DOÃN KIẾN LỢI

NGƯỜI MẸ TỐT hơn là người thầy tốt

"Mẹ là bạn, là thầy, là người dẫn đường chỉ lối cho con.
Sự khác biệt trong phương thức giáo dục của mẹ sẽ ảnh hưởng đến cả cuộc đời con".

Tủ sách Người Mẹ tốt

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Tác giả

Tác giả vừa là một người mẹ tốt vừa là một người thầy tốt, cuốn sách này chú trọng kết nối giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình, vì cảm thấy giáo dục gia đình không được coi trọng và không đúng cách nên đã đặt tên cho cuốn sách là “Người mẹ tốt hơn là người thầy tốt”.

Một cuốn sách dũng cảm, có tư tưởng, đầy trí tuệ, là một cuốn sách giáo khoa về giáo dục gia đình hiếm có, đã dám nhìn thẳng vào vấn đề giáo dục, lại đào sâu suy nghĩ; có quan niệm giáo dục độc đáo, có trí tuệ giáo dục, và quan trọng nhất vẫn là tràn đầy tình yêu thương.

Cuốn sách này có thể dành cho các phụ huynh đọc, thầy cô giáo đọc, một người quan tâm tới giáo dục như tôi cũng có thể rút ra rất nhiều điều bổ ích từ cuốn sách này. Học giả nổi tiếng, giáo sư Đại học Bắc Kinh Tiền Lý Quần

Lời giới thiệu

Cảnh giới tuyệt diệu của giáo dục - Tận tâm nhưng không để dấu vết

Chu Húc Đông

Tôi quen biết Doãn Kiến Lợi khi cô ấy đến Đại học Sư phạm Bắc Kinh học thạc sĩ, khi đó Học viện Giáo dục trực thuộc Đại học Bắc Kinh vừa mới phân thầy hướng dẫn cho những thạc sĩ giáo dục bọn họ. Cô ấy đã lựa chọn giáo dục giáo viên(1) làm phương hướng nghiên cứu của mình, mà một trong những phương hướng nghiên cứu của tôi vừa hay cũng là lĩnh vực giáo dục giáo viên này, chúng tôi đã quen biết nhau như thế.

_____

(1) Giáo dục giáo viên: tức bồi dưỡng và huấn luyện giáo viên.

Tác phẩm đầu tiên của Doãn Kiến Lợi mà tôi đọc chính là thơ của cô ấy. Lần đầu gặp mặt, cô ấy đã tặng một tập thơ của mình cho tôi. Thơ của cô ấy rất hay, đọc xong tôi cảm nhận được cô ấy là một người rất tinh tế, viết lách tốt, nhưng cũng khiến cho tôi hơi lo lắng. Một “nhà thơ” có thể tĩnh tâm để nghiên cứu một vấn đề, và dùng ngôn ngữ học thuật hoàn toàn khác với ngôn ngữ văn học để hoàn thành luận văn của mình không? Thực tế đã chứng minh sự lo lắng của tôi là thừa thãi, cô ấy không chỉ là một người tràn đầy thi cảm mà còn là một nghiên cứu sinh hết sức thực tế. Luận văn của cô ấy rất công phu, viết cũng rất quy phạm, thể thiện được quan điểm riêng của mình. Đồng thời, trong thời gian viết luận văn, một chuyên

đề khác của cô ấy còn đạt giải nhì trong cuộc thi về học thuật lần đầu tiên dành cho nghiên cứu sinh của Học viện Giáo dục thuộc Đại học Sư phạm Bắc Kinh. Những điều này đã khiến tôi thêm tin tưởng vào năng lực nghiên cứu học thuật của cô ấy.

Sau khi Doãn Kiến Lợi lấy được học vị thạc sĩ từ trường Đại học Sư phạm Bắc Kinh, bắt đầu bận rộn công tác; nhưng hàng năm vào dịp ngày Nhà giáo cô ấy luôn liên lạc với tôi. Điều khiến tôi bất ngờ là trước ngày Nhà giáo năm nay, cô ấy đã mang tới bản thảo cuốn sách mới của mình. Hai mươi mấy vạn chữ, dường như tôi đã đọc liền một mạch.

Trước đây tôi cũng đã đọc rất nhiều sách vở thịnh hành trong xã hội có liên quan đến phương diện giáo dục, nhưng cũng chỉ tiếp xúc với mấy quyển, những thứ khẩu hiệu, vô thức tập thể(1) thực sự không hợp với gout của tôi. Nhưng tôi lại đọc liền một mạch cuốn sách này của Doãn Kiến Lợi. Không phải vì chúng tôi có quan hệ thầy trò mà chủ yếu vì sách của cô ấy viết rất dễ hiểu nhưng vô cùng chuyên nghiệp; sự sâu sắc về tư duy và sự đơn giản và điêu luyện trong thao tác của cô ấy đối với một số vấn đề về giáo dục trẻ em đã khiến tôi có cảm giác bừng ngộ. Ví dụ như phương diện trẻ em đọc sách, xây dựng văn hóa gia đình…

———————

(1) Vô thức tập thể là khái niệm tâm lý học do nhà tâm lý học người Thụy Sĩ Carl Gustav Jung đưa ra.

Doãn Kiến Lợi đã từng lập chí sẽ công tác trong trường tiểu học, cho rằng giáo dục tiểu học là quan trọng nhất. Cuối cùng vì rất nhiều nguyên nhân, nguyện vọng này đã không thành. Hiện tại, cô ấy dùng

phương thức nghiên cứu và viết sách, hết sức truyền bá lý luận giáo dục. Cô ấy nói mục tiêu của mình chính là dùng tư tưởng giáo dục đúng đắn trực tiếp tác động tới các học sinh, nhưng không phải chỉ dừng lại ở sách vở hoặc bề mặt lý luận. Cho nên cô ấy viết cuốn sách này, lấy tư cách một phụ huynh và một nhà nghiên cứu để viết, dùng những hành vi đời thường để diễn giải những lý luận trừu tượng. Tôi cho rằng cuốn sách này chứa đựng những kinh nghiệm thực tiễn phong phú, lại mang tính giáo dục; vừa có chiều sâu tư duy vừa dễ đọc dễ hiểu. Có thể làm được những điều đó thực không dễ dàng gì, mà lại vô cùng đáng quý. Nó có thể cung cấp cho những vị phụ huynh con đường nuôi dạy con trẻ hiệu quả và thực dụng. Sau khi đọc xong cuốn sách này, dường như nó đã ảnh hưởng tới thái độ và phương pháp giáo dục của tôi đối với con trai mình.

Tôi đã sớm nghe nói rằng con gái của cô ấy rất xuất sắc, nhưng chỉ khi đọc tác phẩm này mới biết rằng sự xuất sắc của mỗi một đứa trẻ đều có ngọn nguồn. Từ cuốn sách có thể thấy được cô ấy đã hết lòng vì con gái như thế nào, và phương pháp giáo dục của cô ấy tự nhiên nhưng không để lại dấu vết ra sao - đây mới là giáo dục chân chính, là cảnh giới tuyệt diệu của giáo dục.

Một phụ bếp tận tâm sẽ có thể trở thành một đầu bếp cao cấp, một người mẹ tận tâm cũng có thể trở thành một nhà giáo dục nhi đồng. Có đứa trẻ nào là không cần những người cha người mẹ có tố chất giáo dục đây? Tình hình phổ biến trong xã hội bây giờ lại ngược lại, phụ huynh đối với con cái hết lòng nhưng không dùng đúng phương pháp, chủ yếu quản giáo là chính, chỗ nào cũng can thiệp hết sức trầm trọng, cái mà trẻ lĩnh hội được chỉ là sự cưỡng chế, chứ không phải là giáo dục. Nếu như cuốn sách này có thể

khiến các phụ huynh và thầy cô nhận thấy, khi đối diện với trẻ “tận tâm” như thế nào, khi dạy dỗ trẻ “không để dấu vết” ra sao, vậy thì đã làm được một chuyện vô cùng hữu ích.

Ở đây phải nói rõ một điều rằng, cuốn sách của Doãn Kiến Lợi được đặt tên là “Người mẹ tốt hơn là người thầy tốt” không hề có ý so sánh giữa người mẹ và người thầy. Trong trường học và trên giảng đường, người thầy là người dẫn đường, chỉ đạo cho con trẻ thậm chí còn là tấm gương và hình mẫu về hành vi, sự quan trọng của người thầy là lẽ đương nhiên, huống hồ tác giả vốn là một giáo viên dạy học đã lâu năm; tựa đề của cuốn sách chỉ là nói lên một đạo lý rất quan trọng nhưng thường xuyên bị xem nhẹ: Trong công cuộc giáo dục con trẻ, phụ huynh có một vai trò quan trọng, không thể thay thế. Là tác phẩm viết về giáo dục gia đình do một người mẹ am hiểu giáo dục, cuốn sách này thực sự đáng đọc.

(Tác giả của lời giới thiệu là giáo sư Đại học Sư phạm Bắc Kinh, thầy hướng dẫn của các nghiên cứu sinh)

Lời tựa

Khi trên tay chúng ta có khối ngọc

Tôi đã từng đọc một câu chuyện ngụ ngôn. Một người nông dân có một khối ngọc, muốn điêu khắc nó thành một tác phẩm tuyệt đẹp, nhưng trong tay ông ta chỉ có một dụng cụ là cây cuốc. Chẳng mấy chốc, khối ngọc này đã biến thành khối ngọc nhỏ hơn, nhưng hình dạng của nó vẫn giống như hòn đá, đồng thời càng ngày càng mất đi giá trị.

Các bậc phụ huynh trẻ cũng đã có được một khối ngọc - đứa con đáng yêu - kết quả sau nhiều năm là, một số người đã có được tác phẩm rất hài lòng, một số người nhìn sự thay đổi của khối ngọc và ngày càng thất vọng. Sự khác biệt giữa hai kết quả này, chính là do những người bố, người mẹ càng ngày càng thất vọng kia thường sử dụng cây cuốc để chế tác ngọc.

Nhưng có ai nghĩ mình lại ngớ ngẩn như vậy? Con người thời hiện đại đều rất tự tin.

Tôi có quen một anh bạn tiến sĩ, dù là trong lĩnh vực học thuật, công tác hay đối nhân xử thế anh đều rất xuất sắc. Đến tuổi trung niên mới sinh được một mụn con trai, anh yêu con hơn báu vật. Anh biết làm người quan trọng hơn làm học thuật, chính vì thế đặc biệt chú trọng đến vấn đề bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cho con. Cậu con trai của anh vừa mới hai tuổi, thường xuyên tự chơi một mình, không để ý gì đến những lời hỏi chuyện của người lớn đối với cậu. Người bố cho rằng, ngay từ nhỏ cần dạy cho trẻ biết phép lịch sự, nhìn thấy con trai như vậy, rất sốt ruột, liền bước đến giằng lấy món

đồ chơi con đang chơi, nghiêm giọng nói với con rằng, người lớn hỏi chuyện con, con buộc phải trả lời. Cậu bé không hề để tâm đến những lời dạy của bố, khóc một hồi, lần sau lại "tái phạm"; anh cứ kéo con ra khỏi trò chơi, giáo dục, phê bình con trẻ hết lần đến lần khác. Anh nói rất quả quyết rằng, tôi buộc phải sửa cho con trai tật xấu này.

Vị tiến sĩ này không biết rằng, một đứa trẻ mới hai tuổi chưa hiểu khái niệm giao tiếp. Nói chuyện lịch sự với một đứa nhỏ như thế này, chẳng khác gì đàn gảy tai trâu, không những trẻ không hiểu, mà còn cảm thấy sợ. Điều quan trọng nhất là, đây là thời kỳ quan trọng để trẻ bắt đầu nhận thức thế giới xung quanh, hiếu kỳ trước tất cả mọi thứ, một mẩu giấy nhỏ, nửa điếu thuốc lá cũng có thể khiến trẻ đam mê. Hoạt động phát triển trí tuệ, bồi dưỡng khả năng chú ý, phát triển niềm say mê cho trẻ đều không thể tách khỏi niềm "đam mê" đó. Những trò chơi nhìn có vẻ như vô vị này chính là "công tác chuẩn bị" của trẻ đối với công việc học tập, nghiên cứu đích thực trong tương lai. Thường xuyên phá rối con trẻ một cách vô cớ sẽ khiến trẻ mất đi sự chú ý, làm cho chúng sau này rất khó tập trung công sức để làm một công việc, đồng thời cũng mất đi niềm hứng thú nghiên cứu đối với sự vật. Ngoài ra, "giáo dục phép lịch sự" thường xuyên gây ra mối xung đột giữa bố mẹ và con cái, đồng thời còn khiến con trẻ không biết đâu mà lần trong vấn đề nhận thức, đảo lộn trật tự phát triển tâm lý bình thường của trẻ, khiến trẻ cảm thấy bực bội, đối địch với môi trường, ảnh hưởng đến sự phát triển của nhân cách.

Anh bạn tiến sĩ không nghi ngờ mình là một cao thủ điêu khắc ngọc, nhưng lại không biết rằng lúc này đây anh đang sử dụng cây

cuốc - sai lầm trong giáo dục gia đình đã xuất hiện mà mọi người không để ý tới, khiến kết quả và nguyện vọng thường đi ngược với nhau, đây là điều khiến người ta cảm thấy đáng tiếc và đau lòng nhất.

Mấy năm nay tôi được tiếp xúc với không ít bậc phụ huynh, chủ yếu là phụ huynh của những em được coi là “có vấn đề”. Từ những ví dụ khác nhau tôi đã phát hiện ra một hiện tượng chung là: Những lỗi nhỏ mà bố mẹ vô tình mắc phải, tích tụ theo tháng ngày, dần dần sẽ hình thành nên một vấn đề lớn ảnh hưởng nghiêm trọng đến con trẻ, gây ra nỗi đau sâu sắc cho trẻ, thậm chí còn bóp méo tâm hồn trẻ. Không phải tình yêu của bố mẹ không bao la, mà chỉ là do họ không biết rằng một số cách làm của mình là sai lầm.

Phương Tây có câu ngạn ngữ nói rằng: “Con đường vào địa ngục có những lúc do những ý đồ tốt tạo ra”. Đúng vậy, có ý đồ giáo dục của bậc phụ huynh nào là không tốt? Khi ý đồ tốt và kết quả khiến người ta phải thất vọng tạo nên sự đối nghịch lớn, rất nhiều bố mẹ đều trách móc con mình, nói con trẻ không có chí tiến thủ, ngay từ lúc sinh ra đã là một khúc gỗ mục không thể điêu khắc - đây là cách nói rất hồ đồ - nếu vấn đề bắt nguồn từ chính bản thân con trẻ, gọi là những cái bẩm sinh, thì bản thân trẻ biết phải làm thế nào - điều này giống như việc một người có đôi mắt quá nhỏ không thể trách được mình; nếu vấn đề chỉ có thể thông qua biện pháp tự nhận thức mình, tự thay đổi mình để giải quyết, thì cái gọi là chức năng của “giáo dục” sẽ nằm ở đâu?

Cũng có người đổ lỗi một số vấn đề gặp phải trong giáo dục cá thể cho các nhân tố vĩ mô như “xã hội”, “chính sách”, “thời đại”. Thói quen đổ lỗi này, điển hình nhất là vài năm gần đây, bất luận trong

trường cấp một, cấp hai hay cấp ba, xảy ra chuyện tiêu cực gì, mọi người đều đi tìm nguyên nhân trong “thể chế giáo dục”, đến cuối cùng, về cơ bản mọi gậy gộc đều được giáng vào vấn đề “thi đại học”. Thi đại học - chính sách giáo dục công bằng nhất ở Trung Quốc hiện nay đã biến thành kẻ chịu tội thay, trở thành “kẻ tội đồ” của mọi vấn đề giáo dục.

Trên thế giới không có thể chế giáo dục của quốc gia nào tuyệt vời đến mức có thể giải quyết từng vấn đề cá nhân cho mỗi học sinh. Mỗi đứa trẻ đều là một thế giới riêng biệt, sự trưởng thành của trẻ được quyết định bởi “môi trường giáo dục nhỏ” mà bố mẹ và thầy cô giáo - những người tiếp xúc với em hàng ngày tạo dựng cho em. Trạng thái sinh thái của môi trường nhỏ này mới là nhân tố mang tính quyết định, ảnh hưởng thực sự đến quá trình trưởng thành của trẻ.

Với vai trò là người quan trọng nhất, người tiếp xúc sớm nhất, dài nhất với trẻ, bố mẹ là người quan trọng để tạo dựng lên “môi trường nhỏ” - trong cuộc sống thường nhật, trong mỗi chuyện nhỏ, bố mẹ định hướng cho trẻ như thế nào, giải quyết mối quan hệ với con trẻ như thế nào, gần như mỗi chi tiết đều hàm chứa một yếu tố giáo dục nào đó. Trình độ xử lý chi tiết tạo nên sự khác biệt giữa việc bố mẹ cầm cây cuốc hay dao khắc trong tay - nó khiến thế giới và tương lai của con trẻ hoàn toàn khác nhau.

Trong cuốn sách này, tôi đã đề cập đến rất nhiều chi tiết, vấn đề mà trẻ gặp phải trong quá trình trưởng thành, và cũng đã đưa ra rất nhiều phương pháp. Cho dù những “phương pháp” này khác nhau đến đâu, thực ra chúng đều được xây dựng trên một số phương châm giáo dục chung. Cố nhiên, “phương pháp” là rất quan trọng,

nhưng phương pháp dù nhiều đến đâu cũng không thể giải quyết được mọi vấn đề mà một người gặp phải trong quá trình giáo dục; phương châm giáo dục đúng đắn giống như một chiếc chìa khóa vạn năng, có thể mở ra mọi ổ khóa. Nhìn từ bề ngoài, các bài viết trong cuốn sách này đều đề cập một cách độc lập về một vấn đề nào đó, nhưng trên thực tế mọi quan điểm và phương pháp đều có tính thống nhất về mặt logic. Sau khi bạn đọc xong cuốn sách này, bạn sẽ có được một khuôn khổ tương đối rõ nét - về cơ bản bạn sẽ biết phải làm gì, “phương pháp” cũng đến bên bạn một cách rất tự nhiên.

Hy vọng cuốn sách này hữu ích cho các bậc phụ huynh, đặc biệt là những bậc phụ huynh trẻ.

Bồi dưỡng tốt một đứa trẻ không những là thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với gia đình mà cũng thể hiện tinh thần trách nhiệm với sự phát triển của dân tộc và xã hội tương lai. Phương pháp giáo dục đúng đắn là một con dao khắc xinh xắn; phương pháp giáo dục sai lầm là một cây cuốc - khi trong tay chúng ta có một khối ngọc, chúng ta buộc phải thực hiện đúng.

Lời người dịch

Tôi thực sự cảm thấy may mắn khi được dịch cuốn Người mẹ tốt hơn là người thầy tốt của tác giả Doãn Kiến Lợi. Trong quá trình dịch, tôi chỉ tiếc rằng mình không được đọc cuốn sách này sớm hơn bởi nếu được đọc sớm hơn, tôi sẽ rút ra được nhiều kinh nghiệm trong quá trình nuôi dạy con của mình. Nhưng vẫn còn may mắn bởi con của tôi còn khá bé, hai cháu đang ở độ tuổi cần đặc biệt lưu ý dạy dỗ, và cuốn sách này đã đem lại cho tôi nhiều kiến thức bổ ích. Tôi có thể cam đoan rằng, đây là cuốn sách mà tất cả những người bố, người mẹ có con trong độ tuổi từ sơ sinh đến khi mười tám tuổi và các giáo viên nên đọc.

Cuốn sách gồm bảy chương, mỗi chương có một chủ đề, từ các góc độ tình yêu, việc học hành, thói quen, trí tuệ của người làm bố làm mẹ, chuyện nhỏ trong giáo dục gia đình, những sai lầm trong giáo dục..., tác giả đã trình bày cho chúng ta một số nguyên tắc giáo dục gia đình rất mới mẻ, khiến chúng ta học hỏi và ngộ ra rất nhiều điều tưởng chừng như rất đơn giản nhưng lại rất ít người làm được xung quanh vấn đề giáo dục con trẻ.

Trong cuốn sách này, tác giả đã đưa ra rất nhiều quan điểm mà khi suy ngẫm tôi cảm thấy rất tâm đắc, ví dụ như trong vấn đề đọc sách của con, cách đọc sách tốt là đọc chữ, cách đọc sách xấu là đọc tranh. Hoặc quan điểm không nên vạch rõ ranh giới giữa các môn tự nhiên và các môn xã hội. Trên thực tế, giữa nhóm ngành tự nhiên và nhóm ngành xã hội không có ranh giới, mà ngược lại, hai nhóm ngành này luôn hỗ trợ cho nhau. Để con học lệch là một điều rất đáng tiếc, ảnh hưởng rất xấu đến tương lai của con sau này.

Hoặc như vấn đề nên nhìn nhận thế nào về thành tích học tập của con, tác giả đã đưa ra một quan điểm rất đáng để các bậc phụ huynh phải suy nghĩ: Điểm tối đa là giới hạn cao nhất của thành tích, rất nhiều bậc phụ huynh yêu cầu con phải thi đạt điểm mười, điều này chỉ khiến con trẻ luôn cảm thấy mình là kẻ thất bại. Khi con đạt điểm tám hoặc chín, bố mẹ cũng đã có thể khen ngợi trẻ. Phụ huynh không nên quá coi trọng điểm số của trẻ, điều này sẽ ảnh hưởng đến động cơ học tập của trẻ. Điều quan trọng nhất mà bố mẹ cần bồi dưỡng cho trẻ là thói quen ham đọc sách và niềm hứng thú trong học tập. Muốn làm được điều này, tác giả nhấn mạnh nên để trẻ được học trong bầu không khí thoải mái, tuyệt đối không nên dùng việc học để trừng phạt con trẻ, định hướng cho trẻ cảm nhận được niềm vui trong học tập, ứng dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống. Tác giả đã nắm bắt được tâm lý của trẻ, vận dụng phương pháp “tư duy trái chiều”, đề ra rất nhiều phương pháp ngược hẳn với cách làm theo thói quen của chúng ta như không kèm con học mới bồi dưỡng cho con phương pháp học tập tốt; phạt con, không cho con làm bài tập; học tập không nên “cực khổ, nỗ lực”; không thi đạt điểm mười; được điểm cao không khen thưởng… Những quan điểm này mới nghe thì cảm thấy rất “ngược đời”, nhưng đọc xong mới phát hiện ra một chân lý rất đơn giản: Muốn để con trẻ làm tốt một việc, hãy để trẻ thích làm việc đó trước.

Quá trình đọc cuốn sách này chính là quá trình phụ huynh tự kiểm điểm lại mình vì mỗi chúng ta còn có quá nhiều ngộ nhận xung quanh vấn đề giáo dục con trẻ. Giáo dục nằm ngay xung quanh chúng ta, mỗi chi tiết nhỏ đều là thời cơ giáo dục tốt nhất, quan trọng là bạn dùng phương pháp nào để định hướng cho con trẻ.

Giáo dục con trẻ là một nghệ thuật cần phải học hỏi, và tôi đã học hỏi được rất nhiều điều bổ ích qua cuốn sách này.

Bảy chương trong cuốn Người mẹ tốt hơn là người thầy tốt chủ yếu tập trung vào ba vấn đề: Bồi dưỡng thói quen, giáo dục phẩm chất và phương pháp học tập. Tác giả đã chia sẻ với độc giả rất nhiều kinh nghiệm của mình trong quá trình nuôi dạy con gái. Tôi cho rằng những kinh nghiệm này rất thích hợp với tình hình thực tế ở Việt Nam. Đương nhiên, mỗi con người đều là một cá thể, giữa con người với con người tồn tại sự khác biệt lớn trong trí tuệ và tính cách, chúng ta không thể dựa vào tất cả những phương pháp mà tác giả đưa ra để áp dụng đối với con mình và kỳ vọng con em mình cũng thành công như cô bé Viên Viên - con gái của tác giả. Nhưng những phương pháp mà tác giả Doãn Kiến Lợi đưa ra vẫn rất có tính thuyết phục. Tôi cảm thấy ưu điểm nổi bật nhất của cuốn sách này là vừa có lý luận, vừa liên hệ với thực tế, dễ áp dụng vào thực tiễn, không như nhiều cuốn sách về giáo dục trẻ em chỉ đưa ra lý luận, đọc xong độc giả không biết nên bắt đầu từ đâu, nên áp dụng thế nào.

Điều cuối cùng mà tôi muốn nói là, cảm ơn tác giả Doãn Kiến Lợi, người đã chia sẻ với độc giả rất nhiều kinh nghiệm đáng quý trong mười sáu năm nuôi dạy con của mình. Người mẹ tốt hơn là người thầy tốt thực sự là một cuốn sách đáng đọc và suy ngẫm. “Mẹ là người bạn, mẹ là người thầy, mẹ là người dẫn đường chỉ lối cho con, sự khác biệt trong phương pháp giáo dục của người mẹ sẽ ảnh hưởng đến cả cuộc đời của con”.

Dịch giả Trần Quỳnh Hương

Chương 1: Làm thế nào để nâng cao chất lượng cho tình yêu

“Tiêm sẽ thấy hơi đau”

Thực ra sức chịu đựng của con trẻ là rất khó tin, chỉ cần không dọa nạt trẻ, cho trẻ một sự dự báo thích hợp về tâm lý, phần lớn trẻ sẽ chịu đựng được một số việc tưởng chừng là rất khó khăn.

Một lần, tại hành lang của bệnh viện, tôi nhìn thấy một cậu bé chừng sáu, bảy tuổi không chịu đi tiêm, bố cậu bé, một người đàn ông cao to lực lưỡng không thể giữ được cậu. Xem ra người bố cũng đã cố gắng, mấy lần định túm lấy cậu con, nhưng cuối cùng đều bị tuột tay. Thực sự có thể dùng cụm từ “quyết một phen sống mái” để miêu tả mức độ chống đối của cậu bé, thân hình nhỏ bé mà lại có sức mạnh đến mức khó ngờ, gào khóc khiến mọi người đều sửng sốt, cả dãy hành lang trở nên náo loạn vì hai bố con họ.

Nếu tinh thần một người không đi tới ngưỡng cực đoan, liệu có được nguồn năng lượng để “quyết một phen sống mái” hay không? Có thể tưởng tượng ra mức độ sợ hãi của cậu bé, và cũng có thể tưởng tượng được “chuyện nhỏ” đi tiêm gây sức ép tâm lý lớn như thế nào với cậu.

Trong quá trình trưởng thành, con trẻ sẽ gặp phải không ít những chuyện khiến chúng cảm thấy khó khăn và sợ hãi, trách nhiệm của bố mẹ là giúp chúng khắc phục tâm lý sợ hãi, để con trẻ đối mặt với những chuyện này một cách tích cực, bình tĩnh, giảm đau đớn đến mức thấp nhất.

Đơn cử là chuyện đi tiêm, trong đời sẽ phải gặp rất nhiều lần, làm thế nào để đối mặt với chuyện đi tiêm, cũng không phải là chuyện nhỏ hoàn toàn có thể coi nhẹ. Huống chi là một số tác động tâm lý do chuyện này gây ra còn có thể tác động sang những chuyện khác. Người lớn không nên dùng cảm nhận của mình để đánh giá con trẻ, cho rằng chuyện này rất đơn giản, chỉ cần giữ chặt trẻ là được, hoặc dỗ dành, lừa chúng để chúng tiêm là xong. Bố mẹ nên giáo dục trẻ cố gắng chấp nhận một cách bình tĩnh, đồng thời giúp chúng có được lòng can đảm chịu đựng sự đau đớn.

Tôi còn nhớ lần đầu tiên Viên Viên bị ốm phải tiêm là khi bé được hai mươi tháng tuổi, mới hơi biết chuyện và nói được vài câu. Viên Viên bị viêm phổi cấp tính, tôi đưa bé đến phòng khám, bác sĩ kê đơn tiêm. Sau khi lấy được thuốc, tôi nói với bé rằng phải đưa bé đi tiêm. Có lẽ bé vẫn còn nhớ lần đi tiêm phòng cách đây mấy tháng, nét mặt tỏ ra sợ hãi. Lần đi tiêm phòng đó bé còn chưa biết nói nhiều, còn đang ngơ ngác thì đã bị tiêm ngay vào mông, cũng hơi đau, khóc mấy tiếng, mũi kim vừa rút ra, tôi vội nói, “Kìa, con nhìn chiếc cốc còn có con mèo con này”. Bé liền chú ý ngay tới con mèo trên chiếc cốc, quên cả việc mông vừa bị tiêm. Hiện giờ tôi nói phải đi tiêm, có lẽ bé vẫn còn bị ám ảnh bởi chuyện đó, lúc tôi bế bé đi đến cửa buồng tiêm, bé đột nhiên nói: “Con không tiêm đâu”. Tôi dừng lại nói với bé: “Con đang bị ốm, ho, lại còn sốt nữa. Con thấy bị ốm có khó chịu không?”. Viên Viên nói khó chịu. “Thế thì con có muốn nhanh khỏi ốm không?”. Viên Viên trả lời “Muốn”. Rồi bé lại ho, hai má đỏ bừng vì sốt. Tôi thơm lên má bé, nói: “Thuốc bác sĩ kê sẽ giúp con khỏi ốm, giúp con thấy dễ chịu. Nếu không tiêm, bệnh không thể khỏi được đâu”.

Thực ra con trẻ rất hiểu biết, chỉ cần người lớn nói cho trẻ biết lý do xác đáng, trẻ sẽ nghe và hiểu. Trẻ ốm khó chịu trong người, chắc chắn cũng muốn nhanh khỏi ốm.

Về lý thuyết thì Viên Viên đã chấp nhận chuyện tiêm, nhưng trái tim non nớt của bé vẫn cảm thấy sợ hãi, ánh mắt lộ rõ vẻ lo lắng hỏi, “Tiêm có đau không hả mẹ?”. Tôi mỉm cười, bình thản nói: “À, có đau một chút, nhưng không đau quá đâu, giống như hôm trước con ngồi trên ghế không cẩn thận bị ngã dập mông đó”. Viên Viên nghe xong, có vẻ đỡ lo lắng hơn. Tôi hỏi bé tiếp: “Con thấy hôm đó bị ngã đau lắm hay chỉ đau chút xíu thôi?”. Viên Viên trả lời: “Đau chút xíu thôi ạ”.

“À, cái đau của tiêm cũng gần như cái đau hôm đó, cũng chỉ là đau chút xíu thôi”. Tôi nói với bé rất thẳng thắn, sau đó lại nói: “Ngã dập mông Viên Viên không khóc, tiêm cũng không cần phải khóc đâu, đúng không?”. Viên Viên gật đầu.

Tuy nhiên tôi vẫn cảm nhận được vẻ lo lắng và căng thẳng trong lòng bé. Và thế là tôi lại khích lệ, nói: “Mẹ thấy Viên Viên rất dũng cảm, con thử xem mình có dũng cảm không nhé. Nếu chịu được thì đừng khóc, còn không chịu được, có khóc cũng không sao”. Lời tôi nói đã khích lệ bé, để bé cảm thấy mình dũng cảm; đồng thời cũng tạo đường lùi cho bé, để bé thấy rằng nếu khóc cũng không sao.

Lúc nói chuyện với bé, nét mặt tôi rất vui vẻ, thoải mái, tỏ ra rằng đi tiêm là chuyện rất đơn giản. Viên Viên cũng thoải mái hơn nhiều, chắc chắn là bé muốn làm anh hùng, đồng thời không hề nghi ngờ về những lời mẹ nói, bởi mẹ chưa nói dối bé lần nào, nếu chỉ “đau chút xíu” thì cũng không có gì đáng sợ.

Lúc tiêm bé rất căng thẳng, người căng ra như dây đàn nhưng không khóc. Y tá thấy Viên Viên rất hợp tác nên đã khen bé. Qua "thử nghiệm", Viên Viên cảm thấy cái đau của tiêm đúng là có thể chịu được, tâm trạng trở nên thoải mái.

Đến phòng khám khám bệnh mấy ngày không đỡ nên phải nằm viện. Trong phòng bệnh có tám bé, hầu hết đều lớn hơn Viên Viên, từ hai đến ba tuổi. Mỗi lần có người mặc áo blouse trắng đi vào, dù là y tá hay bác sĩ, có lúc chỉ vào để cặp nhiệt độ hoặc hỏi mấy câu, trong phòng bọn trẻ lại khóc như ri, chúng sợ hãi vô cùng, tựa như có sói xông vào chuồng dê. Chỉ có một mình Viên Viên không khóc, bé không chơi đùa nữa mà để tôi bế, nét mặt buồn buồn chờ đợi. Mặc dù bé cũng không thích tiêm, nhưng bé đã có thể chấp nhận một cách lý trí. Trong quá trình tiêm bé không bao giờ giãy giụa, rất biết hợp tác, ngày nào cũng được các cô y tá khen.

Do lúc đó con còn đang quá nhỏ, truyền nước không tìm được ven trên cánh tay mà chỉ có thể tìm ven trên trán, nhưng mạch máu trên trán cũng rất nhỏ, thường không thể chọc trúng ven ngay được mà phải chọc hai, ba lần. Một hôm có cô y tá trẻ lấy ven cho Viên Viên, chọc liền bảy lần mà không lấy trúng ven. Người lớn bị chọc liền bảy lần cũng không chịu được, tôi và bố Viên Viên đứng bên không thể chịu được nữa. Viên Viên bắt đầu khóc, nhưng không khóc to, chỉ khóc thút thít, nhưng đầu thì không cử động mà cứ để nguyên cho cô y tá lấy ven. Nhát thứ tám thì trúng ven, băng dính vừa cố định kim truyền lại, Viên Viên lập tức không khóc nữa. Trong lòng tôi thầm thán phục bé.

Tôi nhìn thấy một số bố mẹ trong phòng bệnh, ngày nào cũng áp dụng biện pháp dỗ dành, đánh lừa, đe dọa, ép buộc, mũi kim tiêm

vào những em bé này dường như đau đớn gấp nhiều lần so với người khác. Cách làm của bố mẹ không những phóng đại sự đau đớn của con trẻ, mà cũng không dạy cho con trẻ biết cách phải dũng cảm đối mặt khi gặp khó khăn.

Lúc đó quá trình điều trị của Viên Viên còn phải có thêm một phương pháp trị liệu là “xông”, tức là cho trẻ hít vào một loại hơi có pha thuốc. Phương pháp rất đơn giản, tức là đưa ống xông vào gần mặt trẻ, để trẻ thở tự nhiên mười phút đồng hồ.

Lần đầu tiên xông, y tá đưa máy đến, chúng tôi không biết đây là đồ vật gì, chỉ bế bé lên theo yêu cầu của y tá. Cùng với tiếng “cạch” của máy, hơi xông có lẫn mùi thuốc lập tức phả lên mặt Viên Viên, bé giật mình, quay đầu tránh theo bản năng. Y tá lập tức bảo tôi giữ chặt con, đừng cử động. Tôi vội giữ chặt Viên Viên, cố gắng xoay mặt bé vào ống xông. Viên Viên không biết đã xảy ra chuyện gì, hai mắt nhắm chặt, ra sức giãy giụa để trốn làn hơi đang tỏa ra, rồi bé bắt đầu khóc, tôi cố gắng không để bé cử động. Y tá cũng đang điều chỉnh, mặt Viên Viên quay đi đâu, cô y tá liền quay ống xông qua đó. Viên Viên giãy giụa một lúc không giằng ra được, thế là khóc toáng lên và bắt đầu chống cự kịch liệt. Mới xông được năm phút, nhưng bé chống cự ghê quá nên đành phải thôi.

So với tiêm, phải nói rằng “xông” không có gì là đau đớn, chỉ hít một cách tự nhiên khí xông có lẫn mùi thuốc, nhưng không khó ngửi. Do không làm công tác tư tưởng trước cho Viên Viên, trong lúc bé chưa có sự chuẩn bị gì về mặt tâm lý lại bắt ép bé phải xông, vì thế đã trở thành chuyện mà Viên Viên sợ nhất. Mấy ngày sau đó Viên Viên đều không chịu xông, chỉ cần nhìn thấy y tá đẩy vật gì giống

máy xông vào, bé lập tức tỏ ra căng thẳng, không bình tĩnh, ung dung như khi phải tiêm.

Sự việc này quả đúng là người lớn làm không được tốt, khiến con trẻ cảm thấy sợ hãi.

Đối với việc phải để trẻ chịu đựng một số nỗi đau, bố mẹ cần có những nguyên tắc sau: Một là bình tĩnh, không được tỏ ra lo lắng. Nếu vẻ mặt người lớn tỏ ra lo lắng trước, trẻ sẽ cảm nhận được sự nghiêm trọng của vấn đề, sẽ khiến chúng sợ.

Hai là về vấn đề tại sao phải làm như vậy, cần phải giải thích cho trẻ bằng những từ ngữ dễ hiểu. Ví dụ nói với trẻ rằng hiện giờ con đang bị ốm, cần phải tiêm, tiêm có thể chữa khỏi bệnh. Không nên cho rằng trẻ không hiểu nên không nói.

Ba là cần phải nói trước và nói đúng cho trẻ biết cảm giác đau đớn mà chúng phải chịu đựng, cố gắng không nói quá sự thật và cũng không nói giảm nói tránh. Ví dụ rất nhiều bố mẹ đưa con đi tiêm, để con bớt căng thẳng liền nói “Không đau chút nào cả”, sau khi bị lừa một lần, chắc chắn con trẻ sẽ không chịu để bị lừa lần thứ hai. Lý trí và lòng can đảm đối mặt với khó khăn, thử thách của trẻ sẽ mất đi cơ hội nảy mầm, đồng thời về sau sẽ không tin người lớn nữa.

Bốn là khích lệ lòng dũng cảm ở trẻ. Thực ra sức chịu đựng của con trẻ là rất khó tin, chỉ cần không dọa nạt trẻ, cho trẻ sự dự báo thích hợp về tâm lý, phần lớn trẻ sẽ chịu đựng được một số việc tưởng chừng là rất khó khăn. Đồng thời cũng phải cho trẻ “đường lùi”, đừng để trẻ cảm thấy ngại ngùng vì sự “không mạnh mẽ” mà mình thể hiện ra.

Năm là không nên thông qua biện pháp dỗ dành, lừa dối hoặc mua chuộc để đạt được mục đích. Có bậc phụ huynh thông qua những cách như “Không tiêm chú công an sẽ đến bắt” hoặc, “Uống thuốc này xong sẽ mua cho con chiếc xe ô tô điều khiển từ xa” để đạt được mục đích, đây là những biện pháp rất tệ. Dỗ dành, lừa dối và mua chuộc chỉ giải quyết được vấn đề trong chốc lát, không thể giúp trẻ giảm bớt được sự căng thẳng, mà còn ảnh hưởng xấu đến phẩm chất đạo đức của trẻ. Ngay từ nhỏ trẻ cần phải học được cách đối mặt với một số khó khăn hoặc sự đau đớn, điều này không những giảm bớt được sự đau đớn, mà còn bảo vệ mình một cách tốt nhất. Lúc Viên Viên hai tuổi rưỡi, có một hôm nửa đêm tỉnh dậy khóc. Bé thở rất khó khăn, dường như trong cổ họng có vật gì chặn lại, nhìn trông rất đau đớn. Đúng dịp tôi vừa đọc được tài liệu nói về chứng sưng cổ họng, cảm thấy triệu chứng của Viên Viên rất giống thế. Trẻ mắc bệnh này rất dễ gặp nguy hiểm, một là do cổ họng của trẻ hẹp, hai là trẻ chưa biết nhiều, càng khó chịu càng khóc, càng khóc cổ họng càng sưng, điều này có thể gây ra tình trạng tắc nghẽn cổ họng, gây ngạt thở.

Lúc đó tôi rất sợ, nhưng tôi cố gắng nhẹ nhàng nói với Viên Viên rằng: “Con yêu đừng khóc, hiện giờ con cảm thấy khó thở là vì chỗ này của con bị sưng này”. Tôi chỉ vào cổ họng bé, rồi nói với bé rằng, “Nếu mà khóc thì cổ họng càng sưng hơn, như thế sẽ càng khó thở hơn. Con cố gắng chịu một chút nhé, đừng khóc nữa, mẹ sẽ đưa con đến bệnh viện ngay”. Viên Viên hiểu ngay, lập tức không khóc nữa, ngoan ngoãn cho mẹ mặc quần áo. Mặc dù trông bé rất khó chịu, nhưng không khóc nữa.

Lúc đó bố Viên Viên đang công tác ở tỉnh khác, đêm đến ở Tập Ninh không bắt được taxi, tôi liền gõ cửa nhà hàng xóm, nhờ bố của bé Triết chở mẹ con tôi ra bệnh viện. Bố của bé Triết lái xe rất nhanh, tôi ngồi sau bế Viên Viên. Bé thở rất khó khăn, nhưng ngồi rất ngoan. Đi đến đoạn đường không có đèn, đâm vào một nắp cống gồ trên mặt đường, chúng tôi đều bị ngã, cú ngã này dường như khiến Viên Viên thở càng khó khăn hơn, nhưng bé cũng không khóc, nét mặt vẫn rất bình tĩnh. Tôi cảm thấy bé rất hiểu vấn đề, và cũng thấy rất may vì bé lại hiểu được như vậy. Đến bệnh viện vào phòng cấp cứu, bé nhanh chóng được chữa trị, mấy tiếng sau tình hình đã khá lên.

Bác sĩ nói em bé này ngoan thật, cả quá trình điều trị đều không khóc, trẻ bị bệnh này sợ nhất là quấy khóc.

Sự ngoan ngoãn và hiểu biết của Viên Viên trong vấn đề này thực sự khiến người lớn rất yêu thương. Năm ba tuổi bé chuẩn bị đi học mẫu giáo, trước khi vào trường mầm non phải kiểm tra sức khoẻ. Trường mầm non lên kế hoạch, quy định một ngày nhất định những bé đăng ký học phải đến Trung tâm bảo vệ sức khoẻ bà mẹ và trẻ em của thành phố để kiểm tra sức khoẻ. Trên đường đi, tôi nói với Viên Viên rằng có thể sẽ phải lấy máu để làm xét nghiệm. Bé có phần căng thẳng, hỏi tôi có đau hay không. Đầu tiên tôi nói với bé rằng hơi đau một chút, sau đó nói lấy máu cũng đau gần như lúc tiêm, lúc chọc kim vào vào hơi đau một chút, lúc lấy máu ra sẽ không đau nữa. Viên Viên đã đi tiêm mấy lần, nghe tôi nói như vậy cũng thấy nhẹ lòng hơn.

Hôm đó có mười mấy bé khám sức khoẻ, lúc lấy máu, các bé khóc như ri. Người đã lấy máu, người đang lấy máu, người chưa lấy

máu, đều khóc tu tu. Đặc biệt là chọc lần đầu chưa lấy được máu, phải chọc lần thứ hai, không những các bé khóc, một số bố mẹ cũng tỏ ra sốt ruột. Y tá đang lấy máu cũng thấy bực mình, cau mày lại, thái độ dường như cũng không thoải mái.

Viên Viên lặng lẽ dựa vào tôi chờ đợi, nhìn những người bạn nhỏ kia bằng ánh mắt vừa hiếu kỳ vừa có phần thương tình. Đột nhiên bé nói với tôi một câu "Khóc cũng vẫn đau như vậy". Tôi hỏi bé có phải muốn nói rằng khi các bé tiêm, khóc và không khóc đều đau như nhau, khóc cũng không giảm được đau đúng không. Bé trả lời đúng vậy. Tôi thơm vào má bé với vẻ tán thưởng rồi nói, "Viên Viên nói rất đúng, đằng nào thì khóc cũng không giảm được đau thì thà không khóc còn hơn". Tôi không bắt bé phải hứa chắc chắn sẽ không khóc, tôi nghĩ, bé hiểu được như vậy thật không dễ dàng gì, không cần phải gây áp lực cho bé, đến lúc đó chẳng may bé khóc, bé cũng không cảm thấy ngại vì sự sai lời của mình. Với độ tuổi như bé, khóc cũng là điều bình thường.

Đến lượt Viên Viên, bé ngồi trên đùi tôi, đưa cánh tay ra, mặc dù có phần căng thẳng, nhưng vẫn yên lặng chờ đợi y tá lấy ống tiêm, lắp kim tiêm. Cô y tá phát hiện thấy bé không khóc liền nhìn bé bằng ánh mắt kinh ngạc.

Có lẽ Viên Viên muốn an ủi cô y tá đó, bé nói: "Cô ơi, cháu không khóc đâu". Điều này khiến cô y tá rất mừng, không cau mày nữa, "Ồ vậy hả? Tại sao cháu lại không khóc?". Viên Viên trả lời: "Khóc cũng vẫn đau như vậy".

Cô y tá lập tức hiểu ngay, cô liền dừng tay lại nhìn Viên Viên bằng ánh mắt kinh ngạc, một lát mới nói: "Cô bé này hiểu biết thật

đấy! Cô chưa bao giờ gặp bạn nhỏ nào hiểu biết như cháu!". Cô y tá cầm ống tiêm trong tay, lúc tìm mạch máu trên cánh tay Viên Viên, hơi do dự, đặt ống tiêm xuống, kéo ngăn kéo ra tìm ống tiêm mới nói, cháu hiểu được như vậy, cô càng không muốn làm cháu đau, mũi kim này nhỏ hơn một chút, không đau như những mũi kim kia, chỉ còn lại một mũi này thôi, dùng cho bé nào nghe lời nhất. Cô y tá tìm mạch máu của Viên Viên, phát hiện thấy hơi khó tìm, liền đứng dậy đi tìm một y tá lớn tuổi hơn, nói với Viên Viên rằng chắc chắn cô y tá này chọc một mũi là chọc trúng. Quả nhiên là như vậy.

Xem ra nói với con trẻ rằng "Tiêm có phần hơi đau", dạy cho trẻ biết cách bình tĩnh đối mặt với khó khăn, vừa giảm bớt được đau đớn, lại có thể bảo vệ mình, lại còn "được hời" nữa.

Lưu ý đặc biệt

Khi trẻ khóc vì một chuyện gì đó, cần nhanh chóng làm phân tán sự chú ý của trẻ. Điều này sẽ có hiệu quả hơn việc dỗ dành, khuyên nhủ, giảm bớt được sự đau đớn cho trẻ.

Đối với việc buộc phải để trẻ chịu đựng một số sự đau đớn, người lớn cần có những nguyên tắc sau: Một là bình tĩnh, không nên tỏ ra lo lắng. Nếu người lớn lo lắng trước, trẻ sẽ cảm nhận được sự nghiêm trọng của vấn đề, sẽ khiến chúng sợ.

Hai là đối với vấn đề tại sao phải làm như vậy, cần dùng những câu nói mà trẻ có thể hiểu để nói rõ với chúng. Ví dụ nói với trẻ rằng hiện giờ con đang bị ốm, phải tiêm, tiêm có thể chữa khỏi bệnh. Không nên cho rằng trẻ không hiểu nên không nói.

Ba là cần phải nói đúng sự thật sự đau đớn mà trẻ phải chịu đựng, cố gắng không nói quá sự thật và cũng không nên nói giảm, nói tránh.

Bốn là khích lệ lòng dũng cảm ở trẻ. Thực ra sức chịu đựng của trẻ là rất khó tin, chỉ cần không dọa nạt trẻ, cho trẻ một sự dự báo thích hợp về tâm lý, phần lớn trẻ sẽ chịu đựng được một số việc tưởng chừng là rất khó khăn. Đồng thời cũng phải cho trẻ "đường lùi", đừng để trẻ cảm thấy ngại ngùng vì sự "không mạnh mẽ" mà mình thể hiện ra.

Năm là không nên thông qua biện pháp dỗ dành, lừa dối hoặc mua chuộc để đạt được mục đích. Có bậc phụ huynh thông qua những cách như "Không tiêm chú công an sẽ đến bắt" hoặc, "Uống thuốc này xong sẽ mua cho con chiếc xe ô tô điều khiển từ xa" để đạt được mục đích, đây là những biện pháp rất tệ. Dỗ dành, lừa dối và mua chuộc chỉ giải quyết được vấn đề trong chốc lát, đồng thời không thể giúp trẻ giảm bớt được sự căng thẳng, và còn ảnh hưởng xấu đến phẩm chất đạo đức của trẻ.

Đừng đùa cợt với trẻ

Đùa cợt với con trẻ là những hành động người lớn lợi dụng sự ngây thơ của trẻ, cố tình để trẻ phạm sai lầm, khóc lóc và sợ hãi. Mục đích là để trêu cho người lớn vui, để bêu nhục trẻ, khiến trẻ cảm thấy lo lắng và hụt hẫng.

Khi Viên Viên đi học ở trường mầm non, một thời gian tôi rất bận nên đã để bố bé đưa đón. Cơ quan của bố Viên Viên rất gần trường, trường mầm non trả trẻ sớm, đón được con rồi nhưng bố Viên Viên

vẫn chưa đến giờ tan sở, thế nên đành đưa bé về cơ quan đợi một tiếng đồng hồ sau mới về nhà.

Khi đó mấy người trong phòng bố Viên Viên đều tầm ba mươi tuổi, mọi người chơi với nhau rất thân, cũng rất thoải mái, thường xuyên trêu đùa nhau. Có hai anh bạn đồng nghiệp rất thích nói chuyện với Viên Viên, nhưng họ không nói chuyện với bé theo cách bình thường, mà thường coi bé như một con vật nhỏ để đùa cợt. Ví dụ tỏ ra rất gớm ghiếc, nhất quyết đòi bế Viên Viên, bé sợ quá nên toàn tránh, họ lại thích thú cười ha ha; hoặc bắt Viên Viên gọi họ là "ông nội", bé không hiểu nên cũng gọi ông nội, thế là mọi người trong phòng đều bật cười. Tôi có thể tưởng tượng ra được rằng, lúc đó chắc chắn Viên Viên sẽ cảm nhận được là mình sai ở điểm gì đó qua nét mặt của họ, nhưng lại không biết sai ở đâu, chắc chắn bé rất lo lắng, bất an. Sau đó họ lại bắt Viên Viên gọi là ông nội, Viên Viên không gọi, họ liền giả vờ tức giận, nói cô bé này không biết thế nào là lịch sự, khiến Viên Viên không biết phải làm thế nào.

Bố Viên Viên cũng không thích người khác trêu con gái như vậy, nhưng cũng cảm thấy đây chỉ là đùa, có lẽ vì ngại nên không ngăn cản đồng nghiệp.

Lúc đầu tôi không biết chuyện này, bé vẫn còn nhỏ nên cũng không đủ khả năng kể cho tôi nghe chuyện không vui của bé. Kết quả là sau một thời gian, đột nhiên tôi phát hiện ra Viên Viên tỏ ra không tự tin khi chơi với người khác, nói chuyện cũng không rành mạch như trước đây nữa, thường xuyên muốn nói nhưng lại không dám chắc, ánh mắt lưỡng lự né tránh, đặc biệt là khi nói chuyện với người lạ. Điều này khiến tôi hơi sốt ruột, nhưng lại không tìm ra được nguyên nhân, nên đã tự kiểm điểm lại xem cách giáo dục của

chúng tôi đối với con có vấn đề gì không, trong sinh hoạt lưu ý nhiều hơn để bé tiếp xúc nhiều với mọi người, bồi dưỡng sự tự tin cho con.

Một hôm, Viên Viên và bố bé từ cơ quan về nhà, tôi phát hiện ra Viên Viên vừa khóc, bèn hỏi có chuyện gì vậy. Viên Viên nói: Chú Trương nói bố không yêu con nữa. Nói xong lại chực khóc. Bố bé liền giải thích, trước khi hết giờ làm việc anh đến phòng viện trưởng để họp, thời gian họp kéo dài hơn dự định, đến giờ tan sở rồi vẫn chưa kết thúc. Anh bạn đồng nghiệp họ Trương đó liền nói với Viên Viên rằng: “Bố mẹ cháu không yêu cháu nữa, muốn tặng cháu cho chú, nhà chú có một bé trai, không có bé gái, đi nhé, về nhà với chú nhé”. Nói rồi làm ra bộ chuẩn bị kéo Viên Viên đi. Viên Viên sợ quá òa khóc. Đến lúc này tôi mới biết họ thường xuyên đùa cợt với bé.

Lúc đó tôi rất bực mình, trách ông xã không biết cách bảo vệ con, giận quá tôi nói sẽ không để ông xã đưa đón con nữa. Mặc dù ông xã cũng không đồng tình với cách làm của anh đồng nghiệp, nhưng không cho rằng điều này sẽ ảnh hưởng xấu đến Viên Viên, cảm thấy tôi đã nghiêm trọng hóa vấn đề. Sau đó tôi đã nhiều lần nói chuyện này với ông xã, cùng anh phân tích tâm lý của trẻ. Qua thực tế anh cũng đã nhận ra sự ảnh hưởng, có hai lần đang ngủ thì Viên Viên tỉnh dậy khóc thét, hỏi bé nằm mơ thấy gì, bé đều nói mơ thấy bố đến trường mầm non đón bé về rồi không cần bé nữa, một mình đi mất. Một câu đùa lãng nhách của người lớn gây ra nỗi sợ hãi lớn biết bao cho con trẻ.

Cuối cùng bố Viên Viên đã ý thức được sự ảnh hưởng của chuyện này đối với con, và anh cũng rất hối hận. Sau đó tôi đã cố gắng đi đón con, “tước đoạt” quyền đưa đón con của ông xã thật,

chủ yếu là do tôi không muốn để Viên Viên gặp lại hai vị đồng nghiệp đó của anh nữa, không muốn gợi lại điều không vui cho bé. Ông xã cũng đã thực sự chú ý đến vấn đề này, thỉnh thoảng vì tôi bận không thể đón con được, anh liền đón con và đưa về cơ quan nhưng cũng không cho phép đồng nghiệp đùa cợt với con nữa. Tôi và ông xã đã đi đến thống nhất, thà để mất lòng đồng nghiệp chứ không thể "đắc tội" với con. Đương nhiên, anh bạn đồng nghiệp cũng không có ác ý khi trêu chọc con trẻ, thấy phụ huynh không đồng tình nên từ sau cũng không đùa như thế nữa, vì thế cũng không tồn tại vấn đề "mất lòng".

"Trêu" trẻ và "đùa cợt" với trẻ là hai khái niệm khác nhau. "Trêu" trẻ tức là lấy niềm vui của trẻ làm tiền đề. Thường là người lớn đặt mình vào thế giới thú vị của trẻ, bằng phương thức trẻ có thể hiểu và chấp nhận, tạo ra những chuyện giúp trẻ cảm thấy vui, trong đó bao hàm sự ngây thơ, vui vẻ, thậm chí là sự hóm hỉnh và trí tuệ.

Tôi nhìn thấy một bà mẹ sau khi giặt xong tấm ga trải giường phơi lên liền chơi trò chơi có tên là "ú oà" với cậu con trai hai tuổi. Mẹ và bé đứng ở hai đầu tấm ga, không nhìn thấy nhau, sau đó kêu một tiếng "ú òa", hai người đồng thời thò đầu sang bên trái hoặc bên phải của tấm ga để nhìn đối phương. Mục đích của bé là lần nào thò đầu ra cũng chạm trán với mẹ, nhưng mục đích của mẹ là mỗi lần thò đầu ra không để bé nhìn thấy. Như thế, có thể lần này mẹ vừa thò đầu sang bên trái, lần "ú òa" tiếp theo vẫn thò đầu sang bên trái; theo sự phán đoán của bé, vừa nãy mẹ thò đầu sang bên trái, lần này chắc sẽ phải thò đầu sang bên phải, thế nên chạy sang bên phải, kết quả là không bắt được. Như thế mấy lần bị trượt, đến cuối cùng đã chạm trán được với mẹ, bé cười như nắc nẻ. Đặc biệt là khi

mẹ giở chiến thuật vừa thò đầu sang phía bên trái, lần sau vẫn thò đầu sang bên trái, và bé cũng đã học được cách phán đoán, thông qua phán đoán, hai lần cùng thò đầu sang một bên, cuối cùng đã "ú oà" được với mẹ, bé sẽ cảm thấy vô cùng hưng phấn vì thành tích của mình.

Đùa cợt với con trẻ là những hành động người lớn lợi dụng sự ngây thơ của trẻ, cố tình để trẻ phạm sai lầm, khóc lóc và sợ hãi. Mục đích là để trêu cho người lớn vui, để bêu nhục trẻ, khiến trẻ cảm thấy lo lắng và hụt hẫng. Ví dụ người lớn cầm trong tay một đồ vật chuẩn bị đưa cho trẻ, nhưng lại không vui vẻ đưa ngay cho trẻ, mà đưa ra một điều kiện, bắt trẻ phải nói một câu ngọt ngào đường mật, nếu trẻ không chịu nói, người lớn làm ra bộ lấy đồ vật đó đi, mãi cho đến khi trẻ nói rồi, người lớn mới đưa đồ vật đó cho trẻ với vẻ hài lòng. Có người lớn còn lấy việc dọa dẫm trẻ làm niềm vui, nhìn thấy bé trai liền làm các động tác như lấy dao cắt "chim" của bé. Hoặc nhìn thấy một bé gái rất thích con búp bê của mình, liền giấu búp bê đi, nói là mất rồi hoặc bị người khác lấy rồi, bé gái liền khóc òa, người lớn mới chịu lấy ra.

Người lớn cảm thấy những trò này rất thú vị, tưởng rằng chỉ là trêu cho trẻ cuống lên một lúc, khóc một lát, cười xong là hết chuyện. Thực ra những hành vi này sẽ gây tổn thương cho trẻ về mặt tâm lý. Đối với trẻ, những trò đùa này không hề thú vị, chỉ khiến trẻ cảm thấy bất an và không được tôn trọng, làm tổn thương lòng tự trọng của trẻ, khiến trẻ cảm thấy sợ hãi trong quan hệ xã giao và không tin tưởng vào người khác. Vì thế khi gặp những chuyện này, bố mẹ cần ngăn chặn một cách lịch sự nhưng kiên quyết. Đây không phải là chuyện nhỏ, chuyện liên quan đến con trẻ không có chuyện

nhỏ, trong mắt người lớn là chuyện nhỏ, nhưng đối với con trẻ lại là chuyện lớn.

Nhà giáo dục hiện đại nổi tiếng của Trung Quốc Trần Hạc Cầm kiên quyết phản đối việc đùa cợt với trẻ, ông cho rằng chơi với trẻ cũng là quá trình giáo dục phẩm chất đạo đức cho trẻ, những đứa trẻ thường xuyên bị đùa cợt sẽ xuất hiện những khiếm khuyết về mặt phẩm chất đạo đức. Ví dụ người lớn thường xuyên dùng cách nói dối trẻ, làm cho trẻ cuống lên, người lớn liền cười ha ha, dần dần trẻ sẽ rèn được tính xấu không tin người khác và nói dối.

Trong cuộc sống đô thị hiện nay, những cách đùa cợt con trẻ cụ thể vừa nói ở trên có thể không còn hay dùng nữa, nhưng phương thức tư duy đùa cợt con trẻ của mọi người vẫn rất phổ biến, trong rất nhiều trường hợp trẻ vẫn là đối tượng bị đùa cợt. Nhìn bề ngoài những hành vi đùa cợt này không thô tục, nhưng tính man rợ của nó cũng tương tự như những hành vi đùa cợt nêu trên, đều bao hàm sự không tôn trọng con trẻ, không thấu hiểu tâm lý con trẻ.

Tối ngày 2-1-2008, tôi xem một chương trình trên đài truyền hình Bắc Kinh, mời năm chị em sinh năm từ Hà Bắc đến, bốn gái một trai. Năm em bé mới chỉ bốn, năm tuổi này rất khoẻ mạnh, đáng yêu, đứng trong phòng quay mà không hề rụt rè, sợ hãi, tất cả đều tỏ ra rất hào hứng, lập tức năm bé này đã thu hút sự chú ý của tôi, tôi liền ngồi xuống xem.

Câu hỏi đầu tiên của người dẫn chương trình là “Trong số các bé, bé nào thích mách tội nhất”. Năm đứa trẻ nghe xong câu hỏi này vẻ mặt ngơ ngác, bắt đầu chỉ linh tinh, sau đó có bé nhìn thấy mọi người chỉ vào ai, bé cũng chỉ theo, cuối cùng thống nhất chỉ vào một

bé, lập tức em bé bị coi là người hay mách tội nhất trở nên luống cuống, chắc chắn em cũng biết được rằng tội danh mà mình đang gánh không tốt đẹp gì, trông bé rất ấm ức, thậm chí sợ hãi.

Câu hỏi thứ hai của người dẫn chương trình là “Ai thích đánh người nhất”. Lúc đầu năm đứa trẻ đều chỉ linh tinh, giữa chừng còn tố cáo nhau, cuối cùng lại thống nhất chỉ vào một người, em bé “thích đánh người nhất” đó lập tức tỏ ra rất khó xử.

Câu hỏi thứ ba của người dẫn chương trình là “Ai bị bố đánh nhiều nhất”. Năm em bé vẫn ngần ngừ chỉ linh tinh, đến cuối cùng lại tập trung vào một em bé, em bé vừa bị chỉ lập tức không biết phải làm gì, vẻ mặt rất ngượng ngùng.

Người dẫn chương trình và khán giả đều bật cười vì dáng vẻ của các em, chỉ có các em là không cười. Mối quan hệ giữa các em đã bị chia rẽ, trước mặt văn võ bá quan bị gắn vào một cái mác xấu nào đó, chúng không còn cảm thấy thoải mái như lúc mới vào trường quay mà tỏ ra căng thẳng, không biết nên làm thế nào.

Tiếp theo, người dẫn chương trình mang ra một chiếc cặp sách rất đẹp, nói chỉ có mỗi chiếc cặp này, hỏi năm em bé xem nên cho ai. Rõ ràng là cả năm em bé đều bị chiếc cặp sách này lôi cuốn, đều tỏ ra muốn có được chiếc cặp sách này. Tuy nhiên, vừa nãy các em đã bị gán mác xấu, các em đều muốn thể hiện tốt, thế là bắt đầu nhường nhau, đều nói để cho người khác, không ai dám nói là cho mình. Chỉ đi chỉ lại, cuối cùng quyết định nhường cho chị cả, được nhận cặp sách, chị cả rất mừng, vẻ thất vọng hiện rõ trên gương mặt của bốn em bé còn lại. Có lẽ cô bé là chị cả cũng cảm thấy có gì không ổn, liền cắn môi nhường cho em út, điều này có phần hơi bất

ngờ. Đang lúc người dẫn chương trình khen ngợi em, em liền bật khóc, vô cùng hụt hẫng và tấm tức. Người dẫn chương trình tỏ vẻ kinh ngạc hỏi bé tại sao lại khóc, bé chỉ khóc mà không nói được gì.

Lúc này đây, cô bé là chị thứ ba lanh lợi, mau mồm mau miệng liền giảng hoà nói: “Chị ấy thấy em năm tốt nên mới khóc”. Khán giả lại một lần nữa cười ồ vì lời “giải thích” của cô bé thứ ba.

Chương trình kéo dài đến khi bé nào khóc cũng đã khóc rồi, nói những lời giả dối cũng đã nói rồi, bé nào cũng thấp thỏm bất an. Lúc này người dẫn chương trình mới lấy ra bốn chiếc cặp sách khác, cuối cùng mấy đứa trẻ mới nhoẻn miệng cười.

Mục đích của chương trình này là gì, dụng ý khi họ đưa ra những câu hỏi đó là gì? Tôi thực sự không thể hiểu. Tôi không xem tiếp nữa mà đi làm việc khác. Nếu không tôi cũng buồn bực muốn khóc.

Viết đến đây, tôi nhớ đến một bài thơ của Đào Hành Tri(1), bài thơ này viết rất hay, khi đối mặt với con trẻ, tất cả người lớn đều phải ghi nhớ rằng:

---

(1) Đào Hành Tri (1891-1946): Nhà giáo dục, nhà tư tưởng nổi tiếng của Trung Quốc (ND).

Mọi người đều nói trẻ em nhỏ,

Trẻ em người nhỏ tim không nhỏ.

Nếu anh tưởng rằng trẻ em nhỏ,

Anh sẽ nhỏ hơn cả trẻ em. Lưu ý đặc biệt

Người lớn cảm thấy những trò này rất thú vị, tưởng rằng chỉ là trêu cho trẻ cuống lên một lúc, khóc một lát, cười xong là hết chuyện. Thực ra những hành vi này sẽ gây tổn thương cho trẻ về mặt tâm lý. Đối với trẻ, những trò đùa này không hề thú vị mà chỉ khiến trẻ cảm thấy bất an và không được tôn trọng, làm tổn thương lòng tự trọng của trẻ, khiến trẻ cảm thấy sợ hãi trong quan hệ xã giao và không tin tưởng vào người khác. Vì thế khi gặp những chuyện này, bố mẹ cần ngăn chặn một cách lịch sự nhưng kiên quyết. Đây không phải là chuyện nhỏ, chuyện liên quan đến con trẻ không có chuyện nhỏ, trong mắt người lớn là chuyện nhỏ, nhưng đối với con trẻ lại là chuyện lớn.

Chơi với trẻ cũng là quá trình giáo dục phẩm chất đạo đức cho trẻ, những đứa trẻ thường xuyên bị đùa cợt sẽ xuất hiện những khiếm khuyết về mặt phẩm chất đạo đức.

Xoa chỗ đau cho chiếc ghế con

Tốt bụng và độ lượng luôn luôn song hành với nhau, một cô bé biết xoa chỗ đau cho chiếc ghế con, thì sẽ biết thấu hiểu và dành nhiều tình yêu thương hơn cho người khác, gặp phải vấn đề gì không bao giờ nằng nặc giữ ý kiến và lợi ích cho mình. Lối tư duy này không những giúp cô bé cảm thấy vui vẻ trong hiện tại, mà còn đảm bảo cho cô bé suốt đời không phải chịu thiệt thòi.

Thường có tình huống như thế này, em bé đùa nghịch hoặc đang đi, không may vấp vào vật gì đó, đau rồi bật khóc. Để an ủi trẻ, bố mẹ thường vừa dỗ trẻ, vừa cố tình đưa tay đánh “kẻ gây sự” đó, “trách” nó tại sao lại làm trẻ bị đau, ra vẻ “trả thù” cho trẻ. Sau đó an

ủi trẻ nói, chúng mình đã đánh nó rồi, nó không dám động vào con nữa đâu. Có thể lúc này con trẻ được an ủi phần nào, hết khóc và bật cười, bố mẹ cũng cảm thấy rất hài lòng. Đây là cách làm không hay, là một "hành động trả thù". Nó dạy cho trẻ khi gặp chuyện gì không vui sẽ trách cứ người khác, dạy cho trẻ tính không biết khoan dung và thích báo thù, không có lợi cho sự phát triển tâm lý của trẻ.

Có thể người lớn sẽ nghĩ, cái bàn làm trẻ vấp ngã, tôi chỉ đánh nó thôi, bàn đâu có biết đau, điều này có sao đâu, tôi có dạy trẻ đánh người đâu. Thực ra, trong mắt con trẻ, vạn vật đều là vật, nói chuyện với một nhành cỏ cũng giống như nói chuyện với người lớn, thái độ với một cái bàn cũng giống như thái độ với người lớn. Có lúc, tình cảm của một bé gái đối với con búp bê mà bé yêu thích không hề thua kém tình cảm mà bé dành cho người chị gái ruột của mình. Con trẻ ngây thơ như một trang giấy trắng, đối với chúng mọi chuyện đều mới mẻ, mọi sự kinh qua đều là quá trình trải nghiệm và học hỏi.

Trong tác phẩm nổi tiếng Emile của mình, khi bàn đến sự hình thành phẩm chất đạo đức của con người, nhà tư tưởng người Pháp Jean-Jacques Rousseau đã cho rằng, những năm tháng đầu đời của con người, tức những cảm tri mà họ tiếp nhận trong khi còn ngây thơ, trong sáng, sẽ ảnh hưởng một cách sâu sắc đến cuộc đời của họ(1). Khi trẻ còn nhỏ, mọi tình tiết trong cuộc sống đều có thể trở thành những sự kiện hàm chứa ý nghĩa giáo dục quan trọng, trong giáo dục trẻ em không có chuyện nhỏ, mỗi chuyện nhỏ đều là "chuyện lớn", đều có thể phát triển thành một thói quen tốt hoặc đức tính xấu ở trẻ. Bố mẹ cần nhạy bén trong vấn đề này, phải lưu tâm hơn, để những "chuyện nhỏ" gặp phải hàng ngày, đều trở thành mỗi

viên gạch mỗi tảng đá xây nên toà nhà tình cảm tư tưởng tuyệt đẹp cho con trẻ.

---

(1) Jean-Jacques Rousseau, Emile, Lý Bình Âu dịch, NXB Giáo dục Nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr. 467 (Bản dịch tiếng Việt Jean-Jacques Rousseau, Emile hay là về giáo dục, Lê Hồng Sâm, Trần Quốc Dương dịch, Bùi Văn Nam Sơn giới thiệu, NXB Tri thức, xuất bản tháng 7 -2008, 692 trang).

Khi con còn nhỏ, những chuyện va chạm, vấp ngã sẽ thường xuyên xảy ra, với cô con gái Viên Viên của tôi đương nhiên cũng là như vậy. Một mặt chúng tôi rất chú ý đến sự an toàn của bé, mặt khác khi xảy ra những chuyện như thế, cũng không tỏ ra ngạc nhiên quá mức. Cố gắng nhìn nhận sự việc bằng tâm trạng vui vẻ, thoải mái, để bé cảm nhận được rằng chuyện này rất bình thường, thậm chí có phần thú vị. Nếu động một chút là người lớn tỏ ra hoảng hốt, lo sợ, không những không thể an ủi được con trẻ, mà còn làm cho chúng sợ, ngoài sự đau đớn về thể xác, về mặt tâm lý cũng cảm thấy sợ hãi.

Đồng thời chúng tôi còn giáo dục cho con gái biết đối xử tốt với "đối phương". Ví dụ bé vấp vào chiếc ghế con bị đau, chúng tôi không bao giờ đánh ghế, mà nhẹ nhàng thơm vào chỗ đau của bé (nghe nói cái hôn của mẹ có tác dụng làm giảm đau), an ủi bé rằng "Sẽ hết đau ngay thôi, con đừng khóc nữa nhé". Sau khi đã an ủi được phần nào, cũng sẽ xoa vết đau cho chiếc ghế con giống như xoa cho bé vậy, nói với ghế con rằng "Sẽ hết đau ngay thôi".

Làm như vậy, không những không để chiếc ghế con đứng ở phía đối chọi với bé, trở thành kẻ xấu "gây hại" cho bé, mà còn có thể coi như bạn bè chia sẻ nỗi đau, đồng thời để bé ý thức được rằng "va chạm" là chuyện của cả hai bên, cần phải thông cảm cho nhau. Khi xoa vết đau cho chiếc ghế con, Viên Viên cũng quên đi cái đau của mình, tinh thần nhanh chóng vui vẻ trở lại.

Do chúng tôi thường xuyên làm như vậy, có lần tôi đưa bé đi chơi, bé chạy, vấp phải mặt đường gồ ghề, ngã xuống, hai tay rớm máu, bật khóc. Tôi vội thơm lên tay bé, thổi nhẹ, sau đó lại lau nước mắt cho bé, và bé không còn khóc nữa. Đang lúc tôi chuẩn bị dắt bé đi, đột nhiên bé ngồi thụp xuống, xoa chỗ đau cho chỗ đất mình vừa vấp, an ủi nói "Sẽ hết đau ngay thôi mà".

Đồng thời, nếu bé và các bạn nhỏ đều muốn chơi với búp bê, hai bên tranh giành nhau, chúng tôi vừa không yêu cầu bé phải nhượng bộ, nhưng cũng không xúi giục bé giằng lấy, mà nhanh chóng dùng một đồ vật khác để thu hút sự chú ý của bé và các bạn nhỏ, để bé biết rằng còn nhiều đồ chơi khác thú vị hơn nhiều; hoặc là hướng cho bé và bạn nhỏ khác cùng chơi, cảm nhận được nếu hai bên hợp tác với nhau sẽ rất vui vẻ. Ví dụ nói với trẻ rằng "Chúng mình cùng trang điểm cho búp bê nhé. Tóc của búp bê rối rồi. Nào, bé Triết chải đầu cho búp bê, Đình Đình vào nhà vệ sinh lấy khăn mặt lau mặt cho búp bê, Viên Viên đeo cho búp bê cái nơ lên đầu… Này, xem này, ba bạn nhỏ trang điểm cho búp bê đẹp biết bao!". Người lớn thường xuyên hướng cho trẻ như vậy, đồng thời bố mẹ hàng ngày cũng phải đối xử với trẻ bằng thái độ thân thiện, trong bất cứ chuyện gì đều phải nghĩ cách hiểu con trẻ, không hằn học quát tháo trẻ, trẻ sẽ học được cách hiểu người khác, học được cách hoá giải

mâu thuẫn một cách ôn hoà. Đặc biệt là phải học được cách "nhượng bộ". Ngay từ nhỏ Viên Viên đã biết nhường nhịn, mỗi lần xảy ra xung đột, bé luôn luôn nhường nhịn. Sự nhường nhịn này không phải là sự nhún nhường nhát gan, mà là lòng bao dung thực sự của một đứa trẻ, là khả năng đối mặt với sự thiên biến vạn hoá. Khi chơi với các bé khác Viên Viên không bao giờ để xảy ra cãi nhau, bé luôn luôn biết thông qua "biện pháp" để giải quyết vấn đề. Tôi còn nhớ có một lần ở trường mầm non, Viên Viên và mấy bạn nhỏ khác chơi cầu trượt. Bé nào đứng ở vị trí đầu tiên sẽ luôn luôn là người leo lên trước trượt xuống trước, sau đó lại là người đầu tiên chạy đến chân cầu thang của cầu trượt, đợi đến khi người đằng sau trượt hết xuống, xếp hàng sau người thứ nhất rồi lại cùng nhau đi lên. Có thể đột nhiên con trẻ phát hiện ra rằng được làm "người đứng đầu" rất oai phong, nên bắt đầu tranh nhau. Bé trượt sau ra sức chạy về phía cầu thang, nhưng lại rất khó chiếm được vị trí thứ nhất, và thế là các bé bắt đầu xô đẩy nhau, hò hét, tất cả đều tỏ ra không vui. Viên Viên cũng rất muốn làm người trượt xuống đầu tiên, nhưng bé sẽ không thông qua cách hò hét hoặc xô đẩy người khác để chiếm lấy vị trí đầu tiên. Bé để mình trượt bớt đi một lượt, chờ bên cầu thang, đợi đến khi các bạn nhỏ khác trượt xuống chạy đến cầu thang, đương nhiên là sẽ phải xếp sau bé. Bé dùng cách bỏ lượt thích đáng, vừa không xảy ra mâu thuẫn với các bạn nhỏ khác, lại vừa giành cho mình cơ hội đứng đầu hàng một lần.

Sự thấu hiểu người khác của Viên Viên còn được thể hiện trên rất nhiều phương diện. Từ nhỏ bé đã thân thiện, gần gũi với mọi thứ xung quanh, tôi và bố Viên Viên đùa đánh vào mông em búp bê một cái bé cũng không cho. Sau khi vào cấp một, quan hệ giữa bé và bạn bè trong lớp cũng rất tốt, mỗi lần lớp bình bầu "Học sinh Ba tốt"

(phẩm chất đạo đức tốt, học tập tốt, sức khoẻ tốt), gần như Viên Viên luôn giành được 100% phiếu. Năm bé mới bảy tuổi, con của anh trai tôi - bé Nghị mới bốn tuổi đến nhà tôi ở mấy tháng. Viên Viên luôn luôn đối xử rất tốt với em bé, không để xảy ra mâu thuẫn gì giữa hai chị em(1). Có lần, tôi và Viên Viên đi mua bánh gato mà bé và bé Nghị đều rất thích ăn, chỉ còn lại một ít, cùng lắm chỉ đủ cho hai người ăn. Tôi hỏi bé về nhà có thể nhường cho bà ngoại và em ăn được không, lần này Viên Viên không ăn có được không. Viên Viên đã vui vẻ đồng ý, mặc dù rất muốn ăn, nhưng bé cũng nghĩ được rằng em bé bé như vậy, bà ngoại lại già rồi, cả hai đều cần phải được chăm sóc. Về đến nhà, bé nhất quyết nhường bánh gato cho bà ngoại và em, còn mình nói kiểu gì cũng không chịu ăn. Bà ngoại phải thốt lên rằng con bé này hiểu biết thật.

---

(1) Theo thói quen của người Trung Quốc, mặc dù là con của anh trai, nhưng bé Nghị ít tuổi hơn Viên Viên nên Viên Viên vẫn được gọi là chị, bé Nghị là em (ND).

Trường cấp hai mà Viên Viên học là trường nội trú, hàng ngày đều phát cho học sinh một quả gì đó. Về đến nhà Viên Viên nói với tôi rằng, lúc đầu nếu được chia cho một quả không ngon lắm, bé cảm thấy không vui, nhưng nghĩ nếu quả này không chia cho mình thì sẽ chia cho người khác, kiểu gì cũng phải có một người ăn nó. Nghĩ vậy lại thấy vui, từ đó trở đi bất kể được chia quả như thế nào bé đều không để ý. Lúc nói ra điều này Viên Viên mới mười tuổi.

Viên Viên nghĩ được như vậy, chúng tôi cũng rất mừng. Tốt bụng và độ lượng luôn luôn song hành với nhau, một cô bé biết xoa chỗ

đau cho chiếc ghế con, thì sẽ biết thấu hiểu và dành nhiều tình yêu thương hơn cho người khác, gặp phải vấn đề gì không bao giờ nằng nặc giữ ý kiến và lợi ích cho mình. Lối tư duy này không những giúp cô bé cảm thấy vui vẻ trong hiện tại, mà còn đảm bảo cho cô bé suốt đời không phải chịu thiệt thòi. Thực ra Viên Viên không phải là mẫu người vừa gặp đã cảm thấy dễ gần, cô bé sẽ chào hỏi một cách lịch sự, nhưng không hàn huyên, càng không nói những lời không thật với lòng mình để tạo quan hệ, trong quá trình giao tiếp không bao giờ có hành động lấy lòng để mang lợi cho mình. Điều này thậm chí khiến cho một số người mới gặp cô bé lần đầu cảm thấy có một chút áp lực hoặc không thoải mái, cảm thấy cô bé này quá thờ ơ, không nhiệt tình. Nhưng chỉ cần tiếp xúc nhiều với Viên Viên, sẽ phát hiện ra sự trong sáng, tốt bụng của cô bé. Từ trước đến nay cô bé luôn giữ quan hệ tốt với bạn bè, lên cấp ba, nhà trường công bố danh sách ứng cử viên là “Học sinh Ba tốt” cấp thành phố, tiến hành bỏ phiếu lựa chọn trong cả khối. Viên Viên là một trong số những ứng cử viên đó, có bạn còn đi vận động hành lang kiếm phiếu cho cô bé trong lúc cô bé không hề hay biết.

“Kỹ xảo” của Viên Viên trong quá trình quan hệ với mọi người chính là không có kỹ xảo, mọi hành động đều hoàn toàn tự nhiên, cô bé thật lòng thân thiện với người khác, thời gian trôi qua, dần dần người khác cảm nhận được một cách rất tự nhiên, cũng khiến người khác cảm thấy dễ chịu.

Lớp mà Viên Viên học khi lên cấp ba là lớp thực nghiệm đầu tiên, tập trung toàn học sinh giỏi của trường. Thực ra mỗi người bạn trong lớp đều là đối thủ cạnh tranh trong quá trình thi đại học. Hai tháng trước khi thi đại học, trong quá trình ôn thi, Viên Viên tổng kết

ra được mấy trang ghi các nhóm từ tiếng Anh cần phải học thuộc. Cô bé cảm thấy cái này rất có ích, nếu giới thiệu cho bạn bè cùng lớp sẽ rất tốt, thế nên đã nhờ tôi in ra và mang ra ngoài photo. Chúng tôi xếp thành từng tập, ghim lại, Viên Viên cho vào túi xách mang đến lớp, phát cho mỗi bạn một tập. Mặc dù là chuyện nhỏ, nhưng cũng có thể thấy sự trong sáng và vô tư của cô bé.

Triết gia Erich Fromm(1) cho rằng, chủ nghĩa vị kỷ và cô độc là từ đồng nghĩa, và con người không thể thực hiện được mục đích của mình trong bối cảnh cắt đứt mọi mối liên hệ với thế giới bên ngoài. Chỉ khi con người đoàn kết nhất trí, liên hệ mật thiết với đồng bào của mình, mới cảm thấy thỏa mãn và hạnh phúc. Yêu người khác không phải là một hiện tượng vượt lên trên con người, mà là một sự nội tại nào đó nằm trong con người, đồng thời những thứ phát ra từ trái tim là sức mạnh của chính con người. Dựa vào luồng sức mạnh này, con người làm cho mình và thế giới liên hệ được với nhau, đồng thời biến thế giới trở thành thế giới của anh ta một cách thực thụ(1). Vương Tuyển, người phát minh ra kỹ thuật in laze nói rằng: “Người nào mà nghĩ cho người khác nhiều như nghĩ cho mình thì đó là người tốt”. Chúng tôi cũng tin rằng, kỹ xảo làm người tốt nhất mà bố mẹ có thể dạy cho con chính là làm người tốt.

Tiến sĩ giáo dục Lý Khai Phục - học giả đang tập trung nghiên cứu vấn đề giáo dục tư tưởng lành mạnh cho thanh thiếu niên đặc biệt nhấn mạnh đến “lòng thấu hiểu”, tức khả năng thấu hiểu được tinh thần và suy nghĩ của người khác, hiểu được lập trường và sự cảm nhận của người khác, đồng thời đặt mình vào địa vị của người khác để suy nghĩ và giải quyết vấn đề trong quá trình giao tiếp với mọi người(2). Điều này cũng giống với khái niệm “lòng thông cảm”

mà nhà giáo dục người Mỹ John Dewey(3) từng nói. John Dewey cho rằng, lòng thông cảm là một phẩm chất tốt, không đơn thuần là một tình cảm. Nó là một trí tưởng tượng cần dày công tu dưỡng, khiến chúng ta nghĩ được đến những công việc chung của nhân loại, chống lại những thứ chia rẽ con người một cách vô nghĩa(4). Khi những thứ như "lòng thông cảm" hoặc "lòng thấu hiểu" trở thành một phần của bản tính con người, anh ta sẽ không còn tự coi mình là trên hết, không còn nghĩ mình đang đứng trên đầu người khác, không còn sự thù địch bài xích; có sự thấu hiểu, có sự tốt bụng, có sự độ lượng.

---

(1) Erich Fromm (1900-1980): Nhà tâm lý học xã hội, nhà phân tâm học, triết gia người Mỹ, người ủng hộ chủ nghĩa xã hội dân chủ (ND).

(1) Erich Fromm, Người vì mình, Tam Liên thư điếm, Tôn Y Y dịch, tháng 11-1988, tr.34.

(2) Lý Khai Phục, Làm chính mình tốt nhất, NXB Nhân dân, tháng 9-2005, tr. 57.

(3) John Dewey (1859-1952): Triết gia, nhà giáo dục học người Mỹ (ND).

(4) John Dewey, Chủ nghĩa dân chủ và giáo dục, Vương Thừa Tự dịch, NXB Giáo dục Nhân dân, tháng 5-2001, tr.133.

"Giáo dục tức là quá trình bồi dưỡng phong cách". Dạy cho con trẻ biết "xoa chỗ đau cho chiếc ghế con", nói là một vấn đề kỹ xảo sẽ không chính xác bằng việc coi đó là một quan niệm giáo dục hoặc

quan niệm triết học. Bố mẹ nhất nhiết phải chú ý đến sự thống nhất hài hòa trong quan niệm giá trị ẩn trong mọi lời nói và hành động của mình, chỉ có những cái trước sau thống nhất, mới có thể ngấm dần, ảnh hưởng dần tới con trẻ, đồng thời ổn định trong trái tim trẻ, trở thành phong cách làm việc của trẻ.

Nếu bình thường trẻ sơ ý bị ngã, bố mẹ áp dụng được một cách rất nhẹ nhàng là “xoa chỗ đau cho chiếc ghế con”; nhưng một ngày nào đó con trẻ không để ý làm vỡ chiếc lọ hoa mà bạn thích, bạn lại không kìm chế được và nổi trận lôi đình với con. Bình thường luôn nói với con trẻ rằng phải thấu hiểu người khác, nhưng khi suy nghĩ của con trẻ không giống với cách nghĩ của bạn, liền mắng là trẻ “không biết nghe lời”, bắt ép trẻ phải nghe lời, chứ không phải là thấu hiểu cảm nhận của trẻ - vậy thì hành vi giáo dục của bạn sẽ không thống nhất nữa, thực ra là bạn đã biến thành bậc phụ huynh không thấu hiểu, không độ lượng, giá trị quan không thống nhất. Giây phút này tinh thần của bạn được thể hiện chân thực biết bao, điều này sẽ để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng trẻ, quan niệm giá trị của trẻ cũng bị bạn đảo lộn, “phong cách” cũng sẽ không thống nhất một cách hoàn chỉnh.

Tôi đã từng được gặp một số em bé trong mắt chứa đầy vẻ đối địch, những em bé rất dễ nổi cáu, dễ dàng tấn công người khác. Có một bà mẹ, miệng vừa kêu ca cậu con trai của mình hay đánh bạn, nói “không được đánh bạn”, vừa hậm hực “giáo huấn” chiếc bàn vừa va vào đầu cậu con trai. Nhìn thấy con trai túm đánh bạn nhỏ khác, chị cũng nạt qua loa, thái độ hàm chứa sự dung túng, có thể là sợ con trai bị thiệt; bình thường còn thích đánh đùa bố của đứa trẻ, lấy đó làm niềm vui. Sau khi đi học mẫu giáo, cậu con trai của người mẹ

này không chơi được với bạn, thường xuyên đánh bạn, khiến cả cô giáo và bố mẹ các bé khác đều có ý kiến. Có thể tự đáy lòng cậu bé này rất muốn chơi với các bạn nhỏ khác, nhưng trong quá trình chơi lại luôn luôn có ý thức bảo vệ mình, chỉ sợ mình bị người khác bắt nạt, hầu hết là kết thúc cuộc chơi trong sự mâu thuẫn với các bạn. Vì thế cậu bé này rất cô độc. Mỗi lần nhìn thấy ánh mắt vừa cô đơn vừa đối địch đó, tôi luôn cảm thấy lo lắng cho tương lai của cậu.

Tôi cũng từng được gặp không ít người lớn “chưa trưởng thành”, lối tư duy của họ về cơ bản là “chủ nghĩa đơn phương”, mọi cái “lý” đều đứng về phía họ, họ không hề quan tâm đến công việc và sự cảm nhận của người khác, công việc và tâm trạng của mình là điều quan trọng nhất, suy nghĩ của mình là đúng đắn nhất. Trong công việc hàng ngày và trong cuộc sống, lúc nào cũng tỏ ra hẹp hòi, ích kỷ. Không những khiến người khác không vui, mà còn thường đem lại điều không vui cho mình. Khi họ sốt sắng bảo vệ lợi ích cho mình, một số lợi ích đích thực trong cuộc đời con người lại lặng lẽ trôi mất.

Người tốt bụng mới là người ít có va chạm nhất với thế giới, mới dễ dàng trở thành người hạnh phúc. Những đứa trẻ không khắt khe về mặt suy nghĩ, lớn lên sẽ có cách đối nhân xử thế tự nhiên, có mối quan hệ hài hòa với mọi người, sẽ có được nhiều sự giúp đỡ và nhiều cơ hội hơn. Khi “xoa chỗ đau cho chiếc ghế con” trở thành một lối tư duy của con trẻ, trong cuộc sống trẻ sẽ biết thấu hiểu, tốt bụng và được tôn trọng - và những cái mà trẻ lấy được từ cuộc sống, cũng chính là những điều này.

Lưu ý đặc biệt

Khi trẻ còn nhỏ, mọi tình tiết trong cuộc sống đều có thể trở thành sự kiện hàm chứa ý nghĩa giáo dục quan trọng, trong giáo dục trẻ em không có chuyện nhỏ, mỗi chuyện nhỏ đều là “chuyện lớn”, đều có thể phát triển thành một thói quen tốt hoặc đức tính xấu ở trẻ. Khi trẻ còn nhỏ, những chuyện va chạm, vấp ngã sẽ thường xuyên xảy ra, một mặt bố mẹ cần đặc biệt chú ý đến sự an toàn của trẻ, mặt khác khi xảy ra những chuyện như vậy, cũng không nên tỏ ra ngạc nhiên quá mức. Cố gắng nhìn nhận sự việc bằng tâm trạng vui vẻ, thoải mái, để trẻ cảm nhận được rằng chuyện này rất bình thường, thậm chí có phần thú vị. Nếu động một chút là người lớn tỏ ra hoảng hốt, lo sợ, không những không thể an ủi được con trẻ, mà còn làm cho chúng sợ, ngoài sự đau đớn về thể xác, về mặt tâm lý cũng cảm thấy sợ hãi.

Kỹ xảo làm người tốt nhất mà bố mẹ có thể dạy cho con chính là làm người tốt.

Ông già Noel năm nào cũng đến

Trẻ em không phải sống để “trưởng thành” hoặc “thành công” hay thành tài, mà trước hết trẻ sống vì “tuổi thơ”. Chúng ta cần phải để cho con em mình có được những trải nghiệm làm thiên thần, đừng để chúng sinh ra chỉ được làm người trần mắt thịt không có đôi cánh.

Lễ Giáng sinh là một ngày quan trọng của gia đình tôi, ở đây ngày lễ này không liên quan gì đến tôn giáo, mà chỉ là một ngày “Tết thiếu nhi” khác của Viên Viên.

Ngay từ năm hai tuổi, năm nào Viên Viên cũng nhận được một món quà vào buổi sáng Noel, món quà này được gói trong hộp và

bọc giấy rất đẹp, mở ra toàn là những thứ mà Viên Viên thích, lúc thì là đồ ăn, lúc lại là đồ chơi hoặc một cuốn sách. Và những thứ này lại do một cụ già chưa từng gặp mặt nửa đêm lặng lẽ mang đến, điều này khiến Viên Viên cảm thấy vô cùng thần kỳ, vui mừng khôn xiết.

Lần đầu tiên nhận được quà, chúng tôi tìm ảnh ông già Noel trong tờ báo ảnh và tấm thiệp, nói với Viên Viên rằng chính cụ già này đã tặng quà cho con, ông rất quý con, nói từ nay trở đi Noel năm nào cũng sẽ tặng quà cho con. Viên Viên vừa xúc động, vừa có phần lo lắng, hỏi chúng tôi tết Noel năm sau, liệu ông già Noel có quên đến hay không. Chúng tôi nói rằng không, năm nào ông già Noel cũng nhớ tặng quà cho các bạn nhỏ, chắc chắn ông sẽ đến.

Một năm vì có sự mong đợi mà trở nên dài dằng dặc, cuối cùng ông già Noel đã đến, Viên Viên xúc động đến nỗi nói không ngớt lời. Năm nào cô bé cũng đoán năm nay ông già Noel sẽ tặng quà gì cho mình. Cô bé rất muốn có một con búp bê Barbie mặc váy công chúa, không biết trong túi quà của ông già Noel có món quà này hay không.

Cô bé đã nói rất nhiều lần nguyện vọng này, chúng tôi nói với cô bé rằng, ông già Noel đoán được suy nghĩ của các bạn nhỏ, các bé muốn gì ông sẽ tặng cái đó, thử xem xem ông có đoán được suy nghĩ của con không.

Viên Viên còn lo ngoài trời không có tuyết, cỗ xe trượt tuyết của ông già Noel sẽ đi như thế nào. Chúng tôi nói, nếu không có tuyết, cỗ xe của ông già Noel sẽ bay trên mây và không trung, bảo cô bé không phải lo chuyện này.

Đến giờ đi ngủ, Viên Viên nói cô bé không muốn ngủ, muốn đợi ông già Noel đến. Chúng tôi nói với cô bé rằng ông già Noel sẽ xem bạn nhỏ nào đã ngủ say mới tặng quà cho bạn ấy. Và thế là Viên Viên liền ngoan ngoãn nằm xuống, nhưng lại không ngủ được, đây là lần đầu tiên vì một chuyện mà cô bé mất ngủ.

Chúng tôi cố gắng không kích thích Viên Viên, bớt nói chuyện với cô bé, để cô bé được yên tĩnh. Đến khi cô bé ngủ thiếp đi, tôi vội lấy ra mấy tờ giấy gói quà đẹp, bọc vào từng gói một, có gói quà còn thắt thêm nơ, sau đó đặt vào chỗ mà vừa tỉnh giấc, mở mắt ra cô bé liền nhìn thấy ngay.

Có thể tưởng tượng ra buổi sáng ngủ dậy nhận được quà Viên Viên sẽ vui như thế nào, đúng là ông già Noel đã đến thật!

Cô bé nóng lòng muốn biết năm nay ông già Noel tặng cho mình những gì, cô bé cầm từng món quà lên, nhưng lại không nỡ xé giấy gói quà ra ngay, đầu tiên là lắc lắc rồi lắng nghe, đoán xem bên trong có cái gì, cũng bảo chúng tôi đoán, sau đó mới rón rén mở quà ra. Dường như cô bé muốn dùng cách này để kéo dài cảm giác thần kỳ.

Từng món quà lần lượt được mở ra, đều là những thứ cô bé thích. Khi con búp bê Barbie mặc váy công chúa xuất hiện, Viên Viên vui không tả xiết. Chắc chắn trái tim nhỏ bé của cô bé đang thầm thán phục sự thần kỳ của ông già Noel, chưa từng gặp cô mà biết cô thích nhất cái gì.

Mỗi năm quà mà ông già Noel tặng có đến năm sáu loại, đều phù hợp với sở thích của cô bé, ngoài sự vui mừng, Viên Viên còn kinh ngạc hỏi chúng tôi nhiều lần: “Tại sao ông già Noel lại biết con

thích cái này?". Chúng tôi liền giải thích: "Chắc là lúc con nói với bố mẹ, bị ông già Noel nghe thấy".

Viên Viên thích buổi sáng Noel hơn cả tôi và ông xã thích sáng ngày mùng một Tết. Hồi nhỏ chúng tôi mong nhất là sáng mùng một Tết được mặc quần áo mới, ăn sủi cảo, đốt pháo, mẹ mua cho quần áo gì, cho ăn gì, chơi cái gì đều biết từ sớm. Chúng tôi chỉ biết tận hưởng những cái đó. Còn buổi sáng Noel của Viên Viên lại là thời khắc đầy hồi hộp và bất ngờ. Chính vì thế, mấy năm học trường mầm non, Viên Viên đếm từng ngón tay từ đầu năm đến cuối năm, mong chóng đến ngày lễ Noel. Ngày này khiến cô bé cảm thấy phấn chấn và mong chờ hơn rất nhiều so với ngày mùng một tháng sáu và Tết.

Điều khiến Viên Viên cảm thấy rất kỳ lạ một thời gian dài là, tại sao các bạn nhỏ khác ở trường mầm non của cô bé lại không nhận được quà, tại sao ông già Noel lại không tặng quà cho các bạn ấy? Chúng tôi liền nói với cô bé, bố mẹ thường xuyên nói thầm với ông già Noel rằng: "Viên Viên là một cô bé đáng yêu biết bao, hàng năm xin ông đừng quên tặng quà cho cô bé nhé". Sau đó nói với Viên Viên, con nói với các bạn nhỏ khác, bảo các bạn ấy về nói với bố mẹ mình, đồng thời cũng thường xuyên nói thầm với ông già Noel như vậy, ông già Noel nghe thấy, các bạn ấy cũng sẽ nhận được quà thôi.

Chỉ cần bố mẹ bỏ ra chút suy nghĩ và thời gian, sẽ khiến con trẻ có được sự trải nghiệm đầy thú vị, khiến cuộc sống và thế giới của trẻ tràn ngập màu sắc diệu kỳ. Trẻ em là thiên thần, chỉ trong thế giới của thiên thần, ông già Noel mới tồn tại thực sự; đợi đến khi trẻ

trưởng thành, biến thành con người phàm tục, ông già Noel sẽ biến mất và không bao giờ quay trở lại nữa.

Trẻ em không phải sống để "trưởng thành" hoặc "thành công" hay thành tài, mà trước hết trẻ sống vì "tuổi thơ". Chúng ta cần phải để cho con em mình có được những trải nghiệm làm thiên thần, đừng để chúng sinh ra chỉ được làm người trần mắt thịt không có đôi cánh.

Mỗi lần sau khi ông già Noel đến, tôi và ông xã lại phải suy nghĩ lần sau "ông" nên mang quà gì đến. Chúng tôi lưu tâm đến từng nguyện vọng của con trẻ, để ý xem bé thích gì. Bình thường vào siêu thị hoặc ở nơi nào đó cũng chú ý xem có cái gì có thể làm quà Noel được không, nhìn thấy những thứ thích hợp liền mua ngay. Nhưng mang về đến nhà không để Viên Viên nhìn thấy, đầu tiên là giấu chúng đi. Có lúc Viên Viên muốn mua gì đó, chúng tôi lấy cớ không có thời gian đi ra cửa hàng, liệu có thể đợi đến Tết Dương lịch được nghỉ rồi đi mua hay không; hoặc là lấy cớ một đồ vật gì đó hơi đắt, hay là đến chỗ khác xem sao, so sánh giá rồi hãy mua. Kết quả chúng tôi chưa kịp mua, ông già Noel đã mang đến tặng rồi.

Trong mắt Viên Viên, chắc chắn ông cụ này rất tuyệt vời, bản lĩnh của ông cũng rất phi thường.

Có một năm trong lúc đang chơi Viên Viên nói rằng búp bê Barbie không có bạn trai, muốn tìm cho búp bê một anh bạn trai. Tôi dẫn Viên Viên đi đến mấy nơi bán đồ chơi, nhưng không tìm được búp bê trai Barbie.

Lễ Noel lại sắp đến, tôi liền mua một con búp bê Barbie gái nhìn trông rất khôi ngô, về đến nhà cắt tóc búp bê ngắn đi, làm một chiếc

mũ và một bộ quần áo con trai, đi thêm đôi bốt dài, và thế là búp bê "gái" đã biến thành búp bê "trai". Đương nhiên, công việc cải tạo này đều làm vào lúc Viên Viên đã ngủ say, cô bé không hề hay biết.

Buổi sáng ngày lễ Noel, khi "bạn trai" của công chúa Barbie xuất hiện, Viên Viên mừng không tả xiết. Cô bé không thể ngờ rằng ông già Noel lại mang đến tặng cái mà mình muốn nhưng không mua được.

Tuy nhiên, chẳng mấy chốc Viên Viên đã phát hiện ra miếng vải may chiếc mũ của "cậu bạn trai" trùng với vải chiếc váy cũ của cô bé, vải may mũ và quần của anh bạn này cũng giống như vải chiếc váy màu nâu mà mẹ vừa may ở cửa hàng may. Tôi cũng giả vờ kinh ngạc nói: "Ừ nhỉ, tại sao lại trùng hợp như vậy nhỉ".

Tôi biết ngày càng có nhiều đầu mối tiết lộ cho cô bé biết ông già Noel là ai, nhưng không sao cả, để cô bé biết khi cần phải biết.

Trên thực tế, khi đã lớn hơn một chút, Viên Viên bắt đầu nghi ngờ về độ chân thực của ông già Noel.

Năm Viên Viên học lớp mẫu giáo lớn, sau khi nhận được quà lại hào hứng đi hỏi các bạn nhỏ khác có nhận được quà hay không. Cô bé thấy rất lạ tại sao mình đã dạy các bạn khác về nhà nói với bố mẹ, để bố mẹ họ cũng thường xuyên nói thầm với ông già Noel, tại sao ông già Noel vẫn không chịu tặng quà cho các bạn. Kết quả là cô giáo ở trường mầm non nói với cô bé rằng: "Không có ông già Noel đâu, đó là do mẹ con lừa con". Viên Viên nói: "Không phải, mẹ con chưa bao giờ lừa con!". Về đến nhà cô bé vẫn còn ấm ức, hỏi tôi rốt cục là có ông già Noel hay không, tôi nói có chứ, không phải năm nào ông cũng đến tặng quà cho con đó sao, làm sao mẹ và bố

có thể đi mua quà vào lúc nửa đêm được. Tuổi thơ của một con người thật ngắn ngủi biết bao, tôi muốn kéo dài niềm vui cho cô bé biết bao, không muốn để cô bé mất đi thế giới cổ tích sớm như vậy.

Mặc dù Viên Viên đã chứng thực được qua tôi và có phần yên tâm, nhưng thực tế là từ lúc đó, có lẽ cô bé đã bắt đầu nghi ngờ về chuyện này. Sau đó có gặng hỏi thêm vài lần nữa, chúng tôi nghĩ đủ mọi cách để giấu. Đợi đến khi cô bé vào cấp một, có thể cũng đã ý thức được ông già Noel là hư cấu, nên cũng không hỏi ông già Noel có hay không nữa. Từ đó trở đi, chúng tôi cũng dần dần lơ là cảnh giác, nói chuyện cũng tuỳ ý hơn. Còn nhớ khi Viên Viên học lớp hai, lễ Noel nhận được một con búp bê mặc quần áo cung đình rất đẹp, tôi thấy cô bé rất thích, liền đắc ý nói: Con búp bê đẹp như thế này mới có tám mươi nhân dân tệ, con búp bê trong siêu thị không đẹp bằng con này mà bán một trăm hai mươi nhân dân tệ, xem ra đồ trong tiệm nhỏ lại rẻ hơn.

Đột nhiên tôi mới sực nhớ ra rằng mình đã nói hớ, nên hơi ngại ngùng. Viên Viên không vạch trần sự thật, mà chỉ cười nói: “Ông già Noel còn đi các cửa hàng để so sánh giá nữa đấy”.

Kỳ tích trong lễ Giáng sinh xảy ra như thế nào, mặc dù sau này Viên Viên đã biết rất rõ, chúng tôi cũng không nói thẳng với nhau về chuyện này. “Ông già Noel” là niềm vui chung của chúng tôi, là giấc mơ chung của chúng tôi, vì thế nó là điều bí mật mà chúng tôi cùng phải bảo vệ.

Năm Viên Viên chín tuổi, vào kỳ nghỉ tôi đưa cô bé về nhà bà ngoại. Một hôm buổi sáng tôi đang gội đầu trong nhà tắm, nghe thấy Viên Viên cầm cái gì đó nói với bà ngoại: “Đây là quà ông già Noel

tặng cháu". Bà ngoại liền trêu: "Ông già Noel này năm nào cũng tặng quà cho cháu, rốt cục ông ấy ở đâu nhỉ?". Viên Viên ngập ngừng rồi nói: "Ông ấy đang gội đầu trong nhà tắm ạ". Mọi người trong nhà đều ồ lên cười.

Con trẻ sẽ trưởng thành, cổ tích rồi sẽ biến mất. Mặc dù ông già Noel đã dần dần trôi qua cùng với tuổi thơ, nhưng chúng tôi vẫn muốn kéo dài niềm vui này.

Mấy năm học cấp hai, Viên Viên ngày càng chín chắn, lễ Giáng sinh hàng năm, chúng tôi vẫn tặng cho cô bé một vài món quà. Đương nhiên không thể là những đồ "trẻ con" như hồi còn nhỏ, mà bắt đầu tặng những món quà "cao cấp" hơn, ví dụ máy nghe đĩa CD, quần áo. Vẫn quen gọi những thứ này là "quà ông già Noel tặng". Nếu ngày lễ Noel không rơi vào ngày cuối tuần, chúng tôi sẽ đổi "buổi sáng lễ Noel" vào ngày cuối tuần gần đó nhất, chỉ đưa lên trước chứ không đẩy xuống sau, cho dù thế nào, hàng năm đều phải cho con có được những giây phút hồi hộp, bất ngờ .

Ý nghĩa của việc "mỗi năm ông già Noel" đến không nằm ở món quà, mà nằm ở sự bất ngờ này, bất ngờ là sự tận hưởng có giá trị lớn hơn.

Trong mười mấy năm, chỉ có một lần, hình như khi Viên Viên đang học lớp sáu, giai đoạn đó tôi và bố Viên Viên rất bận, không kịp mua quà cho cô bé, cuối tuần đưa Viên Viên đi chơi, đồng thời cho cô bé một ít tiền, để cô bé mua quà cho mình thay ông già Noel. Mặc dù vẫn có quà, sau này lớn lên Viên Viên nhớ lại rằng, đó là tết Noel mà cô bé cảm thấy tẻ nhạt nhất. Mặc dù cùng là bỏ ra một số

tiền, mua một món quà, phương thức không giống nhau, niềm vui đem lại cũng không giống nhau.

Hồi còn nhỏ Viên Viên thường kể cho chúng tôi nghe cô bé đã mơ thấy những gì, giấc mơ của cô bé đều như chuyện cổ tích, rất đẹp, tôi thấy hối hận vì không ghi lại. Những giấc mơ đẹp đó một mặt bắt nguồn từ những câu chuyện cổ tích mà Viên Viên đọc trong sách, mặt khác cũng có thể là do ông già Noel mang đến. Một đứa trẻ thường xuyên có những giấc mơ đẹp, tuổi thơ của bé chắc chắn rất hạnh phúc.

Mỗi năm đều có ông già Noel đến, không những giúp cho tuổi thơ của Viên Viên trôi qua đầy đáng nhớ, đồng thời cũng khiến Viên Viên cảm nhận được một cách sâu sắc hơn tình yêu của bố mẹ, dạy cho cô bé biết cách làm thế nào để có thể đem lại niềm vui và sự bất ngờ cho người khác. Khi bạn thân của Viên Viên có sinh nhật, cô bé luôn luôn lựa chọn quà tặng rất cẩn thận. Thỉnh thoảng Viên Viên cũng tạo ra sự lãng mạn, tặng cho tôi và bố cô bé những điều bất ngờ.

Năm tôi sinh nhật bốn mươi tuổi, buổi sáng đi học Viên Viên nói hôm nay không muốn đi xe đạp đi học, muốn đi xe bus, lúc đó chúng tôi không hiểu ý, thấy đi xe bus vừa mất thời gian lại vừa mất sức, việc gì phải làm khổ mình. Kết quả là tối hôm đó tan học về, cô bé mang về một bó hoa phăng rất to. Hóa ra là chiếc xe đạp của cô bé không có giỏ, đi xe bus là để ôm hoa tiện hơn. Hôm đó tôi và ông xã đã quên ngày sinh nhật, may mà có Viên Viên nhắc.

Sau khi vào đại học, tôi hỏi Viên Viên có còn thích nhận quà Noel nữa không, cô bé trả lời là có. Tôi hỏi đến bao giờ thì không muốn

nhận nữa, Viên Viên trả lời “mười tám tuổi”. Chúng tôi đều cười. Xem ra, ông già Noel phải từ Bắc Cực lặn lội về đây hết chuyến này đến chuyến khác.

Lưu ý đặc biệt

Chỉ cần bố mẹ bỏ ra chút suy nghĩ và thời gian, sẽ khiến con trẻ có được sự trải nghiệm đầy thú vị, khiến cuộc sống và thế giới của trẻ tràn ngập màu sắc diệu kỳ. Trẻ em là thiên thần, chỉ trong thế giới của thiên thần, ông già Noel mới tồn tại đích thực; đợi đến khi trẻ trưởng thành, biến thành con người phàm tục, ông già Noel sẽ biến mất và không bao giờ quay trở lại nữa.

Ý nghĩa của việc “mỗi năm ông già Noel đến” không nằm ở món quà, mà nằm ở sự bất ngờ này, bất ngờ là sự tận hưởng có giá trị lớn hơn.

Lớn lên sẽ kết hôn với Mã Hiểu Phi

Con người rất dễ bị ám thị. Nếu một người luôn được người khác ám thị rằng mình có phẩm chất đạo đức tốt, tốt bụng thân thiện, anh ta sẽ dần dần sinh ra ý thức tự khẳng định mình, phẩm chất đạo đức của anh ta sẽ phát triển theo hướng lành mạnh. Nếu một người luôn bị ám thị rằng bản thân có vấn đề gì đó, anh ta sẽ không ngừng tự phủ định mình, dần dần mất đi sự tự tin, trượt theo hướng tiêu cực.

Hồi Viên Viên đi học mẫu giáo, trong lớp có một cậu bé tên là Mã Hiểu Phi, hai bạn nhỏ rất hợp nhau, thường xuyên chơi cùng nhau. Một hôm tôi đến trường đón Viên Viên, trên đường về nhà, cô bé rất hào hứng nói: “Mẹ ơi, con thích nhất là chơi với Mã Hiểu Phi, lớn lên

con sẽ kết hôn với Mã Hiểu Phi!". Tôi cười, nói được. Thấy tôi đồng ý, Viên Viên rất phấn khởi, nhưng rồi lại tỏ ra lo lắng: "Không biết bố có đồng ý hay không?". Tôi nói con về hỏi bố xem.

Về đến nhà đáng lẽ Viên Viên cũng sốt ruột đợi bố về để hỏi "chuyện trăm năm" này, kết quả mải chơi nên quên mất, mãi cho đến mấy hôm sau bố đi đón cô bé, trên đường về nhà mới chợt nhớ ra. Lúc đó ông xã cũng rất thoải mái nói "được", đồng ý. Vừa bước vào cửa, Viên Viên liền nói ngay với tôi: "Mẹ ơi, bố con cũng đồng ý cho con sau khi lớn lên sẽ kết hôn với Mã Hiểu Phi rồi!". Tôi vui vẻ đáp: "Thật à, thế thì tốt quá rồi!".

Lúc này Viên Viên lại có phần lo lắng, "Nếu chúng con đi học rồi, không học cùng trường, sau này không quen nhau nữa thì làm thế nào?". Nghe Viên Viên nói như vậy, tôi và ông xã cũng làm ra vẻ rầu rĩ nói, đúng vậy, phải làm thế nào nhỉ? Con thử nghĩ cách nào đó xem sao. Viên Viên nghĩ một lát, đột nhiên nảy ra một ý định, "Đúng rồi, con lớn lên, gặp bạn trai nào con sẽ hỏi, cậu là Mã Hiểu Phi có đúng không, thế là sẽ biết ngay thôi!". Nghe vậy, chúng tôi cũng tỏ ra phấn khởi, đúng vậy, như thế sẽ biết ngay cậu ấy có phải là Mã Hiểu Phi hay không. Hóa ra lại đơn giản như vậy!

Vấn đề khó này đã được giải quyết, cả nhà tôi bắt đầu vui vẻ ăn cơm.

Sau đó tôi có nghe cô giáo lớp Viên Viên nói, Viên Viên và Mã Hiểu Phi là hai em bé rất hiểu biết, không bao giờ đánh bạn, cũng không giành đồ chơi của bạn, đều rất thích kể chuyện, hai bạn chơi với nhau không bao giờ để xảy ra mâu thuẫn. Xem ra trong trường mầm non cũng có chuyện "hợp nhau".

Đến khi vào cấp một, cậu bé này và Viên Viên học cùng trường nhưng không cùng lớp. Đặc điểm của học sinh cấp một là con trai con gái không thích nhau, thường là con trai chơi với con trai, con gái chơi với con gái. Viên Viên có mấy cô bạn gái chơi rất thân, chỉ cần có thời gian là mấy bạn nhỏ lại tụ tập với nhau. Một lần tôi và bố Viên Viên nhắc đến Mã Hiểu Phi, hỏi cô bé, hiện giờ con có còn chơi với Mã Hiểu Phi nữa không, lớn lên có còn muốn kết hôn với Mã Hiểu Phi nữa không. Viên Viên nói bạn ấy là con trai, con không thích chơi với bạn ấy, không học cùng lớp, cũng không gặp. Chúng tôi liền trêu, “Thế con không sợ lớn lên không quen bạn ấy nữa à?”. Viên Viên nói không lo. Xem ra cô bé đã “thay lòng”, từ đó trở đi quên hẳn Mã Hiểu Phi.

Sau khi lên cấp hai, Viên Viên bước vào giai đoạn “dậy thì” về mặt tâm sinh lý, lúc này, với vai trò là bậc làm bố làm mẹ, chúng tôi mới thực sự bắt đầu quan sát thái độ quan hệ với bạn khác giới của Viên Viên. Cô bé cũng kể cho tôi nghe một số chuyện về bạn trai và bạn gái trong trường lấy lòng nhau, ví dụ một cậu bé nhà rất giàu nói với một cô bé cùng lớp Viên Viên rằng, nếu bạn yêu tớ, tớ sẽ mua cho bạn món đồ trang sức trị giá sáu mươi nghìn tệ. Chúng tôi nghe xong, cũng không chê hay hạ thấp những chuyện này, chỉ cười, nói cậu bé này ngây thơ, đáng yêu thật. Nhà tôi thỉnh thoảng cũng có điện thoại của các bạn trai gọi đến, khi gặp phải những cú điện thoại như vậy, chúng tôi rất tự nhiên gọi Viên Viên ra nghe máy, giống như khi bạn gái của Viên Viên gọi điện đến cho cô bé, sau đó chúng tôi sẽ tránh đi, để con gái được nói chuyện thoải mái. Có một lần tôi còn nhặt được một tờ giấy dưới gầm bàn học của Viên Viên, có thể là cuộc trao đổi bằng bút giữa cô bé và một cô bạn gái khác trong giờ học, hai người nhiệt tình thảo luận về mấy cậu bạn trai trong lớp,

có thể nhận ra chúng bắt đầu có thiện cảm mơ hồ với một số bạn trai. Tôi cười, giấu tờ giấy này đi, đợi sau này Viên Viên lớn lên sẽ trả lại cho cô bé.

Mỗi người bố người mẹ đều từng trải qua tuổi dậy thì, nhớ lại thời kỳ chúng ta là những thiếu nam, thiếu nữ, sẽ thấy sự nảy sinh tình cảm này ở học sinh trung học là bình thường biết bao. Vì thế, khi con em chúng ta ở giai đoạn phát triển tình cảm, tại sao lại không thể thấu hiểu chúng hơn?

Thỉnh thoảng Viên Viên nhận được điện thoại của một cậu bạn nào đó, sẽ nói chuyện rất lâu, lúc đặt máy xuống, cô bé tỏ ra như có tâm trạng gì đó. Tôi sẽ lựa chọn một thời gian và địa điểm thích hợp, giả vờ vô tình kéo câu chuyện về chủ đề này, nói với Viên Viên rằng, con trai và con gái sau khi bước vào tuổi dậy thì sẽ có thiện cảm với bạn khác giới, mong muốn được tiếp xúc với bạn khác giới, đây là điều bình thường, cũng là điều rất đẹp. Nếu không có thì lại là không bình thường.

Mục đích tôi nói như vậy là để xóa đi sự bất an trong lòng Viên Viên, để cô bé biết rằng hóa ra có thiện cảm với bạn trai, hoặc người khác có thiện cảm với mình đều là lành mạnh, bình thường.

Bất an và tự trách là điều mà mỗi đứa trẻ có thiện cảm với bạn khác giới trong độ tuổi dậy thì đều sẽ có, thậm chí có nhiều đứa trẻ còn cảm thấy mình là người có tội. Cảm giác này không những sẽ không khiến trẻ mất đi hứng thú đối với bạn khác giới, mà còn kích thích phát triển. Trước sức ép của phụ huynh và nhà trường, cảm thấy thích bạn khác giới là không trong sáng, không đạo đức, bề ngoài chúng sẽ có những hành động bướng bỉnh, không nghe lời bố

mẹ, nhưng trong lòng lại bàng hoàng, ngơ ngác, tự khinh bỉ mình. Chỉ khi con trẻ biết tự tôn trọng mình, tự yêu thương mình, cảm thấy bình thản, tự nhiên khi chơi với bạn khác giới trong tuổi dậy thì, mới có thể cảm thấy tự tin và lý trí, mới hành động một cách đoan trang, tự nhiên, mới có được sức mạnh tự làm chủ mình.

Tôi có quen với một bậc phụ huynh, con gái của chị ấy học lớp tám, rất xinh xắn, thành tích học tập cũng không tồi, chị rất sợ con gái yêu sớm, ảnh hưởng đến học hành, từ khi con lên lớp bảy chị bắt đầu kiểm soát con chặt chẽ. Nhà chỉ cần có điện thoại của con trai gọi đến, chị nhất định phải hỏi qua tình hình. Con gái đi học về hơi muộn một chút, chị liền tra hỏi không ngừng, lại còn gọi điện cho cô giáo kiểm chứng xem con gái có nói thật hay không. Vì chuyện này mà quan hệ giữa mẹ và con gái rất căng thẳng.

Để kiểm soát hành động của cô con gái, và cũng vì sự an toàn của con, bậc phụ huynh này đã mua cho con mình một chiếc điện thoại di động, kết quả là có một lần chị xem trộm điện thoại của con, phát hiện thấy cô bé và mấy cậu bạn trai xưng anh xưng em với nhau, chị giận lắm, tịch thu điện thoại luôn. Con gái lại có cách khác, hôm sau mượn bạn điện thoại di động mang về nhà dùng. Chị lại tịch thu chiếc điện thoại đi mượn, sau khi tan học cô con gái liền dùng một chiếc điện thoại có số lạ nhắn tin nói rằng mình rất bực mình, tối không về nhà nữa, nói xong liền tắt máy ngay. Chị không tìm được con, như người ngồi trên chảo lửa. Sáng sớm hôm sau liền đến trường con gái, đứng ở cổng đợi con và gặp được con, không tra hỏi được chuyện tối qua con đi đâu. Bực quá người mẹ này liền tìm đến cô giáo chủ nhiệm, kể cho cô giáo chủ nhiệm nghe chuyện con gái cả đêm không về nhà. Cô giáo chủ nhiệm lại chạy đi

báo cáo với ban giám hiệu, ban giám hiệu liền lập tức triệu tập cuộc họp với cô chủ nhiệm các lớp, tuyên bố một nữ sinh lớp tám của trường ta qua đêm ở bên ngoài, yêu cầu các lớp tăng cường giáo dục học sinh. Sau đó qua "xét hỏi" và điều tra được biết, cô bé này dỗi mẹ nên ra hàng Internet chơi một đêm, muốn dọa mẹ một trận, không có chuyện gì xảy ra cả. Nhưng ngày hôm sau cô bé đến trường, mọi thứ đều thay đổi, tất cả mọi người đều nhìn cô bằng ánh mắt khác lạ, dường như đêm hôm đó cô đã làm một chuyện rất kinh khủng. Mẹ cô thấy hối hận vì đã làm to chuyện, nhưng đã không thể níu kéo được nữa. Trước sức ép lớn, cuối cùng cô bé buộc phải chuyển trường.

Đến trường mới, mẹ cô bé đưa ra yêu cầu không được chơi với các bạn trai. Nhưng sau khi chuyển sang trường mới, cô bé rất khó hòa đồng với các bạn mới, không có bạn bè, học hành bê trễ. Đúng lúc đó có một anh bạn lớp trên đến bắt chuyện với cô, thế là cô đã "yêu" anh chàng này thật, cuối cùng đến mức bỏ nhà ra đi. Lúc này, cuối cùng người mẹ mới phát hiện ra rằng, ngoài sự buồn rầu thất vọng, mình đã bó tay hết cách.

Từ ví dụ này chúng ta có thể thấy, trong các vấn đề như "yêu sớm" của con trẻ, thực tế là bố mẹ có hai chức năng, một là khuyên nhủ xoa dịu tình hình, hai là kích thích làm to chuyện. Tất cả các phụ huynh đều mong muốn đạt được hiệu quả đầu tiên, tuy nhiên đáng tiếc là trong thực tế rất nhiều bậc phụ huynh đã biến sự việc thành kết quả thứ hai. Họ muốn ngăn con cái yêu sớm, nhưng lại dùng phương pháp sai lầm đẩy con một cái, khiến con tự rơi vào vòng xoáy. "Biện pháp hiệu quả nhất làm dao động ý chí của trẻ là gợi lên ý thức có tội của chúng"(1), ở đây sai lầm lớn nhất của phụ huynh là

dùng quan niệm tầm thường của người lớn để bôi nhọ những hành vi vốn là bình thường của con trẻ, khiến con trẻ cảm thấy mình có tội, về mặt khách quan là đẩy con trẻ xuống vực thẳm và không thể tự mình thoát ra.

---

(1) Erich Fromm, Người vì mình, Tôn Y Y dịch, Tam Liên thư điếm, tháng 11-1988, tr.149.

Tôi đã từng nhận được một tin nhắn của một người mẹ, nói cô con gái đang học lớp chín của chị "đã có bạn trai", hỏi tôi nên xử lý như thế nào. Tôi lập tức gọi điện lại, hỏi "đã có bạn trai" là thế nào.

Hóa ra, một cậu bạn cùng khoá nhưng khác lớp của con gái chị thường xuyên tìm đến chỗ con gái chị để nói chuyện trong giờ giải lao, đến sinh nhật, con gái chị rủ mấy người bạn đến cửa hàng McDonald, cũng gọi cả cậu bạn này đi, cậu bạn cũng tặng cho con gái chị một món quà, thỉnh thoảng chúng còn nhắn tin cho nhau. Sau khi xem trộm được tin nhắn của con gái, chị phát hiện ra rằng tin nhắn cho cậu bạn này là nhiều nhất, một số câu lại có phần mờ ám, dường như hai bên có thiện cảm với nhau.

Tôi nói với người mẹ này rằng, trong lời nói của chúng ta, "bạn trai" có hàm nghĩa riêng, với những chuyện như thế, làm sao chị lại có thể gọi cậu bạn trai đó là "bạn trai" của con gái chị được. Thực ra con trẻ không có chuyện gì đâu, là do chị dùng cách lý giải của mình áp đặt cho mối giao lưu của con trẻ.

Đương nhiên tôi cũng hiểu được nỗi lo lắng của người mẹ này, chị sợ nếu như không quản, cô con gái và cậu bạn này phát triển

quan hệ và “yêu” thật, ảnh hưởng đến học hành. Tôi nói với chị rằng, cần phải quản, nhưng đừng quản linh tinh, trước hết phải xóa đi vết nhơ thế tục trong lòng mình, sau đó hãy quản con. Sau đó theo lời gợi ý của tôi, người mẹ này đã nói chuyện với con gái và đạt được kết quả rất tốt.

Chị ấy đã nói chuyện với con gái như thế này.

Trước hết khẳng định với con gái rằng, ở độ tuổi này của con, có thiện cảm với bạn khác giới là điều rất bình thường, có thể thấy sự phát triển về tâm lý và sinh lý của con rất đồng bộ, rất khỏe mạnh. Ngoài ra, có bạn trai thích con, cho thấy con là một cô gái đáng yêu. Con có thiện cảm với bạn trai, chứng tỏ con cũng là một người biết thưởng thức người khác.

Tiếp theo chị nói với con rằng, học sinh cấp hai có thiện cảm với bạn khác giới, đây mới chỉ là vừa mới bắt đầu, là một cô gái đáng yêu, trong tương lai con sẽ còn được gặp rất nhiều người yêu quý con, chúng ta đều phải cảm kích họ. Đồng thời, con cũng sẽ được gặp rất nhiều bạn trai đáng để chúng ta phải yêu quý, họ đều có những ưu điểm khác nhau.

Cuối cùng chị nói với con gái rằng, chỉ người nào đáng yêu mới đáng để cho người khác yêu quý. Nếu một bạn học không giỏi, khí chất không có gì nổi bật, năng lực bình thường thì làm sao có thể khiến người khác có thiện cảm đặc biệt với anh ấy/cô ấy được. Đối với học sinh cấp hai, điều quan trọng nhất là học tập, khí chất và năng lực được xây dựng trên cơ sở học thức. Chỉ khi học hành chăm chỉ, mới có thể càng ngày càng đáng yêu, được người khác

yêu quý, đồng thời mình cũng mới có thể dần dần học được cách yêu quý người khác.

Sau đó người mẹ này gọi điện thoại cho tôi, kể chị đã nói chuyện với con gái như vậy, con gái chị rất mừng. Từ đó trở đi, con gái chị còn thường xuyên kể cho mẹ nghe ai viết giấy gì hoặc nhắn tin cho ai, cô bé cảm thấy ai dễ thương. Còn về cậu bạn đó, vẫn chơi với nhau, nhưng rất bình thường, không khác gì so với bạn bè khác. Người mẹ này ngộ ra được một điều: Chỉ cần nội tâm người lớn trong sáng, nội tâm của con trẻ cũng sẽ rất trong sáng.

Thực ra trong bài viết này tôi muốn nói rằng, cái chính không phải là giáo dục tình yêu như thế nào, mà là người lớn nên nhìn nhận con trẻ bằng ánh mắt trong sáng như thế nào, hiểu con trẻ bằng niềm tin lành mạnh như thế nào. Không ít trẻ em có phẩm chất đạo đức kém, một trong những nguyên nhân quan trọng là chúng không ngừng bị "lối tư duy rác rưởi" của người lớn xâm hại. Lối tư duy rác rưởi này giống như một số doanh nghiệp chỉ chú trọng đến sản xuất, mặc sức thả khí độc và nước thải gây ô nhiễm ra môi trường, dần dần làm ô nhiễm bầu trời và mảnh đất vốn rất trong sáng của trẻ, kết quả là tính phá hoại đã lấn chiếm hoàn toàn tính sản xuất. Không chỉ trong vấn đề yêu sớm, lối tư duy rác rưởi trong các phương diện khác cũng sẽ khiến tư duy của trẻ bị biến dị.

Ví dụ có một vị phụ huynh, ngay từ khi còn rất nhỏ đã quản lý con rất chặt trong vấn đề tiền bạc, đề phòng cậu con trai như đề phòng kẻ trộm. Trong ý thức của chị, dường như chỉ cần có cơ hội, cậu con sẽ tắt mắt lấy tiền. Vì vậy ở nhà chị giấu tiền vào một chỗ rất kín, không để cho con biết; và khi con đi học cần mua cái gì, chị luôn hỏi bằng giọng nghi ngờ: "Cái đó nhiều tiền như thế ư, con phải

nói thật đó nhé". Kể cả đã được chị đồng ý, cậu con cầm túi của chị lên lấy tiền, chị cũng phải nói: "Nào, để mẹ xem xem con có lấy thừa hay không, không được lấy thừa đâu đấy". Trước sự không tin tưởng và giám sát chặt chẽ của người mẹ, cậu con trai của chị có hứng thú và rèn được khả năng chống giám sát. Sau khi lên cấp hai, cậu con trai này bắt đầu lấy trộm tiền của nhà. Có một lần đi cùng với bố ra máy ATM rút tiền, lúc bố bấm password, cậu ta đã nhớ được, sau đó lấy trộm thẻ của bố, một tháng chia làm bốn lần rút ra hai nghìn tệ, tiêu xài hết sạch. Mỗi lần xảy ra chuyện ăn trộm tiền, ngoài việc đánh cho cậu con trai một trận nhừ tử, phụ huynh chỉ còn biết ngửa mặt lên trời than thở rằng, tại sao mình lại sinh ra một đứa con kém cỏi như vậy. Bố mẹ thực sự không thể hiểu nổi, từ xưa đến giờ luôn đề phòng con giở trò xấu trong chuyện tiền bạc, sợ cậu hư hỏng, tại sao cậu lại trở nên tồi tệ đúng theo chiều hướng đó?

Một ví dụ khác trái ngược với ví dụ trên là chuyện mà một người bạn thân của tôi kể cho tôi nghe.

Cậu con trai học lớp ba của chị vì một nguyên nhân nào đó mà không tham gia được kỳ thi giữa kỳ của trường, để bù cho con kỳ thi này, chị liền đến trường tìm đề thi giữa kỳ của các môn, về nhà bảo con làm bài theo thời gian như trường quy định.

Lúc đưa đề thi cho con chị cũng hơi do dự, nghĩ nên để con tự bấm thời gian hay là để chị giám sát; đồng thời chị còn nghĩ rằng, có nên thu hết sách vở trong phòng con đi không, đề phòng cậu xem trộm. Bình thường thành tích học tập của con chị không cao lắm, chắc chắn sẽ có một số câu không làm được, vậy thì liệu cậu có xem trộm đáp án trong sách hay không?

Chị nghĩ một lát rồi quyết định sẽ tin tưởng con trai, chị nói với con rằng, con tự bấm thời gian, hết giờ không được làm nữa. Rồi chị không nói gì thêm mà đóng cửa đi ra.

Một điều khiến chị rất mừng là, cậu bé học lớp ba này hiểu được thi là phải như thế nào, cậu hoàn toàn dựa theo quy trình thi của trường để quản lý mình, hết thời gian không làm thêm bài nữa. Và cậu cũng không hề biết có chuyện "quay cóp", qua quan sát mẹ cậu bé biết được rằng, khi gặp phải câu không làm được, cậu cũng không nảy ra ý định lén giở sách ra xem. Bất giác chị phải than lên rằng: Hóa ra con trẻ trong sáng như vậy! Chị thấy may vì sự lựa chọn của mình lúc đó, thấy may vì mình không gieo rắc vào đầu con trẻ những khái niệm xấu này: Thi có thể xem trộm sách, con không đáng được tin tưởng.

Con người rất dễ bị ám thị, kể cả là người lớn. Nếu một người luôn được người khác ám thị rằng mình có phẩm chất đạo đức tốt, tốt bụng thân thiện, anh ta sẽ dần dần sinh ra ý thức tự khẳng định mình, phẩm chất đạo đức của anh ta sẽ phát triển theo hướng lành mạnh. Nếu một người luôn bị ám thị rằng bản thân có vấn đề gì đó, anh ta sẽ không ngừng tự phủ định mình, dần dần mất đi sự tự tin, trượt theo hướng tiêu cực.

Có người nghiên cứu và phát hiện ra rằng, thậm chí dưới sự ám thị liên tục của người khác, diện mạo bên ngoài của một người cũng sẽ bị thay đổi. Người có tướng mạo bình thường, trước ánh mắt tán dương sẽ trở nên rạng ngời, tràn đầy sức sống. Người có các nét xinh xắn, trước ánh mắt đầy miệt thị, cũng sẽ trở nên khô khan, ngờ nghệch. Bố mẹ đối xử với con cái bằng suy nghĩ lành mạnh, mới có thể giúp cho con cái được trưởng thành một cách lành mạnh.

Tôi đã từng đọc một câu chuyện ngụ ngôn. Trong cuộc nói chuyện với thiền sư Phật Ấn(1), Tô Đông Pha(2) mới hỏi rằng, ngài thấy dáng ngồi của tôi thế nào? Phật Ấn trả lời tôi thấy dáng ngồi của ngài rất giống Phật tổ. Tô Đông Pha rất mừng. Tiếp theo đó ông mới cười ranh mãnh nói, tôi thấy dáng ngồi của sư phụ giống như một đống phân bò. Phật Ấn nghe xong không giận cũng không phản bác, chỉ mỉm cười. Tô Đông Pha tưởng mình đã thắng Phật Ấn, về đến nhà liền dương dương tự đắc kể chuyện cho em gái nghe. Em gái Tô Đông Pha nói, anh à, anh thua đậm quá. Trong lòng đại sư Phật Ấn có Phật tổ Như Lai, vì thế nhìn anh mới giống Phật tổ; còn trong lòng anh chỉ có đống phân bò, nên nhìn người khác cũng thấy giống đống phân bò.

---

(1) Phật Ấn (1032-1098): Thiền sư đời nhà Tống, bạn thân của Tô Đông Pha (ND).

(2) Tô Đông Pha tức Tô Thức (1037-1101): nhà văn, nhà thơ nổi tiếng thời Tống (ND).

Bố mẹ không bao giờ nên nhìn con trẻ bằng ánh mắt có chứa đống phân bò. Nếu lời nói của bố mẹ không ngừng gieo rắc cho con trẻ những ám thị tiêu cực, không những sẽ phá vỡ sự trong sáng trong nội tâm của trẻ, mà còn có thể bóp méo phẩm chất đạo đức của trẻ. Bố mẹ cần phải biết rằng, con trẻ không có công lực và sự điềm đạm như thiền sư Phật Ấn.

Lưu ý đặc biệt

Bất an và tự trách, là điều mà mỗi đứa trẻ có thiện cảm với bạn khác giới trong độ tuổi dậy thì đều sẽ có, thậm chí có nhiều đứa trẻ còn cảm thấy mình là người có tội. Cảm giác này không những sẽ không khiến trẻ mất đi hứng thú đối với bạn khác giới, mà còn kích thích phát triển. Trước sức ép của phụ huynh và nhà trường, cảm thấy thích bạn khác giới là không trong sáng, không đạo đức, bề ngoài chúng sẽ có những hành động bướng bỉnh, không nghe lời bố mẹ, nhưng trong lòng lại bàng hoàng, ngơ ngác, tự khinh bỉ mình. Chỉ khi con trẻ biết tự tôn trọng mình, tự yêu thương mình, cảm thấy bình thản, tự nhiên khi chơi với bạn khác giới trong tuổi dậy thì, mới có thể cảm thấy tự tin và lý trí, mới hành động một cách đoan trang, tự nhiên, mới có được sức mạnh tự làm chủ mình.

“Có bạn trai thích con, cho thấy con là một cô gái đáng yêu; con có thiện cảm với bạn trai, chứng tỏ con cũng là một người biết thưởng thức người khác”.

“Là một cô gái đáng yêu, trong tương lai con sẽ còn được gặp rất nhiều người yêu quý con, chúng ta đều phải cảm kích họ. Đồng thời, con cũng sẽ được gặp rất nhiều bạn trai đáng để chúng ta phải yêu quý, họ đều có những ưu điểm khác nhau”.

“Chỉ người nào đáng yêu, mới đáng được người khác yêu quý. Nếu một bạn học không giỏi, khí chất không có gì nổi bật, năng lực bình thường thì làm sao có thể khiến cho người khác có thiện cảm đặc biệt với anh ấy/cô ấy được. Đối với học sinh cấp hai, điều quan trọng nhất là học tập, khí chất và năng lực được xây dựng trên cơ sở học thức. Chỉ khi học hành chăm chỉ, mới có thể càng ngày càng đáng yêu, được người khác yêu quý, đồng thời mình cũng mới có thể từ từ học được cách yêu quý người khác”.

Không ít trẻ em có phẩm chất đạo đức kém, một trong những nguyên nhân quan trọng là chúng không ngừng bị "lối tư duy rác rưởi" của người lớn xâm hại. Lối tư duy rác rưởi này giống như một số doanh nghiệp chỉ chú trọng đến sản xuất, mặc sức thả khí độc và nước thải gây ô nhiễm ra môi trường, dần dần làm ô nhiễm bầu trời và mảnh đất vốn rất trong sáng của trẻ, kết quả là tính phá hoại đã lấn chiếm hoàn toàn tính sản xuất.

Giống hệt như Newton

Thưởng thức con trẻ không phải chỉ là tán thưởng những ưu điểm của trẻ, mà quan trọng hơn là nên nhìn nhận thế nào về những khuyết điểm của trẻ. Nếu bạn luôn nhìn trẻ bằng con mắt "giống hệt như Newton", thì trẻ sẽ càng ngày càng giống Newton thật.

Chúng tôi thường nói Viên Viên "giống hệt như Newton", đây không phải là một lời biểu dương, mà là phê bình, phê bình cô bé do không lưu tâm, phạm phải những lỗi rất ngờ nghệch trong cuộc sống thường ngày.

Câu nói này bắt nguồn từ một câu chuyện mà Viên Viên đọc hồi nhỏ. Newton rất say sưa với các thí nghiệm của mình, một lần có một người bạn đến thăm ông, nhưng không đợi được ông, người bạn này liền trêu Newton, ăn hết bữa cơm trưa mà người giúp việc chuẩn bị cho ông rồi ra về. Đợi đến khi Newton từ phòng thí nghiệm đi ra, bước đến bàn ăn, nhìn thấy cảnh tượng ngổn ngang trên bàn, miệng liền lẩm bẩm "Hóa ra mình đã ăn cơm rồi", sau đó lại rời bàn ăn, tiếp tục chui vào phòng thí nghiệm.

Vì quá say sưa với một việc nào đó, thiên tài thường phạm những sai lầm nực cười trong cuộc sống, làm những chuyện khiến

người khác phải bật cười hoặc tức giận, lưu truyền đến đời sau trở thành những câu chuyện kinh điển. Nhưng trong cuộc sống hiện thực xuất hiện những con người và sự việc như vậy, phần lớn lại được coi là “không lưu tâm”, “không thông minh”, khiến người khác coi thường hoặc bực mình. Điểm này đặc biệt được thể hiện trong quá trình giáo dục trẻ em.

Khi tuổi còn thơ, hầu hết trẻ em đều say sưa với một chuyện gì đó. Hoặc là dùng toàn bộ suy nghĩ để ngẫm nghĩ xem chú gà con đầu tiên từ đâu mà ra, đến nỗi không nghe thấy tiếng mẹ giục năm lần bảy lượt ra ăn cơm; hoặc là mải chơi quá quên đi vệ sinh, tè ra quần; cũng có thể là đọc một cuốn truyện thú vị quá, quên làm bài tập… Một nghìn trẻ em có một nghìn việc say mê, mặc dù trong mắt người lớn, những việc này đơn giản và nhàm chán biết bao; cộng với sự non nớt và thiếu kinh nghiệm sống của trẻ, chúng thường làm những việc khiến người khác phải khóc dở mếu dở, thậm chí gây ra một số tai họa nhỏ.

Người lớn nên nhìn nhận sự “không phải” của con trẻ bằng thái độ như thế nào, đây không phải là chuyện nhỏ, nó sẽ ảnh hưởng sâu sắc đến con trẻ.

Một người bạn của tôi khi nói đến giấc mơ làm nhà văn không trở thành hiện thực của mình đã kể một câu chuyện. Hồi học cấp hai, cô ấy thường xuyên vừa kéo ống bễ hấp màn thầu vừa đọc tiểu thuyết, kết quả có mấy lần mải đọc quá, không chú ý đến lửa, để lửa bị tắt, bố cô ấy phát hiện ra đã đánh chửi cô một trận. Gần ba mươi năm trôi qua, nhắc đến chuyện này cô vẫn rất buồn, cảm thấy sự việc này có ảnh hưởng tiêu cực lâu dài đối với sự phát triển về tâm lý và sự nghiệp của cô. Nếu so sánh sự việc này của cô với người

mẹ nhà bác học Edison thấu hiểu và ủng hộ trước các “lỗi lầm” của con trai, thì thực sự có thể thấy rằng, cuối cùng con trẻ có thể thành “tài” hay không, thái độ và cách xử lý của bố mẹ trong những vấn đề này là hết sức quan trọng.

Nên nhìn nhận như thế nào về một số sai sót nhỏ mà trẻ vô tình mắc phải, đối với những sai sót này bố mẹ cần giải quyết bằng thái độ như thế nào - đây thực ra là một vấn đề lớn trong giáo dục gia đình.

Con gái tôi - Viên Viên là một đứa trẻ bình thường, cô bé cũng thường xuyên phạm những lỗi mà người khác mắc phải. Ví dụ bỏ ra mấy trăm tệ để mua cuốn từ điển điện tử, dùng được mấy ngày thì đánh mất, cũng không biết là mất ở đâu; lúc rán trứng, sau khi đập trứng liền đổ thẳng lòng trứng vào thùng rác, tiếp đó liền suy nghĩ nên vứt vỏ trứng ở đâu, mới phát hiện ra đổ nhầm; bảo cô bé cất chiếc kéo vào hộp dụng cụ, cô bé liền cầm kéo đi một vòng trong nhà, quay lại thắc mắc tôi đưa kéo cho cô bé làm gì. Mỗi lần như vậy, tôi chỉ có thể nói một cách bất lực rằng con “giống như Newton”.

“Hành vi Newton” của Viên Viên còn thường xuyên gây thêm việc cho tôi. Viên Viên học cấp hai nội trú ở trường, một tuần về nhà một lần. Thời gian đầu, cuối tuần mỗi lần trở về trường, cô bé thường xuyên để quên những đồ dùng cần thiết ở nhà, đến trường liền gọi điện thoại về nhà, bảo bố mẹ mang đến hộ. Trường của Viên Viên cách nhà khá xa, tôi và ông xã đi một chuyến là mất luôn nửa ngày, lại còn phải xin nghỉ ở cơ quan. Mỗi lần như vậy, trong lòng tôi cũng khá bực, nhưng không bao giờ vì chuyện này mà trách con mà chỉ thể hiện rằng chúng tôi rất bận, lãng phí thời gian như thế thì thật là tiếc. Nói như vậy là đủ rồi. Chúng tôi hiểu mỗi lần gọi điện thoại,

con đã biết do sự sơ ý của mình mà gây phiền hà cho bố mẹ, trong tình huống này bố mẹ không nên trách con nữa, nếu bố mẹ trách con, lại thành ra cho con cơ hội biện bạch nhưng lại không chịu kiểm điểm lại mình.

Mặc dù mỗi lần Viên Viên về trường, tôi và ông xã đều lo con sẽ quên gì đó, lại bắt chúng tôi phải đi một chuyến, nhưng chúng tôi sẽ không thu dọn đồ đạc giúp Viên Viên, chỉ dặn dò một câu: Thử nghĩ kỹ xem, nhớ mang hết đồ dùng đi. Kiên trì một thời gian, Viên Viên rất ít khi quên đồ nữa, thu gọn được toàn bộ đồ dùng cần mang. Tôi nhìn thấy Viên Viên có riêng một quyển sổ nhỏ, ghi lại những việc cần phải làm, trước khi đi giở ra xem một lần, xem xem còn việc gì chưa làm hay không.

Khuyết điểm của mỗi người là muôn hình vạn trạng. Viên Viên không phải là người giỏi giang trong việc biết lo toan cho cuộc sống, điều này chắc chắn có liên quan đến cách giáo dục của chúng tôi, có thể là vô tình đã làm thay cho con những việc mà đáng lẽ con phải tự làm. Cũng có thể là do bản tính của con người, điểm mạnh và điểm yếu của mỗi người không nhất thiết sẽ phải thể hiện trên một phương diện nào đó. Chúng tôi đã ý thức được những vấn đề này, một mặt là cố gắng chấp nhận, mặt khác là cố gắng giúp con khắc phục điểm yếu. Nhưng sự giúp đỡ này không phải là nhiệt tình giúp con làm việc này việc nọ. Biết bố mẹ không thể giúp con đến hết đời, sự “giúp đỡ” của chúng tôi là cố gắng để con tự mình làm. Việc mà chúng tôi cần làm, chủ yếu là “có lòng kiên nhẫn”, cho phép con làm sai.

Nếu sợ con trẻ có cái gì đó suy nghĩ không được chu toàn, người lớn sẽ suy nghĩ thay cho trẻ, theo dõi sát sao trẻ, trước mắt

sẽ thấy là giúp được con, nhưng về lâu dài, điều đó chỉ gây phản tác dụng. Phàm là những việc cần phải để trẻ tự mình suy nghĩ, tự mình làm, phạm phải nhiều sai lầm, dần dần mới học được cách làm cho thật tốt.

Khi Viên Viên vừa bước vào cấp ba, buổi sáng lúc nào cũng đi học vội, thường xuyên quên chìa khoá hoặc quên đeo đồng hồ, rất bất tiện, tôi và ông xã thường xuyên nhắc nhở "cầm chìa khoá", "đeo đồng hồ". Làm thế một thời gian, phát hiện thấy không ổn. Viên Viên luôn ỷ lại vào lời nhắc nhở của chúng tôi, bản thân không chịu nghĩ cách để nhắc nhở mình. Tôi bảo con sau khi về khoá xe xong bỏ ngay chìa khoá vào cặp sách, sáng hôm sau chỉ cần đeo cặp đi thì chắc chắn sẽ mang theo chìa khoá, không nên vừa bước vào cửa nhà là tiện tay vứt trên bàn học; đồng hồ sau khi tháo ra thì cất vào chiếc túi nhỏ trong cặp. Viên Viên miệng thì vâng dạ, nhưng vẫn cứ thường xuyên không chịu lưu tâm, vẫn để chìa khoá và đồng hồ lên bàn học theo thói quen.

Có một lần Viên Viên quên chìa khoá, đến trường không thể khoá được xe, đúng hôm bị sao đỏ kiểm tra. Không khoá xe là hành vi vi phạm quy định của trường, phải viết bản kiểm điểm, lại còn ảnh hưởng đến điểm thi đua của lớp. Chuyện này khiến Viên Viên rất buồn, trong lòng chúng tôi chắc chắn cũng trách con, nhưng không nói những câu như "mẹ đã nhắc con từ lâu", chỉ đùa một câu, con giống hệt như Newton, khó tránh khỏi việc phạm những lỗi nhỏ. Đồng thời khuyến khích con thực hiện theo quy định của nhà trường, đến phòng học chung dọn vệ sinh mấy lần, cố gắng giành lại điểm bị trừ của lớp. Tôi còn lấy máy ảnh chụp lại "bản kiểm điểm" mà Viên Viên viết rất cẩn thận, đùa con rằng từ giờ trở đi sẽ thu thập

tài liệu cho “tiến sĩ Newton”, đợi sau này trở thành người nổi tiếng, đây sẽ thành câu chuyện kinh điển.

Thái độ này của chúng tôi đã khiến Viên Viên thấy vui hơn, không còn buồn bã vì chuyện này nữa. Sau đó thông qua việc lao động ở trường, cô bé đã nhanh chóng lấy lại được số điểm mà lớp bị trừ về, điều quan trọng nhất là từ đó trở đi, Viên Viên không còn để quên chìa khoá xe đạp và đồng hồ nữa.

Không phải phụ huynh không nên phê bình con trẻ, nhưng phê bình cứ nhất thiết phải áp dụng cách “phê bình” thông thường ư?

Giống như việc đứt tay sẽ cảm thấy đau, trẻ mắc một số lỗi nhỏ hoặc gây tai họa, không cần bạn phải nói, trẻ cũng sẽ cảm thấy ngại ngùng, cảm thấy hối hận và đau khổ. Lúc này nếu bố mẹ không chú ý đến tâm lý của trẻ, mặt mày căng thẳng nói những câu giáo huấn, nói một số câu như đã nhắc nhở từ lâu, chỉ khiến trẻ cảm thấy mất thể diện, cảm thấy bực mình. Để bảo vệ thể diện cho mình, để thể hiện sự không hài lòng với lời càu nhàu của bạn, có thể con trẻ sẽ cố tình cãi lại hoặc làm ra vẻ không thèm quan tâm. Nếu giữa bố mẹ và con thường xuyên xuất hiện sự giáo huấn và chống đối này, dần dần trẻ sẽ thực sự không quan tâm đến lỗi lầm của mình, không hề động lòng trước lời của bố mẹ.

Rất nhiều người bình thường cũng biết khi con có lỗi cần phải nói chuyện với con. Nhưng chỉ cần xảy ra những chuyện đột xuất, theo phản xạ có điều kiện liền nổi cáu với con, “Bố đã nhắc con từ lâu rồi, mà con vẫn…”, “Tại sao con lại hậu đậu như vậy…”, nói ra những lời trách mắng nóng nảy, sau đó lại hối hận, nhưng lần sau gặp phải những chuyện tương tự, vẫn không kìm chế được lại nổi

cáu. Một số bậc phụ huynh thích dùng những câu như “tôi nóng tính” để biện bạch cho mình, để tạo sự cân bằng cho mình. “Nóng tính” có thể chỉ là một khuyết điểm nhỏ của bố mẹ, nhưng nó lại đem lại hậu quả rất xấu cho con trẻ. Điều này sẽ khiến cho “lỗi nhỏ” của trẻ biến thành một cái tật. Hoặc biến thành người tính tình nóng nảy, tự ti cố chấp; hoặc là dạy dỗ nhiều lần nhưng không thay đổi, tái phạm hết lần này đến lần khác.

Bố mẹ buộc phải nhận thức được rằng, quá trình trưởng thành của con trẻ cần có những “lỗi lầm”. Bài học và kinh nghiệm mà con trẻ đúc rút được từ cuộc sống, sẽ để lại ấn tượng sâu sắc hơn những điều hay lẽ phải mà bạn nói ra bằng lời hàng trăm lần. “Phạm sai lầm” là môn học bắt buộc phải có trong quá trình trưởng thành của trẻ, chỉ có học đủ một lượng “học phần” nhất định, trẻ mới rèn được khả năng học một biết mười, tự mình kiểm điểm bản thân, tự mình hoàn thiện. Phụ huynh phải hiểu được giá trị của “lỗi lầm”, nhìn thấy trong quá trình trưởng thành của trẻ, “lỗi lầm” và “thành tích” có chức năng giáo dục như nhau.

Còn về việc những “sai sót” thỉnh thoảng xảy ra gây thiệt hại về thời gian, tiền bạc cho bản thân trẻ và bố mẹ, cần coi là khoản học phí buộc phải nộp để cho trẻ trưởng thành, đổi lại trẻ sẽ gặt hái được sự chín chắn, thành tài, thành công. Trẻ tháo tung một chiếc xe ô tô vừa mới mua, có thể sẽ kích thích tiềm năng và hứng thú chế tạo một chiếc máy bay. Hôm nay nấu cháy một nồi thức ăn, ngày mai có thể cho ra lò một đầu bếp cừ khôi. Thiết lập một quan niệm đúng đắn về con trẻ, nhìn nhận những hành vi “gây tai họa” của trẻ bằng ánh mắt kỳ vọng, sẽ cảm thấy đúng là những cơ hội tốt

chứ không phải chuyện xấu. Với một tâm trạng như vậy, trong lòng bạn sẽ còn "nổi cáu" nữa không?

"Giống hệt như Newton" vừa là vấn đề bố mẹ nên hiểu con như thế nào, đồng thời cũng là vấn đề nên phê bình giáo dục trẻ bằng phương pháp gì. Người ta thường nói một người biết nói chuyện hay không, không phải nằm ở vấn đề nói cái gì, mà là nói như thế nào. Chúng ta có thể phê bình trẻ, nhưng nhất thiết phải lựa chọn cách phê bình phù hợp, nhằm vào mục đích bảo vệ lòng tự trọng, thiết lập sự tự tin, bồi dưỡng năng lực cho trẻ. Tất cả những cách phê bình gây tổn hại đến lòng tự trọng, sự tự tin và năng lực của trẻ đều không hay, đều là cái mà bố mẹ buộc phải từ bỏ.

Cách phê bình "giống hệt như Newton" biến một chuyện không hay, một chuyện đáng ra phải bực mình thành một câu đùa, vừa giúp cho trẻ biết mình đã sai ở đâu, nhưng đồng thời lại không làm tổn hại đến lòng tự trọng của trẻ, ngoài ra còn ẩn chứa sự thấu hiểu trẻ, thậm chí bao hàm một lời khen đối với một tài năng nào đó của trẻ. Trẻ rất thích nghe những lời phê bình như thế.

Cho dù có những đứa trẻ mãi mãi không bao giờ tỏ ra lanh lợi trong cuộc sống, mãi mãi có những nhược điểm "giống hệt như Newton", chỉ cần không phải là chuyện gì quá lớn, xin hãy cho phép trẻ có những nhược điểm đó.

Hãy nghĩ về chúng ta, chúng ta cũng có rất nhiều nhược điểm, thường xuyên phạm những lỗi nhỏ. Ví dụ tôi đã từng mắc một lỗi rất buồn cười không chỉ một lần, mặc quần áo thể thao đi chạy, trong quá trình chạy cảm thấy chiếc quần thể thao có cái gì hơi bất thường, quay về mới phát hiện ra mình mặc ngược từ trước ra sau;

vào siêu thị đổi áo, đến nơi mới phát hiện ra không mang theo chiếc áo… Những nhược điểm này giống như nước da, bám trên người tôi, không dễ gì tẩy đi được. Ông xã và con gái tôi cũng có những "nhược điểm" thế này hoặc thế khác, chúng tôi cười, thường xuyên cười nhạo những sai sót ngờ nghệch của mình là "giống hệt như Newton". Ở nhà chúng tôi, đây hoàn toàn là một chuyện cười, không bị miệt thị hoặc trách mắng.

Có đứa trẻ cẩn thận tỉ mỉ, có đứa trẻ sơ ý vô tâm; có đứa trẻ khéo tay, có đứa trẻ vụng về; có đứa trẻ ngay từ nhỏ đã biết để ý đến những chi tiết nhỏ trong cuộc sống, tỏ ra lanh lợi, giỏi giang; cũng có những đứa trẻ thích yên tĩnh suy nghĩ, đầu óc suốt ngày bay bổng ở đâu đâu, trông như người mộng du… Trạng thái của con trẻ rất khác nhau, chúng ta nên cho phép sự khác biệt này tồn tại. Chính sự khác biệt này tạo nên tính phong phú của con người.

Một số bậc bố mẹ quá cầu toàn đặc biệt hay chú ý đến từng chi tiết nhỏ của con, khi con phạm một số sai sót nhỏ, hoặc thể hiện năng lực bình thường ở một phương diện nào đó, họ liền tỏ ra vô cùng lo lắng, muốn lập tức giúp con thay đổi. Và phương pháp mà họ dùng chính là nói với con trẻ rằng nên làm thế nào, sau đó con trẻ lại phạm phải sai lầm đúng như thế, có thể họ sẽ sầm mặt xuống - lúc này, thực tế là họ đã biến thành những người bố người mẹ quá khắt khe.

Nếu Newton suốt ngày bị trách mắng vì không chú ý đến những chi tiết nhỏ trong cuộc sống thì ông còn có thể là Newton nữa hay không? Nếu Edison suốt ngày bị trách móc, ông còn có thể là Edison nữa không?

Tất cả những sai sót do thiếu kinh nghiệm hoặc không chuyên tâm, chỉ cần không liên quan đến vấn đề đạo đức, đều không nên chỉ trích hoặc nổi cáu, thậm chí không cần nhắc đến, bản thân con trẻ sẽ cảm nhận được sự bất tiện hoặc sự tổn thất trong quá trình này, biết về sau phải làm như thế nào. Đương nhiên chúng ta có thể nói cho con trẻ biết những kinh nghiệm sống của mình, nhưng đồng thời nhất thiết phải biết kiên nhẫn chờ đợi chúng trải nghiệm và trưởng thành, thậm chí cố tình tạo ra một số cơ hội cho trẻ để trẻ được nếm mùi khi không cẩn thận. Chỉ cần trẻ có lòng tự tôn tự ái, có đủ sự trải nghiệm, cái cần phải học chúng đều có thể học, cái cần phải chú ý chúng đều sẽ chú ý đến.

Lùi một bước nói, nếu bẩm sinh đứa trẻ bị khiếm khuyết về mặt trí tuệ ở một phương diện nào đó, thì trẻ cũng sẽ không vì sự răn dạy hay những lời nhắc nhở thường xuyên của bố mẹ mà thay đổi; ngược lại có thể vì những lời càu nhàu thường xuyên của bạn mà ngày càng tỏ ra kém cỏi, đồng thời khiến trẻ càng thêm tự ti.

Thưởng thức con trẻ không phải chỉ tán thưởng những ưu điểm của trẻ, mà quan trọng hơn là nên nhìn nhận thế nào về những khuyết điểm của trẻ. Nếu bạn luôn nhìn trẻ bằng con mắt “giống hệt như Newton”, thì trẻ sẽ càng ngày càng giống Newton thật.

Lưu ý đặc biệt

Nếu sợ con trẻ có cái gì đó suy nghĩ không được chu toàn, người lớn sẽ suy nghĩ thay cho trẻ, theo dõi sát sao trẻ, trước mắt sẽ thấy là giúp được con, nhưng về lâu dài, điều đó chỉ gây phản tác dụng. Tất cả những việc cần phải để trẻ tự mình suy nghĩ, tự mình

làm, phạm phải nhiều sai lầm, dần dần mới học được cách làm cho thật tốt.

Giống như việc cắt đứt tay sẽ cảm thấy đau, trẻ mắc một số lỗi nhỏ hoặc gây tai họa, không cần bạn phải nói, trẻ cũng sẽ cảm thấy ngại ngùng, cảm thấy hối hận và đau khổ. Lúc này nếu bố mẹ không chú ý đến tâm lý của trẻ, mặt mày căng thẳng nói những câu giáo huấn, nói một số câu như đã nhắc nhở từ lâu, chỉ khiến trẻ cảm thấy mất thể diện, cảm thấy bực mình. Để bảo vệ thể diện cho mình, để thể hiện sự không hài lòng với lời càu nhàu của bạn, con trẻ có thể sẽ cố tình cãi lại hoặc làm ra vẻ không thèm quan tâm. Một số bậc phụ huynh thích dùng những câu như “tôi nóng tính” để biện bạch cho mình, để tạo sự cân bằng cho mình. “Nóng tính” có thể chỉ là một khuyết điểm nhỏ của bố mẹ, nhưng nó lại đem lại hậu quả rất xấu cho con trẻ. Điều này sẽ khiến cho “lỗi nhỏ” của trẻ biến thành một cố tật. Hoặc biến thành người tính tình nóng nảy, tự ti cố chấp; hoặc là dạy dỗ nhiều lần nhưng không thay đổi, tái phạm hết lần này đến lần khác.

“Phạm sai lầm” là môn học bắt buộc phải có trong quá trình trưởng thành của trẻ, chỉ có học đủ một lượng “học phần” nhất định, trẻ mới có thể rèn được khả năng học một biết mười, tự mình kiểm điểm bản thân, tự mình hoàn thiện. Phụ huynh phải hiểu được giá trị của “lỗi lầm”, nhìn thấy trong quá trình trưởng thành của trẻ, “lỗi lầm” và “thành tích” có chức năng giáo dục như nhau.

Cách phê bình “giống hệt như Newton” biến một chuyện không hay, một chuyện đáng ra phải bực mình thành một câu đùa, vừa giúp cho trẻ biết mình đã sai ở đâu, nhưng đồng thời lại không gây tổn hại đến lòng tự trọng của trẻ, ngoài ra còn ẩn chứa sự thấu hiểu

trẻ, thậm chí bao hàm một lời khen đối với một tài năng nào đó của trẻ. Trẻ rất thích nghe những lời phê bình như thế.

Tất cả những sai sót do không có kinh nghiệm hoặc không chuyên tâm, chỉ cần không liên quan đến vấn đề đạo đức, đều không nên chỉ trích hoặc nổi cáu, thậm chí không cần nhắc đến, bản thân con trẻ sẽ cảm nhận được sự bất tiện hoặc sự tổn thất trong quá trình này, biết về sau cần phải làm thế nào.

Thơ cổ nuôi dưỡng tâm hồn trẻ

Những đứa trẻ được thơ cổ nuôi dưỡng tâm hồn, cái mà chúng gặt hái được không chỉ là ý thơ và tài năng làm thơ, trên thực tế cũng trở thành người được cuộc sống và vận mệnh coi trọng hơn.

Khi Viên Viên còn rất nhỏ, tôi đã bắt đầu đọc cho cô bé nghe một số bài thơ. Tôi phát hiện ra rằng, Viên Viên thích nghe, cũng rất thích học thuộc.

Năm Viên Viên ba tuổi, tôi học đánh máy vi tính, hàng ngày học thuộc bài vè kiểu gõ “năm nét cơ bản”. Người phát minh ra kiểu gõ năm nét cơ bản - học giả Vương Vĩnh Minh đã biên soạn “bảng chữ gốc” thành một bài vè dễ thuộc như bài thơ. Lúc tôi học Viên Viên ngồi bên cạnh nghe thấy, tối đến sau khi tắt đèn tôi nằm trên giường đọc, có chỗ không nhớ được, Viên Viên liền nhắc tôi. Những thứ không có nội dung này, cô bé nghe chơi, không ngờ lại thuộc nhanh hơn cả tôi, tôi phải thầm thán phục trí nhớ của con tốt.

Chữ viết của Trung Quốc vốn hàm chứa một vẻ đẹp nghệ thuật, Chu Tác Nhân(1) nói, chữ Hán có các đặc điểm như tính trò chơi, tính trang sức và tính âm nhạc(2). Và thơ ca cổ điển Trung Quốc lại

hội tụ được những tinh hoa của tiếng mẹ đẻ của chúng ta, bằng tiết tấu, âm luật, tính mĩ quan của riêng mình, từ cổ đến kim luôn tỏa ra khí chất cao quý khiến người khác phải say mê. Trong quá trình dạy Viên Viên đọc thơ, tôi đã dần có được nhận thức kiên định rằng, trẻ em nên học thuộc nhiều thơ ca, đặc biệt là thơ cổ.

---

(1) Chu Tác Nhân (1885-1967): Em ruột của nhà văn Lỗ Tấn (Chu Thụ Nhân) và cũng là một nhà văn (ND).

(2) Tiền Lý Quần, Bàn về giáo dục ngữ văn, NXB Đại học Sư phạm Quảng Tây, tháng 7-2003, tr.76.

Khi Viên Viên bốn, năm tuổi, tôi bắt đầu chính thức dạy con đọc thơ cổ. Cuốn sách đầu tiên mà chúng tôi sử dụng là bộ sách Bé đọc thơ cổ có hình ảnh minh họa, gồm sáu cuốn, tổng cộng có hơn một trăm bài thơ, những bài thơ đó đều rất ngắn, thông thường chỉ có bốn câu. Tôi thường xuyên cùng Viên Viên đọc những bài thơ cổ này, đợi đến khi đọc nhiều rồi thì học thuộc lòng. Trong vấn đề này không đề ra kế hoạch gì, đọc tương đối tuỳ ý, nhưng vì duy trì liên tục nên trước khi vào lớp một, Viên Viên cơ bản đã thuộc hết những bài thơ này.

Gần đây tôi có đọc một số tài liệu, có người phản đối dạy trẻ đọc thơ cổ khi chúng còn đang nhỏ. Họ cho rằng trẻ không hiểu, chỉ học vẹt và nhớ một số âm tiết, vì thế đề nghị khi trẻ còn nhỏ nên dạy trẻ đọc những bài thơ thiếu nhi, không nên học thuộc lòng thơ cổ. Cá nhân tôi không đồng tình với quan điểm này.

Nghệ thuật trước hết cần có sự cảm nhận, trẻ em học thơ cổ không cần quá coi trọng việc hiểu, thơ cổ bằng trắc gieo vần, âm luật rất hay, cảm nhận tốt tự nhiên dần dần sẽ hình thành nên sự "hiểu". Cảm thấy thơ cổ lạ lẫm khó hiểu, đây là chuyện của người lớn, trẻ em không có sự cảm nhận xa cách này. Có thể dạy trẻ một ít thơ thiếu nhi, nhưng về số lượng và chất lượng đều không thể thay thế thơ cổ. Thời gian học của mỗi người đều vô cùng hữu hạn, chúng ta nên dạy cho trẻ những gì hay nhất. Nếu bố mẹ dạy trẻ đọc thơ cổ bằng một tâm trạng thoải mái, vui vẻ như khi đọc thơ thiếu nhi, trẻ sẽ không cảm nhận được sự khác biệt giữa hai thể thơ này.

Ngoài ra, thời thiếu nhi là thời kỳ hoàng kim của trí nhớ, những thứ đọc và học thuộc lòng trong thời gian này sẽ khắc sâu vào tâm trí, biến thành kho báu trí tuệ của mình. Chính vì vậy chúng ta càng nên trân trọng việc đọc thuộc lòng thời niên thiếu, đừng để trẻ lãng phí thời gian vào những tác phẩm tầm thường. Thơ ca cổ điển với nòng cốt là thơ Đường từ Tống, tôi cảm thấy giá trị của chúng đáng để một người học từ lúc còn nhỏ đến khi về già.

Vì thơ cổ "khó hiểu" nên mọi người lại có một sự ngộ nhận khác, khi dạy con đọc thơ cổ, đều cố gắng giảng cho chúng hiểu, "dịch" từng câu ra thành văn "bạch thoại". Trên thực tế, học thơ cổ cần phải tránh sự "giải thích quá mức" này. Nguyên nhân là do, một là tin vào khả năng lĩnh hội của trẻ; hai là vẻ đẹp của ý tứ và câu chữ trong thơ văn quan trọng là sự cảm nhận, chúng vốn không cần phải giải thích, giải thích chính là sự trói buộc trí tưởng tượng, là sự phá hoại vẻ đẹp của ngôn ngữ.

Khi trẻ hai, ba tuổi, đọc thơ không cần phải giải thích, chỉ cần coi đọc thơ như đang hát bài hát, cảm nhận được âm luật trong đó là đủ

rồi. Đến khi trẻ bốn, năm tuổi, hiểu được một số vấn đề, hãy đưa ra lời "giảng giải". Nhưng những lời giảng giải này nhất thiết phải đơn giản, tóm tắt một cách khái quát ý tứ của bài thơ, đồng thời giải thích một số từ ảnh hưởng đến cách hiểu bài thơ là đủ rồi.

Ví dụ khi tôi dạy Viên Viên đọc bài thơ "Vịnh nga" (Vịnh ngỗng): "Nga, nga, nga/ Khúc hạng hướng thiên ca/ Bạch mao phù lục thuỷ/ Hồng chưởng bát thanh ba" (Ngỗng, ngỗng, ngỗng/ Ngửa mặt hướng lên trời/ Lông trắng phơi dòng biếc/ Chân hồng rẽ sóng khơi), do bản thân bài thơ đã rất rõ ràng, chỉ cần giải thích "khúc hạng" là được rồi.

Giải thích ít không có nghĩa là "phân tích". Tôi và Viên Viên thường ngẫm đi ngẫm lại những câu thơ hay, ví dụ như đọc đến câu "khẳng dữ lân ông tương đối tửu, cách ly hô thủ tận dư bôi"(1) liền tưởng tượng ra cảnh tượng đó thật thú vị, đơn sơ, chân thực biết bao. Đây chính là cách tận hưởng trong quá trình đọc thơ. Nhưng đối với mỗi bài thơ, tôi và Viên Viên dành nhiều thời gian hơn cho việc đọc đi đọc lại và học thuộc lòng.

---

(1) Trích trong bài thơ Khách đến của nhà thơ Đỗ Phủ (ND).

Dịch thơ: Mời ông hàng xóm cùng nâng chén, Đem hết ra đây rượu đã lưng. (Bản dịch của Phí Minh Tâm nguồn thivien.net).

Từ việc học chúng tôi cảm nhận được rằng, đọc và học thuộc lòng nhiều bài thơ là phương pháp kinh điển nhất để học thơ cổ, đây là phương pháp dạy ngữ văn truyền thống của Trung Quốc, phương pháp này đơn giản nhất và cũng có hiệu quả nhất. "Đọc sách trăm

lần, ý nghĩa của nó sẽ tự hiện ra", người xưa đã tổng kết rất chí lý điều này.

Phương pháp học này nhìn thì có vẻ đơn giản, cứng nhắc, nhưng trên thực tế lại rất có lý. Học giả nổi tiếng, giáo sư khoa Văn trường đại học Bắc Kinh Tiền Lý Quần nói rằng: "Giáo dục vỡ lòng truyền thống của chúng ta, khi dạy học sinh ở độ tuổi vỡ lòng, giáo viên không cần phải giải thích gì cả, để học sinh đọc đồng thanh kinh văn, tự nhiên sẽ lĩnh hội được một số thần vận không thể (hoặc không cần) nói trong kinh văn trong sự lên bổng xuống trầm, sau đó tiếp tục đọc thuộc lòng từng lần một, đưa một số quan niệm cơ bản trong truyền thống văn hóa, khắc sâu vào bộ não gần như trống trơn của trẻ như đóng đinh, thực tế là đã ảnh hưởng ngấm ngầm vào tâm hồn sâu thẳm của học sinh, sau đó giáo viên giải thích sơ qua, lời giải thích ngắn gọn, cô đọng, tự nhiên sẽ "hiểu" ngay. Kể cả tạm thời chưa hiểu, cũng đã ghi sâu trong tâm trí, cùng với sự lớn lên của tuổi tác, có sự từng trải nhất định, sẽ không cần giải thích mà tự hiểu"(1).

---

(1) Tiền Lý Quần, Bàn về giáo dục ngữ văn, NXB Đại học Sư phạm Quảng Tây, tháng 7-2003, tr.20.

"Giảng ít đọc nhiều" không ảnh hưởng gì đến sự lý giải thơ ca của Viên Viên, tôi thường xuyên phát hiện ra rằng những lời giải thích mà mình tự cho là đơn giản, có lúc cũng là thừa. Còn nhớ khi Viên Viên năm tuổi lần đầu tiên đọc bài thơ "Lý Bạch nhất đấu thi bách thiên, Trường An thị thượng tửu gia miên; Thiên tử hô lai bất thượng thuyền, Tự xưng thần thị tửu trung tiên(1)". (Lý Bạch một

đấu, thơ trăm thiên, Ngủ trong quán rượu tại Trường An; Thiên tử kêu tới chẳng lên thuyền, Tự xưng thần là tiên trong rượu), Viên Viên cảm thấy Lý Bạch rất lãng tử và bài thơ này rất thú vị. Chúng tôi vừa đọc xong, cô bé liền "cải biên" ngay bài thơ này: Đổi "Lý Bạch" thành "Viên Viên", đổi "Trường An" thành "Diêm Đài", khiến ba chúng tôi đều bật cười. Không cần giải thích từ nào cả, tôi biết cô bé đã hiểu được bài thơ này rồi.

Đọc nhiều học thuộc lòng nhiều, không những Viên Viên hiểu rất dễ ý tứ trên mặt chữ, cô bé cũng dần dần lĩnh hội được vẻ đẹp trên mọi phương diện của thơ ca. Hồi học cấp một có một lần Viên Viên và tôi cùng đọc bài thơ Đăng cao của Đỗ Phủ, "Vô biên lạc mộc tiêu tiêu há. Bất tận Trường Giang cổn cổn lai" (Chơi vơi lá rụng, cành lay lắt/ Cuồn cuộn sông trôi, nước dập dềnh), cô bé im lặng một lúc, thầm than một câu "Miêu tả hay thật!". Tôi chưa bao giờ giải thích cho Viên Viên nghe câu thơ này, thực tế là tôi cũng không biết "giải thích" bằng cách nào, nhưng cô bé đã hiểu, đã cảm động trước vẻ đẹp ngôn ngữ của câu thơ này.

Sở dĩ con trẻ có niềm hứng thú lâu dài với việc học thơ cổ, cũng là do bố mẹ không bao giờ coi học thuộc lòng thơ cổ là một nhiệm vụ đơn phương bắt con phải hoàn thành, mà coi như một sở thích chung, cùng nhau cảm thụ. Chúng tôi cùng nhau tưởng tượng hình ảnh "Loạn hoa tiệm dục mê nhân nhãn. Thiển thảo tài năng một mã đề"(2) (Loạn hoa những khiến người nheo mắt, Vó ngựa mờ che lối cỏ cây, bản dịch của Ngô Văn Phú). Sau đó lại cùng nhau cảm nhận sự ấm cúng của "Lục Nghị tân phôi tửu, hồng nê tiểu hỏa lô"(3) (Lục Nghị vừa mới cất xong, nhìn kìa nhen nhúm bếp hồng còn vương). Quá trình Viên Viên đọc thuộc lòng thơ cổ cũng là quá trình tôi học

thuộc lòng, tôi cố gắng cùng học thuộc với con gái, đặc biệt là khi Viên Viên còn nhỏ, tất cả những bài tôi yêu cầu bé phải học thuộc, thì tôi cũng buộc phải thuộc. Trong quá trình dạy con, tôi cũng ôn tập và học thuộc được rất nhiều bài thơ cổ.

---

(1) Trích trong bài Ẩm trung bát tiên ca của Đỗ Phủ, bản dịch của Trần Trọng Sau (BTV).

(2) Trích trong bài thơ Tiền Đường hồ xuân hành của Bạch Cư Dị (ND).

(3) Trích trong bài thơ Vấn Lưu thập cửu của Bạch Cư Dị (ND).

Sau khi Viên Viên biết chữ, tôi rất hay chép bài thơ cần học thuộc vào một cuốn sổ nhỏ, thường xuyên cùng Viên Viên đọc hoặc học thuộc mấy câu thơ vào lúc đi xe bus hoặc sau khi ăn cơm, trước khi đi ngủ, chẳng mấy chốc đã viết hết một cuốn sổ nhỏ. Mỗi khi học thuộc được một cuốn, chúng tôi đều cảm thấy mình đã đạt được một thành tích rất đáng nể.

Đầu tiên Viên Viên đọc và học thuộc thơ Đường, sau đó học thuộc từ Tống, và cuối cùng là học thuộc một số vở kịch thời Nguyên. Giai đoạn học cấp một, học thuộc được nhiều bài thơ nhất, sau khi lên cấp hai, bắt đầu học thuộc một số bài thơ dài, như Trường hận ca, Tỳ bà hành…

Lúc đầu học thuộc lòng thơ dài Viên Viên cảm thấy hơi khó, chúng tôi áp dụng phương pháp chia thành nhiều đoạn, mỗi lần học thuộc một đoạn. Lúc đó Viên Viên nội trú ở trường, mỗi lần cuối tuần về lại chép vài câu vào sổ, sau đó mang đến trường học thuộc,

không ngừng nối đoạn mới học và đoạn đã học từ trước lại với nhau, một bài thơ dài đã được giải quyết dần dần.

Trên thực tế thơ ca càng học thuộc lòng càng dễ học, điều này cũng giống như chăm làm sẽ khéo tay.

Thời gian đầu Viên Viên học thuộc lòng một bài thơ cũng mất khá nhiều thời gian, sau đó, một bài thơ tuyệt cú chỉ cần bỏ mấy phút đọc hai ba lần, xem chú giải, gập sách lại là thuộc. Kể cả học thuộc lòng các bài thơ dài, với nền móng học thuộc lòng đã có từ trước, cô bé cũng học thuộc khá dễ dàng.

Trong thời gian học cấp một và cấp hai, Viên Viên học thơ từ cổ nhàn hơn nhiều so với bạn bè, một mặt những bài thơ bài từ học trong sách về cơ bản là cô bé đã học thuộc trước, mặt khác là do cô bé có khả năng học thuộc tốt hơn. Hồi học cấp hai Viên Viên về nhà nói với tôi rằng, giờ Ngữ văn học Tỳ bà hành, cô giáo yêu cầu mọi người phải học thuộc lòng, không ít bạn thấy khó học thuộc quá, còn có bạn trách Bạch Cư Dị, nói tại sao ông lại viết bài thơ dài như vậy, đây không phải là chơi khó người khác hay sao! Trong vấn đề giữ cho con trẻ niềm say mê học thơ cổ, tôi cảm thấy một điều cần phải chú ý đó là, động cơ hướng dẫn con trẻ học thơ ca cổ điển phải trong sáng, ít nhất phải để cho trẻ cảm nhận được sự trong sáng.

Một số bố mẹ sau khi con học thuộc được một số bài thơ, thường xuyên yêu cầu con biểu diễn trước mặt khách; còn có phụ huynh không ngừng tính toán con đã học thuộc được bao nhiêu bài thơ, dường như học thuộc là vì con số; cũng có bậc phụ huynh nói thẳng với con rằng, học thuộc nhiều bài thơ có lợi cho môn tập làm văn…

Thơ ca là một miếng bánh ngọt ngon và đẹp, chúng ta đưa miếng bánh này vào miệng, chỉ là để nếm vị thơm ngọt của nó, không phải là để một ngày nào đó chúng ta khoe khoang với người khác rằng tôi đã từng ăn bánh ngọt, cũng không phải là để tích trữ thêm năng lượng vì một ngày nào đó có thể bị bỏ đói. Ngoài việc thưởng thức ra không có sự vụ lợi nào khác - học thuộc là để biến những câu thơ đó thành cái của mình, để cảm nhận được tốt hơn vẻ đẹp của ngôn ngữ, vẻ đẹp của ý thơ, vẻ đẹp của trí tưởng tượng, chứ không phải là để "biết đọc thơ". Ngoài thơ ca không có bất kỳ mục đích nào khác - đây mới là mục đích cần phải có.

Vì thế không nên để trẻ biểu diễn đọc thuộc lòng thơ trước mặt người khác, đừng khoe với người khác trước mặt con trẻ rằng cháu đã thuộc được bao nhiêu bài thơ, như thế mới có thể giúp cho con trẻ có được tình cảm trong sáng đối với thơ ca, đồng thời mới có thể có được niềm say mê đích thực.

Chỉ khi yêu thích một chuyện, mới có thể nói đến tiếp nhận chuyện đó. Nếu một người không bao giờ rung động trước những tình cảm trong thơ ca trong quá trình đọc thơ, không bao giờ cảm thấy bị vẻ đẹp của ngôn ngữ lôi cuốn, không bao giờ chịu đào sâu suy nghĩ, kể cả anh ta có thuộc được mười nghìn bài thơ cũng vẫn là một người không biết cách đọc thơ.

Tôi đã từng nhìn thấy một trường dân lập đưa ra một đĩa DVD nghe nói là có thể giúp trẻ nhanh chóng học thuộc vài trăm bài thơ cổ, đĩa DVD này lồng hình ảnh động và nhạc sống cho thơ cổ, đọc với tiết tấu nhanh như kiểu "đọc rap" đang nổi trên sân khấu ca nhạc hiện nay. Thực tế là thơ đều biến thành "bài vè" được phối nhạc, bất kể nội dung gì đều đọc theo một giai điệu. Đĩa này được bán ở rất

nhiều trường tiểu học, được một số giáo viên và phụ huynh khen ngợi. Tuy nhiên, trong cách "dạy học" này, làm sao trẻ cảm nhận được vẻ đẹp về tư tưởng, vẻ đẹp về câu chữ và vẻ đẹp về ý tứ của thơ ca cổ điển? Nó chỉ có thể đem lại cho trẻ cách học thuộc các con chữ, không đem lại sự thưởng thức cái đẹp của thơ ca. Tôi nghi ngờ rằng, những thứ đọc thuộc được này cũng không thể nhớ sâu, khó có thể bén rễ trong tâm trí, xét về lâu dài, thực tế là lãng phí thời gian.

Trong quá trình học thuộc thơ từ cổ điển, Viên Viên cũng tiếp xúc được với một số bài thơ hiện đại hay. Cô bé đã thực sự cảm nhận được cái đẹp của thơ ca, thậm chí còn nảy ra ý định làm thơ.

Hồi học tiểu học, Viên Viên đã thử làm thơ. Một lần chúng tôi ra biển chơi, khi chuẩn bị đến nơi, từ xa nhìn thấy nước biển màu xanh. Khi chúng tôi đặt chân lên bờ cát, phát hiện thấy nước biển màu xanh lá cây, bởi hôm đó có một ít tảo biển; Viên Viên đi chân đất chạy vào, phát hiện thấy nước không có màu. Cô bé liền lấy tay vốc một vốc nước, nói với tôi rằng mình nhìn thấy sự biến đổi của nước biển. Tôi nói, con phát hiện ra thơ rồi. Về đến nhà, dưới sự hướng dẫn của tôi, Viên Viên đã viết ra được những câu sau:

Tôi đứng ở phía xa nhìn biển

Biển có màu xanh lam

Tôi đứng gần hơn nhìn biển

Biển có màu xanh lá

Tôi dùng tay vốc lên vốc nước biển

Ôi, màu của nước biển đã chạy đi đâu rồi?

Đây là bài thơ cô bé viết năm bảy tuổi. Sau đó không lâu, tôi thay cho Viên Viên một chiếc vỏ gối mới, màu xanh nước biển. Viên Viên nói giống như màu của biển. Tôi nói đùa rằng, dùng chiếc gối này có thể sẽ mơ thấy biển. Viên Viên tiếp lời tôi nói, thêm một tấm ga vàng nữa là có thể mơ thấy bãi cát. Rồi cô bé lại tưởng tượng, nếu đổi thành màu xanh lá cây thì có phải sẽ mơ thấy thảm cỏ không mẹ? Tôi thơm lên má con gái nói, lời của con như là thơ vậy, con viết lại đi. Sau đó Viên Viên đã viết một bài thơ như thế này:

Tôi gối chiếc gối màu xanh lam

Liền mơ thấy biển

Tôi gối chiếc gối màu vàng

Liền mơ thấy bờ cát

Tôi gối chiếc gối màu đỏ

Liền mơ thấy hoa hồng

Tôi gối chiếc gối màu xanh lá

Liền mơ thấy thảm cỏ xanh

Tôi gối chiếc gối nhiều màu

Liền mơ giấc mơ đa màu

Những bài thơ này không phải là hay, cũng chỉ là trình độ của học sinh tiểu học; nhưng biết phát hiện ra những ý thơ trong cuộc sống, cuộc sống của Viên Viên vì thế mà cũng khác. Sau khi lên cấp

hai, thỉnh thoảng Viên Viên cũng làm thơ, có bài viết cũng khá hay. Đã từ lâu Viên Viên rất có hứng thú với thơ từ cổ điển, hiểu cũng rất sâu. Cô giáo dạy môn Ngữ văn cấp ba rất khen ngợi cô bé, đã hai lần để cho Viên Viên giảng cho các bạn cùng lớp nghe thơ cổ. Sau khi chuẩn bị cẩn thận, Viên Viên giảng hai bài thơ cổ này rất hay trước lớp. Nghe nói có bạn nghe xong rất cảm động, nói rằng lần đầu tiên cảm động trước một bài thơ, phát hiện ra vẻ đẹp của thơ ca.

Trong quá trình làm văn, Viên Viên thường xuyên trích dẫn một vài câu thơ, nâng cao chất thơ cho bài viết, điểm môn tập làm văn cũng rất khá. Năm 2007 đề thi đại học môn văn của Bắc Kinh là phân tích một câu thơ cổ, câu thơ cổ đó là: “Tế vũ thấp y khan bất kiến. Nhàn hoa lạc địa thính vô thanh(1)” (Mưa mong manh thấm áo nhìn không tỏ. Hoa rụng xuống đất nhẹ nhàng nghe không thấu). Với khả năng cảm nhận của Viên Viên về thơ từ cổ điển lúc bình thường, đọc xong hai câu này chắn sẽ dễ dàng nhập tâm. Điểm thi môn ngữ văn của Viên Viên đạt một trăm bốn mươi điểm (điểm tối đa là một trăm năm mươi điểm), chắc là điểm bài văn của cô bé khá cao. Viên Viên cảm thấy mình rất may mắn, nói thói quen học thuộc lòng thơ từ cổ được duy trì bấy lâu đã giúp ích lớn cho lần thi này.

---

(1) Trích trong bài Biệt Nghiêm Sĩ Nguyên của nhà thơ đời Đường Lý Trường Khanh (BTV).

Có bậc phụ huynh vì bản thân không có sở thích hoặc khả năng đọc thơ, nghĩ đến việc dạy con đọc thơ, có thể sẽ cảm thấy khó. Tôi nghĩ thực ra điều này không có liên quan gì. Phần trước tôi có nói

rằng bố mẹ và con cùng nhau học, chỉ cần bố mẹ làm được điều này, về cơ bản vấn đề có thể giải quyết.

Hiện nay có rất nhiều cuốn tuyển tập thơ từ cổ điển rất hay, thông thường đều có lời chú giải đầy đủ, không khó hiểu. Có thể mua vài cuốn, chọn một cuốn nào mình thích, đối chiếu để hiểu. Có đôi câu tạm thời chưa hiểu cũng không vấn đề gì, sau đó đọc nhiều sẽ hiểu ngay. Hơn nữa cũng có nhiều cách hiểu cho một bài thơ, không nhất thiết phải đi tìm cách giải thích chuẩn mực.

Chỉ cần bố mẹ có thể thường xuyên đọc, học thuộc với con trẻ, khả năng học thơ, lý giải thơ sẽ dần được nâng cao. Khả năng cảm thụ của trẻ phần lớn là tốt hơn bố mẹ, thông qua việc đọc và học thuộc, các em sẽ có được nhiều thu hoạch hơn. Bố mẹ và con cùng học là một chuyện rất thú vị, dễ tạo hứng thú cho trẻ, cũng sẽ khiến hai bên đều cảm thấy tự hào vì đạt được kết quả cao.

Con trẻ học thơ cổ nên bắt đầu từ lúc còn nhỏ, nhưng có thể con của bạn đã học cấp hai rồi. Điều này cũng không có vấn đề gì cả, việc đọc sách bắt đầu từ bất cứ thời điểm nào đều không bao giờ là muộn, học là chuyện của cả đời, không có cái gọi là “bỏ lỡ thời cơ”. Có lẽ bạn còn đang ngại rằng con bạn học hành căng thẳng, không có thời gian. Điều này đòi hỏi chúng ta phải đào sâu suy nghĩ một chút, giảm một chút thời gian học thêm cho con, tranh thủ những lúc rỗi rãi, sẽ tìm được thời gian.

Hiện nay trong xã hội xuất hiện một số lớp học, chuyên học thơ từ văn phú cổ điển. Có nên đăng ký cho con học các lớp này hay không, bố mẹ nên thận trọng.

Nếu giáo viên của những lớp học này có trình độ tương đối khá về văn học cổ điển, biết cách định hướng cho trẻ đọc, những lớp như thế có thể tham gia. Nhưng tôi e rằng một số giáo viên tổ chức những lớp như thế này thành lớp "học thêm", "giảng thơ" cho các em, bắt các em học thuộc lòng thơ, như thế có thể sẽ khiến cho con trẻ cảm thấy chán ghét thơ ca, mất đi niềm hứng thú học tập.

Có một biện pháp khảo sát đơn giản nhất, đó là hỏi một số em đã từng tham gia lớp học này cảm nhận của các em, hoặc để cho con em mình đi nghe thử một thời gian. Trẻ thích hay không là tiêu chuẩn đánh giá quan trọng nhất.

Viết đến đây, tôi đoán sẽ có người nghĩ rằng, mặc dù đọc thơ có nhiều cái lợi, nhưng thời đại hiện nay đòi hỏi cần có kiến thức kỹ thuật chuyên ngành, vẫn nên tranh thủ thời gian học bài thì hơn.

Có thể hiểu được suy nghĩ này, nhưng chưa chắc nó đã có lý: Cần phải biết có câu rằng "Mài dao không làm lỡ thời gian của tiều phu".

Tương truyền rằng, ngay từ nhỏ, nhà khoa học Dương Chấn Ninh - người từng đạt giải Nobel đã bộc lộ ra tài năng toán học phi thường, vừa lên lớp bảy đã học hết sách toán của cả mấy năm cấp hai. Có người gợi ý ông nên học những kiến thức toán học uyên thâm hơn, bố ông không đồng ý. Bố của Dương Chấn Ninh là một giáo sư toán học trong trường đại học, yêu cầu mà ông đặt ra cho Dương Chấn Ninh lại là, bỏ ra mấy năm để học văn học cổ Trung Quốc. Sau đó, rất nhiều lần Dương Chấn Ninh đã nói đến sự cảm hóa của văn học cổ Trung Quốc đối với ông, cho rằng sự cảm hóa

này có ảnh hưởng sâu sắc tới hoạt động nghiên cứu khoa học của ông.

Cũng giống như vậy, Thủ tướng Ôn Gia Bảo là một người rất giỏi văn thơ cổ, trong mỗi cuộc họp báo quan trọng ông đều dễ dàng trích dẫn một số câu thơ, làm cho những lời phát biểu rõ ràng, nghiêm túc của ông trở nên sinh động - sự tu dưỡng về mặt văn hóa không chỉ đem lại kiến thức, mà nó còn góp phần hoàn thiện lối tư duy.

Kho tàng văn học thơ ca cổ điển của Trung Quốc vô cùng phong phú, lấp lánh rạng ngời, mỗi chúng ta chỉ được tiếp xúc với một hạt cát trong cả sa mạc rộng lớn mà thôi. Đồng thời do chỉ tiếp xúc với một số tác phẩm hữu hạn, chúng ta cũng không thể dám nói là đọc được hết, hiểu thấu hết - kể cả là như vậy, cũng đã thu hoạch được rất nhiều điều. Có một lần, tôi nhìn thấy một bài tuỳ bút ngắn của Viên Viên khi học cấp ba, trong đó có một câu nói như thế này: “Từ cấp hai đến nay, trong mỗi cuốn sổ ghi chép của mình, em đều chép bài thơ Trường hận ca của Bạch Cư Dị. Có người nói Hồng lâu mộng không thể đọc hết, em cho rằng Trường hận ca cũng không thể đọc hết”. Tôi thực sự cảm thấy rất mừng vì con gái mình có được cảm nhận như vậy - trong cuộc sống có một số sở thích rất đẹp, đó là một sự thấm nhuần như thế nào; trong cuộc đời có những thứ không thể đọc hết, đó là một kho báu lớn lao biết bao!

Chính vì vậy, điều cuối cùng mà tôi muốn nói là, những đứa trẻ được thơ cổ nuôi dưỡng tâm hồn, cái mà chúng gặt hái được không chỉ là ý thơ và tài năng làm thơ, trên thực tế cũng trở thành người được cuộc sống và vận mệnh coi trọng hơn. Bên ngoài cuộc sống đời thường, anh ta còn có một thế giới “Đào hoa lưu thuỷ yểu nhiên

khứ, Biệt hữu thiên địa phi nhân gian(1)" (Hoa đào nước chảy băng băng, càn khôn riêng đó phải chăng cõi trần). Hãy để trẻ đọc thơ nhiều hơn!

---

(1) Trích trong bài Sơn trung vấn đáp của nhà thơ Lý Bạch, (BTV).

Lưu ý đặc biệt

Nên trân trọng việc học thuộc lòng thời niên thiếu, đừng để trẻ lãng phí thời gian vào những tác phẩm tầm thường.

Học thơ cổ cần phải tránh sự "giải thích quá mức". Đọc và học thuộc lòng nhiều bài thơ là phương pháp kinh điển nhất để học thơ cổ, đây là phương pháp dạy ngữ văn truyền thống của Trung Quốc, phương pháp này đơn giản nhất và cũng có hiệu quả nhất. Sở dĩ con trẻ có hứng thú lâu dài với việc học thơ cổ, cũng là do bố mẹ không bao giờ coi học thuộc lòng thơ cổ là một nhiệm vụ đơn phương bắt con phải hoàn thành, mà coi như một sở thích chung, cùng nhau cảm thụ.

Không nên để trẻ biểu diễn đọc thuộc lòng thơ trước mặt người khác, đừng khoe với người khác trước mặt con trẻ rằng cháu đã thuộc được bao nhiêu bài thơ rồi, như thế mới có thể giúp cho con trẻ có được tình cảm trong sáng đối với thơ ca, đồng thời mới có thể có được niềm say mê đích thực.

Hiện nay có rất nhiều cuốn tuyển tập thơ từ cổ điển rất hay, thông thường đều có lời chú giải đầy đủ, không khó hiểu. Có thể mua vài cuốn, chọn một cuốn nào mình thích, đối chiếu để hiểu. Có

đôi câu tạm thời chưa hiểu cũng không vấn đề gì, sau đó đọc nhiều sẽ hiểu ngay. Hơn nữa cũng có nhiều cách hiểu cho một bài thơ, không nhất thiết phải đi tìm cách giải thích chuẩn mực.

Chỉ cần bố mẹ có thể thường xuyên đọc, học thuộc với con trẻ, sự tu dưỡng trong lĩnh vực này sẽ dần được nâng cao. Khả năng cảm thụ của trẻ phần lớn là tốt hơn bố mẹ, thông qua việc đọc và học thuộc, các em sẽ có được nhiều thu hoạch hơn. Bố mẹ và con cùng học là một chuyện rất thú vị, dễ tạo hứng thú cho trẻ, cũng sẽ khiến hai bên đều cảm thấy tự hào vì đạt được kết quả cao.

Chương 2: Biến học tập thành chuyện nhẹ nhàng

Dạy con biết chữ không khó

Chỉ trong thời gian rất ngắn mà cô bé biết được nhiều mặt chữ như vậy, thực ra là một quá trình hết sức đơn giản và tự nhiên, là một sự tất yếu từ biến đổi về lượng chuyển sang biến đổi về chất. Hiện tượng này xảy ra, cuối cùng vẫn là do có sự giáo dục, là kết quả của việc bố mẹ áp dụng phương pháp giáo dục đúng đắn một cách vô tình hay hữu ý.

Viên Viên không phải là “thần đồng” hai, ba tuổi đã biết được mấy nghìn chữ, tôi cũng chưa bao giờ chuyên tâm dạy con nhận mặt chữ, không làm cho con tấm thiệp học chữ nào. Nhưng sau khi Viên Viên đón sinh nhật lần thứ sáu, cách ngày vào lớp một hơn sáu tháng, cô bé đã đem lại cho chúng tôi một niềm vui bất ngờ - đột nhiên biết được rất nhiều mặt chữ.

Viên Viên không còn bám nhằng lấy tôi bắt tôi đọc truyện, người thì nhỏ mà cầm cuốn sách trông rất ra dáng và bắt đầu đọc, đọc rất say sưa. Tôi lấy một cuốn tạp chí Chuột Mickey mới bảo con gái đọc cho tôi nghe, cô bé vừa mò vừa đoán và đọc được thật. Tôi biểu dương con gái rất chân thành, khen bé đọc hay.

Lần đầu tiên cảm nhận được niềm vui đọc sách do biết chữ mang lại, niềm say mê đọc sách một mình của Viên Viên càng ngày càng lớn. Thông qua việc đọc sách, lại biết thêm được rất nhiều chữ, cứ theo vòng tuần hoàn tốt như vậy, khiến số lượng chữ mà Viên Viên biết tăng lên rất nhanh. Đến nỗi mấy tháng sau, đến khi cô

bé vào học lớp một, đọc sách ngữ văn đối với cô bé đã là “chuyện nhỏ như con thỏ” rồi.

Còn nhớ ngày đầu tiên trở thành học sinh cấp một, Viên Viên mang từ trường về nhà một ba lô sách. Về đến nhà, lấy ra từng cuốn một đặt lên bàn ăn, nét mặt hết sức phấn khởi. Bố tìm một cuốn lịch cũ bọc từng cuốn sách cho cô bé, cô bé ngồi bên cạnh bố, hào hứng đọc sách ngữ văn một lượt từ đầu đến cuối. Nghe tiếng đọc sách dõng dạc của con, tôi rất mừng khi biết được rằng, con gái đã nhẹ nhàng vượt qua được “ngưỡng cửa nhận mặt chữ” mà học sinh tiểu học phải đối mặt mà không hề hay biết.

Lúc mới vào cấp một, lượng chữ đã biết và trình độ đọc của Viên Viên đã tương đương với một học sinh lớp ba, xem ra giống như một “kỳ tích” nhỏ, khiến cô giáo phải thán phục, đồng thời cũng khiến tôi cảm thấy rất bất ngờ. Tuy nhiên trong lòng tôi biết rất rõ, Viên Viên là một đứa trẻ hết sức bình thường, chỉ trong thời gian rất ngắn mà cô bé biết được nhiều chữ như vậy, thực ra là một quá trình hết sức đơn giản và tự nhiên, là một sự tất yếu từ biến đổi về lượng chuyển sang biến đổi về chất. Hiện tượng này xảy ra, cuối cùng vẫn là do có sự giáo dục, là kết quả của việc bố mẹ áp dụng phương pháp giáo dục đúng đắn một cách vô tình hay hữu ý.

Ở đây tôi muốn giới thiệu cách làm của mình, mục đích là để nhiều bạn nhỏ cũng giống như Viên Viên, biết chữ một cách nhẹ nhàng, sớm biết chữ. Điều đó không chỉ có ý nghĩa đối với những đứa trẻ trước khi bước vào lớp một hoặc đang trong giai đoạn học chữ ở bậc tiểu học, mà có thể cũng sẽ ảnh hưởng sâu sắc đối với việc học tập cả đời của trẻ. Thực tế là cách làm của tôi rất đơn giản, đó là ngay từ lần đầu tiên tôi cầm một cuốn sách lên kể chuyện cho

Viên Viên, tôi không “kể” mà là “đọc”. Vừa không chuyển hóa nội dung câu chuyện thành văn nói hoặc “ngôn ngữ thiếu nhi”, đọc hoàn toàn như trong sách, từng chữ từng chữ một.

Tôi nghĩ, đối với con trẻ trong sáng như tờ giấy trắng, bất kỳ một từ vựng nào đều rất mới mẻ. Những cái mà chúng ta cho rằng “dễ hiểu” hoặc “không dễ hiểu”, đối với chúng thực ra là giống nhau. “Con sói xám ung dung đi dạo” với “con sói xám chậm rãi bước đi”, đối với con trẻ đang học nói, chúng sẽ không cảm thấy cái nào khó hơn. Đầu tiên chúng ta gieo vào đầu trẻ cái gì, trẻ sẽ tiếp nhận cái đó. Có bậc phụ huynh trong quá trình kể chuyện cho con, sợ con không hiểu, chuyển hết văn viết thành văn nói, thực ra không cần thiết phải làm như vậy. Giống như việc một người từ nhỏ nói tiếng Trung, đến khi đối mặt với tiếng Anh sẽ thấy khó, còn một đứa trẻ từ nhỏ nghe tiếng Anh sẽ không cảm thấy nghe tiếng Anh khó. Chính vì thế bố mẹ không nên e ngại, bản tính của con trẻ là luôn tò mò trước mọi sự việc, “đọc” cho trẻ hoặc “kể” cho trẻ, đối với trẻ đều có sức cuốn hút như nhau.

Tôi bắt đầu kể chuyện cho Viên Viên từ khi cô bé chưa đầy một tuổi, không biết lúc đầu đọc sách cho con gái nghe con gái có hiểu hay không, nhưng mỗi lần đọc sách cho cô bé, cô bé đều nghe rất say sưa, đôi mắt sáng ngời lộ rõ vẻ hứng thú. Những cuốn sách mua về được chúng tôi đọc hết lần này đến lần khác, lần nào tôi cũng đọc từng chữ một, đến khi Viên Viên bắt đầu học nói, liền ê a đọc theo, càng ngày càng học thuộc được nhiều câu chuyện mẹ đọc cho nghe, còn thường xuyên ra bộ mình đang đọc sách.

Còn nhớ khi Viên Viên hai mươi tháng, đồng nghiệp của ông xã đến chơi, Viên Viên đứng bên chú đọc truyện Chú vịt xấu xí rất say

sưa. Cô bé dùng ngón tay chỉ lên mặt chữ trong sách, đọc từng chữ một: “Chú vịt lẻ loi, uể oải bước đến bờ sông…”. Cô bé lật sang từng trang một, “đọc” gần như không sai chữ nào. Anh bạn đồng nghiệp nhìn thấy thế rất ngạc nhiên, tưởng rằng Viên Viên biết chữ. Tôi cười nói, đâu có, bé học thuộc lòng truyện mẹ kể cho nghe đó mà. Lúc đó chắc chắn cô bé chưa có khái niệm chữ viết, chắc là lúc đó cô bé không biết những cái mà miệng mình đọc và những cái mà ngón tay mình chỉ có mối quan hệ gì, mà chỉ bắt chước một cách máy móc âm thanh và động tác của mẹ khi kể chuyện.

Cứ như vậy, tôi vẫn kể chuyện cho Viên Viên nghe bằng cách “đọc”, đồng thời chú ý tạo vẻ sinh động trên nét mặt và giọng đọc. Viên Viên dần dần lớn lên, tôi phát hiện ra rằng việc áp dụng cách “đọc” để thay thế cách “kể” không ảnh hưởng gì đến sự lý giải của con, lại còn làm phong phú thêm vốn từ cho con. Trong thời gian học nói bé luôn luôn tìm được những từ thích hợp để diễn đạt, rất ít khi cảm thấy khó khăn, giống như việc trẻ muốn diễn đạt nhưng không biết nói như thế nào hoặc lời không diễn đạt được ý.

Hơn nữa, trong quá trình này, Viên Viên bắt đầu biết được một số chữ, điều này khiến tôi càng tin vào cái lợi của việc “đọc sách”. Và thế là nâng lên một bước cao hơn, từ chỗ để tôi chỉ vào từng chữ từng chữ một và đọc, đổi thành để cho bé chỉ và tôi đọc. Bé chỉ đến đâu tôi đọc đến đó. Dần dần, Viên Viên đã hiểu được vai trò của chữ viết, liên hệ câu chuyện và chữ viết lại với nhau. Trong mắt bé chữ viết không hề trống rỗng, khô khan, chữ viết có nội dung, chữ viết chính là câu chuyện thú vị và sinh động.

Đồng thời, khi đưa Viên Viên đến những nơi công cộng, tôi thường xuyên không bỏ lỡ cơ hội chỉ cho bé xem một số chữ, ví dụ

ra ga tôi đọc cho bé “Cấm hút thuốc”, nói với bé rằng ở đây người đông, không khí ngột ngạt, tấm biển này nói với mọi người rằng không được hút thuốc ở đây; khi dạo chơi ở vườn bách thú hai mẹ con cùng đọc biển chỉ đường, sau đó chúng tôi sẽ tìm được các con vật mà mình muốn xem; vào siêu thị, trước hết là xem sơ đồ, đi đến các tầng mà chúng tôi cần đến.

Thời gian trôi qua, Viên Viên đã rèn được thói quen, nhìn thấy chữ là đọc. Mỗi lần tôi đưa bé đi xe bus, bé đều chăm chú đọc tên các cửa hàng và biển quảng cáo ở hai bên đường, chữ nào không biết liền hỏi tôi, tôi cũng hào hứng cùng bé đọc những tấm biển đó, đọc đến tên cửa hàng nào thú vị, chúng tôi còn bàn luận một lúc.

Tôi không thống kê ở thời điểm nào Viên Viên biết được bao nhiêu chữ, theo những gì mà tôi nhớ, năm tuổi trở về trước, những chữ Viên Viên biết đều rời rạc, không biết tự mình đọc sách, toàn để tôi kể cho bé nghe. Sau năm tuổi, chỉ trong thời gian rất ngắn - có thể là do một nhân tố ngẫu nhiên nào đó tác thành, ví dụ như bé muốn mẹ kể chuyện, nhưng mẹ nói không có thời gian, con cứ tự xem trước đi, và thế là bé bắt đầu tự mình đọc sách. Sự tò mò đối với nội dung trong sách, khiến bé bất chấp sự bỡ ngỡ trước chữ viết, đọc một cách khái quát, trí tò mò đã được thoả mãn. Tôi kịp thời khen bé biết được nhiều chữ như vậy, biết tự mình đọc sách, sau đó đọc cho bé nghe những chữ bé không biết, câu chuyện này đã được bé hấp thụ - bé đã tìm được niềm vui lớn khi tự mình đọc sách, kể từ đó càng đọc càng ham, càng đọc càng nhiều, cũng càng biết được nhiều chữ. Sau khi Viên Viên lên lớp hai, khả năng đọc của cô bé đã tương đương với trình độ của học sinh cấp hai. Khi hầu hết các bạn trong lớp còn đang phải tập trung công sức vào việc

học những chữ mới, Viên Viên đã bắt đầu đọc hết cuốn tiểu thuyết dài này đến cuốn tiểu thuyết dài khác. Đương nhiên cô bé cũng thường xuyên đọc sai chữ, đến nỗi chúng tôi trêu cô bé là “Đại vương đọc sai”. Tôi nhắc nhở con nếu gặp những chữ nào không biết phải hỏi bố mẹ, vì muốn đọc cho hết câu chuyện, những chữ nào không ảnh hưởng đến việc hiểu bé thường không hỏi chúng tôi, chúng tôi cũng không lưu tâm, để mặc bé đọc. Trên thực tế, đọc nhiều rồi, rất nhiều “chữ đọc sai” tự nhiên sẽ được giải quyết.

Đến khi tốt nghiệp cấp một, Viên Viên đã đọc xong toàn bộ tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung, mười bốn bộ tổng cộng ba, bốn mươi cuốn; một số sách dành cho thiếu nhi của Trịnh Uyên Khiết; ngoài ra còn đọc các tác phẩm nổi tiếng của nước ngoài như Jane Eyre(1), Cuộc phiêu lưu của Robinson Crusoe(1) và danh tác cổ điển của Trung Quốc Hồng lâu mộng, những cuốn sách văn học thiếu nhi và các loại báo, tạp chí thì không đếm xuể.

---

(1) Jane Eyre: Tiểu thuyết của nhà văn Charlotte Brontë, được xuất bản bởi Smith, Elder & Company of London vào năm 1847 dưới bút danh Currer Bell, là một trong những tiểu thuyết có ảnh hưởng sâu sắc và nổi tiếng nhất của nền văn học Anh (ND).

(1) Cuộc phiêu lưu của Robinson Crusoe: Tiểu thuyết của nhà văn Anh Daniel Defoe (ND).

Do Viên Viên đọc nhiều sách, khả năng lý giải tốt, chính vì thế các môn học đều rất tốt, học hành rất nhẹ nhàng, không vất vả. Học hết lớp hai, Viên Viên nhảy cóc lên lớp bốn, vẫn là một trong những học sinh có thành tích học tập tốt nhất trong lớp. Trong lớp cô bé ít

tuổi nhất, nhưng sự chín chắn và trình độ nhận thức vấn đề của cô bé dường như phải lớn hơn vài tuổi so với tuổi thực.

Khi Viên Viên học lớp bốn, tôi đã mua cho con một cuốn Thông sử Trung Quốc dành cho trẻ em được viết bằng chữ phồn thể theo hàng dọc, dày khoảng một tấc (~ 3,3 cm). Chúng tôi thường tranh thủ thời gian cùng nhau đọc, vì Viên Viên không biết chữ phồn thể, lúc đầu là tôi chỉ và đọc từng chữ cho cô bé nghe. Đến khi đọc hết một nửa, về cơ bản chữ phồn thể không còn khó đối với Viên Viên nữa, nửa sau cô bé tự đọc. Hiện giờ cô bé đọc một số tài liệu bằng tiếng Trung của các nhà xuất bản ở Hồng Kông, Đài Loan hay nước ngoài đều cảm thấy rất tiện.

Trong Hội nghị đại biểu nhân dân toàn quốc tổ chức năm 2008, có một vị đại biểu kiến nghị rằng cần phải cho học sinh tiểu học học chữ phồn thể, nhiều phương tiện thông tin đại chúng đã đưa tin về kiến nghị này. Suy nghĩ của vị đại biểu này rất tốt, nhưng điều mà tôi e ngại là, nếu ý kiến này được quán triệt vào chương trình dạy học của nhà trường, để các em dùng phương pháp nhận biết mặt chữ theo quy định hiện hành để học chữ phồn thể thì thực sự học sinh tiểu học sẽ vô cùng mệt.

Hiện nay chương trình học của học sinh tiểu học rất nặng, ngoài việc do quá nhiều “lớp học thêm” gây ra, quan trọng hơn là do phương pháp dạy học không đúng đắn. Con đường học chữ mới của học sinh về cơ bản chỉ bó hẹp trong bài khoá, mỗi chữ mới phải viết mười lần, hai mươi lần, nhận biết và viết một cách biệt lập, điều này khiến trẻ phải lao động rất vất vả nhưng lại thu được kết quả không cao. Viết chữ giản thể đã khiến các em mệt mỏi, viết chữ phồn thể… nếu các em biết, chắc chắn sẽ phản đối chủ trương này.

Không phải không nên học chữ phồn thể, mà quan trọng nhất là phải học như thế nào cho nhẹ nhàng.

Trong quá trình giáo dục Viên Viên, tôi cảm nhận được một cách sâu sắc rằng, gắn việc học chữ mới vào cuộc sống thường nhật, xây dựng trên nền tảng đọc nhiều sách là phương pháp giáo dục rất có hiệu quả. Không những trẻ học rất nhẹ nhàng mà người lớn cũng thấy nhẹ nhàng, một công đôi việc.

Mỗi khi tôi nhìn thấy có bậc phụ huynh dương dương tự đắc tuyên bố rằng con anh ta còn đang trong độ tuổi chưa đi học mà đã nhận được bao nhiêu mặt chữ hoặc bao nhiêu từ tiếng Anh, và phương pháp của anh ta là làm rất nhiều tấm thiệp hoặc dán giấy ghi từ vựng tiếng Anh ra khắp nhà, tôi luôn cảm thấy lo ngại rằng, như thế có được không?

Hiện tại còn có rất nhiều “trường học dạy sớm”, cái gọi là cách “dạy sớm” của họ là để cho trẻ nhận biết một số chữ, chữ cái hoặc từ vựng. Quá trình học có thể được thực hiện dưới một số hình thức, hoặc là đóng vai “chữ cái”, hoặc là cùng đọc đồng thanh một âm tiết nào đó, thực chất cũng là cách học chữ học từ một cách biệt lập. Tôi nghi ngờ, chương trình học như thế có ý nghĩa với trẻ hay không?

Cống hiến quan trọng nhất của nhà tâm lý học nổi tiếng người Mỹ D.P.Ausubel trong lĩnh vực tâm lý học giáo dục là đề ra “học tập một cách có ý nghĩa”, đây là khái niệm đối lập với khái niệm “học tập một cách máy móc”. Nhận định quan trọng của ông là: Học tập một cách có ý nghĩa mới có giá trị. Theo lý luận của ông, các âm tiết vô nghĩa và phối hợp với tính từ chỉ là cách học máy móc, vì những tài

liệu này không thể thiết lập được mối quan hệ mang tính thực chất với bất kỳ quan niệm nào trong kết cấu nhận thức của con người, cách học này hoàn toàn là học một cách máy móc. Do đó đây là phương pháp học tập hiệu quả thấp(1).

Mấy hôm trước tôi đọc được một bài viết trên báo, nói có một em bé bốn tuổi đã nhận biết được hai nghìn chữ Hán. Hóa ra là do ông nội của em bé dán chữ đầy nhà, hàng ngày bảo cháu học. Người học ngoại ngữ đều biết, nếu học từ vựng một cách biệt lập thì sẽ quên rất nhanh, nhưng nếu đưa từ vựng vào trong ngữ cảnh để học, hiệu quả sẽ rất cao. Chính vì thế nếu trẻ nhận biết được rất nhiều chữ, nhưng lại không chuyên tâm đọc một cuốn sách nào thì đó là chuyện rất không nên. Nếu tách việc học chữ và đọc sách ra, có thể sẽ nhanh chóng phá vỡ niềm hứng thú và sự tự tin khi học chữ của trẻ.

Nếu trong học tập lại có thêm tính huênh hoang là điều tồi tệ nhất, e rằng chỉ là tạo một chùm bong bóng xà phòng đẹp mà thôi.

Jean-Jacques Rousseau nói: “Mọi người đang vắt óc để tìm ra phương pháp dạy đọc sách, viết chữ tốt nhất, có người đã phát minh ra các tấm thiệp ghép chữ, phiên âm và thiệp chữ, có người biến phòng của con cái mình thành xưởng in. Thật là đáng thương!”(2).

Phương pháp hài hòa hợp lý bao giờ cũng đẹp và hiệu quả; phương pháp tồi biến những chuyện vốn dĩ đơn giản trở nên phức tạp, không hiệu quả; trong quá trình giáo dục trẻ em, cần đặc biệt chú ý tìm phương pháp tốt, đừng nên dạy trẻ bằng phương pháp tồi.

_____

(1) Trần Kỳ, Lưu Nho Đức chủ biên, Tâm lý học giáo dục đương đại, NXB Sư phạm Bắc Kinh, tháng 4-1997, tr.86.

(2) Jean-Jacques Rousseau, Emile, Lý Bình Âu dịch, NXB Giáo dục Nhân dân, tái bản lần thứ nhấn tháng 5-2001, tr.134 (Bản dịch tiếng Việt Jean-Jacques Rousseau, Emile hay là về giáo dục, Lê Hồng Sâm, Trần Quốc Dương dịch, Bùi Văn Nam Sơn giới thiệu, NXB Tri thức, xuất bản tháng 7-2008, 692 trang).

Lưu ý đặc biệt

Ngay từ lần đầu tiên tôi cầm một cuốn sách lên kể chuyện cho Viên Viên, tôi không "kể" mà là "đọc". Vừa không chuyển hóa nội dung câu chuyện thành văn nói hoặc "ngôn ngữ thiếu nhi", đọc hoàn toàn như trong sách, từng chữ từng chữ một.

Dần dần, từ chỗ để tôi chỉ vào từng chữ từng chữ một và đọc, đổi thành để cho bé chỉ và tôi đọc. Bé chỉ đến đâu tôi đọc đến đó. Dần dần, Viên Viên đã hiểu được vai trò của chữ viết, liên hệ câu chuyện và chữ viết lại với nhau.

Khi chúng tôi đưa Viên Viên đến những nơi công cộng, tôi thường xuyên không bỏ lỡ cơ hội chỉ cho bé xem một số chữ, ví dụ ra ga tôi đọc cho bé "cấm hút thuốc", nói với bé rằng ở đây người đông, không khí ngột ngạt, tấm biển này nói với mọi người rằng không được hút thuốc ở đây.

Đọc nhiều rồi, rất nhiều "chữ đọc sai" tự nhiên được giải quyết.

Gắn việc học chữ mới vào cuộc sống thường nhật, xây dựng trên nền tảng đọc nhiều sách, là phương pháp giáo dục rất có hiệu

quả. Không những trẻ học rất nhẹ nhàng, mà người lớn cũng thấy nhẹ nhàng, một công đôi việc.

Nếu trẻ nhận biết được rất nhiều chữ, nhưng lại không chuyên tâm đọc một cuốn sách nào thì đó là chuyện rất không nên. Nếu tách việc học chữ và đọc sách ra, có thể sẽ nhanh chóng phá vỡ niềm hứng thú và sự tự tin khi học chữ của trẻ.

Mở “cửa hàng”

Nếu biến việc học thành một viên sôcôla nhân rượu, có trẻ nào không thích không? Nếu biến việc học thành một viên thuốc đắng, làm sao trẻ thích được?

Tôi phát hiện ra rằng, chơi trò “mở cửa hàng” với con là một hoạt động rất tốt, thông qua trò chơi dạy cho trẻ học được cách cộng trừ nhân chia, có thể giúp trẻ rèn luyện khả năng tính toán một cách hiệu quả, là phương pháp học “học mà chơi, chơi mà học” thực thụ. Năm Viên Viên bốn tuổi, có một thời gian tôi dạy con học toán, lúc đầu là áp dụng phương pháp đếm ngón tay để làm các phép tính như “2+3” bằng mấy. Lúc đầu Viên Viên cũng rất thích, nhưng chơi một thời gian dài liền tỏ ra chán. Tôi liền nghĩ, có cách nào để cho trẻ vừa học được cách tính toán lại vừa có hứng thú?

Hồi đó trong khu dân cư còn chưa xuất hiện siêu thị, thông thường tại các điểm dân cư đều có một, hai “cửa hàng nhỏ”, Viên Viên rất thích vào cửa hàng cùng tôi để mua đồ. Mỗi lần đi tôi đều cho Viên Viên nói với chủ cửa hàng cần mua gì, đồng thời đưa tiền cho chủ cửa hàng. Lúc đó chỉ là để cho con học được cách làm việc, học được cách giao tiếp với người khác một cách tự nhiên. Không

ngờ điều này đã khiến cho bé có được khái niệm về tác dụng của đồng tiền ngay từ khi còn rất nhỏ.

Một lần tôi và Viên Viên đi mua hàng về, ánh mắt bé lộ rõ vẻ hâm mộ, nói lớn lên sẽ mở cửa hàng. Tôi hỏi tại sao, bé liền nói chúng ta mua đồ phải trả tiền, còn người bán hàng lại không phải trả tiền. Sau đó tôi phát hiện ra con gái cùng các bạn nhỏ hàng xóm chơi trò mở cửa hàng, đóng vai khách hàng và chủ, người đóng vai chủ cửa hàng tỏ ra rất đắc ý. Xem ra bé rất muốn làm chủ cửa hàng, vì thế tôi đã nghĩ ra trò chơi mở cửa hàng với bé.

Viên Viên đóng vai chủ quầy, còn tôi và ông xã đương nhiên là khách hàng. Chúng tôi lấy một số đồ dùng quây thành một "quầy hàng nhỏ"cho bé, đồng thời bày lên các loại "hàng hóa", hàng hóa có cái là thật, có cái chỉ mang tính tượng trưng (ví dụ loại kem mà bé thích ăn nhất thì phải tìm vật thay thế), chỉ cần bé hiểu là được, sau đó chúng tôi thay phiên nhau ghé thăm cửa hàng của bé.

Chúng tôi chăm chú ngắm nhìn hàng hóa của Viên Viên, lựa chọn sẽ mua cái gì, hỏi bé bao nhiêu tiền, có lúc còn trả giá. Lúc trả tiền, thông thường đều phải tìm tiền lẻ để trả lại, ví dụ mua một chiếc đũa sáu hào, thông thường chúng tôi sẽ đưa cho bé một tệ, như thế bé sẽ phải trả lại bốn hào.

Lúc đầu đều là bé định giá, trẻ nhỏ định giá, cho dù lớn hay nhỏ đều là số tiền chẵn và đơn giản, ví dụ một tệ , hai trăm tệ. Thông thường Viên Viên không thích dùng những mức giá như "một tệ tư" hay "hai trăm lẻ ba tệ" để làm khó mình.

Sau nhiều lần chơi, chúng tôi liền lén kéo bé về với các phép tính phức tạp hơn. Ví dụ lúc đầu một que kem có giá một tệ, chúng

tôi gợi ý rằng, mấy ngày hôm nay kem lên giá rồi, mỗi que một tệ hai, ở đây con có muốn tăng giá không, tăng giá mỗi que lãi thêm được hai hào nữa. Sau đó chúng tôi đưa cho bé hai tệ hoặc năm tệ, như thế phép tính của bé đã phức tạp hơn.

Lúc đầu Viên Viên không thích cách định giá có số lẻ này, nó khiến bé cảm thấy rắc rối khi tính toán. Tôi liền đưa bé ra cửa hàng mua đồ, bảo bé chú ý xem mức giá của các loại hàng hóa về cơ bản đều có số lẻ, và thế là "giá bán" của Viên Viên bắt đầu có số lẻ.

Độ khó của các phép tính khi bán hàng dần được nâng lên, cần phải quá độ một cách tự nhiên, như thế sẽ giữ được hứng thú cho trẻ.

Lúc đầu chúng tôi thường chơi phép cộng trừ trong phạm vi một trăm, sau đó lại kiến nghị bé, cho rằng một số đồ nào đó cần phải rất đắt, có thể định giá đến ba trăm, năm trăm tệ. Theo những gì tôi nhớ, năm bốn tuổi, Viên Viên đã có thể làm được phép tính cộng trừ trong phạm vi năm trăm, điều này cơ bản được học từ việc "bán hàng".

Trò chơi mở cửa hàng được chơi đến khi Viên Viên học lớp hai, lớp ba. Khi cô bé học phép nhân và phép chia, tôi liền lén bổ sung thêm một số kiến thức trong trò chơi, ví dụ một chiếc bút chì chín hào, tôi yêu cầu mua liền một lúc tám chiếc, hoặc là một gói bánh giá bốn tệ, bên trong có mười cái, còn tôi chỉ muốn mua ba cái. Như thế, cô bé phải vận dụng kiến thức nhân chia của mình để tính toán.

Quá trình "bán hàng" chính là quá trình trẻ không ngừng làm các "đề ứng dụng", điều này rất có lợi cho việc gợi mở khả năng toán học cho trẻ. Giáo dục toán học không nên kéo ngay trẻ vào các con

số trừu tượng, không nên lấy những phép tính khô khan để làm khó con trẻ. Phải để cho trẻ cảm nhận được con số qua trò chơi, để chúng cảm nhận được rằng tính toán không phải là những thứ trừu tượng, mà là những thứ hữu dụng tồn tại trong cuộc sống quanh ta, có mối liên hệ mật thiết với cuộc sống thường nhật của chúng ta.

Khi Viên Viên học lớp một, lớp hai, trong lúc các bạn khác đang phải vật lộn giữa những con số trừu tượng, cô bé vừa nhìn đã biết ngay cách giải, cảm thấy những đề toán đó quá đơn giản.

Học hết lớp hai Viên Viên liền nhảy cóc lên lớp bốn, lúc đó ban giám hiệu của trường có phần lo lắng. Nói năm lớp ba là năm quan trọng, nội dung học trong năm lớp ba khá khó, đặc biệt là môn toán. Và thế là tôi tìm hai cuốn sách toán lớp ba tập một và tập hai, bỏ ra mười ngày học hết với Viên Viên, Viên Viên nắm bài rất tốt, sau khi vào học thi cùng với một số bạn đã từng học toán lớp ba, điểm của cô bé cao nhất.

Không phải Viên Viên là thiên tài đặc biệt gì, mà là những kiến thức có liên quan đã được cô bé sử dụng từ lâu khi “mở cửa hàng”. Việc phải vắt óc khi làm “chủ cửa hàng” đã khiến khả năng tư duy toán học của cô bé được nâng lên rõ rệt, khi học sẽ cảm thấy vô cùng nhẹ nhàng.

Trẻ em có bản tính thích mô phỏng cuộc sống của người lớn. Tôi còn nhớ hồi nhỏ thường chơi đồ hàng, rất vui. Tôi nghĩ, chắc chắn cảm giác của Viên Viên khi “mở cửa hàng” cũng giống cảm giác của tôi khi chơi đồ hàng, chỉ có điều cô bé không biết trong quá trình chơi mình đã học được cách tính toán.

Vì thế, tại sao học tập cứ buộc phải “khổ”? Học tập cũng có thể tiến hành trong niềm vui. Hơn nữa, học tập được tiến hành trong niềm vui sẽ giúp trẻ học tốt hơn. Chúng ta đều mong muốn con em mình thích học, nếu biến việc học thành một viên sôcôla nhân rượu, có trẻ nào không thích không? Nếu biến việc học thành một viên thuốc đắng, làm sao trẻ thích được?

Trong trò chơi “mở cửa hàng” cần phải chú ý một số vấn đề sau:

Trước hết là không nên nói cho trẻ biết dụng ý của mình.

Chơi trò chơi này, bố mẹ chơi là để cho trẻ học được cách tính toán, nếu bạn nói cho trẻ biết mục đích này, hoặc bị trẻ phát hiện ra, trẻ sẽ không còn hứng thú chơi nữa. Cần phải để cho trẻ cảm nhận được rằng đây chỉ là một trò chơi, chỉ là để chơi thôi. Khi chơi với trẻ, người lớn cần chăm chú và nghiêm túc, coi mình là trẻ và chơi một cách say sưa, trong quá trình này không nên thuyết giáo điều gì, càng không nên trách mắng trẻ nếu con tính sai.

Hai là tránh để trẻ cảm thấy ngại ngùng.

Trong quá trình chúng tôi chơi với Viên Viên, lúc đầu Viên Viên không có cảm nhận gì với việc định giá cao hay thấp cho đồ vật nào đó, hoàn toàn là báo giá theo cảm tính. Ví dụ cô bé áp giá cho một “que kem” là một trăm tệ, bố cô bé liền nói với giọng rất khoa trương rằng: “Hả, sao mà đắt vậy!”. Ý bố Viên Viên là muốn tạo bầu không khí, anh than như vậy vì biết rõ giá cả thị trường, nhưng câu nói của anh đã khiến Viên Viên sợ. Qua cách nói của bố, Viên Viên cũng cảm nhận được rằng mình đưa ra giá cao quá, nên bé có phần luống cuống. Khi hỏi đến giá của món đồ tiếp theo, lúc báo giá cô bé có phần e dè, thấp thỏm, ngần ngừ đưa ra một con số, sau đó chờ

đợi phản ứng của người lớn, thăm dò xem mình đưa ra giá như thế có đúng hay không. Cứ tiếp tục chơi như vậy, sự chú ý của trẻ sẽ không thể tập trung vào trò chơi nữa, thời gian dài sẽ cảm thấy căng thẳng và chán. Tôi vội vàng đứng ra xoa dịu, nói với bố Viên Viên rằng que kem này rất thơm, nên đáng giá như vậy.

Xong chuyện tôi nói với bố Viên Viên, từ sau bất kể con đưa ra giá bao nhiêu, đều không tỏ ra ngạc nhiên hay thắc mắc. Đừng lấy kinh nghiệm sống của bạn để can thiệp vào tư duy của trẻ, trẻ không có khái niệm giá cả thị trường. Mục đích của chúng ta chỉ là để trẻ học được cách tính toán, không phải là dạy trẻ học được cách làm ăn, chính vì thế trẻ đưa ra giá bao nhiêu cũng không quan trọng. Trẻ hoàn toàn có thể đưa ra giá cho một kilogam gạo là hai trăm tệ, cũng có thể đưa ra mức giá bốn hào cho một chiếc nhẫn.

Thứ ba là không để phép tính làm khó trẻ.

Một điều bố mẹ cần phải nhớ là, đây là trò chơi, chứ không phải giờ học toán. Bố mẹ có thể thông qua việc “mua bán” để phát triển khả năng tính toán của trẻ, nhưng không nên vội vàng. Trong quá trình chơi phải đặt niềm vui của trẻ lên hàng đầu, việc học đặt ở vị trí thứ hai. Độ khó của phép tính có thể nâng cao dần dần, nhưng không nên để phép tính quá khó ảnh hưởng đến niềm vui. Nếu trong quá trình mua bán trẻ liên tục cảm thấy phép tính khó, trẻ sẽ nản chí và mất hứng thú chơi.

Bốn là không nên ép buộc con trẻ chơi.

Không nên vì mục đích bắt trẻ học mà thường xuyên chơi một trò chơi. Sau khi tôi kể cho một số người nghe về trò chơi này, liền có người về nhà chơi với con hàng ngày. Lúc đầu trẻ còn có hứng

thú, nhưng chơi liền ba ngày là không muốn chơi nữa, bố mẹ liền dỗ ngon dỗ ngọt bảo phải chơi.

Cũng có những lúc, vừa chơi chưa được bao lâu, chưa mua bán được gì, vì một lý do nào đó mà trẻ đột nhiên không muốn chơi nữa, lúc này bố mẹ cũng không nên bắt ép, chỉ cần trẻ thể hiện ra là không muốn chơi nữa, thì nên dừng lại ngay, để tránh làm cho trẻ cụt hứng với trò chơi. Nếu bố mẹ tỏ ra quá tích cực trong trò chơi, dễ khiến trẻ phát hiện ra dụng ý của bạn.

Thứ năm là cố gắng dùng tiền thật.

Lúc đầu tôi và Viên Viên chơi, không muốn dùng tiền thật, cảm thấy như thế không vệ sinh, liền dùng một số mảnh giấy ghi giá tiền. Nhưng tôi phát hiện thấy con gái không hứng thú lắm với tiền giả, chỉ cần con trẻ ý thức được rằng tiền có thể đổi lấy được thứ mà mình cần, sẽ rất có thiện cảm với tiền. Dùng tiền thật có thể giúp trẻ chơi một cách say mê hơn, chơi xong chú ý rửa tay là được.

Viết đến đây tôi nghĩ, nếu ghi lại số “tiền lãi” của mỗi lần chơi của trẻ, đồng thời giữ lại số tiền mà trẻ kiếm được, lúc mua đồ cho trẻ dùng số tiền này, có thể sẽ càng kích thích trẻ thích chơi hơn. Điểm này tôi không áp dụng với Viên Viên mà chỉ đoán làm như thế sẽ hay hơn.

Thứ sáu là cố gắng thay đổi cách chơi, cố gắng để cho mỗi lần chơi khác nhau.

Thông thường trẻ muốn làm “chủ cửa hàng”, đặc biệt là lúc ban đầu. Sau vài lần chơi, để trò chơi luôn giữ được sự mới mẻ, có thể đổi vai diễn cho trẻ, để trẻ làm người mua hàng. Cho dù ai làm

khách hàng, đều có thể đóng các vai khác nhau, hình thành nên các tổ hợp khác nhau, có lúc là cụ ông cụ bà, có lúc là bạn nhỏ, có lúc là bác sĩ hoặc cô giáo. Các đối tượng khác nhau có các sự việc và nhu cầu khác nhau, như thế sẽ có rất nhiều câu chuyện xảy ra. Ngoài ra còn có thể để cho các loại đồ chơi trong nhà tham gia, như chó bông hoặc gấu bông… đến mua đồ, đương nhiên là có người thay chúng nói chuyện và trả tiền. Ngoài việc "mở cửa hàng", chúng tôi và Viên Viên còn "bán rau". Có lúc Viên Viên cũng chịu làm chủ quầy hàng rau xanh, chúng tôi liền vẽ ra các loại rau, hoa quả lên giấy, hoặc tìm các đồ vật thay thế, chơi trò bán rau với con gái. Tôi còn đến cửa hàng bán thuốc đông y mua cho con gái một chiếc cân đĩa nhỏ, bởi hồi đó loại cân mà những người bán rau hay dùng ở chợ đều là cân tay bình thường. Hoạt động "mở cửa hàng" đã gợi ý cho ta thấy: Phương pháp học kết hợp với cuộc sống sẽ cho hiệu quả cao hơn, phương pháp giáo dục bắt nguồn từ cuộc sống có thể áp dụng mọi lúc mọi nơi.

Dạy con học không nhất thiết là phải ngồi vào bàn học, chỉ cần lưu tâm một chút, ở đâu cũng có thể phát hiện ra cơ hội giáo dục. Ví dụ, khi dạy trẻ đếm từ 1 đến 10, nếu bạn chỉ đọc đi đọc lại những chữ số này, trẻ chỉ nghe thấy những âm tiết, thực ra trẻ không biết những âm tiết này đại diện cho cái gì, cũng không hiểu "1, 2, 3, 4" này là cái gì. Nếu lúc bạn bế trẻ lên cầu thang, mỗi lần đều vừa đi vừa đếm số bậc cầu thang; lúc mở một hộp kẹo sôcôla, trước tiên nhất thiết phải đếm xem có bao nhiêu cái sau đó mới ăn. Tóm lại, mỗi khi đọc đến "1, 2, 3, 4…", luôn liên hệ với một việc cụ thể nào đó, trẻ sẽ nhớ nhanh hơn, đồng thời hiểu được khái niệm về chữ số.

Tôi còn nhớ rất rõ khi Viên Viên hai tuổi rưỡi, có một lần bố bé đi công tác về, mua cho bé 6 hộp sữa chua Wahaha. Buổi sáng bé uống một hộp, tôi bỏ số còn lại vào tủ. Buổi chiều đột nhiên Viên Viên hỏi: “5 hộp sữa đó đâu hả mẹ?”. Không ngờ bé lại biết còn 5 hộp, tôi thực sự ngạc nhiên. Lúc đó bé vẫn chưa biết làm phép tính cộng trừ, lúc này bé đã hiểu được khái niệm về số có lẽ là do tôi thường xuyên cùng bé đếm các đồ vật “1, 2, 3, 4”.

Sau khi trẻ vào trường, vẫn có thể thông qua “các hoạt động” để học bài. Tôi phát hiện ra rằng để trẻ làm “cô giáo” giảng bài cho bố mẹ cũng là một hoạt động rất hay.

Lúc Viên Viên mới vào trường tiểu học, cô giáo dạy các em học phiên âm, để giúp con nhanh chóng nắm được, tôi liền nói với bé, hồi nhỏ mẹ không chịu khó học phiên âm, quê mẹ nói tiếng địa phương, chữ phiên âm mà cô giáo dạy mẹ cũng không đúng với tiêu chuẩn. Con được học cách viết phiên âm ở trường, tối về dạy cho mẹ được không? Tôi nói rất chân thành, Viên Viên nghe thế rất mừng, nói vâng ạ. Sau đó hàng ngày cô bé liền đem những kiến thức đã học về nhà dạy cho tôi, tôi cũng chăm chú lắng nghe, chăm chú học.

Lúc chơi trò “làm cô giáo”, tôi lưu ý có một số vấn đề sau:

Thứ nhất, khi thiết kế những hoạt động này, bố mẹ cần “trao quyền”, để trẻ được “nắm quyền”.

Trò chơi làm cô giáo cũng giống như trò chơi mở cửa hàng, đều là để trẻ vận dụng kiến thức, học hỏi kiến thức trong thực tiễn. Chúng còn có một đặc điểm chung là để cho trẻ cảm thấy mình “có quyền”, đây cũng là nguyên nhân tại sao những trò chơi như thế này

thu hút được trẻ. Chính vì thế trong các hoạt động này cần phải để trẻ trở thành nhân vật chủ chốt và người chủ động trong hoạt động, đừng để trẻ cảm thấy mình bị động, bị người lớn chỉ đạo.

Thứ hai, cần phải lựa chọn những đáp án hoặc những thứ có đáp án hoặc nội dung tương đối cụ thể, chính xác để trẻ giảng.

Trong môn Ngữ văn tôi chỉ để Viên Viên dạy cách viết phiên âm, bởi cách học ngôn ngữ mang tính mở, trẻ khó giảng, giảng rồi cũng không có ý nghĩa gì. Thông thường tôi hay để cho bé giảng môn toán, bởi đặc điểm của toán học là chặt chẽ. Đồng thời cũng cần phải chú ý rằng, không nên lạm dụng trò dạy học, thông thường là lén quan sát việc học của con, chỉ khi phát hiện ra giai đoạn nào con nắm chưa được vững, tôi mới bảo con giảng bài cho tôi. Điều này cũng giống như việc “mở cửa hàng”, không nên để trẻ cảm thấy chán, cần phải nghĩ cách để giữ niềm hứng thú của trẻ.

Thứ ba, phương thức đưa ra yêu cầu của bố mẹ cần tự nhiên, không thể chỉ lấy mỗi việc hồi nhỏ mình không học cẩn thận làm cái cớ.

Ví dụ có lúc tôi tìm được một lỗi trong vở bài tập của Viên Viên, và lỗi sai này là do cô bé chưa hiểu rõ khái niệm, sau đó tôi giả vờ kinh ngạc nói “Câu này hình như là làm đúng, sao cô giáo lại gạch sai nhỉ?”. Và thế là tôi liền gọi Viên Viên, xem là do cô bé làm sai hay cô giáo chấm sai. Trong quá trình này, tôi vừa phải giả vờ không rõ vấn đề đồng thời lại vừa phải định hướng cho con theo lối tư duy đúng, vì muốn làm rõ vấn đề mình sai hay cô giáo sai, Viên Viên cũng sẽ chăm chú cùng tôi phân tích, suy nghĩ lại khái niệm. Kết quả đương nhiên sẽ chứng minh được là cô bé làm sai câu này, nhưng ít

nhất Viên Viên đã chỉnh lại được “cái sai” cho mẹ, điều này cũng khiến cho trẻ cảm thấy mình vừa làm được một việc rất quan trọng. Đồng thời về cơ bản cũng nắm vững được khái niệm mà trước đó hiểu chưa sâu.

Không nên vạch ra những lỗi mà trẻ mắc phải trong quá trình giảng bài, càng không thể cười nhạo những sai sót của trẻ.

Đã đóng vai là học sinh, bố mẹ nhất thiết phải có thành ý, nghiêm túc lắng nghe trẻ giảng bài. Cũng giống như việc mở cửa hàng, không nên để trẻ phát hiện ra dụng ý của bạn, nếu không trẻ chỉ cảm thấy bố mẹ dùng phương thức này để kiểm tra mình, trẻ sẽ không cảm thấy tự hào, cũng không có hứng thú. Nếu lối tư duy hoặc cách trình bày của trẻ có lỗi, cần phải khéo léo nói ra, hoặc dùng phương pháp gợi ý để trẻ suy nghĩ theo lối tư duy đúng. Không bao giờ để trẻ có cảm giác mình giảng không hay mà cảm thấy ngượng ngùng. Trong quá trình này chỉ cần bố mẹ có chút gì đó giáo huấn hoặc nhạo báng, trẻ sẽ rất buồn bã và mất tự tin. Nhất thiết phải để cho trẻ cảm nhận được thành tích của mình trong quá trình này.

Năm 2004, tôi có tham dự một buổi diễn thuyết của học giả Lưu Trường Danh - nhà giáo dục đương đại nổi tiếng, hiệu trưởng trường trung học phổ thông số bốn Bắc Kinh. Trước khi lên làm hiệu trưởng ông là giáo viên dạy vật lý rất giỏi của trường này. Khi nói đến chuyện mình làm thầy giáo dạy vật lý, học sinh của ông nếu làm sai câu nào trong bài kiểm tra, sau khi để học sinh làm lại câu này, ông còn cho học sinh này giảng cho cả lớp nghe một lần - hiệu quả của “làm một lần” và “giảng một lần” là hoàn toàn khác nhau. Những cái có thể giảng ra một cách rõ ràng ắt phải bao hàm sự suy nghĩ

một cách nghiêm túc, đồng thời đã được lý giải rõ ràng, sau đó mới giảng ra được một cách rõ ràng. Những thứ đã từng giảng sẽ ăn sâu vào đầu mình hơn - nếu nói “làm một lần” chỉ là học lại một lần, thì “giảng một lần” đã trở thành thực tiễn, đối với học sinh đây cũng là một hoạt động ứng dụng kiến thức, có thể giúp chúng nắm chắc hơn.

Hoạt động này cũng có thể ứng dụng trong gia đình, khi phụ huynh muốn phụ đạo bài tập cho con, không bằng việc bạn để trẻ “phụ đạo” bài tập cho bạn. Đương nhiên bạn cũng phải nghĩ cách để làm cho thật khéo, để cho hoạt động này diễn ra một cách tự nhiên, chứ không nên để trẻ cảm thấy căng thẳng hoặc ngại ngùng.

Tôi nghe một vị phụ huynh phàn nàn rằng cậu con trai mới vào cấp ba của anh học toán không tốt lắm, gặp vấn đề khó thường dễ dàng bỏ qua, không chịu đào sâu suy nghĩ. Anh nhìn vở toán của con, thấy những nội dung đó đã vượt quá phạm vi kiến thức của mình, mình cũng không thể phụ đạo được. Theo suy nghĩ của người bình thường, thì nên tìm cho trẻ một giáo viên, hoặc đi học thêm, nhưng nghĩ đến vấn đề trình độ phụ đạo của người khác và sự tiện lợi, anh cảm thấy mình nên học cho hiểu sau đó phụ đạo con sẽ tốt hơn. Và thế là anh bắt đầu nghiên cứu sách giáo khoa môn toán. Trình độ giải toán của con trai lúc đó kiểu gì cũng khá hơn anh, có chỗ nào không hiểu anh liền hỏi con. Trong quá trình giảng con cũng có rất nhiều chỗ không rõ, hai bố con liền cùng nhau nghiên cứu, nếu nghiên cứu không ra vấn đề thì để con đi đến trường hỏi thầy cô giáo hoặc bạn học, về nhà giảng lại cho bố nghe. Người bố không phải chỉ giả vờ làm học sinh, mà là học rất nghiêm túc. Khi phát hiện ra trình độ toán học của mình được nâng cao, điểm toán của con trai

cũng tiến bộ rõ rệt, và con trẻ cũng học được cách đào sâu suy nghĩ vấn đề, không còn giống như trước, vừa có vấn đề là bỏ đó đợi người khác nói cho mình, hiệu quả tốt hơn nhiều so với việc đi học thêm.

Tóm lại, bố mẹ nên đầu tư một chút công sức, thời gian, thiết kế và tạo ra những công việc bao hàm kiến thức để trẻ tự làm, còn hơn là lo lắng về điểm thi, bỏ tiền bỏ công sức, bắt ép trẻ phải học, để cho trẻ có cơ hội vận dụng những kiến thức mà mình đã học để giải quyết một số vấn đề thực tế, thực tiễn là "lớp học thêm" bổ ích nhất.

Ngoài hai ví dụ "mở cửa hàng" và "làm cô giáo" ở trên, chắc chắn vẫn còn có thể tìm được không ít phương pháp. Ví dụ, khi bố mẹ tính toán tiền nong của gia đình, lấy cớ nói máy tính hỏng, nhờ con đang học tiểu học tính bằng bút hộ; đồ gia dụng hỏng, có thể cùng trẻ vận dụng những kiến thức vật lý mà trẻ học được trong giờ vật lý để sửa thử. Đặc biệt là qua sở thích của trẻ, tìm ra các kiến thức cần nắm vững, kết hợp sở thích của trẻ với các hoạt động là tốt nhất.

Nhà giáo dục vĩ đại người Liên Xô Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky(1) cho rằng: "Nguyên nhân khiến trẻ em tụt hậu việc học hành là do trẻ không học được cách suy nghĩ. Các sự vật, hiện tượng, các mối liên hệ qua lại trong thế giới xung quanh, không trở thành ngọn nguồn suy nghĩ của trẻ… Hãy để các sự vật thực tế dạy cho trẻ biết cách suy nghĩ - đây là điều kiện vô cùng quan trọng để tất cả các trẻ em bình thường đều trở nên thông minh, nhanh nhẹn, chăm học, ham hiểu biết"(2).

Tư tưởng giáo dục cốt lõi của nhà giáo dục nổi tiếng người Mỹ John Dewey là, trẻ em nên học tập từ cuộc sống, học tập từ những việc mà mình làm, chứ không phải học tập trong sách vở. Ông cho rằng phương pháp dạy học mãi mãi thành công trong giáo dục chính là “Hãy cho học sinh một số việc để làm chứ không phải là cho chúng một số thứ để học”(3).

_____

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky (1918-1970): Nhà giáo dục người Ukraina (Liên Xô trước kia), (ND).

(2) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.326.

(3) John Dewey, Chủ nghĩa dân chủ và giáo dục, Vương Thừa Tự dịch, NXB Giáo dục Nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.169.

Chính vì vậy, khi bố mẹ muốn con trẻ tiến bộ trong học tập, không nên giúp đỡ trẻ bằng cách kéo chúng lại với sách vở, kéo chúng vào lớp học thêm, mà nên tạo một số cơ hội, để trẻ vận dụng những kiến thức mà mình đã học giải quyết một số vấn đề. Bất luận là học cái gì, nếu chúng ta tạo cơ hội thực tiễn “mở cửa hàng” cho trẻ, thì đa số trẻ sẽ không phải khổ sở vì chuyện học hành nữa.

Lưu ý đặc biệt

Khi chơi trò “mở cửa hàng” với trẻ, người lớn cần chăm chú và nghiêm túc, coi mình là trẻ và chơi một cách say sưa, trong quá trình

này không nên thuyết giáo điều gì, càng không nên trách mắng con trẻ nếu con tính sai.

Trong quá trình chơi phải đặt niềm vui của trẻ lên hàng đầu, việc học đặt ở vị trí thứ hai. Giáo dục toán học không nên kéo ngay trẻ vào các con số trừu tượng, không nên lấy những phép tính khô khan để làm khó trẻ. Phải để cho trẻ cảm nhận được con số qua trò chơi, để chúng cảm nhận được rằng tính toán không phải là những thứ trừu tượng, mà là những thứ hữu dụng tồn tại trong cuộc sống quanh ta, có mối liên hệ mật thiết với cuộc sống thường nhật của chúng ta.

Sau khi vào học ở trường, vẫn có thể thông qua “hoạt động” để học bài. Khi phụ huynh muốn phụ đạo bài tập cho con, không bằng việc bạn để trẻ “phụ đạo” bài tập cho bạn. Khi thiết kế những hoạt động này, bố mẹ cần “trao quyền”, để trẻ được “nắm quyền”, trở thành nhân vật chủ chốt và người chủ động trong hoạt động, đừng để trẻ cảm thấy mình bị động, bị người lớn chỉ đạo.

Những em được gậy thần chạm vào có lực học tốt

Cấp một, thậm chí là cấp hai, không có cái gọi là tụt hậu trong việc học, cũng không tồn tại thành tích xuất sắc tuyệt đối, tất cả đều có thể thay đổi. Sức mạnh thần kỳ khiến tình hình thay đổi chính là việc đọc sách ngoài giờ học.

Có một cây “gậy thần” rất thần kỳ, em nào được nó chạm vào sẽ trở nên thông minh hơn, có nhiều tiềm năng hơn trong học tập. Cây “gậy thần” này là gì? Ai sẽ may mắn được nó chạm vào, đây chắc chắn là điều mà rất nhiều người muốn biết. Xin hãy tha lỗi cho sự cố làm ra vẻ huyền bí của tôi, không phải tôi đang nói đến truyện cổ

tích, mà là đang đưa ra một phép ví von, bởi không có cách ví von nào thích hợp hơn nó.

Hãy cho phép tôi nói xa hơn một chút, nói về câu chuyện có thực của bốn em nhỏ.

Tôi đã từng có cuộc tiếp xúc trong một thời gian khá dài với các em học sinh lớp năm ở một trường tiểu học, nên biết các em rất rõ. Trong lớp có bốn em học sinh, tôi thường chia các em làm hai nhóm, sau đó đặt lại gần nhau để so sánh.

Nói về hai em đầu tiên trước, một cô bé tên là Hiểu Phi và một cậu bé tên là Tiểu Tráng, hai em nay đều học rất cố gắng, thành tích học tập ở mức khá xuất sắc, tính cách không huênh hoang cũng không sống nội tâm, trong giờ học không gây mất trật tự, ở trong lớp là những học sinh vừa được cô giáo quý nhưng lại dễ bị lãng quên.

Một nhóm khác gồm hai em trai, một em tên là Bác, một em tên là Thành. Bác là một học sinh rất xuất sắc, môn nào học cũng giỏi, rất có năng lực, đặc biệt còn rất có chính kiến, em là một trong số rất ít học sinh gần như không tìm được khuyết điểm nào mà tôi đã từng gặp; còn Thành là một học sinh vừa có ưu điểm, vừa có khuyết điểm, thường xuyên không làm bài tập cẩn thận, thành tích học tập bình thường, nhưng rất có khiếu nói năng, lúc nào cũng tỏ ra lười biếng, nhưng không vi phạm kỷ luật nhiều.

Bốn em nhỏ này khiến tôi phải chú ý và so sánh là do bắt nguồn từ bài tập làm văn của các em. Hai em đầu tiên, bài văn của Hiểu Phi và Tiểu Tráng tôi đã đọc, chữ viết mặc dù không quá đẹp nhưng gọn gàng, nhưng trình độ viết văn rất kém, nội dung nghèo nàn, có nhiều lỗi chính tả, chữ cũng viết sai khá nhiều, điều này có phần trái

ngược với điểm thi tương đối khá của các em lúc bình thường. Mỗi bài văn của các em đều bị cô giáo yêu cầu sửa đi sửa lại, các em sửa rất nghiêm túc, chép đi chép lại nhiều lần, nhưng nếu so sánh bản sửa lần thứ tư với bản sửa lần đầu tiên thì chỉ có thể nhìn thấy dấu vết đã được sửa, không thấy sự tiến bộ; lật sang bài văn tiếp theo, trình độ vẫn giậm chân tại chỗ. Xem các vở bài tập khác của hai em, đều có thể cảm nhận sự cố gắng và sự lực bất tòng tâm của các em trong việc học.

Về cơ bản tôi đã có thể phán đoán được vấn đề của các em nằm ở đâu.

Tôi đã tìm hai em này để nói chuyện. Hỏi các em cùng một câu hỏi là: Các cháu có thường xuyên đọc sách ngoài giờ học không? Thấy tôi hỏi như vậy, Hiểu Phi rất e dè, nói với tôi rằng, cô bé rất muốn đọc, nhưng bố em không cho phép, sợ ảnh hưởng đến việc học, nên đã cho hết những cuốn sách mà cô bé có thể đọc vào tủ và khóa lại. Nhà Hiểu Phi có đặt tờ báo tặng kèm tạp chí Độc giả, cô bé rất thích đọc tạp chí này, nhưng mỗi lần có báo mới, bố mẹ đều tìm cách giấu đi không cho em xem. Còn Tiểu Tráng thì nói rằng em không thích đọc sách ngoài giờ học, ngoài mấy cuốn truyện tranh, em không bao giờ đọc cuốn sách nào khác.

Tôi nghĩ nếu hai em bé này cứ tiếp tục như vậy thì thật là đáng tiếc, các em biết nghe lời như vậy, lại chịu khó, đáng lẽ phải xuất sắc hơn trong việc học. Và thế là tôi đã mời bố mẹ của hai em đến để nói chuyện, mục đích là muốn họ quan tâm đến việc đọc sách ngoài giờ học của con hơn, thông qua việc đọc sách để giải quyết vấn đề học hành khó khăn của các em.

Bố của Hiểu Phi nói, con bé hàng ngày chăm chỉ học hành như vậy, thành tích học tập mới chỉ đạt loại khá, nếu như lại phân tâm đọc các cuốn sách khác, tụt xuống mức trung bình thì sao? Mẹ của Tiểu Tráng cho rằng để Tiểu Tráng đọc sách lại tăng thêm gánh nặng học hành cho trẻ, một tuần Tiểu Tráng học thêm sáu buổi và học nhạc một buổi, từ thứ hai đến chủ nhật không có ngày nào nghỉ, nhà em ở khá xa, mỗi ngày đi xe bus cả đi cả về hết hai tiếng rưỡi, mỗi ngày Tiểu Tráng chỉ được ngủ sáu tiếng đồng hồ. Chính vì thế mẹ em nói, không thể tăng thêm gánh nặng cho em nữa.

Tôi nói với hai vị phụ huynh rằng, hiện giờ hai em này đang học tiểu học, mỗi lần điểm thi cao hơn hay thấp hơn một vài điểm không quan trọng, hiện tại vấn đề của các em là lực học không tốt, đây mới là vấn đề lớn, điều này sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc học sau này của các em. Không cần phải đi học thêm nhiều như vậy, không nên yêu cầu cao về điểm thi, để các em được đọc nhiều sách hơn, như thế mới giảm được gánh nặng học hành cho trẻ một cách căn bản, lực học của các em mới được nâng cao, tương lai mới có được thành tích học tập tốt thực sự.

Tôi cố gắng nói cho rõ vấn đề, lúc đó họ cũng bày tỏ sự đồng tình với lời gợi ý của tôi. Nhưng sau đó tôi lại tìm hiểu qua các em, không có gì thay đổi. Bố của Hiểu Phi cho rằng, do gia đình mình đặt báo được tặng kèm tạp chí Độc giả, khiến con trẻ không yên tâm học hành, vì thế đã đổi quà tặng sang sữa. Bản thân Tiểu Tráng không có nguyện vọng đọc sách, mẹ em cũng không định cho em có nguyện vọng này, chỉ có ý định đăng ký cho em học môn Taekwondo, lý do là con trẻ học hành cả ngày ít vận động, học lớp này vừa được vận động lại có thể phòng thân, nhất cử lưỡng tiện,

tôi không biết mẹ em sẽ lấy thời gian ở đâu cho em nữa. Và tôi còn tìm hiểu được rằng, mấy lớp học thêm mà Tiểu Tráng học, có một lớp là lớp ngữ văn.

Khác hẳn với Hiểu Phi và Tiểu Tráng, Bác và Thành viết văn rất tốt, gần như cả bài không viết sai chữ nào hoặc đặt câu sai. Bác viết chữ rất gọn gàng thoáng đãng, trong bài viết luôn có cái nhìn và tài liệu độc đáo; mặc dù chữ Thành viết không được đẹp, trong bài thỉnh thoảng lại có chỗ gạch xóa, không sạch sẽ, và các bài văn của em thể hiện trình độ rất khác nhau, có bài vừa đọc là biết không tập trung viết, đối phó cho qua chuyện, nhưng có mấy bài xem ra là em dành nhiều công sức ra để viết, qua nét chữ có thể cảm nhận được cái hay, cái bay bổng của bài văn, khiến người ta phải khen ngợi.

Tôi cũng đã từng nói chuyện riêng với hai em này, biết được các em đều thích đọc sách ngoài giờ học. Ở nhà Bác có rất nhiều sách, em đọc rất nhiều, chủ yếu là các tác phẩm văn học nổi tiếng của Trung Quốc và nước ngoài, sách lịch sử, sách thuộc lĩnh vực tự nhiên, vượt xa lượng sách mà ở độ tuổi của em cần phải đọc. Bố mẹ Thành đi làm ăn thường không ở nhà, em sống với ông bà nội, nhà ông bà nội không có máy vi tính, ti vi cũng rất ít mở, không có việc gì làm em đành mua rất nhiều sách về đọc. Thành đọc rất nhiều loại sách, động vật, khoa học viễn tưởng, trinh thám, võ hiệp, tìm được cuốn nào là đọc cuốn đó.

Hai em này không những làm văn hay, các vấn đề khác đều ứng phó một cách linh hoạt. Bác là một học sinh giỏi nhưng không phải là mọt sách, em thích đá bóng, dành rất nhiều thời gian cho việc đá bóng; Thành mặc dù thành tích học tập không tốt lắm, nhưng theo lời cô giáo chủ nhiệm của em, em rất thông minh, thành tích học tập

hiện giờ của em là do em nhắm mắt mà giành được, chỉ cần em tập trung học ba ngày là lọt được vào ba bạn có điểm cao nhất lớp.

Tôi rời lớp học này, để lại cho các em địa chỉ email của mình, hiện giờ tôi vẫn giữ liên lạc với một số em. Hiện giờ các em đã học lớp chín, chuẩn bị phải thi vào cấp ba. Bác không viết thư cho tôi, nhưng mẹ em thường xuyên liên lạc với tôi, chúng tôi chưa gặp nhau lần nào, thông qua mạng Internet trao đổi với nhau các vấn đề trong lĩnh vực giáo dục con trẻ. Bác học ở một trường điểm của thành phố, theo lời mẹ em thì hiện tại em vẫn học rất tốt, vì có thành tích học tập tốt và đá bóng giỏi, em đã được tuyển thẳng vào trường cấp ba tốt nhất của thành phố. Hiểu Phi vẫn liên lạc với tôi, cấp hai em học ở một trường bình thường, đội ngũ giáo viên và mọi vấn đề khác đều không tốt. Nghe nói Tiểu Tráng và Thành cũng học ở trường này, hiện giờ lực học của Hiểu Phi và Tiểu Tráng chỉ đạt mức trung bình, chắc chắn sẽ không thi vào được trường tốt; nhưng sau khi lên lớp chín, Thành bắt đầu thấy sốt ruột, em đã hiểu được tầm quan trọng của việc học, hiện giờ là một trong mấy em đứng đầu của khối, còn được bình chọn là “Học sinh Ba tốt”. Hiểu Phi còn nói, hiện giờ càng ngày em càng không muốn học nữa, cảm thấy học thật là khó. Xu thế phát triển trong việc học của mấy em học sinh này đã rõ ràng.

Chắc chắn bố mẹ của Hiểu Phi và Tiểu Tráng rất thất vọng vì con em mình, họ đã làm rất nhiều điều cho con, nhưng thành tích học tập của con lại không lý tưởng, trong thời điểm then chốt, không biết họ sẽ nghĩ ra cách gì để giúp con, về cơ bản có thể khẳng định rằng, họ càng không cho con đọc sách ngoài giờ học nữa - từ đó, có thể dự đoán rằng, con em họ không những rất khó đạt được thành

tích cao trong kỳ thi vào cấp ba sắp tới, mà trong giai đoạn học cấp ba, sẽ không có gì khởi sắc, và trong tương lai, trong suốt cuộc đời, lực học của các em chỉ bình bình và đầy khó khăn.

Còn Bác và Thành, lực học của các em đã ổn định, trong cuộc sống học tập sau này, các em sẽ càng chủ động hơn và nắm vững hơn.

Chuyện của bốn em nhỏ nói đến đây, vấn đề tôi muốn nói đã rõ ràng rồi.

Cây “gậy thần” là gì, chính là đọc sách ngoài giờ học. Nó có một ma lực, âm thầm phú cho con trẻ nguồn năng lượng khác nhau - tất cả những em từ nhỏ đã đọc nhiều sách, trạng thái trí tuệ và lực học của các em sẽ tốt hơn; tất cả những em từ nhỏ ít đọc sách, lực học thường rất bình thường; kể cả là tốc độ làm bài tập, thông thường đều chậm hơn rất nhiều so với các em đọc nhiều sách.

Tại sao đọc sách lại có ảnh hưởng lớn đến trí tuệ và lực học của con trẻ?

Nhà giáo dục Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky đã có rất nhiều cuộc nghiên cứu về việc đọc sách của thanh thiếu niên, ông đã trình bày nhiều quan điểm rõ ràng về mối quan hệ giữa việc đọc sách và lực học.

Ông nói: “Kinh nghiệm ba mươi năm khiến tôi tin rằng, sự phát triển về mặt trí tuệ của học sinh được quyết định bởi khả năng đọc sách tốt”. Từ góc độ tâm lý học ông phân tích rằng, “Thiếu khả năng đọc sách sẽ gây trở ngại và ức chế sự hình thành của những liên kết rất nhỏ trong não, khiến chúng không thể bảo đảm một cách

thuận lợi mối liên hệ giữa các tế bào thần kinh. Người nào không giỏi đọc sách, người ấy sẽ không giỏi suy nghĩ"(1). Ông đã chỉ ra cái hại của việc ít đọc sách, "Tại sao có những học sinh thời thiếu nhi thông minh, lanh lợi, khả năng lý giải tốt, chăm chỉ ham học hỏi, nhưng đến thời thiếu niên trí tuệ lại sa sút, thái độ đối với tri thức lạnh nhạt, đầu óc không linh hoạt? Đó là do chúng không biết đọc sách!", trong khi "Một số học sinh dành thời gian không nhiều cho việc làm bài tập ở nhà, nhưng thành tích học tập của chúng lại không kém. Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng này không hoàn toàn nằm ở chỗ những học sinh này có tài năng hơn người. Đó thường là do chúng có khả năng đọc khá tốt. Và khả năng đọc khá tốt đã thúc đẩy tài năng, trí tuệ phát triển"(1). "Phàm là những học sinh ngoài sách giáo khoa không đọc sách gì khác, những kiến thức mà chúng nắm bắt được trên lớp rất hời hợt, đồng thời dồn toàn bộ công sức cho việc làm bài tập ở nhà. Do gánh nặng bài tập ở nhà quá nặng, chúng không có thời gian đọc sách báo khoa học, điều này đã tạo nên một vòng tuần hoàn xấu"(2).

Tâm lý học hiện đại đã có rất nhiều chứng minh và chứng thực cho điều này. Tổng kết lại những lý luận học tập của các nhà tâm lý học như Jean Piaget(3), Jerome Seymour Bruner(4), David Ausubel(5) có thể thấy hai điểm then chốt: Một là sự phát triển của tư duy và hệ thống ngôn ngữ có mối quan hệ mật thiết với nhau, hai là học tập kiến thức mới phải dựa vào vốn kiến thức đã có từ trước. "Đọc" là một hoạt động lấy ký hiệu ngôn ngữ làm công cụ trung gian, bao hàm những nội dung phong phú, vượt qua phạm vi của đời sống hiện thực, khiến cho "hệ thống ngôn ngữ" của người đọc phát triển tốt hơn, đồng thời có thể khiến cho "nền tảng trí tuệ" của anh ta

phong phú hơn, từ đó khiến cho khả năng tư duy và khả năng học kiến thức mới của anh ta tốt hơn.

---

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.202.

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.203.

(2) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.84.

(3) Jean Piaget (1896-1980): Nhà tâm lí học, giáo dục học, triết học và lôgic học người Thuỵ Sĩ. Một trong những người sáng lập ra môn tâm lí học phát triển, người đề xuất quan điểm thao tác về trí tuệ và trí học phát sinh. Chuyên nghiên cứu về tâm lí học tư duy và tâm lí học trẻ em (ND).

(4) Jerome Seymour Bruner (1915-): Nhà tâm lý học, giáo dục học người Mỹ (ND).

(5) David Ausubel (1918-2008): Nhà tâm lý học, giáo dục học người Mỹ (ND).

Lấy một ví dụ hình tượng: Việc xây dựng năng lực học tập giống như xây nhà, “hệ thống ngôn ngữ” tương đương với công cụ, “nền tảng trí tuệ” tương đương với nền tảng công trình (trình độ thăm dò

nền móng, trình độ thiết kế công trình, trình độ kỹ thuật của công nhân, trình độ quản lý thi công… các nội dung vô hình nhưng quan trọng). Có công cụ tốt và nền tảng công trình hoàn thiện, cả quá trình xây nhà sẽ là một công việc khá nhẹ nhàng, cũng có thể đảm bảo chất lượng; nếu công cụ và nền tảng đều kém, chất lượng thi công sẽ như thế nào thì chúng ta đã biết.

Trong giai đoạn học tiểu học, thậm chí những lớp dưới của cấp hai, chỉ dựa vào trí thông minh là có thể đạt được thành tích cao, nhưng nếu như không có việc đọc làm bước đệm, càng lên lớp cao càng tỏ ra lực bất tòng tâm. Điều này giống như những công trình kiến trúc đơn giản không có yêu cầu lớn đối với công cụ và điều kiện nền tảng, càng là những công trình lớn, tinh xảo, yêu cầu đối với công cụ và điều kiện nền tảng càng cao.

Tôi đã từng gặp mấy vị phụ huynh rất buồn khổ, con em họ lúc đầu thành tích học tập rất khá, trẻ cũng rất cố gắng, nhưng điều khiến họ cảm thấy bất an là, càng ngày trẻ càng không được như ý trong việc học. Mỗi lúc như vậy, tôi đều hỏi về tình hình đọc sách ngoài giờ học của các em từ nhỏ đến lớn. Không nằm ngoài dự đoán của tôi, về cơ bản những em này đều không đọc sách ngoài giờ học. Trái ngược với các em này là nhóm các em khác, hồi nhỏ thành tích học tập không xuất sắc, nhưng do các em đọc nhiều sách, về sau lại vượt lên đầu, đến lúc cần phải học thực sự, tiềm lực sẽ phát huy rất mạnh.

Cấp một, thậm chí là cấp hai, không có cái gọi là tụt hậu trong việc học, cũng không tồn tại thành tích xuất sắc tuyệt đối, tất cả đều có thể thay đổi. Sức mạnh thần kỳ khiến tình hình thay đổi chính là

việc đọc sách ngoài giờ học. Nó thực sự giống một cây gậy thần, càng ngày càng chứng tỏ được tác dụng thần kỳ.

Người ta dễ dàng nhìn thấy sự biến đổi bên ngoài của con trẻ: Một số trẻ càng ngày càng thích học, thành tích càng ngày càng tốt, sẽ cảm thấy trẻ đã lớn, đã hiểu biết hơn; một số trẻ càng ngày càng không thích học, thành tích càng ngày càng kém, sẽ cảm thấy tại sao trẻ càng ngày càng kém hiểu biết, càng ngày càng không tự giác. Người ta rất ít khi nhìn thấy được nguyên nhân kỹ thuật quan trọng đằng sau vẻ bề ngoài này, đó chính là việc đọc sách ngoài giờ học.

Trên thực tế, mỗi đứa trẻ đều càng ngày càng hiểu biết. Khác biệt ở chỗ, những em đọc sách nhiều, lực học tốt, khi các em có ý thức học một cách chủ động, ngôn ngữ, vốn trí tuệ phong phú đã giúp các em. Lực học khá tốt của các em sẽ khiến các em chỉ cần cố gắng là đạt được thành tích cao, thành tích cao này vừa có thể thôi thúc các em học hành một cách chủ động hơn, tích cực hơn. Còn những em ít đọc sách, sự yếu kém trong nền tảng ngôn ngữ và trí tuệ khiến lực học của các em kém đi, trước những kiến thức càng ngày càng khó, trước những cuộc cạnh tranh càng ngày càng gay gắt, các em càng cảm thấy lực bất tòng tâm, các em càng ngày càng cảm thấy mình đuối sức, càng ngày càng mất tự tin, càng ngày càng không có hứng thú với việc học. Con người không thể dựa vào nghị lực và sự nâng đỡ về mặt lý trí một thời gian quá dài, chẳng mấy chốc các em sẽ tỏ ra sa sút, bắt đầu trốn tránh việc học một cách vô tình hay hữu ý - đó có thể chính là sự “càng ngày càng thiếu hiểu biết, càng ngày càng không thích học” ở con trẻ mà phụ huynh cảm nhận được.

Để cho trẻ thông minh và học giỏi, bố mẹ đều cố gắng hết sức mình, từ lúc mang thai đã bắt đầu ăn cái nọ tẩm bổ cái kia. Chắc chắn chế độ dinh dưỡng có ảnh hưởng đến sự phát triển ở đại não của trẻ, nhưng cho dù ăn nhiều thứ tốt đến bao nhiêu, đều chỉ là một phép cộng. Ngoài một số rất ít trẻ em phi thường, tất cả những em sau khi sinh ra khoẻ mạnh, cuối cùng sự khác biệt về mặt trí tuệ giữa các em không nằm ở các nhân tố vật lý hay sinh lý này, mà nằm ở giáo dục vỡ lòng. Phương pháp quan trọng nhất của hoạt động khai sáng trí tuệ chính là đọc sách, đó là một phép nhân, có thể khiến trí tuệ của trẻ tăng theo cấp số nhân.

Một số giáo viên và phụ huynh không coi trọng việc đọc sách ngoài giờ học của trẻ, là do họ luôn lo rằng, chỉ riêng việc hoàn thành chương trình học ở trường trẻ đã bận lắm rồi, thi đạt điểm cao là điều quan trọng nhất, việc đọc sách ngoài giờ học vừa lãng phí thời gian vừa ảnh hưởng đến học hành, không đáng phải làm. Suy nghĩ này giống như việc, tôi đang nóng lòng đi từ Cáp Nhĩ Tân đến Quảng Châu để tham gia một hội nghị, làm gì có thời gian đợi chuyến bay sau bốn tiếng đồng hồ nữa, tàu sắp chuyển bánh rồi, tôi buộc phải đi tàu thôi - dường như là như vậy, thực tế là sai lầm.

Một nắm hạt giống vùi xuống đất, có hạt nhận được lượng nước thích hợp và nguồn ánh sáng dồi đào, có hạt vừa thiếu nước vừa không có ánh nắng mặt trời, cuối cùng sẽ khác nhau rất lớn. Đọc sách chính là nguồn nước và ánh sáng của trí tuệ.

Tôi đoán sẽ có một câu hỏi được đặt ra, lẽ nào người thường xuyên đọc sách nhất định sẽ học giỏi ư, không đọc sách chắc chắn sẽ không tốt ư? Đương nhiên là không. Trong quá trình suy nghĩ một

vấn đề hoặc miêu tả một hiện tượng chúng ta không thể tuyệt đối hóa nó.

Nếu tất cả mọi "quy luật" trong văn hóa hoặc phạm trù xã hội đều giống như các định luật toán học hoặc vật lý phải có độ chính xác 100% mới được xác nhận là thành lập thì tất cả mọi quy luật xã hội đều không tồn tại, tất cả mọi cuộc đối thoại đều không thể tiến hành. Thế giới phức tạp như vậy, mỗi sự việc đều có hàng nghìn mối liên hệ với các sự việc khác, vì thế cũng không thể nhìn nhận một cách riêng lẻ bất kỳ một hiện tượng gì. Ví dụ kết luận "Uống trà có thể phòng ngừa bệnh ung thư một cách có hiệu quả" và hiện tượng "Người thích uống trà cũng vẫn bị bệnh ung thư" không xung đột với nhau, bởi vì có rất nhiều nguyên nhân gây ra bệnh ung thư, dùng cái thứ hai để phủ định cái thứ nhất sẽ không có ý nghĩa.

Tôi không dám nói tất cả những đứa trẻ thích đọc sách chắc chắn đều học giỏi, nhưng tôi có thể khẳng định rằng, những đứa trẻ không bao giờ đọc sách ngoài giờ học hoặc rất ít khi đọc sách ngoài giờ học chắc chắn học sẽ không xuất sắc. Nếu so sánh một nhóm em thích đọc sách với một nhóm em không thích đọc sách ngoài giờ học, chắc chắn sự khác biệt giữa các em trong việc học sẽ rất rõ rệt.

Trong trường cấp hai thường có một hiện tượng gọi là "học lệch", đây dường như là một sự thách thức đối với mối quan hệ giữa việc đọc sách và lực học nói đến ở đây. Đặc biệt là một số em trai, thích học toán, lý, hóa nhưng không có hứng thú với các môn học xã hội như văn, tiếng Anh, cũng rất ít khi đọc sách, nhưng điểm toán, lý lại thường rất cao. Tôi đã từng gặp một vị phụ huynh của một em học sinh cấp hai, thậm chí chị còn rất mừng vì chuyện con chị học toán, vật lý rất giỏi, nhưng không thích học văn, có lẽ là do cảm thấy

như thế chứng tỏ con chị thông minh. Tôi nghĩ, nếu con chị chỉ không thích môn văn, nhưng lại đọc rất nhiều sách ngoài, chị có thể tự hào, chứng tỏ tiềm lực của con chị vẫn rất lớn; nhưng nếu con chị rất ít đọc sách, ghét môn văn là do khả năng học văn kém, thì đó là một chuyện khá phiền phức, e rằng một ngày nào đó các môn toán, lý sẽ bị ảnh hưởng.

Tôi có quen một thầy giáo dạy toán ở một trường điểm trong thành phố, thi đại học anh được điểm tối đa môn toán, điểm tối đa của môn văn là một trăm năm mươi điểm nhưng anh chỉ được chín mươi hai điểm. Lúc đầu anh rất thích môn toán, muốn làm một nhà toán học, đăng ký dự thi khoa toán trường Đại học Bắc Kinh, nhưng tổng số điểm không đủ, cuối cùng chỉ vào khoa toán của một trường đại học bình thường.

Anh nói, qua mấy năm dạy học tôi mới thực sự cảm nhận được tầm quan trọng của môn văn. Hàng năm, trong số mười em học sinh có điểm thi đại học cao nhất của trường anh, rất ít em học lệch, về cơ bản đều giỏi môn tự nhiên, giỏi cả môn xã hội. Anh nói hồi đó không thi được vào khoa toán của trường Đại học Bắc Kinh anh rất ấm ức, hiện giờ nghĩ lại mới thấy, kể cả có thi đỗ, rỗng kiến thức môn văn cũng sẽ ảnh hưởng đến việc học chuyên ngành bởi vì nếu so sánh chiều rộng và độ sâu của tư duy của mình với những người đọc nhiều sách sẽ thấy rất hạn hẹp.

Vì thế, cho dù con mình là một thiên tài toán học đặc biệt, bạn cũng nên quan tâm đến việc đọc sách của con. Ví dụ khuyến khích con đọc vài cuốn sách viết về các nhà toán học, so với việc bắt con giải thêm hai cuốn sách toán, có thể sẽ tốt hơn cho tài năng toán học của con bạn.

Đương nhiên cũng có hiện tượng học lệch môn văn, bài tập làm văn làm rất hay, nhưng toán, lý, hóa lại học rất kém. Ví dụ nhà văn trẻ Hàn Hàn. Việc đọc sách dường như không giúp gì cho điểm thi của họ.

Vấn đề này có thể lý giải như sau: Có rất nhiều nguyên nhân khiến một người nào đó không thích các môn tự nhiên như toán, lý: Thầy cô giáo, gia đình, tài năng bẩm sinh, bạn học… đều có thể trở thành nhân tố ảnh hưởng. Đương nhiên là việc đọc sách không thể thần thông quảng đại đến mức có thể giải quyết được mọi vấn đề, cứu vãn được mọi nhược điểm. Nhưng một điều có thể khẳng định là, điểm toán của em đó kém, không phải là do đọc sách gây ra. Những đứa trẻ như vậy, may mắn là các em thích đọc sách, cho dù có học đại học hay không, các em đều là người thông minh, đều có thể gặt hái được những thành công tương ứng. Nhìn nhận như thế, việc đọc sách đối với các em vẫn là một điều may mắn.

Còn những học sinh không bao giờ chịu đọc sách ngoài giờ học hoặc rất ít khi đọc sách ngoài giờ học, toán, lý, hóa học kém, những môn xã hội học khá hơn một chút, tình trạng này của các em không gọi là “học lệch”, thực tế là các môn xã hội các em học cũng không giỏi. Ai gặp được người nào gần như không đọc sách ngoài giờ học đạt được thành tích xuất sắc trong các kỳ thi dành cho nhóm ngành xã hội? Những đứa trẻ này lại có sự khác biệt rất lớn so với trường hợp như Hàn Hàn.

Chính vì thế, cho dù nói trên góc độ nào, đọc sách đều rất quan trọng. Từ đó có thể thấy, muốn để một đứa trẻ trở nên thông minh hơn thật đơn giản biết bao, hãy để cho trẻ đọc nhiều sách! Sách vở chính là một cây gậy thần, sẽ đem lại cho trẻ một ma lực trong việc

học tập, có thể giúp cho trí tuệ của trẻ được phát triển. Những đứa trẻ thích đọc sách, chính là những đứa trẻ được gậy thần chạm vào, chúng thật may mắn biết bao!

Lưu ý đặc biệt

Cây “gậy thần” là gì, chính là đọc sách ngoài giờ học. Nó có một ma lực, âm thầm phú cho con trẻ nguồn năng lượng khác nhau - tất cả những em từ nhỏ đã đọc nhiều sách, trạng thái trí tuệ và lực học của em sẽ tốt hơn; phàm là những em từ nhỏ ít đọc sách, lực học thường rất bình thường; kể cả là tốc độ làm bài tập, thông thường đều chậm hơn rất nhiều so với các em đọc nhiều sách.

Phàm là những học sinh ngoài sách giáo khoa không đọc sách gì khác, những kiến thức mà chúng nắm bắt được trên lớp rất hời hợt, đồng thời dồn toàn bộ công sức cho việc làm bài tập ở nhà. Do gánh nặng bài tập ở nhà quá nặng, chúng không có thời gian đọc sách báo khoa học, điều này đã tạo nên một vòng tuần hoàn xấu.

Trong giai đoạn học tiểu học, thậm chí những lớp dưới của cấp hai, chỉ dựa vào trí thông minh là có thể đạt được thành tích cao, nhưng nếu như không có việc đọc làm bước đệm, càng lên lớp cao càng tỏ ra lực bất tòng tâm.

Chắc chắn chế độ dinh dưỡng có ảnh hưởng đến sự phát triển ở đại não của trẻ, nhưng cho dù ăn nhiều thứ tốt đến bao nhiêu, đều chỉ là một phép cộng. Ngoài một số rất ít trẻ em phi thường, tất cả những em sau khi sinh ra khoẻ mạnh, cuối cùng sự khác biệt về mặt trí tuệ giữa các em không nằm ở các nhân tố vật lý hay sinh lý này, mà nằm ở giáo dục vỡ lòng. Phương pháp quan trọng nhất của hoạt

động khai sáng trí tuệ chính là đọc sách, đó là một phép nhân, có thể khiến trí tuệ của trẻ tăng theo cấp số nhân.

Để cây bút nở hoa

“Không để con thua trên vạch xuất phát” là câu nói cửa miệng của giáo dục gia đình hiện nay, mỗi bậc phụ huynh đều nghĩ như vậy, mỗi bậc phụ huynh đều nói như vậy, nhưng tại sao trẻ càng chạy càng tụt hậu, tại sao số phụ huynh thất vọng lại chiếm đa số? Đó là do trong quá trình giáo dục trẻ em rất nhiều khái niệm thắng thua đã bị hiểu sai. Làm việc dựa theo khái niệm sai, đương nhiên là sẽ khiến sự việc hỏng bét.

Có một câu chuyện liên quan đến thành ngữ “bút pháp kỳ diệu nở hoa”, kể về một tú tài mơ thấy đầu bút lông của mình nở ra một đóa hoa sen, sau khi tỉnh giấc, văn chương của vị tú tài này trở nên dạt dào, múa bút như có phép thần.

Câu thành ngữ đã phản ánh một nguyện vọng của con người từ xưa đến nay, cũng là một vấn đề khó mà rất nhiều người đang tìm cách giải quyết: Làm thế nào để viết văn hay. Đặc biệt là rất nhiều học sinh cấp một, cấp hai, cấp ba hiện nay, làm văn là chuyện các em đau đầu nhất. Giá như có biện pháp gì giải quyết được vấn đề này, thì biện pháp này chắc chắn phải là “niềm mơ ước lớn” của các em.

Cá nhân tôi đã từng dạy môn Ngữ văn hơn mười năm, tôi cũng thích viết lách. Con gái Viên Viên của tôi làm văn cũng rất khá, theo như tôi nhớ thì kể từ khi bước vào trường tiểu học, các bài viết của cô bé gần như không xuất hiện lỗi câu, cũng rất ít chữ viết sai, điểm văn rất cao. Đặc biệt sau khi lên cấp ba, các bài văn của Viên Viên

thường được cô giáo lấy làm bài văn mẫu, giới thiệu cho bạn cùng lớp đọc. Kỳ thi đại học năm 2007, Viên Viên đạt một trăm bốn mươi điểm môn ngữ văn - một số điểm rất cao. Theo nguồn tin của báo chí, năm đó trong số gần 120.000 thí sinh thuộc nhóm ngành tự nhiên(1) và xã hội của Bắc Kinh, tổng cộng chỉ có mười hai em đạt một trăm bốn mươi điểm trở lên. Chắc chắn việc bài văn của Viên Viên đạt điểm cao có thể có nhân tố may mắn, nhưng cũng nói lên được rằng trình độ làm văn của cô bé thực sự rất khá.

---

(1) Thí sinh thi đại học đăng ký thi nhóm ngành tự nhiên của Trung Quốc đều phải thi môn văn (ND).

Vì những nguyên nhân này, thường xuyên có người hỏi tôi, làm thế nào để bồi dưỡng khả năng viết văn cho con. Và kinh nghiệm mà tôi đúc kết được qua nhiều năm chỉ có hai chữ: Đọc sách.

Tôi không thích giảng những cái gọi là “kỹ xảo viết văn” cho các em - những người có vốn đọc còn ít. Tôi từng dự giờ “tập làm văn” của một số giáo viên, và tôi có cảm giác rằng những giờ học như thế chỉ là bài biểu diễn của giáo viên mà thôi, không có tác dụng gì đối với học sinh. Người ta đã quá phức tạp hóa kỹ xảo viết văn, tổng kết ra nhiều phương pháp như thế, một số giáo viên hoàn toàn không biết làm văn, lại cũng có thể giảng một cách rất hùng hồn “kỹ xảo làm văn” - điều này cũng có thể chứng minh được rằng những “kỹ xảo làm văn” này không có tác dụng gì đối với học sinh.

“Hay” và “đơn giản” thường đồng nghĩa với nhau. Học viết văn cũng như vậy, kỹ xảo tốt nhất có lẽ là kỹ xảo đơn giản nhất. Đối với việc viết văn, đọc là “kỹ xảo lớn” căn bản nhất, quan trọng nhất, hiệu

quả nhất; và nếu gạt vấn đề đọc sang một bên, các kỹ xảo còn lại cùng lắm chỉ có thể gọi là “kỹ xảo nhỏ”. Có được kỹ xảo lớn, kỹ xảo nhỏ sẽ tự đến; không có kỹ xảo lớn, mọi kỹ xảo nhỏ đều không có điều kiện thực hiện.

Tôi rất coi trọng vấn đề đọc sách của Viên Viên. Kể từ khi bé một tuổi tôi bắt đầu kể chuyện cho bé nghe, có thể lúc đầu bé không hiểu, nhưng bé thích nghe, đôi mắt sáng nhìn chằm chằm vào miệng tôi hoặc sách, không khóc không nghịch. Đến khi bé lớn hơn một chút, đã hiểu, liền thường xuyên đòi tôi kể chuyện cho bé nghe, mỗi câu chuyện đều phải nghe đi nghe lại nhiều lần. Bất kể bé yêu cầu kể bao nhiêu lần, tôi gần như không bao giờ từ chối.

Mỗi em bé đều thích nghe kể chuyện, đều thích đọc sách. Nếu nói có những em tỏ ra không thích đọc sách, không thích nghe kể chuyện, chắc chắn là do bố mẹ không kịp thời để em tiếp xúc với việc đọc, để lỡ thời cơ tốt nhất. Hứng thú đọc sách của trẻ đã bị cái khác (hiện nay chủ yếu là ti vi) thay thế - rất nhiều phụ huynh xem thường việc này như việc con trẻ không cẩn thận làm vãi cơm, đây thực sự là một tổn thất lớn.

“Không để con thua trên vạch xuất phát” là câu nói cửa miệng của giáo dục gia đình hiện nay, mỗi bậc phụ huynh đều nghĩ như vậy, mỗi bậc phụ huynh đều nói như vậy, nhưng tại sao trẻ càng chạy càng tụt hậu, tại sao số phụ huynh thất vọng lại chiếm đa số? Đó là do trong quá trình giáo dục trẻ em rất nhiều khái niệm thắng thua đã bị hiểu sai. Làm việc dựa theo khái niệm sai, đương nhiên là sẽ khiến sự việc hỏng bét.

Trong quá trình giáo dục trẻ em giai đoạn đầu, bố mẹ thường muốn nhìn thấy hiệu quả rõ rệt ngay lập tức. Người ta thích đưa con vào các lớp học thêm trước khi vào lớp một để học phiên âm, học ngoại ngữ, mong con kỳ thi nào cũng đạt điểm cao, nhiệt tình đăng ký cho con nhiều lớp học phụ đạo, bồi dưỡng tài năng, họ cho rằng đây chính là dẫn trước một bước ở vạch xuất phát.

Và trong giai đoạn trẻ còn đang nhỏ, trẻ đọc nhiều sách hay không tạm thời chưa thấy được sự khác biệt gì. Từ lúc trước khi đi học đến khi tốt nghiệp tiểu học, thậm chí lên cấp hai, những em học sinh ít đọc sách ngoài giờ học nếu chỉ nhằm vào việc học để đối phó với các môn thi, thường sẽ đạt nhiều thành tích cao. Điều này đã gây ảo giác cho các bậc phụ huynh, cho rằng việc đọc sách ngoài giờ học có cũng được không có cũng được, thậm chí cho rằng nó sẽ ảnh hưởng đến việc học, vì thế bố mẹ thường không chú ý.

Trên thực tế, việc không coi trọng vấn đề đọc sách của trẻ trong giáo dục vỡ lòng là một trong những hành vi tồi tệ nhất, sự khác biệt trong vấn đề đọc sách khi còn nhỏ mới là sự khác biệt “thắng thua” quan trọng. Những đứa trẻ rất ít khi đọc sách, mặc dù khi còn nhỏ chúng tỏ ra thông minh, lanh lợi, thành tích học tập tốt; nhưng do những em này chỉ dự trữ rất ít nguồn năng lượng trí tuệ, thường đến khi vào cấp hai, tố chất tổng hợp của các em sẽ càng ngày càng kém, ngày càng tỏ ra lực bất tòng tâm trong việc học. Sự khó khăn và nỗi thắc mắc trong vấn đề này có thể sẽ theo các em suốt cuộc đời. Còn những em đọc nhiều sách, thông thường không những ngay từ nhỏ các em đã tỏ ra thông minh, mà trong học tập cũng có sức bộc phát rất lớn. Đối với sự phát triển của cá nhân trong suốt cuộc đời, ngay từ nhỏ các em đã đặt được nền móng đọc và hứng

thú đọc vững chắc, là những người chiến thắng thực sự trên vạch xuất phát .

Cụ thể như vấn đề bồi dưỡng khả năng viết văn lại càng có mối quan hệ trực tiếp với việc đọc sách. Không đọc sách sẽ không thể viết văn.

Đọc sách không những nên bắt đầu từ khi còn nhỏ, mà phải đọc đủ số lượng.

Hiện nay theo tiêu chuẩn môn Ngữ văn được Bộ giáo dục Trung Quốc quy định, tổng số chữ mà một học sinh tiểu học phải đọc ngoài giờ học không dưới 1,45 triệu chữ, học sinh cấp hai không dưới 2,6 triệu chữ, học sinh cấp ba không dưới 1,5 triệu chữ. Tức là đến khi tốt nghiệp cấp ba, lượng đọc của một học sinh bình thường rơi vào khoảng năm triệu đến sáu triệu chữ. Tôi cảm thấy đây là một tiêu chuẩn rất thấp mà Bộ giáo dục đưa ra dựa vào tình hình thực tế của Trung Quốc - kể cả là như vậy, nó cũng cao hơn rất nhiều so với lượng đọc thực tế của đại đa số học sinh hiện nay.

Một số cuộc điều tra cho thấy, theo đánh giá sơ bộ hiện nay lượng đọc trung bình của học sinh cấp một và cấp hai, cấp ba của Trung Quốc chỉ bằng 20% tiêu chuẩn mà Bộ giáo dục đưa ra.

Tại sao lại thấp như vậy? Một số bài báo phân tích rằng, đó là do sức ép rất lớn mà kỳ thi đại học gây ra, “không có động lực đọc”. Hiện giờ, thi đại học đã trở thành kẻ chịu tội thay. Tôi cho rằng nguyên nhân căn bản là vấn đề hứng thú của trẻ. Tại sao thi đại học không gây sức ép lớn cho những trẻ vùi đầu vào trò chơi điện tử, từ đó “không có động lực” chơi trò chơi điện tử?

Học sinh cấp hai, cấp ba không thích đọc sách, đây là vấn đề được hình thành từ khi còn học tiểu học, học sinh tiểu học không thích đọc sách, là do trước khi đi học và sau khi vào lớp một, bố mẹ và nhà trường không tạo niềm say mê đọc sách cho trẻ.

Ví dụ nếu bố mẹ kịp thời bồi dưỡng được niềm hứng thú đọc sách cho trẻ, để việc đọc sách giống như ăn cơm, trở thành một phần tồn tại rất tự nhiên trong cuộc sống của trẻ, đến khi vào cấp ba đọc mấy triệu chữ là một việc rất tự nhiên. Một đứa trẻ thích đọc sách, việc đọc đối với em không có cái gọi là “sức ép”, qua quá trình đọc sách, em sẽ cảm nhận được sự đơn giản và tận hưởng như ăn cơm hoặc chơi trò chơi điện tử, bạn không muốn cho con đọc sách con cũng không chịu.

Từ khi lên lớp hai Viên Viên bắt đầu đọc tiểu thuyết dài, sau đó không hề gián đoạn. Trong kỳ nghỉ đông cách thi đại học chỉ còn ba, bốn tháng, mặc dù học hành rất bận nhưng cô bé vẫn tranh thủ thời gian đọc tác phẩm văn học khoảng 400.000 chữ, đối với cô bé đây không phải là gánh nặng, mà là một sự thả lỏng và bổ sung.

Tổng kết sơ bộ lượng sách mà Viên Viên đọc, đến khi tốt nghiệp cấp ba, vào khoảng 15 triệu đến 20 triệu chữ. Đối với một đứa trẻ thích đọc sách, như vậy không phải là nhiều, lượng đọc của rất nhiều em thích đọc sách thậm chí còn gấp nhiều lần con số này.

Học ngôn ngữ quan trọng nhất là bồi dưỡng được ngữ cảm. Tại sao các bài tập làm văn của Viên Viên không xuất hiện câu sai, là do cô bé đã đọc hàng nghìn, hàng triệu câu văn hay, tạo được ngữ cảm tốt, tích lũy được vốn từ phong phú, ngữ cảm tốt, từ vựng phong phú, câu cú viết ra tự nhiên sẽ không có lỗi.

Việc đọc sách nhiều không chỉ đem lại cho trẻ khả năng trình bày chính xác, mà còn cả tài năng sáng tác. Bài văn của Viên Viên còn thường xuyên xuất hiện những câu văn khiến người ta phải thán phục, thậm chí tôi có cảm giác mình còn không bằng. Tiểu thuyết mà cô bé viết lén khi học lớp mười đã bị tôi vô tình đọc được, lời văn lưu loát và chững chạc khiến tôi rất ngạc nhiên. Bởi vì từ trước đến giờ tôi đều đọc những bài văn mà cô bé viết trong vở, đó chỉ là những bài tập làm văn chứ không thể được gọi là sáng tác. Lúc đó tôi cảm thấy, nếu sau này Viên Viên muốn sống bằng nghề viết lách cũng là điều có thể thực hiện. Không phải Viên Viên có tài cán gì đặc biệt, những đứa trẻ khác có khối lượng đọc như cô bé cũng sẽ viết văn rất tốt.

Đã từ lâu nay, giáo dục Ngữ văn của Trung Quốc rất buồn cười.

Dạy học không bao giờ dám vượt ra khỏi khuôn khổ của sách ngữ văn, giáo viên và học sinh đều dồn rất nhiều thời gian, công sức để "phân tách" bài văn và câu cú. Phương pháp dạy học cũ kỹ dạy đại ý của cả đoạn, tư tưởng chủ đạo mặc dù đã bị phê bình nhiều, nhưng cho đến nay vẫn đóng vai trò chủ đạo trong phương pháp dạy học sinh tiểu học và cấp hai, cấp ba. Mỗi cuốn sách ngữ văn mỏng đều chiếm cả một học kỳ của học sinh, đây thực sự là một sự lãng phí vô cùng lớn. Giáo viên ngữ văn không coi trọng việc đọc sách của học sinh, biến một môn học đáng lẽ là có hứng thú nhất thành môn học khô khan, vô vị nhất, tôi không chỉ một lần nghe thấy trẻ nói rằng chúng ghét học giờ văn, càng ghét giờ tập làm văn.

Các bậc tiền bối của chúng ta, những văn nhân mặc khách thời Hán, Đường, Tống, Minh, Thanh, những cái tên và tác phẩm lấp lánh rạng ngời của họ đã tạo nên nền văn hóa huy hoàng như thế

nào trong lịch sử nhân loại, nhưng trong số họ có ai đã phải bỏ rất nhiều thời gian để phân tích đại ý của đoạn văn, tư tưởng chủ đạo, học ngữ pháp, sửa câu sai trong bài viết của người khác sau đó mới sáng tác? Sau khi truyền thống được bỏ đi, rốt cục chúng ta đã và đang tôn thờ cái gì, đồng thời còn để nó thống trị việc học môn ngữ văn của hết thế hệ học sinh này đến thế hệ học sinh khác?

Thực ra, thực tế của mấy chục năm đã chứng minh được rằng, coi nhẹ việc đọc sách ngoài giờ học, muốn hướng dẫn học sinh cấp một, cấp hai và cấp ba chưa chín chắn thông qua việc học ngữ pháp để viết ra những câu có cấu trúc đúng, thông qua việc phân tích từ ngữ của người khác để viết ra những câu văn hay là cách đi đường vòng. Có thể khẳng định là, dưới tiền đề ít đọc sách ngoài giờ học, sách ngữ văn không thể giúp học sinh nâng cao được trình độ làm văn, môn ngữ văn cũng không thể dạy được học sinh làm văn.

Nếu đã hiểu được một định lý toán học thì nó sẽ trở thành kiến thức của bạn, có thể ứng dụng ngay lập tức, đạt được hiệu quả rõ rệt. Làm văn là một hoạt động có tính mở, thiên biến vạn hóa, kiến thức bên ngoài chuyển hóa thành năng lực của mình cần phải đi một đoạn đường rất dài. Bất kỳ một “kỹ xảo” làm văn nào về mặt lý giải đều không khó, đều là dễ, nhưng hấp thu là khó, ứng dụng sẽ càng khó hơn. Mặc dù hiện nay môn tập làm văn của học sinh cấp một và cấp hai, cấp ba được giảng theo rất nhiều phương pháp, rất nhiều giáo viên đã dốc công sức vào bài giảng, bản thân học đường không có vấn đề gì, thậm chí có thể nói có những bài giảng rất hay, giáo viên cũng đã bỏ rất nhiều thời gian để sửa các bài viết của học sinh. Nhưng nếu không có hoạt động đọc sách nhiều của học sinh làm

nền tảng, những hoạt động này giống như việc gieo thóc giống vào sa mạc, không có ý nghĩa gì cả.

Đối với những người có kỹ năng làm văn còn khá non nớt, đặc biệt là đối với những học sinh lớp thấp, học làm văn trước hết nhất thiết phải quay về với việc đọc sách. Những tác phẩm hay bản thân đã bao hàm các kỹ xảo viết cao siêu, quá trình đọc chính là quá trình học kỹ xảo làm văn. Đọc nhiều sách, kỹ năng viết tự nhiên sẽ hình thành - người xưa đã tổng kết ra từ lâu, “Đọc sách vỡ muôn quyển, hạ bút như có thần” (Đỗ Phủ).

Thông qua việc đọc sách để nâng cao khả năng viết văn, nhìn bề ngoài thì có vẻ là một quá trình dài dằng dặc, trên thực tế nó là biện pháp kinh tế nhất, hữu hiệu nhất, nhẹ nhàng nhất, là “con đường tắt” đích thực.

Nhưng việc đơn giản nhất thường lại khó thực hiện nhất, những suy nghĩ nóng vội muốn mau chóng thu được kết quả tốt đã khiến rất nhiều người mất đi khả năng phán đoán. Rất nhiều bậc phụ huynh không coi trọng việc đọc sách của con, nhưng lại muốn con học được cách làm văn trong thời gian ngắn - nhu cầu thị trường đã hình thành như vậy.

Hiện nay trên báo chí người ta thường xuyên thấy những đoạn quảng cáo có thể giúp trẻ làm văn hay trong thời gian ngắn. Tôi đã từng gặp một số “người toàn năng” có thể giúp trẻ học được cách làm văn tại lớp, họ áp dụng một số kỹ xảo, hướng dẫn học sinh thiết lập một số khuôn mẫu, bằng các thủ đoạn mang tính ép buộc thường dùng trong hoạt động dạy học thông thường để thúc học sinh điền từ đặt câu, xem ra hiệu quả không tồi, đúng là học sinh đã

làm ra được bài văn ngay tại chỗ. Nhưng sau đó, không có giáo viên đứng bên cạnh hướng dẫn, học sinh không biết phải làm gì cả, vừa không có từ vừa không có câu, sau khi lớp bồi dưỡng này kết thúc, trình độ của học sinh vẫn giậm chân tại chỗ.

Làm văn cũng như làm người, là một quá trình luyện tập trường kỳ. Áp dụng một số kỹ xảo, lợi dụng vài ngày, chắc chắn không thể dạy được học sinh cách làm văn.

Mấy ngày trước còn có một người “ba ngày học được cách làm văn” gọi điện thoại cho tôi, tôi không biết họ biết được tình hình của tôi qua ai. Họ biết con gái tôi Viên Viên có điểm thi đại học môn văn cao, và bản thân tôi đã từng là giáo viên dạy văn nhiều năm, đồng thời lại biết viết lách, muốn mời tôi đi trao đổi kinh nghiệm. Tôi trả lời, xin lỗi, ba ngày con gái tôi không học được cách làm văn, cô bé phải dùng mười mấy năm để học. Tôi đã dạy học hơn mười năm, cũng không rèn được bản lĩnh ba ngày dạy được học sinh biết cách làm văn.

Ở đây tôi còn rất muốn nói rằng, làm văn không chỉ đơn thuần là chuyện chữ nghĩa, nó còn là chuyện liên quan đến tư tưởng nhận thức. Cái mà chữ nghĩa đề cập chính là suy nghĩ của một con người. Ý nghĩa của việc đọc sách không chỉ nằm ở chỗ giúp trẻ có được khả năng ngôn ngữ tốt, mà còn nằm ở chỗ nó có thể làm phong phú thế giới tâm hồn cho trẻ, nâng cao trình độ nhận thức cho chúng.

Một đứa trẻ thông qua việc đọc sách, trải nghiệm được nhiều cuộc sống xã hội ở Trung Quốc và nước ngoài từ cổ tới kim, trải qua quá trình phát triển lịch sử lâu dài, lắng nghe nhiều ngôn ngữ trí tuệ,

chia sẻ vô số những thành quả suy nghĩ, không những giúp trẻ chín chắn hơn trong tư tưởng, giá trị quan cũng hoàn thiện hơn - đây là gốc rễ của việc làm người, cũng là điều kiện làm văn.

Những người có tâm hồn trống trải, tư tưởng rỗng tuếch, không có giá trị quan chín chắn, kể cả trong đầu có vô số những từ hay ý đẹp, anh ta cũng không có đủ khả năng viết ra một tác phẩm có hồn. Rất nhiều giáo viên và bậc phụ huynh đều phê bình bài văn của con trẻ "không sâu sắc", nhưng sự "sâu sắc" trong bài văn là thước đo trình độ nhận thức và tư tưởng của một con người, nếu trẻ không bao giờ hoặc rất ít khi được trải nghiệm những kinh nghiệm sống, kinh nghiệm xã hội, thành quả tư tưởng của những người đi trước qua sách vở, với độ tuổi nhỏ như trẻ, làm sao có thể "sâu sắc" được?

Mỗi bộ sách đều có thể giúp trẻ trải nghiệm được một số điều, học được một số điều. Các nhà giáo dục vĩ đại như John Dewey, Đào Hành Tri… đều đặc biệt nhấn mạnh việc học từ cuộc sống. Và cuộc sống của mỗi con người đều là hữu hạn, người ta không thể đích thân tham gia vào tất cả mọi sự việc, thực chất của việc đọc sách là giúp trẻ được tham gia vào cuộc sống, góp phần tạo nên những trải nghiệm phong phú cho chúng.

Phàm là những tác phẩm kinh điển từ cổ chí kim của Trung Quốc và nước ngoài, bất luận nội dung của nó là gì, trong đó chắc chắn đều bao hàm những cái chân thiện mỹ. Những cái chân thiện mỹ này ảnh hưởng đến quan niệm giá trị và phương thức tư duy của một con người, đương nhiên cũng ảnh hưởng đến cách viết của một người. Bạn là người như thế nào bạn sẽ nói ra những lời như thế,

bạn có tư tưởng ý thức như thế nào, bạn sẽ viết ra những lời như thế.

Người không đọc sách là người mông muội, một gia đình không đọc sách là một gia đình vô vị, một dân tộc không đọc sách là một dân tộc nông cạn. Chính phủ Trung Quốc đề xướng giáo dục tố chất, nhưng hiện giờ vừa nhắc đến giáo dục tố chất, người ta thường nghĩ đến các "kỹ xảo nhỏ" như cầm kỳ thư họa, tồi tệ nhất là dùng việc chơi golf để bồi dưỡng "phong độ lịch lãm", dùng trò nhảy tập thể trong trường để bồi dưỡng "tố chất nghệ thuật".

Tại sao không có người nghĩ đến việc mở rộng phổ cập đọc sách, có lẽ là việc đọc sách không dễ tạo thanh thế, không dễ tạo nên những "thành quả" mà người ta có thể nhìn thấy một cách nhanh chóng. Bộ giáo dục Trung Quốc đã quy định ba mươi cuốn sách của Trung Quốc và nước ngoài mà học sinh cấp hai và cấp ba buộc phải đọc, đã có trường nào coi trọng việc này chưa? Có bậc phụ huynh nào biết chuyện này chưa?

Dù là từ kết quả điều tra hay từ vốn kiến thức của chúng ta đều có thể thấy, hiện nay trên chín mươi phần trăm thư viện của các trường cấp một, cấp hai, cấp ba đều là "đắp chiếu để đấy". Cũng có nghĩa là gần như các em không thể mượn những cuốn sách mà mình muốn đọc từ trường học.

Đối với chúng ta con trẻ là duy nhất, sự trưởng thành của trẻ không thể chờ đợi, vì thế lỗ hổng này buộc phải để gia đình nhanh chóng bù đắp. Bố mẹ thà vui vẻ đưa con vào cửa hàng sách hơn là đưa con đi ăn đồ ăn nhanh Mc Donald; thà thường xuyên đặt lên bàn học của con mấy cuốn sách hay, còn hơn là trang bị cho trẻ

điện thoại di động, máy nghe nhạc. Đặc biệt là những phụ huynh đang rầu rĩ vì con mình không biết làm văn, muốn bỏ nhiều tiền để đăng ký cho con vào lớp học thêm cấp tốc, hãy dùng số tiền đó để mua sách cho con! Xin hãy bỏ công sức và thời gian, định hướng cho trẻ phát hiện được niềm vui của việc đọc sách, để trẻ coi đọc sách là chuyện thú vị như xem ti vi, chơi trò chơi điện tử!

Quá trình đọc sách của trẻ chính là quá trình rèn luyện tốt nhất, âm thầm bồi dưỡng tiềm năng cho trẻ, đến một ngày nào đó, bạn sẽ rất bất ngờ khi phát hiện ra rằng, cây bút trong tay con trẻ không biết đã nảy mầm từ bao giờ, nở ra một đóa hoa thơm ngát.

Lưu ý đặc biệt

Sự khác biệt trong vấn đề đọc sách khi còn nhỏ mới là sự khác biệt “thắng thua” quan trọng.

Học sinh cấp hai, cấp ba không thích đọc sách, đây là vấn đề được hình thành từ khi còn học cấp một, học sinh cấp một không thích đọc sách, là do trước khi đi học và sau khi vào lớp một, bố mẹ và nhà trường không tạo niềm say mê đọc sách cho trẻ. Ví dụ nếu bố mẹ kịp thời bồi dưỡng được niềm hứng thú đọc sách cho trẻ, để việc đọc sách giống như ăn cơm, trở thành một phần tồn tại một cách rất tự nhiên trong cuộc sống của trẻ, đến khi vào cấp ba đọc mấy triệu chữ là một việc rất tự nhiên.

Đối với những người có kỹ năng làm văn còn khá non nớt, đặc biệt là đối với những học sinh lớp thấp, học làm văn trước hết nhất thiết phải quay về với việc đọc sách. Những tác phẩm hay bản thân đã bao hàm các kỹ xảo viết cao siêu, quá trình đọc chính là quá trình học kỹ xảo làm văn.

Thông qua việc đọc sách để nâng cao khả năng viết văn, nhìn bề ngoài thì có vẻ như đây là một quá trình dài dằng dặc, trên thực tế nó là biện pháp kinh tế nhất, hữu hiệu nhất, nhẹ nhàng nhất, là “con đường tắt” đích thực.

Làm văn cũng như làm người, là một quá trình luyện tập trường kỳ. Áp dụng một số kỹ xảo, lợi dụng vài ngày, chắc chắn không thể dạy được học sinh cách làm văn.

Cuộc sống của mỗi con người đều là hữu hạn, người ta không thể đích thân tham gia vào tất cả mọi sự việc, thực chất của việc đọc sách là giúp trẻ được tham gia vào cuộc sống, góp phần tạo nên sự trải nghiệm phong phú của chúng.

“Cách đọc sách tốt” và “cách đọc sách xấu”

Cần để trẻ cảm nhận được rằng, đọc sách là một công việc thú vị, ngoài sự thú vị ra không còn mục đích nào khác. Chính cái “không có mục đích nào khác” này, mới có thể khiến trẻ thích đọc sách.

Trong ngôn ngữ của trẻ em, sự việc luôn được chia rạch ròi thành “tốt” và “xấu”. Bây giờ tôi xin mượn cách nói của trẻ, bàn một chút về cách làm nào tốt, đáng được phát huy; cách làm nào xấu, cần chú ý tránh trong quá trình đọc sách ngoài giờ học của trẻ em. Hãy cho phép tôi dùng giọng của trẻ, gọi cách làm tốt, đáng được phát huy là “cách đọc sách tốt”, còn cách làm nào xấu, cần chú ý tránh là “cách đọc sách xấu”. Cách đọc sách tốt nên cố gắng dùng văn viết, cách đọc sách xấu bỏ qua văn viết, sử dụng nhiều văn nói.

Điểm này nhằm vào đối tượng trẻ em giai đoạn chưa biết chữ, người lớn kể chuyện cho trẻ.

Khi bố mẹ kể chuyện cho con, sợ con nghe không hiểu, liền cố gắng dùng văn nói để kể. Làm như vậy không tốt lắm. Phương pháp đúng là, ngay từ lúc mới bắt đầu, nên cố gắng sử dụng ngôn ngữ chuẩn, từ vựng phong phú để kể chuyện cho trẻ nghe. Cố gắng để trẻ được tiếp xúc sớm với các loại sách có tình tiết, có chữ viết, kể từ ngày bạn mua cho trẻ cuốn sách có lời văn thuyết minh, bạn cần cố gắng "đọc" chuyện, không nên "kể" chuyện cho trẻ nghe. Điều này đã được trình bày kỹ trong bài viết Dạy con biết chữ không khó của cuốn sách này, ở đây tôi không đề cập nữa.

Cách đọc sách tốt yêu cầu đọc nhanh, cách đọc sách xấu yêu cầu đọc chậm.

Trong vấn đề đọc sách ngoài giờ học, một cái lỗi rất tệ mà một số bậc phụ huynh và giáo viên hay mắc phải là yêu cầu trẻ đọc chậm, đọc từng chữ từng câu một. Điều này không đúng.

Có ba phương diện để đánh giá khả năng đọc của một người: Hiểu, nhớ, tốc độ. Ba phương diện này hỗ trợ nhau, thúc đẩy nhau phát triển.

Tốc độ là một tiêu chí hết sức quan trọng để đánh giá khả năng đọc. Khả năng đọc của người đọc từng chữ một là kém nhất, đọc từng hàng từng hàng một, đạt được đến "nhìn một lúc mười dòng" là tốt nhất. Nhìn một lúc mười dòng là một cách ví von, chỉ hoạt động đọc sách của người đó đã đạt tới trình độ rất thành thạo, diện đọc rộng, phạm vi chú ý lớn, một lần nhìn bao quát được từ một dòng đến mấy dòng.

Đọc sách buộc phải đạt đến trình độ bán tự động hóa, nội dung đọc mới có thể được nắm bắt và hấp thu, mới có lợi cho việc hiểu và nhớ. Cách đọc từng chữ một sẽ gây cản trở cho sự hình thành trạng thái bán tự động hóa này, tài liệu đọc mà mình cảm nhận được rời rạc, không hoàn chỉnh.

Tốc độ đọc của con người vừa không phải từ lúc sinh ra đã có, cũng không phải là muốn nhanh sẽ được nhanh, đồng thời không thể dùng một phương pháp huấn luyện nào đó để dễ dàng đạt được. Tốc độ được quyết định bởi lượng đọc, được hình thành một cách tự nhiên trên cơ sở "lượng". Sự tiến bộ của trẻ em trên phương diện này rất đáng ngạc nhiên, một học sinh tiểu học thích đọc sách, tốc độ đọc của em sẽ nhanh chóng được hình thành, đồng thời do suy nghĩ của trẻ trong quá trình đọc rất đơn thuần, nóng lòng muốn biết tình tiết câu chuyện ở phía sau, vì thế tốc độ đọc thường vượt cả những người lớn cũng thích đọc sách như thế. Những đứa trẻ có lượng đọc tương đương, tốc độ đọc của chúng về cơ bản là như nhau. Vì thế trong vấn đề nâng cao tốc độ đọc, cũng không cần người lớn phải can thiệp, chỉ cần đảm bảo cho trẻ có lượng đọc đủ là được.

Con gái tôi Viên Viên khi học tiểu học đã đọc xong toàn bộ tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung, tất cả mười bốn bộ, khoảng ba mươi, bốn mươi cuốn. Tôi chỉ mua cho cô bé một bộ Ỷ Thiên Đồ Long ký, còn lại là đi thuê về xem. Lúc đó tiền thuê là mỗi cuốn năm hào/ngày. Lúc đầu Viên Viên đọc rất chậm, chẳng mấy chốc càng đọc càng nhanh, mặc dù hàng ngày phải đi học, mỗi cuốn chỉ mất một đến một tệ rưỡi, tức hai, ba ngày là đã đọc xong; đến kỳ nghỉ hè thì mỗi ngày đọc một cuốn. Tôi tính sơ bộ, cô bé tám tuổi này đọc

một cuốn tiểu thuyết hai trăm nghìn chữ, tổng thời gian đọc chỉ cần bốn đến năm tiếng đồng hồ. Tốc độ này của Viên Viên không có gì là ghê gớm, những em khác đọc nhiều sách, tốc độ cũng sẽ nhanh như vậy.

Trong vấn đề nâng cao tốc độ đọc cho trẻ, cần chú ý một số điểm sau:

Thứ nhất, không nên để trẻ đọc phát ra tiếng.

Ở trường thường xuyên yêu cầu học sinh đọc nhẩm bài khóa, đó chỉ là đọc bài khóa, không nằm trong phạm trù đọc sau giờ học mà chúng ta nói đến ở đây. Đọc sách ngoài giờ học không nên đọc thành tiếng. Đọc phát ra tiếng, không những không thể hiểu rõ nội dung của tác phẩm, cũng không thể đẩy nhanh tốc độ, là một cách đọc không tốt.

Thứ hai, không nên vừa gặp từ mới đã yêu cầu trẻ tra từ điển.

Trong giai đoạn đầu đọc sách, chắc chắn trẻ sẽ gặp nhiều từ mới, việc tra từ điển liên tục sẽ ảnh hưởng đến việc đọc, sẽ làm trẻ mất hứng thú. Trẻ mới đọc những tác phẩm có nội dung dài, vốn đã không tin tưởng vào vốn từ mà mình đã biết, lo rằng không biết có hiểu hay không. Bố mẹ cần khích lệ trẻ, có những chữ không biết cũng không sao cả, chỉ cần hiểu được là được. Nếu có một số từ mới ảnh hưởng đến việc hiểu tác phẩm, hoặc là từ then chốt trong tác phẩm thì có thể hỏi bố mẹ. Như thế sẽ khiến cho trẻ cảm thấy rất nhanh, đọc rất nhẹ nhàng. Tôi từng gặp bậc phụ huynh rõ ràng là biết chữ đó, nhưng lại không nói cho con biết, bắt con phải đi tra từ điển, dường như cho rằng tra từ điển có thể giúp trẻ nhớ lâu hơn. Cách làm này là vô nghĩa, thực tế là hầu hết các em đều không thích

bị gián đoạn trong quá trình đọc. Có em thích tra từ điển, đương nhiên cũng không nên ngăn cản, quan trọng là tôn trọng sự lựa chọn của trẻ, để trẻ có thể đọc một cách vui vẻ, thuận lợi.

Thứ ba, nếu có thể, cố gắng thuê sách hoặc mượn sách để đọc.

Thuê sách hoặc mượn sách có thể thúc đẩy trẻ nhanh chóng đọc xong một cuốn sách. Bộ tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung mà Viên Viên đọc về cơ bản đều là thuê về, để tiết kiệm tiền thuê, Viên Viên đã tranh thủ thời gian đọc xong sớm, mỗi cuốn cùng lắm thuê ba ngày, đến kỳ nghỉ mỗi ngày một cuốn. Mặc dù thuê trong vài ngày không tốn nhiều tiền, nhưng cảm giác chỉ mất một tệ mà được đọc một cuốn sách đã khiến Viên Viên rất phấn khởi, điều này vô hình trung cũng thúc đẩy Viên Viên đọc nhanh.

Cách đọc sách tốt quan tâm đến việc đọc được bao nhiêu, cách đọc sách xấu quan tâm đến việc nhớ được bao nhiêu

Rất nhiều phụ huynh sau khi con đọc xong một cuốn sách, thường xuyên kiểm tra em “đã nhớ được bao nhiêu”.

Có một vị phụ huynh, cũng nghe theo lời gợi ý của người khác, đồng ý cho con đọc sách ngoài giờ học. Em này vừa đọc cuốn tiểu thuyết đầu tiên, bố mẹ liền nóng lòng muốn con kể lại câu chuyện này, học thuộc “những đoạn văn hay” trong đó, bắt con phải dùng một số từ trong tiểu thuyết vào bài văn của mình, thậm chí còn yêu cầu con trẻ phải viết cảm nghĩ sau khi đọc xong. Đến khi em này đọc sang cuốn tiểu thuyết thứ hai, chị liền trách con gần như quên hết các tình tiết câu chuyện và nhân vật trong cuốn tiểu thuyết đầu tiên, cho rằng cuốn đầu tiên đọc mất công. Bố mẹ làm như vậy chẳng khác gì gây khó dễ cho con. Điều này phản ánh hai vấn đề của bố

mẹ, một là không hiểu việc đọc sách, hai là quá nóng vội. Kết quả của việc làm này sẽ chỉ khiến trẻ ghét đọc sách mà thôi.

Khi con trẻ đối mặt với một cuốn sách, nếu có người đưa ra yêu cầu với trẻ rằng phải ghi nhớ, trẻ sẽ tập trung sự chú ý vào việc nhớ, đồng thời đặt hứng thú đọc sách vào vị trí thứ yếu. Khi trẻ ý thức được rằng sau khi đọc xong một cuốn sách lại có nhiều nhiệm vụ phải làm như vậy, trẻ sẽ không còn muốn đọc nữa.

Làm mất hứng thú chính là bóp chết việc đọc sách.

Cần để trẻ cảm nhận được rằng, đọc sách là một việc làm thú vị, ngoài sự thú vị ra không còn mục đích nào khác. Chính cái "không có mục đích nào khác" này, mới có thể khiến trẻ thích đọc sách.

Việc đọc sách giai đoạn thiếu nhi chủ yếu là đọc truyện cổ tích và tiểu thuyết, chỉ cần con trẻ thích đọc, chứng tỏ trẻ đã bị câu chuyện lôi cuốn, trẻ và các nhân vật trong truyện cùng nhau trải qua các sự kiện, và cuối cùng cùng nhau chào đón một kết cục, cuốn sách này đã để lại dấu ấn trong cuộc đời trẻ. Nội dung cụ thể không cần trẻ phải nhớ, kể cả khi trẻ quên cả tên nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết đọc từ ba tháng trước, cũng không thể nói rằng trẻ đọc phí công.

Còn về việc học thuộc một số "đoạn văn hay" trong tác phẩm, càng không có mối liên hệ tất yếu với việc học ngôn ngữ. Nếu đoạn văn hay khiến trẻ cảm động thật thì trẻ sẽ tự biết mô phỏng và nhớ; nếu "đoạn văn hay" là do bố mẹ chọn, chưa chắc trẻ đã thừa nhận nó hay, việc học thuộc như thế sẽ không còn có ý nghĩa nữa. Đọc sách là một sự ảnh hưởng âm thầm, về mặt ngôn ngữ cũng là như vậy. Học thuộc đoạn văn của người khác không đồng nghĩa với việc

mình có thể viết ra được đoạn văn này, điều quan trọng nhất của việc học ngôn ngữ là hình thành khả năng tổ chức ngôn ngữ và phong cách của mình, thà để trẻ dành thời gian vào việc đọc cuốn sách khác còn hơn là bắt trẻ học thuộc đoạn văn mà mình không thích.

Tục ngữ nói “sành sỏi xem bí quyết, ngờ nghệch xem cho vui”. Việc đọc sách ngoài giờ học của học sinh giai đoạn cấp một và cấp hai gần như đều là giai đoạn “ngờ nghệch”, trẻ “xem cho vui” cũng là tốt lắm rồi, không trải qua giai đoạn này, cũng khó có thể đạt đến giai đoạn sành sỏi. Tốt nhất bố mẹ và giáo viên không nên nóng lòng bắt trẻ phải nắm được ý nghĩa, phát biểu được cảm tưởng, nhớ được bao nhiêu điều sau khi đọc xong một cuốn sách. Thái độ của bạn đối với việc trẻ xem ti vi, chơi điện tử vô tư như thế nào thì đối với việc đọc sách của trẻ cũng nên vô tư như thế.

Chức năng của đọc nằm ở sự “hun đúc” chứ không phải là “chuyên chở”. Có thể trước mắt không thấy được gì, nhưng chỉ cần trẻ đọc được một lượng sách cần thiết, nền tảng vững chắc sớm muộn sẽ hiện ra ở trẻ.

Thực tế là, bố mẹ càng ít đặt ra những yêu cầu không thích đáng như ghi nhớ và học thuộc cho con trẻ thì vốn kiến thức mà trẻ nắm được trong quá trình đọc lại càng nhiều. Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky đã có những nghiên cứu kỹ lưỡng về vấn đề này, ông phát hiện ra rằng: “Số lượng kiến thức mà con người nắm bắt cũng được quyết định bởi màu sắc tình cảm của hoạt động lao động trí óc: Nếu sự giao lưu tinh thần với sách vở là một niềm say mê, không đặt mục đích là phải ghi nhớ, thì rất nhiều sự vật, chân lý và quy luật sẽ dễ dàng ăn sâu vào ý thức của anh ta”(1).

---

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.391.

Cách đọc sách tốt đọc chữ, cách đọc sách xấu đọc tranh.

Có vị phụ huynh nói rằng con mình đọc sách suốt ngày, tiền anh cho con, con hầu hết là mang đi mua sách, một bộ mấy chục cuốn, chỉ mấy ngày mà đã đọc xong, nhưng trình độ viết văn của cậu con lại rất kém, không hiểu tại sao lại như vậy.

Tôi hỏi anh con trai anh thường đọc những sách gì, anh nói về cơ bản đều là truyện tranh - thảo nào!

Tôi nói với vị phụ huynh này rằng, đọc truyện tranh không gọi là đọc sách, truyện tranh không phải là sách, truyện tranh chỉ là ti vi xuất hiện dưới hình thức cuốn sách. Anh nói con anh thường xuyên "đọc sách", thực ra là em thường xuyên "xem ti vi".

Hiện nay xã hội đang ở trong thời đại "đọc tranh". Cái gọi là "đọc tranh" chính là xem phim hoạt hình, tranh biếm họa, ti vi hoặc máy tính, là phương thức tiếp nhận thông tin lấy hình ảnh làm chủ. Sự xuất hiện của thời đại đọc tranh đã gây sức ép cho hình thức đọc sách truyền thống. Một đứa trẻ sinh ra trong thập kỷ 1960, từ nhỏ sống trong môi trường thiếu thốn thông tin, sau khi lên cấp hai thỉnh thoảng được đọc một cuốn sách, anh ta liền đọc ngấu nghiến như tìm được của quý, niềm say mê đọc sách của anh ta có thể đã hình thành như vậy. Nhưng một đứa trẻ sinh vào thập kỷ 1990, ngay từ lúc sinh ra đã bị các loại thông tin kích thích, bao vây, nếu hầu hết

thời gian trong độ tuổi thiếu nhi của em trôi qua trước màn hình ti vi, em sẽ có hứng thú với hình ảnh hơn, hình ảnh đã chiếm vị trí quan trọng trong đầu óc em, thời điểm tốt nhất để tạo hứng thú đọc chữ đã bị bỏ lỡ, sau này rất khó có thể tạo hứng thú đối với việc đọc sách.

Hiện giờ có quá nhiều trẻ em mắc "chứng nghiện ti vi", điều này có liên quan đến một số quan niệm của phụ huynh. Một số bậc phụ huynh mặc dù cũng muốn con mình lớn lên trở thành người ham đọc sách, nhưng lại không để tâm đến việc đọc sách khi trẻ còn nhỏ, coi việc đọc sách có cũng được mà không có cũng xong. Có người cho rằng trong ti vi cũng có kiến thức, để con trẻ xem nhiều ti vi cũng tăng thêm được vốn kiến thức. Có người cho rằng con trẻ chưa biết nhiều chữ, xem ti vi trước, đợi đến khi biết nhiều chữ rồi sẽ đọc sách. Còn có người cho rằng trẻ phải được sống một cuộc sống tự do tự tại, chỉ cần làm xong bài tập, trẻ thích làm gì thì để trẻ làm. Họ không biết mình đang bỏ lỡ thời cơ, những suy nghĩ này đã khiến trẻ mất đi một thói quen tốt. Sự tổn thất này phần lớn sẽ ảnh hưởng đến cả cuộc đời.

"Đọc tranh" không thay thế được vai trò của "đọc chữ". Sở dĩ "đọc chữ" tốt hơn "đọc tranh" là do các nguyên nhân sau:

Chữ viết là một loại ký hiệu ngôn ngữ trừu tượng, có thể kích thích trung khu ngôn ngữ của trẻ phát triển, đồng thời ký hiệu này chính là ký hiệu mà trẻ sẽ sử dụng trong quá trình học tập trong tương lai, trong quá trình đọc sách trẻ được tiếp xúc nhiều, đến khi học trên lớp sẽ sử dụng được nhuần nhuyễn loại ký hiệu này, đây chính là cách trần thuật đơn giản "đọc chữ" có thể khiến một đứa trẻ trở nên thông minh hơn.

Còn truyện tranh, ti vi và máy tính đều dùng hình ảnh để lôi cuốn người khác, đặc biệt là ti vi, tín hiệu kích thích này không cần bất kỳ sự hoán chuyển nào, chỉ cần trẻ ngồi trước màn hình ti vi tiếp nhận một cách bị động là được. Đương nhiên xem ti vi cũng có thể giúp trẻ hiểu thêm một số điều, nhưng so với việc đọc sách, trong vấn đề mở mang trí tuệ, tác dụng của phương thức “đọc tranh” gần như là rất ít. Nếu các em trước độ tuổi đi học dành nhiều thời gian cho việc xem ti vi, trí tuệ của các em sẽ không được mở mang. Bắt đầu từ khi vào cấp một, lực học của em sẽ kém hơn những em thường xuyên đọc sách. Hơn nữa, những đứa trẻ quen với việc “đọc tranh” đã quen với cách tiếp nhận bị động, không quen với cách tiếp thu chủ động, trong học tập thường tỏ ra thiếu ý chí. Nhà văn hóa nổi tiếng của Đài Loan Lý Ngao đã chỉ trích rất gay gắt rằng: “Ti vi là cỗ máy sinh ra hàng loạt kẻ ngốc”.

Thời gian “đọc chữ” của trẻ nên bắt đầu càng sớm càng tốt. Giữa việc đọc sách và số mặt chữ trẻ đã biết không có mối quan hệ tất yếu, càng không có mối liên hệ với cấp học của trẻ, lúc nào cũng có thể bắt đầu. Cách đọc sách sớm nhất của trẻ em là nghe bố mẹ kể chuyện, từ giai đoạn trẻ nghe bố mẹ kể, dần dần quá độ sang giai đoạn trẻ tự đọc, từ chỗ đọc truyện tranh đơn giản dần dần quá độ sang tác phẩm văn học, từ những câu chuyện cổ tích có nội dung đơn giản dần dần quá độ sang các tác phẩm nổi tiếng. Chỉ cần trẻ chịu đọc, sự quá độ này sẽ diễn ra một cách rất tự nhiên.

Bản tính của trẻ em đều thích đọc sách, phàm là những em tỏ ra không thích đọc sách đều là do bố mẹ không tạo cho em môi trường đọc sách thích hợp trong thời điểm thích hợp. Hoặc là trong nhà rất ít khi mua sách; hoặc là mua sách về ngại kể cho con nghe; hoặc là

cả ngày dùng ti vi để dỗ dành con trẻ, tóm lại, ngay từ nhỏ trẻ đã bị cách ly khỏi sách.

Thực ra "đọc chữ" không hoàn toàn phủ định "đọc tranh", hai phương thức đọc này hoàn toàn có thể cùng tồn tại trong cuộc sống của trẻ. Con gái tôi Viên Viên cũng rất thích các hoạt động "đọc tranh", từ nhỏ tới lớn cô bé đều thích xem phim hoạt hình, vào đại học vẫn thường xuyên xem, trên giá sách có rất nhiều truyện tranh, nhưng điều này không ảnh hưởng đến hoạt động "đọc chữ" của cô bé. Niềm say mê "đọc chữ" của cô bé đã được hình thành một cách ổn định từ khi còn rất nhỏ, cô bé tự biết dựa vào nhu cầu của mình để phân bổ thời gian đọc và nội dung đọc.

Những đứa trẻ từ nhỏ đến lớn, dành hầu hết thời gian rỗi cho việc "đọc tranh" chứ không phải là "đọc chữ", thực ra việc đọc của những em đó vẫn dừng lại ở giai đoạn đầu tiên, sự trưởng thành về mặt trí tuệ do đọc sách đem lại cũng không thể thực hiện. Sự tổn thất này bắt nguồn từ việc hoạt động "đọc chữ" không kịp thời xuất hiện trong cuộc sống thuở ấu thơ của các em - đây là một điều rất đáng tiếc. Điều đáng tiếc này, lẽ nào không phải là do bố mẹ, giáo viên, và toàn xã hội coi nhẹ việc đọc sách của trẻ em hay sao?

Ngoài ra cần phải nhắc các bậc phụ huynh nên chú ý rằng, để trẻ đọc nguyên tác, không nên đọc "bản lược trích" hoặc "bản thu nhỏ".

"Bản lược trích" chỉ những bản in đã được cắt gọt, biến thành bản có số chữ ít, nội dung, ngôn ngữ đều khá đơn giản. Tôi cho rằng đây là hành vi biến một quả tươi thành mứt hoa quả, ít nhất là những cuốn sách "dành cho thiếu nhi" như Tam quốc diễn nghĩa mà

tôi nhìn thấy trong cửa hàng sách đã gây ấn tượng cho tôi như vậy. Kiến nghị nên chọn cho trẻ những nhà xuất bản có tiếng tăm và tác phẩm gốc.

“Bản thu nhỏ” chỉ những cuốn sách giữ nguyên tổng số chữ, nhưng thu nhỏ cỡ chữ, trang nào cũng dày đặc chữ. Loại sách này có thể là do một số nhà xuất bản nhỏ không có tiếng tăm hoặc các tay in lậu sách sản xuất. Ví dụ in bộ Hồng lâu mộng thành một cuốn sách. Những cuốn sách như thế này chỉ tiện mang theo bên người, nhưng đọc sẽ rất mệt, dễ làm trẻ chán; ngoài ra cũng có thể có nhiều chữ viết sai. Chính vì vậy cũng không nên cho trẻ đọc bản thu nhỏ.

Mỗi chúng ta đều thích “cái tốt”, không thích “cái xấu”, con trẻ lại càng phân chia rạch ròi thành tốt và xấu, trên trang giấy cuộc đời thuần khiết như tờ giấy trắng của các em sẽ để lại dấu ấn gì, đều có mối liên hệ tất yếu với sự tốt xấu của hàng trăm hàng triệu chi tiết trong cuộc đời các em. Giáo dục nằm trong tất cả mọi chi tiết, mỗi chi tiết “tốt” nhìn có vẻ rất nhỏ bé, đều có thể có ảnh hưởng rất lớn đến con trẻ. Việc đọc sách có vai trò vô cùng quan trọng đối với sự trưởng thành của trẻ, bố mẹ và thầy cô giáo phải cố gắng tạo cho trẻ “cách đọc sách tốt”, tránh “cách đọc sách xấu”, đây cũng là một phần không thể thiếu trong quá trình bạn đem lại cho trẻ những phương pháp giáo dục tốt.

Lưu ý đặc biệt

Cách đọc sách tốt nên cố gắng dùng văn viết, cách đọc sách xấu bỏ qua văn viết, sử dụng nhiều văn nói.

Cách đọc sách tốt yêu cầu đọc nhanh, cách đọc sách xấu yêu cầu đọc chậm.

Cách đọc sách tốt quan tâm đến việc đọc được bao nhiêu, cách đọc sách xấu quan tâm đến việc nhớ được bao nhiêu.

Cách đọc sách tốt đọc chữ, cách đọc sách xấu đọc tranh.

Cố gắng không để trẻ đọc “bản lược trích” hoặc “bản thu nhỏ”.

Đọc sách cần phải dụ dỗ

Trong quá trình giáo dục, muốn con trẻ tiếp nhận cái gì, thì phải dụ dỗ trẻ; muốn trẻ bài xích cái gì, thì phải ép buộc chúng - đây là một chiêu rất có hiệu quả. Tất cả những bậc phụ huynh không đạt được mục đích, nguyện vọng và kết quả hoàn toàn trái ngược nhau, chắc chắn là do đã áp dụng ngược phương pháp.

Khi Viên Viên vừa lên lớp hai, tôi cảm thấy lượng chữ và trình độ đọc của cô bé đã có đủ điều kiện để bước lên một nấc thang mới, liền gợi ý cô bé đọc tiểu thuyết dài. Phản ứng đầu tiên của Viên Viên khi nghe thấy lời đề nghị này của tôi là không thể tin được.

Viên Viên thường xuyên nhìn thấy tôi đọc tiểu thuyết, một cuốn sách dày như thế, nhiều chữ như thế, gần như không có tranh minh họa. Theo bản năng, cô bé cảm thấy tiểu thuyết dài rất khó đọc, cũng không thú vị, chỉ có thể để cho người lớn đọc. Trong khi trước đó những cuốn sách mà Viên Viên đọc đều là sách thiếu nhi có nhiều tranh. Tôi hiểu được cái khó của con gái nên không nói gì nữa.

Xem xét thấy trong những cuốn tiểu thuyết trên giá sách của tôi không có cuốn nào hợp với Viên Viên nên tôi đã đi mua cuốn Ỷ Thiên Đồ Long ký của Kim Dung. Trước đó tôi chưa bao giờ đọc tiểu thuyết của Kim Dung mà chỉ xem các bộ phim truyền hình được cải biên từ tiểu thuyết của ông. Qua phim truyền hình tôi đoán chắc tiểu thuyết cũng sẽ thú vị, chắc sẽ được trẻ em thích. Tôi không nói với Viên Viên rằng mình mua sách là vì cô bé, mà giống như mọi lần đọc tiểu thuyết khác, làm xong mọi việc liền mang ra đọc. Đúng là cuốn sách đó rất hay, rất nhiều tình tiết hồi hộp, mỗi ngày sau khi đọc xong tôi đều tiện thể khen một câu rằng cuốn sách này rất hay, sau đó kể cho Viên Viên nghe một số tình tiết một cách vô tình hay hữu ý, kể đến đoạn gay cấn nhất liền nói mẹ đang đọc đến đây, đằng sau chưa biết sẽ thế nào, đợi đọc xong mẹ sẽ kể cho con nghe.

Mấy lần như vậy, trong lòng Viên Viên rất bứt rứt, thấy cô bé sốt ruột, tôi liền tranh thủ cơ hội nói, hay là con tự đọc đi, mẹ không có nhiều thời gian đọc một lúc nhiều như vậy, xem hiểu một cách khái quát là được, những chữ nào khó hiểu thì con cứ hỏi mẹ. Thấy tôi nói như vậy, cô bé liền bắt đầu đọc thử.

Đọc sách là một quá trình không khó bước vào, điều quan trọng là để cho con trẻ cầm một cuốn sách lên mà không ngại ngần gì hết và bắt đầu đọc. Đợi đến khi Viên Viên đọc qua phần tôi đã đọc, tôi thường giả vờ không có thời gian đọc, đồng thời lại nóng lòng muốn biết một nhân vật nào đó sau đó thế nào, để con gái kể cho tôi nghe những tình tiết cô bé đã đọc được, đồng thời cùng con thảo luận một số nhân vật và câu chuyện thú vị trong đó. Điều này khiến cho

Viên Viên càng đọc càng có hứng thú, đến khi đọc xong bộ sách này, cô bé đã bắt đầu tự tin về khả năng đọc của mình.

Đọc xong cuốn sách này, tôi và Viên Viên cùng đọc lời nói đầu của bộ sách này, biết Kim Dung viết tổng cộng mười bốn bộ tiểu thuyết võ hiệp, lấy chữ đầu tiên của mỗi bộ ghép thành một câu đối: “Phi tuyết liên thiên xạ bạch lộc. Tiếu thư thần hiệp ỷ bích uyên”. Câu đối hay này cũng gây sự tò mò cho Viên Viên, cô bé nói vẫn muốn đọc tiểu thuyết của Kim Dung nữa. Tôi liền nói bao nhiêu sách như vậy nếu mua cũng tốn tiền đấy, chi bằng thuê về đọc. Và thế là tôi liền đưa con gái đi thuê sách.

Từ đó trở đi, Viên Viên ngày càng đọc nhiều, ngày càng đọc nhanh, niềm say mê và khả năng đọc sách của cô bé nhanh chóng đạt trạng thái ổn định. Đọc một lèo hết toàn bộ các cuốn tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung, từ đó phát hiện ra niềm hứng thú của việc đọc tiểu thuyết dài, từ đó đọc tiểu thuyết dài đã trở thành một công việc hết sức đơn giản.

Một cô bạn đồng nghiệp của tôi hồi đó nói con trai chị không thích đọc bất kỳ cuốn sách gì, ngay cả truyện tranh cũng không đọc, dường như rất sợ đọc chữ, làm văn rất kém. Vì chuyện này mà người mẹ rất rầu rĩ. Chị biết Viên Viên đã đọc rất nhiều sách nên rất mong con trai chị được làm quen với Viên Viên, để cậu bé được ảnh hưởng, cũng thích đọc sách.

Một ngày tôi dẫn Viên Viên đến nhà chị chơi, con trai chị học trên Viên Viên một lớp, lúc đó đang học lớp năm, thấy chúng tôi đến, hai mẹ con rất mừng.

Chúng tôi vừa ngồi xuống, chị bạn liền nói ngay với cậu con rằng, con xem Viên Viên kém con hai tuổi mà đã đọc được rất nhiều sách rồi, từ nay trở đi con cũng nên đọc nhiều sách, không thể suốt ngày chơi được nữa.

Sự so sánh này khiến cậu bé tỏ ra ngại ngùng.

Tôi vội bảo hai đứa trẻ sang phòng khác chơi, sau đó nhắc chị bạn không nên nói con như vậy trước mặt mọi người, nói như thế sẽ khiến trẻ càng không tự tin vào khả năng đọc sách của mình, hơn nữa lại cảm thấy rất mất thể diện. Thực ra con trẻ cũng có lòng sĩ diện, nếu chị muốn cậu bé làm việc gì thì chị nên bày tỏ sự khen ngợi trước người khác về khả năng của cậu trong lĩnh vực này.

Tôi còn nhắc nhở chị rằng, nếu chị muốn con mình thích đọc sách ngoài giờ học, thì đừng bao giờ trực tiếp yêu cầu con trẻ “đọc sách đi”, cũng không nên lấy chuyện con trẻ có thích đọc sách hay không làm chủ đề để nói chuyện, càng không nên lấy chuyện đọc sách để giáo huấn con trẻ.

Tiếp sau đó tôi đã kể cho chị nghe quá trình tôi đã “dụ dỗ” Viên Viên đọc tiểu thuyết như thế nào, nghĩ rằng chắc chị cũng sẽ lĩnh hội được một số điều.

Lúc chúng tôi ra về, cậu bé cũng ra tiễn khách. Có lẽ là do khách sáo, chị bạn lại nói với con trai rằng, con xem xem Viên Viên đã đọc hết tiểu thuyết của Kim Dung rồi, mẹ cũng sẽ thuê mấy cuốn về cho con xem. Cậu bé gật đầu với vẻ ngần ngừ.

Tôi có cảm giác chị nói như thế vẫn chưa ổn. Thực ra chị vẫn đang dùng điểm mạnh của một đứa trẻ để so sánh với điểm yếu của

một đứa trẻ khác, hơn nữa lời nói của chị quá thẳng thừng, để lộ rõ mục đích, không có gì gọi là “dụ dỗ” cả.

Sau đó chị bạn đồng nghiệp lại thở ngắn than dài với tôi rằng, chị thuê sách của Kim Dung về, nhưng cậu con trai chị vẫn không chịu đọc, một cuốn sách ba ngày xem được ba trang, sau đó không chịu đọc tiếp nữa.

Tôi nói thẳng với chị, chị đã tìm một tấm gương, nhưng lại không tìm thấy điểm đột phá để khích lệ con trẻ, chỉ dùng điểm mạnh của một đứa trẻ khác để so sánh với điểm yếu của con mình, vì thế chị không thuyết phục được con. Trẻ em đọc sách là vì có hứng thú với sách, một đứa trẻ làm sao có thể vì không muốn tụt hậu so với người khác và vì sự yêu cầu của bố mẹ mà đi đọc sách được!

Chị hỏi tôi phải làm thế nào, tôi nghĩ rằng tiểu thuyết của Kim Dung đã gây sức ép cho cậu bé, liền nói, tạm thời chị không nên nhắc đến chuyện đọc tiểu thuyết nữa, cậu bé sợ chữ nghĩa như vậy, trước hết chỉ có thể bắt đầu từ việc đọc những thứ đơn giản nhất. Thế này nhé, chị đặt một tờ báo buổi tối, trên đó ngày nào cũng có một số tin bài về xã hội rất thú vị, cái này ai cũng thích đọc, là thứ tiêu khiển tốt nhất. Hàng ngày chị đọc được tin nào thú vị, thì giới thiệu cho con đọc, đừng đọc nhiều, mỗi ngày một hai tin là được rồi. Đầu tiên dụ dỗ cậu bé đọc báo, nếu cậu có thể thường xuyên đọc được báo, dần dần sẽ thấy việc đọc sách không có gì là đáng sợ nữa, sau đó lại tìm cách kéo con vào tiểu thuyết.

Mấy ngày sau, chị bạn đồng nghiệp của tôi gặp tôi vẫn lắc đầu, nói ngay cả báo con cũng không chịu đọc. Tôi thấy lạ tại sao cậu bé này lại sợ chữ nghĩa như vậy. Sau khi tìm hiểu kỹ càng quá trình,

phát hiện thấy cách làm của chị bạn không ổn lắm. Với tình hình này, nếu con chịu đọc mới là lạ.

Hóa ra, mấy ngày đó mỗi lần đi làm về chị bạn tôi đều mua một tờ báo buổi tối, về đến nhà liền đưa báo cho con. Chị cũng muốn dùng cách "dụ dỗ", liền nói với con rằng đọc báo rất tốt, tờ báo này rất hay, ít nhất con phải đọc được một đến hai bài; thích đọc bài nào thì đọc. Để kiểm tra con trai đã đọc hay chưa, ngày nào trước khi đi ngủ chị cũng đều bắt con kể cho mình nghe nội dung mà cậu bé đã đọc. Cậu con chỉ đọc được vài ngày, lại bắt đầu vì chuyện đọc báo mà cãi lại mẹ.

Mặc dù người mẹ này dường như lần nào cũng làm hết mọi việc cần phải làm, nhưng lại không đạt được mục đích, chị nói chị thực sự tuyệt vọng về việc đọc sách của con rồi.

Tôi buộc phải nói thẳng với chị, hành động của chị có một chút "dụ dỗ", nhưng về thực chất vẫn là đang "ra lệnh". Chị quy định cho con mỗi ngày ít nhất phải đọc được một đến hai bài, lại còn đi kiểm tra xem con đã đọc hay chưa, như thế việc đọc báo đã biến thành "nhiệm vụ" rồi. Chị thử đặt mình vào địa vị của con và nghĩ xem, cảm nhận xem thế nào gọi là dụ dỗ; nếu chị chỉ đứng trên góc độ của bố mẹ để xem xét vấn đề, thì rất dễ biến dụ dỗ thành ra lệnh, dễ để mất đi hiệu quả.

Không phải là tất cả các bậc bố mẹ đều thẳng thừng như vậy, rất nhiều người sau khi hiểu được tầm quan trọng của việc đọc sách, cũng có thể đồng thời hiểu được tầm quan trọng của việc dụ dỗ, đồng thời biết tạo ra một số biện pháp dụ dỗ. Nhưng trong đó có

không ít biện pháp cũng không hiệu quả, bởi sự dụ dỗ mà những biện pháp này tạo ra không thắng nổi một sự dụ dỗ khác: ti vi.

Nếu một đứa trẻ ngay từ nhỏ đã tạo được hứng thú đọc sách, thì chúng thường không để ti vi cướp đi thời gian đọc sách của mình; nhưng nếu từ lâu con trẻ rất ít tiếp xúc với sách vở, lớn lên trước màn hình ti vi, bạn muốn bắt trẻ giữa chừng phải chuyển sang đọc sách thì là điều tương đối khó, cần phải áp dụng nhiều biện pháp hơn.

Bố mẹ tuyệt đối không nên dùng biện pháp mạnh tắt ti vi để bắt con đọc sách. Kể cả có tắt ti vi, cũng không thể giúp trẻ cam tâm tình nguyện cầm sách lên; kể cả trẻ đã cầm sách lên, nhưng cũng không thể chuyên tâm đọc. Một số bậc phụ huynh hỏi tôi rằng tình hình này phải làm như thế nào, tôi đã gợi ý cho họ một chiêu "độc", một số phụ huynh đã áp dụng và kết quả rất tốt.

Tôi gợi ý cho họ rút một sợi dây nào đó của ti vi ra, hoặc lấy một linh kiện nào đó ra, khiến ti vi không xem được nữa. Bố mẹ giả vờ nói ti vi hỏng rồi, sau đó tìm ra các lý do để kéo dài thời gian sửa ti vi. Ít là một hai tháng, nhiều là nửa năm một năm. Trong thời gian này, bố mẹ bắt đầu đọc sách, sau đó lựa thời gian thích hợp giới thiệu cho con trẻ một cuốn sách thú vị, để con trẻ phát hiện được niềm vui của đọc sách trong lúc nhàn rỗi không có việc gì để làm. Đợi đến khi con trẻ bắt đầu đọc hết cuốn sách này đến cuốn sách khác, bố mẹ mới đi "sửa" ti vi.

Để đề phòng sau khi ti vi "được sửa", con trẻ lại quay về trạng thái suốt ngày vùi đầu vào ti vi, bố mẹ có thể lợi dụng cơ hội này

đưa ra quy định xem ti vi. Đồng thời bản thân mình cũng phải thực hiện nghiêm túc.

Về quy định xem ti vi, tôi cho rằng không nên quy định thời gian, chỉ quy định xem chương trình nào thì tốt, như thế sẽ dễ kiểm soát. Quy định được đưa ra là phải thực hiện, trước hết bố mẹ không được vi phạm quy định, cũng phải ít xem ti vi, bỏ thời gian ra đọc sách, đây là cách giáo dục không lời đối với con trẻ. Vấn đề then chốt ở đây cũng là sự dụ dỗ âm thầm, không nên có xung đột.

Có lẽ một số phụ huynh sẽ nói chiêu này "chuối", thao tác quá rườm rà, không bằng trực tiếp tắt ti vi đi. Còn có nhiều bậc phụ huynh, họ không muốn con trẻ xem ti vi, nhưng mình lại xem một cách thoải mái. Đã có một số người mẹ sau khi nghe lời đề nghị của tôi liền ra sức lắc đầu, nói mình buổi tối không có việc gì để làm, không xem ti vi thì xem cái gì; hoặc là người chồng sẽ không đồng ý làm như vậy, bởi vì công việc của chồng rất mệt, hàng ngày về đến nhà muốn được giải trí. Những lúc như thế này tôi cũng cảm thấy mình bó tay hết cách.

Nếu bố mẹ cứ thích làm theo ý mình thì có cách nào để không bồi dưỡng ra một đứa con ngang ngạnh? Bạn không muốn dụ dỗ con trẻ đọc sách, thì đành phải để ti vi dụ dỗ con trẻ ngày ngày đốt thời gian trước màn hình mà thôi.

Điều khiến con người khó kháng cự nhất là sự "dụ dỗ", khiến con người căm ghét nhất là sự "ép buộc", người lớn và con trẻ đều giống nhau. Trong quá trình giáo dục, muốn con trẻ tiếp nhận cái gì, thì phải dụ dỗ trẻ; muốn trẻ từ chối cái gì, thì phải ép buộc chúng - đây là một chiêu rất có hiệu quả. Tất cả những bậc phụ huynh không

đạt được mục đích, nguyện vọng và kết quả hoàn toàn trái ngược nhau, chắc chắn là do đã áp dụng ngược phương pháp.

Lưu ý đặc biệt

Nếu bạn muốn con mình thích đọc sách ngoài giờ học, thì đừng bao giờ trực tiếp yêu cầu con trẻ “đọc sách đi”, cũng không nên lấy chuyện con trẻ có thích đọc sách hay không làm chủ đề để nói chuyện, càng không nên lấy chuyện đọc sách để giáo huấn con trẻ.

Bố mẹ tuyệt đối không nên dùng biện pháp mạnh tắt ti vi để bắt con đọc sách.

Về quy định xem ti vi, tôi cho rằng không nên quy định thời gian, chỉ quy định xem chương trình nào thì tốt, như thế sẽ dễ kiểm soát. Quy định được đưa ra là phải thực hiện, trước hết bố mẹ không được vi phạm quy định, cũng phải ít xem ti vi, bỏ thời gian ra đọc sách, đây là cách giáo dục không lời đối với con trẻ.

Không đọc sách “có ích”

Không nên đọc sách “có ích”, không phải là nói không nên chọn sách hay cho trẻ, mà là trong quá trình lựa chọn phải lấy niềm hứng thú của trẻ làm yếu tố then chốt, không lấy “có ích” làm tiêu chuẩn lựa chọn.

Có vị phụ huynh của một em học sinh lớp bảy phiền muộn vì con mình không biết làm văn, hỏi tôi làm thế nào có thể giúp con học được cách viết văn.

Sau khi tìm hiểu và nắm được tình hình con chị rất ít đọc sách ngoài giờ học, tôi kiến nghị chị nên chú trọng vào vấn đề này, đồng

thời giới thiệu cho chị hai cuốn tiểu thuyết. Chị đã mua cho con hai cuốn tiểu thuyết này, con chị đã đọc, rất thích, đọc xong còn đòi mua tiểu thuyết khác về đọc. Vì chuyện này mà chị đã gọi điện thoại cho tôi, tỏ ra rất vui mừng. Nhưng một thời gian trôi qua, khi tôi gặp lại chị và nhắc đến chuyện đọc sách của con, chị lại rầu rĩ nói hiện giờ con chị lại không thích đọc sách ngoài giờ học nữa, không biết phải làm thế nào.

Hóa ra sau khi con chị đọc xong hai cuốn tiểu thuyết này, chị liền vội mua một cuốn tuyển tập các bài văn mẫu của học sinh cấp hai. Cách lý giải của người mẹ này là, đọc sách ngoài giờ học là để nâng cao trình độ viết văn, chỉ đọc mỗi tiểu thuyết không có tác dụng gì, đọc sách tuyển tập các bài văn mẫu, học xem người ta viết như thế nào, mới học được cách làm văn. Nhưng con chị không chịu đọc tuyển tập các bài văn mẫu. Chị liền đặt ra điều kiện với con: Con đọc xong cuốn tuyển tập những bài văn mẫu mới được mua sách khác. Mặc dù lúc đó cậu con đồng ý, nhưng vẫn không chịu đọc tuyển tập những bài văn mẫu, kết quả là cuốn sách này vẫn vứt ở đó, hiện giờ cậu con cũng không nhắc tới việc mua sách ngoài nữa, niềm say mê đọc sách vừa gây dựng được đã bị phá vỡ như vậy.

Cách làm của vị phụ huynh này khiến người ta phải thốt lên rằng, chị không hiểu được giá trị dinh dưỡng của tiểu thuyết, cũng không ý thức được rằng đọc sách phải gắn liền với niềm say mê. Chị cho rằng đọc tiểu thuyết không “có lợi” như đọc tuyển tập những bài văn mẫu. Cách nghĩ này giống như việc muốn bổ sung vitamin cho trẻ, nhưng lại lấy một hộp mứt hoa quả đã qua chế biến để thay thế một giỏ táo tươi, thật là sai lầm.

Từ trước đến nay tôi không tán thành việc học sinh đọc sách tuyển chọn những bài văn mẫu, chính vì thế cũng không bao giờ để Viên Viên đọc. Hầu hết sách mà Viên Viên đọc ngoài giờ học là tiểu thuyết, ngoài ra còn có truyện ký, lịch sử, tuỳ bút… Chỉ có điều lên lớp mười hai, để nắm bắt được những vấn đề then chốt trong bài văn thi đại học, Viên Viên mới đọc một cuốn Tuyển tập những bài văn thi đại học đạt điểm tối đa. Viên Viên đã đạt điểm rất cao trong môn văn thi đại học, có lẽ cũng có quan hệ nhất định với những bài văn đạt điểm tối đa mà cô bé đã nghiên cứu đó. Nhưng ở đây tôi muốn nhấn mạnh rằng, nếu không có sự kiên trì đọc sách trong mười mấy năm qua và phong cách viết văn đã hình thành, thì trước khi thi đại học dù có đọc bao nhiêu cuốn Tuyển tập những bài văn đạt điểm tối đa cũng không ăn thua.

Hiện nay, không ít bậc phụ huynh không quan tâm đến việc đọc sách ngoài giờ học của con, chỉ thích mua sách tuyển chọn những bài văn mẫu cho con trẻ, đặt tạp chí làm văn dành cho học sinh cấp một và cấp hai, cấp ba. Đây là một sự ngộ nhận lớn.

Tôi đã từng đọc một số bài văn mẫu của học sinh cấp một, cấp hai, cấp ba cũng như những bài văn đăng trên tạp chí làm văn, những bài viết đăng tải trên đó đương nhiên là lời văn trôi chảy, đối với một đứa trẻ, viết ra được những câu văn như thế cũng là khá lắm rồi. Nhưng dù viết hay đến đâu, những bài văn đó cũng chỉ là bài tập làm văn của các em, không phải là sáng tác, ngoài giáo viên hoặc biên tập viên, có ai muốn đọc những bài văn đó.

Hơn nữa có rất nhiều bài văn thể hiện rõ vết tích được người lớn hướng dẫn, nói những lời không thật lòng, thậm chí mang văn phong thời Cách mạng văn hóa. Những bài văn này vừa không thể

làm phong phú thêm kiến thức cho trẻ trong vấn đề ngôn ngữ, từ vựng, vừa không thể định hướng cho trẻ tiến bộ về mặt tư tưởng, mà còn dạy cho trẻ viết những điều văn hoa giả dối. Mang những thứ này đưa cho trẻ đọc, làm sao trẻ thích được. Có không ít cuốn những bài văn mẫu của cấp một và cấp hai, cấp ba được ra đời rất buồn cười.

Hai, ba người tập trung nhau lại, kiếm một giấy phép xuất bản, thuê một cơ sở, sau đó lấy danh nghĩa ban tổ chức một cuộc thi viết văn nào đó, gửi thư cho tất cả các địa phương trong cả nước để thông báo cho các học sinh gửi bài dự thi. Về cơ bản những người nộp bài văn dự thi đều được chọn, sau đó nói rằng bài văn của bạn đã đạt được giải mấy, những tác phẩm đạt giải sẽ được xuất bản thành sách, mỗi cuốn bao nhiêu tiền, ít nhất phải mua bao nhiêu cuốn. Sau khi phụ huynh gửi tiền đi, hầu hết cũng đều nhận được sách có đăng bài văn của con mình, chỉ có điều sách rất dày, chữ in trong đó vừa nhỏ vừa dày, nhìn vào mục lục thấy rất nhiều người đạt giải, tìm một hồi lâu mới tìm thấy tên con mình. Chất lượng của loại sách tuyển chọn những bài văn mẫu này không cần phải nói cũng đã biết.

Nếu nói hình thức bỏ tiền ra mua sách có đăng bài của mình vừa nói ở trên, sau một thời gian nổi lên đã có phần đi xuống thì một hình thức bỏ tiền ra để đăng bài mới xuất hiện dưới đây lại rất cao tay, dễ khiến phụ huynh và giáo viên mủi lòng.

Tôi được nghe một giáo viên tiểu học kể một chuyện như thế này. Một viện nghiên cứu khoa học giáo dục cấp quốc gia nào đó gửi giấy mời đến trường tiểu học sở tại của họ và mời trường cùng tham gia đề tài nghiên cứu khoa học. Nội dung của cái gọi là “đề tài”

chính là trường tiểu học phải đặt mua ít nhất năm trăm cuốn tạp chí do Viện nghiên cứu này xuất bản. Tạp chí này chuyên đăng các bài văn của học sinh tiểu học, cả năm có mười hai kỳ, mỗi cuốn sáu tệ. “Thù lao” mà Viện nghiên cứu khoa học giáo dục này trả cho trường hợp tác là mỗi năm mỗi trường tiểu học được đăng tải hai đến ba bài văn của học sinh trên tạp chí, hoặc in một bìa in màu về trường mình. Trong thời gian hợp tác, trường tiểu học có thể mời chuyên gia của Viện nghiên cứu khoa học giáo dục đến trường giảng bài, chi phí sẽ được tính riêng. Một số giáo viên tương lai còn có cơ hội được ghi tên vào “đề tài” của Viện nghiên cứu khoa học giáo dục. Tạp chí sẽ không đăng tải những bài văn của trường không hợp tác, cũng không phát hành công khai (vì không có giấy phép phát hành ra ngoài).

Tạm thời chưa bàn đến việc đây có được gọi là “đề tài” hay không, chúng ta chỉ đứng trên góc độ của học sinh để xem các em thu hoạch được những gì.

Mỗi học sinh bỏ ra bảy mươi hai tệ mỗi năm để mua cuốn tuyển chọn những bài văn mẫu tiểu học này, mỗi trường ít nhất phải có năm trăm em đặt mua, vậy thì mỗi năm một trường học phải đóng góp cho tạp chí này ít nhất ba mươi sáu nghìn tệ. Sau đó chỉ có hai đến ba học sinh có cơ hội đăng tải bài viết trên cuốn tạp chí không công khai phát hành này - đây chưa phải là cái không đáng giá nhất, cái không đáng giá nhất là, học sinh sẽ không có hứng thú đọc loại tạp chí này, bỏ ra bảy mươi hai để mua, về cơ bản là một đống giấy vụn.

Cô giáo này phải thốt lên rằng, nếu mỗi học sinh dùng số tiền này để mua hai cuốn tiểu thuyết, sau đó gộp tất cả các sách lại, mỗi

lớp làm thành một góc đọc sách, như thế sẽ có giá trị biết bao. Theo tìm hiểu của cô giáo này, “đề tài” này của Viện nghiên cứu khoa học và giáo dục không chỉ hợp tác với các trường tiểu học, mà còn hợp tác với các trường cấp hai, cấp ba số đơn vị tham gia không hề ít.

Tôi thắc mắc với cô giáo này rằng, hiện nay không phải là nghiêm cấm tình trạng bắt học sinh mua tài liệu phụ đạo ngoài giờ học theo chỉ định hay sao, tại sao nhà trường lại có thể tổ chức cho học sinh đặt tạp chí?

Cô giáo này nói, đúng là nhà trường không bắt ép, luôn nhấn mạnh “tự nguyện”. Nhưng các giáo viên không thể không thực hiện trước sự động viên của nhà trường, học sinh không thể không làm trước sự động viên của giáo viên, phụ huynh không thể không đáp ứng nguyện vọng của con em mình. Cộng với những chiêu bài như “đề tài”, “Viện nghiên cứu khoa học và giáo dục”, một trường với hơn nghìn học sinh rất dễ dàng tìm được năm trăm học sinh đặt tạp chí.

Tôi hiểu được sự lo lắng của người giáo viên có lương tâm này. Dùng việc đọc tuyển tập những bài văn mẫu hoặc tạp chí viết văn để thay thế việc đọc sách thường nhật là một sự ngộ nhận trong vấn đề đọc sách, phản ánh được nhận thức nông cạn của mọi người đối với vấn đề làm thế nào để bồi dưỡng kỹ năng làm văn cho học sinh. Không phải người thao tác không nhận thức được về vấn đề này, mà các bên trong xã hội đều tính toán lợi ích cho mình, sự nóng vội muốn đạt hiệu quả ngay có thể khiến người ta trở nên vừa thờ ơ vừa mù quáng. Chỉ có trẻ em là đáng thương, chúng không những lãng phí tiền bạc mà quan trọng hơn là lãng phí cơ hội học tập.

Cô giáo này than thở rằng, không chỉ mỗi người lớn, hiện nay trẻ em cũng trở nên vụ lợi. Rất nhiều em không thích đọc sách ngoài giờ học, nhưng lại muốn tìm được một con đường tắt để làm văn, cũng nghĩ rằng đọc tạp chí làm văn là có thể nâng cao trình độ viết văn, chính vì thế rất nhiệt tình đặt tạp chí do "Viện nghiên cứu khoa học và giáo dục cấp quốc gia" này xuất bản. Trên thực tế, qua sự quan sát của cô giáo này, mỗi lần những cuốn tạp chí này đến tay trẻ, chúng chỉ giở đọc lướt qua, xem xem có cái gì của trường mình hay không, còn về nội dung, gần như không có người nào đọc một cách nghiêm túc. Trẻ không có khả năng lựa chọn, điều này có thể lý giải, chúng ta cũng không thể quản lý được hành vi của "Viện nghiên cứu khoa học và giáo dục cấp quốc gia", nhưng bố mẹ và giáo viên phải có trách nhiệm giới thiệu cho con trẻ một số cuốn sách hay. Trong việc lựa chọn sách để đọc, ít nhất phải "kỷ sở bất dục vật thi ư nhân" (những điều mình không muốn thì đừng làm cho người khác). Một cuốn tiểu thuyết hay và một cuốn tuyển chọn những bài văn mẫu được đặt trước mặt, hỏi xem mình thích đọc cuốn nào hơn, câu trả lời đã hiện ra.

Chính vì vậy ở đây điều đầu tiên mà tôi muốn nhấn mạnh là, với vai trò là tài liệu đọc theo quy định thông thường, sách tuyển chọn những bài văn mẫu không có ý nghĩa gì.

Lại còn có một trường hợp khác. Có bậc phụ huynh mặc dù không mua tuyển chọn những bài văn mẫu, nhưng lại chỉ mua cho con sách tuyển chọn những bài tản văn hay, tuyển chọn những tiểu thuyết ngắn… Họ cho rằng con còn nhỏ, bài tập nhiều, nên đọc những thứ có nội dung ngắn. Mỗi khi nhìn thấy phụ huynh lựa chọn những cuốn sách như tuyển chọn những bài tản văn của các tác giả

đạt giải Nobel, trong lòng tôi luôn tự hỏi rằng, con trẻ có đọc không, đặc biệt là trẻ còn đang ở giai đoạn tiểu học?

Tôi cho rằng việc đọc sách của học sinh tiểu học và cấp hai, cấp ba nên đặt trọng tâm vào đọc tiểu thuyết dài. Trước hết là tiểu thuyết khá lôi cuốn người đọc, có thể giúp trẻ đọc một cách hứng thú; thứ hai là một cuốn tiểu thuyết dài nói về một câu chuyện lớn, có thể thu hút trẻ một lúc đọc liền mấy trăm nghìn chữ. Học sinh cấp một và cấp hai, cấp ba phần lớn không có hứng thú với tản văn, đặc biệt là các bài tản văn được dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Trung; còn tiểu thuyết ngắn dù viết rất hay, đọc xong nhiều nhất cũng chỉ có mười nghìn chữ. Con trẻ có thể đọc liền một mạch cho hết một câu chuyện lớn, nhưng rất ít trẻ có thể đọc liên tục hai mươi câu chuyện nhỏ. Thường xuyên đọc tiểu thuyết dài sẽ dễ dàng giúp trẻ rèn được thói quen đọc sách với số lượng lớn. Có thể giới thiệu một số tiểu thuyết ngắn, nhưng không nên trở thành loại sách chính để trẻ đọc.

Trong vấn đề đọc cái gì bố mẹ vừa phải định hướng cho trẻ, đồng thời cũng phải tôn trọng sở thích của trẻ, với mục đích chính là cố gắng gợi hứng thú đọc sách của trẻ, trước hết phải xem xét đến yếu tố thú vị, sau đó mới xem xét đến yếu tố có ích.

Bộ tiểu thuyết dài đầu tiên mà con gái Viên Viên của tôi đọc là tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung. Sở dĩ hồi đó tôi gợi ý cho cháu đọc sách của Kim Dung là vì tiểu thuyết của Kim Dung rất hồi hộp, gay cấn, tình tiết thú vị, có thể thu hút người khác; hơn nữa lời văn của ông rất quy phạm, bút pháp lão luyện, đọc cảm thấy trôi chảy, dễ hiểu; bên trong chứa đầy những tình cảm yêu hận rõ ràng, phù hợp với tâm lý thẩm mỹ của trẻ em; có một số chi tiết miêu tả tình yêu, nhưng đều là tình yêu trong sáng không nhuốm bụi trần. Chính

vì thế sau này tôi cũng gợi ý cho rất nhiều người, để trẻ đọc tiểu thuyết của Kim Dung.

Thực ra tôi không phải là người thích đọc tiểu thuyết của Kim Dung, giá như thời học sinh được đọc tác phẩm của ông, có lẽ sẽ rất thích, nhưng khi đọc tiểu thuyết của ông tôi đã công tác nhiều năm, sở thích đọc không còn nằm ở đây nữa. Sau đó tôi có đọc hai bộ, cũng chỉ là vì muốn thôi thúc Viên Viên đọc.

Vừa tiếp xúc với những bộ sách này, quả nhiên Viên Viên đã bị lôi cuốn, chưa đầy nửa năm đã đọc một lèo hết mười bốn bộ tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung. Tôi tưởng rằng sau khi đọc xong những tác phẩm này Viên Viên sẽ đọc loại sách hay hơn, tôi liền giới thiệu mấy cuốn nổi tiếng nhưng phát hiện thấy cô bé không hào hứng lắm.

Một hôm chúng tôi nhìn thấy bộ sách Hoàn Châu cách cách bán trong cửa hàng sách, lúc đó Viên Viên đang xem bộ phim này, nhìn thấy có sách bán, mắt liền sáng lên giở ra xem, phát hiện thấy các tình tiết trong truyện về cơ bản là giống trong phim, nên rất hào hứng và mua một bộ, như thế cô bé có thể biết được các tình tiết của câu chuyện trước khi ti vi chiếu. Tôi còn nhớ bộ sách đó có rất nhiều cuốn, chẳng mấy chốc mà Viên Viên đã đọc xong, vì cô bé quá có hứng thú với câu chuyện này. Đến lễ Noel, tôi lại mua một bộ Hoàn Châu cách cách II hoàn chỉnh làm quà tặng cho con gái, Viên Viên vô cùng thích thú, lại đọc hết bộ sách, và không chỉ đọc một lần. Cô bé thường giở sang một trang bất kỳ và đọc một lúc rất hào hứng.

Rất nhiều người phê phán tiểu thuyết của Quỳnh Dao nhạt nhẽo, phê phán Hoàn Châu cách cách không có "chiều sâu", dường như để cho trẻ đọc những cuốn sách này chính là vẽ đường cho hươu chạy. Tôi lại có suy nghĩ rằng, không có chiều sâu ở đây là với đối tượng nào. Đúng là tiểu thuyết của Quỳnh Dao không phải là những tác phẩm cao siêu, nhưng giọng văn của Quỳnh Dao cũng rất quy phạm, chín chắn, gọn gàng, đối với một cô bé tám tuổi, cô thích Tiểu Yến Tử dễ thương, thích những tình tiết thú vị trong đó, thì bộ sách này rất thích hợp với cô bé. Còn về kinh điển, tôi tin rằng chỉ cần Viên Viên có nền tảng đọc tốt, một ngày nào đó sẽ có hứng thú với một số tác phẩm kinh điển.

Tôi đã từng gặp một vị phụ huynh, chị rất chú ý đến việc đọc sách của con, kể từ khi con học mẫu giáo đã kể truyện cổ Andersen cho con nghe, sau khi con chị vào lớp một và biết mặt chữ, chị chủ yếu vẫn để con đọc truyện cổ Andersen có tranh minh họa, sau khi con lên cấp hai, chị lại mua một cuốn truyện cổ Andersen toàn tập chỉ có chữ và tuyển tập các bài tản văn của những tác giả đạt giải Nobel. Kết quả có thể đoán được, con trẻ "không chịu đọc sách ngoài giờ học nữa".

Còn có một vị phụ huynh, khi nghĩ đến việc con trẻ cần phải đọc một số cuốn sách, liền mua ngay về tác phẩm Anna Karenina và Thép đã tôi thế đấy, kết quả là anh cũng đã làm cho con sợ hãi.

Những bậc phụ huynh này đưa cho con trẻ những tác phẩm "kinh điển", người ngoài có thể sẽ không thể phê phán sự lựa chọn của họ. Mặc dù trẻ không biết mình cần những cuốn sách nào, nhưng chúng biết mình không cần cuốn sách nào, đối với những thứ không có hứng thú, chúng chỉ có một thái độ: Từ chối.

Chính vì thế, khi chọn sách cho trẻ, bố mẹ cần phải hiểu con mình, sau đó đưa ra kiến nghị. Không nên hoàn toàn dùng con mắt của người lớn để lựa chọn, càng không nên lấy cái "có ích hay không có ích" để phán đoán giá trị, điều bố mẹ cần phải suy nghĩ là trình độ tiếp nhận và sở thích của trẻ.

Tôi còn gặp một vị phụ huynh, chị phát hiện ra đứa con đang học cấp hai của mình thích đọc tác phẩm của các nhà văn như Hàn Hàn, Quách Kính Minh - những người nổi tiếng khi còn rất trẻ liền giật mình. Thực ra chị cũng chưa bao giờ đọc những tác phẩm của các nhà văn này, không biết tại sao, lại nhận định một cách chủ quan rằng những tác phẩm này không lành mạnh, không có gì thú vị, nên luôn không cho con đọc. Kết quả vì chuyện này mà hai mẹ con thường tranh cãi với nhau, tất cả những cuốn sách mà chị giới thiệu, con đều không chịu đọc, tất cả những cuốn sách chị không cho đọc, con trẻ lại đọc trộm.

Kiến nghị của tôi là, nếu bản thân bố mẹ thường xuyên đọc sách, trong lòng biết rõ cuốn sách nào hay, có thể giới thiệu cho con; nếu bố mẹ giới thiệu cho trẻ một số cuốn sách mà trẻ cũng cảm thấy có hứng thú thì thực ra trẻ cũng rất sẵn lòng nghe theo lời gợi ý của bố mẹ. Nhưng nếu bố mẹ rất ít khi đọc sách thì không nên tuỳ tiện chỉ đạo việc đọc sách của trẻ, nên giao quyền chủ động lựa chọn cho trẻ.

Đại cương dạy học môn ngữ văn được Bộ giáo dục Trung Quốc ban hành năm 2000 đã quy định ba mươi tác phẩm văn học, mười lăm tác phẩm của Trung Quốc, mười lăm tác phẩm của nước ngoài mà học sinh cấp hai, cấp ba cần phải đọc. Tôi không biết vài năm gần đây đã có sửa đổi hay chưa. Ba mươi bộ sách đều là những tác

phẩm kinh điển, có thể lựa chọn làm sách tham khảo. Nhưng nó có thích hợp để giới thiệu cho học sinh cấp hai, cấp ba hay không, e rằng cũng phải cân nhắc, dù sao thì có một số tác phẩm đã cách cuộc sống hiện nay của học sinh quá xa rồi, hơn nữa nội dung cũng không có gì rõ ràng, có lẽ nó chỉ thích hợp với trẻ sau khi đã trưởng thành.

Chắc chắn trẻ sẽ không từ chối những thứ thực sự thích hợp với mình, cái mà trẻ từ chối, hoặc đó là do bản thân tác phẩm không hay, hoặc là do không tương xứng với khả năng đọc của trẻ.

Ở đây điều mà tôi muốn nhắc nhở các bậc phụ huynh là, nhất thiết phải đưa trẻ đến các cửa hàng sách chính quy để mua sách, không nên mua sách ở những sạp hàng bên đường hoặc các quầy sách tạp, để tránh việc mua phải những cuốn sách có nội dung rẻ tiền. Phàm là những cuốn sách mua ở cửa hàng sách chính quy, đồng thời trẻ có hứng thú đọc, thì đều thích hợp đối với trẻ.

Kể cả đối với người lớn, niềm say mê đọc sách lâu dài cũng là bắt nguồn từ sự “thú vị” của sách chứ không phải sự “có ích”.

Không nên đọc sách “có ích”, không phải là nói không nên chọn sách hay cho trẻ, mà là trong quá trình lựa chọn phải lấy sự hứng thú của trẻ làm yếu tố then chốt, không lấy “có ích” làm tiêu chuẩn lựa chọn.

Trên thực tế “thú vị” và “có ích” không đối lập với nhau, những sách thú vị thường cũng là những sách có ích. Sự ảnh hưởng của một cuốn tiểu thuyết hay đối với khả năng viết văn của trẻ không hề kém một cuốn tuyển chọn những bài văn mẫu, thậm chí còn hơn. Học giả Đào Hành Tri đã từng kiến nghị coi Hồng lâu mộng là giáo

trình dạy ngữ văn để sử dụng. Chính vì thế, ở đây tôi nói “không đọc sách có ích” là một cách nói hơi quá đà, mục đích là nhấn mạnh sự “thú vị”. Chỉ có sự thú vị mới có thể giúp trẻ thực hiện được hoạt động đọc sách; chỉ khi thực hiện được hoạt động đọc sách mới có thể thực hiện cái “có ích”.

Lưu ý đặc biệt

Với vai trò là tài liệu đọc theo quy định thông thường, sách tuyển chọn những bài văn mẫu không có ý nghĩa gì.

Tôi cho rằng việc đọc sách của học sinh tiểu học và cấp hai, cấp ba nên đặt trọng tâm vào đọc tiểu thuyết dài. Trước hết là tiểu thuyết khá lôi cuốn người đọc, có thể giúp trẻ đọc một cách hứng thú; thứ hai là một cuốn tiểu thuyết dài nói về một câu chuyện lớn, có thể thu hút trẻ một lúc đọc liền mấy trăm nghìn chữ.

Trong vấn đề đọc cái gì bố mẹ vừa phải định hướng cho trẻ, đồng thời cũng phải tôn trọng sở thích của trẻ, với mục đích chính là cố gắng gợi hứng thú đọc sách của trẻ, trước hết phải xem xét đến yếu tố thú vị, sau đó mới xem xét đến yếu tố có ích.

Nếu bản thân bố mẹ thường xuyên đọc sách, trong lòng biết rõ cuốn sách nào hay, có thể giới thiệu cho con; nếu bố mẹ giới thiệu được cho trẻ một số cuốn sách mà trẻ cũng cảm thấy có hứng thú thì thực ra trẻ cũng rất sẵn lòng nghe theo lời gợi ý của bố mẹ. Nhưng nếu bố mẹ rất ít khi đọc sách thì không nên tuỳ tiện chỉ đạo việc đọc sách của trẻ, nên giao quyền chủ động lựa chọn cho trẻ.

Nhất thiết phải đưa trẻ đến các cửa hàng sách chính quy để mua sách, không nên mua sách ở những sạp hàng bên đường hoặc các

quầy sách tạp, để tránh việc mua phải những cuốn sách có nội dung rẻ tiền.

Học “ngữ văn” không phải là học “sách giáo khoa ngữ văn”

Nếu không quan tâm đến việc đọc sách, chỉ ôm sách giáo khoa ngữ văn thì sau khi bước vào giai đoạn trung học, học sinh càng tỏ ra lực bất tòng tâm, cuối cùng, trong kỳ thi đại học quan trọng nhất, e rằng cũng khó có thể đạt được thành tích cao.

Mấy năm trước có một cô bé tên là Lý Lộ Kha một thời gian được mọi người chú ý. Cô bé hai lần học nhảy cóc, mười lăm tuổi đã thi đỗ vào trường Đại học Thanh Hoa, hai mươi tuổi học tiến sĩ khoa kiến trúc trường Đại học Thanh Hoa. Khi mọi người đều nhìn cô bé như nhìn thiên tài, bố cô bé lại nói rằng, con gái mình không có trí tuệ phi thường, sự khác biệt giữa cô bé và bạn bè là: Khi những đứa trẻ khác đang ra sức bỏ thời gian và công sức ra học thuộc một số sách không có gì quan trọng, cùng lắm chỉ có thể lật ra xem (chủ yếu chỉ sách ngữ văn) thì tôi đã khuyên con đi đọc những tác phẩm kinh điển như Luận ngữ, Mạnh Tử, Cổ văn quan chỉ…

Bố của Lý Lộ Kha kiên trì yêu cầu con gái đọc rất nhiều sách ngoài giờ học, cho rằng thời niên thiếu quý giá nhất nên tập trung vào việc đọc các tác phẩm kinh điển. Ông tỏ ra không hài lòng với chương trình giáo dục ngữ văn trong nhà trường hiện nay, cho rằng “Lải nhải những câu chữ không cần thiết, lãng phí quá nhiều thời gian chỉ hủy hoại cuộc đời của một con người”. Do suy nghĩ này của ông xung đột với chương trình giáo dục trong nhà trường, ông đã cho con gái nghỉ học ba lần để cô bé có thể đọc sách một cách tự do, không có gì cản trở. Lượng sách đọc khổng lồ đã đem lại cho Lý

Lộ Kha một bước nhảy vọt về trí tuệ và trong học tập, khiến cô bé trưởng thành một cách rất nhẹ nhàng. Cách làm của bố Lý Lộ Kha có thể gọi là làm trái với xu thế chung, tạo nên sự đối nghịch với việc rất nhiều giáo viên và phụ huynh coi sách ngữ văn là thánh kinh học ngữ văn. Ở đây không thể không thán phục dũng khí và sự hiểu biết của ông.

Tôi đã từng đọc một cuốn sách có tên là Chúng ta nên học ngữ văn như thế nào, trong đó có hơn bảy mươi nhà khoa học, học giả văn hóa, nhà văn đương đại viết về kinh nghiệm học ngữ văn của mình ngày xưa, dựa vào năm sinh hoặc năm đi học của các tác giả, từ thập kỷ 1920, 1930 đến thập kỷ 1960, 1970, cuốn sách được chia thành bốn phần. Qua cuốn sách này tôi đã phát hiện ra một hiện tượng thú vị.

Tất cả những học giả nổi tiếng trước thập kỷ 1950 đều dành những tình cảm đẹp để nhớ lại những năm tháng học ngữ văn của mình ngày xưa. Nội dung học môn ngữ văn của họ, về cơ bản đều là những tác phẩm kinh điển được lưu truyền từ hàng trăm hàng nghìn năm nay của văn hóa Trung Hoa; gần như họ đều được gặp một hoặc một số giáo viên ngữ văn có vốn kiến thức sâu rộng, ngôn ngữ của họ được hoàn thiện, tâm hồn họ được nuôi dưỡng nhờ những năm tháng học ngữ văn đầu đời. Họ đều khẳng định rằng việc học ngữ văn trong những năm tháng đầu đời đã đặt nền móng vững chắc cho sự nghiệp và cách học làm người trong suốt cuộc đời của họ. Ví dụ, có người hỏi Viện sĩ Viện khoa học xã hội Trung Quốc Dương Thúc Tử rằng, tại sao ông lại có thể trở thành viện sĩ, có nhân tố cá nhân gì không. Viện sĩ Dương Thúc Tử đã trả lời rằng: “Một trong những nhân tố quan trọng nhất là văn hóa nhân văn,

truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Trung Hoa, ngữ văn Trung Quốc đã đóng một vai trò quan trọng, trực tiếp hoặc gián tiếp”(1). Trái ngược với đó là một số học giả được tiếp nhận quá trình giáo dục môn ngữ văn cấp một, cấp hai, cấp ba thập kỷ 1970, 1980, họ luôn phê phán phương pháp giáo dục ngữ văn mà mình đã trải qua, cho rằng chất lượng biên soạn của sách không cao, phương pháp dạy học cũ kỹ, thiếu sự gợi mở về mặt tư tưởng. Và sở dĩ sau này họ “thành tài” là do may mắn được đọc một số cuốn sách ngoài sách giáo khoa, chính những cuốn sách này đã giúp họ(1).

Nhà văn đương đại nổi tiếng Tất Phi Vũ là người sinh ra trong thập kỷ 1960, thời gian ông học cấp một, cấp hai, cấp ba rơi vào khoảng thập kỷ 1970, 1980. Trong bài viết Giáo dục ngữ văn mà tôi được học ông nói rằng, “Nếu để tôi chấm điểm cho hoạt động giáo dục ngữ văn mà thế hệ chúng tôi đã được học, tôi sẽ không cho “điểm 0”, vì nó không được “điểm 0”, mà là điểm âm. Sở dĩ tôi nói như vậy, không hề có ý gì là cố tình gây sự chú ý. Sau khi được tiếp nhận giáo dục ngữ văn cấp một, cấp hai, cấp ba chúng tôi buộc phải bỏ ra rất nhiều công sức để giáo dục mình một lần nữa, khai sáng cho mình một lần nữa”(2).

---

(1) Vương Lệ biên soạn, Chúng ta nên học ngữ văn như thế nào, NXB Nhà văn, tháng 10-2002, tr.1.

(1) Vương Lệ biên soạn, Chúng ta nên học ngữ văn như thế nào, NXB Nhà văn, tháng 10-2002, tr.361-388.

(2) Vương Lệ biên soạn, Chúng ta nên học ngữ văn như thế nào, NXB Nhà văn, tháng 10-2002, tr.377.

Đối tượng mà ông phê phán là giáo dục ngữ văn hồi đó. Nhưng thời gian đã trôi qua, bao nhiêu năm rồi, giáo dục ngữ văn của Trung Quốc vẫn giữ nguyên nếp cũ. Trạng thái tồi tệ này đến bây giờ vẫn chưa có dấu hiệu sẽ kết thúc.

Xét về vấn đề sắp xếp, trình bày, hiện nay môn ngữ văn cấp một vẫn áp dụng khuôn khổ logic là học phiên âm, chữ mới trước, sau đó sẽ học từ vựng, câu.

Phiên âm có cần phải đặt lên đầu tiên trong việc học ngữ văn hay không? Chữ mới có cần phải học một cách biệt lập hay không?

Ở đây có một sự suy lý logic tưởng chừng là hợp lý: Muốn đọc được bài phải nhận biết mặt chữ trước, muốn nhận biết mặt chữ thì phải học phiên âm trước - trên thực tế, logic nhìn từ bề ngoài có vẻ rất hợp lý này không phù hợp với trình tự nhận thức của trẻ em, làm ngược với thói quen học ngôn ngữ chữ viết của nhân loại. Làm đảo lộn trật tự của việc học ngôn ngữ.

Bản thân ngôn ngữ chữ viết chính là một loại công cụ, phiên âm càng chỉ là “công cụ của công cụ” - nó tương đương với cục nhựa thông mà diễn viên chơi đàn nhị hồ thỉnh thoảng sử dụng đến, nhựa thông dùng để làm mượt cung vĩ, nhưng không cần thiết phải để mỗi đứa trẻ khi mới học đàn nhị trước hết phải bỏ ra rất nhiều công sức để đi học kiến thức về nhựa thông - nhưng cái “công cụ của công cụ” này hiện giờ lại biến thành bản thân công cụ và bản thân mục đích, đến nỗi có người lại đưa ra ý kiến rằng, về sau chữ viết của Trung Quốc cần dùng “phiên âm” để thay thế toàn bộ “chữ Hán”. Cách nghĩ hoang đường này không những được ngang nhiên đưa ra mà còn gây tranh luận, thật không thể tưởng tượng nổi!

Đồng thời chúng ta còn quên rằng việc học của trẻ em cần có những đặc điểm như hình tượng, thú vị, cảm nhận tổng quát, vừa vào học là kéo chúng vào với những chữ cái, chữ mới khô khan và trừu tượng, vì thế mà trẻ phải bỏ ra rất nhiều công sức, nhưng lại không tìm được niềm vui trong học tập, chúng đã bỏ ra rất nhiều thời gian nhưng chỉ học được rất ít kiến thức.

Có một lần tôi nghe thấy học giả Vương Đông Hoa của trường Đại học Giao thông Hoa Đông đã nói một câu như thế này, tôi cảm thấy rất hay. Ông nói: Vấn đề lớn nhất của giáo dục ngữ văn của chúng ta là gì, là dùng phương pháp dạy chữ phiên âm của phương Tây để dạy chữ tượng hình của Trung Quốc. Trước đây, một năm dạy trẻ hơn hai nghìn chữ, hiện giờ đã vứt bỏ cách dạy nhận biết mặt chữ tiêu biểu của Trung Quốc trong hai nghìn năm qua, đến năm lớp ba học sinh vẫn chưa đọc hiểu được.

Đối với vấn đề lựa chọn văn bản cho sách ngữ văn, có rất nhiều tác phẩm tầm thường, không ít tác phẩm có tính tư tưởng, tính thú vị không cao nhưng lại được đưa vào sách. Hơn bảy mươi năm trước học giả Đào Hành Tri đã từng phê phán rằng: “Sách giáo khoa của Trung Quốc, không những không đưa vào những chữ hay nhất, mà còn dùng những đoạn văn đơn lẻ làm trọng tâm, mỗi bài dạy mấy chữ, truyền đạt một số kiến thức vụn vặt. Khi chúng ta đọc những cuốn tiểu thuyết như Thủy hử, Hồng lâu mộng, Những cuộc phiêu lưu của Robinson, đọc chương thứ nhất lại muốn đọc chương thứ hai, thậm chí đọc từ sáng đến tối, đọc từ đêm đến sáng, phải đọc hết một lèo mới cảm thấy đã. Sách giáo khoa lấy những đoạn văn đơn lẻ làm trọng tâm không có trình độ này”. Ông ví loại sách giáo

khoa này là “loại rau” và “gạo trắng hảo hạng”, không có vitamin, “ăn vào khiến người ta mắc bệnh tê phù(1), đi lại khó khăn”(2).

Học giả Đào Hành Tri còn nói: “Có người nói, văn nhân Trung Quốc là con mọt sách. Nhưng ngay cả sức mạnh bồi dưỡng con mọt sách, sách giáo khoa cũng không có. Tại sao con mọt sách lại gặm sách, bởi vì trong sách có nhiều cái ngon, khiến nó ăn rồi lại muốn ăn tiếp. Gặm sách giáo khoa như là gặm nến, ăn lần đầu không muốn ăn lần thứ hai nữa”(3). Hiện tượng mà học giả Đào Hành Tri phê phán từ mấy chục năm về trước vẫn không được cải thiện mà còn mỗi ngày một nặng thêm.

———————————

(1) Bệnh tê phù (Beriberi) là một bệnh thiếu dinh dưỡng (đặc biệt là thiếu vitamin B1)gây nên các thể bệnh: Phù kèm theo suy tim, viêm dây thần kinh. Bệnh hay gặp ở những nước dùng gạo làm lương thực chính (ND).

(2) Đào Hành Tri, Tuyển tập những bài viết về giáo dục Đào Hành Tri, NXB Giáo dục Tứ Xuyên, tháng 5-2005, tr.282.

(3) Đào Hành Tri, Tuyển tập những bài viết về giáo dục Đào Hành Tri, NXB Giáo dục Tứ Xuyên, tháng 5-2005, tr.282.

Nhà văn đương đại nổi tiếng Tôn Uất đã từng làm giáo viên cấp hai một thời gian, ông đã thực sự thất vọng về giáo dục ngữ văn của Trung Quốc thập kỷ 1970. Nhưng khi con gái ông đến tuổi đi học, một lần ông giở sách của con gái ra xem và vô cùng sửng sốt, những bài văn mà ông đã từng dạy và khiến ông cảm thấy thất vọng vẫn xuất hiện rất nhiều trong sách giáo khoa của con gái(1).

Học giả nổi tiếng, giáo sư khoa Trung văn trường Đại học Bắc Kinh Tiền Lý Quần đánh giá rằng, việc biên soạn sách giáo khoa ngữ văn của Trung Quốc cơ bản là dừng lại ở trình độ thập kỷ sáu mươi thế kỷ XX. Đây thực sự là lời đánh giá rất sắc bén.

Xét trên vấn đề dạy học, phương pháp dạy học trên lớp ở các trường phổ thông của Trung Quốc vẫn áp dụng theo lối giáo điều, máy móc như chữ mới, giải thích từ ngữ, phân tích ý nghĩa, cảm nhận tư tưởng và học thuộc rất nhiều đoạn văn hiện đại.

Những chữ nào là chữ mới, những từ nào là từ mới, đều là do sách quy định, học sinh buộc phải đi đọc, đi viết và đi nhớ những "chữ mới" và cách "giải thích từ" hết lần này đến lần khác, kể cả học sinh đã quen thuộc với những chữ này và từ này từ lâu.

Cuốn sách Tham khảo dạy học môn ngữ văn phát cho giáo viên đồng bộ với sách ngữ văn đã quy định nên phân tích từng bài như thế nào từ trước. Nhà giáo dục đương đại nổi tiếng, nhà giáo nhân dân, tiến sĩ Lý Trấn Tây đã phê phán rằng, giờ học ngữ văn hiện nay đã trở thành trường sở của chuyên chế tư tưởng, "Học Khổng Ất Kỷ chỉ có thể lý giải là lời phê phán đối với chế độ khoa cử phong kiến; học Ánh trăng hồ sen chỉ có thể hiểu đây là lời kháng nghị của Chu Tự Thanh đối với cuộc tàn sát lớn… Tâm hồn của học sinh bị xiềng xích tinh thần trói chặt, lấy đâu ra chút không gian sáng tạo nào?"(2).

---

(1) Vương Lệ biên soạn, Chúng ta nên học ngữ văn như thế nào, NXB Nhà văn, tháng 10-2002, tr.362.

(2) Tiền Lý Quần, Bàn về giáo dục ngữ văn, NXB Đại học sư phạm Quảng Tây, năm 2003, tr.77.

Tôi biết một số học sinh vì muốn trả lời đúng câu hỏi của giáo viên trên lớp nên đã tìm cách để có được cuốn sách tham khảo, như thế trong giờ ngữ văn trên lớp có thể trả lời “chính xác” rất nhiều câu hỏi.

Trong sách ngữ văn thường xuyên có yêu cầu học thuộc đoạn văn hiện đại. Do văn hiện đại là những thứ khẩu ngữ hóa, về câu chữ mang tính mở, không chặt chẽ như câu từ trong văn học cổ điển. Và những đoạn học sinh phải học thuộc phần lớn là những đoạn rất bình thường, không thể đạt được ngưỡng “thêm một chữ thì nhiều, bớt một chữ thì ít”, nhưng khi kiểm tra học sinh lại yêu cầu một chữ, một dấu câu cũng không được sai. Ví dụ “đánh anh ta một cái rất mạnh” không được học thuộc thành “đánh mạnh anh ta một cái” - chỉ là thay đổi vị trí cũng không được. Mỗi dấu câu đều phải nhớ thật kỹ… Mục đích của việc học thuộc chỉ là để “đúng”, chứ không phải là để cảm nhận, không phải là để khắc ghi những cái kinh điển vào trí óc và tư tưởng, chỉ là để không bị mất điểm trong bài kiểm tra. Ở đây phương pháp và mục đích đã bị đảo lộn hoàn toàn.

Xét về tố chất của người giáo viên dạy môn ngữ văn, phương pháp dạy học cứng nhắc và đơn nhất từ nhiều năm qua đã khiến cho tố chất của đội ngũ giáo viên ngữ văn tụt lùi. Tôi đã từng đích thân được nghe một vị hiệu trưởng khi bàn về vấn đề sắp xếp công việc cho một giáo viên đã nói rằng “Không dạy được cái khác, lại còn không dạy được ngữ văn ư?”.

Khi Viên Viên học cấp một, cô giáo thường xuyên nhấn mạnh, “Học ngữ văn thì phải học thuộc bài khoá, tất cả những học sinh học thuộc bài khoá, điểm thi sẽ cao”. Sau khi lên cấp hai, gặp cô giáo ngữ văn còn bất ngờ hơn. Cô giáo đó rất “tận tâm với nghề nghiệp”, thường giao cho học sinh rất nhiều bài tập về nhà, trong đó có rất nhiều bài tập vô bổ. Ví dụ coi thành ngữ “uể oải chán chường” là “chữ mới”, bắt học sinh phải tra từ điển ghi ra phiên âm của từng chữ một - đối với học sinh đã lên lớp bảy, bốn chữ này có chữ nào còn là chữ mới nữa? Một ví dụ khác là giải thích thế nào là “ho”, thế nào là “sức”, thế nào là “kiêu ngạo”, và những từ này phần lớn là không tìm được cách giải thích trong từ điển Hán ngữ, học sinh đành phải dùng các chữ phức tạp hơn để “giải thích” những từ mới này, những bài tập như thế thực sự khiến người ta phải tức đến nổ đom đóm mắt.

Tôi còn nhớ có một lần Viên Viên tỏ ra rất bực bội khi phải làm kiểu bài tập như thế, nói xem ra “ăn cơm”, “uống nước” cũng phải giải thích, và thế là chúng tôi đã đưa ra một trò chơi, cùng giải thích từ “ăn cơm” như sau: “Là quá trình dùng các dụng cụ chuyên biệt như thìa, đũa để đưa thức ăn vào miệng, dùng răng để nghiền nát, qua cổ họng rồi vào dạ dày”, sau khi giải thích, phát hiện ra càng có nhiều từ phải giải thích, ví dụ “thìa”, “thức ăn”, “dạ dày” - thực sự là “biển học vô bờ”! Chúng tôi cười đến vỡ bụng.

Xét về lượng đọc, lấy sách giáo khoa của học sinh lớp bốn, lớp năm ở Bắc Kinh làm ví dụ, một cuốn sách giáo khoa có khoảng 20.000-30.000 chữ, và lượng đọc thông thường của một học sinh lớp bốn đáng lẽ mỗi học kỳ phải đạt 800.000 đến một triệu chữ - không phải 20.000 chữ trong sách giáo khoa là những “tinh hoa

được chắt lọc", có thể đọ được với 200.000 chữ hoặc hai triệu chữ trong các cuốn sách bình thường, nó đúng là 20.000 chữ, không nhiều hơn cũng không ít hơn - Điều này cũng có nghĩa rằng, xét về lượng chữ mà học sinh cần phải đọc, lượng đọc mà sách cung cấp cho học sinh thiếu rất nhiều!

Vài năm gần đây giới giáo dục ngữ văn bắt đầu nhấn mạnh việc đọc sách ngoài giờ học của học sinh, đồng thời liệt kê ra rất nhiều tác phẩm nổi tiếng của Trung Quốc và nước ngoài. Nhưng hầu hết các trường và giáo viên đều coi trọng thành tích thi cử trước mắt, không coi trọng vấn đề đọc sách ngoài giờ học, về cơ bản học sinh cấp một, cấp hai, cấp ba học ngữ văn đều bó hẹp trong sách giáo khoa ngữ văn. Đặc biệt là cấp một, hoạt động dạy học gần như đều xoay quanh sách giáo khoa, cái gọi là "đọc sách ngoài giờ học" chỉ là một làn gió thoảng bên tai.

Hai năm trước, trong xã hội nổi lên cuộc tranh luận về chương trình giáo dục ngữ văn cho học sinh cấp một, cấp hai, cấp ba, rất nhiều người tỏ ra không hài lòng với chương trình giáo dục ngữ văn trong nhà trường hiện nay, thậm chí có nhiều lời phê bình gay gắt. Gần như mọi người đã đạt được nhận thức chung rằng, môn ngữ văn của học sinh cấp một và cấp hai, cấp ba khó có thể đảm nhận được trọng trách "học ngữ văn". Nhưng tranh luận xong, tình hình vẫn không có gì thay đổi, có một chút điều chỉnh, nhưng chỉ là thay nước không thay thuốc, gần như vẫn giữ nguyên hiện trạng.

Đây là một thực tế khiến người ta cảm thấy đau lòng, đất nước cổ đại với nền văn minh mấy nghìn năm, sáng tạo ra kho tàng văn hóa ngôn ngữ mà thế giới khó có thể sánh kịp. Bước vào xã hội hiện

đại, khoa học giáo dục của Trung Quốc đã tiến bộ, nhưng lại càng ngày càng không biết cách học tiếng mẹ đẻ của mình.

Chương trình giáo dục ngữ văn của Trung Quốc càng ngày càng theo lối tư duy công nghiệp hóa. Chương trình dạy học và sát hạch ký hiệu hóa, kỹ thuật hóa, tiêu chuẩn hóa đã làm mất đi sức hấp dẫn thiên biến vạn hóa vốn có của bộ môn ngữ văn và tính phong phú của nó. Việc học tiếng mẹ đẻ vốn là một chuyện rất nhẹ nhàng vui vẻ, hiện giờ lại bị dị hóa, biến thành một công việc khô khan và biến dạng. Giờ học ngữ văn càng ngày càng biến thành một hoạt động gần như giày vò học sinh, thảo nào học sinh ngày càng không thích học môn ngữ văn.

Học ngữ văn rốt cục là phải học cái gì, học như thế nào mới có thể học giỏi môn ngữ văn?

Cải cách chương trình dạy học môn ngữ văn là một đề tài lớn, cần phải nghiên cứu sâu, bất kỳ cá thể nào đều không thể đưa ra câu trả lời chính xác và uy tín. Nhưng chúng ta cũng có một số kinh nghiệm hiệu quả, có thể vận dụng vào đời sống học tập hiện nay, đạt được hiệu quả rõ rệt.

Từ kinh nghiệm của rất nhiều người và qua các tài liệu có thể tổng kết, có rất nhiều yếu tố để có thể học tốt môn ngữ văn, nhưng phương thức quan trọng nhất, căn bản nhất là đọc sách, trong quá trình học ngữ văn, không có vốn kiến thức được tích lũy từ việc đọc sách là không thể được.

Nhà giáo dục người Liên Xô Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky đã từng thử áp dụng nhiều phương pháp để thúc đẩy hoạt động lao

động trí óc của học sinh, ông đã rút ra kết luận rằng: Phương pháp hiệu quả nhất chính là mở rộng phạm vi đọc của trẻ(1).

---

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.391.

Người có vốn đọc nghèo, chắc chắn là người có vốn ngôn ngữ nghèo, đồng thời cũng là người có lối tư duy nghèo. Nếu chúng ta muốn con học giỏi môn văn, nhưng lại coi nhẹ việc đọc sách ngoài giờ học của con, điều này giống như việc đưa cho con một chiếc thìa để bắt con uống sữa bằng thìa thay vì uống bằng cốc, hoặc thả một người vào bồn tắm để học bơi.

Hiện giờ rất nhiều trường cấp một, cấp hai, cấp ba dạy "môn đọc hiểu", nhưng các môn này về cơ bản không phải là học sinh cầm một cuốn sách trong tay và đọc, mà là giáo viên giảng "phương pháp đọc", học sinh "trả lời câu hỏi". Điều này giống như việc khi một người muốn uống nước, người ngồi bên cạnh liền thao thao bất tuyệt giảng cho anh ta một đống kiến thức liên quan đến uống nước, đồng thời bắt anh ta trả lời một số vấn đề về uống nước; còn chiếc cốc đựng đầy nước lại không chịu đưa cho anh ta.

Hàng năm chính phủ Trung Quốc đều cấp nguồn kinh phí lớn để xây dựng thư viện cho các trường cấp một, cấp hai, cấp ba, nhưng thư viện của rất nhiều trường chỉ là một hộp giấy bám đầy bụi bặm đặt trên nóc trường - chỉ là có tồn tại cái đó, nhưng thực tế lại không có gì liên quan đến hoạt động dạy học của nhà trường. Học sinh luôn ở trong tình trạng "nghèo vốn đọc", chủ đề thảo luận trong các

cuộc họp của giáo viên dạy ngữ văn trong trường thường xuyên là "Làm thế nào để giảng tốt môn đọc hiểu".

Nếu trong chương trình giáo dục của nhà trường không tạo được đủ điều kiện đọc sách cho học sinh, việc đọc sách ngoài giờ học nhất thiết phải được bù đắp ở gia đình.

Trong quá trình tiếp xúc với nhiều phụ huynh, tôi gặp không ít người có nhận thức không đầy đủ về mối quan hệ giữa việc đọc sách và học môn ngữ văn, có bậc phụ huynh thậm chí còn ngăn cản không cho con đọc sách ngoài giờ học. Họ rất quan tâm đến thành tích học tập của con, nghe có người nói đọc sách ngoài giờ học rất tốt cho việc học, liền để cho con đọc mấy ngày, nhưng đến khi con có hứng thú với việc đọc sách, bắt đầu tỏ ra say mê, thì phụ huynh lại lo ngại ảnh hưởng đến việc học hành, rồi vội kéo con về với bài vở. Những bậc phụ huynh này luôn cho rằng đọc sách ngoài giờ học không phải là học, học sách giáo khoa mới là học.

Trong trường tiểu học đúng là có hiện tượng này, một số em không bao giờ chịu đọc sách ngoài giờ học, điểm thi thường rất cao, và một số học sinh thường đọc sách ngoài giờ học thì không có thế mạnh gì nhiều trong thi cử.

Đó là do đề thi môn ngữ văn của tiểu học thông thường đều xoay quanh sách giáo khoa, trước khi thi ôn đi ôn lại nhiều lần, đúng là sẽ giúp học sinh đạt được thành tích tốt trong bài thi. Trên thực tế, thành tích của không ít em chỉ là một hiện tượng giả. Không phải các em quay bài, mà là những bài thi như thế không thể kiểm tra được "trình độ ngữ văn" đích thực của học sinh, nó chỉ kiểm tra được "trình độ học sách giáo khoa" của các em mà thôi.

Thông thường hiện tượng giả về điểm thi môn ngữ văn chỉ có thể duy trì ở giai đoạn tiểu học, sau khi bước vào giai đoạn trung học, đặc biệt là cấp ba, mối liên hệ giữa đề thi môn ngữ văn và sách giáo khoa càng ngày càng yếu, mối tương quan giữa thành tích và lượng sách đọc sẽ hiện ra.

Đề thi đại học môn ngữ văn, ngoài một số bài thơ, bài văn cổ, hầu hết nội dung không có liên quan với sách giáo khoa, về cơ bản đề thi này kiểm tra trình độ ngữ văn đích thực của học sinh - tôi không nói cách ra đề của kỳ thi đại học là hợp lý nhất, ở đây tôi không có ý định đánh giá vấn đề này, mà chỉ muốn nói rằng, nếu không quan tâm đến việc đọc sách, chỉ ôm sách giáo khoa ngữ văn thì sau khi bước vào giai đoạn trung học, học sinh càng tỏ ra lực bất tòng tâm, cuối cùng, tại kỳ thi đại học quan trọng nhất, e rằng cũng khó có thể đạt được thành tích cao. Và một học sinh có trình độ ngữ văn tốt có thể ung dung đối phó với đề thi dưới bất kỳ hình thức và ở bất kỳ trình độ nào, chắc chắn thành tích của học sinh này cũng không tồi.

Nhà giáo nhân dân nổi tiếng Nguỵ Thư Sinh khi dạy môn ngữ văn cấp ba, mặc dù trên vai phải chịu sức ép của việc thi cử, lên lớp của học sinh, nhưng ông luôn dạy hết các bài trong sách giáo khoa trong tháng đầu tiên, thời gian còn lại là tổ chức các hoạt động đọc sách và nhiều chương trình có liên quan. Ông cũng là một người rất khinh thường sách giáo khoa, nhưng lại có thể dạy cho một “lớp yếu” ở một trường bình thường đạt được thành tích vượt cả “lớp thực nghiệm” của trường điểm. Ông đã nắm bắt được vấn đề then chốt của việc học ngữ văn, việc đạt được thành tích cao cũng là lẽ đương nhiên.

Hầu hết các bậc phụ huynh và giáo viên không thể làm được như bố của cô bé Lý Lộ Kha hoặc nhà giáo nhân dân Nguỵ Thư Sinh, có đủ dũng khí và đủ khả năng để con trẻ gạt sách giáo khoa ngữ văn sang một bên để học, nhưng ít nhất chúng ta cũng không nên coi sách giáo khoa là trên hết. Trước hết phải nhận thức được rằng, học ngữ văn không phải là học sách giáo khoa ngữ văn, sau đó mới có thể mạnh dạn đưa việc đọc sách ngoài giờ học vào chương trình học của trẻ.

Lưu ý đặc biệt

Có rất nhiều yếu tố để có thể học tốt môn ngữ văn, nhưng phương pháp quan trọng nhất, căn bản nhất là đọc sách, trong quá trình học ngữ văn, không có vốn kiến thức được tích lũy từ việc đọc sách là không thể được.

Nếu trong chương trình giáo dục của nhà trường không tạo được đủ điều kiện đọc sách cho học sinh, việc đọc sách ngoài giờ học nhất thiết phải được bù đắp ở gia đình.

Trước khi thi ôn đi ôn lại nhiều lần, đúng là sẽ giúp học sinh đạt được thành tích tốt trong bài thi. Trên thực tế, thành tích của không ít em chỉ là một hiện tượng giả. Không phải các em quay bài, mà là những bài thi như thế không thể kiểm tra được “trình độ ngữ văn” đích thực của học sinh, nó chỉ kiểm tra được “trình độ học sách giáo khoa” của các em mà thôi. Thông thường hiện tượng giả về điểm thi môn ngữ văn chỉ có thể duy trì ở giai đoạn tiểu học, sau khi bước vào giai đoạn trung học, đặc biệt là cấp ba, mối liên hệ giữa đề thi môn ngữ văn và sách giáo khoa càng ngày càng yếu, mối tương quan giữa thành tích và lượng sách đọc sẽ hiện ra.

Kỹ xảo lớn nhất để làm văn

Khi một người làm một việc, nếu không có “kỹ xảo lớn” mà chỉ có “kỹ xảo nhỏ”, anh ta vừa làm không tốt đồng thời cũng không có hứng thú làm việc đó nữa. Mất đi “kỹ xảo lớn”, thực ra ngay cả “kỹ xảo nhỏ” cũng khó có thể có được.

Có một lần tôi đến chơi nhà một người bạn, chị đang rầu rĩ vì cậu con trai học lớp bảy không biết làm văn, hỏi tôi phải làm thế nào mới giúp con học được cách làm văn. Tôi nói trước hết hãy xem vở tập làm văn của con chị đã. Cậu bé tỏ ra rất miễn cưỡng, có thể nhận ra rằng cậu ngại cho người khác xem bài viết của mình. Mãi cho đến khi cậu bé đi đá bóng với bạn, mẹ cậu mới lấy trộm vở tập làm văn của cậu ra xem.

Đề bài của bài văn đầu tiên là hãy kể về một chuyện thú vị. Cậu bé rất thích bóng đá, ngay từ phần mở bài cậu đã nói rằng đá bóng là chuyện thú vị nhất, sau đó miêu tả về niềm vui của cậu khi đá bóng, một số tình tiết hấp dẫn trên sân bóng, ngoài ra còn viết xen vào hai ngôi sao bóng đá mà cậu hâm mộ. Xem ra cậu biết rất rõ những ngôi sao bóng đá này nên miêu tả rất hào hứng, rất rõ ràng.

Bài văn này của cậu bé viết khá dài, lời văn trôi chảy, tình cảm chân thật, lại còn đưa ra một số phép so sánh sinh động. Có thể thấy được rằng cậu đã gửi gắm tình cảm của mình vào bài văn. Mặc dù nội dung của cả bài viết và đề bài có phần không ăn nhập với nhau lắm, nhưng xét về tổng thể vẫn là bài viết có chất lượng. Tôi đọc từ đầu đến cuối định khen hay, bất ngờ nhìn thấy điểm mà cô giáo cho là “không”, đồng thời ghi rõ yêu cầu cậu phải viết lại.

Tôi vô cùng kinh ngạc, không tin được rằng bài tập làm văn còn có thể cho điểm không, hơn nữa là bài văn hay như vậy.

Tôi vội lật ra đằng sau để xem, thấy cậu bé lại viết một bài viết khác với đề bài giống như trên. Mẹ cậu đứng bên cạnh nói với tôi rằng, đây là bài văn do cô giáo yêu cầu viết lại. Lần này, "một chuyện thú vị" đã biến thành như thế này: Trong lúc đá bóng có một bạn bị thương ở chân, bạn ấy liền thôi không đá nữa, đưa bạn này về đến phòng y tế băng bó vết thương, sau đó lại đưa bạn về nhà, cảm thấy làm được một việc tốt, cho rằng đây là một chuyện thú vị. Số chữ của bài văn này khá ít, tường thuật sơ sài, là bài viết khá "rên rỉ". Cô giáo cho bảy mươi hai điểm.

Chị bạn nói với tôi rằng, nội dung của bài văn này là do con trai bịa ra, bởi thực sự cậu không nghĩ ra được nên viết cái gì. Tất cả những chuyện "thú vị" mà cậu nghĩ ra được, ngoài đá bóng, đều là những trò chơi xấu với bạn, cậu cảm thấy cô giáo càng không cho viết những chuyện này, đành phải bịa ra một chuyện "thú vị".

Tim tôi hơi nhói lên, dường như nhìn thấy một người dùng búa đập nát một hạt trân châu, sau đó cầm một viên đá lên nói với trẻ rằng, đây là trân châu.

Vì tôi không thể đề nghị lên nhà trường cho những cô giáo như thế nghỉ việc, đành phải cầu mong cho cậu bé đó may mắn, sau này gặp được một cô giáo dạy văn tốt, đó là điều rất có ý nghĩa với cậu.

Một lần, tôi đến nghe giờ dạy của giáo sư Lao Khải trường Đại học Sư phạm Bắc Kinh, chuyên gia luật giáo dục nổi tiếng của Trung Quốc. Ông đã kể một câu chuyện: Hồi nhỏ mẹ đưa ông đến Hàng Châu, lần đầu tiên nhìn thấy tàu hỏa, ông cảm thấy vô cùng mới lạ,

về đến nhà liền hào hứng làm một bài văn, trong đó có một câu nói rằng “tàu hỏa bò như con rắn” - một cách so sánh hình tượng biết bao, đó là cảm nhận chân thực trong mắt một đứa trẻ - nhưng lại bị cô giáo phê bình là so sánh không xác đáng. Điều này đã khiến ông rất chán nản, một thời gian dài không thích viết văn nữa. Mãi cho đến khi một cô giáo khác xuất hiện, tình hình mới có sự thay đổi. Tình cờ cô giáo này đọc được một bài thơ của ông, khen ngợi hết lời, lại còn đọc trước lớp cho các bạn nghe, đồng thời giới thiệu cho một tờ báo để đăng báo. Chuyện này đã khiến ông tự tin lên rất nhiều, gợi lại được hứng thú đối với môn ngữ văn và tập làm văn cho ông.

Tuổi thơ của những người nổi tiếng cũng yếu đuối như vậy, có thể thấy tất cả mọi đứa trẻ đều cần sự chăm sóc, giáo dục đúng đắn. Nếu như cô giáo mà giáo sư Lao Khải gặp lần sau cũng giống như cô giáo đầu tiên, thì hiện nay giới giáo dục của Trung Quốc có lẽ đã không có được một học giả xuất sắc như vậy.

Cậu bé này có được may mắn như giáo sư Lao Khải hay không?

Có một câu nói, hai chuyện đáng sợ nhất thế gian là “lang băm chữa bệnh cho người đời, phàm phu tục tử nói chuyện văn chương”. Lang băm có thể cướp đi tính mạng của con người, phàm phu tục tử có thể bóp chết lòng nhiệt huyết và sức sáng tạo của con người. Hiện giờ số học sinh không biết làm văn và sợ làm văn chiếm rất đông, giáo viên và phụ huynh luôn đau đầu vì điều này, ngoài việc trách móc và phê bình con trẻ, có bao nhiêu người có thể đứng trên góc độ dạy học sinh làm văn để suy nghĩ vấn đề, đi tìm căn nguyên của vấn đề từ bản thân giáo viên hoặc phụ huynh?

Có một cô bé học lớp ba, bố mẹ cô công tác rất bận, gia đình có thuê người giúp việc. Một lần cô giáo bố trí làm bài tập làm văn, đề bài là “Em giúp mẹ em làm việc nhà”, yêu cầu học sinh sau khi về nhà, trước hết là giúp mẹ làm một số việc, sau đó phát biểu cảm tưởng của mình khi làm việc nhà.

Cô bé rất nghiêm túc thực hiện theo yêu cầu của cô giáo, sau khi về nhà liền lau nhà, rửa bát, sau đó viết trong bài văn rằng: Thông qua làm việc nhà, cảm thấy làm việc nhà rất mệt đồng thời không có gì thú vị. Bình thường mẹ bảo em cố gắng học cho tốt, sợ em không chăm chỉ học sau này sẽ không tìm được việc làm, từ lâu em không để tâm đến lời mẹ dạy. Sau khi tự tay làm việc nhà, em cảm thấy cần phải học hành chăm chỉ, sợ rằng sau này không tìm được việc làm, thì phải đi làm osin cho người khác.

Cô bé mới học viết văn này, mặc dù những lời cô nói không được “cao thượng”, nhưng là những lời nói thật lòng. Nhưng bài văn này lại bị cô giáo phê bình, nói tư tưởng nội dung có vấn đề, không nên coi thường người giúp việc như vậy, yêu cầu phải viết lại.

Cô bé không biết phải viết lại như thế nào, liền đi hỏi mẹ, mẹ cô nói: Con nên viết sau khi làm việc nhà, con mới cảm nhận được hàng ngày mẹ phải làm việc nhà vất vả như thế nào, mình phải chăm chỉ học hành, báo đáp công ơn bố mẹ. Cô bé nói: Nhưng mẹ có bao giờ làm việc nhà đâu, mọi việc trong nhà mình đều do cô giúp việc làm, hàng ngày về nhà mẹ chỉ ăn cơm, xem ti vi, không mệt tí nào cả. Mẹ nói: Con có thể đặt giả thiết rằng nhà mình không có người giúp việc, mọi việc trong nhà đều do mẹ làm. Viết văn là phải có tưởng tượng, có thể hư cấu.

Nhìn từ bề ngoài, lời nói của giáo viên và người mẹ không có gì là sai, nhưng họ không trân trọng giá trị của “sự chân thực”, hiểu sai sự “tưởng tượng” và “hư cấu” trong viết văn, thực tế đây chính là dạy con nói những điều giả dối. Mặc dù dụng ý chủ quan đều là muốn con trẻ làm được những bài văn hay, nhưng lại không biết sự chỉ bảo của họ đối với trẻ, chính là phá hoại “kỹ xảo” lớn nhất cần phải có trong khi làm văn - “nói thật”.

Sở dĩ nói “nói thật” là kỹ xảo lớn nhất trong viết văn, là ở chỗ nói thật có thể khiến người ta nảy sinh cảm hứng viết văn, phát hiện nội dung viết, tức muốn viết, đồng thời có cái để viết - không có hai điều này, viết văn là chuyện không tưởng.

Cảm hứng viết văn bắt nguồn từ nguyện vọng diễn đạt, viết những lời thật lòng mới biết rõ mình muốn biểu đạt cái gì, mới có nội dung có thể biểu đạt, mới cảm thấy thoả mãn sau khi biểu đạt. Không ai muốn vì những lời giả dối mà viết văn. Cho dù là cuộc sống đời thường hay viết văn, nói dối luôn mất nhiều công sức hơn nói thật, độ khó cũng lớn hơn, đồng thời những thứ giả dối chỉ đem lại sự thoả mãn về mặt nhu cầu, không đem lại cảm giác vui vẻ, thích thú.

Nếu trong quá trình tập viết văn trẻ không được nói thật, luôn bị yêu cầu phải viết những lời giả dối, biểu đạt những “tình cảm tư tưởng” không tồn tại của mình, tư duy của chúng sẽ bị đảo lộn. Những yêu cầu như thế sẽ khiến chúng không biết phải làm gì trong khi làm văn, mất đi cảm giác và khả năng phán đoán, mất đi khả năng tìm đề tài. Và thế là vấn đề lớn nhất mà chúng gặp phải là - không biết viết cái gì.

Viết văn nhưng không nói thật, khiến học sinh khi phải đối mặt với một đề văn, thường tự bỏ qua những con người và sự việc quen thuộc nhất với mình, từ bỏ suy nghĩ và trải nghiệm chân thực nhất của mình, lực bất tòng tâm đi tìm những đề tài rất vô lối, viết ra những quan điểm "tích cực" mình vừa không có cảm giác, lại không thể nắm bắt được. Điều này có thể giải thích tại sao hiện nay học sinh tiểu học, cấp hai, cấp ba có căn bệnh chung như thế này: Khi làm văn không có cái gì có thể viết, không tìm được tài liệu và quan điểm, cố gắng viết sao cho đủ số chữ.

Những bài văn được viết ra như thế có thể sẽ phù hợp với "quy định", nhưng tác dụng phụ của nó sẽ nhanh chóng hiện ra - những bài viết không vui, bịa đặt sẽ khiến trẻ cảm thấy chán ghét, lòng nhiệt tình và sự tự tin đối với việc viết văn bị phá hỏng. Điều này có thể giải thích tại sao hiện nay có nhiều em ghét học môn tập làm văn như vậy.

Hiện nay phương pháp dạy học sinh tiểu học, cấp hai, cấp ba môn tập làm văn thật đa dạng biết bao, trong giờ học, giáo viên sẽ dạy cho trẻ rất nhiều "kỹ xảo viết văn". Nhưng những cái đó đều thuộc phạm trù "kỹ xảo nhỏ", kỹ xảo lớn nhất là "nói thật" lại luôn luôn bị coi nhẹ, thậm chí bị người ta hủy hoại. Khi một người làm một việc, nếu không có "kỹ xảo lớn" mà chỉ có "kỹ xảo nhỏ", anh ta vừa làm không tốt đồng thời cũng không có hứng thú làm việc đó nữa. Mất đi "kỹ xảo lớn", thực ra ngay cả "kỹ xảo nhỏ" cũng khó có thể có được.

Mặc dù khi giảng về "phương pháp làm văn", giáo viên đều nói rằng viết văn phải có "cảm nhận chân thực", nhưng trong thực tế, học sinh rất ít khi được khuyến khích nói thật. Ý thức "thuyết giáo

đạo đức” đến từ giáo viên, phụ huynh và xã hội vẫn chi phối mạnh mẽ hoạt động giáo dục trong nhà trường, từ ngày trẻ bắt đầu biết tự biểu đạt, đã vội vàng bắt chúng học cách nói những “ngôn từ theo trào lưu chung”, và không bao giờ dám để cho chúng có không gian tự mình suy nghĩ và tự mình biểu đạt. Sự chỉ bảo và phê bình của giáo viên đối với bài viết, khiến học sinh cảm thấy e ngại đối với việc nói thật, chúng được huấn luyện khi phải đối mặt với một đề văn, trong lòng đều là những ý tưởng, tình cảm giả tạo, đi đâu để tìm kiếm những tình cảm và suy nghĩ thật đây? Văn dĩ tải đạo, văn chương có thể phản ánh tư tưởng và phẩm chất đạo đức của một con người, dạy học sinh cấp một, cấp hai, cấp ba làm văn cũng là gánh vác trách nhiệm giáo dục tư tưởng đạo đức cho trẻ. Chính vì lẽ đó, việc dạy học sinh cấp một, cấp hai, cấp ba làm văn trước hết phải dạy cho trẻ cách biểu đạt chân thực, biểu đạt tự do, sau đó mới có thể nói đến vấn đề “trình độ câu chữ” và “trình độ tư tưởng”. Hướng con trẻ theo lối biểu đạt không chân thực, vừa không thể giúp chúng viết ra được bài văn hay, cũng không đạt được mục đích giáo dục tư tưởng.

Khi trẻ biến lối biểu đạt chân thực thành lối biểu đạt giả dối, trẻ sẽ bắt đầu đi nói những lời không thực với lòng mình; khi trẻ gò bó những lời biểu đạt tự do vào khuôn khổ do người lớn đưa ra, nội tâm của trẻ bắt đầu nảy sinh những tư tưởng hèn kém; khi trẻ vì đạt điểm cao mà phụ họa hùa theo, là lúc chúng tự vùi dập cá tính của mình… Những điều này lẽ nào không phải là sự phá hoại đối với tư tưởng đạo đức hay sao!

Lỗ Tấn đã từng nói, lưu manh chính là không có những kiến giải cố định của mình, hôm nay có thể thế này, ngày mai có thể thế khác.

Cách huấn luyện ngôn ngữ lưu manh từ nhỏ, sẽ nuôi dưỡng ra kẻ lưu manh(1).

---

(1) Tiền Lý Quần, Mạn đàm giáo dục ngữ văn, NXB Đại học Sư phạm Quảng Tây, tháng 7-2003, tr.79.

Hoạt động viết văn bình thường thực ra là quá trình tự mình suy nghĩ, chính vì thế cũng là quá trình tự mình trưởng thành. Một đứa trẻ khi đối mặt với một đề bài có thể suy nghĩ độc lập, sự suy nghĩ của em là tự do và thành thực, em sẽ tìm thấy nội dung mà mình muốn biểu đạt, trong lòng em sẽ có rất nhiều điều muốn nói, không cần phải viết những lời sáo rỗng để cho đủ số chữ, khi cầm bút lên sẽ không thấy uể oải, chán chường. Nếu môi trường trưởng thành của một người không có nhân tố khiến anh ta sa đọa, chắc chắn anh ta sẽ không vì biểu đạt tự do trong bài văn mà tư tưởng trở nên không lành mạnh; và sự chín chắn của tư tưởng đương nhiên có thể khiến bài văn trở nên sinh động.

Trong quá trình phụ đạo Viên Viên làm văn, tôi luôn nhắc nhở Viên Viên phải thành thực, chính vì thế trong các bài viết của mình, cô bé luôn bày tỏ được những tình cảm chân thực.

Còn nhớ khi đang học cấp hai, một lần nhà trường tổ chức hoạt động cảm ơn mẹ nhân ngày Lễ của mẹ, yêu cầu mỗi học sinh cuối tuần về nhà, rửa chân cho mẹ một lần, sau đó làm một bài văn, nói cảm nghĩ của mình khi rửa chân cho mẹ.

Dụng ý của “đề văn” này rất rõ ràng, nó yêu cầu học sinh viết cái gì cũng đã rất rõ ràng. Trước đó tôi cũng được biết những trường

khác từng tổ chức những hoạt động như vậy, sau đó cũng nghe nói có mấy trường khác đang thực hiện.

Tại sao mọi người lại hào hứng với việc “rửa chân” như vậy? Liên tưởng đến mấy năm trước, mỗi khi đến ngày “học Lôi Phong(1)”, liền có người ra đường đánh giày miễn phí cho mọi người, người được phục vụ phần lớn là những người đến để kiếm hời, người sống bằng nghề đánh giày lại đáng thương đứng nhìn công việc của mình bị người khác cướp mất - đây thực sự là một sự khinh mạn đối với tinh thần Lôi Phong!

_____

(1) Lôi Phong (1940-1962): Là một chiến sĩ quân giải phóng nhân dân Trung Quốc, một tấm gương sáng toàn tâm toàn ý vì nhân dân phục vụ (ND).

Tôi cảm thấy đằng sau hai “sáng kiến” “rửa chân” và “đánh giày”, luôn có điểm gì đó tương đồng, điều này khiến tôi cảm thấy không thoải mái.

Sau khi Viên Viên về nhà nói với tôi chuyện này, tôi nhận ra được cô bé cũng có phần khó xử.

Bình thường chúng tôi rất sẵn lòng phối hợp với nhà trường làm một số việc, lần này chuyện này lại hơi kỳ cục, không ai nói với ai nhưng chúng tôi đều không muốn làm. Tôi nói với Viên Viên: Mẹ còn trẻ như vậy, cũng rất khoẻ mạnh, tại sao phải để con rửa chân cho mẹ nhỉ? Kể cả mẹ có già rồi, chỉ cần tự mình làm được, việc rửa chân cũng không muốn để người khác làm. Con người với con người, có thể giúp đỡ lẫn nhau, quan tâm lẫn nhau, nhưng chỉ khi

một người cần giúp đỡ, chúng ta mới cần phải giúp họ. Cách thể hiện sự quan tâm phải phù hợp, mới có thể đem lại niềm vui cho người được quan tâm, nếu không thà không làm còn hơn.

Trái tim nhỏ bé của Viên Viên có thể vẫn cảm thấy khó hiểu và khó xử. Tôi liền phân tích cho cô bé nghe: Nếu mẹ phải thường xuyên trèo đèo lội suối trong công việc hoặc trong cuộc sống, sự lao động của đôi chân có ý nghĩa đặc biệt, đồng thời về đến nhà mệt không muốn làm gì, con rửa chân cho mẹ là một việc có ý nghĩa. Hiện tại mẹ ngày ngày ngồi ô tô đến cơ quan, hầu hết thời gian ngồi trên ghế, đôi chân mẹ không chịu nhiều vất vả hơn đôi tay, cũng không phải chịu nhiều mưa gió hơn mặt mẹ. Như thế, việc rửa chân cho mẹ còn không bằng rửa tay, rửa mặt cho mẹ - tuy nhiên, việc này có ý nghĩa hay không?

Viên Viên cảm thấy tôi nói có lý, nhưng cô bé vẫn lo không biết nên viết bài văn này như thế nào. Và thế là tôi hỏi con: Con thấy dụng ý của nhà trường khi tổ chức những hoạt động như thế này là gì?

Viên Viên nói là để các bạn hiểu được mẹ, quan tâm đến mẹ, thông qua việc làm điều gì cho mẹ thể hiện tình yêu đối với mẹ. Tôi lại hỏi tiếp, thế con có muốn làm một việc gì đó để thể hiện tình yêu đối với mẹ không? Viên Viên liền gật đầu.

Tôi cười, hai tay đặt lên má cô bé như bình thường vẫn làm, rồi ấn mạnh, mũi cô bé liền lõm xuống, miệng tru lên như mũi chú heo con. Tôi thơm vào chiếc miệng đó nói, tối nay mẹ và bố đều không làm thêm giờ, hiện giờ việc mẹ muốn làm nhất là cả ba chúng ta ra ngoài đi dạo, lâu lắm rồi con không đi dạo cùng bố mẹ. Viên Viên vui

vẻ nói vâng, chúng tôi liền cùng đi. Thời gian đó cả ba chúng tôi đều rất bận, giây phút nhàn rỗi như thế quả thật là hiếm có, đúng lúc có thể vừa đi dạo vừa nói những chuyện đã dồn lại trong thời gian qua.

Về đến nhà, tôi nói với Viên Viên rằng, nếu người nào cũng viết mình rửa chân cho mẹ, từ đó hiểu được rằng cần phải hiếu thảo với mẹ, thì không còn gì mới mẻ nữa. Tối hôm nay thực ra con cũng đã tỏ lòng hiếu thảo với mẹ rồi, vì con gạt bài tập sang một bên, không sợ lãng phí thời gian, đi dạo cùng bố mẹ, đây là điều khiến mẹ cảm thấy vui nhất, cũng là điều mẹ muốn được làm nhất, việc này thực sự là tốt hơn rửa chân rất nhiều.

Từ đó Viên Viên ngộ ra được một điều đó là có nhiều cách để tỏ lòng hiếu thảo với mẹ, điều quan trọng là phải chân thực.

Bình thường tôi luôn nói với Viên Viên rằng, khi viết văn, đặt biệt là khi phải đối mặt với một đề văn, cần phải điều động thành ý của mình. Bởi đề bài là do cô giáo ra, vừa đọc đề bài, có thể mình chưa tìm được cảm giác ngay, không biết nên viết gì, vậy thì trước khi viết nhất thiết phải hỏi mình rằng: Với đề bài này hoặc nội dung này, suy nghĩ chân thực nhất của mình rốt cục là gì?

Xuất phát từ thói quen tư duy, Viên Viên đã nhanh chóng tìm được nội dung và suy nghĩ về bài văn. Sau đó tôi đã đọc bài văn này của Viên Viên, cô bé đã thành thực viết ra cảm nhận của mình đối với bài văn này, viết mẹ và con gái đã nói chuyện với nhau, viết chúng tôi lấy việc đi dạo để thay thế việc rửa chân và những điều mà mình cảm ngộ được, bài văn cũng đã biểu đạt được sự tôn trọng và tình yêu đối với mẹ. Cô bé viết rất chân thực, lời văn cũng rất trôi chảy.

Sau đó nhà trường tổ chức buổi họp phụ huynh, giáo viên đã nhắc đến hoạt động này và tỏ ra rất xúc động khi nói đến hai em học sinh nghịch ngợm đã có sự thay đổi thông qua hoạt động, điều này cho thấy hoạt động này đã đạt được hiệu quả rất tốt. Hai em học sinh đó đều viết bài rửa chân cho mẹ, phát hiện thấy chân mẹ rất thô, có nhiều vết bối, chính vì thế các em rất thương mẹ, quyết tâm về sau phải yêu mẹ nhiều hơn, cố gắng học cho tốt để báo đáp công ơn của mẹ.

Vì cô giáo chỉ đọc một đoạn văn trong bài viết của hai em học sinh này, nên tôi không biết được nội dung toàn bài của các em. Tôi nghĩ, nếu mẹ của hai em này vì một lý do đặc biệt, vì công việc hoặc gia đình mà đôi chân họ phải chịu nhiều vất vả, thì điều đó sẽ khiến con cảm động, điều mà con trẻ viết ra cũng là những tình cảm thật; nhưng nếu mẹ của các em không khác gì so với những bà mẹ khác, chỉ là do họ thích đi giày cao gót, thích hoạt động hoặc không chú ý chăm sóc chân, thì làm sao đôi chân của mẹ có thể gợi được cảm xúc cho các em? Vết chai trên chân mẹ có quan hệ gì với tình yêu của mẹ, những bà mẹ chăm sóc đôi chân thật tốt không phải là những bà mẹ không cần cù vất vả ư? Chỉ e rằng các em không có bệnh mà tự rên rỉ, nói những lời không thật với lòng mình.

Học giả đương đại nổi tiếng, giáo sư khoa Trung văn trường Đại học Bắc Kinh Tiền Lý Quần cho rằng, việc rèn luyện khả năng nói và viết, trước hết vẫn phải là bồi dưỡng một thái độ, tức phải biểu đạt một cách chân thành tư tưởng và tình cảm chân thực của mình. Ông phê bình trong giáo dục hiện nay hiện tượng viết văn sáo rỗng, cứng nhắc vẫn còn rất phổ biến, đồng thời còn ăn sâu vào chương trình giáo dục môn ngữ văn ở bậc tiểu học, cấp hai, cấp ba, từ thuở thiếu

nhi đã gây hại cho thanh thiếu niên, điều này sẽ gây ra hậu quả khôn lường. Ông cho rằng đây không chỉ là vấn đề văn phong, mà là vấn đề tố chất của một người, là tinh thần, trạng thái đạo đức của người dân. Ông lo lắng và chỉ ra rằng, học sinh bịa trong bài văn, nói những lời không thật với lòng mình, dần dần sẽ trở thành thói quen, tâm hồn cũng bị bóp méo(1).

Hư cấu và giả dối trong viết văn là hai vấn đề hoàn toàn khác nhau, về thực chất nó là sự khác biệt giữa giàu trí tưởng tượng và thiếu trí tưởng tượng. Sự hư cấu bắt nguồn từ những tình cảm thật, là những cái đẹp giàu trí tưởng tượng; những câu chữ giả tạo là những lời văn thiếu tình cảm chân thực và trí tưởng tượng, sẽ không có cái đẹp tiềm ẩn trong đó.

“Khi bạn yêu cầu trẻ em nói ra những suy nghĩ của mình, cần phải giữ thái độ thận trọng và kỹ lưỡng… Cần phải dạy cho cho trẻ biết trải nghiệm và trân trọng tình cảm của mình, chứ không phải dạy cho chúng cách tìm những câu chữ để trút bày ra những tình cảm không tồn tại”(1).

“Nói những lời thật lòng” trong bài văn lúc đầu là vấn đề ý thức, đến cuối cùng sẽ biến thành vấn đề năng lực và thói quen. Nếu một người từ nhỏ đã bị bao vây trong những cái giả dối, thì anh ta có thể mất đi thói quen và khả năng nói những lời chân thực, không phải anh ta không muốn nói, mà là anh ta đã không còn biết nói nữa. Muốn khôi phục năng lực này, cũng cần phải mất rất nhiều công sức. Nhà văn đương đại nổi tiếng Tất Phi Vũ nói, viết văn “trước hết là phương diện dũng khí, sau đó mới là vấn đề kỹ thuật”(2). Khi chúng ta đang phải khốn khổ tìm kiếm “kỹ xảo viết văn”, thực ra kỹ xảo đơn giản biết bao - khi viết văn trước hết xin hãy ghi nhớ “nói

những lời chân thực". Dạy cho con trẻ biết điều này, ý nghĩa của nó sẽ vượt trên cả việc viết văn. Giống như học giả Tiền Lý Quần đã nói, "Bồi dưỡng một người viết văn như thế nào, nói cách khác chính là bồi dưỡng một người làm người như thế ấy"(3).

---

(1) Tiền Lý Quần, Mạn đàm giáo dục ngữ văn, NXB Đại học Sư phạm Quảng Tây, tháng 7-2003, tr.13-14.

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.358.

(2) Vương Lệ chủ biên, Chúng ta học môn ngữ văn như thế nào, NXB Nhà văn, tháng 10-2002, tr.378.

(3) Tiền Lý Quần, Mạn đàm giáo dục ngữ văn, NXB Đại học Sư phạm Quảng Tây, tháng 7-2003, tr.78.

Lưu ý đặc biệt

Nói thật có thể khiến người ta nảy sinh cảm hứng viết văn, phát hiện nội dung viết, tức muốn viết, đồng thời có cái để viết - không có hai điều này, viết văn là chuyện không tưởng.

Hiện nay nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến việc "nói thật" của học sinh bắt nguồn từ ý thức "thuyết giáo đạo đức" của giáo viên, phụ huynh và xã hội, ý thức này khiến chúng ta vội vàng rót những cái cao thượng vào đầu óc con trẻ, vội vàng bắt chúng học cách nói những "ngôn từ theo trào lưu chung", và không bao giờ

dám để cho chúng có không gian tự mình suy nghĩ và tự mình biểu đạt.

Khi viết văn, đặt biệt là khi phải đối mặt với một đề văn, cần phải điều động thành ý của mình. Bởi đề bài là do cô giáo ra, vừa đọc đề bài, có thể mình chưa tìm được cảm giác ngay, không biết nên viết gì, vậy thì trước khi viết nhất thiết phải hỏi mình rằng: Với đề bài này hoặc nội dung này, suy nghĩ chân thực nhất của mình rốt cục là gì?

Hư cấu và giả dối trong viết văn là hai vấn đề hoàn toàn khác nhau, về thực chất nó là sự khác biệt giữa giàu trí tưởng tượng và thiếu trí tưởng tượng.

Chương 3: Giáo dục phẩm chất đạo đức cần thiết cho cả cuộc đời

Em bé từ đâu đến?

Biến “giáo dục giới tính” thành “vẽ đường cho hươu chạy trong vấn đề giới tính”, còn tệ hơn rất nhiều so với việc không làm!

Thanh thiếu niên xuất hiện các vấn đề như có thai sớm, lạm dụng tình dục…, không phải là do chúng thiếu hiểu biết về kiến thức giới tính, mà là vì tinh thần trống rỗng, đạo đức tình cảm phát triển không tốt, thiếu khả năng tự yêu mình và yêu người.

“Em bé từ đâu đến”, đây gần như là vấn đề mà mỗi đứa trẻ đều phải hỏi, đồng thời khiến mỗi bậc phụ huynh đều cảm thấy khó trả lời. Rất nhiều người đều nói cần phải nói rõ cho trẻ, nhưng nói rõ như thế nào, lại không nêu cụ thể.

Tôi đã từng được đọc một bài viết, có một người mẹ đã trả lời như thế này: “Trong cơ thể của mẹ có một tế bào gọi là trứng, trong cơ thể bố có một tế bào gọi là tinh trùng, một ngày, hai tế bào này đã gặp nhau, trứng đã nhiệt tình mời tinh trùng đến nhà cô ấy chơi, thế là chúng liền cùng nhau đi vào bụng mẹ. Mẹ liền chuẩn bị cho chúng một cung điện rất đẹp gọi là tử cung, trong tử cung của mẹ, trứng và tinh trùng kết hợp thành một hợp tử, sau khi được các chất dinh dưỡng trong cơ thể mẹ nuôi dưỡng, hợp tử phát triển thành một em bé, đợi đến khi em bé chín tháng mười ngày, mẹ liền vào bệnh viện, các cô hộ sinh trong bệnh viện liền đón em bé ra, thế là con đã chào đời”. Câu trả lời này phức tạp quá! Đây không phải là đang trả lời

câu hỏi của một đứa trẻ ba, bốn tuổi, mà là đang giảng bài cho chương trình phổ biến kiến thức.

Trong tác phẩm Emile của mình, Rousseau đã lấy một ví dụ: Một cậu bé hỏi mẹ mình em bé từ đâu đến, bà mẹ liền trả lời, “Là do mẹ rặn từ trong bụng ra, lúc rặn bụng đau kinh khủng, tưởng như mất mạng luôn”. Rousseau cho rằng câu trả lời này rất kinh điển, bởi nó nói cho trẻ biết kết quả sinh em bé chứ không phải là nguyên nhân. Đằng sau câu “em bé từ đâu đến” người mẹ lập tức cho thêm cụm từ “đau kinh khủng”, đây giống như một lớp mái che, ngăn chặn sự tò mò và trí tưởng tượng của trẻ. Chính vì thế nó vừa đem lại cho trẻ một câu trả lời khẳng định, đồng thời lại không khêu gợi sự tưởng tượng của trẻ. Rousseau cho rằng bài học vỡ lòng về giới tính nên cố gắng trì hoãn, tức là không cho chúng cơ hội, không để chúng nảy trí tò mò. Đương nhiên chắc chắn không thể vì trì hoãn mà nói lung tung với trẻ. Nếu bất đắc dĩ phải nói với trẻ, cũng phải trả lời bằng những câu nói ngắn gọn, không do dự, chứ không được tỏ ra ngượng ngùng, xấu hổ(1).

———————————

(1) Jean-Jacques Rousseau, Emile, Lý Bình Âu dịch, NXB Giáo dục Nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.299 (Bản dịch tiếng Việt Jean-Jacques Rousseau, Emile hay là về giáo dục, Lê Hồng Sâm, Trần Quốc Dương dịch, Bùi Văn Nam Sơn giới thiệu, NXB Tri thức, xuất bản tháng 7-2008, 692 trang).

Trên thực tế trí tò mò của trẻ em đối với vấn đề giới tính không lớn như người lớn tưởng, người lớn toàn toàn có thể tránh được sự

ngại ngùng khi giải thích, dùng một cách nói khác để nói thẳng thắn vấn đề này ra.

Hồi ba, bốn tuổi, Viên Viên cũng hỏi tôi câu hỏi này, lúc đó tôi không ngần ngừ gì mà nói với cô bé rằng, do Quan Âm bồ tát đưa đến. Sau đó không lâu, một hôm cô bé đột nhiên hỏi tôi: “Con là do Quan Âm bồ tát mang đến ư?”. Tôi nói phải; cô bé lại hỏi: “Mẹ cũng thế à?”. Tôi nói đúng; cô bé ngần ngừ một lát rồi lại hỏi: “Bố con cũng thế ư?”. Tôi nói cũng thế. Cô bé tỏ ra rất ngạc nhiên, sau đó vẻ mặt ấm ức nói: “Thế tại sao ở đó con lại không gặp bố mẹ?”. Nói rồi ngân ngấn nước mắt.

Tôi rất ngạc nhiên, hiểu ý con gái muốn nói rằng chúng tôi đều đã từng ở chỗ Quan Âm bồ tát thì trước khi chào đời đã phải quen nhau từ lâu. Đến khi ba tuổi, trẻ bắt đầu có tình cảm sâu sắc với bố mẹ, không chỉ là quyến luyến, mà còn là sự chiếm hữu mạnh mẽ. Việc chúng tôi không liên quan đến nhau, không quen biết nhau ở chỗ Quan Âm bồ tát là điều khiến cô bé vô cùng hẫng hụt.

Tự nhiên tôi thấy hơi luống cuống, biết mình trả lời linh tinh với con như thế, sẽ khiến con bị rối loạn trong nhận thức. Tôi vội bế Viên Viên lên, lau nước mắt cho cô bé nói: Mẹ xin lỗi con gái, trước đây những điều mẹ nói với con đều là bịa thôi, mẹ thấy nói như thế sẽ thú vị, thực ra không phải là như vậy.

Viên Viên tròn xoe đôi mắt, chờ đợi một cách hiếu kỳ để tôi nói lên “sự thật” cho cô bé. Tôi nghĩ một lát rồi hỏi con gái “Có phải hay có người nói Viên Viên giống mẹ, cũng có người bảo con giống bố đúng không?”. Bé liền vâng. Tôi nói: “Sau khi làm đám cưới, bố và mẹ muốn có một em bé, liền lấy từ người bố một ít thứ”, tôi liền làm

động tác nhúm một chút lên cánh tay cô bé - “sau đó lại lấy một ít thứ trên người mẹ”, nói rồi tôi lại làm động tác nhón một chút trên mặt mình - “sau đó đặt hai thứ này lại với nhau”, tôi dùng hai ngón tay làm động tác vân vê - “đặt vào bụng mẹ”, tôi dùng ngón tay cái phải ấn vào rốn - “Thế là Viên Viên dần dần lớn lên trong bụng mẹ”.

Ánh mắt Viên Viên lộ rõ vẻ kinh ngạc, tôi lập tức nói tiếp “Vì thế Viên Viên vừa giống bố lại vừa giống mẹ, con thử nói xem mình giống ai?”. Tôi đã chuyển sang chủ đề khác, được tôi nhắc, Viên Viên liền hào hứng suy nghĩ vấn đề xem mình giống ai, không hỏi thêm câu nào nữa.

Mấy ngày nữa trôi qua, cô bé vẫn nghĩ đến chuyện này, liền hỏi tôi, từ trong bụng mẹ con chui ra như thế nào? Tôi liền nói, “Đến bệnh viện mổ bụng lấy ra, lúc mổ vì có dùng thuốc gây mê nên không thấy đau”. Cho dù là đẻ mổ hay đẻ thường đều có thể dùng câu này để trả lời, con trẻ sẽ không hỏi trên bụng bạn có vết sẹo hay không.

Lại một thời gian nữa trôi qua, cô bé lại hiếu kỳ hỏi tôi lấy cái gì trên người bố mẹ thì tạo ra được em bé, có phải là lấy một chút thịt hay không, có đau không. Tôi nói: “À, lấy một ít thịt, không đau, chỉ có điều phải đến khi lớn lên mới có cách lấy không đau, trẻ con không thể làm việc này. À, ăn cơm xong con muốn sang nhà Đình Đình chơi hay sang bạn Triết chơi không?”. Chủ đề câu chuyện lại được thay đổi một cách kín đáo.

Các vấn đề về giới tính là thiên tính, đến lúc cần hiểu tự nhiên sẽ hiểu, giống như biết đi là thiên tính của con người, chỉ cần có thời gian mọi việc sẽ đâu vào đấy. Rồi sẽ đến một ngày nào đó Viên Viên

hiểu được rằng em bé từ đâu đến, nhưng đến lúc đó, cô bé sẽ hiểu tại sao người lớn phải nói như vậy; đồng thời, tôi cũng tin rằng, đến lúc đó, cô bé đã có được sự nhận thức đúng sai, hoàn toàn có thể tự giáo dục mình.

Quan niệm đúng đắn về giới tính không thể tồn tại một cách riêng lẻ, nó là một phần của giá trị quan, nhân sinh quan của một con người. Chỉ cần con trẻ có giá trị quan tốt và nhân sinh quan đúng đắn, chắc chắn chúng sẽ có quan niệm về giới tính lành mạnh. Hiện nay giáo dục giới tính có một xu hướng, đó là chỉ mong nói cho trẻ biết hết mọi kiến thức về sinh lý giới tính. Cho rằng giáo dục giới tính thà là nói cho trẻ biết hết mọi điều khi chúng còn đang nhỏ, chưa nảy sinh ham muốn tình dục, còn hơn là giấu giấu diếm diếm, khiến chúng không còn nghi ngờ về những điều này nữa, sau đó không còn tò mò nữa. Có nên như vậy hay không?

Năm 2007 trên mạng Internet nói, các trường tiểu học ở Đài Loan phát cho học sinh tài liệu giáo dục giới tính, trong đó không những trình bày sự khác biệt về sinh lý giữa con trai và con gái cũng như chú thích về cơ quan sinh dục, mà còn có tranh minh họa tư thế quan hệ tình dục của nam và nữ. Điều này đã vấp phải sự phản đối của rất nhiều bậc phụ huynh. Nguồn tin cho biết, có cả chuyên gia y học tham gia biên soạn tài liệu. Mặc dù những người biên soạn và những người phổ biến nói rằng làm như vậy là có lý riêng, nhưng họ không nói rõ phương án giáo trình này rốt cục được xây dựng trên cơ sở lý luận giáo dục nào, lý luận của nhà giáo dục học nào có thể chứng minh được tính đúng đắn cho hành động này của họ.

Theo tin của tờ Quảng Châu nhật báo ra tháng 9-2007, cuốn sách đầu tiên về giáo dục giới tính của Thâm Quyến bị các bậc phụ

huynh tố cáo. Cuốn sách này do Sở giáo dục thành phố Thâm Quyến và Trung tâm sinh đẻ có kế hoạch Thâm Quyến liên kết biên soạn. Trong cuốn sách thích hợp cho học sinh tiểu học từ chín đến mười hai tuổi, họ đã bắt đầu dùng những ngôn từ đơn giản để trình bày những kiến thức về tránh thai, triệt sản. “Trong cuốn sách dành cho đối tượng học sinh cấp hai từ mười hai đến mười lăm tuổi bắt đầu đề cập đến các vấn đề như kinh nguyệt, thủ dâm, đồng thời trình bày kỹ lưỡng về các nội dung như phương pháp chẩn đoán mang thai, ba biện pháp tránh thai và nạo phá thai. Giáo trình này bắt đầu đề cập đến những vấn đề như đồng tính luyến ái, những trở ngại trong tâm lý tình dục, đồng thời còn nói đến vấn đề khiêu dâm trên Internet, tình yêu qua Internet…”.

Đây là bài học giáo dục giới tính hay bài học vẽ đường cho hươu chạy về giới tính? Hậu quả là để cho trẻ học được cách nhìn nhận vấn đề giới tính bằng sự thận trọng, lý trí, hay gợi trí tò mò trong chúng, khiến chúng trở nên manh động? Những kiến thức thông thường này, sẽ khiến chúng từ chối hay nghiêng về phía dụ dỗ?

Hiện nay có một hiện tượng lạ, người của giới y tế động một tí là xen vào công việc của giới giáo dục.

Bộ giáo dục yêu cầu mở môn học sức khoẻ tâm lý cho học sinh, nhà trường liền giao môn học này cho khoa tâm lý của bệnh viện; trẻ không nghe lời thích nghịch ngợm, phụ huynh liền đưa con đến bệnh viện để khám bệnh tăng động; cần tổ chức giáo dục giới tính, liền mời các chuyên gia y học sinh sản biên soạn giáo trình - sự hợp tác này có bình thường không, chức năng mà nó thực hiện rốt cục là giáo dục hay là phản giáo dục?

Chúng ta không phản đối sự hợp tác giữa giới y tế và giới giáo dục, nhưng giáo dục trẻ em có tính đặc thù riêng của nó, áp dụng một cách đơn giản logic của người lớn lên con trẻ, vận dụng tư duy và phương pháp của y tế lên giáo dục trẻ em là điều rất hoang đường. Đọc các tác phẩm của những nhà giáo dục vĩ đại như Rousseau,Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, John Dewey, Makarenko, Đào Hành Tri…, chỉ cần lĩnh hội được tư tưởng của họ, là có thể biết họ phản đối những cách "giáo dục giới tính" như thế này.

Cho rằng "giáo dục giới tính" chính là "giảng giải về kiến thức sinh dục", là một cách suy luận logic nông cạn. Biến "giáo dục giới tính" thành "vẽ đường cho hươu chạy trong vấn đề giới tính" còn tệ hơn rất nhiều so với việc không làm!

Thanh thiếu niên xuất hiện các vấn đề như có thai sớm, lạm dụng tình dục…, không phải là do chúng thiếu hiểu biết về kiến thức giới tính, mà là vì tinh thần trống rỗng, đạo đức tình cảm phát triển không tốt, thiếu khả năng tự yêu mình và yêu người.

Những đứa trẻ xảy ra vấn đề đó, chắc chắn không phải là do chúng có vốn kiến thức về giới tính ít hơn những đứa trẻ bình thường, mà hoàn toàn ngược lại, chúng nắm được nhiều kiến thức giới tính hơn thông qua nhiều con đường khác nhau, niềm hứng thú của chúng được gợi mở. Do chúng thiếu khả năng tự làm chủ lý trí của mình, thiếu tinh thần trách nhiệm với mình và người khác, buông thả mình và bất chấp mọi hậu quả. Giống như một đứa trẻ thường xuyên chép bài của bạn, chúng biết rất rõ rằng hành vi của mình là không tốt, nhưng chúng lại không chịu nỗ lực vì điều đó. Chúng thật bất hạnh khi ngay từ nhỏ được sống trong một môi

trường giáo dục không tốt nào đó, lòng tự trọng của chúng đã bị mất đi từ lâu, khi đối mặt với mình, mặt càng ngày càng dày.

Tôi cho rằng trọng điểm của giáo dục giới tính nên là giáo dục thế giới quan và quan niệm tình yêu, đại thể có thể chia thành hai giai đoạn:

Trước khi con trẻ trưởng thành, nhiệm vụ của giáo dục là tạo dựng thế giới quan đúng đắn cho trẻ, bồi dưỡng ý thức tự tôn trọng mình tự yêu thương mình, rèn luyện phẩm chất tốt bụng, thấu hiểu, độ lượng, cần cù chịu khó, khiến trẻ trở thành một người phát triển lành mạnh về cả tâm lý lẫn sinh lý và phát triển hài hòa. Tất cả những điều này, đều là để chuẩn bị cho giai đoạn dựng vợ gả chồng sau này của con. Tương lai con trẻ trở thành một người như thế nào, trẻ sẽ đối xử với bạn khác giới bằng một thái độ như thế nào, về cơ bản đều được quyết định bởi hoạt động giáo dục trong giai đoạn này.

Đến khi con trẻ đã trưởng thành, học cấp ba hoặc học đại học, bố mẹ có thể trực tiếp bàn luận vấn đề giới tính, tình yêu với trẻ. Bố mẹ không những cần định hướng cho trẻ quan niệm tình yêu lành mạnh về mặt ý thức, mà cũng cần cố gắng làm gương cho con thông qua cuộc sống giữa mình và người vợ hay người chồng của mình. Từ phía bố mẹ, con trẻ cảm nhận được mối quan hệ nam nữ tốt đẹp, mới có lòng tin vào mình khi sống với người khác giới, mới có thể tìm cho mình tình yêu với tâm lý lành mạnh, tìm được tình dục đẹp, tìm được hạnh phúc của cả cuộc đời.

Ở đây vẫn còn một số chi tiết, nhắc nhở bố mẹ cần phải chú ý trong vấn đề giáo dục giới tính giai đoạn sơ khai cho trẻ.

Nếu bạn nhìn thấy trẻ em trước tuổi đi học mà có những hành động mô phỏng quan hệ tình dục, nhất định bố mẹ không nên quá tỏ ra kinh ngạc, thất sắc, càng không nên chửi mắng con trẻ, cần phải bình tĩnh nhưng kiên quyết nói với trẻ rằng, bạn phản đối trò chơi này, đồng thời nhanh chóng dịch chuyển sự chú ý của con sang chuyện khác.

Con trẻ có hành động như vậy, có thể là do bố mẹ không cẩn thận để con trẻ nhìn thấy động tác của mình, vì thế người làm bố làm mẹ nhất thiết phải kiểm tra lại hành vi của mình, tuyệt đối không thể để con trẻ nhìn thấy bố mẹ sinh hoạt vợ chồng. Cũng có thể là do các bạn của con làm như vậy và con học theo, chính vì thế nếu khẳng định trong gia đình mình không có vấn đề gì, thì cần phải quan tâm đến tình hình của những bạn nhỏ mà con hay tiếp xúc, cần phải nhắc nhở một cách thiện chí với bố mẹ của các em đó.

Một người bạn của tôi đã kể cho tôi nghe một chuyện không thể tưởng tượng nổi. Cô bé hàng xóm bốn tuổi gần nhà chị đến nhà chơi với con trai chị, rồi dạy con trai chị nằm trên người cô bé, làm động tác mô phỏng, rồi bắt chước cả âm thanh. Chị bạn tôi tái mặt, vội tìm một cơ hội hỏi khéo người mẹ của cô bé. Người mẹ này nghe xong, lại trả lời rất thờ ơ rằng, à, có thể là do học từ băng đĩa. Hóa ra chị và chồng xem phim sex lại không tránh mặt con, con cũng đứng bên cạnh để xem. Họ cho rằng con còn nhỏ như vậy, không hiểu gì cả, xem cũng không sao!!!

Những người bố người mẹ như vậy thực sự là ngu xuẩn đến mức tột độ, trong mắt họ, con trẻ chỉ là một con vật nhỏ, họ không hề nghĩ rằng con trẻ là con người. Mọi sự từng trải thời thơ ấu đều có thể ăn sâu vào đầu óc chúng. Những cảnh quay dâm tục, cho dù

là em bé mấy tháng tuổi cũng không nên để em nhìn thấy, huống hồ con của họ đã bốn tuổi, đã biết rất nhiều chuyện rồi. Sự tổn thương mà họ gây ra cho con là vô cùng to lớn, sẽ ảnh hưởng đến trẻ suốt cuộc đời.

Còn có gia đình do không có nhà tắm, mẹ liền đưa cậu con trai nhỏ đến nhà tắm công cộng, đây cũng là điều sai lầm. Cho dù con trẻ mấy tuổi, đều không nên đưa chúng đến nhà tắm dành cho người khác giới. Nếu người bố không đưa được con đi tắm, thà ở nhà lấy một chậu nước tắm cho con còn hơn là đưa con đến nhà tắm nữ.

Ở nhà, chỉ cần con trẻ tự tắm được, tốt nhất bố mẹ nên để con tự tắm một mình. Đến một độ tuổi nào đó, con trẻ không thích để bố mẹ nhìn thấy cơ thể trần truồng của mình, trẻ cũng không thích nhìn thấy cơ thể trần như nhộng của bố mẹ, đặc biệt là cơ thể của người khác giới.

Đến khi trẻ bước vào giai đoạn dậy thì, tức mười ba, mười bốn tuổi, bố mẹ không nên ngủ cùng giường với người con khác giới với mình. Có tài liệu nói rằng, nếu con trai thường xuyên ngủ cùng giường với mẹ, sau khi kết hôn anh ta có thể gặp những trở ngại về sinh lý. Con gái ngủ cùng giường với bố trong thời gian dài, cũng không có lợi cho sự phát triển tâm lý.

Nhưng bố mẹ có thể thể hiện sự thân mật một cách thích đáng trước mặt con trẻ. Như trước khi đi làm buổi sáng dành cho nhau nụ hôn tạm biệt, sau một thời gian xa nhau, gặp lại có thể ôm nhau. Như thế có thể để cho trẻ nhìn thấy bố mẹ rất yêu thương nhau, cảm nhận được niềm hạnh phúc của cuộc sống gia đình. Khi làm

những động tác này bố mẹ cần phải tỏ ra thản nhiên, trong lòng không nên nghĩ rằng đó là những hành động xấu xa. Con trẻ nhìn thấy được tình yêu từ phía bố mẹ, học được cách biểu đạt tình cảm một cách bình thường.

Đương nhiên, lúc này đừng quên rằng, cần phải đồng thời tặng cho con trẻ một nụ hôn và một vòng tay âu yếm.

Lưu ý đặc biệt

Rousseau cho rằng bài học vỡ lòng về giới tính nên cố gắng trì hoãn, tức là không cho chúng cơ hội, không để chúng nảy trí tò mò. Đương nhiên chắc chắn không thể vì trì hoãn mà nói lung tung với trẻ. Nếu bất đắc dĩ phải nói với trẻ, cũng phải trả lời bằng những câu nói ngắn gọn, không do dự, chứ không được tỏ ra ngượng ngùng, xấu hổ.

Trí tò mò của trẻ em đối với vấn đề giới tính không lớn như người lớn tưởng, người lớn hoàn toàn có thể tránh được sự ngại ngùng khi giải thích, dùng một cách nói khác để nói thẳng thắn vấn đề này ra.

Các vấn đề về giới tính là thiên tính, đến lúc cần hiểu tự nhiên sẽ hiểu, giống như biết đi là thiên tính của con người, chỉ cần có thời gian mọi việc sẽ đâu vào đấy.

Những đứa trẻ xảy ra vấn đề đó, chắc chắn không phải là do chúng có vốn kiến thức về giới tính ít hơn những đứa trẻ bình thường, mà hoàn toàn ngược lại, chúng nắm được nhiều kiến thức giới tính hơn thông qua nhiều con đường khác nhau, niềm hứng thú của chúng được gợi mở. Do chúng thiếu khả năng tự làm chủ lý trí

của mình, thiếu tinh thần trách nhiệm với mình và người khác, buông thả mình và bất chấp mọi hậu quả.

Quan niệm đúng đắn về giới tính không thể tồn tại một cách riêng lẻ, nó là một phần của giá trị quan, nhân sinh quan của một con người. Chỉ cần con trẻ có giá trị quan tốt và nhân sinh quan đúng đắn, chắc chắn chúng sẽ có quan niệm về giới tính lành mạnh. Trọng điểm của giáo dục giới tính nên là giáo dục thế giới quan và quan niệm tình yêu. Bố mẹ không những cần định hướng cho trẻ quan niệm tình yêu lành mạnh về mặt ý thức, mà cũng cần cố gắng làm gương cho con thông qua cuộc sống giữa mình và người vợ hay người chồng của mình. Từ phía bố mẹ, con trẻ cảm nhận được mối quan hệ nam nữ tốt đẹp, mới có lòng tin vào mình khi sống với người khác giới, mới có thể tìm cho mình tình yêu với tâm lý lành mạnh, tìm được tình dục đẹp, tìm được hạnh phúc của cả cuộc đời.

Con trẻ vốn không biết nói dối

Chỉ cần không có nguyên nhân dụ dỗ, trẻ sẽ không cần thiết phải lấy việc nói dối để làm khó cho mình, con trẻ bẩm sinh không biết nói dối.

Con trẻ bản tính không biết nói dối.

Năm Viên Viên bốn tuổi, tôi và ông xã đã đem theo con phiêu dạt ở Bắc Kinh gần hai năm. Hộ khẩu không lo được, nhà ở cũng không có, gia đình tôi và một người bạn họ Cao khác cùng thuê một khu nhà ở có ba căn nhà cấp bốn, Viên Viên gọi người bạn đó là chú Cao. Chú Cao rất quý Viên Viên và hay nói chuyện với cô bé. Lúc đó chúng tôi muốn tìm một nơi có thể giải quyết vấn đề hộ khẩu và nhà ở để ổn định cuộc sống, đúng dịp có hai viện thiết kế ở Diêm Đài

hẹn gặp chồng tôi để phỏng vấn, và thế là chúng tôi cùng đưa Viên Viên đi Diêm Đài. Trước khi đi, vì nghĩ đến vấn đề không biết có thành công hay không nên không cần phải nói với người khác. Chính vì thế trước khi đi gặp chú Cao, ông xã tôi liền nói chúng tôi chuẩn bị về quê ở Nội Mông Cổ.

Sau khi đến Diêm Đài, bàn sơ bộ các vấn đề với một đơn vị tuyển dụng, quyết định sẽ đến đây làm việc, nhưng ông xã phải ở lại thử việc một tuần. Và thế là tôi liền đưa Viên Viên quay trở về Bắc Kinh trước. Vì nghĩ đến việc phải đợi ông xã sau khi thử việc ở đó một tuần mới đưa ra được quyết định cuối cùng, để cho ổn thỏa, trên tàu về Bắc Kinh tôi nói với Viên Viên rằng: Về đến nhà nếu gặp chú Cao con đừng nói với chú ấy rằng mình đi Diêm Đài nhé.

Viên Viên hiểu ý gật đầu.

Kết quả, sau khi hai mẹ con về đến nhà, vừa nhìn thấy chú Cao, Viên Viên liền vội vàng tuyên bố: “Chú Cao ơi, cháu không thể nói cho chú biết cháu đã đi đâu được đâu”. Chú Cao hỏi: “Không phải là cháu về Nội Mông Cổ đó sao?”, Viên Viên nói: “Không phải, mẹ cháu không cho cháu nói với chú”. Thế là tôi buộc phải nói ra sự thật.

Sau khi đến Diêm Đài, đơn vị đã nhanh chóng lo cho hộ khẩu, lại còn cấp cho chúng tôi một căn hộ có ba phòng ngủ. Mấy năm phiêu bạt, đến thành phố biển xinh đẹp như thế này, có được cuộc sống ổn định như thế này, chúng tôi đều cảm thấy vô cùng hạnh phúc, thầm cảm ơn ông viện trưởng đã tuyển dụng chồng tôi, và thế là Tết về quê, hai vợ chồng đã bỏ ra hai trăm tệ để mua một đôi bát bạc

hàng thủ công mĩ nghệ rất đặc sắc của vùng Nội Mông Cổ, chuẩn bị đem về biếu viện trưởng để tỏ lòng cảm ơn.

Tôi và ông xã chưa bao giờ tặng quà cho vị lãnh đạo nào, lần này tặng món quà thủ công mĩ nghệ này mặc dù chỉ là xuất phát từ lòng biết ơn, nhưng đến khi đưa Viên Viên cầm "món quà" đi đến nhà viện trưởng, trong lòng vẫn cảm thấy hơi ngại, dường như sợ người khác biết. Viên Viên không hiểu tâm trạng của chúng tôi, cô bé tỏ ra rất hào hứng, dường như rất vui vì được tặng quà cho người khác. Chính vì thế khi chúng tôi quay về đi đến cầu thang, nhìn thấy anh bạn đồng nghiệp của chồng tôi ở cùng một tòa nhà với chúng tôi, Viên Viên liền phấn khởi nói: "Bác Hùng ơi, vừa nãy cả nhà cháu đến nhà ông viện trưởng, tặng quà cho ông ạ!". Ông xã ngượng đến nỗi chỉ biết đứng đó cười trừ.

Hiện nay những chuyện như thế xem ra chỉ là chuyện cười, rất thú vị, nhưng lúc đó lại khiến chúng tôi rất khó xử, ngượng ngùng. Nhưng chúng tôi không trách con câu nào, cũng không có ý định nói điều gì đó để che giấu sự việc. Nếu lúc đó vì lòng sĩ diện, nói dối trước mặt con trẻ, có thể chúng tôi sẽ không ngượng nữa, nhưng lại dạy cho con cách nói dối. Những việc như thế hoàn toàn không nên làm.

Chúng tôi rất chú ý phát triển phẩm chất thành thực cho Viên Viên, trừ phi trong những trường hợp vô cùng hiếm hoi, xuất phát từ sự thiện chí, nếu không sẽ không bao giờ dạy cô bé nói dối; đồng thời chúng tôi cũng chú ý cố gắng lấy mình làm gương, trước hết mình phải làm một người thật thà.

“Không nói dối” là căn cứ cơ bản để con người được sống hạnh phúc, một người nói dối thành thần, kể cả nếu dựa vào tiêu chuẩn độ khéo, anh ta có “thành công” thế nào, nhưng thực chất anh ta cũng không phải là người hạnh phúc, bởi đạo đức của anh ta thực sự rỗng tuếch.

Con trẻ vô cùng thông minh, có thể rất tinh ý quan sát được phản ứng của người lớn. Có lẽ chuyện “tặng quà cho ông viện trưởng” lần đó khiến chúng tôi lộ rõ vẻ khó xử, về đến nhà Viên Viên có phần hơi lo lắng, cô bé cảm thấy mình đã làm sai. Chúng tôi lập tức an ủi nói, không sao, thực ra chỉ là cảm thấy không cần thiết phải nói, con nói rồi cũng không sao cả. Ông xã còn bế con gái lên nói với vẻ khen ngợi: Bố có mỗi điều bí mật này, bị con tiết lộ hết rồi! Dường như con gái đã làm một việc có công.

Chúng tôi đều bật cười, Viên Viên cũng cảm thấy thoải mái hơn.

Viên Viên mỗi ngày một khôn lớn, càng ngày càng hiểu biết, chắc chắn về sau cô bé sẽ không vì thái độ thản nhiên như thế này của chúng tôi, mà đi “làm lộ bí mật của bố” nữa. Có một số điều sau khi lớn lên sẽ tự hiểu, cái gì nên nói và không nên nói, chỉ cần cô bé có một tâm lý lành mạnh, chắc chắn sẽ nắm được chừng mực.

Nếu nói một đứa trẻ nào đó có thói quen nói dối, đó chắc chắn là do môi trường trưởng thành của em xảy ra vấn đề gì đó.

Có hai nguyên nhân khiến con trẻ mắc tật nói dối, một là bắt chước người lớn, hai là buộc phải làm do sức ép. Những lời nói dối đầu tiên của mỗi đứa trẻ đều từ đây mà ra.

Trước hết là mô phỏng người lớn. Mặc dù không có vị phụ huynh nào cố ý dạy con nói dối, kể cả những phụ huynh thường xuyên nói dối cũng không thích con mình nói dối. Nhưng nếu trong quá trình sống với con, để dỗ dành cho con nghe lời, bố mẹ thường xuyên dùng một số lời nói dối để gạt con; hoặc là bố mẹ thường xuyên nói dối người khác, bị con nghe thấy, dần dần con sẽ học được cách nói dối. Và còn có một tình huống khác nữa là, xuất phát từ nhu cầu che giấu nào đó trong xã hội của người lớn, bố mẹ thường xuyên nói những lời khéo léo, mặc dù không có gì không thoả đáng về mặt đạo đức, chỉ là một kỹ xảo trong giao tiếp xã hội, nhưng nếu bị con trẻ chú ý đến, cũng sẽ lưu lại ấn tượng nói dối trong trẻ, dạy chúng cách nói dối.

Mặc Tử dùng chuyện nhuộm tơ để nói về những ảnh hưởng trong giáo dục, “Nhuộm trong màu xanh thì sẽ là màu xanh, nhuộm trong màu vàng thì sẽ là màu vàng. Màu nhuộm đưa vào thay đổi, màu sắc của tơ cũng thay đổi. Chính vì vậy nhuộm tơ phải rất thận trọng”. Vì thế nếu con trẻ xuất hiện thói xấu nói dối, trước hết bố mẹ nhất thiết phải tự mình kiểm điểm lại mình.

Một nguyên nhân khác khiến con trẻ nói dối chính là “sức ép”, tức bố mẹ quá nghiêm khắc, không dễ dàng bỏ qua những lỗi sai của trẻ, đều phải phê bình chỉ trích, thậm chí mắng chửi; hoặc là bố mẹ quá gia trưởng, nói một là một hai là hai, không tôn trọng suy nghĩ của trẻ, không quan tâm đến nguyện vọng của trẻ. Những điều này khiến cho tinh thần con trẻ luôn căng thẳng và không tìm được sự cân bằng, để thoát khỏi sự trừng phạt, đạt được nguyện vọng hoặc có được sự cân bằng, trẻ sẽ phải nói dối.

Một người mẹ đã đến gặp tôi xin tư vấn vì chuyện nói dối của con chị. Hai vợ chồng chị đều là tiến sĩ, nhìn chị có thể nhận ra phẩm chất tốt của người trí thức, tôi nghĩ con chị nói dối chắc không phải do học từ bố mẹ.

Con gái của chị khi đó học lớp tám. Tôi và người mẹ này liền đi vào những việc cụ thể. Chị nói, lấy chuyện gần đây nhất để nói nhé. Tôi bỏ ra hơn một nghìn tệ để mua cho con gái một cuốn từ điển điện tử màn hình màu, dặn dò nhiều lần không được để mất, vì con gái tôi thường xuyên để mất đồ, từ nhỏ đã có tính bừa bãi hay quên, nói bao nhiêu lần cũng không sửa được, vì chuyện này mà có một lần ông xã đã phạt nó đứng im không nhúc nhích trong phòng hai tiếng đồng hồ. Có được cuốn từ điển màu này con gái rất thích, hứa với chúng tôi rằng sẽ giữ gìn cẩn thận, chắc chắn không thể mất được. Kết quả là cuốn từ điển đắt như vậy, dùng được hơn một tháng thì mất, mất rồi nó cũng không nói cho chúng tôi. Tôi không thấy cuốn từ điển đâu cả, hỏi nó làm sao, nó nói cho bạn cùng lớp mượn. Tôi bảo nó mau lấy về, kết quả mấy ngày liền không lấy về được. Mấy ngày đầu nó nói người bạn đó quên mang, dò hỏi mấy ngày thì nói đã lấy về rồi, nhưng lại cho một bạn khác mượn. Tôi thấy hơi nghi ngờ, bảo nó hai ngày sau buộc phải mang về nhà. Hai ngày sau nó nói với tôi rằng đã lấy về rồi, nhưng lại để ở lớp. Tôi không tin, nói hôm sau sẽ đích thân đến lớp nó để xem, lúc này nó vẫn tỏ ra rất bình tĩnh. Đến sáng hôm sau tôi đến trường nó thật, nó mới khóc, nói từ điển bị mất rồi, thừa nhận mấy ngày qua đều nói dối tôi.

Người mẹ này nói, trước đây, mỗi lần nói dối, con gái chị còn tỏ ra có phần không thoải mái, đến giờ bao nhiêu ngày viện hết cớ này

đến cớ khác để nói dối mẹ, thế mà nói như thật, như không có chuyện gì xảy ra. Chị không thể hiểu tại sao mình dạy con cẩn thận như vậy, mà con lại có thể học được thói nói dối. Chị nói chị có thể tha thứ cho việc làm mất đồ của con, nhưng không thể tha thứ cho tật nói dối của cô bé.

Tôi có thể hiểu sự bực bội của người mẹ này, nhưng sự việc này khiến tim tôi đau nhói. Người mẹ này chỉ nhìn thấy cái sai làm mất đồ dùng và lỗi nói dối của con, nhưng lại không tinh tế cảm nhận được sự giày vò mà con phải chịu đựng trong những ngày đó.

Tôi nói với người mẹ này rằng: Những biểu hiện của con gái chị trong chuyện này, có lẽ không gọi là nói dối, mà chỉ là muốn che giấu một sự việc. Con trẻ làm mất đồ, không thể như người không có chuyện gì xảy ra như chị nói, thực ra trong lòng trẻ cũng rất đau khổ. Như bình thường, trẻ cần phải tìm kiếm sự giúp đỡ từ phía bố mẹ để giải quyết, nhưng tại sao con gái chị lại không tìm kiếm sự giúp đỡ của vợ chồng chị, thà lấy việc trì hoãn và nói dối để đối phó còn hơn? Đây là do cô bé không coi bố mẹ là người chia sẻ sự mất mát với mình. Phản ứng này của trẻ chắc chắn là xuất phát từ kinh nghiệm, tôi có thể đoán ra được rằng, trong cuộc sống của anh chị và cháu trước kia, chắc chắn là con vừa làm sai chuyện gì, liền bị phê bình ngay, có đúng như vậy không?

Người mẹ này nghĩ một lát, gật đầu nói, chúng tôi yêu cầu cháu rất nghiêm.

Tôi nói, anh chị cho rằng nghiêm khắc với con là tốt, nhưng con lại thấy không tốt. Cô bé biết rằng, nếu nói chuyện này với bố mẹ, không những không tìm lại được cuốn từ điển, mà còn bị ăn mắng -

việc gì cô bé phải biến một chuyện xấu thành hai chuyện. Vì thế thà cô bé lựa chọn cách che giấu.

Người mẹ này nói với vẻ kinh ngạc, phân tích như thế này đúng là cũng có lý, nhưng chúng tôi không bao giờ đánh chửi con, nó làm sai việc gì, chỉ phê bình nó vài câu, cùng lắm là chỉ phạt đứng một lát. Điều này có gì đâu, có đứa trẻ nào không bị bố mẹ phê bình. Hơn nữa, cái kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra, có cần thiết phải dựa vào những lời nói dối để kéo dài ra thành nhiều ngày như thế không?

Người mẹ này không biết thực ra con trẻ rất coi trọng thể diện, những chuyện mà người lớn coi là vô lối, con trẻ thường coi là rất nghiêm trọng. Chúng ta tuyệt đối không thể dùng cảm giác của mình để đánh giá áp lực của con trẻ. Người lớn thường xuyên tiện lời phê bình con trẻ vài câu, giống như nói chuyện bình thường vậy, nhưng những lời nói này lại để lại cho con trẻ những trải nghiệm tinh thần vô cùng tiêu cực. Mặc dù trẻ cũng biết cái kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra, chỉ cần vài ngày là sự việc sẽ lộ tẩy, nhưng để tránh sự mắng mỏ của người lớn, trẻ kéo dài được ngày nào hay ngày ấy, điều này phù hợp với phương thức tư duy của trẻ em.

Không phải trong quá trình này con trẻ không căng thẳng, mấy ngày đó thực ra ngày nào cô bé cũng phải sống trong nỗi lo lắng, bất an. Bất kể là người lớn hay trẻ em, để che giấu một sự việc mà liên tục phải nói dối là điều rất đau khổ, trên thực tế không có ai là thích nói dối cả. Con trẻ thà phải chịu đựng nỗi đau khổ trong quá trình kéo dài sự việc, chứ không chịu nói với bố mẹ - đây thực ra là một tín hiệu, cho thấy mối quan hệ giữa bố mẹ và con đã xuất hiện vấn đề, trong tiềm thức, con trẻ đã không còn tin tưởng bố mẹ nữa, đồng

thời bài xích bố mẹ. Bố mẹ - những người ở trong thế chủ động, người có quyền uy trong gia đình buộc phải kiểm điểm lại mình, buộc phải thay đổi lại mình, nếu không sau này có thể vì điều này mà dẫn đến một loạt rắc rối.

Tôi đã nói những suy nghĩ này của mình cho vị phụ huynh này nghe, chị liên tục gật đầu. Tôi có thể cảm nhận được rằng chị đang chân thành xem xét lại mình. Chị hỏi tôi với vẻ hơi khó xử, chị bảo sau này tôi phải làm như thế nào, con trẻ phạm lỗi, lẽ nào chúng tôi giả vờ như không nhìn thấy, không nói gì, như thế có được không?

Tôi nói, đây không phải là vấn đề giả vờ hay không giả vờ, mà là chị nên lý giải vấn đề của con trẻ như thế nào. Sai lầm trước đây của vợ chồng chị là không cho phép trẻ phạm bất kỳ lỗi lầm nào, chính vì thế phê bình là hành động đi liền với cuộc sống của gia đình chị, dường như bố mẹ không nói, con trẻ sẽ không biết để thay đổi, không nói tức là không làm hết trách nhiệm của người làm bố làm mẹ. Trên thực tế, phạm sai lầm là bài học bắt buộc của trẻ trong quá trình trưởng thành, bố mẹ cần học cách tiếp nhận những lỗi lầm của trẻ, không cần thiết phải vừa phát hiện ra con làm điều gì không đúng, là phê bình, giáo huấn một hồi. Trong quá trình giúp trẻ nhận thức được lỗi lầm và sửa chữa lỗi lầm, “không nói” thường là “lời nói” tốt nhất. Khi mắc lỗi, trong lòng con trẻ đã rất buồn rồi, nếu bố mẹ tỏ ra thấu hiểu, thường lại dễ giúp con trẻ ghi nhớ được bài học hơn là đưa ra lời phê bình. Mặc dù nói, cũng áp dụng những cách nói không để trẻ phải mất thể diện. Chị tiến sĩ liền gật đầu. Tôi thấy chị rất chịu khó lắng nghe, liền nói tiếp: Về thói xấu thường xuyên làm mất đồ đạc, nếu đã nói rất nhiều lần, và cũng đã trừng phạt, đều không đem lại kết quả gì, cho thấy những biện pháp này đều không

ăn thua. Nếu cứ tiếp tục áp dụng những cách này, không những vấn đề để mất đồ không được giải quyết, mà còn khiến con trẻ mắc thói xấu là nói dối. Từ sau vấn đề này phải dùng “biện pháp”để giúp con, chứ không phải là dùng “phê bình” để giáo dục con.

Tôi lấy ví dụ của mình cho chị nghe. Ví dụ con gái tôi Viên Viên có một lần đi xe taxi để quên chiếc mũ che nắng vì sau khi bỏ mũ ra đặt sang chiếc ghế bên cạnh; một thời gian sau đi taxi cùng tôi, suýt nữa lại để quên một chiếc áo mới mua cũng vì lý do trên. Chúng tôi liền tổng kết, từ sau đi xe taxi, tuyệt đối không nên để đồ trên ghế, mà phải cầm trong tay, không được coi đó là chuyện phiền hà. Nếu xách mấy chiếc túi, thì phải đặt ở ngay cửa xe, như thế sẽ không để quên đồ nữa.

Giúp con trẻ nghĩ ra một số phương án để dự phòng sẽ hiệu quả hơn nhiều so với việc phê bình. Nếu thực sự là con trẻ có một thói xấu không thể sửa, chỉ cần vấn đề không quá lớn, có thể để mặc con. Dùng “lý giải” và “biện pháp” đều không sửa được tật xấu này, thì thông thường dùng cách “phê bình” cũng không thể giải quyết được. Yêu một người không phải cũng phải bao hàm cả việc chấp nhận khuyết điểm của người đó sao?

Người mẹ tiến sĩ này là người rất chịu học hỏi, chị là vị phụ huynh biết thành khẩn xem xét vấn đề và kiểm điểm lại mình nhất mà tôi đã từng gặp. Sau cuộc nói chuyện này của chúng tôi, chị lại gọi điện thoại cho tôi mấy lần, chị lĩnh hội rất tốt quan điểm “không để con trẻ mất thể diện”, hai vợ chồng chị cũng nghĩ ra rất nhiều biện pháp để xử lý, hoàn toàn không xung đột với con nữa. Chị nói con gái không những không “nói dối” nữa, mà tính tình cũng chín chắn hơn rất nhiều, thành tích học tập cũng khá lên rõ rệt. Qua

giọng nói của chị, tôi đã nhận ra được vẻ thoải mái của gia đình chị sau khi có sự thay đổi.

Rất nhiều người quen với việc quy định những vấn đề liên quan đến phẩm chất đạo đức cho bản thân con trẻ, chính vì thế quen chỉ trích trẻ; nhưng qua những gì mà tôi và những người bạn khác đã trải qua, tôi nhận ra được rằng, thói quen phẩm chất của trẻ phụ thuộc lớn vào phương pháp giáo dục của bố mẹ. Chính vì thế khi xem xét đến vấn đề thay đổi con trẻ, điều cần quan tâm nhất là làm thế nào để thay đổi phương pháp giáo dục của mình. Cho dù bạn cho rằng thói xấu của trẻ bắt nguồn từ chính bản thân đứa trẻ, bạn cũng phải có trách nhiệm thông qua việc thay đổi mình để kêu gọi sự thay đổi ở trẻ. Nếu không suy nghĩ như vậy, bạn sẽ mãi mãi không thể tìm ra con đường thay đổi con trẻ.

Ngày 30 tháng 7 năm 2007, tôi được xem một chương trình có tên “Bài tập về nhà/ Lời nói dối” trên đài Truyền hình Bắc Kinh. Một cô bé không thích làm bài tập về nhà, thường xuyên nói dối vì việc làm bài tập, bố mẹ đánh chửi nhưng không ăn thua, cả nhà liền đến trường quay, tìm sự giúp đỡ của các chuyên gia để giải quyết vấn đề. Thông qua lời kể của họ có thể nhận ra ngay được rằng, cốt lõi của vấn đề chính là phương pháp giáo dục của bố mẹ khiến con chán học, đồng thời do sợ bị phạt mà nói dối. Chính vì thế, vấn đề căn bản để thay đổi con trẻ nằm ở sự chuyển biến trong thái độ giáo dục của bố mẹ.

Nhưng một “chuyên gia tâm lý” được mời đến lại tập trung vào việc giáo dục trẻ, nói một thôi một hồi về quan hệ biện chứng giữa sự “thông minh và trí tuệ” ở trẻ, cuối cùng chỉ nói một câu rất đơn

giản với phụ huynh rằng “anh chị cũng có một số sai lầm”, không hề nghiêm túc nhắc nhở phụ huynh xem xét lại mình.

Trước khi chương trình kết thúc, dưới sự nỗ lực của người dẫn chương trình, cô bé đã cam đoan rằng sau này phải chăm chỉ làm bài tập, không bao giờ nói dối nữa. Có thể nhận thấy, sở dĩ cô bé nói ra lời “cam đoan” đó, rõ ràng là do sức ép từ phía trường quay, và cả nỗi sợ hãi trước người lớn, đồng thời cả niềm khát khao muốn mình “thay đổi theo chiều hướng tốt”.

Tôi tin rằng lúc cam đoan cô bé đó rất nghiêm túc; nhưng tôi cũng tin rằng, sau khi chương trình kết thúc và quay trở về nhà, chỉ cần “môi trường sinh thái giáo dục” xung quanh cô bé không thay đổi - chủ yếu là thái độ của bố mẹ cô bé không thay đổi - cô bé sẽ không thay đổi, chẳng mấy mà lại quay về tình trạng ban đầu. Thực tế là, cô bé đáng thương lại một lần nữa phải “nói dối” trong trường quay.

Có thể suy đoán được nguyên nhân khiến cô bé này nói dối - lúc đầu là do không chăm chỉ làm bài tập, bố mẹ liền phê bình, đồng thời yêu cầu cô bé phải hứa hẹn cam đoan, và thế là con trẻ liền hứa sẽ làm bài tập cẩn thận. Nhưng trẻ em thường không đánh giá được khả năng thực hiện lời hứa của mình, chỉ vì sức ép từ phía bố mẹ mà cô bé buộc phải hứa hẹn. Nếu lúc này bố mẹ thiếu sự quan tâm sát sao và định hướng phù hợp, kết quả chỉ có thể khiến con trẻ nuốt lời, vì có quá nhiều nguyên nhân khiến cô bé không thực hiện được lời hứa.

Mỗi lần “nuốt lời” của trẻ đều khiến người lớn không hài lòng, phê bình cô bé không thực hiện đúng như lời đã hứa, đồng thời tỏ rõ

sự không hài lòng, thậm chí khinh thường. Bản thân trẻ cũng vì thế mà tự coi thường mình. Dần dần cô bé mất đi sự tự tin, cũng mất đi lòng tự trọng của mình, càng ngày càng không quan tâm đến những lời yêu cầu của người khác và những câu nói của mình, để tránh bị trừng phạt, có thể lấy ra những lời nói dối ở mọi lúc để làm bia chắn - cô bé không những không học tốt được, mà còn mắc thêm thói xấu nói dối, mặt càng ngày càng dày.

Nói dối và mặt dày luôn có quan hệ với nhau, Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky từng nói rằng, “Không biết xấu hổ là do không chịu thực hiện lời hứa của mình mà ra”(1). Số lần nói dối nhiều lên, bản thân anh ta cũng không phân biệt được rõ câu nào là thật câu nào là giả, đạo đức của một con người cũng vì thế mà bắt đầu sa đọa.

_____

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.359.

Sau khi một đứa trẻ nói dối thành thói quen, nó sẽ vì mọi nguyên nhân mà đi nói dối. Có một lần tôi nghe thấy phụ huynh của một em học sinh cấp ba phàn nàn rằng con anh thường xuyên nói dối, ví dụ đã có đủ tiền tiêu vặt, nhưng vì muốn được tiêu xài thoải mái trước mặt bạn bè, thường xuyên lấy hết cớ này đến cớ khác để xin tiền bố mẹ, hoặc ra lấy trộm tiền từ ngăn kéo. Người bố cho rằng đây là lòng tham bẩm sinh của trẻ, than thở số mình thật là khổ khi sinh ra một đứa con như vậy. Tôi có thể hiểu nỗi khổ tâm của người bố này, nhưng đây là do anh hiểu sai, coi kết quả là nguyên nhân để lý giải.

Sở dĩ con trai anh coi những chuyện như nói dối, lừa dối người khác là chuyện bình thường, là do trong quá trình trưởng thành, chắc chắn là do có hàng loạt những sự việc làm tổn hại đến đạo đức của cậu bé, chứ không phải là do bản thân "nhu cầu đối với tiền" khiến cậu ta như vậy.

Chính vì thế, khi giải quyết vấn đề trẻ nói dối, bố mẹ phải tìm hiểu xem tại sao con mình lại nói dối, không nên nhìn nhận sự việc một cách riêng lẻ, cần phải nhìn thấy đầu đuôi ngọn ngành của sự việc, nhìn thấy mấu chốt ẩn sau sự việc. Bắt đầu từ mấu chốt này, mới có thể giải quyết vấn đề một cách căn bản. Chỉ cần không có nguyên nhân dụ dỗ, trẻ sẽ không cần thiết phải lấy việc nói dối để làm khó cho mình, con trẻ bẩm sinh không biết nói dối.

Lưu ý đặc biệt

Có hai nguyên nhân khiến trẻ nói dối, một là bắt chước người lớn, hai là buộc phải làm do sức ép. Những lời nói dối đầu tiên của mỗi đứa trẻ đều từ đây mà ra.

Con trẻ thà phải chịu đựng nỗi đau khổ trong quá trình kéo dài sự việc, chứ không chịu nói với bố mẹ - đây thực ra là một tín hiệu, cho thấy mối quan hệ giữa bố mẹ và con đã xuất hiện vấn đề, trong tiềm thức, con trẻ đã không còn tin tưởng bố mẹ nữa, đồng thời bài xích bố mẹ. Bố mẹ - những người ở trong thế chủ động, người có quyền uy trong gia đình buộc phải kiểm điểm lại mình, buộc phải thay đổi lại mình, nếu không sau này có thể vì điều này mà dẫn đến một loạt rắc rối.

Sai lầm của rất nhiều bậc phụ huynh là không cho phép trẻ phạm bất kỳ lỗi lầm nào, chính vì thế phê bình là hành động đi liền với

cuộc sống của gia đình chị, dường như bố mẹ không nói, con trẻ sẽ không biết để thay đổi, không nói tức là không làm hết trách nhiệm của người làm bố làm mẹ. Trên thực tế, phạm sai lầm là bài học bắt buộc của trẻ trong quá trình trưởng thành, bố mẹ cần học cách tiếp nhận những lỗi lầm của trẻ, không cần thiết phải vừa phát hiện ra con làm điều gì không đúng, là phê bình, giáo huấn một hồi. Trong quá trình giúp trẻ nhận thức được lỗi lầm và sửa chữa lỗi lầm, "không nói" thường là "lời nói" tốt nhất. Khi mắc lỗi, trong lòng con trẻ đã rất buồn rồi, nếu bố mẹ tỏ ra thấu hiểu, thường lại dễ giúp con trẻ ghi nhớ được bài học hơn là đưa ra lời phê bình. Mặc dù nói, cũng áp dụng những cách nói không để trẻ phải mất thể diện.

Nếu thực sự con trẻ có một thói xấu không thể sửa, chỉ cần vấn đề không quá lớn, có thể để mặc con. Dùng "lý giải" và "biện pháp" đều không sửa được tật xấu này, thì thông thường dùng cách "phê bình" cũng không thể giải quyết được. Yêu một người không phải cũng phải bao hàm cả việc chấp nhận khuyết điểm của người đó sao?

Thói quen phẩm chất của trẻ phụ thuộc lớn vào phương pháp giáo dục của bố mẹ. Chính vì thế khi xem xét đến vấn đề thay đổi con trẻ, điều cần quan tâm nhất là làm thế nào để thay đổi phương pháp giáo dục của mình. Dù bạn cho rằng thói xấu của trẻ bắt nguồn từ chính bản thân đứa trẻ, bạn cũng phải có trách nhiệm thông qua việc thay đổi mình để kêu gọi sự thay đổi ở trẻ. Nếu không suy nghĩ như vậy, bạn sẽ mãi mãi không thể tìm ra con đường thay đổi con trẻ.

Trẻ em thường không đánh giá được khả năng thực hiện lời hứa của mình, chỉ vì sức ép từ phía bố mẹ mà cô bé buộc phải hứa hẹn.

Nếu lúc này đây bố mẹ thiếu sự quan tâm sát sao và định hướng phù hợp, kết quả chỉ có thể khiến con trẻ nuốt lời, vì có quá nhiều nguyên nhân khiến cô bé không thực hiện được lời hứa.

Có được phê bình thầy cô giáo hay không?

Chúng ta luôn luôn khuyến khích con trẻ có những chính kiến độc lập, trong bất kỳ chuyện gì cũng không nên thấy người khác nói gì liền nói như thế, điều này đồng nhất với thái độ làm người cần thực sự cầu thị mà chúng tôi dạy dỗ con gái, tức trong bất kỳ thời điểm nào, trường hợp nào, đều phải cố gắng đứng trên tầm cao nhìn nhận vấn đề một cách chân thành, chứ không phải chỉ dựa theo tư tưởng của người khác hoặc một tập tục nào đó. Trên thực tế đây chính là dạy con rèn luyện ý thức phê phán.

Khi Viên Viên lên lớp năm, môn Đạo đức học đến phần tại sao phải tôn trọng người già, cô giáo chỉ đưa ra một đáp án: Vì khi còn trẻ, người già đã cống hiến cho đất nước.

Về đến nhà Viên Viên nói đến chuyện này với tôi và tỏ ra không đồng tình lắm: “Có người già hồi trẻ còn là kẻ cắp nữa!”.

Tôi hiểu được suy nghĩ Viên Viên, cô bé nghĩ rằng ngoài những người cống hiến cho xã hội cần phải được tôn trọng, có người già mặc dù hồi trẻ có những hành vi không tốt, nhưng khi họ đã già, là một người bình thường và một người có sức khoẻ yếu, ở một mức độ nào đó chúng ta cũng nên tôn trọng họ. Nhưng với độ tuổi khi đó của Viên Viên, cô bé không phân tích được quá nhiều, về mặt trực giác chỉ cho rằng, cô giáo giảng có phần thiên vị.

Tôi rất tán đồng với cách suy nghĩ của con, trái tim nhỏ bé của cô bé đã vượt lên trên cả phương thức tư duy mang tính vụ lợi thường thấy ở mọi người nhiều năm nay, bắt đầu đứng trên góc độ tinh thần quan tâm và yêu thương nhân loại để suy nghĩ vấn đề, điều này thực sự đáng được khen ngợi.

Và thế là tôi và Viên Viên đã nói chuyện với nhau một lúc về vấn đề này. Tôi đã khẳng định suy nghĩ của con, giúp con sắp xếp lại dòng suy nghĩ, để cô bé nhận thức được rõ hơn tôn trọng người khác là một thái độ làm người cơ bản nhất, chứ không phải là một hành vi trao đổi. Đồng thời tôn trọng cũng có nhiều cấp độ khác nhau - đối với những người có công đóng góp cho xã hội và đất nước, cần phải tôn trọng một cách tuyệt đối; đối với một phạm nhân, cũng phải tôn trọng một cách cơ bản nhất vì anh ta cũng là con người, thậm chí đối với động vật cũng phải tôn trọng.

Chúng ta luôn luôn khuyến khích con trẻ có những chính kiến độc lập, trong bất kỳ chuyện gì cũng không nên thấy người khác nói gì liền nói như thế, điều này đồng nhất với thái độ làm người cần thực sự cầu thị mà chúng tôi dạy dỗ con gái, tức trong bất kỳ thời điểm nào, trường hợp nào, đều phải cố gắng đứng trên tầm cao nhìn nhận một vấn đề một cách chân thành, chứ không phải chỉ dựa theo tư tưởng của người khác hoặc một tập tục nào đó. Trên thực tế đây chính là dạy con rèn luyện ý thức phê phán.

Có người nói, tinh thần phê phán là một trong những tiêu chí quan trọng của văn minh nhân loại, cho rằng sự phát triển của giới tự nhiên và xã hội nhân loại là một quá trình phê phán lớn lao. Từ thuyết tiến hóa của Darwin có thể thấy, quá trình phát triển của sinh vật chính là bắt nguồn từ sự phê phán không ngừng đối với bản

thân. Giới giáo dục phương Tây ngày càng coi trọng việc bồi dưỡng khả năng tư duy mang tính phê phán của học sinh, cho rằng lối tư duy mang tính phê phán là một bộ phận không thể phân tách trong học tập, coi nó và "giải quyết vấn đề" là hai kỹ năng cơ bản nhất của lối tư duy(1). Phát triển ý thức phê phán ở trẻ em có lẽ là một nhiệm vụ quan trọng trong giáo dục. Đối với học sinh tiểu học, cấp hai, cấp ba, đặc biệt là học sinh tiểu học, việc bồi dưỡng ý thức phê phán không nhất thiết phải là yêu cầu con trẻ đưa ra quan điểm mới gì đó, mà trước hết là để trẻ dám mạnh dạn phát biểu ra suy nghĩ của mình. Điển hình nhất là để trẻ mạnh dạn đưa ra những lời chất vấn đối với một số lời nói và hành động của giáo viên.

---

(1) Trần Kỳ, Lưu Nho Đức chủ biên, Tâm lý học giáo dục đương đại, NXB Đại học Sư phạm Bắc Kinh, tháng 4-1997, tr.167.

Vì giáo viên là nhân vật "quyền uy" đầu tiên mà trẻ gặp trong cuộc đời, sự sùng bái và sợ hãi của trẻ đối với thầy cô giáo là rất tự nhiên. Trong cuộc sống thường nhật, bố mẹ nên thông qua thái độ đối với một số sự việc để nói với trẻ rằng, trong quá trình tiếp xúc với thầy cô giáo, vừa phải tôn trọng thầy cô giáo, vừa phải có ý thức bình đẳng, không nên sợ hãi hoặc sùng bái một cách mù quáng, khi thầy cô giáo có điểm gì sai, cần có đủ dũng khí để nói thầy cô sai rồi.

Một người bạn học cũ của tôi đã kể cho tôi nghe một câu chuyện như thế này.

Con trai của chị đang học lớp hai, lớp có một cô giáo dạy ngữ văn mới. Giáo viên dạy môn Ngữ văn hồi lớp một là một thầy giáo,

lần này là cô giáo. Tiết học đầu tiên cô giảng bài cho trẻ, nói muốn "gợi mở khả năng quan sát của học sinh", nói muốn trẻ nói ra điểm khác biệt giữa mình và thầy giáo dạy Ngữ văn năm ngoái.

Các em liền mồm năm miệng mười tìm ra rất nhiều điểm khác biệt, cô giáo mới có mái tóc dài, thầy giáo thì tóc ngắn; cô giáo mới mắt hai mí, thầy giáo cũ mắt một mí; cô giáo mới đeo kính, thầy giáo cũ không đeo kính; thậm chí có học sinh còn phát hiện ra khoé miệng cô giáo mới có một nốt ruồi, thầy giáo cũ không có… Cậu con trai của chị bạn tôi ngay từ đầu đã giơ tay, cậu vốn phát hiện ra được rất nhiều điểm khác biệt giữa hai thầy cô giáo, tay giơ lên rất cao, nhưng cô giáo không gọi cậu phát biểu. Thấy những cái mình phát hiện ra đều bị các bạn khác nói hết rồi, cậu bé này vô cùng sốt ruột. Đến cuối cùng khi các bạn khác không còn gì để nói nữa, cậu bé này mới sực nhớ ra một điểm khác nữa, và thế là lại giơ tay lên rất cao. Cô giáo gọi cậu đứng lên nói, cậu bé liền nói: "Cô là con gái, không có chim, thầy giáo cũ có chim ạ".

Cả lớp liền cười ồ lên, cô giáo tỏ ra không vui. Sau khi tan học cô giáo liền gọi cậu bé đến văn phòng, nghiêm khắc phê bình một hồi, nói ý thức của cậu không tốt, tư tưởng không lành mạnh.

Cậu bé cảm thấy rất ấm ức, về đến nhà hỏi mẹ thế nào là "ý thức không tốt". Người mẹ nghe vậy, trong lòng cảm thấy con mình không có gì là sai, nhưng miệng lại nói: Cái thằng này, sao trong đầu toàn chứa những cái không trong sạch, con nói như vậy, làm sao cô giáo không bực cơ chứ, bị cô giáo phê bình cũng là đúng thôi, từ giờ không được vô lễ với cô giáo như vậy!

Chị bạn của tôi chỉ kể câu chuyện này cho tôi nghe như một chuyện cười, tôi cũng bật cười vì câu nói của cậu bé, nhưng trong lòng cảm thấy tiếc cho cách làm của cô giáo và người mẹ, cảm thấy họ đã để lỡ một cơ hội phát triển lối tư duy mang tính sáng tạo và mạnh dạn bày tỏ quan điểm của trẻ, kéo trẻ lại gần lối tư duy tầm thường và giả dối.

Từ lâu nay, giáo dục nhà trường hoặc giáo dục gia đình của chúng ta luôn bồi dưỡng "những đứa trẻ ngoan".

Trong gia đình, bố mẹ là người đại diện cho "cái đúng", yêu cầu con trẻ phải "nghe lời"; đến trường, giáo viên là người đại diện cho sự "quyền uy", không cho phép học sinh có bất kỳ "sự khác biệt gì so với mọi người". Rất nhiều trẻ em sau khi lớn lên bị chỉ trích là không có tư tưởng, thiếu óc sáng tạo, nhưng trong quá trình trưởng thành, không phải trẻ luôn bị điều khiển như những con rối đó sao? Tính độc lập về mặt tư tưởng của chúng lấy được ở đâu ra?

Trong ví dụ này, giáo viên không nên tức giận, kể cả lời nói của trẻ khiến cô hơi ngượng, nhưng cũng nên vui vẻ khẳng định. Suy nghĩ của trẻ rất trong sáng, chắc chắn những điều mà trẻ nghĩ không phức tạp như người giáo viên nghĩ. Nếu giáo viên xử lý tình huống không ổn, con trẻ phải về cầu cứu bố mẹ, ít nhất bố mẹ cũng nên bày tỏ sự thấu hiểu, nói với trẻ rằng suy nghĩ của trẻ không có gì là sai, trẻ phát hiện ra được điều mà người khác không phát hiện được, điều này rất đáng được biểu dương; đồng thời nói với trẻ rằng, đáng lẽ cô giáo không nên tỏ ra không vui; chỉ có điều nếu cô giáo đã không quen với việc người khác nói như vậy, thì từ sau trên lớp chúng ta không nên nói những lời như thế.

Chỉ tiếc rằng khi người mẹ tiện đà nạt con trai một, hai câu, bản thân chị không nghĩ rằng những lời nói đó gây ảnh hưởng gì đến con trẻ, nhưng sự ảnh hưởng này chắc chắn là có, đồng thời là ảnh hưởng tiêu cực.

Một người mẹ khác kể cho tôi nghe một câu chuyện như thế này.

Có một hôm, cậu con trai đang học lớp bốn của chị quên mang một tờ giấy ghi bài tập toán do cô giáo phát về nhà, đó là bài tập về nhà của ngày hôm đó. Để có thể hoàn thành bài tập đúng ngày, cậu bé đã xuống nhà một cậu bạn cùng lớp ở gần nhà mình để mượn bài tập đó về, chép lại đề bài theo đúng mẫu của cô giáo và làm hết. Thực ra cậu bé làm như vậy là tăng thêm lượng bài phải làm, vì đối với một đứa trẻ, chép lại hẳn một đề bài không phải là chuyện nhẹ nhàng. Sau khi làm xong bài tập, cậu bé rất phấn khởi, cậu cho rằng mình không vì quên mang đề bài về nhà mà để lỡ việc làm bài tập, thậm chí cậu còn cảm thấy cô giáo sẽ biểu dương cậu vì điều đó.

Ngày hôm sau khi tan học, vừa nhìn thấy mẹ là cậu bé liền khóc. Hóa ra, cô giáo nói cậu tự chép đề không tính, bắt phải làm lại một lần nữa trên đề bài mà cô đã giao. Con trẻ không muốn làm, cô giáo liền gọi cậu lên văn phòng, yêu cầu cậu buộc phải làm, nếu không sẽ không cho cậu về nhà. Cậu bé đành phải vừa khóc vừa làm, tâm trạng rất không vui. Thấy học sinh như vậy, cô giáo liền nói, xem ra em không tâm phục khẩu phục tôi, sau khi tan học, hãy bảo mẹ em đến gặp tôi.

Người mẹ dắt con đến gặp cô giáo dạy toán ở văn phòng. Cô giáo liền nói với người mẹ này rằng, quên mang đề bài về nhà là không đúng, phạt cậu là để từ sau cậu không quên nữa, hơn nữa,

bài tập viết thêm một lần học càng chắc hơn, không phải là tốt cho cậu hay sao.

Mặc dù người mẹ này cảm thấy lời của cô giáo nói rất khiên cưỡng, nhưng chị không dám tranh luận với cô, liền vâng dạ cảm ơn cô rồi đưa con về nhà. Về đến nhà cậu con rất buồn, chị liền khuyên nhủ con nói, cô giáo nói cũng có lý, phạt con một lần, lần sau con sẽ không để quên bài ở lớp nữa, hơn nữa viết thêm một lần còn được học thêm một lần nữa, con nên nghe lời cô, cô giáo làm như vậy là tốt cho con.

Mặc dù vị phụ huynh này dùng giọng điệu giống như cô giáo để giáo dục con, nhưng nói xong, thấy con rất buồn, trong lòng chị cũng không thoải mái, có phần nghi ngờ mình nói như thế không biết có đúng hay không. Sau đó chị liền hỏi tôi bằng giọng rất nghi hoặc, gặp trường hợp này, chị bảo tôi nên làm thế nào?

Sự khó xử của vị phụ huynh này rất tiêu biểu, trong lòng chị thực tế là có hai giá trị quan, một giá trị quan trùng khớp với quan niệm thông thường, tức cô giáo hiểu về giáo dục, mọi việc mà cô giáo làm đều là muốn tốt cho con trẻ, không thể nghi ngờ hoặc phê bình lời của cô giáo; một giá trị quan khác là cái mà chị mong muốn, tức con trẻ cần phải được tôn trọng, không thể dùng cách làm bài tập như thế để phạt con trẻ. Khi hai giá trị quan này xảy ra xung đột, chị đã lựa chọn giá trị quan đầu tiên, đây có thể là do có liên quan với việc bình thường cá nhân thiếu tinh thần phê phán, trong thời khắc quan trọng không đủ năng lực phán đoán, lấy một cách vô thức những cái cố hữu trong quan niệm để xử lý vấn đề.

Nhưng sự mâu thuẫn giữa những điều mình suy nghĩ và những điều mình nói ra không thể lường gạt được trái tim của mình, cũng không thể lường gạt được trái tim của người khác, chính vì thế cả chị và cậu con trai đều buồn.

Tôi nói với vị phụ huynh này rằng, chị kìm chế mình trước mặt giáo viên là đúng. Nếu chúng ta không dám chắc rằng có thể làm thay đổi một suy nghĩ nào đó của giáo viên, thì không cần thiết phải nóng vội tranh luận ai đúng ai sai với họ, không nên làm phật lòng cô giáo của con mình. Nhưng sau khi về nhà thì không cần thiết phải nói với con như thế. Chị nên nói ra suy nghĩ thật của mình, đứng trên một lập trường khách quan để trao đổi chuyện này với con. Chị thử nghĩ mà xem, trong lúc này, con chị mong muốn được bố mẹ thấu hiểu biết bao.

Ánh mắt vị phụ huynh này lộ rõ vẻ kinh ngạc, dường như muốn thông qua tôi để chứng thực, chị hỏi, chị cũng cho rằng cô giáo làm như vậy là không đúng có phải không?

Tôi nói, trong chuyện này rõ ràng là cách xử lý của cô giáo không hợp lý. Con trẻ quên mang đề bài về nhà là không đúng, nhưng con trẻ đã tích cực nghĩ ra cách khác, mượn đề bài của bạn, viết lại đề một lần, nộp bài tập đúng giờ. Nếu giáo viên nhận thấy được mặt tích cực của trẻ trong chuyện này, nhìn trẻ bằng ánh mắt tán thưởng, thì người giáo viên nên biểu dương trẻ giống như những gì mà trẻ mong đợi. Ít nhất là không nói gì cả. Nhưng cô giáo chỉ nhìn vào cái lỗi của trẻ, đồng thời rất ngu xuẩn khi trừng phạt học sinh bằng cách bắt làm lại bài tập, lại còn tìm ra một lý do rất đường hoàng đĩnh đạc rằng làm thế là vì học sinh, điều này khiến học sinh cảm thấy cô giáo vừa hà khắc, lại vừa cả vú lấp miệng em.

Có lẽ vị phụ huynh này cảm thấy tôi nói có lý, liền gật đầu, nhưng chị vẫn tỏ ra không biết phải làm thế nào, hỏi tôi, lẽ nào tôi lại nói với con trai rằng cô giáo làm sai ư? Nói như thế có được không?

Tôi hiểu được nỗi bất an của chị, bèn nói, nói với trẻ rằng cô giáo làm một việc gì đó không đúng và nói xấu sau lưng cô giáo là hai chuyện hoàn toàn khác nhau, trong vấn đề này phải tỏ thái độ bình thản. Cô giáo cũng là người bình thường, là người bình thường thì đều có thể phạm một số sai lầm. Chính vì thế chị đương nhiên có thể nói một cách thẳng thắn với con rằng, cô giáo làm thế là không đúng.

Tôi thấy vị phụ huynh này tỏ ra khó xử, liền nói với chị, bao năm nay chúng ta đã quen với việc không đi phê bình thầy cô giáo, dường như thầy cô giáo nói gì, làm gì với học sinh đều là đúng. Trên thực tế giáo viên tiểu học, cấp hai, cấp ba của Trung Quốc có đầu vào không cao, những người trở thành giáo viên không phải là người được sàng lọc về đạo đức và sát hạch về tố chất kỹ càng hơn các ngành nghề khác, thậm chí về học vị, so với những người trong ngành nghề khác, cũng không có thế mạnh gì nổi bật. Nếu cho rằng thầy cô giáo không có gì sai là không khách quan, và thực tế sự nhận thức này cũng là một sự kỳ vọng ảo, gây sức ép cho giáo viên, điều này không có lợi cho sự trưởng thành trong nghề nghiệp của họ. Trong tương lai, tố chất của đội ngũ giáo viên chắc sẽ cao hơn, tố chất mà họ cần phải có và đã có có thể sẽ tương đối khớp nhau; nhưng chúng ta vẫn không thể nói, vì anh ta là giáo viên, nên anh ta là một người không có khuyết điểm.

Có lẽ những lời của tôi sẽ khiến chị phụ huynh có phần ngạc nhiên, nhưng xem ra chị cũng đã nhẹ lòng hơn rất nhiều, chị nghĩ

một lát rồi nói với vẻ hơi băn khoăn, từ trước đến nay tôi luôn giáo dục con trẻ phải tôn trọng thầy cô giáo, làm như thế liệu có làm giảm uy tín của cô giáo hay không, sau này cô giáo sẽ không dễ quản lý con chị nữa? Tôi nói, đây thực tế cũng là một nguyên nhân quan trọng mà chị không dám nói với con rằng cô giáo đã làm sai. Nhưng sự lo lắng này là hơi thừa. Chúng ta nên tôn trọng thầy cô giáo, nhưng không nên tôn thờ thầy cô giáo như một đấng tối cao. Một sai lầm phổ biến của toàn xã hội hiện nay là coi giáo viên là bậc quyền uy trước học sinh, hiện tượng này đặc biệt nghiêm trọng ở bậc tiểu học. Mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh lộ rõ ý thức cực đoan giữa thế mạnh và thế yếu, quân chủ và thần dân, biết và không biết, đúng đắn và sai trái. Điều này là không đúng, điều đó mới khiến học sinh không tôn trọng thầy cô giáo, có ai tự đáy lòng tôn trọng một nhân vật quyền uy khiến mình không thoải mái? Nói với con trẻ thầy cô giáo làm không đúng, không có nghĩa là dạy chúng không tôn trọng thầy cô, mà là dạy cho trẻ biết cách dám đối chất với nhân vật quyền uy. Đừng coi thường con trẻ, chỉ cần quản đúng, không có đứa trẻ nào là khó quản cả, không có đứa trẻ nào không hiểu cách tôn trọng người khác. Thực ra con trẻ đều rất có thiện chí, bản chất là chúng rất sùng bái và tôn trọng thầy cô, chỉ cần chúng ta không định hướng cho trẻ vào con đường sai trái, dựa vào cảm giác trẻ cũng tìm được con đường đúng. Đứng trước một thầy cô giáo đáng được tôn trọng, sự sùng bái của chúng muốn ngăn cũng không ngăn được.

Xem ra lời của tôi đã ảnh hưởng đến người mẹ này, chị hỏi tôi: “Cụ thể tôi nên làm như thế nào, nói chuyện này như thế nào với con?”.

Tôi nói, chuyện này nếu để tôi làm, có thể tôi sẽ xử lý như sau. Trước hết, nếu cảm thấy có thể nói chuyện được với cô giáo, thì tâm sự một chút là tốt nhất, để cô giáo nhận thức được rằng "lòng tốt" như thế này không phải là điều tốt với con trẻ. Logic làm thêm một lần bài tập có thể giúp cho học sinh học vững hơn không thành lập, khi trong lòng con trẻ thấy phản cảm, làm thêm còn tệ hơn rất nhiều so với làm ít đi một lần. Thực ra có không ít thầy cô có tấm lòng nhân hậu rất sẵn lòng tiếp thu ý kiến của phụ huynh, là một người giáo viên, bản thân họ cũng có một quá trình trưởng thành trong học tập. Nếu chị cảm thấy không thể nói chuyện với cô giáo, thì không cần nói gì cả, tuyệt đối không để xảy ra chuyện không vui với cô giáo. Nhưng sau khi về nhà, cho dù thế nào cũng phải nói chuyện nghiêm túc với con trẻ.

Những điều ở phía sau có lẽ là điều mà phụ huynh muốn biết nhất, ánh mắt chị lộ rõ vẻ chờ đợi.

Tôi nói, khi chị định hướng cho trẻ nhận thức một sự việc hoặc làm rõ một tư tưởng, tốt nhất là áp dụng hình thức một hỏi một đáp. Trước sự định hướng của phụ huynh, để trẻ nói ra suy nghĩ của mình, điều này sẽ có hiệu quả hơn nhiều so với việc để một mình phụ huynh giảng giải.

Ví dụ trong chuyện này, trước hết chị có thể hỏi có phải con trẻ không vui hay không, cảm thấy oan ức hay không; đầu tiên phải an ủi trẻ, tỏ rõ sự thấu hiểu của chị. Sau đó hỏi con trẻ có phải cảm thấy cô giáo làm không đúng hay không, không đúng ở điểm nào, ý nghĩa của việc làm bài tập là gì, hành động của cô giáo có thực hiện được ý nghĩa này hay không, việc cô giáo coi trọng một đề bài không quan trọng lắm như vậy phản ánh nhận thức gì, điểm khác

biệt giữa sự nhận thức này với nhận thức của trẻ là gì, nhận thức của ai tốt cho việc học hơn, cô giáo làm thế nào là đúng, nếu con là cô giáo con sẽ xử lý như thế nào… Trong quá trình hỏi đáp, nhất thiết phải chú ý đến sự khách quan công bằng, không nên vì bực mà nói những lời nóng nảy, mục tiêu phải chỉ vào bản chất vấn đề, không nên chỉ vào cô giáo. Thông qua hàng loạt câu hỏi, để trẻ hiểu rằng sai lầm căn bản của sự việc này là sự sai lầm về mặt quan niệm của giáo viên, chính vì thế mình có thể từ chối viết lại một lần đề bài, sau này khi gặp những sự việc tương tự cũng cần có đủ can đảm để nói không.

Vị phụ huynh này liên tục gật đầu, xem ra chị đã dần dần nắm rõ được cách giải quyết, nhưng chị vẫn còn một điều băn khoăn lớn. Chị nói, hiện giờ nhà trường quản rất nghiêm, mặc dù giáo viên không đánh chửi học sinh, nhưng ngộ nhỡ làm như vậy để cô giáo giận, trù úm con mình thì sao?

Tôi nói, thông thường, lúc đó cô giáo có thể rất giận, sau khi sự việc trôi qua sẽ không chấp vặt với trẻ nữa. Nếu không may gặp phải một người bụng dạ hẹp hòi, trù úm học sinh, phụ huynh cần phải nhanh chóng điều hòa mối quan hệ giữa con trẻ và giáo viên. Những người như thế mặc dù rất đáng ghét, nhưng cũng rất đơn giản, sau khi sự việc xảy ra phụ huynh có thể tìm mọi cách để nói chuyện với giáo viên, tạo quan hệ tốt với họ, đồng thời duy trì mối quan hệ này, cho đến khi nào người giáo viên này không dạy con mình nữa thì thôi. Tuyệt đối không để con trẻ tự mình phải gánh chịu sự trù dập này. Tôi nghĩ một lát, bổ sung thêm, trong tình huống không nghiêm trọng, tôi không tán thành việc phản ánh với lãnh đạo nhà trường. Nếu làm không cẩn thận, giáo viên sẽ cho rằng chị

nhiều chuyện, và rất dị ứng với điều này. Dù gì thì cô ấy cũng là một người bình thường, không muốn để người khác nói gì sau lưng mình, đặc biệt là không muốn để người khác mách tội với lãnh đạo.

Chị phụ huynh liên tục gật đầu. Trong lòng tôi cũng rất mong những lời này có ích cho chị.

Giáo viên là nghề được người khác tôn trọng. Chúng ta luôn cần phải giáo dục con trẻ tôn trọng thầy cô giáo, nhưng trong việc này không nên cứng nhắc. Cần phải cho phép con trẻ đối chất về một hành vi nào đó của người giáo viên, cho phép con trẻ phê bình thầy cô giáo, cho phép con trẻ có những suy nghĩ và cách làm của mình trước mặt giáo viên. Nếu vì những chuyện như thế mà phụ huynh quát mắng hoặc chế giễu con trẻ, không những vùi dập tư tưởng phê phán của trẻ, đồng thời cũng dạy cho trẻ nói những lời không thật với lòng mình, để trẻ sau này biến thành người không thành thực.

Trong quá trình trẻ phát triển tư tưởng độc lập của mình, có thể sẽ xuất hiện sự quá trớn. Cho dù là quá trớn, trước hết chúng ta cũng phải nhìn nhận bằng thái độ khẳng định, phân tích suy nghĩ của trẻ, sau đó định hướng một cách khách quan để trẻ hình thành nên một nhận thức đúng đắn, đây chính là nhiệm vụ của giáo dục.

Ngoài ra, một người có tinh thần phê phán, chính là một người có cá tính; và tất cả những cái thuộc về cá tính, chắc chắn sẽ rất độc đáo, sự độc đáo luôn xảy ra xung đột với sự tầm thường. Song song với việc khuyến khích con trẻ phát triển cá tính, bố mẹ cần định hướng cho trẻ hiểu và tiếp nhận những con người và sự vật khác

nhau, tinh thần phê phán lành mạnh cần phải có tầm nhìn rộng, có tầm cao, chính vì thế cần phải có lòng bao dung, độ lượng.

Nhà giáo dục người Mỹ John Dewey nói “Sự tự do lý trí mới là duy nhất, mãi mãi là sự tự do có tầm quan trọng”(1). Câu nói này nhắc nhở chúng ta rằng, sự độc lập và tự do về mặt tư tưởng quan trọng như vậy, lý trí của con người không thể có gông cùm. Câu nói này đọc thì có vẻ trống rỗng, dường như cũng bình thường; thực ra nó nói rất thật, là một vấn đề hết sức quan trọng trong giáo dục trẻ em, đáng để phụ huynh và giáo viên thường xuyên phải quan tâm, suy nghĩ sâu sắc và đưa vào thực tiễn.

_____

(1) John Dewey, Chúng ta nên tư duy như thế nào - Kinh nghiệm và giáo dục, Khương Văn Mẫn dịch, NXB Giáo dục Nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 1-2005, tr.275.

Lưu ý đặc biệt

Phát triển ý thức phê phán của trẻ em có lẽ là một nhiệm vụ quan trọng trong giáo dục. Đối với học sinh tiểu học, cấp hai, cấp ba, đặc biệt là học sinh tiểu học, việc bồi dưỡng ý thức phê phán không nhất thiết phải là yêu cầu con trẻ đưa ra quan điểm mới gì đó, mà trước hết là để trẻ dám mạnh dạn phát biểu ra suy nghĩ của mình. Điển hình nhất là để trẻ mạnh dạn đưa ra những lời chất vấn đối với một số lời nói và hành động của giáo viên. Nói với trẻ rằng cô giáo làm một việc gì đó không đúng và nói xấu sau lưng cô giáo là hai chuyện hoàn toàn khác nhau, trong vấn đề này phải tỏ thái độ bình thản.

Khi bạn định hướng cho trẻ nhận thức một sự việc hoặc làm rõ một tư tưởng, tốt nhất là áp dụng hình thức một hỏi một đáp. Dưới sự định hướng của phụ huynh, để trẻ nói ra suy nghĩ của mình, điều này sẽ có hiệu quả hơn nhiều so với việc để một mình phụ huynh giảng giải.

Chúng ta luôn cần phải giáo dục con trẻ tôn trọng thầy cô giáo, nhưng trong việc này không nên cứng nhắc. Cần phải cho phép con trẻ đối chất về một hành vi nào đó của người giáo viên, cho phép con trẻ phê bình thầy cô giáo, cho phép con trẻ có những suy nghĩ và cách làm của mình trước mặt giáo viên. Nếu vì những chuyện như thế mà phụ huynh quát mắng hoặc chế giễu con trẻ, không những vùi dập tư tưởng phê phán của trẻ, đồng thời cũng dạy cho trẻ nói những lời không thật với lòng mình, để trẻ sau này biến thành người không thành thực.

Song song với việc khuyến khích con trẻ phát triển cá tính, bố mẹ cần định hướng cho trẻ hiểu và tiếp nhận những con người và sự vật khác nhau, tinh thần phê phán lành mạnh cần phải có tầm nhìn rộng, có tầm cao, chính vì thế cần phải có lòng bao dung, độ lượng.

Gặp một “cậu bé hư”

Yêu con, thì phải giúp con tạo dựng một cục diện hài hòa, đừng gây rắc rối cho con.

Sau khi Viên Viên nhảy cóc lên lớp bốn, việc học tập không có gì khó khăn, chẳng mấy đã quen thân được với các bạn trong lớp mới, có thêm mấy người bạn thân. Xét về tổng thể, mọi việc đều tốt. Chỉ

có một chuyện khiến cô bé cảm thấy rầu rĩ, là thường xuyên bị một bạn trai trong lớp bắt nạt.

Cậu bạn này là người được gọi là “học sinh cá biệt”, ở đây tôi gọi cậu bé ấy là Tôn Tiểu Lực. Tôn Tiểu Lực ngồi bàn sau Viên Viên. Nghe nói trước đây cậu cũng bắt nạt các bạn nữ khác trong lớp, kể từ khi Viên Viên chuyển đến, liền chuyển hướng sang bắt nạt Viên Viên.

Trong giờ học Tôn Tiểu Lực thường xuyên kéo bím tóc của Viên Viên. Giờ giải lao, ném sách vở của cô bé lên một chiếc bàn khá xa của các bạn khác, thấy cô vội chạy một vòng tìm sách vở, lúc gần đến nơi, cậu ta lại chạy trước cướp mất, đặt lên một chiếc bàn khác. Thường xuyên là chuẩn bị vào học rồi, Viên Viên vẫn phải chạy như cờ lông công trong lớp để đòi sách. Có lúc giờ giải lao, Viên Viên đang chơi cùng các bạn khác, bất thình lình bị cậu ta đẩy một cái, suýt thì ngã nhào.

Viên Viên thường xuyên về nhà kêu ca với tôi, xem ra cậu bạn này khiến cô bé hơi bực mình. Bạn cùng lớp với Viên Viên nhìn thấy liền mách tội với tôi, cô ơi, bạn Tôn Tiểu Lực lớp chúng cháu hay bắt nạt Viên Viên lắm, cô đi mách cô giáo đi.

Tôi không đi gặp cô giáo, một là cảm thấy con trai vốn nghịch ngợm, không phải là chuyện gì to tát lắm, chỉ bảo Viên Viên mặc kệ bạn ấy. Hai là cảm thấy Viên Viên đã nói chuyện này với cô giáo, tôi đi nói thêm nữa, cô giáo phê bình cậu ta thêm trận nữa cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì. Tôi mong Viên Viên tự giải quyết được những chuyện như thế này, theo cảm nhận của tôi, cậu bạn này chỉ khiến Viên Viên hơi bực, về đến nhà kể với mẹ một hồi cũng không

còn chuyện gì nữa, không gây tổn thương về mặt tâm lý cho con gái, chính vì thế tôi cũng không sốt sắng xuất đầu lộ diện.

Cách bắt nạt hồi lớp bốn còn không nghiêm trọng lắm, lên đến lớp năm lại có phần quá đà. Ngoài những trò xấu ngày trước, lại còn xuất hiện hành vi "quấy rối". Có một lần Tôn Tiểu Lực gọi điện thoại đến nhà tôi, đúng lúc Viên Viên nhấc máy, cậu ta liền hét lớn một câu "Anh yêu em" trong điện thoại. Viên Viên sợ quá vội cúp máy, hậm hực ra nói với tôi, sao Tôn Tiểu Lực lại biết số điện thoại nhà mình nhỉ? Mình phải thay số điện thoại ngay thôi mẹ ạ!

Tôi bắt đầu nghiêm túc nghĩ về cậu bé Tôn Tiểu Lực này, cảm thấy cậu bé mới mười tuổi này có lẽ thực sự có một số vấn đề, một chốc một lát chưa nghĩ ra được cách phải làm như thế nào. Nhưng sau đó xảy ra một chuyện khiến tôi phải nhanh chóng hành động.

Hôm đó Viên Viên đi học về, cô bé tỏ ra rất không vui, vừa về đến nhà liền thay quần áo, gội đầu. Tôi hỏi tại sao, cô bé ậm ờ một hồi rồi mới nói với tôi một cách miễn cưỡng rằng, chiều nay chơi với các bạn ở ngoài lớp, Tôn Tiểu Lực liền đứng sau ôm chặt cô, lại còn hôn lên tóc. Đúng lúc cô giáo nhìn thấy, phê bình cậu ta một trận, và bắt đứng phạt. Xem ra chuyện này thực sự khiến Viên Viên không vui, cô bé cố gắng nhịn mới không khóc, hỏi tôi có đến gặp thầy hiệu trưởng đuổi học Tôn Tiểu Lực được hay không.

Bố Viên Viên đã không ưa cậu bé này từ lâu, lúc này mới nổi cáu nói phải đi gặp bố mẹ của cậu bé hư hỏng này, để bố mẹ đánh cho một trận. Theo trực giác của tôi, đi tìm phụ huynh của cậu bé cũng không ăn thua, bố mẹ đánh cậu ta một trận, có khi sau này cậu ta lại

giở trò khác. Tôi cũng không kỳ vọng cô giáo có cách nào để giải quyết, tôi muốn tìm ra một biện pháp giải quyết tận gốc vấn đề.

Tôi bảo Viên Viên, ngày mai sau khi tan học, mẹ sẽ đợi con ở cổng trường để nói chuyện với Tôn Tiểu Lực.

Ngày hôm sau tôi mua một cuốn truyện thiếu nhi Pipilu của nhà văn Trịnh Uyên Khiết, đây là cuốn sách thiếu nhi mà cả tôi và Viên Viên đều thích đọc. Đây một mặt được coi như là một món quà "hối lộ", mặt khác là tôi muốn cậu bé đọc một chút sách. Đọc sách có tác dụng thúc đẩy phẩm chất đạo đức tốt phát triển, nhà giáo dục người Liên Xô cũ Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky nói: "Tôi tin tưởng rằng, sự tự giáo dục của thiếu niên được bắt đầu từ một cuốn sách hay".

Tôi đến cổng trường Viên Viên đợi cô bé. Viên Viên ra rất sớm, cùng tôi đợi Tôn Tiểu Lực đi ra. Một lát sau, Viên Viên chỉ cho tôi một cậu bé ăn mặc bệ rạc, có phần lếch thếch và gọi cậu lại.

Tôi nói với cậu bé rằng tôi là mẹ của Viên Viên, muốn nói chuyện với cậu. Có thể cậu bé tưởng tôi đến để tính sổ với cậu, ánh mắt có phần sợ hãi, nhưng lập tức lại lộ vẻ thách thức, bất cần.

"Đừng sợ, cô chỉ muốn nói chuyện bình thường với cháu thôi, chúng ta nói chuyện có được không?". Tôi ngồi xổm xuống. Nét mặt Tôn Tiểu Lực có phần kinh ngạc, nhưng thái độ đã dịu đi được một chút. Lúc này có mấy người bạn của Viên Viên kéo đến, tôi không muốn để chúng vây quanh, liền kéo Tôn Tiểu Lực đi ra phía xa, nhưng mấy em đó vẫn đi theo. Đành phải mặc kệ chúng.

Tôi nhẹ nhàng hỏi Tôn Tiểu Lực: “Cháu bảo Viên Viên là một bạn gái tốt hay bạn gái xấu?”.

Tôn Tiểu Lực trả lời: “Bạn tốt ạ”. Có phần ngượng ngùng.

Tôi hỏi: “Tốt ở điểm nào, cháu thử nói xem”.

Cậu buột miệng: “Học giỏi ạ”. Nghĩ một lát lại nói: “Không nghịch ngợm”. Rồi im lặng.

Tôi hỏi: “Còn gì nữa không?”.

Cậu ta lại nghĩ một lát, nói: “Không chửi người khác, không bắt nạt người khác”.

Tôi lại hỏi tiếp: “Thế khuyết điểm của bạn ấy là gì?”.

Tôn Tiểu Lực có vẻ ngài ngại, lí nhí nói: “Không có khuyết điểm”.

Tôi nói: “Viên Viên là bạn gái tốt, nếu như có người bắt nạt bạn ấy, thì cháu bảo như thế có đúng không?”.

Cậu ta lắc đầu.

“Thế cháu có bắt nạt bạn ấy không?”.

Tôn Tiểu Lực lại ngần ngừ một lát, lắc đầu.

Tôi mỉm cười vỗ vào tay cậu: “Đúng là một cậu bé ngoan”.

Lúc này mấy cậu bé bên cạnh tỏ ra không đồng ý, thi nhau nói, cô đừng tin bạn ấy, bạn ấy thường xuyên bắt nạt Viên Viên, bạn ấy đã hứa với cô giáo rất nhiều lần rồi, hứa xong lại tái phạm. Tôn Tiểu Lực tỏ ra không đồng ý và hơi xấu hổ.

Tôi liền nói với mấy cậu bé đó: “Trước đây Tôn Tiểu Lực đúng là như vậy, nhưng từ sau sẽ không thế nữa”. Tôi hỏi Tôn Tiểu Lực bằng giọng rất tin tưởng: “Cháu nói có đúng thế không?”. Ánh mắt Tôn Tiểu Lực liền sáng lên, rồi cậu gật gật đầu.

Trong giây phút này tôi cũng nhìn thấy được vẻ tốt bụng của cậu bé, và có cảm nhận rằng cậu bé như thế này, chắc chắn có liên quan tới phương pháp giáo dục của bố mẹ cậu, liền muốn tìm bố mẹ cậu để nói chuyện, mong có thể giải quyết triệt để vấn đề của Tôn Tiểu Lực. Thế là tôi liền hỏi: “Bố mẹ cháu công tác ở đâu, cô có thể tìm họ để nói chuyện được không? Cháu yên tâm, cô cam đoan là không mách tội đâu”. Lập tức cậu bé này liền tỏ ra rất khó xử, tinh thần vô cùng hẫng hụt.

Lúc này một em đứng bên cạnh liền nói nhỏ với tôi, cô ơi cô đừng hỏi nữa. Tôi lập tức hiểu ra có thể gia đình của Tôn Tiểu Lực có vấn đề gì đó, vội kìm lời lại, tỏ ý xin lỗi cậu, à, cô xin lỗi, không nói chuyện này nữa nhé. Tôi lấy ra cuốn Pipilu rồi nói, cuốn sách này rất hay, Viên Viên rất thích cuốn sách này, cháu có muốn đọc không?

Tôn Tiểu Lực liền gật đầu. Nhìn cuốn sách một lát, mắt lại cụp xuống.

Tôi đặt sách vào tay cậu nói, cuốn sách này cô tặng cháu, cháu mang về nhà mà đọc nhé. Ngoài ra, ở nhà Viên Viên còn rất nhiều sách hay, nếu cháu muốn đọc, có thể bảo bạn ấy mang đến cho mượn, cháu đọc hết một cuốn rồi trả lại cho bạn, sau đó lại mượn cuốn khác. Thế có được không?

Hai tay Tôn Tiểu Lực nắm chặt cuốn Pipilu, ánh mắt lấp lánh. Rồi lại gật gật đầu.

Số em học sinh vây quanh mỗi lúc một đông, tôi sợ Tôn Tiểu Lực có áp lực về tâm lý, liền nói, hôm nay chúng ta nói chuyện đến đây đã nhé? Tôn Tiểu Lực vẫn gật đầu. Dáng vẻ tỏ ra rất ngoan ngoãn, chắc chắn cậu không nghĩ rằng tôi lại giải quyết vấn đề như thế này với cậu. Tôi dẫn Viên Viên về nhà, cậu bé vừa nãy không cho tôi hỏi cơ quan của bố mẹ Tôn Tiểu Lực ghé sát tới, nói với tôi bằng giọng bí hiểm, bố của Tôn Tiểu Lực đang ở trong tù. Tôi hơi sửng sốt, sau đó nói với cậu bé đó, bố bạn ấy ở trong tù, chắc chắn trong lòng bạn ấy rất buồn, không muốn để người khác biết. Chuyện này chúng ta biết thế là được, sau này đừng nói với người khác nữa có được không? Cậu bé liền hiểu ý gật gật đầu.

Từ đó trở đi, quả nhiên Tôn Tiểu Lực không còn bắt nạt Viên Viên nữa. Một thời gian sau, tôi lại bảo Viên Viên mang cho cậu ta một cuốn truyện thiếu nhi của Trịnh Uyên Khiết. Tôi hỏi Viên Viên, Tôn Tiểu Lực có đọc hai cuốn truyện này không, cô bé nói không biết, cũng không muốn đi hỏi bạn ấy. Có lẽ là cô bé vẫn cố gắng tránh Tôn Tiểu Lực, không muốn gây chuyện với cậu bạn. Nhưng nghe Viên Viên nói hiện giờ Tôn Tiểu Lực không dám bắt nạt các bạn gái nữa, nhưng vẫn liên tục bị cô giáo phê bình vì các lý do khác. Có một lần Viên Viên vào phòng của cô giáo để nộp vở bài tập, cô giáo cho gọi mẹ của Tôn Tiểu Lực đến, mẹ cậu xem ra rất tức giận, bất ngờ đứng dậy đá con trai mấy cái.

Lúc kể chuyện này, giọng Viên Viên tỏ ra rất sợ hãi, cảnh tượng đó đối với cô thực sự là không thể tưởng tượng.

Tôi nói với Viên Viên rằng, mẹ bạn ấy làm như thế là không đúng, thực sự làm ảnh hưởng đến lòng tự trọng của con. Những gia đình như thế, con cái biết làm thế nào. Cái sai của bạn ấy thực ra không phải là cái sai của bạn ấy, mà là cái sai của bố mẹ bạn ấy. Chính vì thế con không nên kỳ thị bạn ấy, nếu thấy các bạn khác nói những lời kỳ thị, sỉ nhục Tôn Tiểu Lực, con cũng phải ngăn lại. Đừng coi bạn ấy là đứa trẻ hư, bạn ấy chỉ là một học sinh bình thường, hiện giờ mọi người đối xử với bạn ấy như các bạn khác, lớn lên bạn ấy mới có thể làm một người bình thường.

Sau đó tôi nghe được một câu nói trong một chương trình truyền hình về động vật, đó là những chú voi con bị tổn thương trong tâm hồn sẽ phát dục sớm, và dễ tấn công người. Điều đó có lẽ có thể giải thích tại sao đứa trẻ này lại xuất hiện những đặc điểm đó.

Tôi thấy thương cậu bé Tôn Tiểu Lực này, rất muốn giúp cậu, muốn tìm mẹ cậu nói chuyện, để thay đổi một chút phương pháp giáo dục. Nhưng mẹ cậu là người như vậy, tôi thấy hơi sợ chị ấy, không dám chắc là có thể nói chuyện được với chị ấy. Hơn nữa hồi đó công việc của tôi cũng rất bận, thường xuyên phải làm thêm giờ. Sau đó không thấy Viên Viên nhắc đến Tôn Tiểu Lực nữa, tôi cũng không nghĩ đến vấn đề này nữa. Hiện giờ nghĩ lại thấy hơi hối hận, có lẽ lúc đó tôi nên tìm mẹ cậu để nói chuyện thì tốt hơn. Hy vọng cậu bé này hiện giờ sẽ thay đổi theo chiều hướng tốt lên. Sau khi học hết lớp năm, Viên Viên cùng chúng tôi rời Diêm Đài, sau đó cũng không có tin gì về cậu bé này nữa. Mong rằng cậu trưởng thành thuận lợi.

Năm 2006 tôi đọc được một chuyện thông qua một tờ báo, bố mẹ của một em gái theo học tại một trường tiểu học nọ ở Bắc Kinh,

vì con gái họ có mối xung đột nhỏ với một cậu bạn trong trường, về nhà khóc kể với bố mẹ, ngày hôm sau hai vợ chồng liền đến trường tìm cậu bé này để tính sổ. Hai vợ chồng trực tiếp tìm đến chỗ cậu bé, đánh cho cậu một trận nhừ tử, khiến cậu bé thiệt mạng. Sự kiện bi thảm này khiến cả hai gia đình tan vỡ. Hai vợ chồng này, không những chôn vùi tương lai của mình, cũng khiến cô con gái mà họ hết lòng yêu thương chỉ có thể trưởng thành trong sự cô độc, không có bố mẹ làm bạn.

Lùi một bước nói, kể cả cậu bé này không chết, cách làm này của phụ huynh vẫn thật đáng trách. Đứng từ xa nói, hành vi này của họ làm sao có thể dạy con cách đối nhân xử thế? Đứng ở phạm vi gần mà nói, đến trường như thế thật mất mặt, sau này con gái họ làm sao có thể ngẩng đầu lên nhìn mọi người trong trường? Họ vừa cướp đi niềm vui của con gái trong cuộc sống trường học, vừa dạy con làm một người thích trả thù, cướp đi hạnh phúc tương lai của con gái họ.

Mỗi đứa trẻ đều có thể gặp “người bạn xấu” trong trường học, nếu phụ huynh cần phải lộ diện, mục đích có lẽ là giúp con giải quyết vấn đề, hóa giải mâu thuẫn, chứ không phải đi trả thù. Tùy theo từng đối tượng khác nhau có thể có cách xử lý khác nhau, có một giới hạn, đó là về mặt sinh lý và tâm lý đều không được làm tổn thương “kẻ địch” đó, mà phải tôn trọng đứa trẻ đó như tôn trọng con em mình. Đồng thời phải xem xét đến những biện pháp mà mình áp dụng có ảnh hưởng gì đến hành vi nhân cách của con em mình, ảnh hưởng gì đến các mối quan hệ xã giao sau này của chúng. Yêu con, thì phải giúp con tạo dựng một cục diện hài hòa, đừng gây rắc rối cho con.

Lưu ý đặc biệt

“Cái sai của bạn ấy thực ra không phải là cái sai của bạn ấy, mà là cái sai của bố mẹ bạn ấy. Chính vì thế con không nên kỳ thị bạn ấy, đừng coi bạn ấy là đứa trẻ hư, bạn ấy chỉ là một học sinh bình thường, hiện giờ mọi người đối xử với bạn ấy như các bạn khác, lớn lên bạn ấy mới có thể làm một người bình thường”.

Đọc sách có tác dụng thúc đẩy phẩm chất đạo đức tốt phát triển, nhà giáo dục người Liên Xô cũ Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky nói: “Tôi tin tưởng rằng, sự tự giáo dục của thiếu niên được bắt đầu từ một cuốn sách hay”.

Mỗi đứa trẻ đều có thể gặp “người bạn xấu” trong trường học, nếu phụ huynh cần phải lộ diện, mục đích có lẽ là giúp con giải quyết vấn đề, hóa giải mâu thuẫn, chứ không phải đi trả thù.

Bốn chữ quý hơn vàng

Gần như chúng ta có thể nhìn thấy bốn chữ này ở tất cả những người đáng được tôn kính, cũng có thể cảm nhận được những khiếm khuyết về mặt này ở những người khiếm khuyết về nhân cách. Có thể cho con trẻ thứ gì quan trọng hơn là cho con bốn chữ này đây.

Nếu bảo tôi nói ra niềm hy vọng mà tôi gửi gắm ở con gái trong tương lai, tôi mong sau này con có một công việc tốt, được làm nghề mà mình thích; mong con có được mối quan hệ tốt với mọi người, có mấy người bạn tri âm tri kỷ thân thiết với nhau suốt cuộc đời; mong con có được một tình yêu đẹp, có cuộc sống gia đình êm

ấm hạnh phúc… Niềm hy vọng của tôi chắc chắn cũng giống như những người mẹ khác, có người mẹ nào không suy nghĩ như vậy!

Những niềm mong mỏi này, không phải dựa vào sự may mắn, không thể do Thượng Đế ban tặng, mà phải dựa vào chính bản thân mình.

Những năm qua, được chứng kiến rất nhiều người và cuộc đời của họ, càng ngày càng cảm thấy câu nói "tính cách quyết định vận mệnh" gần như là chân lý. Chính vì vậy, khi tôi thiết tha kỳ vọng con được hạnh phúc suốt đời, thì càng quan tâm đến sự phát triển lành mạnh về tâm lý của con.

Yếu tố để giúp tâm lý lành mạnh có rất nhiều, nó giống như một vườn hoa, bên trong trồng đầy các cây hoa đẹp như tự tin, thân thiện, thành thật, thấu hiểu - mảnh đất bén rễ của chúng là bốn chữ, không có bốn chữ này, rất nhiều thứ trong vườn hoa không thể sinh trưởng. Chính vì thế tôi nghĩ, nếu bảo tôi phải treo một câu châm ngôn cho gian phòng khách cuộc đời của con gái, để định hướng và phù hộ cho con trong suốt cuộc đời, thì bốn chữ mà tôi muốn viết chính là: Thực sự cầu thị(1).

---

(1) Thực sự cầu thị: Dựa vào tình hình thực tế, không thổi phồng, không thu nhỏ, nhìn nhận và xử lý vấn đề một cách đúng đắn, đúng bản chất (ND).

Bốn chữ này giản dị biết bao, thường khiến người ta lãng quên, nhưng lại không thể tách rời trong suốt cuộc đời. Gần như chúng ta có thể nhìn thấy bốn chữ này ở tất cả những người đáng được tôn

kính, cũng có thể cảm nhận được những khiếm khuyết về mặt này ở những người khiếm khuyết về nhân cách. Có thể cho con trẻ thứ gì quan trọng hơn bốn chữ này đây - điểm này không hề huyễn hoặc - nếu cuộc đời thiếu bốn chữ này, sẽ giống như sự sống thiếu không khí, chính vì vậy, nó thực sự quý hơn vàng.

Điều chúng ta rất dễ dàng làm được, là nói cho con trẻ biết phải "thực sự cầu thị"; sai lầm mà chúng ta cũng dễ dàng mắc phải, là không thực sự cầu thị trong hành động. Sai lầm này thường vô tình bộc lộ ra, có lẽ nó không đại diện cho phẩm chất nhân cách căn bản của chúng ta, nhưng nó gây ảnh hưởng xấu cho con trẻ, khiến chúng đi về phía đối lập với thực sự cầu thị mà không hề hay biết.

Ví dụ có bậc phụ huynh nói trước mặt con rằng "những kẻ có tiền không có người nào là người tốt cả", sau đó lại phàn nàn rằng tiền nhà mình quá ít, sau đó lại quy nguyên nhân của việc không kiếm được tiền là do ảnh hưởng của xã hội hoặc người khác. Cứ vòng vèo như vậy, con trẻ sẽ không biết đâu mà lần. Lại còn có bậc phụ huynh, yêu cầu con trẻ làm việc phải chín chắn, nhưng bản thân mình lại thích huênh hoang, phô trương. Những người bố người mẹ như vậy, kể cả suốt ngày đặt câu "thực sự cầu thị" ở bên miệng, con cũng khó mà lĩnh hội được nội hàm của bốn chữ này, khó mà biến chúng thành tư tưởng của mình.

Chính vì thế, nếu mong con thực sự có được bốn chữ này, bố mẹ nhất thiết phải chú ý đến hành vi của mình, suy nghĩ xem lời nói và hành động của mình có thật sự thực sự cầu thị hay không. Giáo dục bằng hành động quan trọng hơn giáo dục bằng lời nói, trong vấn đề này đặc biệt càng như vậy.

Trong vấn đề giáo dục Viên Viên, tôi và ông xã không nhất thiết thường xuyên nhắc đến bốn chữ “thực sự cầu thị” với con, nhưng luôn cố gắng làm theo bốn chữ này. Trước hết là lấy mình ra làm gương, cố gắng làm việc theo bốn chữ này. Thứ hai là trong vấn đề giáo dục con luôn cố gắng tuân thủ bốn chữ này.

Chúng tôi không bao giờ yêu cầu con thành tích học tập phải đạt bao nhiêu, không bao giờ so bì thứ hạng với người khác, là muốn con thực sự cầu thị trong học tập; chúng tôi tuyệt đối không ép buộc con làm bất kỳ việc gì mà con không muốn làm, là vì chúng tôi muốn suy nghĩ một cách thực sự cầu thị cảm nhận tâm lý của con trẻ, không muốn để con phải phục tùng bề ngoài; chúng tôi đặc biệt sẵn lòng tiếp nhận ý kiến của người khác, bao gồm ý kiến của con, cả nhà thường ngồi cùng nhau để “họp gia đình”, điều này giúp con học được cách dùng con mắt thực sự cầu thị để nhìn nhận về khuyết điểm của mình và người khác, đối mặt một cách khách quan, tích cực cải thiện… Việc giáo dục thực sự cầu thị được thể hiện trong mọi chi tiết của cuộc sống, có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

Khi học kỳ I của năm lớp một chuẩn bị kết thúc, lớp Viên Viên bình chọn “Học sinh Ba tốt”, bỏ phiếu không ghi tên, mỗi người được chọn ba bạn. Về đến nhà Viên Viên nói với tôi rằng, cô bé giành được nhiều phiếu nhất, cả lớp bốn mươi lăm người, cô bé được bốn mươi ba phiếu, hai phiếu bị thiếu là do hai bạn trai không bỏ phiếu cho. Tôi hỏi tại sao lại biết ai không bỏ phiếu cho con, Viên Viên nói sau khi tan học hai bạn trai đó đã nói với cô bé.

Mặc dù tôi thấy vui vì Viên Viên giành được số phiếu cao, nhưng tự nhiên trong đầu lại nảy ra một suy nghĩ: Xem ra Viên Viên bỏ cho mình một phiếu, như thế có phù hợp không? Hai cậu bé đó không

bỏ phiếu cho cô, có phải là do có thành kiến gì với cô bé không? Nhưng tôi đã nhanh chóng ý thức được sự thô tục của mình.

Tại sao con trẻ không thể bình thản bỏ cho mình một phiếu? Cậu bạn trai không bỏ phiếu cho Viên Viên tức là có thành kiến với cô bé ư? Chúng mới chỉ là những đứa trẻ sáu, bảy tuổi, trái tim trong sáng như vậy, trong đầu làm gì có những suy nghĩ thô tục như tôi. Khi kể với tôi những điều này, giọng Viên Viên tự nhiên vui vẻ, nói đến hai cậu bạn đó như nói đến những người bạn đã bỏ phiếu cho cô, không có gì khác. Tôi thấy may mắn vì mình không nói ra, nếu không, chỉ cần nói ra hai câu kinh ngạc, là đủ để khiến con trẻ luống cuống không biết phải làm như thế nào, trái tim của cô bé sẽ bị vấy bẩn. Tôi chỉ thơm lên má con, nói với cô bé bằng giọng đầy khen ngợi rằng, xem ra con gái của mẹ làm rất tốt đó nhỉ.

Hôm sau, sau khi làm xong bài tập đột nhiên Viên Viên như sực nhớ ra điều gì, hỏi tôi, “Mẹ bảo mình có tự bỏ phiếu cho mình được không ạ?”. Tôi trả lời bằng giọng rất khẳng định, được chứ, chỉ cần cảm thấy mình có đủ những điều kiện của “Học sinh Ba tốt”, là có thể bỏ phiếu cho mình, không phải con đã làm như vậy đó sao? Viên Viên kể với tôi bằng giọng thắc mắc, hôm nay một bạn nam cùng bàn nói với con rằng, bình chọn “Học sinh Ba tốt” chỉ có thể chọn người khác, không được chọn mình, chọn mình tức là không khiêm tốn.

Tôi đoán có lẽ là do tối hôm qua cậu bé này được một người lớn nào đó “dạy dỗ”. Nhưng tôi không nói ra những suy nghĩ của mình, chỉ cười và nói với con gái, bạn ấy hiểu sai rồi, con đi nói với bạn ấy rằng, nếu cảm thấy điều kiện của mình không đủ thì không bỏ phiếu cho mình, nếu cảm thấy đủ và mong muốn mình được làm “Học sinh

Ba tốt” thì có thể bỏ phiếu cho mình. Nếu như trong lòng muốn làm “Học sinh Ba tốt”, đồng thời cảm thấy mình có đủ điều kiện để làm “Học sinh Ba tốt”, nhưng lại cố tình không bỏ phiếu cho mình thì đó mới là không đúng. Cái này không có gì liên quan đến với khiêm tốn hay kiêu căng cả.

Từ đó trở đi mỗi lần bình chọn “Học sinh Ba tốt”, Viên Viên đều bỏ một phiếu cho mình, bởi thành tích học tập của cô bé luôn đứng tốp đầu, làm cán bộ lớp, cô bé rất tự tin vào mình.

Nhưng dần dần Viên Viên cũng phát hiện ra một số cách suy nghĩ và cách làm tế nhị của các bạn trong vấn đề này. Mọi người ngày càng coi trọng vấn đề ai bỏ phiếu cho ai, đồng thời không ai muốn thừa nhận mình bỏ phiếu cho mình. Dần dần Viên Viên cũng cảm nhận được tại sao người khác lại làm như vậy, nhưng khi có bạn nào hỏi cô bé đã bỏ phiếu cho ai, cô bé không bao giờ giấu diếm, thành khẩn nói rằng cũng bỏ cho mình một phiếu. Khi nói ra như vậy, cô bé cũng cảm thấy có phần hơi ngại, liền về nhà nói ra những suy nghĩ của mình cho tôi nghe.

Tôi nói với con gái rằng, làm thế nào thì nói như thế, chân thực là tốt nhất, đẹp nhất. Con bỏ phiếu cho ai, ai bỏ phiếu cho con, chỉ cần con cảm thấy việc làm này là đúng, không có gì là xấu hổ cả, giả vờ giả vịt mới là không đúng, không nên ngại.

Những câu nói này của mẹ khiến Viên Viên cảm thấy yên tâm hơn, trong chuyện này cô bé luôn làm thế nào thì nói như thế.

Khi lên lớp bảy, lớp Viên Viên cũng tiến hành bỏ phiếu bình bầu “Học sinh Ba tốt”, cũng giống như mọi lần cô bé đã bỏ cho mình một phiếu. Về đến ký túc xá có bạn liền hỏi, Viên Viên thẳng thắn thừa

nhận rằng đã bầu cho mình một phiếu. Nhưng lần đó Viên Viên không được bình chọn là “Học sinh Ba tốt”, bởi điểm môn thể dục không đạt được mức “tốt” mà hoạt động bình bầu “Học sinh Ba tốt” yêu cầu, cô bé đã mất tư cách tham gia bình chọn. Sở dĩ Viên Viên bỏ cho mình một phiếu, là do trước đó chúng tôi đã nói chuyện một lần về chuyện này, cô bé hy vọng luôn giữ được danh hiệu “Học sinh Ba tốt”, sợ rằng sau khi lên cấp hai điểm thể dục của mình kém, sẽ ảnh hưởng đến kết quả bình chọn. Tôi ai ủi con gái rằng, chắc nhà trường sẽ xem xét trường hợp của con thôi, con mới có mười tuổi, nhỏ hơn hai, ba tuổi so với các bạn khác, người khác đã bước vào tuổi dậy thì rồi, phát triển rồi, con vẫn ở trong độ tuổi của học sinh tiểu học, chắc là nhà trường sẽ nới lỏng yêu cầu đối với môn thể dục.

Tôi còn nhắc đến chuyện trong buổi họp phụ huynh của lớp, cô giáo chủ nhiệm lớp cô bé đã biểu dương bốn bạn học sinh sáng nào cũng kiên trì tập thể dục, trong đó có cả Viên Viên, cho rằng với những biểu hiện của cô bé, bình chọn “Học sinh Ba tốt” chắc không có vấn đề gì.

Nhưng nhà trường không xem xét đến trường hợp đặc biệt của Viên Viên. Chính vì thế sang năm sau lại bình chọn “Học sinh Ba tốt”, Viên Viên không bỏ phiếu cho mình nữa, mà bỏ hết cho người khác, bởi điểm thể dục của cô bé vẫn không đạt được mức “tốt”.

Nhưng lần này về đến ký túc xá Viên Viên nói không bỏ phiếu cho mình, lại có bạn cho rằng cô bé cũng khôn hơn rồi, biết giấu diếm rồi. Về đến nhà Viên Viên kể cho tôi nghe chuyện này, cảm thấy tại sao người khác lại hiểu như vậy, quá phức tạp hóa vấn đề. Tôi cảm thấy trong vấn đề này Viên Viên đã hình thành được sự

nhận thức tương đối ổn định. Một thời gian sau đó không lâu, trong lớp lại bỏ phiếu lựa chọn cán bộ lớp. Viên Viên bỏ phiếu cho một người bạn mà bình thường cô bé không quý lắm, cô nói vì bạn đó năng lực công tác rất tốt, thích hợp đảm nhiệm chức vụ đó. Trong mắt học sinh cấp hai, được làm cán bộ lớp là một niềm vinh dự, chính vì thế một lá phiếu trong tay mỗi học sinh được bỏ cho ai thường bị chi phối bởi sự quý và không quý mến ai, khi bỏ phiếu các em thường quan tâm đến việc bình thường mình có quan hệ tốt với ai. Viên Viên biết đứng trên góc độ đánh giá năng lực công tác để quyết định bỏ phiếu cho ai, tinh thần thực sự cầu thị này rất đáng quý.

Phong cách làm việc chín chắn của một đứa trẻ trong cuộc sống tương lai được quyết định trong quá trình trưởng thành, trẻ được ảnh hưởng bởi bốn chữ thực sự cầu thị ở mức độ nào, được quyết định bởi phương thức tư duy của trẻ sau khi trưởng thành tiếp cận thế nào với bốn chữ này.

Mặt đối lập chủ yếu của thực sự cầu thị không phải là giả dối, mà là nông nổi - nông cạn, xốc nổi, và sự quá khích, ghen tị ẩn dưới những điều này - nhìn thì tưởng là vấn đề nhỏ, được bộc lộ một cách vô tình, nhưng lại có sức phá hoại lớn.

Hiện nay mỗi gia đình chỉ có một đứa con, niềm mong mỏi con được thành đạt đã khiến không ít bố mẹ coi trọng thể diện, nông nổi, thường xuyên xuất hiện những hành vi quá khích. Sống trong một cuộc sống không thiết thực con trẻ vô cùng đau khổ, dễ dàng vấp phải thất bại; nhưng bố mẹ lại không biết mình đã làm gì với con.

Tôi đã tiếp xúc với không ít các bậc phụ huynh, thường xuyên giúp đỡ một số ông bố bà mẹ giải quyết một số vấn đề trong quá trình giáo dục con, nhưng cũng không ngừng than thở về sự tế nhị và khó giải quyết trong một số vấn đề. Càng ngày tôi càng phát hiện ra rằng, rất nhiều phương pháp giáo dục không đúng cách của các bậc phụ huynh là do những khiếm khuyết trong kiến thức giáo dục của họ, là do sự hão huyền, nông nổi.

Dưới đây là một ví dụ rất tiêu biểu tôi vừa mới gặp.

Một người quen của tôi gọi điện thoại cho tôi, nói con gái của người bà con của chị hiện giờ đang có một số vấn đề về tâm lý, hỏi tôi có thể tư vấn một chút về tâm lý cho cô bé đó không. Cô bé này đã hai mươi lăm tuổi, bố cô bé là một giáo viên dạy giỏi ở một trường phổ thông trung học rất nổi tiếng, ông thường chủ nhiệm lớp mười hai, những học sinh mà ông dạy phần lớn đều thi đỗ các trường đại học nổi tiếng như Đại học Bắc Kinh, Đại học Thanh Hoa…, trong giới giáo dục ông cũng là một người khá nổi tiếng. Mẹ của cô gái cũng là một giáo viên trung học. Lớn lên trong một gia đình như vậy, cô gái bị giáo dục rất nghiêm khắc, từ nhỏ học khá giỏi, cấp ba học tại trường mà bố cô bé đang dạy.

Theo lực học do nhà trường đánh giá, hồi đó cô bé có khả năng sẽ đỗ trường Đại học Thanh Hoa, nhưng cũng không chắc chắn lắm. Khi đăng ký nguyện vọng thi đại học, bố cô bé nói nếu như con không thi đỗ vào trường Đại học Thanh Hoa thì sau này bố sẽ không giữ được tiếng tăm trong công tác giảng dạy nữa, và thế là ông đã yêu cầu con gái đăng ký thi trường Đại học Thanh Hoa. Mẹ cô bé cũng khuyên con, nói nếu con thi đỗ trường Thanh Hoa, mẹ dạy học ở trường cũng thấy tự tin hơn.

Để cho con gái không có suy nghĩ khác, họ đề nghị con chỉ đăng ký một nguyện vọng, không đăng ký nguyện vọng hai. Kết quả cô bé thiếu tám điểm nên không đỗ(1), đành phải ôn thi lại. Một năm sau khi đăng ký nguyện vọng, cô bé có phần e dè, nguyện vọng một không dám đăng ký trường Đại học Thanh Hoa, muốn đăng ký một trường đại học khác cũng khá có tiếng. Nhưng bố mẹ cô bé cho rằng, với số điểm năm ngoái, cô bé đã có thể đỗ được vào trường đại học đó, đã ôn thi thêm một năm rồi, thì phải đăng ký Đại học Thanh Hoa mới giữ được thể diện, và thế là lại xúi con đăng ký trường Thanh Hoa. Lần này ngoài trường Đại học Thanh Hoa, may mà cô bé còn đăng ký nguyện vọng hai, kết quả vẫn bị thiếu mấy điểm, không đỗ được trường Thanh Hoa, mà đỗ nguyện vọng hai. Thực ra trường đại học nguyện vọng hai cũng không tồi, nhưng gia đình này lại luôn cho rằng không vào được trường Thanh Hoa thì vô cùng ấm ức, bố mẹ cô bé luôn cảm thấy bị mất mặt vì con gái đã ôn thêm một năm mới thi được vào một trường đại học bình thường, thở ngắn than dài, luôn tỏ ra không hài lòng, khiến con gái học bốn năm đại học trong sự buồn chán, thậm chí giữa chừng còn nghỉ học nửa năm.

---

(1) Năm 2010, điểm chuẩn của trường đại học Thanh Hoa dành cho nhóm ngành tự nhiên là 663 điểm, nhóm ngành xã hội 638 điểm (dành cho thí sinh khu vực Bắc Kinh) (ND).

Sau khi tốt nghiệp đại học cô bé lại đăng ký thi thạc sĩ vào trường Đại học Thanh Hoa, nhưng vẫn không đỗ, liền muốn đi du học nước ngoài. Đăng ký hai trường đại học nổi tiếng của nước ngoài, không hiểu sao đều không thành công. Lại một lần nữa bị

hẫng hụt. Sau đó bố mẹ cô bé thông qua mối quan hệ giúp cô tìm được một công việc khá tốt, đáng lý ra phải cảm thấy mừng, nhưng điều khiến cô bé ấm ức là hai người bạn đồng nghiệp khác cùng vào làm việc với cô đều tốt nghiệp trường đại học nổi tiếng. Sau khi làm việc được một năm, một trong hai người đó được đề bạt một chức nhỏ, điều này khiến cô gái không chịu nổi, không xin nghỉ mà bỏ nhà ra đi nửa tháng, sau khi quay về không chịu đi làm nữa.

Hiện nay hàng ngày cô gái nhốt mình trong phòng, ngoài lên mạng Internet và ngủ, không làm việc gì khác. Trước sự khuyên nhủ hết lời của mọi người, cô gái đã đi gặp bác sĩ tâm lý để khám bệnh, bác sĩ nói cô mắc bệnh trầm cảm, nói chuyện một lúc với cô và kê đơn thuốc. Nhưng hơn một tháng trôi qua, không có tác dụng gì, hiện giờ cô gái không những nhốt mình cả ngày trong phòng, thậm chí ngay cả rèm cửa cũng không cho phép người khác kéo ra.

Bố của cô gái cũng thực sự suy sụp. Ông vốn luôn mạnh mẽ hiếu thắng, trong bất kỳ chuyện gì đều không chịu thua, những chuyện trắc trở mà con gái gặp trong mấy năm qua đã khiến ông vô cùng chán chường, ông cảm thấy mình thực sự thất bại, thực sự mất mặt với vai trò của một bậc phụ huynh.

Nghe xong câu chuyện này tôi cảm thấy vô cùng tiếc cho cô gái, nhưng tôi nói với người bạn rằng tôi không tư vấn được gì về mặt tâm lý, không phải không muốn giúp, mà là không giúp được.

Trong lời kể của chị bạn, đặc biệt là qua một số chi tiết, tôi đã nhìn thấy rất rõ tại sao cô gái lại đi đến ngày hôm nay. Mặc dù chuyện mà tôi nghe được là một câu chuyện tương đối riêng lẻ, nhưng gần như có thể khẳng định, bố mẹ cô gái có cách suy nghĩ

vấn đề như thế trong chuyện con gái thi đại học, chắc chắn trong cuộc sống bình thường cũng có lối tư duy như vậy. Chính vì thế vấn đề của cô gái không phải là chuyện của một sớm một chiều, mà là một vấn đề đã được tích tụ lâu ngày, thi đại học chỉ là đẩy vấn đề sang chiều hướng xấu hơn.

Những người bố người mẹ coi trọng lòng sĩ diện đã làm mệt chính mình, và cũng làm khổ con.

Nếu thời gian có thể lùi lại, tôi sẽ sẵn lòng giúp đỡ, tôi sẽ nhanh chóng đi nói với bố mẹ cô gái rằng, trong giáo dục con trẻ, mọi vấn đề đều phải cố gắng xuất phát trên góc độ thực sự cầu thị, càng thực sự cầu thị, cuộc đời của con gái anh chị càng thuận lợi, cuộc sống của cô ấy mới có thể hạnh phúc hơn, mới có thể khiến anh chị tự hào hơn.

Rousseau nói “Đạo đức cao thượng nhất là tiêu cực, đồng thời cũng là khó đưa vào thực tiễn nhất, bởi đạo đức này không phải làm để cho người ta xem”(1). Từ việc đối xử với người khác, mở rộng câu nói này sang vấn đề đối xử với mình, có thể lý giải như thế này: Khi con người làm một việc gì đó nhằm vào mình, cũng buộc phải thực sự cầu thị, làm việc gì “không phải làm để cho người ta xem”, đấy chính là sự chân thực của con người đối với bản thân mình, cũng là sự đối xử tốt với mình - chỉ có điều có thể nó cũng “khó đưa vào thực tiễn như vậy”.

---

(1) Jean-Jacques Rousseau, Emile, Lý Bình Âu dịch, NXB Giáo dục Nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.113 (Bản dịch tiếng Việt Jean-Jacques Rousseau, Emile hay là về giáo dục Lê

Hồng Sâm, Trần Quốc Dương dịch, Bùi Văn Nam Sơn giới thiệu, NXB Tri thức, xuất bản tháng 7 -2008, 692 trang).

Bố mẹ thường không dễ dàng phát hiện ra sự nông nổi của mình, đây cũng là nguyên nhân khiến lòng sĩ diện và sự nông nổi thường đi liền với nhau - nhỏ là thưởng phạt con trẻ lung tung, ăn nói bốc đồng, dùng lời nói để hạ thấp đối thủ; lớn là can thiệp chỉ đạo linh tinh khi con trẻ chọn ngành, chọn nghề, thậm chí chọn người yêu - ngày tháng trôi qua, tích tụ dần dần, vô hình trung đã làm đảo lộn giá trị quan của con trẻ, khiến đôi chân chúng không thể đặt xuống đất.

Không chín chắn là vết thương cứng trong cuộc đời, bóp méo phương thức tư duy của con người, khiến người ta không thể đối mặt một cách khách quan với người khác, cũng không thể đối mặt một cách chân thực với mình.

Người không có tinh thần thực sự cầu thị, kể cả anh ta rất sắc sảo, tầm nhìn cũng thường hạn hẹp; kể cả anh ta rất cố gắng, nhưng cũng thường thiếu sức bật về sau; kể cả anh ta rất tự cao tự đại, nhưng nền tảng cũng không vững chắc; kể cả anh ta muốn yêu, nhưng cũng sẽ không biết trân trọng. Anh ta vừa thiếu sự điềm đạm và bình tĩnh, không thể làm được một người bình thường nhưng hạnh phúc; cũng thiếu cá tính và sức sáng tạo, rất khó trở thành người xuất sắc.

Bồi dưỡng tinh thần thực sự cầu thị ở trẻ, ngoài việc bố mẹ phải lấy bản thân mình làm gương, chú ý tạo ảnh hưởng trong lời nói và việc làm, tôi cho rằng đọc sách cũng có tác dụng rất tốt. Đặc biệt là

truyện ký của một số nhân vật nổi tiếng, có ảnh hưởng rất lớn đến trẻ em.

Những nhân vật kiệt xuất đó, dù là nhà khoa học, nhà nghệ thuật, hay chính trị gia, doanh nhân, lòng yêu sự nghiệp, ý chí kiên định của họ, dũng khí mang tính sáng tạo, có nhận thức sâu, tất cả đều bộc lộ lối tư duy thực sự cầu thị, tất cả đều chứa đầy tinh thần thực sự cầu thị. Thành quả của họ, tất cả đều bén rễ trên mảnh đất thực sự cầu thị vững chãi này. Đọc truyện ký của những nhân vật vĩ đại, chính là giao lưu tư tưởng với một số con người xuất sắc, tư tưởng xuất sắc, chính là hình thành nên những cái chân thiện mỹ của mình.

Thực sự cầu thị là một chủ đề rất lớn, không bao giờ có thể nói hết; đồng thời thực sự cầu thị lại là một việc vô cùng đơn giản, không cần bất kỳ kỹ xảo nào mà vẫn có thể thực hiện ở mọi nơi mọi lúc. Bốn chữ này không màu mè, nhưng lại đem lại cho con người ta sự bảo vệ tốt nhất; vô cùng bình dị, nhưng lại đem lại màu sắc rực rỡ cho con người. Tôi muốn nói một lần nữa rằng, cho con bốn chữ này, thực sự còn quý hơn cả cho con vàng nén!

Lưu ý đặc biệt

Mặt đối lập chủ yếu của thực sự cầu thị không phải là giả dối, mà là nông nổi - nông cạn, xốc nổi, và sự quá khích, ghen tị ẩn dưới những điều này.

Rất nhiều phương pháp giáo dục không đúng cách của các bậc phụ huynh là do những khiếm khuyết trong kiến thức giáo dục của họ, là do sự hão huyền và nông nổi.

Bố mẹ thường không dễ dàng phát hiện ra sự nông nổi của mình, đây cũng là nguyên nhân khiến lòng sĩ diện và sự nông nổi thường đi liền với nhau - nhỏ là thưởng phạt con trẻ lung tung, ăn nói bốc đồng, dùng lời nói để hạ thấp đối thủ; lớn là can thiệp chỉ đạo linh tinh khi con trẻ chọn ngành, chọn nghề, thậm chí chọn người yêu - ngày tháng trôi qua, tích tụ dần dần, vô hình trung đã làm đảo lộn giá trị quan của con trẻ, khiến đôi chân chúng không thể đặt xuống đất.

Không chín chắn là vết thương cứng trong cuộc đời, bóp méo phương thức tư duy của con người, khiến người ta không thể đối mặt một cách khách quan với người khác, cũng không thể đối mặt một cách chân thực với mình.

Bồi dưỡng tinh thần thực sự cầu thị ở trẻ, ngoài việc bố mẹ phải lấy bản thân mình làm gương, chú ý tạo ảnh hưởng trong lời nói và việc làm, đọc sách cũng có tác dụng rất tốt. Đọc truyện ký của những nhân vật vĩ đại, chính là giao lưu tư tưởng với một số người xuất sắc, tư tưởng xuất sắc, chính là hình thành nên những cái chân thiện mỹ của mình.

Lá thư gửi con gái trong dịp “lễ thành niên”

Ngày 29 tháng 12 năm 2006, trường cấp ba của Viên Viên tổ chức “Lễ thành niên mười tám tuổi”. Nhà trường giao trước cho phụ huynh một bài tập: Viết một lá thư cho con mình. Trong buổi lễ, con trẻ sẽ mở ra đọc. Dưới đây là lá thư mà chúng tôi viết cho Viên Viên.

Con yêu quý:

Cảm ơn nhà trường đã cho bố mẹ cơ hội này, để bố mẹ có dịp được nói chuyện với con qua một lá thư. Trước chủ đề này, khi cầm bút lên, bố mẹ không thể không sửng sốt - hài nhi bé bỏng sinh năm 1991 đó, tại sao chỉ trong chớp mắt đã trở thành "người lớn" rồi. Mặc dù từ lúc con chào đời chúng ta đã luôn ở bên nhau, bố mẹ được tận mắt chứng kiến con mỗi ngày một trưởng thành, từ lúc con biết cười, biết lẫy, học đi, biết gọi bố mẹ, vào cấp một, vào cấp hai… Mọi sự trưởng thành của con, bố mẹ đều được tận mắt chứng kiến, nhưng sự thật con đã "trở thành người lớn" vẫn khiến bố mẹ không thể nào tin!

Trước khi viết lá thư này, đầu tiên bố mẹ đã bàn với nhau xem nên viết cái gì, điều đầu tiên mà cả bố và mẹ đều nghĩ đến là sự khen ngợi đối với con. Con gái, đây thực sự là điều bố mẹ rất muốn nói với con, bố mẹ thực sự khen ngợi con!

Bố mẹ không biết tại sao ngay từ nhỏ con đã thông minh, hiểu biết như vậy. Trong ký ức của bố mẹ, gần như con không bao giờ khóc, chiếc miệng xinh xắn lúc nào cũng vui vẻ như bông hoa loa kèn. Đợt kiểm tra sức khoẻ để đi học ở trường mầm non, các bạn nhỏ khác sợ tiêm khóc như ri, chỉ có con nói với cô y tá rằng: Cô ơi, cháu không khóc. Con còn như một thi sĩ nhỏ, khi con hai tuổi, một lần mẹ đưa con đi qua một lùm cây trong buổi trưa hè nóng bức, con đã nói "Chúng tôi đội mũ cây rồi". Khi mới bảy tuổi, con đã kìm chế được sự thèm thuồng, tự giác nhường miếng bánh ngọt duy nhất cho một cậu bé ít tuổi hơn con đến chơi nhà ta. Khi còn là học sinh cấp một, con còn tinh nhanh hơn mẹ, biết lo cho sự an toàn của mình, nhắc nhở mẹ tránh những điều nguy hiểm có thể xảy ra… Con có quá nhiều chuyện thú vị khiến bố mẹ không thể nào quên.

Con thường xuyên chơi đùa với bố, hai người tự vỗ vào bụng mình nói “bụng đầy kinh văn”, sau đó lại vỗ vào bụng đối phương nói “một bụng toàn phân”, rồi cười thích thú. Bình thường con là cô bé bình dị biết bao, mặc dù từ cấp một đến cấp ba con đều rất xuất sắc, nhưng con không bao giờ cho rằng mình có điểm gì giỏi giang hơn người, đây cũng chính là điểm mà bố mẹ khen ngợi con: Khiêm tốn. Sự khiêm tốn của con đã theo con ngay từ nhỏ, không phải là sự giả tạo. Chính vì thế bố mẹ cũng cảm thấy rất yên tâm, tin rằng tương lai phát triển của con sẽ rất thênh thang.

Hiện giờ con mới mười sáu tuổi, phải còn hơn hai năm nữa mới đủ mười tám tuổi, nhưng giá trị quan, cách thức làm việc, trình độ tư duy, khả năng phán đoán của con lại chín chắn biết bao, điều này khiến bố mẹ không thể không khâm phục. Bố mẹ thường xuyên trưng cầu ý kiến của con trong một số vấn đề, sự trưng cầu này cũng rất thật lòng, vì con luôn phân tích vấn đề rất rộng. Điều này khiến bố mẹ nhận thức được rằng, chín chắn không chỉ là một sự trưởng thành trong độ tuổi, mà cũng là một sự tích lũy lâu dài.

“Lễ thành niên” là một tiêu chí đáng nể, là sự tán dương đối với tất cả những ngày tháng trước đây của con, càng là một lời nhắc nhở ấm áp đối với những năm tháng sau này. Nó đánh dấu đôi cánh của con đã rắn rỏi, đã có thể tự mình bay lên bầu trời xanh. Trước đây con được sống trong sự bao bọc của gia đình và nhà trường, sau này cần phải có trách nhiệm với bản thân và gia đình, cống hiến cho xã hội.

Bố và mẹ mong mỏi cuộc sống tương lai của một người đã trưởng thành như con, trước hết phải làm người tốt, làm một người nhân hậu, khoan dung, chính trực; học được cách giải quyết mọi

mâu thuẫn và buồn phiền trong cuộc sống, không nên quá so bì tị nạnh trong mọi chuyện, để mình được sống vui vẻ. Đồng thời mong con có thói quen sống tốt, trong thời gian cho phép cố gắng luyện tập thể thao, giữ cho mình được khoẻ mạnh.

Có rất nhiều điều mong mỏi đối với con, ở đây bố mẹ chỉ viết hai điều này.

Điều cuối cùng mà bố mẹ muốn nói là, trong một nghi lễ như thế này, con phải cảm ơn mọi con người và mọi sự việc mà con đã gặp, bố mẹ, thầy cô, bạn học, bạn thân của con và cả nhà trường, xã hội - tất cả những yếu tố này đã tạo nên sự đáng yêu của con.

Nhân dịp này, bố mẹ cũng muốn nói với con rằng: Cảm ơn con, baby của bố mẹ.

Mong con được vui vẻ mỗi ngày!

Bố mẹ của con

Ngày 22 tháng 12 năm 2006

Chương 4: Tạo thói quen học tập tốt

“Không kèm” mới rèn được thói quen tốt

Thời gian bố mẹ kèm con học càng dài, vai diễn mà họ đóng càng giống giám sát viên. Và trẻ sẽ không bao giờ thích một giám sát viên, cùng lắm bề ngoài chúng tỏ ra phục tùng, nhưng trong lòng lại tuyệt đối không chịu nghe lời anh ta. Chính vì thế, kèm con làm bài tập, không thể bồi dưỡng thói quen tốt cho trẻ, mà là phá vỡ một thói quen tốt. Một người, trước hết phải là con người tự do, mới có thể trở thành một con người tự giác.

Kèm con học bài, hiện giờ đã trở thành “bài tập” của rất nhiều bậc phụ huynh.

Sau khi con trẻ vào cấp một, lối sống của cả gia đình đều sẽ bị thay đổi. Cuộc sống của trẻ bắt đầu có một cái gọi là “bài tập”, dường như nó là quân cờ domino đầu tiên, có thể tạo ra hàng loạt sự thay đổi sau đó - bài tập liên quan đến thành tích học tập của con, thành tích học tập liên quan đến việc chọn trường chọn lớp sau này, chọn trường chọn lớp lại quyết định đến tiền đồ sự nghiệp… Mỗi bậc phụ huynh có tinh thần trách nhiệm với con, làm sao có thể không quan tâm đến chuyện này được. Và thế là có rất nhiều phụ huynh đã phải bỏ một số công việc của mình, ngày ngày kèm con làm bài tập, họ mong muốn lấy cái đó để bồi dưỡng cho con thói quen tốt ham học, làm bài tập nghiêm túc. Cách kèm con học bài của bố mẹ có phần khác nhau, có người bê một chiếc ghế con ngồi bên cạnh khi con làm bài tập, một cách “kèm” rất hình tượng; có người thì liên tục đến bên bàn ngó nghiêng, trước hết là tìm hiểu

xem con phải làm gì, sau đó được một lúc lại đến theo dõi xem con làm như thế nào, cuối cùng còn kiểm tra cẩn thận; dù là cách kèm nào, đều là sự tham dự từ đầu đến cuối của bố mẹ trong việc học của con, quan tâm từ đầu đến cuối.

Con trẻ có cần phải “kèm” không? Tôi cho rằng không cần.

Khi Viên Viên mới vào lớp một, nhà trường tổ chức buổi họp phụ huynh dành cho những phụ huynh mới có con vào lớp một, đưa ra yêu cầu phụ huynh cần thường xuyên kèm con làm bài tập. Nhưng chúng tôi không làm như vậy. Chỉ trong mấy ngày đầu, khi con trẻ còn đang khá lạ lẫm với cuộc sống ở trường và chuyện làm bài tập, ngồi bên cạnh con để nhắc nhở và hướng dẫn một số điều cần thiết, giúp con nhanh chóng nắm được một số kỹ năng và cách làm cơ bản. Thời gian này chỉ kéo dài khoảng một tuần, sau đó không quản con nữa - vừa không kèm con làm bài tập, cũng không kiểm tra sát sao bài tập con làm, cùng lắm chỉ nhắc một câu: Đến giờ học bài rồi đó con. Đây không phải là bố mẹ không quản, mà là để cho con hình thành nên thói quen làm bài tập tốt.

Thời gian đầu mới đi học, Viên Viên cảm thấy rất mới lạ trước việc làm bài tập, việc đầu tiên cô bé làm sau khi về nhà là làm bài tập, vẻ hào hứng đó giống như việc vừa được mua con búp bê đầu tiên trong đời. Thời gian trôi dần, cô bé đã không còn cảm thấy mới mẻ nữa. Về đến nhà đầu tiên là ăn cái gì đó, đùa nghịch, xem ti vi, lề mề không chịu đi làm bài tập. Khi phát hiện ra đã mấy ngày rồi, chỉ khi có lời nhắc nhở của chúng tôi, Viên Viên mới chịu đi làm bài tập, chúng tôi liền quyết định từ nay trở đi ngay cả lời nhắc này cũng sẽ không nói nữa. Tôi và bố cô bé ngầm hiểu với nhau rằng, chúng tôi

giả vờ hoàn toàn quên chuyện làm bài tập, chỉ bận rộn với công việc của mình, hàng ngày để mặc cô bé chơi chán rồi mới đi làm bài tập.

Chẳng mấy chốc, Viên Viên đã làm mọi chuyện rối bung cả lên. Một hôm sau khi về nhà, Viên Viên không đả động gì đến chuyện làm bài tập. Đầu tiên là xem phim hoạt hình, ăn cơm xong lại chơi đồ chơi một lúc, rồi lại đọc sách, xem ti vi một lúc. Đến khi đánh răng rửa mặt xong, lên giường nằm chuẩn bị ngủ, mới sực nhớ ra hôm nay quên làm bài tập rồi, quýnh lên bật khóc. Thực ra tôi và bố cô bé đã sốt ruột từ lâu, nhưng chúng tôi vẫn giả vờ không để ý đến chuyện làm bài tập của con. Lúc này chúng tôi mới tỏ ra sốt ruột như cô bé, nói: Thật à, hôm nay con chưa làm bài tập à?

Khi nói ra câu này, chúng tôi chỉ tỏ ra hơi ngạc nhiên, không hề tỏ ý trách móc - lúc này tuyệt đối không được trách móc, con khóc, chứng tỏ con biết mình đã sai. Nếu bố mẹ nói với giọng tỏ ý trách móc và phê bình rằng, “Sao con lại quên làm bài tập, giờ thì cuống lên rồi chứ!”. Con trẻ sẽ nghe được ra ý “con thật là tệ”, “đáng đời” ẩn trong câu nói của bạn, và quên đi sự tự trách, bắt đầu chống lại lời phê bình của phụ huynh. Chúng tôi thơm lên má cô bé, nói với giọng nhẹ nhàng rằng, con gái đừng khóc nữa, ai cũng có lúc quên làm một việc gì đó. Giờ thì chúng ta phải nghĩ xem nên làm thế nào. Nghe chúng tôi nói như vậy, Viên Viên liền không khóc nữa. Bố mẹ hiểu được con như vậy, có lẽ đã đem lại được niềm an ủi lớn cho con, chính vì thế cô bé đã bình tĩnh hơn rất nhiều.

Bố Viên Viên đã sốt ruột từ lâu, lúc này buột miệng nói, thế thì ngủ muộn đi một lúc, tranh thủ làm ngay đi. Tôi nhận thấy lúc đó Viên Viên đã buồn ngủ rồi, nghe thấy bố nói như vậy, cô bé có vẻ không chịu, nét mặt tỏ ra rầu rĩ.

Phụ huynh trong lúc sốt ruột thường hay quyết định thay con trẻ, đây là điều sai lầm. Bản tính của con người là muốn làm theo những suy nghĩ của mình, bài xích mệnh lệnh của người khác. Chính vì thế trong quá trình dạy dỗ trẻ, để giúp trẻ hình thành nên ý thức tự giác, cũng là để chúng thực hiện sự quyết định của mình một cách tốt hơn, bố mẹ nên cố gắng để trẻ tự mình suy nghĩ và lựa chọn. Cho dù cùng là một sự quyết định, nếu nó không phải là mệnh lệnh từ phía bố mẹ, mà là ý nguyện của chính con trẻ, trẻ sẽ sẵn lòng thực hiện hơn.

Tôi vội nói với Viên Viên, con muốn hôm nay làm thì hôm nay đi ngủ muộn một chút để làm; nếu muốn sáng mai làm thì mẹ sẽ gọi con trước một tiếng đồng hồ; nếu sáng mai vẫn không muốn làm thì ngày mai đi học gặp cô giáo và nói rằng hôm nay con quên làm bài tập, lần này sẽ không làm nữa.

Lúc đó Viên Viên phải đối mặt với mấy sự lựa chọn này. Cô bé nghĩ một lát, biết sự lựa chọn cuối cùng không thích hợp, liền lập tức phủ định. Tôi dám khẳng định rằng, trẻ mới đi học, nếu trước đây trẻ chưa bao giờ gặp những rắc rối trong chuyện làm bài tập ở trường mầm non, nếu lòng tự trọng của trẻ chưa từng bị tổn thương, thì trẻ sẽ không đồng ý chuyện không làm bài tập. Trong đầu mỗi đứa trẻ đang ở độ tuổi đi học đều có ý thức phải có trách nhiệm với bài tập; rồi còn lòng tự trọng và sợ bị cô giáo phê bình, những điều này sẽ khiến trẻ không tùy tiện bỏ làm bài tập.

Lúc đó mặc dù Viên Viên rất muốn đi ngủ, nhưng có lẽ cô bé cảm thấy chưa làm xong bài tập trong lòng sẽ không yên tâm, không thoải mái, liền nói, bây giờ con sẽ làm. Chúng tôi bảo, thế thì bây giờ con làm đi. Cô bé liền miễn cưỡng xuống giường, lấy sách vở ra

khỏi cặp, nói không muốn làm bài tập trong phòng, muốn ra phòng khách làm, có lẽ là do cảm thấy ngồi trong phòng làm bài dễ gây buồn ngủ. Tôi và ông xã cũng không nói gì thêm, chỉ tìm một chiếc ghế con cho con, để cô bé viết trên tràng kỷ, chúng tôi ai nấy tự lo việc của mình.

Một lát sau chúng tôi cũng thấy buồn ngủ, đánh răng xong xuôi, tôi bước đến ngó Viên Viên một lát. Cô bé mới làm xong bài tập ngữ văn và tiếng Anh, bài tập toán chưa làm. Tôi nói, bố mẹ đi ngủ trước đây, làm xong con về phòng ngủ nhé.

Bình thường Viên Viên ngủ rất sớm, đều là chúng tôi đưa bé vào phòng. Lúc này, Viên Viên ngẩng đầu lên, nói bằng giọng ghen tị, tại sao người lớn lại không có bài tập, chỉ có trẻ con mới phải làm bài tập! Chúng tôi liền bật cười, nói thực ra bố mẹ cũng có bài tập đấy, bố phải vẽ rất nhiều bản đồ, mẹ phải viết bao nhiêu bài, đây đều là bài tập của bố mẹ, cũng buộc phải hoàn thành đúng giờ. Đồng thời nói chúng tôi không muốn không có bài tập, không có bài tập thì sẽ bị mất việc. Thực ra bản thân con trẻ cũng hiểu tại sao phải làm bài tập, thế nên không cần thiết phải giảng giải cho chúng nghe. Chúng tôi lại thơm lên má Viên Viên, vui vẻ chúc cô bé ngủ ngon như mọi khi rồi quay về phòng mình, để lại một mình cô bé ở lại phòng khách làm bài tập.

Chúng tôi giả vờ tắt đèn, lặng lẽ lắng nghe động tĩnh của con. Viên Viên lại viết thêm khoảng mười mấy phút nữa, tự mình thu gọn sách vở rồi đi ngủ, lúc này chúng tôi mới yên tâm. Sáng hôm sau không nhắc gì đến chuyện này nữa, coi như chưa có chuyện gì xảy ra.

Ở đây tôi muốn nhắc nhở các bậc phụ huynh, không nên tỏ ra sửng sốt trước những lỗi nhỏ mà trẻ thỉnh thoảng mắc phải, trong lòng buộc phải kiên định một suy nghĩ: Nó chỉ là một “chuyện nhỏ”, không phải là một “lỗi sai”, quá trình trưởng thành của trẻ phải trải qua những “chuyện nhỏ” này, thậm chí chúng còn quan trọng hơn cả việc làm bài tập. Chính vì thế, chỉ cần khuyến khích con trẻ sửa sai là được, không nên trách móc, cũng không nên thường xuyên nhắc lại, không nên để trẻ cảm thấy ăn năn và có tội, nếu không nó sẽ có thể cố định và trở thành một khuyết điểm khó sửa ở trẻ.

Mấy ngày sau đó, về đến nhà là Viên Viên đã hoàn thành sớm bài tập về nhà, trong lòng chúng tôi rất mừng, nhưng cũng không biểu dương cô bé, chỉ bình thản nói với con gái rằng, hàng ngày con đều làm như thế này là một thói quen tốt, cần duy trì, ánh mắt tỏ vẻ hài lòng đối với con.

Bản thân Viên Viên cũng cảm nhận được sự tiện lợi và niềm vui do việc hoàn thành sớm bài tập về nhà mang lại, điều này ngay cả đối với con trẻ cũng không cần phải nói nhiều. Nhưng rốt cục Viên Viên mới chỉ là một đứa trẻ, thời gian trôi dần, cô bé lại bắt đầu tỏ ra lơi lỏng trong việc làm bài tập. Khoảng mười ngày sau lần đầu tiên quên làm bài tập, Viên Viên lại một lần nữa quên làm bài.

Hôm đó thời gian chuẩn bị đi ngủ cũng muộn hơn bình thường, cô bé sực nhớ ra chưa làm bài tập, nói hôm nay cô cho nhiều bài tập, phải mất rất nhiều thời gian để làm, nói rồi rầu rĩ muốn phát khóc. Chúng tôi vẫn áp dụng phương pháp như lần trước, an ủi vài câu, rồi để cô bé ngồi trước bàn học một mình và đi ngủ.

Có lẽ rất nhiều bậc phụ huynh khi gặp tình huống như thế này đều không nỡ lòng, cảm thấy mình ngồi cùng con, con trẻ sẽ được an ủi hơn, làm sẽ nhanh hơn. Nhưng như thế sẽ có mấy điểm bất lợi sau, một là trước mặt bố mẹ trẻ sẽ cố tình tỏ ra đau khổ, để được bố mẹ rủ lòng thương, điều này vừa ảnh hưởng đến sự chuyên tâm của trẻ khi làm bài tập, lại ảnh hưởng đến tốc độ; hai là bố mẹ ngồi kèm con làm, sẽ khiến trẻ cảm thấy không hoàn thành bài tập về nhà ít nhất không phải là chuyện cá nhân của chúng, là chuyện chung của trẻ và bố mẹ, thời gian trôi qua, dễ khiến trẻ hình thành tính ỷ lại vào bố mẹ, điều này đặc biệt không có lợi cho sự hình thành ý thức trách nhiệm ở trẻ; ba là bố mẹ ngồi bên thường không kìm được mà càu nhàu vài câu tỏ vẻ không hài lòng, “Mau viết đi, ai bảo con lại quên làm bài tập”, hoặc nhắc nhở với ý tốt “Từ nay trở đi về đến nhà nhớ làm bài tập, đừng quên nữa nhé”, hoặc là nhìn thấy con bắt đầu tỏ ra lề mề, liền đốc thúc “Làm mau lên đi, con có biết bây giờ là mấy giờ rồi không”. Tất cả những câu nói này đối với trẻ trong lúc đó đều không có ý nghĩa gì, mà còn khiến trẻ thêm bực mình. Chính vì thế kể cả khi bạn có thời gian, cũng không nên ngồi kèm con, kể cả lúc đó bạn chưa muốn đi ngủ, cũng vẫn phải giả vờ lên giường ngủ, thái độ bình thản như không có chuyện gì xảy ra, tuyệt đối không nên chỉ trích con trẻ.

Có thể có bậc phụ huynh sẽ nói, tôi không bình tĩnh được như chị, vừa nhìn thấy con chưa làm bài tập, máu nóng đã bốc lên đầu. Vậy thì, tôi muốn nói rằng, nếu phụ huynh không suy nghĩ một cách chân thành trong vấn đề đối xử với con trẻ, không xử lý một cách lý trí, chỉ làm việc theo bản tính, vừa gặp chuyện đã sốt ruột, hễ sốt ruột lại nổi cáu, điều này chỉ có thể nói bạn là một bậc phụ huynh

thích sao làm vậy. Một người bố, người mẹ thích sao làm vậy, làm sao có thể không đào tạo ra một đứa trẻ cũng thích sao làm vậy?

Hôm đó quả thực là Viên Viên làm bài tập khá muộn, chúng tôi vẫn dỏng tai lắng nghe động tĩnh của cô bé, đến lúc cô bé lên giường đi ngủ đã là gần mười hai giờ. Trong lòng tôi rất xót con vì con ngủ muộn như vậy, sáng mai lại phải dậy sớm. Nhưng đây cũng là "bài tập" mà cô bé cần phải được trải nghiệm trong quá trình trưởng thành, chắc chắn qua đó cô bé cũng học được một số điều. Chúng tôi không cảm thấy con gái quên làm bài tập là một chuyện xấu, mà lại cảm thấy nó là một cơ hội giáo dục, có thể thúc đẩy hình thành nên ý thức tự giác và bồi dưỡng thói quen học hành cho Viên Viên.

Thực ra, theo như những gì chúng tôi nhớ, kể từ lần đó trở đi, Viên Viên không còn để xảy ra chuyện trước giờ đi ngủ mới nhớ ra quên làm bài tập nữa. Cô bé đã nhanh chóng học được cách sắp xếp thời gian, có lúc ở trường đã tranh thủ được thời gian hoàn thành được không ít bài tập, về nhà thông thường cũng làm rất nhanh.

Bố mẹ cần ghi nhớ một điều: Trong quá trình bồi dưỡng thói quen, nếu luôn tạo được tính chủ động cho trẻ và khiến trẻ cảm nhận được sự thành công, thì trẻ sẽ nhanh chóng hình thành được thói quen tốt trên phương diện này; nếu thường xuyên khiến trẻ cảm thấy không tự do và áy náy, trẻ sẽ hình thành nên thói quen xấu.

Con trẻ mới chỉ là trẻ con, chuyện gì làm chưa tốt, chỉ để trẻ cảm nhận được sự bất tiện do điều đó gây ra cũng đã đủ rồi. Mỗi khi mắc lỗi, trẻ cảm nhận được sự bất tiện hoặc tổn thất do lỗi lầm này gây

nên, sau đó mới nảy sinh nhu cầu điều chỉnh tương ứng, giống như khát nước sẽ uống nước vậy. Mỗi đứa trẻ bình thường đều có nhu cầu điều chỉnh này. Bố mẹ không nên tức giận, không nên chỉ đạo quá đà, con trẻ mới có cơ hội chủ động điều chỉnh. Nếu trẻ vừa làm sai, bố mẹ liền phê bình một thôi một hồi, yêu cầu trẻ phải hứa hẹn, hoặc bố mẹ trực tiếp đưa ra phương án giải quyết, thì trẻ sẽ mất đi cơ hội chủ động điều chỉnh, khả năng điều tiết này cũng sẽ dần dần mất đi. Có thể nói, “phương pháp hiệu quả nhất” khiến trẻ không thể hình thành được thói quen tốt chính là: mệnh lệnh, càu nhàu và chỉ trích. Chính vì thế khi bố mẹ trách cứ một thói quen xấu nào đó của con, trước hết cần phải kiểm điểm lại phương pháp giáo dục của mình.

Mọi thói quen xấu khó sửa của trẻ gần như đều được hình thành do vấn đề nhỏ không được gợi ý, giải quyết hợp lý, xung đột hoặc va chạm lâu dài với phụ huynh hoặc giáo viên. Kèm con làm bài tập chính là cách làm đặc biệt dễ khiến trẻ hình thành nên một thói quen xấu.

Mục đích kèm con làm bài tập là mong muốn hai điều - năng suất cao, chất lượng cao. Chính vì thế vừa nhìn thấy con trẻ lề mề hoặc không nghiêm túc, liền nói với trẻ rằng phải tranh thủ thời gian, phải chăm chú làm. Ngày ngày kèm con học, những câu nói này gần như ngày nào cũng nói, vì gần như mọi đứa trẻ đều không thể ngồi yên một chỗ một lúc lâu, hầu hết cũng không thể làm bài tập thật trơn tru. Lúc đầu trẻ còn để ý đến lời của bố mẹ, thời gian dài sẽ không để tâm nữa, điều này khiến phụ huynh tỏ ra bực bội khi nói, trẻ liền bắt đầu tỏ ra chống đối bố mẹ, và thế là sự việc bắt đầu rơi vào vòng tuần hoàn xấu.

Bản tính của con người là theo đuổi sự tự do, bất kỳ công việc nào mà trẻ thích làm, khi nó biến thành một công việc bị giám sát để hoàn thành, khiến người ta cảm thấy không tự do, niềm hứng thú ẩn chứa trong đó sẽ hoàn toàn không còn nữa. Thời gian bố mẹ kèm con học càng dài, vai diễn mà họ đóng càng giống giám sát viên. Và trẻ sẽ không bao giờ thích một giám sát viên, cùng lắm bề ngoài chúng tỏ ra phục tùng, nhưng trong lòng lại tuyệt đối không chịu nghe lời anh ta. Chính vì thế, kèm con làm bài tập, không thể bồi dưỡng thói quen tốt cho trẻ, mà là phá vỡ một thói quen tốt.

Chúng ta nhất thiết phải hiểu thế nào là một thói quen tốt.

Ngồi trước bàn học đúng giờ không đồng nghĩa với việc có được thói quen học đúng giờ. “Tầm quan trọng của thói quen không chỉ dừng lại ở phương diện chấp hành thói quen và động tác, thói quen còn chỉ khuynh hướng bồi dưỡng lý trí và tình cảm, cũng như tăng thêm sự thoải mái, kinh tế và năng suất cho động tác”(1). Thói quen mà việc “kèm” tạo ra, chỉ là về mặt động tác; “không kèm” mới tạo ra không gian để thói quen lớn lên trong nội tâm của trẻ. “Kèm” không phải là giúp trẻ, mà là gây rắc rối cho trẻ.

---

(1) John Dewey, Chủ nghĩa dân chủ và giáo dục, Vương Thừa Tự dịch, NXB Giáo dục nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.56.

Rất nhiều tờ báo, giáo viên, hoặc “chuyên gia giáo dục” đều kiến nghị hàng ngày phụ huynh nên kèm con làm bài tập, không biết tại sao họ lại nghĩ ra cách nói này. Một người, trước hết phải là con người tự do, mới có thể trở thành một con người tự giác.

Tôi đã từng gặp rất nhiều đứa trẻ xem ra thực sự cần có người kèm học, không có người ngồi kèm không thể ngồi yên một chỗ, thậm chí con trẻ còn tự mình đưa ra yêu cầu, mong bố mẹ kèm làm bài tập - nhưng sự việc này không thể nhìn nhận một cách biệt lập. Cần có bố mẹ kèm học, đây chắc chắn không phải là một nhu cầu bẩm sinh của trẻ, cũng không phải là một nhu cầu bình thường, điều đó chỉ có thể nói là trẻ đã hình thành nên một thói quen xấu. Trong quá trình học tập, trưởng thành, trẻ đã gặp phải hàng loạt những vấp váp, trắc trở, đã khiến trẻ không thể quản lý mình, tạo nên sự bất lực và nỗi lẻ loi trong nội tâm trẻ. Trẻ không tự tin vào khả năng tự quản lý của mình, đành phải cầu cứu sự giúp đỡ từ phía ngoài để kiểm soát bản thân. Trên thực tế, trong nội tâm trẻ phản đối sự "kèm cặp" này, chính vì thế kể cả có bố mẹ ngồi bên, trẻ cũng không thể tập trung vào việc học.

Trong tình huống này, bố mẹ có thể kèm trẻ một thời gian, nhưng nhất thiết phải nghĩ cách rút lui. Không rút lui, tính độc lập của trẻ sẽ không thể hình thành, vậy thì trẻ sẽ ngày càng đau khổ, ngày càng không tự giác, hiệu quả của việc "kèm" cũng càng ngày càng thấp. Đồng thời bố mẹ nhất thiết phải kiểm điểm lại xem trong thời gian qua có sai sót gì trong việc giáo dục trẻ, sự kiểm điểm này cũng sẽ quyết định đến việc bạn rút lui như thế nào, quyết định sự giúp đỡ của bạn có tạo được tác dụng tốt cho trẻ hay không. Nguyên tắc rút lui: Thứ nhất cần phải kiên nhẫn, không nên sốt ruột; thứ hai trong cả quá trình cần cố gắng tạo dựng niềm vui và cảm giác thành công cho trẻ, cho dù lúc đầu trẻ làm không được tốt, tuyệt đối không nên để trẻ cảm thấy áy náy và thất bại. Trước khi bạn rút lui phải để cho trẻ học được cách tự mình đứng dậy, nếu không trẻ sẽ ngã xuống một lần nữa, đồng thời ngã sẽ thảm hại hơn.

Nhà giáo dục người Liên Xô Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky cho rằng, nếu một người trong thời kỳ niên thiếu đã được trải nghiệm sự thỏa mãn do khắc phục được những nhược điểm của mình thì anh ta sẽ biết nhìn nhận mình bằng thái độ phê phán. Chính từ điểm này, đã bắt đầu sự tự nhận thức của một con người. Không có sự tự nhận thức, vừa không thể có sự tự giáo dục, cũng không thể có sự tự giữ kỷ luật. Một người nhỏ tuổi, bất luận anh ta ghi nhớ được câu nói "lười biếng là không tốt" đến đâu, hiểu thấu đáo đến đâu, nhưng nếu tình cảm này không thúc ép anh ta kiểm soát được mình trong hành động thực tế, thì anh ta mãi mãi sẽ không thể trở thành một người có ý chí kiên cường(1). Nếu nhược điểm của trẻ luôn phải thông qua sự thao túng của người lớn để khắc phục, thì cái gọi là "khắc phục" chính là cái hư ảo không tồn tại, chỉ có thể gọi là khuất phục. Khuất phục sẽ không trở thành một phần của sự tự chấp nhận mình, chỉ cần có cơ hội, trẻ sẽ không muốn khuất phục nữa, sẽ thoát ra khỏi sự trói buộc.

---

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Giáo dục khoa học, tái bản lần thứ nhất tháng 6/1984, tr.343.

Kèm trẻ làm bài tập còn có một cái xấu là, một số phụ huynh vì kèm con học mà phải bỏ ra nhiều thời gian và công sức, liền nảy sinh tâm lý đòi nợ, khi thành tích học tập của trẻ không tốt hoặc trẻ có thói quen không tốt, họ sẽ nói: Mẹ phải bỏ ra bao nhiêu thời gian để kèm con học, thế mà con lại học hành như vậy! Những câu nói như vậy càng khiến trẻ mất đi lòng tin tự quản lý mình, đồng thời

cũng cảm thấy có tội, điều này không có lợi cho sự phát triển đạo đức ở trẻ.

Điều cuối cùng mà tôi muốn nói là, đối với việc “kèm” hay “không kèm” không nên lý giải một cách đơn giản hóa và tuyệt đối hóa. Ở đây chủ yếu muốn nhấn mạnh rằng, bố mẹ nên bồi dưỡng cho trẻ hình thành nên ý thức tự giác, độc lập trong việc học tập và một số chuyện khác, tránh hình thành nên thói xấu ỷ lại vào bố mẹ, không tự giác. Chính vì thế “kèm” và “không kèm” là một phương châm giáo dục, hơn là phương thức hành vi, không thể định nghĩa một cách đơn giản về mặt hình thức. Ví dụ có bậc bố mẹ suốt ngày bận rộn với việc uống rượu chơi cờ, thực sự không có thời gian cũng không có tâm trạng nào để kèm con, con trẻ làm gì anh ta cũng không quan tâm, sự “không kèm” này với cái “không kèm” mà chúng ta nói ở đây là hai khái niệm hoàn toàn khác nhau.

Lưu ý đặc biệt

Phụ huynh trong lúc sốt ruột thường hay quyết định thay con trẻ, đây là điều sai lầm. Bản tính của con người là muốn làm theo những suy nghĩ của mình, bài xích mệnh lệnh của người khác. Chính vì thế trong quá trình dạy dỗ con trẻ, để giúp trẻ hình thành nên ý thức tự giác, cũng là để chúng thực hiện sự quyết định của mình một cách tốt hơn, bố mẹ nên cố gắng để trẻ tự mình suy nghĩ và lựa chọn. Cho dù cùng là một quyết định, nếu nó không phải là mệnh lệnh từ phía bố mẹ, mà là ý nguyện của chính con trẻ, trẻ sẽ sẵn lòng thực hiện hơn.

Đối với những lỗi nhỏ mà trẻ thỉnh thoảng mắc phải, bố mẹ không nên tỏ ra sửng sốt, trong lòng buộc phải kiên định một suy

nghĩ: Nó chỉ là một “chuyện nhỏ”, không phải là một “lỗi sai”, quá trình trưởng thành của trẻ phải trải qua những “chuyện nhỏ” này, thậm chí chúng còn quan trọng hơn cả việc làm bài tập. Chính vì thế, chỉ cần khuyến khích con trẻ sửa sai là được, không nên trách móc, cũng không nên thường xuyên nhắc lại, không nên để trẻ cảm thấy ăn năn và có tội, nếu không nó sẽ có thể cố định và trở thành một khuyết điểm khó sửa ở trẻ.

Trong quá trình bồi dưỡng thói quen, nếu luôn tạo được tính chủ động cho trẻ và khiến trẻ cảm nhận được sự thành công, thì trẻ sẽ nhanh chóng hình thành được thói quen tốt trên phương diện này; nếu thường xuyên khiến trẻ cảm thấy không tự do và áy náy, trẻ sẽ hình thành nên thói quen xấu.

Bố mẹ không nên tức giận, không nên chỉ đạo quá đà, con trẻ mới có cơ hội chủ động điều chỉnh. Nếu trẻ vừa làm sai, bố mẹ liền phê bình một thôi một hồi, yêu cầu trẻ phải hứa hẹn, hoặc bố mẹ trực tiếp đưa ra phương án giải quyết, thì trẻ sẽ mất đi cơ hội chủ động điều chỉnh, khả năng điều tiết này cũng sẽ dần dần mất đi.

Phạt con, không cho con làm bài tập

Trong quá trình giáo dục con trẻ, sở dĩ người lớn thường xuyên áp dụng những phương pháp không thích hợp, khiến “giáo dục” biến thành một hành vi mang tính phá hoại, là do hai nguyên nhân căn bản nhất: Một là không tin tưởng con trẻ, hai là quá tin tưởng vào chính mình.

Trong cuốn Harvard Family Instruction có một câu chuyện như sau: Có ba thanh niên trẻ tuổi nhàn rỗi, những lúc không có việc gì làm thường lấy việc đá thùng rác trong khu dân cư làm trò tiêu

khiển, người dân sống ở đây không chịu được sự ồn ào, khuyên nhủ nhiều lần đều không ăn thua, mọi người càng nói họ càng đá hăng. Sau đó, có một cụ già chuyển đến đây ở, cụ liền nghĩ ra một cách không cho họ đá thùng rác nữa. Một hôm, khi họ lại bắt đầu đá, cụ già liền đến bên họ nói, tôi thích nghe tiếng các anh đá thùng rác, nếu ngày nào các anh cũng làm như thế này thì mỗi ngày tôi trả công các anh một USD. Mấy thanh niên trẻ rất phấn khởi, và thế là họ càng hăng hái đá. Mấy ngày trôi qua, cụ già nói với họ rằng, dạo này kinh tế của tôi khá khó khăn, không thể trả các anh nhiều như trước nữa, mỗi ngày chỉ có thể trả năm mươi cent thôi. Ba thanh niên trẻ không hài lòng lắm, đá không còn hết mình như trước nữa. Lại vài ngày nữa trôi qua, cụ già lại nói với họ rằng, gần đây tôi không nhận được sec tiền dưỡng lão, mỗi ngày chỉ có thể trả các anh mười cent thôi, mong các anh hãy thông cảm. “Mười cent? Ông tưởng rằng vì mười cent này mà chúng tôi lại để lãng phí thời gian của mình hay sao!”. Một thanh niên cao giọng nói, hai người kia cũng nói: “Ít quá, chúng tôi không làm nữa!”. Và thế là họ liền hậm hực bỏ đi, không chịu đá thùng rác nữa.

Cụ già thực sự là một cao thủ, so với những lời khuyên răn trực tiếp của người khác, công tác thuyết phục của cụ không để lại dấu vết gì, nhưng lại thu được kết quả rõ rệt. Phân tích phương pháp của cụ có thể nhận thấy, trước hết cụ già thông qua việc “cho”, biến “niềm say mê” của mấy thanh niên trẻ thành một “trách nhiệm”, đây là bước đầu tiên, mục tiêu là giảm bớt “niềm say mê”. Bất kỳ sự việc nào, khi bên trong nó bao hàm các nhân tố như trao đổi, bị giám sát, trách nhiệm, tính thú vị của nó sẽ bị giảm đi rất nhiều. Sau đó, thông qua việc giảm bớt số tiền chi trả, cụ già đã kích thích tâm lý phản nghịch của họ đối với việc đá thùng rác, đây là bước thứ hai. Cuối

cùng, cụ già lại tiếp tục trả thấp đi, đồng thời đưa ra mức giá mười cent khiến họ không thể chấp nhận, khiến họ nảy sinh tâm lý bài xích việc đá thùng rác, nảy sinh tâm lý phản nghịch. Và thế là, một chuyện vốn khiến mấy thanh niên cảm thấy thú vị đã đứng sang phía đối lập với họ, khiến họ trở thành "người bị hại". Lúc này bắt họ đi làm, chắc chắn sẽ rất khó.

Câu chuyện này bề ngoài nhìn sẽ thấy không có gì liên quan đến việc làm bài tập, nhưng tư tưởng giáo dục bao hàm bên trong nó lại có thể vận dụng vào việc quản lý bài tập của con trẻ. Đó chính là giáo viên và phụ huynh cần điều động sự nhiệt tình của con trẻ đối với việc làm bài tập, sử dụng một cách thích hợp tư duy theo chiều ngược, cần kích thích sự nhiệt tình của trẻ đối với việc làm bài tập, không nên kích thích sự chán ghét của trẻ đối với công việc này.

Nhưng trong thực tế, rất nhiều giáo viên và phụ huynh đã sử dụng sai phương pháp. Cách làm điển hình nhất ngu xuẩn nhất chính là lấy việc "làm bài tập" là thủ đoạn để trừng phạt, đối phó với một lỗi nào đó của học sinh. Câu nói cửa miệng của rất nhiều phụ huynh hoặc giáo viên là "Nếu con không chịu nghe lời sẽ phạt con phải làm bài tập".

Tôi nghe một vị phụ huynh kể con trai chị vì quên mang vở bài tập tiếng Anh, bị cô giáo phạt viết một trăm lần câu "Em quên mang vở bài tập tiếng Anh là không đúng". Giáo viên làm như vậy đã hoàn toàn không phải vì giáo dục, mà chỉ là lạm dụng quyền lực dưới tâm lý báo thù. Trẻ rơi vào thế yếu, em không biết làm thế nào, chỉ có thể viết câu này một trăm lần. Có thể tưởng tượng, điều này sẽ khiến trẻ cảm thấy chán ghét biết bao, trong lòng em, môn tiếng Anh có thể mãi mãi sẽ trở thành một môn học đáng ghét.

Tôi còn từng gặp một giáo viên, đối với những học sinh trong lớp không chịu nghe lời, cô giáo này không đánh cũng không chửi, mà chỉ là giờ giải lao không cho chơi, gọi lên văn phòng bắt làm bài tập. Tật xấu của trẻ đã được trừng trị, nhưng những học sinh bị cô xử lý bằng cách đó, gần như không bao giờ thích học nữa.

Một trường tiểu học nọ ở Bắc Kinh, yêu cầu trong vở bài tập của học sinh không được phép có một chữ viết sai, nếu xuất hiện một chữ viết sai, không những chữ này phải viết một trăm lần, mà nội dung của cả trang vở cũng phải viết lại một lần. Cách làm này đã khiến học sinh vô cùng thấp thỏm khi làm bài tập, chỉ sợ viết sai một chữ, chúng đã quên mất việc tại sao phải làm bài tập từ lâu, chúng chỉ làm bài tập để "không mắc lỗi". Con trẻ vừa mới bước vào con đường học tập, đã bắt đầu để mất phương hướng.

Lại còn có một ví dụ thảm thương hơn. Ngày 25 tháng 4 năm 2007, một học sinh lớp bảy tại một trường cấp hai nọ ở thành phố Tăng Thành - Quảng Đông, vì nói chuyện trong giờ thi tiếng Anh, bị cô giáo phạt viết từ mới, từ bài một đến bài mười bốn, mỗi từ phạt chép mười lần. Tối hôm đó em học sinh này đã tự tử.

Rất nhiều phụ huynh và giáo viên, một mặt yêu cầu con trẻ say mê học tập, một mặt lại lấy "học tập" làm thủ đoạn bạo lực để trừng phạt trẻ. Khi "bài tập" biến thành một dụng cụ tra tấn, làm sao nó không trở nên đáng sợ trong mắt con trẻ, trẻ còn có thể có thiện cảm với nó nữa không?

Xét cho cùng, ít nhất có thể nhìn thấy ba vấn đề của những người lớn này: Một là trong giáo dục con trẻ không hiểu tâm lý của trẻ, không xem xét đến vấn đề hành động của mình có đi vào lòng

con trẻ hay không, chỉ thỏa mãn với sự khuất phục bề ngoài, tạm thời của trẻ; hai là không thích học, trong tiềm thức coi học tập là một việc khổ sai, mỗi khi tức giận cần tìm "dụng cụ tra tấn" liền nghĩ đến việc làm bài tập; ba là ý thức quyền uy trở nên hung hăng trước con trẻ - những người không có đủ sức chống lại, cái ác trong nhân tính vô tình bộc lộ ra.

Bài tập mang tính chất trừng phạt, tất cả đều nói là vì con trẻ, thực ra động lực và nguyên nhân đầu tiên của nó chỉ là do người lớn muốn trút bực, nó không liên quan gì đến giáo dục. Nó hủy hoại chứ không giúp ích gì cho việc học tập của trẻ. Xét về bản chất, nó chỉ là một thủ đoạn bạo lực của giáo viên hoặc phụ huynh áp dụng đối với học sinh.

Bản tính con trẻ không phản cảm với việc làm bài tập, sở dĩ sau này một số trẻ biến thành người không thích làm bài tập là do trong quá trình đi học, đặc biệt là giai đoạn tiểu học, hứng thú làm bài bập đã bị một số việc phá hỏng. Bị phạt làm bài tập, chính là một chiêu có hiệu quả nhất để phá hỏng khẩu vị. Ví dụ, "Mãn Hán toàn tịch"(1) ai cũng thích ăn, nhưng nếu chúng ta đối xử với một người bằng cách ngày ngày bắt anh ta ăn Mãn Hán toàn tịch, đồng thời quy định anh ta mỗi bữa buộc phải ăn bao nhiêu, ăn thiếu một miếng thì sẽ bị phạt bằng cách bắt ăn thêm một trăm miếng nữa - làm như thế một thời gian thử xem, người này sau này khi nhìn thấy thức ăn không nôn mới là lạ.

---

(1) Mãn Hán Toàn Tịch, hay Tiệc triều đình Hán Thanh, là một trong những bữa tiệc lớn nhất được ghi chép ở Mãn Châu và lịch sử

Trung Hoa. Bữa tiệc này bao gồm một trăm lẻ tám món độc đáo từ nhà Thanh và văn hóa người Hán. Bữa tiệc này đã được tổ chức trọn ba ngày với sáu bữa tiệc. Nghệ thuật ẩm thực và kỹ thuật nấu nướng được thể hiện bởi các đầu bếp đến từ khắp nơi ở Trung Hoa (ND).

John Dewey nói: “Mọi nhu cầu và dục vọng đều bao hàm sự thiếu thốn”. Chúng ta hãy ghi nhớ câu nói này và suy nghĩ một cách nghiêm túc.

Ngược lại có thể suy đoán ra rằng, muốn để một người nào đó thích và trân trọng cái gì, thì không nên cho họ quá nhiều, để họ quá thỏa mãn trong phương diện này, càng không thể lấy đó làm điều kiện trao đổi hoặc thủ đoạn trừng phạt, bắt anh ta phải chấp nhận, mà phải tước đoạt một cách thích đáng, sau khi thấy thiếu thốn và không được thỏa mãn, anh ta mới biết trân trọng. Đồng thời điều quan trọng nhất là để anh ta cảm thấy vui vẻ, cảm thấy mình đã đạt được thành tích, biết tự tôn trọng mình trong quá trình làm việc - cái này dù là trong học tập hay các việc khác, đều có thể áp dụng.

Khi Viên Viên vào lớp một, một lần làm bài tập không cẩn thận, chữ viết nghiêng ngả, rất xấu. Vô tình bố cô bé liếc sang, thật sự bất ngờ khi con gái lại làm như vậy, phê bình cô bé chỉ biết làm qua loa cho qua chuyện và yêu cầu cô bé viết lại. Viên Viên không chịu, tỏ ra rất bướng bỉnh. Ông xã bực quá, liền xé một cách thô bạo trang giấy Viên Viên đã viết được mấy dòng, yêu cầu con phải viết lại. Viên Viên khóc òa lên, vừa khóc vừa bắt đầu viết lại, vì cô bé biết bài tập không làm không được. Một lát sau, bố Viên Viên lại ngó sang xem, phát hiện thấy chữ viết còn tệ hơn những chữ trước, dường như cố tình chống lại anh. Anh lại phê bình con, Viên Viên càng tỏ ra chống

đối. Bố Viên Viên vô cùng tức giận, lại xé trang này đi, yêu cầu con gái phải viết cho nghiêm túc, nếu không sẽ không được. Viên Viên lại khóc, bỏ bút xuống, giận dỗi nói con không viết nữa. Ông xã thấy đã muộn, có phần sốt ruột, liền giảng giải lý lẽ cho con nghe, nói muộn thế này rồi, ngày mai còn phải đi học, chỉ cần con viết cho cẩn thận, viết một lần là đẹp, thì đã không phải mất nhiều thời gian như thế. Viên Viên không thèm để ý đến những lời giảng giải của bố, vẫn không chịu viết.

Tôi phát hiện thấy bố cô bé đã mắc một sai lầm, là làm một việc hoàn toàn trái ngược. Tôi vội bước đến, kéo ông xã đang mặt mày hầm hầm ra, cầm trang giấy bị xé lên xem, bình tĩnh nói với Viên Viên: “Con viết như thế này thực sự là không đúng, con thử nhìn xem chữ viết ra cái gì thế này”. Thấy tôi cũng nói như vậy, Viên Viên càng tỏ ra không phục, càng tỏ thái độ “Con không viết đấy”. Thấy cô bé như vậy, tôi vẫn bình thản nói:

“Nếu con cho rằng làm bài tập là một chuyện không tốt thì bắt đầu từ hôm nay, con sẽ không phải làm bài tập nữa”.

Tôi đưa tay thu vở bài tập của cô bé lại, lúc này Viên Viên có phần ngơ ngác, miệng há hốc nhìn tôi. Tôi cầm vở bài tập của cô bé lên, gấp lại, nói: “Học tập là một việc tốt, xem ra con không thích học nữa. Chính vì thế…”. Tôi cuộn tròn cuốn vở bài tập trong tay, giọng quả quyết: “Mẹ sẽ tước quyền làm bài tập của con, từ nay không cho phép con làm bài tập nữa!”.

Thấy tôi nói rất nghiêm túc, Viên Viên cuống lên, cố gắng giằng lại cuốn vở bài tập. Chắc chắn trong lúc này cô bé nghĩ đến việc nếu như không làm xong bài tập, ngày mai đến trường sẽ bị cô giáo phê

bình. Cô bé cuống đến mức túm chặt cánh tay tôi, kiễng chân lên, hòng giằng vở bài tập lại, miệng nói “Trả cho con, trả cho con”. Tôi giơ vở bài tập lên cao, không cho cô bé với tới. Tôi nói: “Con viết chữ xấu như vậy, không nghiêm túc chút nào, mẹ sẽ tước quyền làm bài tập của con, đừng viết nữa”. Viên Viên cuống lên như sắp khóc, cô bé vừa cố gắng giằng lại vở bài tập, vừa nói “Con sẽ viết cẩn thận, mẹ đưa cho con!”.

Nghe thấy cô bé nói như vậy, thái độ của tôi cũng đã dịu lại, bảo cô bé trước hết chưa được giằng vở lại, mà phải ngồi xuống để nói chuyện.

Tôi hỏi: “Vừa nãy bố bảo con viết cho cẩn thận, con không chịu, hai lần đều viết xấu như vậy. Mẹ hỏi con, có phải con cảm thấy tập trung làm tốt bài tập là điều không tốt, viết xấu mới là điều tốt đúng không?”. Câu trả lời của Viên Viên là không phải, nói viết đẹp mới tốt.

Tôi lại hỏi, “Có phải làm bài tập rất mệt, viết không cẩn thận sẽ rất thoải mái không?”. Cô bé lắc đầu nói không phải. Tôi nghĩ một lát, nói một cách thực sự cầu thị với con rằng: “Viết cẩn thận và viết không cẩn thận có thể có một chút khác biệt, viết cẩn thận phải tập trung hơn, mất nhiều công sức hơn, có đúng không?”. Cô bé nói đúng, lúc này tâm trạng đã thoải mái hơn.

Tiếp đó tôi lại hỏi: “Con cảm thấy làm bài tập thật cẩn thận, gọn gàng trong lòng sẽ thấy vui hơn hay là viết bừa bãi cẩu thả trong lòng sẽ thấy vui hơn?”. Viên Viên nói viết cẩn thận, gọn gàng trong lòng sẽ thấy vui hơn.

Tôi liền cố tình khích tướng cô bé. “Nhưng viết gọn gàng không thoải mái như viết cẩu thả. Con xem, viết cẩu thả chỉ cần cầm bút lên gạch vài đường trên vở là được, viết cẩn thận thì phải hết sức chăm chú, từng nét từng chữ từng hàng đều phải nắn nót. Mẹ thấy viết cẩu thả sẽ thoải mái hơn”. Viên Viên nghĩ một lát nói: “Không đúng, thoải mái như nhau! Bởi vì, bởi vì…”.

Cô bé muốn diễn đạt điều gì đó, nhưng không biết phải dùng lời như thế nào. Tôi liền hỏi cô bé: “Có phải con muốn nói, viết đẹp viết xấu, đều phải dùng sức như nhau. Ví dụ một chữ có năm nét, viết xấu viết đẹp đều là năm nét, không ít hơn cũng không nhiều hơn, có phải như vậy không?”. Tôi đã nói thay cho con những điều con muốn nói, Viên Viên tỏ ra rất mừng, ánh mắt sáng ngời nói vâng, thái độ tỏ ra vô cùng thoải mái.

Tôi bế cô bé lên đùi nói: “Như thế có nghĩa là, viết đẹp viết xấu đều mất sức gần như nhau, viết đẹp trong lòng sẽ thấy vui hơn, có đúng không?”. Viên Viên nói đúng. Cuộc nói chuyện của chúng tôi đến đây đã rất vui vẻ.

Đến đây, qua cuộc nói chuyện, tôi đã giúp Viên Viên chủ động diễn đạt ra suy nghĩ “bài tập cần phải làm cẩn thận”. Sau khi đã đạt được mục đích này, cái còn lại chỉ là củng cố lại suy nghĩ cho cô bé, đồng thời cho cô bé một nấc thang để xuống.

Tôi nhìn hai trang giấy bị ông xã xé ra nói: “Hôm nay bố cũng không đúng, bố không nên xé vở bài tập. Hôm nay Viên Viên làm bài tập không cẩn thận, đúng lúc có thể thử nghiệm, biết làm bài tập cẩn thận và làm bài tập cẩu thả phải mất sức như nhau, nhưng viết cẩn thận trong lòng sẽ thấy vui hơn. Nếu không thử nghiệm như vậy thì

làm sao biết được, con bảo có đúng thế không?”. Viên Viên gật đầu, tự mình cũng cảm thấy có lý, hùng hổ nhìn bố một cái. Ông xã tôi vội xin lỗi con gái, nói mình không nên làm như vậy.

Tôi lại nói: “Chắc chắn từ ngày mai con gái sẽ viết bài cẩn thận, sẽ không làm cẩu thả nữa đâu, khiến mình không vui, có đúng không con?”. Viên Viên gật đầu một cách khẳng định nói vâng.

Tôi nhìn cô bé bằng ánh mắt khen ngợi và tin tưởng nói: “Nếu như thế thì mẹ sẽ trả lại vở cho con. Xem ra mẹ cũng trách nhầm Viên Viên rồi”. Cuốn vở bài tập tưởng đã mất, giờ lại được nhận lại, Viên Viên hoàn toàn không còn tỏ ra chống đối và phản cảm trước việc làm bài tập nữa, cô bé mở vở ra, tỏ vẻ nâng niu.

Lúc này nghĩ đến việc con trẻ dễ tái phạm lỗi cũ, tôi liền tiêm thêm một mũi tiêm phòng cho con, cố gắng để con có tâm trạng tốt khi đối mặt với bài tập, khi xuất hiện tình trạng trên có thể tự mình điều chỉnh về mặt tâm lý. Tôi liền nói: “Nếu hôm nào con không muốn làm bài tập cẩn thận thì cũng có thể làm thật ẩu, thử thí nghiệm một lần nữa, xem giữa làm cẩn thận và làm ẩu có gì khác nhau, cảm nhận xem cái nào sẽ tốt hơn”. Viên Viên nói, “Không cần thử nữa đâu ạ, làm cẩn thận sẽ tốt hơn”, tôi có thể nhận ra là cô bé nói thật lòng.

Tôi không nói gì thêm nữa, thơm lên má con rồi đi ra. Đợi sau khi con đã lên giường đi ngủ, chúng tôi mới len lén lấy vở bài tập ra xem, quả nhiên là viết rất ngay ngắn. Từ đó trở đi, Viên Viên luôn làm bài tập cẩn thận, không phải để chúng tôi lo lắng nữa. Tôi nghe thấy rất nhiều vị phụ huynh phàn nàn rằng con trẻ không chịu nghiêm túc làm bài tập, liền trao đổi cách làm “phạt con không cho

con làm bài tập” với họ. Trong đó một số vị phụ huynh vừa nghe xong liền lắc đầu, nói: Con tôi, nếu như bố mẹ phạt không cho nó làm bài tập, có mà nó mừng chết đi được, làm gì có chuyện giằng lại vở, nó không hề sợ hôm sau bị cô giáo phê bình.

Đúng là cũng có những đứa trẻ như thế, nhưng hành vi này đã không còn đại diện cho bản tính của con trẻ, chỉ là một hậu quả khi bản tính bị bóp méo nhiều lần. Điều mà nó phản ánh không phải là vấn đề một sớm một chiều, mà là “căn bệnh” trên người đứa trẻ đã bước vào giai đoạn khá nghiêm trọng. Nguyên nhân gây ra “căn bệnh” này, phần lớn là lúc đầu khi con trẻ đối mặt với vấn đề không làm bài tập, gặp phải những bậc phụ huynh hoặc cô giáo giải quyết vấn đề như bố Viên Viên. Mặc dù cách làm cụ thể có thể khác nhau, nhưng tính chất thô bạo là như nhau, tức bắt con trẻ đi làm bài tập bằng hình thức phạt. Thời gian lâu dần, vừa khiến con trẻ mất hứng thú với bài tập, vừa làm tổn thương đến lòng tự trọng của trẻ, khiến chúng trở nên chán học và lì lợm.

Trong quá trình giáo dục con trẻ sở dĩ người lớn thường xuyên áp dụng những phương pháp không thích hợp, khiến “giáo dục” biến thành một hành vi mang tính phá hoại, là do hai nguyên nhân căn bản nhất: Một là không tin tưởng con trẻ, hai là quá tin tưởng vào chính mình. Tức trước hết không tin rằng bản năng của con trẻ là tự trọng và có chí tiến thủ, lo ngại rằng nếu không quản giáo kịp thời, con trẻ sẽ theo đà trượt xuống dốc; thứ hai là cho rằng những lời nói của mình đối với con trẻ đều là những lời vàng ngọc, có thể giúp con trẻ trở nên tốt hơn.

Trước vấn đề này, một câu nói của triết gia Erich Fromm đáng để các bậc phụ huynh suy ngẫm hàng ngàn lần: “Mặt đối lập của giáo

dục là thao túng, nó xuất phát từ sự thiếu lòng tin đối với quá trình phát triển tiềm năng của trẻ, cho rằng chỉ khi có sự chỉ đạo của người lớn, định hướng cho trẻ nên làm việc nào, không nên làm việc nào, con trẻ mới phát triển bình thường. Tuy nhiên sự thao túng này là sai lầm”(1).

Chính vì vậy trong quá trình quản lý trẻ, phụ huynh và giáo viên nhất thiết phải cẩn thận, không nên đứng trên mặt đối lập của giáo dục. Gặp mỗi chuyện cụ thể đều phải tự hỏi mình rằng: Mình đang giáo dục trẻ hay đang thao túng trẻ. Một đứa trẻ bị thao túng vô tình sẽ vắt óc nghĩ cách chống lại sự thao túng đó, nó sẽ dần dần tỏ ra thờ ơ trước lời dạy của người lớn, sa đọa, đồng trời mất đi lý trí và lòng tự trọng. Trong quá trình giáo dục trẻ em hiện nay, làm bài tập là sự việc thể hiện một cách tập trung nhất “giáo dục” hay là “thao túng”, trong chuyện này cần nhất là sự kiểm điểm lại mình của bố mẹ.

Erich Fromm còn nói rằng, “Vận dụng những phương pháp mang tính phá hoại cũng có kết quả của bản thân nó, tức trên thực tế đã làm thay đổi mục đích”(1). Trong bất kỳ chi tiết giáo dục cụ thể nào, phụ huynh nhất thiết phải xem xét vấn đề thống nhất giữa mục tiêu và phương pháp. Coi bài tập như một dụng cụ tra tấn hay phần thưởng để sử dụng, đây không phải là sự khác biệt nhỏ, ranh giới của nó, quyết định việc bạn đi về hướng mục đích, hay đi về hướng phản mục đích…

_____

(1) Erich Fromm, Người vì mình, Tôn Y Y dịch, Tam Liên thư điếm, tháng 11-1988, tr.79.

(1) Erich Fromm, Người vì mình, Tôn Y Y dịch, Tam Liên thư điếm, tháng 11-1988, tr.181.

Lưu ý đặc biệt

Giáo viên và phụ huynh cần điều động sự nhiệt tình của con trẻ đối với việc làm bài tập, sử dụng một cách thích hợp tư duy theo chiều ngược, cần kích thích sự nhiệt tình của trẻ đối với việc làm bài tập, không nên kích thích sự chán ghét của trẻ đối với công việc này. Bài tập mang tính chất trừng phạt, tất cả đều nói là vì con trẻ, thực ra động lực và nguyên nhân đầu tiên của nó chỉ là người lớn đang trút bực, không liên quan gì đến giáo dục. Nó chỉ phá hoại, không giúp ích gì cho việc học tập của đứa trẻ. Xét về bản chất, nó chỉ là một thủ đoạn bạo lực của giáo viên hoặc phụ huynh áp dụng đối với học sinh.

Muốn để một người nào đó thích và trân trọng cái gì, thì không nên cho họ quá nhiều, để họ quá thỏa mãn trong phương diện này, càng không thể lấy đó làm điều kiện trao đổi hoặc thủ đoạn trừng phạt, bắt anh ta phải chấp nhận, mà phải tước đoạt một cách thích đáng, sau khi thấy thiếu thốn và không được thỏa mãn, anh ta mới biết trân trọng.

Mặt đối lập của giáo dục là thao túng, nó xuất phát từ sự thiếu lòng tin đối với quá trình phát triển tiềm năng của trẻ, cho rằng chỉ khi có sự chỉ đạo của người lớn, định hướng cho trẻ nên làm những việc nào, không nên làm những việc nào, con trẻ mới phát triển bình thường. Tuy nhiên sự thao túng này là sai lầm.

Làm bài tập hộ con

Làm bài tập hộ con, không phải là bố mẹ giúp con trẻ gian lận trong việc học; mà là dùng lí trí để đối kháng với một số sai lầm trong giáo dục, bằng phương pháp bất đắc dĩ, giúp con trẻ có được nhiều thời gian tự do hơn, để trẻ sống vui vẻ hơn, đồng thời dạy cho trẻ biết đối mặt một cách thực sự cầu thị với việc học. Đó là một trong những biện pháp hiệu quả nhất để bảo vệ niềm hứng thú trong học tập của trẻ.

Sau khi Viên Viên đi học cấp một, về cơ bản chúng tôi áp dụng thái độ "không quản" đối với việc làm bài tập của cô bé. Hàng ngày cô giáo giao cho làm bài tập gì, cô bé làm ra sao, chúng tôi đều không hỏi, cũng không kiểm tra, tất cả đều để cô bé tự sắp xếp. Trong vấn đề hoàn thành bài tập về nhà, Viên Viên cũng không khiến chúng tôi phải lo lắng, cô bé luôn luôn rất tự giác. Nhưng sau một thời gian, cô bé bắt đầu tỏ ra chán làm bài tập, phàn nàn rằng một chữ mới tại sao phải viết những ba dòng, và chữ mới của bài này hôm kia đã viết một lần, hôm qua viết thêm một lần, hôm nay lại phải viết thêm một lần nữa. Một hôm, khi cô bé lại tỏ ra bực bội trong lúc làm bài tập, tôi liền quay sang tìm hiểu nội dung bài tập ngày hôm đó của cô bé, cảm thấy có một số thứ thực sự không cần phải viết, hoặc là không cần phải viết nhiều như vậy. Ví dụ chữ mới, cô giáo thường lấy "dòng" làm đơn vị để giao bài cho học sinh, gần như không lấy "số chữ" làm đơn vị để bố trí bài tập. Hơi một tí là hai dòng, ba dòng, thậm chí năm dòng.

Tôi tin rằng một đứa trẻ nếu muốn ghi nhớ một chữ thì cũng không cần phải viết nhiều lần như vậy. Và thế là tôi liền bàn với Viên Viên, con đến lớp gặp cô giáo và nói, liệu có thể căn cứ vào tình hình của mình, tự mình quyết định một chữ nên viết mấy lần thì viết,

nếu như con không muốn nói, mẹ sẽ đến gặp cô giáo để nói. Nghe thấy vậy Viên Viên liền lắc đầu. Trực giác của cô bé mách bảo rằng, cô giáo sẽ không đồng ý.

Hiện nay có người kêu gọi nên bố trí loại bài tập cá tính hóa cho học sinh cấp một và cấp hai, nhưng gần như không có giáo viên nào làm như vậy. Không chỉ vì như thế sẽ khá rắc rối, mà còn vì rất nhiều người cho rằng không nên làm như vậy. Nếu học sinh nào dám nói với giáo viên rằng em đã nắm hết được các nội dung này, có thể viết ít đi một chút. Chắc chắn giáo viên sẽ nói, mọi người học cùng một lớp, tại sao em lại được làm ít bài tập - học tập là khổ dịch chứ không phải là phúc lợi, viết ít tức là “được hời” rồi - quan niệm rác rưởi này đã bị rót vào đầu con trẻ như vậy, đồng thời cũng ăn sâu vào quan niệm của học sinh. Nếu quả thực có một giáo viên nào đó đồng ý cho một học sinh nào đó viết ít đi, các học sinh khác cũng sẽ đứng lên phản đối, tại sao lại chiếu cố cho bạn ấy.

Tôi hiểu được nỗi khó xử của Viên Viên, cũng nghĩ rằng như thế thực sự phi thực tế. Đây không phải là vấn đề của một môn học, thực hiện sẽ vô cùng khó khăn, rất bất tiện. Tôi nghĩ một lát, rồi hỏi Viên Viên, có phải những chữ này con đều nhận biết được hết rồi, cũng viết được hết rồi không, cảm thấy không cần phải viết nhiều lần như vậy đúng không? Cô bé trả lời vâng. Tôi nói: “Thế thì con đừng nhìn sách nữa, mẹ sẽ đọc cho con viết. Chỉ cần viết đúng, viết một lần là được, nếu viết không đúng, thì viết ba lần, còn lại mẹ sẽ viết thay cho con, như thế có được không?”.

Thấy tôi nói như vậy, Viên Viên liền nhìn tôi bằng ánh mắt phức tạp, vừa tỏ ra bất ngờ vừa có vẻ nghi ngờ, cô bé không tin lời tôi nói

lắm. Trái tim nhỏ bé của cô bé chắc chắn đang do dự, làm như thế có đúng không, như thế có phải là làm điều giả dối không?

Tôi hiểu được ánh mắt của con gái, liền nói một cách khẳng định và bình thản: “Như thế không sao hết, học bài mục đích là để nắm được bài, cô giáo bắt viết nhiều lần như vậy không phải là để các con nắm được bài đó sao, chỉ cần con nắm được rồi, thì không phải viết nhiều như vậy nữa, con bảo thế có đúng không?”. Viên Viên cảm thấy tôi nói có lý, nhưng cô bé vẫn lo lắng, nói: “Nếu như cô giáo phát hiện ra là mẹ viết, cô sẽ phê bình con”. Tôi nói: “Mẹ sẽ cố gắng viết theo chữ của con, gần như là có thể viết được giống con, chắc là cô giáo sẽ không phát hiện ra đâu. Hay là hôm nay chúng ta thử xem?”.

Viên Viên vừa hào hứng lại vừa hơi ngại ngùng gật gật đầu.

Bài tập môn ngữ văn ngày hôm đó tổng cộng phải viết tám chữ mới, mỗi chữ mới viết hai dòng. Trong mấy chữ mới này chỉ có một chữ mới Viên Viên không biết viết, cô bé liền viết chữ này ba lần, những chữ còn lại đều chỉ viết một lần. Lượng bài tập ban đầu là một trăm sáu mươi chữ, giờ biến thành mười một chữ - nhẹ nhàng hơn biết bao. Tôi phát hiện ra rằng, khi viết mười một chữ này, Viên Viên viết rất cẩn thận, đặc biệt là chữ mà cô bé không biết viết đó, chăm chú viết ba lần. Tôi tin rằng với sự nghiêm túc, chăm chú như vậy, ba lần là đủ cho cô bé ghi nhớ cách viết của chữ này. Còn lại đều do tôi dựa theo nét chữ của Viên Viên và viết thật cẩn thận, cố gắng không để cô giáo phát hiện ra điều gì bất thường.

Tôi phát hiện ra rằng, người lớn viết láu rất nhẹ nhàng, viết một lúc là được một đoạn dài. Nếu viết từng nét từng nét một, cũng mất

khá nhiều công sức. Hơn nữa nếu chữ của bạn khá đẹp, nhưng lại muốn viết xấu đi một chút, giống như chữ của trẻ con, thật không dễ dàng chút nào.

Từ đó trở đi tôi thường xuyên làm bài tập hộ con. Mỗi lần con viết phần nào, phần nào còn lại do tôi viết, chuyện này nhất thiết phải do con tự quyết định, tôi không bao giờ phán đoán thay cho Viên Viên. Làm như vậy, một là có thể để con tự kiểm tra mình, hai là để cô bé sẵn lòng ghi nhớ những gì cần ghi nhớ, vì cô bé nắm được càng nhiều nội dung trong bài học, thì bài tập phải làm càng ít.

Thời gian đầu bố Viên Viên cũng không đồng ý để tôi làm như vậy, sợ tôi làm hộ bài tập cho con sẽ làm hư con gái, khiến con hình thành nên tư tưởng ỷ lại. Tôi nói không lo, với những gì mà tôi hiểu về Viên Viên, chắc chắn cô bé sẽ không lấy những bài tập mà mình chưa nắm vững ra cho tôi làm. Những nội dung mà cô bé để tôi làm thay chắc chắn là phần mà cô bé cho rằng mình không cần thiết phải viết. Con trẻ có quan niệm thiện ác, và bản tính của con người là hướng tới cái thiện né tránh cái ác. Một đứa trẻ có trái tim trong sáng, có lòng tự trọng, chắc chắn sẽ không thể lợi dụng ý tốt của người khác để làm những điều giả dối.

Thực tế quả đúng là như vậy, kể từ khi tôi bắt đầu làm bài tập thay cho Viên Viên, cô bé càng ngày càng thoải mái trong chuyện làm bài tập. Tâm lý thoải mái rồi, cô bé lại càng tự giác hơn. Tất cả những bài tập đòi hỏi cô bé phải bỏ ra thêm một chút thời gian là hoàn thành, thông thường cô bé sẽ không nhờ tôi giúp. Cô bé không bao giờ vì nổi tính lười mà bố trí “bài tập” cho tôi. Điểm này tôi cảm nhận được trong quá trình giúp con. Chính vì thế mặc dù tôi “giúp” con gái đến tận khi cô bé lên lớp bảy, nhưng số lần giúp cũng không

nhiều lắm. Theo như tôi nhớ, ngoài giai đoạn đầu ra, sau này gần như mỗi học kỳ trung bình chỉ giúp ba, bốn lần.

Tôi phát hiện ra rằng, làm bài tập hộ con không những không xấu, mà còn có rất nhiều cái lợi.

Trước hết là không để bài tập làm khó con, không để con trẻ cảm thấy đi học là một điều khổ sở, bảo vệ niềm hứng thú đối với việc học cho con trẻ; thứ hai là để cô bé biết rằng, học tập là chuyện cần phải thực sự cầu thị nhất, vừa không phải là để gây khó dễ cho mình, cũng không phải là để a dua theo người khác, điều này khiến cô bé làm việc thực tế hơn, cũng sẽ hiệu quả hơn; ngoài ra, để cho cô bé được giải phóng khỏi bài tập, có nhiều thời gian rỗi rãi hơn để làm những việc mà mình thích.

Viên Viên không hề bỏ bẵng chuyện đọc sách ngoài giờ học, thời cấp hai còn bỏ ra rất nhiều thời gian để chơi điện tử, viết trộm tiểu thuyết. Sau khi vào cấp ba, mặc dù việc học rất bận, nhưng vẫn không gián đoạn việc đọc sách ngoài, thậm chí còn đọc cả tiểu thuyết phiên bản tiếng Anh, đọc truyện tranh - những việc này đều chiếm không ít thời gian của cô bé, nhưng cô bé vẫn hoàn thành được bài tập các môn học một cách bình thường, thành tích học tập cũng không tồi. Có người thắc mắc, làm sao cô bé lại có nhiều thời gian như thế? Tôi nghĩ, điều này có liên quan với việc ngay từ nhỏ cô bé đã nắm bắt được cách nhìn nhận việc nào là quan trọng, việc nào không quan trọng, biết dựa vào tình hình thực tế của mình để điều chỉnh kế hoạch học tập. Và việc đọc sách ngoài nhiều lại đem lại sự tiến bộ về mặt kiến thức và trí tuệ cho cô bé, khiến lực học của cô bé ngày càng tốt hơn, học càng thoải mái, hiệu quả hơn. Tóm lại, cô bé luôn điều hòa rất tốt hai công việc tự học và hoàn

thành bài tập cô giáo giao, bước vào một vòng tuần hoàn tốt. Đây là điều hạnh phúc hơn nhiều so với những đứa trẻ bị bài tập làm hỏng khẩu vị học, bài tập chỉ nửa tiếng đồng hồ là làm xong nhưng lại kéo dài đến hai tiếng đồng hồ.

Ở đây, tôi muốn nhắc nhở các bậc phụ huynh rằng, khi con trẻ còn đang ở trong giai đoạn học tiểu học, cấp hai, cấp ba, đặc biệt là giai đoạn tiểu học, nhất thiết phải chú ý để con trẻ có được thời gian hoạt động tự do, không nên để những việc như làm bài tập, học đàn, học thêm… chiếm hết quỹ thời gian của trẻ. Hàng ngày, cần phải cho trẻ có thời gian tự do, để chúng có thể tự mình sắp xếp. Nhà giáo dục người Liên Xô Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky cho rằng, giống như không khí là cái không thể thiếu đối với sức khỏe, đối với học sinh, thời gian tự do là yếu tố không thể thiếu. Chỉ khi không để học sinh dành toàn bộ thời gian cho việc học tập, để lại rất nhiều thời gian có thể tự do chi phối, học sinh này mới có thể học tập một cách thuận lợi. Thời gian của học sinh bị các loại bài tập chiếm càng nhiều, thời gian để trẻ có thể suy nghĩ về những vấn đề có liên quan trực tiếp với việc học sẽ càng ít, vậy thì khả năng gánh nặng quá lớn, tụt hậu trong việc học của trẻ sẽ càng lớn(1).

———————

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.69.

Ở đây cần nhắc nhở rằng, “thời gian tự do” tuyệt đối không thể dùng để xem ti vi, ti vi là một sự trói buộc khác, đối với con trẻ thực sự là một cách tiêu khiển xấu. Thời gian này có thể để trẻ đọc sách,

tìm bạn để chơi, hoặc chạy bộ, chơi bóng, chơi cờ cùng bố mẹ. Bất kỳ hoạt động nào có lợi cho sự phát triển về thể chất hoặc tâm lý của trẻ đều tốt.

Làm bài tập hộ con là một hành động không bình thường, chắc chắn sẽ có rất nhiều bậc phụ huynh tỏ ra lo lắng như bố của Viên Viên.

Thực ra điều này phản ánh người lớn có sự ngộ nhận về mặt nhận thức đối với con trẻ. Họ không tin rằng bản tính của con trẻ là hướng thiện, tư duy của họ có một tiền đề sai lầm, cho rằng con trẻ không có khả năng tự kiểm soát, nếu tách khỏi sự giám sát của người lớn, cho trẻ thoải mái tự do, con trẻ sẽ hoàn toàn mất kiểm soát, sẽ sa đọa. Còn có bậc phụ huynh nói, con tôi không giống như con chị, con tôi rất láu cá, nếu như làm bài tập hộ nó một lần, từ sau không biết nó sẽ lấy ra bao cái cớ để nhờ tôi viết hộ.

Nếu quả thật con bạn thể hiện ra như vậy, thì vấn đề không bắt nguồn từ việc bạn làm bài tập hộ con, cũng không phải là bản tính của trẻ, mà là trong thời gian dài trước đó, bố mẹ sống với con và để xảy ra một số vấn đề gì đó. Vấn đề của mỗi gia đình không giống nhau, nhưng tính chất khác nhau không nhiều, chắc chắn đều do phụ huynh thao tác không đúng, làm tổn hại đến lòng tự trọng và sự tự tin của trẻ, thường xuyên tạo ra những chuyện khiến trẻ cảm thấy có lỗi, khiến trẻ không học được cách tự tôn trọng mình, nên trẻ mới càng ngày càng giống một kẻ lưu manh, hàng ngày chỉ để tâm đến những việc xấu.

Một đứa trẻ từ đầu đến cuối luôn luôn được tôn trọng, chắc chắn phải là một người biết tự tôn tự yêu mình, chắc chắn trẻ sẽ không

thể lợi dụng lòng tốt của bố mẹ để làm bất kỳ việc gì khiến chúng cảm thấy xấu hổ.

Giáo dục nằm trong từng chi tiết nhỏ. Chuyện làm hộ con bài tập chính là một trong hàng triệu chi tiết nhỏ xảy ra trong quá trình bố mẹ sống chung với con, nếu xử lý không khéo trong từng chi tiết, kết quả có thể sẽ hoàn toàn ngược lại. Trình độ xử lý chi tiết được quyết định bởi phương châm giáo dục của bố mẹ.

Có một vị phụ huynh, con anh đã học lớp bốn, bình thường luôn không thích làm bài tập, một mặt phụ huynh cảm thấy cô giáo giao quá nhiều bài tập, mặt khác lại luôn sợ con học không chắc, ngày ngày kiểm tra gắt gao bài tập của con. Tôi kể cho anh nghe chuyện làm bài tập hộ con, về nhà anh cũng làm theo.

Con anh không thích nhất là môn tiếng Anh, anh liền chuẩn bị giúp con môn học này. Anh nói với con rằng, những từ mới tiếng Anh này không cần phải viết mười lần theo yêu cầu của cô giáo, những từ nào con biết viết, chỉ viết một lần, từ nào không biết thì viết ba lần. Thế là con anh liền viết ba lần những từ chưa biết viết, những từ còn lại chỉ viết một lần. Vì thế con trẻ rất phấn khởi.

Một lát sau, anh lại đến thử tài con, muốn xem xem những từ vừa nãy chưa biết viết, viết ba lần đã nhớ được chưa. Kết quả, vẫn có hai từ con không viết được. Anh có phần bực, nói vừa mới viết xong tại sao lại quên nhanh như vậy, và thế là liền bắt con viết hai từ này mỗi từ mười lần. Con trẻ có vẻ không vui, nói không phải bố bảo chỉ cần viết ba lần đó sao, tại sao lại biến thành mười lần. Con trẻ không thắng nổi người lớn, đành phải hậm hực viết mười lần.

Một lát sau, phụ huynh lại đến kiểm tra, từ mới vừa viết xong con lại viết sai. Anh rất tức giận, không kìm chế được nữa liền vặn hỏi con, hai từ mới này con đã viết mười mấy lần rồi, tại sao vẫn chưa nhớ được? Mỗi từ viết thêm hai mươi lần nữa!

Lúc này tâm lý con trẻ đã chống đối. Anh không thèm quan tâm đến suy nghĩ của con, nghĩ nó đã viết hơn hai mươi lần, kiểu gì cũng phải nhớ được. Một điều khiến anh không thể ngờ được là, một lát sau đến kiểm tra, con anh vẫn không viết được. Anh vô cùng giận dữ, cảm thấy không thể lý giải, trong lúc máu nóng bốc lên đầu liền yêu cầu cậu con mỗi chữ viết năm mươi lần, nói không tin là nó không nhớ được.

Con trẻ không chịu nghe, như thế tính ra, lượng bài tập còn lớn hơn so với lượng bài tập ban đầu mỗi từ viết mười lần. Vì thế mà hai bố con cãi nhau một hồi. Đến nước này, việc làm bài tập hộ con còn tệ hơn là không làm.

Sau khi chuyện đã xảy ra anh liền kêu ca với tôi rằng, phương pháp của chị không thích hợp với con tôi. Con tôi không hiểu biết như con chị, con chị hiểu được tấm lòng của bố mẹ, con tôi không làm được điều đó.

Có thật là con trẻ không giống nhau hay không? Không phải!

Tôi thẳng thắn nói với anh rằng, chuyện này không thể trách riêng con trẻ được. Thực ra, trước hết là anh không tạo dựng được lòng tin đối với cách làm này. Ngay từ lúc đầu anh đã thiếu thành ý, anh chỉ muốn dùng phương pháp này để thử thái độ của con thì đúng hơn là anh muốn giúp con. Thử xem con mình có được như con người khác không, phụ huynh vừa thay đổi phương pháp là trẻ

sẽ theo kịp ngay. Chính vì thế sau khi anh giúp con hoàn thành bài tập, liền muốn kiểm tra xem con đã nhớ được hay chưa. Đồng thời, trong tiềm thức, anh coi việc mình làm bài tập hộ con là một ân huệ đối với trẻ, yêu cầu con phải dùng một kết quả khiến người khác phải hài lòng để báo đáp mình ngay lập tức, con đã phụ lòng mong mỏi của anh, không ghi nhớ, anh liền tức giận, tiếp sau đó lại sử dụng thủ đoạn trừng phạt, bắt con viết hết lần này đến lần khác. Ý nguyện làm bài tập hộ con ban đầu của anh là để con thoát khỏi nỗi khổ của bài tập bất hợp lý, nhưng cuối cùng lại biến bài tập thành một “cực hình”. Như thế, hành vi của anh trước sau đã mâu thuẫn với nhau, con bị anh thao túng không biết đâu mà lần. Cậu bé không những càng thấy chán học, mà còn phẫn uất trước hành vi của phụ huynh. Cậu bé càng không thích học, càng không chịu nghe lời bố mẹ.

Vị phụ huynh này trong thời gian ngắn rất khó chấp nhận lời phân tích và phê bình của tôi đối với anh, vẫn khăng khăng nói, con tôi không giống như con chị, con chị chăm chỉ, thích hợp với phương pháp này; thằng con tôi không chịu để tâm, không thích hợp với phương pháp này.

Tôi nói, đúng là con anh không giống con tôi. Trong thời gian dài vừa qua, con anh đã phải giãy giụa khổ sở dưới sự áp bức của bài tập và sự giám sát của bố mẹ, cậu bé đã quen với việc đối lập với bài tập, đối lập với bố mẹ. Hiện giờ đột nhiên bố mẹ thay đổi cách làm, nếu không làm tốt công tác tư tưởng, chắc chắn con trẻ sẽ có phần không quen, thiếu lòng tin vào việc học, cũng không dám chắc là học một lát sẽ nắm được ngay. Anh buộc phải có lòng kiên nhẫn để khắc phục tâm lý cho trẻ, đợi trẻ dần dần thay đổi.

Vị phụ huynh này vẫn nói với giọng rất bực bội rằng, nhưng sao thằng con tôi lại ngu như vậy, tại sao viết nhiều lần như thế mà vẫn không nhớ? Tôi thấy nó vẫn không chịu chuyên tâm trong việc học!

Tôi nói, một từ mới viết mấy chục lần vẫn không nhớ, đây thực ra không liên quan gì đến việc con trẻ ngu hay không, mà liên quan đến tinh thần của trẻ. Cảm giác chán ghét sẽ chặn đứng mọi con đường của trí nhớ. Rất nhiều đứa trẻ nhìn bề ngoài rất thông minh lanh lợi, tại sao cứ vào lúc học lại đần độn đến mức khó tin, nguyên nhân chính là nằm ở đây. Nhìn từ bề ngoài, những đứa trẻ này thực sự không chuyên tâm vào việc học, nhưng việc con trẻ chuyên tâm hay không, không phải tự nhiên mà có. “Chuyên tâm” cũng cần phải có một số nền tảng để phát triển, cũng cần có một quá trình trưởng thành và tích lũy. Kể cả là người lớn, muốn “chuyên tâm” vào một cái gì đó, tiền đề cũng buộc phải là không chán ghét, không bài xích cái đó. Làm sao một người có thể vừa ghét một việc, lại vừa “chuyên tâm” với nó được?

Tôi thấy vị phụ huynh này không lên tiếng nữa, dường như đang suy nghĩ điều gì đó, liền tiếp tục nói với anh, trước hết anh phải làm cho con trẻ không chán ghét việc học, dần dần tạo dựng được lòng tin và cảm hứng đối với việc học, sau đó mới nói được đến chuyện chuyên tâm hay không chuyên tâm. Con anh đã học lớp bốn, vấn đề chán học đã được tích tụ rất lâu rồi, chính vì thế cải tạo cũng sẽ là một quá trình tương đối dài, trẻ càng ở khối lớp trên thì quá trình này càng dài. Bố mẹ nhất thiết phải có lòng kiên trì, trẻ đã mất ba năm để hình thành nên thói xấu, anh muốn dùng ba ngày để thay đổi là điều không thể.

Tôi kiến nghị vị phụ huynh này nên thay đổi một cách làm khác, chỉ đơn thuần là bắt tay từ việc giảm bớt gánh nặng học hành cho trẻ, giúp đỡ chỉ đơn thuần là giúp đỡ, không kèm theo bất kỳ điều kiện gì khác; đừng vì bố mẹ đã giúp rồi, liền yêu cầu con trẻ nhất thiết phải nắm được toàn bộ các từ mới học trong ngày hôm đó. Cho phép con được tạm thời không biết một số điều, cho phép con được mắc lỗi trong bài tập. Là bố mẹ, nhất thiết phải hiểu con. Đối với chuyện hai từ mới đó viết rồi mà vẫn không tự viết ra được, thực ra lúc này trong lòng con trẻ rất xấu hổ, rất tự ti. Bố mẹ phải thấu hiểu suy nghĩ của con, nói với con rằng đừng sốt ruột, không biết có thể viết thêm hai lần nữa, nếu vẫn chưa nắm được, thì tạm thời để mặc nó đôi ngày rồi tính sau, cứ từ từ. Sau đó thông qua những biểu hiện và qua bài tập của trẻ tìm thấy những cái có thể biểu dương, khẳng định trẻ, ví dụ khen ngợi trẻ làm bài tập sạch sẽ hơn bình thường, nói tỉ lệ câu làm đúng trong bài tập nhiều hơn bình thường, tóm lại để trẻ luôn cảm nhận được niềm vui trong học tập, như thế dần dần sẽ giúp trẻ bớt chán ghét việc học.

Làm bài tập hộ con, không phải là bố mẹ giúp con trẻ gian lận trong việc học; mà là dùng lí trí để đối kháng với một số sai lầm trong giáo dục, bằng phương pháp bất đắc dĩ, giúp con trẻ có được nhiều thời gian tự do hơn, để trẻ sống vui vẻ hơn, đồng thời dạy cho trẻ biết đối mặt một cách thực sự cầu thị đối với việc học. Đó là một trong những biện pháp hiệu quả nhất để bảo vệ niềm hứng thú trong học tập của trẻ.

Chính vì thế trước hết trong lòng phụ huynh phải hoàn toàn tiếp nhận chuyện này, sau đó mới làm. Nếu trong lòng bạn thiếu thành ý, vẫn cảm thấy lăn tăn, cảm thấy có lỗi, thì khi bạn làm bạn sẽ truyền

tải cho trẻ một tín hiệu không tốt, để trẻ cảm thấy đây là điều có tội. Chắc chắn bạn không thể giấu được sự băn khoăn của bạn trước mặt con trẻ, trẻ em nhanh nhạy hơn cả rada, qua ánh mắt, giọng nói của bạn có thể nắm bắt được mọi thái độ chân thực của bạn.

Hồi học tiểu học, Viên Viên về nhà kể cho tôi nghe một chuyện rất buồn cười.

Có một bạn gái phát hiện ra vở viết môn Ngữ văn của một bạn trong lớp mỗi dòng chỉ có tám chữ, còn vở của mình một dòng có mười chữ, liền về nhà than thở rằng, mẹ của các bạn khác biết cách mua vở, sao lúc mua mẹ không để ý xem mỗi dòng có mấy chữ. Mẹ cô bé nói mẹ biết chứ, lúc mua người bán hàng còn hỏi mua loại vở một dòng có tám chữ hay mười chữ, mẹ liền mua cuốn một dòng có mười chữ, không phải là để con viết thêm hai chữ càng nhớ lâu đó sao.

Viết thêm hai chữ, bố mẹ cho rằng như thế là có lợi, con trẻ lại nghĩ là bị thiệt. Viên Viên nói có bạn đã phản ánh với cô giáo vấn đề này, yêu cầu những bạn viết loại vở bài tập một dòng tám chữ cũng phải viết theo số lượng mỗi chữ mười lần, nhưng cô giáo cảm thấy như thế có hai chữ phải viết xuống dòng dưới, các dòng sẽ rất lộn xộn, không thẳng hàng thẳng lối, vì thế vẫn viết theo số dòng. Rất nhiều bạn trong lớp Viên Viên vì thế mà phải mất rất nhiều công sức để tìm loại vở một dòng có tám chữ - con trẻ bị ép đến mức phải dành nhiều công sức cho những chuyện như thế này.

Ba nghìn năm về trước, Khổng Tử đã đưa ra chủ trương “dạy học theo năng khiếu”. Gần như tất cả các nhà giáo dục vĩ đại của Trung Quốc và nước ngoài đều đưa ra chủ trương căn cứ vào từng

trường hợp, dạy học theo nhiều phương pháp khác nhau. Nhưng trong các hoạt động giáo dục thực tế trong nhà trường, đặc biệt là trong trường tiểu học, cấp hai, cấp ba, rất ít khi thấy thầy cô giáo nào không áp dụng phương pháp đồng loạt trong vấn đề bài tập. Phương pháp đồng loạt này tương đối đơn giản, không mất nhiều thời giờ, nhưng các em buộc phải đau khổ tiếp nhận do bị cùng một khuôn mẫu tạo ra. Đây là một vấn đề rất lớn trong giáo dục tiểu học, cấp hai, cấp ba của Trung Quốc hiện nay, nhưng nhiều năm qua lại vẫn đường hoàng tồn tại, rất ít giáo viên hoặc phụ huynh quan tâm đến sự bất cập của nó.

Chúng ta không thể yêu cầu xã hội tạo cho mỗi học sinh một phương pháp giáo dục hoàn mĩ; nhưng với tư cách là phụ huynh, chúng ta phải có trách nhiệm tạo cho con em mình một môi trường giáo dục tốt nhất. Nếu các bậc phụ huynh có cách nào để con trẻ được giải phóng khỏi gánh nặng bài tập nặng nề, đương nhiên là sẽ tốt hơn. Ví dụ thông qua sự cố gắng của mình, thúc đẩy nhà trường tiến hành cải cách giáo dục; hoặc thông qua một sự ảnh hưởng nào đó, thúc đẩy giải quyết các chính sách. Nếu không làm những điều này, làm bài tập hộ con cũng là một cách đem lại hiệu quả rất rõ rệt.

Nhìn từ bề ngoài, “làm bài tập hộ con” là một một biện pháp bất đắc dĩ, thực ra quan trọng hơn là một ý thức giáo dục, một lối tư duy. Tức là trong việc học của con trẻ, bố mẹ nên áp dụng thái độ thực sự cầu thị, giúp con trẻ khắc phục một số khó khăn. Mỗi em học sinh sống trong một mái trường khác nhau, gặp các giáo viên khác nhau, sẽ có những khó khăn khác nhau. Không có phương pháp nào là thích hợp chung cho tất cả các em, nhưng nhất định phải có một số

phương pháp có hiệu quả. Chỉ cần bạn giúp trẻ một cách thực sự cầu thị, tự nhiên sẽ nảy ra rất nhiều biện pháp tốt

Điều cuối cùng mà tôi muốn nhắc nhở các bậc phụ huynh là, cho dù dùng biện pháp gì, bạn đều phải chú ý, không nên biến lợn lành thành lợn què, đừng vì sự bất cẩn của mình mà gây rắc rối cho trẻ. Ví dụ làm bài tập hộ con bị cô giáo phát hiện, khiến cô giáo phản cảm, nhìn trẻ bằng một con mắt khác, như thế thực sự là lợi bất cập hại.

Lưu ý đặc biệt

Mỗi lần con viết phần nào, phần nào còn lại do tôi viết, chuyện này nhất thiết phải do con tự quyết định, tôi không bao giờ phán đoán thay cho Viên Viên.

Con trẻ có quan niệm thiện ác, và bản tính của con người là hướng tới cái thiện né tránh cái ác. Một đứa trẻ có trái tim trong sáng, có lòng tự trọng, chắc chắn sẽ không thể lợi dụng ý tốt của người khác để làm những điều giả dối.

Khi con trẻ còn đang trong giai đoạn học tiểu học, cấp hai, cấp ba, đặc biệt là giai đoạn tiểu học, nhất thiết phải chú ý để con trẻ có được thời gian hoạt động tự do, không nên để những việc như làm bài tập, học đàn, học thêm… chiếm hết quỹ thời gian của trẻ. Hàng ngày, cần phải cho trẻ có thời gian tự do, để chúng có thể tự mình sắp xếp.

Một từ mới viết mấy chục lần vẫn không nhớ, đây thực ra không có liên quan gì đến việc con trẻ ngu hay không, mà liên quan đến tinh thần của trẻ. Cảm giác chán ghét sẽ chặn đứng mọi con đường

của trí nhớ. Rất nhiều đứa trẻ nhìn bề ngoài rất thông minh lanh lợi, tại sao cứ vào lúc học lại đần độn đến mức khó tin, nguyên nhân chính là nằm ở đây.

Con trẻ có chuyên tâm hay không, không phải tự nhiên mà có. “Chuyên tâm” cũng cần phải có một số nền tảng để phát triển, cũng cần có một quá trình trưởng thành và tích lũy. Kể cả là người lớn, muốn “chuyên tâm” vào một cái gì đó, tiền đề cũng buộc phải là không chán ghét, không bài xích cái đó. Làm sao một người có thể vừa ghét một việc, lại vừa “chuyên tâm” với nó được?

Không làm “bài tập bạo lực”

Con người có thể khiến mình thích nghi với sự nô dịch, nhưng anh ta phải dựa vào việc giảm đi nhân tố trí tuệ và tố chất đạo đức để thích ứng; bản thân con người có thể thích ứng với các yếu tố văn hóa tràn đầy sự không tin tưởng và đối địch nhưng phản ứng của anh ta trước sự thích ứng này là trở nên mềm yếu và thiếu tính sáng tạo; bản thân con người có thể thích nghi với môi trường ức chế, nhưng trong quá trình thích nghi này, con người sẽ mắc bệnh thần kinh.

Đương nhiên trẻ em cũng có thể thích ứng với bài tập bạo lực, nhưng trong bài tập bạo lực bao hàm sự nô dịch, đối địch, ức chế, chúng sẽ phá hoại một cách toàn diện nhân cách và ý chí của con trẻ.

Bị phạt làm bài tập là chuyện rất nhiều người gặp phải khi còn đang đi học, đặc biệt là trong giai đoạn tiểu học.

Khi Viên Viên học lớp bốn, một hôm cô giáo dạy toán bất ngờ đưa ra một bài kiểm tra nhỏ trong giờ học, yêu cầu học sinh chép lại một định lý mà cô vừa giảng hai ngày trước. Định lý đó dài khoảng hai mươi, ba mươi chữ, cô giáo không giao cho học sinh về học thuộc từ trước, vào giờ học kiểm tra đột xuất, lại yêu cầu không được sai một chữ, chỉ cần có một chữ không khớp với nguyên văn, thì sẽ phạt chép lại mười lần định lý ngay trong tối hôm đó. Kết quả cả lớp đều bị đánh bại, người nào cũng có chỗ sai hoặc ít hoặc nhiều, chính vì thế bài tập môn toán của ngày hôm đó, ngoài những nội dung thông thường, còn có thêm phần chép lại định lý này mười lần.

Tối hôm đó về đến nhà, lúc làm bài tập, Viên Viên đã kể cho tôi nghe chuyện này, cô bé tỏ ra rất rầu rĩ trước việc chép lại mười lần định lý.

Tôi xem lại nội dung cô bé viết trong bài kiểm tra, đối chiếu với định lý trong sách, chỉ có mấy chữ không khớp với nguyên văn, về cơ bản không có gì sai khác nhiều, và cũng có thể nhận ra rằng Viên Viên đã nắm được định lý này. Tôi nghĩ, cô giáo dạy toán có cần thiết phải phạt học sinh như vậy hay không? Trong sách không đưa ra yêu cầu phải học thuộc định lý này, chắc chắn đội ngũ những người biên soạn cũng có suy nghĩ, đối với học sinh lớp bốn, quan trọng là hiểu, biết ứng dụng mới là mục đích của họ.

Học máy móc có rất nhiều điểm bất lợi, nói nó gây tổn hại cho trí tuệ và việc học của học sinh cũng không có gì là quá. Nhà giáo dục người Liên Xô Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky đã khiển trách rất nhiều về hành vi giáo viên yêu cầu học sinh phải học một cách máy móc, ông nói: “Hoạt động lao động trí óc dị dạng đó của học

sinh, không ngừng phải học thuộc, thuộc một cách máy móc, sẽ gây ra sự lười nhác trong tư duy. Học sinh chỉ biết học vẹt, học một cách máy móc có thể ghi nhớ rất nhiều điều, nhưng đến khi yêu cầu anh ta phải tìm ra một nguyên lý cơ bản trong những điều mà anh ta ghi nhớ, mọi thứ trong đầu óc anh ta đều rối lên như một mớ bòng bong, đến nỗi anh ta buộc phải bó tay trước một bài tập trí tuệ cơ bản. Nếu học sinh không biết lựa chọn những thứ cần thiết nhất để ghi nhớ, thì anh ta cũng sẽ không biết cách tư duy”(1).

---

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.200.

Kể cả phải học thuộc, học thuộc rồi viết một lần không tốt hay sao, tại sao cứ phải viết mười lần? Viết ra mười lần, sẽ phải mất bao nhiêu thời gian, quãng thời gian này dùng để làm việc khác không tốt hơn hay sao. Chúng ta thường nói với con trẻ rằng phải biết quý trọng thời gian, nhưng bỏ ra một, hai tiếng đồng hồ để viết loại bài tập vô nghĩa này, không phải cũng là đang lãng phí thời gian đó sao?

Điều quan trọng nhất là, cần phải bảo vệ niềm hứng thú đối với học tập cho trẻ, tất cả những chuyện không vui vẻ liên quan đến việc học đều phải cố gắng tránh. Chính vì thế tôi nghĩ, nếu bài tập này đã có ý “xử phạt”, thì không thể viết, không thể để chuyện này khiến cô bé phản cảm với bài tập.

Tôi hỏi Viên Viên hiện tại đã thuộc định lý này chưa, cô bé nói con thuộc rồi. Tôi bảo con gái viết một lần vào vở bài tập, quả nhiên

không sai một chữ. Tôi cười nói với Viên Viên rằng, con đã thuộc rồi, không sai một chữ, viết một lần là được rồi. Ok, bài tập này con đã hoàn thành.

Nghe thấy vậy Viên Viên rất mừng, nhưng lập tức lại rầu rĩ nói không được, cô giáo yêu cầu viết mười lần, viết không đủ không được. Tôi nói, vì cô giáo nghĩ rằng các con chưa thuộc, mới yêu cầu các con viết mười lần; bây giờ con thuộc rồi, không cần phải viết mười lần nữa.

Viên Viên có phần lo lắng, nói: Chắc chắn các bạn trong lớp đều viết mười lần, nếu như con không viết, thì cô giáo sẽ nói con. Tôi thấy trong tiềm thức, Viên Viên đã coi việc làm bài tập này là vì cô giáo, đây là một suy nghĩ tồi tệ biết bao.

Tôi nói: Không sao, tại sao tất cả mọi người đều phải viết mười lần. Hiện giờ con viết một lần đã không sai một chữ nào rồi, thì không cần phải viết mười lần nữa. Học bài mục đích là để hiểu bài, nếu đã đạt được mục đích này, tại sao còn phải lãng phí thời gian? Tôi kéo Viên Viên từ chỗ làm bài tập là “vì cô giáo” về với làm bài tập là để “hiểu bài”, là để bồi dưỡng thái độ thực sự cầu thị của cô bé đối với việc học.

Viên Viên vẫn rất lo lắng, sợ ngày mai cô giáo nhìn thấy cô bé chỉ viết một lần, sẽ mắng cô bé. Tôi và cô bé đã đặt ra mọi giả thiết, nếu không viết mười lần, ngày mai có thể cô giáo sẽ bực mình, phê bình vài câu vẫn còn là chuyện nhỏ, có thể còn bị phạt đứng góc lớp, cũng có thể sẽ mời phụ huynh đến trường. Tôi khích lệ Viên Viên nói, ngày mai nếu cô giáo hỏi tại sao chỉ viết một lần, con nói với cô rằng mẹ em không cho em viết nhiều lần như vậy, đổ trách

nhiệm lên mẹ. Nếu cô giáo phê bình, con cứ ngoan ngoãn lắng nghe, không nói gì cả; nếu cô bắt đứng phạt, thì con đứng; nếu cô giáo yêu cầu mời phụ huynh đến, con hãy gọi điện thoại cho mẹ, mẹ sẽ đến nói chuyện, giải thích cho cô. Cho dù thế nào, con cũng không cần phải quá bận tâm, bởi vì con không làm sai điều gì cả. Nghe tôi nói như vậy, mặc dù vẫn còn băn khoăn, nhưng vì không tìm được cách nào tốt hơn, Viên Viên đã đồng ý.

Trong hai sự lựa chọn để con trẻ phải hoàn thành bài tập một cách khổ sở và bị cô giáo phê bình, tôi thà chọn cách lựa chọn thứ hai. Trong thực tế tôi đã gặp nhiều bậc phụ huynh, rõ ràng họ biết có một số giáo viên bố trí bài tập bạo lực, nhưng lại vừa trách móc giáo viên, vừa không ngừng đốc thúc con trẻ mau làm bài tập, sợ con trẻ viết không xong ngày mai sẽ bị cô giáo phê bình. Làm như vậy thực ra là đảo lộn giá trị quan của con trẻ, coi “đừng để cô giáo phê bình” là sự lựa chọn hàng đầu, coi sự trải nghiệm cá nhân và tinh thần thực sự cầu thị của con trẻ là sự lựa chọn thứ hai.

Giữ thể diện cho trẻ, để trẻ không bị cô giáo phê bình trước mặt bạn bè trong lớp - đây đương nhiên là điều quan trọng, nhưng điều này đã phá hoại tính mục đích của bản thân bài tập, để con trẻ dần dần trở nên giả dối trong học tập, mất đi niềm hứng thú trong học tập, lại còn dạy con trẻ cách biết lấy lòng quyền uy. Làm như vậy thực ra sẽ tổn thất nhiều hơn.

Đương nhiên trong lòng tôi rất không mong muốn con gái bị cô giáo phê bình, nhưng thực sự không nghĩ ra được cách nào hay hơn. Không phải là tôi không thể viết thay cho con, nhưng bài tập này ngày hôm nay không giống như những bài tập bình thường mà tôi viết hộ Viên Viên, bài tập ngày hôm nay mang tính trừng phạt rõ

rệt, tôi không muốn viết. Tôi muốn để Viên Viên biết rằng, không thể lấy bài tập ra để trừng phạt, phải nói “không” với loại bài tập này.

Viên Viên vẫn tỏ ra chưa yên tâm, nhưng thấy tôi rất bình tĩnh, cô bé cũng tin tưởng vào mẹ, chỉ viết một lần. Lúc này nghĩ đến việc lớp con gái có bao nhiêu bạn nhỏ, bàn tay nhỏ nhắn cầm bút, phải viết định lý đó hết lần này đến lần khác, trong lòng tôi thấy đau nhói. Hai, ba trăm chữ, đối với người lớn không có nghĩa lý gì, nhưng những đứa trẻ mới học lớp bốn này, viết ra mười lần với một tâm trạng sợ hãi và chán ghét, chắc chắn định lý này cũng sẽ không thể ăn sâu vào đầu óc chúng.

Hôm sau tôi ở cơ quan một ngày, không nhận được điện thoại của cô giáo gọi đến, tưởng rằng không còn chuyện gì nữa. Kết quả tối đến vừa về đến nhà, vừa nhìn thấy tôi Viên Viên đã chực khóc, nói hôm nay vừa vào giờ toán, câu đầu tiên mà cô giáo nói là “Hôm qua ai chưa viết đủ mười lần định lý đó thì đứng dậy!”. Không cho cô bé cơ hội giải thích nào. Viên Viên và bảy, tám bạn khác đứng dậy, cô giáo không những phạt các em đứng một tiết học, mà còn yêu cầu mấy em này ngay tối hôm đó về nhà viết một lần toàn bộ các định lý trong cả cuốn sách toán, đồng thời nói nếu như không viết đủ, ngày mai sẽ phải viết hai lần, nếu vẫn chưa đủ thì phải viết bốn lần.

Viên Viên nói với vẻ trách móc, thà hôm qua viết mười lần còn hơn, hôm nay đỡ phải viết nhiều lần như vậy.

Tôi lật sách con gái ra xem, sau đó gấp sách lại rồi đặt lên bàn, nói với cô bé bằng giọng rất thoải mái, bài tập này con không cần

phải viết, một chữ cũng không phải viết. Viên Viên sửng sốt trợn tròn mắt nhìn tôi.

Tôi nói: Con xem, vừa mới vào đầu năm học, môn toán mới học được một ít nội dung như thế này, định lý này con đã học thuộc và viết được rồi, không cần phải viết nữa; nội dung phía sau thì chưa học, viết một lần để làm gì? Không cần phải đi làm những việc vô nghĩa.

Viên Viên nói không được, nếu như hôm nay không viết, ngày mai sẽ phải viết hai lần. Lúc nói ra câu này, ánh mắt cô bé lộ rõ vẻ lo lắng, bài tập môn toán trong mắt con trẻ đã trở nên đáng sợ như vậy. Đây là điều mà tôi lo lắng nhất.

Làm thế nào để bảo vệ được tình cảm của con gái đối với môn học này, để khi nghĩ đến môn toán cô bé sẽ có thiện cảm, chứ không phải chỉ nghĩ đến cô giáo dạy toán và bài tập trừng phạt? Giá trị quan của con trẻ chưa chín chắn, trong thâm tâm chúng đều sùng bái thầy cô giáo, nếu tôi chỉ dạy con không nghe lời cô giáo, có thể trong lòng cô bé sẽ cảm thấy hơi có tội. Chính vì thế tôi nghĩ xem nên làm thế nào để cô bé thực sự hiểu ra vấn đề, nhận thức đúng đắn chuyện này, giảm đến mức thấp nhất những tổn thương do chuyện này gây ra.

Tôi nghĩ đến việc bình thường Viên Viên thích ăn nhất là bánh quy, liền dùng thứ cô bé thích nhất này để hỏi: Con thích ăn bánh quy đúng không, con cảm thấy mỗi ngày ăn mấy chiếc thì được? Viên Viên rất kinh ngạc vì tự nhiên tôi lại nói đến chuyện ăn bánh quy, nhưng vẫn trả lời: Năm chiếc ạ.

Tôi nói: “Mỗi ngày ít nhất ăn mười chiếc có được không?”. Bình thường tôi có hạn chế lượng bánh quy mà cô bé ăn, trung bình mỗi ngày cô bé chỉ ăn hai, ba chiếc. Tôi nói như vậy khiến cô bé càng ngạc nhiên hơn, trả lời một cách vừa hào hứng vừa có phần ngại ngùng, nhiều quá ạ, ăn bảy chiếc - cô bé lấy con số giữa, chắc chắn là muốn được ăn thêm mấy chiếc.

Tôi nghiêm túc nói, không, nếu con không ăn đủ mười chiếc, mẹ sẽ phạt con ăn hai mươi chiếc, nếu vẫn chưa đủ sẽ phạt ăn năm mươi chiếc, nếu như không ăn được năm mươi chiếc, sẽ phạt con ăn một trăm chiếc. Như thế có được không?

Chắc chắn cô bé sẽ cảm thấy tôi vừa tàn nhẫn vừa không thể lý giải, nhìn tôi với vẻ sửng sốt, không biết phải nói gì, chiếc bánh quy đáng yêu lập tức trở nên đáng sợ.

Tôi thơm lên má cô bé nói, thực ra, làm bài tập toán cũng giống như ăn bánh quy, nếu lượng bài tập mà cô giáo giao về nhà vừa phải, thì nó là một chuyện tốt, nếu cô giao quá nhiều, thì không còn tốt nữa, có đúng không? Viên Viên gật đầu như đang suy nghĩ gì, cô bé có vẻ đã hiểu ra vấn đề. Tôi lại nói, trong chuyện này cô giáo đã làm không đúng, giao bài tập như thế là không tốt. Nếu mẹ bắt con một lúc ăn liền một trăm chiếc bánh quy con không chịu, thì cô giáo giao nhiều bài tập bất hợp lý như vậy, các con cũng không cần phải làm theo yêu cầu của cô. Không làm là đúng, làm mới là không đúng. Bài tập cũng giống như bánh quy, bản thân chúng đều là những cái tốt, chúng ta không nên biến một cái tốt thành một cái xấu, có đúng không?

Lần này Viên Viên đã hoàn toàn hiểu ra vấn đề, vẻ mặt cũng thoải mái hơn. Cô bé vẫn còn hơi lo lắng, hỏi tôi nếu như ngày nào cô giáo cũng bắt chép định lý thì thế nào. Tôi hiểu được suy nghĩ của con gái, dù về lý cô bé có hiểu đến đâu, cũng không thể có đủ can đảm ngày ngày đến trường chống đối lại cô giáo, không muốn ngày ngày bị phạt đứng góc lớp và phê bình. Tôi nói, sáng ngày mai mẹ sẽ đưa con đến trường, tìm cô giáo để giải thích với cô, nếu như cô hiểu ra được làm một lượng bài tập thích hợp mới tốt cho con thì chắc chắn cô sẽ không làm khó con nữa. Nghe tôi nói như vậy, Viên Viên tỏ ra yên tâm hơn rất nhiều. Con gái tin rằng tôi sẽ giúp được con gái giải quyết vấn đề, sẽ không làm mọi việc trở nên tồi tệ.

Sáng hôm sau tôi xin nghỉ ở cơ quan rồi đi gặp cô giáo dạy toán, cô giáo này tầm ba mươi, bốn mươi tuổi, vẻ mặt lạnh lùng. Tôi thăm dò nhắc đến bài tập của Viên Viên, nhưng cảm thấy không có đủ khả năng để trao đổi. Vừa nghe ra ý đồ đến đây của tôi, cô giáo liền tỏ thái độ rất gay gắt, vừa nói rằng cô đã bỏ ra bao tâm huyết để dạy học sinh, chỉ sợ học sinh có vấn đề nhỏ gì trong việc học; lại vừa phàn nàn hiện nay phụ huynh không hiểu giáo viên, phàn nàn học sinh không chịu chăm chỉ học hành. Cô giáo nói chuyện với tôi với vẻ mặt hầm hầm, dường như trong lòng cô có một thùng thuốc nổ, chỉ cần tôi hơi sơ ý trong lời nói, là có thể châm ngòi, khiến cô nổ tung.

Tôi rất sợ gây xung đột trong quan hệ với cô giáo, liền dỏng tai lắng nghe, mỉm cười gật gù, tỏ ra rất khiêm tốn nghe lời giáo huấn của cô, ôm mọi trách nhiệm về phía mình. Thái độ của tôi cuối cùng đã dập tắt được cơn giận của cô giáo, thái độ của cô đã có phần dịu trở lại. Tôi lại một lần nữa kéo gần lại quan hệ với cô, để cuối cùng

cô nói sẽ không tra khảo về bài tập lần này nữa. Haizz, tôi cho rằng cách làm của mình cũng không hay ho gì, nhưng với tư cách là phụ huynh, trong tình huống đó, không biết ngoài việc làm như thế, còn có cách gì khác không.

Tôi rất hiểu cô giáo dạy toán này, về mặt chủ quan là cô rất muốn dạy tốt môn toán, nhưng do nền tảng văn hóa không sâu - điều này có thể nhận thấy rất rõ thông qua cuộc nói chuyện với cô - khiến cô lực bất tòng tâm trong việc dạy toán. Một người có lực học thấp thực ra cũng sẽ không biết cách dạy người khác nên học như thế nào, điều này cũng khiến cho cô một mặt áp dụng những biện pháp ngu xuẩn để dạy học, mặt khác trong lòng lại rất tự ti, thường xuyên có những cách làm biến thái.

Ví dụ, trên lớp cô có mấy cách trả vở bài tập cho học sinh. Nếu làm đúng toàn bộ, cô sẽ giao vở tận tay cho học sinh; nếu có câu sai, sẽ ném vở xuống đất, để học sinh cúi xuống nhặt; nếu học sinh có nhiều câu sai, không những ném vở bài tập xuống đất, mà còn véo má học sinh. Viên Viên bị cô véo một lần và đã khóc. Nhà trường nghiêm cấm giáo viên đánh học sinh, cô giáo này chỉ có thể áp dụng cách cấu véo. Vì chuyện này tôi đã từng gọi điện thoại phản ánh lên hiệu trưởng nhà trường, hiệu trưởng nói cảm ơn sự phản ánh của phụ huynh và sẽ xuống kiểm ra, nhưng sự việc không có gì thay đổi.

Trước mặt những người giáo viên như vậy, phụ huynh biết làm gì hơn. Tôi chỉ có thể tìm một số cơ hội để tiếp xúc với cô giáo này, cố gắng tạo quan hệ tốt với cô, để khi lần sau xảy ra chuyện gì, tiện nói chuyện với cô hơn.

Nhưng tôi không thể nói với Viên Viên những suy nghĩ và cách làm của mình. Hôm đó về đến nhà tôi chỉ nói với cô bé rằng mẹ đã gặp cô giáo dạy toán, nói cô cũng ý thức ra được rằng chép nhiều định lý như vậy không để làm gì, đồng ý không phải chép nữa. Còn những cái khác tôi không nói gì, để con trẻ cứ nghĩ đơn giản như vậy, chỉ cần giúp con giải quyết được vấn đề là tốt rồi.

Hiện nay rất nhiều học sinh phải chịu sức ép của bài tập bạo lực ở nhiều mức độ khác nhau, không chỉ do nhà trường giao, mà còn do phụ huynh giao, có bậc phụ huynh giận lên, cũng dùng bài tập để trừng phạt con trẻ. Bản chất của bài tập bạo lực là sự nô dịch của giáo viên và phụ huynh đối với con trẻ.

Nhà triết học Erich Fromm nói, con người có thể khiến mình thích nghi với sự nô dịch, nhưng anh ta phải dựa vào việc giảm đi nhân tố trí tuệ và tố chất đạo đức để thích ứng; bản thân con người có thể thích ứng với những yếu tố văn hóa tràn đầy sự không tin tưởng và đối địch nhưng phản ứng của anh ta đối với sự thích ứng này là trở nên mềm yếu và thiếu tính sáng tạo; bản thân con người có thể thích nghi với môi trường ức chế, nhưng trong quá trình thích nghi này, con người sẽ mắc bệnh thần kinh(1). Đương nhiên trẻ em cũng có thể thích ứng với bài tập bạo lực, nhưng trong bài tập bạo lực bao hàm sự nô dịch, đối địch và sự ức chế, chúng sẽ phá hoại một cách toàn diện nhân cách và ý chí của con trẻ.

———————

(1) Erich Fromm, Người vì mình, Tôn Y Y dịch, Tam Liên thư điếm, tháng 11-1988, tr.41.

Trước hết phụ huynh nhất thiết phải chú ý, bản thân mình tuyệt đối không được đưa ra bài tập bạo lực; đồng thời cũng phải ủng hộ con trẻ nói không với loại bài tập này từ phía nhà trường. Phụ huynh phải tích cực tìm kiếm cơ hội trao đổi với nhà trường, giáo viên, có thể tìm giáo viên để nói chuyện, có thể phản ánh với nhà trường, cũng có thể tự mình nghĩ cách để bảo vệ con trẻ. Rất nhiều phụ huynh vừa phàn nàn, oán trách giáo viên giao quá nhiều bài tập bất hợp lý, vừa nhìn con trẻ khổ sở trước loại bài tập này mà buông tay đứng nhìn, tỏ ra bất lực, đây là điều tệ nhất.

Trong nhóm bạn cùng trường tiểu học của Viên Viên có lưu truyền một câu chuyện cười như sau. Có hai đứa trẻ đánh nhau, bị cô giáo phạt viết một trăm lần tên của mình. Trong đó một học sinh viết rất nhanh và được thả ra về, học sinh còn lại viết rất lâu mà vẫn chưa xong. Cô giáo phê bình cậu viết quá chậm. Cậu bé này ấm ức một lúc, cuối cùng mạnh dạn nói với cô giáo rằng: “Cô ơi, như thế không công bằng, tên bạn ấy chỉ có hai chữ là Vu Nhất, còn tên em là A Bố Đỗ La-Khố Y Ngải Tư-Ô Lực Đặc Lợi Cổ La Hách - Tất cả các phụ huynh và giáo viên, sau khi cười vui vẻ đều cần phải kiểm điểm lại mình!

Lưu ý đặc biệt

Bài tập không thể dùng để trừng phạt, cần phải biết nói “không” với dạng bài tập này. Nếu mẹ bắt con một lúc ăn liền một trăm chiếc bánh quy con không chịu, thì cô giáo giao nhiều bài tập bất hợp lý như vậy, các con cũng không cần phải làm theo yêu cầu của cô. Không làm là đúng, làm mới là không đúng. Bài tập cũng giống như bánh quy, bản thân chúng đều là những cái tốt, chúng ta không nên biến một cái tốt thành một cái xấu.

Rất nhiều phụ huynh vừa phàn nàn, oán trách giáo viên giao quá nhiều bài tập bất hợp lý, vừa nhìn con trẻ khổ sở trước loại bài tập này mà buông tay đứng nhìn, tỏ ra bất lực, đây là điều tệ nhất.

Học tập không nên “cực khổ nỗ lực”

Một người không thể vừa ghét một chuyện đồng thời lại có thể làm tốt chuyện đó.

Không quan tâm đến yếu tố bồi dưỡng trong môi trường, chỉ yêu cầu con trẻ có “tinh thần chịu khổ” theo ý kiến chủ quan của mình, điều này vô lý như việc cho rằng có thể vơ được một nắm tiền trong không trung, đây là cách làm của chủ nghĩa duy tâm điển hình.

Dưới đề mục này tôi muốn bàn đến vấn đề làm thế nào để bồi dưỡng cho trẻ tính chăm học.

Từ trước đến nay, một khái niệm phổ biến nhất liên quan đến học tập chính là “học tập phải cực khổ”. Rất nhiều bậc phụ huynh ngay từ khi con còn nhỏ đã rót vào đầu chúng quan niệm này, yêu cầu con phải “cực khổ”. Không ít bậc phụ huynh trước khi con vào lớp một đã nhắc nhở rằng, sau khi đi học không được chơi thoải mái nữa, phải chăm chỉ học tập. Sau khi đi học, trẻ không ngừng được dạy dỗ trong học tập phải “cực khổ nỗ lực”, đồng thời trong hoạt động học tập cụ thể cũng yêu cầu trẻ phải làm như vậy, để mong bồi dưỡng cho trẻ một thái độ học tập tốt.

Tôi cho rằng bồi dưỡng cho con trẻ tính cần cù chăm chỉ trong học tập là điều cần thiết, nhưng dùng cách nói và lối tư duy “cực khổ” yêu cầu con trẻ, thì chẳng khác gì đang làm hai việc trái ngược nhau.

Nhắc đến những thái độ học tập như “cực khổ” hay “chịu khổ”, chúng ta quen với việc thưởng thức tinh thần bền bỉ bất khuất mà nó biểu đạt, luôn luôn coi nhẹ vị “khổ” (đắng) khiến người ta không thích bao hàm trong đó. Là người lớn, khi xem xét đến mối quan hệ nhân quả của một vấn đề, sẽ vì kết quả mà chịu đựng sự khổ sở của quá trình. Phổ biến kinh nghiệm này sang con trẻ, yêu cầu trẻ phải tiếp nhận cái khổ của quá trình học tập, đổi lại vị ngọt của thành tích học lập - lối tư duy này về mặt logic sẽ không thể chỉ trích ở điểm gì, nhưng đến chỗ con trẻ, lại dễ dàng biến thành một sự ám thị không tốt.

Gắn chuyện “học tập” với một cảm giác “đắng” khiến người ta không mấy dễ chịu sẽ khiến trẻ cảm thấy có chút gì đó không vui khi nghĩ đến việc học. Ai là người thích vị đắng chứ? Một người vì một mục tiêu nào đó mà phải “chịu khổ”, thì anh ta buộc phải có đủ lý trí và nghị lực. Lý trí và nghị lực này, ngay cả người lớn không phải người nào cũng có hoặc việc nào cũng có thể bỏ ra được, dùng nó để yêu cầu con trẻ, lại càng không thích hợp.

Bản tính của con người là tránh cái khổ, hướng về niềm vui, con trẻ lại càng như vậy. Những thứ cảm thấy “ngọt” trẻ sẽ thích, những thứ cảm thấy “đắng” trẻ sẽ ghét.

Vốn chúng ta muốn trẻ thích học, nhưng lại biến quá trình học thành một cái bánh đắng, chỉ tưởng tượng kết quả là một chiếc bánh ngọt, bắt trẻ ngày ngày ăn bánh đắng nhưng lại phải nghĩ về bánh ngọt - quá trình ngày ngày đi kèm bên trẻ một cách cụ thể và chân thực, nhưng mục tiêu lại xa vời hư vô. Khi con trẻ cảm thấy chán ghét khi phải ăn bánh đắng, liền bị phê bình là “không chịu được khổ cực”, bị yêu cầu phải dùng vị “ngọt” trong tưởng tượng để che lấp

cảm giác “đắng” chân thực này. Con trẻ không có đủ khả năng phản bác sự dạy dỗ của người lớn, mà chỉ cảm nhận được sự không hài hòa trong đó, cảm nhận được sự bất lực của mình, cảm thấy tự đáy lòng mình chán ghét cái “đắng”.

Một người không thể vừa ghét một chuyện đồng thời lại có thể làm tốt chuyện đó.

Nghe nói trong Chiến tranh Thế giới thứ hai, một người thợ đồng hồ tốt nhất của Thụy Sĩ bị ép buộc phải làm cho Đức quốc xã một lô đồng hồ chất lượng cao. Mặc dù anh ta đã bỏ ra khá nhiều công sức, nhưng lại không thể đạt được trình độ như trước chiến tranh. Bản thân anh ta cũng không biết tại sao lại như vậy. Sau đó nhà tâm lý học đã phân tích rằng, đó là do tâm trạng của anh khi làm đồng hồ không giống nhau. Đây chính là sức mạnh của tinh thần.

Nhà giáo dục John Dewey cho rằng, trong giáo dục, “Mục đích và phương pháp phân tách nhau đến mức độ nào, ý nghĩa của hoạt động sẽ giảm đến mức độ đó, đồng thời khiến hoạt động trở thành một hình thức lao động khổ cực, một người chỉ cần có khả năng né tránh sẽ né tránh”(1). Điều này có thể giải thích vì sao phụ huynh càng yêu cầu con trẻ phải chăm chỉ học tập, con trẻ càng không hào hứng với việc học.

---

(1) John Dewey, Chủ nghĩa dân chủ và giáo dục, Vương Thừa Tự dịch, NXB Giáo dục nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.117.

Người lớn chỉ trích con trẻ “không cực khổ” là chuyện rất dễ dàng, đi kèm với đó là phê bình con trẻ “không hiểu biết”. Dường như con trẻ không biết mặt tốt của việc học hành chăm chỉ, và thế là nói cho con trẻ hết lần này đến lần khác rằng học tập phải cực khổ nỗ lực.

Đây thực sự là quá coi thường con trẻ. Không phải trẻ em không biết học hành cực khổ sẽ đem lại thành tích cao, mà chỉ là do trẻ không làm được điều đó. Khi việc học không gợi mở được cho trẻ những trải nghiệm vui vẻ, trẻ sẽ không thể điều động tinh thần chủ động của mình được, vô tình biểu hiện ra nhiều tính xấu như lười nhác, không chịu được cực khổ, không chăm chỉ - rất nhiều người cho rằng đây là bản tính của một số đứa trẻ “vô tích sự”, nhưng thực ra chí tiến thủ thiên bẩm của trẻ đã bị bóp méo đi.

Những đứa trẻ “không cực khổ” dường như thường xuyên quên chuyện học tập, chúng luôn dành thời gian cho những việc như xem ti vi, chơi điện tử, đá bóng, gọi điện thoại..., thậm chí là ngồi mà không biết làm gì, tỏ ra “không hề có chí tiến thủ”. Người lớn phê bình trẻ, trẻ tỏ ra lì lợm không thèm quan tâm. Đối với tình huống này, phụ huynh không nên nhìn nhận một cách riêng lẻ vấn đề, không nên quy trách nhiệm một cách đơn giản lên đầu con trẻ.

Thực tế là mỗi đứa trẻ đều muốn mình học tập tốt hơn, muốn làm bố mẹ hài lòng, muốn được người lớn khen ngợi. Vì con người còn có một bản tính trời sinh, đó là có chí tiến thủ. Nếu một số đứa trẻ tỏ ra không có chí tiến thủ trong việc học, không phải là do thiếu bản tính đó, mà là do dần dần bị mất đi trong quá trình trưởng thành sau này.

John Dewey cho rằng, đối với con trẻ, vui chơi và học tập vốn không xung đột với nhau, trong điều kiện bình thường trẻ có đủ khả năng để điều hòa mối quan hệ giữa hai yếu tố này. Nếu một đứa trẻ chỉ thích chơi mà không thích học, khiến hai yếu tố này xung đột với nhau, điều đó chứng tỏ môi trường giáo dục của trẻ có một cái gì đó không tốt ảnh hưởng đến trẻ. Ông phát hiện ra rằng, "Phàm là phải làm những công việc cực nhọc, hoặc là cần phải hoàn thành những nhiệm vụ, công việc do bên ngoài ép buộc, yêu cầu được vui chơi sẽ tồn tại"(1). Chính vì thế mới nói rằng, do người lớn ám thị việc học là một "công việc cực nhọc", hoặc dùng các phương pháp không đúng phá hoại niềm hứng thú đối với việc học tập của trẻ, khiến học tập trở thành một "công việc cực nhọc", con trẻ mới muốn né tránh, mới muốn chơi bời một cách vô độ và lãng phí thời gian, trở nên "không biết thế nào là hay là dở" nữa.

---

(1) John Dewey, Chủ nghĩa dân chủ và giáo dục, Vương Thừa Tự dịch, NXB Giáo dục nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.222.

Bố mẹ và giáo viên nên nghiên cứu đặc điểm của trẻ em, thấu hiểu tâm lý của trẻ, chú ý bồi dưỡng tinh thần hiếu học cho trẻ từ "tình cảm học tập". Trẻ em rất yếu đuối và lẻ loi, đừng nên coi trẻ là vị anh hùng có thể khắc phục mọi khó khăn và không ngừng yêu cầu trẻ, đừng nên lấy sự "cực khổ" để làm khổ trẻ. Yêu cầu trẻ phải có tinh thần "nếm mật nằm gai" đồng nghĩa với việc yêu cầu một con chim non vừa mới thoát ra khỏi vỏ trứng cất cánh bay lượn trên bầu trời xanh; không quan tâm đến yếu tố bồi dưỡng trong môi trường, chỉ yêu cầu con trẻ có "tinh thần chịu khổ" theo ý kiến chủ quan của

mình, điều này vô lý như việc cho rằng có thể vơ được một nắm tiền trong không trung, đây là cách làm của chủ nghĩa duy tâm điển hình.

“Chịu khổ” là một phẩm chất học tập chín chắn, nó không tự nhiên mà có, nó được phát triển trên mảnh đất của lý trí và niềm say mê. Có những đứa trẻ đã lên cấp ba, chuẩn bị thi đại học rồi mà vẫn không chịu chăm chỉ học tập, chứng tỏ phẩm chất học tập của em chỉ dừng lại ở giai đoạn nhỏ tuổi, sự đình trệ trong phát triển này là do từ nhỏ đến lớn, trong việc học trẻ không hình thành được niềm say mê, về mặt tư tưởng không phát triển được lý trí. Sự đình trệ trong việc phát triển này, chắc chắn có liên quan đến thái độ và phương pháp giáo dục của bố mẹ.

Những mâu thuẫn chủ yếu mà con trẻ phải giải quyết trong các giai đoạn học tập khác nhau sẽ khác nhau, đối với thể chế giáo dục trong giai đoạn hiện nay của Trung Quốc, tôi cho rằng giai đoạn tiểu học chủ yếu giải quyết vấn đề niềm say mê học tập, giai đoạn cấp hai chủ yếu giải quyết vấn đề phương pháp học tập, giai đoạn cấp ba mới là vấn đề chuyên cần, chăm chỉ.

Từ niềm say mê, phương pháp đến sự chuyên cần, là mối quan hệ nhân quả, nếu yếu tố phía trước không tồn tại, yếu tố phía sau sẽ không thể được thực hiện một cách tốt nhất. Trong mỗi quá trình học tập, chúng cũng không thể tách biệt nhau hoàn toàn, mà là cùng tồn tại trong từng giai đoạn; xét theo chiều ngang, cũng là một trình tự như vậy. Chính vì thế, trong mỗi hoạt động học, “niềm say mê” đóng vai trò vô cùng quan trọng, bảo vệ và chăm sóc tốt niềm say mê, mới có thể tạo ra được phương pháp, có được niềm say mê và phương pháp, mới có thể tạo ra tính chuyên cần, chăm chỉ.

Lý trí học tập được hình thành dần dần, mâu thuẫn chủ yếu của các thời kỳ khác nhau được giải quyết ổn thỏa, phẩm chất học tập mới tốt được.

Đương nhiên, khả năng của phụ huynh cũng là hữu hạn, chúng ta chưa chắc đã có đủ khả năng để trẻ cảm thấy học là “một chuyện thú vị”, nhưng ít nhất phải dùng ánh mắt và hành động của chúng ta để bảo với trẻ rằng, học là “việc không khổ”. Có thể chúng ta không có đủ khả năng làm cho trẻ nhiệt tình với việc học như khi đá bóng hoặc chơi điện tử, nhưng ít nhất phải khiến trẻ cảm thấy chuyện này bình thường và cần thiết như ăn cơm và đi ngủ. Điều này đòi hỏi chúng ta phải không ngừng suy nghĩ trong quá trình quản lý trẻ, khi nói chuyện với trẻ cần phải quan tâm đến những lời nói ngầm của mình, cảm nhận xem lời nói của mình rốt cục sẽ truyền tải cho trẻ thông tin gì.

Trong việc bồi dưỡng cho trẻ tính chăm học, không nên nhấn mạnh cái “khổ”, mà phải cố gắng xóa đi cái “khổ” - không nên nói với trẻ học tập là khổ, cũng không nên gây sức ép cho trẻ, tránh để trẻ cảm thấy buồn khổ trong việc học. Sau khi lên cấp ba, Viên Viên học hành rất mệt, thỉnh thoảng cô bé cũng phàn nàn mệt quá và tỏ ra xao nhãng. Con trẻ vốn đã cảm thấy khổ rồi, lúc này bố mẹ càng không nên dùng những lối thuyết giáo như “không biết chịu khổ” để con đã khổ càng thêm khổ, lúc này cần phải nghĩ cách làm giảm sự trải nghiệm đối với cái khổ của trẻ, nhắc nhở trẻ rằng “học không khổ”.

Tôi đã áp dụng hai cách để giúp Viên Viên.

Một là tìm một số tài liệu nói về kinh nghiệm của các thủ khoa khóa trước, đặc biệt là những bài nói về sự chịu khó chuyên cần, để cô bé hiểu rằng tất cả những bạn đạt được thành tích cao, không có ai là không chuyên cần, chăm chỉ. Bề ngoài đây có vẻ như là nhấn mạnh học tập phải cực khổ, nhưng trên thực tế lại làm giảm bớt cảm nhận của cô bé về cái khổ. Nếu các thủ khoa đã chăm chỉ như vậy thì sự chăm chỉ của mình cũng là điều bình thường. Trong quá trình này, tôi chú ý không yêu cầu con phải chịu khó, chăm chỉ. Hai là cùng con đọc cuốn Câu chuyện khoa học, mặc dù lên cấp ba việc học hành rất bận, nhưng tôi vẫn gợi ý cho con nên đọc cuốn sách này. Cuốn sách này biên soạn rất hay, nó đã trình bày khái quát quá trình phát triển của các ngành toán học, hóa học, vật lý, y học, bằng rất nhiều câu chuyện sinh động nói lên những vấn đề khó khăn trong các ngành học này. Qua đó Viên Viên thấy được rằng sự tích lũy các kiến thức khoa học của nhân loại thật không đơn giản, dễ dàng chút nào, chỉ riêng việc phát hiện khí ô xy đã phải trải qua bao nhiêu năm tháng, bao nhiêu khó khăn trắc trở. Nghĩ thử xem, giờ đây mình chỉ việc cầm một cuốn sách giáo khoa mỏng để đọc hết những thành tựu vĩ đại của các bậc tiền bối, từ đó cô bé sẽ cảm thấy mình rất may mắn - mình chỉ là người hưởng thụ những thành quả vĩ đại này, có gì là khổ chứ.

Tôi làm những điều này, chẳng qua là muốn Viên Viên đứng trên tầm cao để nhìn nhận sự việc, có thể chịu khổ cực chăm chỉ, nhưng lại không cảm thấy khổ. Học sinh cấp ba đã có được lý trí khá chín chắn, nhận thức của cô bé cũng đã có thể gợi lên nghị lực của cô bé, và nghị lực có thể giảm bớt cảm giác khổ sở.

Năm lớp mười một, lớp mười hai, mỗi ngày Viên Viên học mười mấy tiếng đồng hồ, vô cùng tự giác, không bao giờ để lãng phí thời gian một cách vô lối. Trung bình mỗi ngày cô bé ngủ sáu tiếng đồng hồ, năm lớp mười hai phải uống cà phê cho đầu óc tỉnh táo. Sau khi kỳ thi đại học kết thúc, tôi hỏi cô bé có cảm thấy học như thế quá khổ hay không, cô bé nói có cơ hội dồn mọi sức lực của mình làm một việc, được hiểu một cách rõ ràng bao nhiêu kiến thức, cũng thấy rất thú vị; chỉ cảm thấy mình nên chăm chỉ, còn không cảm thấy khổ.

Sau khi kỳ thi đại học kết thúc, rất nhiều em như vừa thoát ra khỏi địa ngục, có người chỉ muốn xé hết sách vở. Viên Viên thấy lạ là tại sao mình lại không có cảm giác này, dường như cuộc sống vẫn như những ngày trước, chẳng qua là nội dung sống không giống nhau. Điều này có lẽ là do trước khi thi đại học cô bé không có cảm giác vô cùng ức chế, vô cùng mệt mỏi đó.

Tôi phát hiện ra rằng, nói với phụ huynh để trẻ “cực khổ”, thông thường dễ được họ chấp nhận; nếu nói với họ rằng không nên nói với con chuyện “cực khổ”, phụ huynh thường không thích nghe, thậm chí là phản cảm.

Có lẽ là do tư tưởng “cực khổ học hành” đã ăn sâu vào đầu óc con người; còn cách nói “không nên cực khổ” còn quá mới mẻ, thông thường chỉ dựa vào cảm giác con người đã từ chối chứ không chịu đi tìm hiểu sâu. Và một nguyên nhân nữa là, nói đến “cực khổ học hành” là đơn phương thay đổi con trẻ, đây là điều phụ huynh mong muốn; nhưng không nói đến “cực khổ” mà lại bắt con trẻ phải đạt đến cực khổ, trước hết người phải thay đổi là phụ huynh, thông

thường phụ huynh sẽ bài xích điều này, vì con người không thích bị người khác làm cho mình thay đổi.

Có một cô giáo cấp ba kể với tôi một câu chuyện như thế này. Một em nam sinh của trường cô đạt được thành tích rất cao trong kỳ thi đại học, phụ huynh của em này được mời đến để trao đổi kinh nghiệm với các bậc phụ huynh trong trường về vấn đề nuôi dạy con như thế nào. Kinh nghiệm mà vị phụ huynh này tổng kết là: “Không có bí quyết gì khác, chỉ là bắt ép con phải chăm chỉ”.

Chị nói trong nhà vệ sinh nhà chị cũng có đặt sách tiếng Anh, để con trẻ ngay cả trong lúc đi vệ sinh cũng không lãng phí thời gian. Kinh nghiệm của bậc phụ huynh này được đông đảo các bậc phụ huynh khác tán thưởng, kết quả là rất nhiều bậc phụ huynh về đến nhà đều bắt ép con mình phải học, khi con đi vệ sinh cũng nhét vào tay con một cuốn sách.

Không ít phụ huynh thực hiện rất tốt, rất có phong cách trong việc giáo dục con, chính những chi tiết nhỏ trong cuộc sống thường nhật đó đã tạo nên sự thành công cho con trẻ. Nhưng khi tổng kết kinh nghiệm, rất nhiều phụ huynh không biết cách nắm bắt chi tiết, không phát hiện ra những điểm tinh túy trong hành động của mình, thường chỉ theo thói cũ nói ra một số điểm ở bề ngoài. Tôi tin rằng điều “ép con phải chăm chỉ” mà vị phụ huynh này nói là sự thật, nhưng chị chỉ trình bày một cách riêng lẻ một vấn đề. Gần như tôi có thể khẳng định rằng, chắc chắn chị có những cách làm thông minh thực sự cao tay hơn phương pháp này, nếu không, mười mấy năm con trẻ học hành, chắc chắn sẽ không thể đạt được kết quả như ngày hôm nay.

Không phải chị không muốn nói với người khác mà có thể là chị không biết cách tổng kết. Điều này cũng giống như những cuốn sách về giáo dục gia đình do một số bậc phụ huynh thành công viết hiện đang được bán trên thị trường, sự "thành công" của phụ huynh là có thật, những phương pháp được nêu trong sách cũng không phải là giả, chỉ có điều do sự hạn chế về chuyên ngành hoặc khả năng diễn đạt, phụ huynh không chắt lọc, không trình bày ra được những phương pháp thực sự hiệu quả, then chốt, mà lại chỉ nêu ra được một số cái vặt vãnh, phi bản chất. Những cái này không có ý nghĩa tham khảo gì nhiều đối với các bậc phụ huynh khác, thậm chí còn có thể bị hiểu sai đi. Nếu như phụ huynh chỉ học một chút vỏ bề ngoài, quay về chỉ đơn giản chú trọng đến vấn đề "chăm chỉ", ngay cả thời gian đi vệ sinh của con cũng phải quản lý, e rằng cuối cùng sẽ phải thất vọng.

Và còn có một nguyên nhân khác khiến người ta đặc biệt muốn nói chuyện chịu khổ với con trẻ, đó là do có quá nhiều ví dụ chứng tỏ mối quan hệ nhân quả giữa "chịu khó" và "thành công".

Chúng ta thường được đọc một số câu chuyện nói về các nhà khoa học, nhà nghệ thuật vĩ đại nổi tiếng trong và ngoài nước đã làm việc, học tập quên ăn quên ngủ như thế nào, những câu chuyện này thường được coi là ví dụ "chịu khó nỗ lực" để khích lệ người đời sau. Chúng khiến người ta tin vào chân lý "phải nếm cái khổ trong nhiều cái khổ, mới được làm người trên cơ người khác".

Trên thực tế, một người học tập và làm việc quên mình, chắc chắn là do anh ta có niềm say mê, có tinh thần trách nhiệm cao đối với học tập và công việc, niềm say mê và tinh thần trách nhiệm này vô cùng mạnh mẽ, đến nỗi thường vượt quá nhu cầu sinh lý. Cái mà

người bình thường nhìn thấy là “nỗi khổ” của họ trong vấn đề ăn uống ngủ nghỉ, không nhìn thấy được “niềm vui” của họ khi họ đặt mình vào những công việc mà mình yêu thích, liền tưởng rằng họ dựa vào “cái khổ” mà gặt hái được thành công. Trên thực tế, họ không “khổ”, họ chỉ “say” mà thôi, người khác không thể cảm nhận được niềm say mê của họ trong đó.

Giống như việc một số đứa trẻ tỏ ra say mê với trò chơi điện tử, ngồi vào máy là chúng cũng có thể không ăn cơm, không nghỉ ngơi - đây gọi là “chịu khó” ư, có lẽ nên gọi là “say mê” thì đúng hơn chăng? “Chịu khó” và “say mê” đều có nghĩa là phải bỏ ra thể lực và công sức, nhưng cảm giác mà chúng đem lại cho người trong cuộc lại hoàn toàn khác nhau.

Mặc dù trong cuộc sống chúng ta không cần phải phân biệt điểm tương đồng và khác biệt giữa “chịu khó” và “say mê”, nhưng trong giáo dục nhất thiết phải ý thức được rằng cảm nhận khác nhau sẽ tạo ra sự ảnh hưởng hoàn toàn khác nhau đối với trẻ.

Muốn để trẻ làm tốt một việc, trước hết nhất thiết phải để trẻ thích công việc này, ít nhất là không thể phản cảm, tránh để pha tạp những nhân tố khiến trẻ cảm thấy không vui trong việc này - học tập không nên “cực khổ nỗ lực” chính là muốn nói đến điều này.

Lưu ý đặc biệt

Bồi dưỡng cho con trẻ tính cần cù chăm chỉ trong học tập là điều cần thiết, nhưng dùng cách nói và lối tư duy “cực khổ” yêu cầu con trẻ, thì thường là đang làm việc hoàn toàn trái ngược nhau.

Do người lớn ám thị việc học là một “công việc cực nhọc”, hoặc dùng các phương pháp không đúng phá hoại niềm hứng thú đối với việc học tập của trẻ, khiến học tập trở thành một “công việc cực nhọc”, trẻ mới muốn né tránh, mới muốn chơi bời một cách vô độ và lãng phí thời gian, trở nên “không biết thế nào là hay là dở” nữa.

Giai đoạn tiểu học chủ yếu giải quyết vấn đề niềm say mê học tập, giai đoạn cấp hai chủ yếu giải quyết vấn đề phương pháp học tập, giai đoạn cấp ba mới là vấn đề chăm chỉ, chuyên cần.

Trong việc bồi dưỡng tính chuyên cần trong học tập cho trẻ, không nên nhấn mạnh cái “khổ”, mà phải cố gắng xóa đi cái “khổ” - không nên nói với trẻ rằng học tập là khổ, cũng không nên gây sức ép cho trẻ, tránh để trẻ cảm thấy buồn khổ trong việc học.

Không thi 100 điểm

Chính vì tôi vô cùng mong muốn con đạt được thành tích cao, nên tôi mới không đòi hỏi điểm số ở con.

Mục tiêu tầm thường chỉ có thể đem lại sự kích thích tầm thường cho trẻ, sẽ không tạo ra được động lực tốt. Ngay từ khi vào cấp một đã theo đuổi điểm số, sẽ khiến con trẻ hình thành nên động cơ học tập bất thường, tầm nhìn ngắn, chỉ mong nhanh chóng thành công, từ đó làm giảm hứng thú đối với việc học, ảnh hưởng đến thành tích thi cử.

Ở cổng trường tiểu học nọ, tôi nhìn thấy một cô bé hào hứng khoe với người mẹ đến đón “Môn toán con thi được 98 điểm!”. Mẹ cô bé liền hỏi ngay bạn nào được bao nhiêu điểm, nghe thấy người ta được 100 điểm, nét mặt tỏ ra không hài lòng “Người ta thi được

100 điểm, tại sao con không thi được?". Vẻ hứng khởi trên mặt cô bé lập tức bay mất tiêu, trông rất ấm ức và chán nản.

Thành tích học tập của con tốt hay xấu, không phải nằm ở chỗ phụ huynh đặt ra cho trẻ bao nhiêu yêu cầu và hy vọng, mà nằm ở chỗ nên nói như thế nào. Ngôn ngữ không phải là không khí thở ra, nó sẽ không tiêu tan trong không trung một cách vô tăm tích. Chính vì thế không nên ăn nói bừa bãi trước mặt trẻ, không nên thích nói gì thì nói. Bất kỳ câu nói nào mà bố mẹ đã từng nói đều để lại dấu ấn sâu sắc trong trái tim trẻ, dấu ấn tốt tạo nên ảnh hưởng tốt, dấu ấn xấu chỉ có thể tạo ra ảnh hưởng xấu.

Tôi từng được gặp một vị phụ huynh của một em học sinh lớp hai ở nhà một người bạn, chị không nghiêm túc như người mẹ nói ở trên, tính tình có vẻ rất thoải mái. Bạn tôi và hai mẹ con chị chuyện trò với nhau, hỏi có phải con đã nghỉ hè rồi không, kỳ thi cuối kỳ điểm có cao không. Con chị rất tự hào, nói, ngữ văn 98 điểm, toán 99 điểm. Vừa nghe thấy thế chúng tôi liền xuýt xoa khen cháu học giỏi quá, người mẹ cũng rất vui, hào hứng lườm con một cái, trách yêu rằng: "Coi nó tự hào kìa, trong lớp có mấy bạn thi hai môn đều 100 điểm, khi nào thi được hai môn mỗi môn 100 điểm hãy ra oai!". Thực ra trong lòng người mẹ là khá hài lòng, chị nói như vậy chủ yếu là vì khiêm tốn. Nghe mẹ nói vậy cậu con có phần không phục, làm mặt hề rồi chạy mất.

Dù là chân tình hay giả ý, trong vấn đề điểm số của con, rất nhiều bậc phụ huynh của các em học sinh tiểu học đều vô tình mắc phải sai lầm. Hai vị phụ huynh nói trên mặc dù lời nói và dụng ý không giống nhau, nhưng giá trị quan truyền tải trong lời nói lại là một - 100 điểm mới là tốt, mới khiến bố mẹ hài lòng. Vô hình trung

bố mẹ đã biến học tập thành thứ vụ lợi, đưa con trẻ vào con đường lầm lạc. Đặc biệt là vị phụ huynh đầu tiên, chị không những khiến con trẻ có thái độ thích sĩ diện hão trong việc học, mà còn dạy con tính đố kỵ.

Khi lần đầu tiên đeo ba lô đi học, trẻ thật hào hứng biết bao. Nhưng chẳng bao lâu, rất nhiều em bắt đầu cảm thấy khổ sở. Bài tập như núi đè lên người các em, điểm số như sông chặn đường tiến của các em. Đặc biệt khi nhìn thấy các bạn khác thi được điểm cao, còn thành tích của mình lại không lý tưởng, hoặc kể cả thành tích không tồi, nhưng vẫn không đạt tới độ kỳ vọng của bố mẹ, trẻ sẽ cảm thấy rất chán nản và mất tự tin.

Song song với đó, rất nhiều bậc phụ huynh lần đầu tiên đưa con vào trường tiểu học, trong thời điểm then chốt này, họ không học tập qua sách vở hoặc người khác để biết với vai trò là phụ huynh nên giúp đỡ trẻ như thế nào để trẻ có thể thích ứng tốt hơn với cuộc sống mới, hình thành nên sự tự tin và thói quen tốt trong học tập; mà chờ đợi một cách bị động kết quả, xem con em mình “học giỏi” hay “học kém”. Cũng có bậc phụ huynh tưởng mình là đúng chỉ đạo lung tung con trẻ, yêu cầu con trẻ phải đạt 100 điểm, tưởng rằng đó gọi là giáo dục con. Biểu hiện chung của các bậc phụ huynh này chỉ đơn thuần là đòi điểm số ở con trẻ.

Tôi đã từng gặp một cô giáo tiểu học, con trai cô rất thông minh, thấy trường tiểu học mà mình đang dạy không chất lượng lắm, cô liền gửi con vào học tại một trường tiểu học bán trú tốt nhất trong thành phố. Trường tiểu học đó nổi tiếng vì thành tích học tập cao. Từ năm lớp một, tuần nào con trẻ cũng có bài kiểm tra. Người mẹ này cuối tuần đến trường đón con, bao giờ đầu tiên cũng hỏi điểm

số, hỏi ngữ văn được bao nhiêu điểm, toán được bao nhiêu, trong lớp có bao nhiêu bạn đạt 100 điểm. Mặc dù con trai chị học cũng rất khá, nhưng trong bài kiểm tra luôn sai một số chỗ, không ít thì nhiều, không lần nào được 100 điểm cả. Chị cũng biết cần phải khích lệ con, luôn an ủi rằng "Không sao, 90 điểm cũng là giỏi rồi, cố gắng lần sau được 100 điểm". Trong một bài kiểm tra trước bài thi giữa kỳ, cuối cùng cậu con trai đã đạt được 100 điểm môn toán, cậu bé vô cùng phấn khởi. Chị đón con về nhà, liền bảo con gọi điện ngay cho bà ngoại và bà nội, báo cáo tình hình cháu được 100 điểm. Mọi người trong nhà bà ngoại và bà nội đều không ngớt lời khen cậu bé, thành tích này đã đem lại niềm vui và niềm hạnh phúc lớn cho cả nhà, hứa nếu kỳ thi giữa kỳ đạt được 100 điểm nữa thì sẽ thưởng cho cái nọ cái kia. Đến ngày thi giữa kỳ, chị dặn đi dặn lại cậu con trai phải làm bài cẩn thận, nhớ soát lại bài cho kỹ, đừng để xảy ra sai sót, cố gắng đạt 100 điểm. Sau khi thi xong chị đến đón con, cậu bé chưa đầy bảy tuổi này vừa nhìn thấy mẹ liền bật khóc, nói với mẹ rằng mình không được 100 điểm. Người mẹ mặc dù rất thất vọng, nhưng không phê bình con, chỉ lại một lần nữa khích lệ con lần sau cố gắng đạt 100 điểm.

Người mẹ này cảm thấy mình là mẫu phụ huynh luôn biết cách khích lệ con trẻ, cho rằng giọt nước mắt do không đạt được 100 điểm của cậu con trai là biểu hiện của chí tiến thủ, chị cho rằng sự khích lệ của mình đối với con rất có hiệu quả. Chính vì thế khi kể với tôi chuyện này, chị tỏ ra rất tự tin. Nhưng tôi lại rất lo ngại.

Sai lầm của chị là đặt mục tiêu học tập vào việc đạt điểm tối đa, nhưng lại không quan tâm đến lực học, thái độ, phương pháp, niềm hứng thú và khả năng nắm bắt kiến thức của con trẻ. Hành vi của

chị nhìn thì tưởng là khích lệ con trẻ cố gắng học tập, nhưng thực chất lại muốn để người lớn thỏa mãn. Và tình trạng “thích điểm tối đa” của chị và mọi người trong nhà đã định hướng sai cho trẻ trong động cơ học tập, và mọi lời hứa của họ sau khi con cháu họ đạt điểm tối đa, nhìn thì tưởng là sáng suốt, nhưng thực chất lại thô bạo, không có tác dụng khích lệ, đồng thời gây sức ép rất lớn cho trẻ.

Điểm tối đa là thành tích cao nhất, thông thường hầu hết học sinh rất khó đạt được. Lòng yêu thích 100 điểm của bố mẹ chỉ không ngừng khiến trẻ cảm thấy hẫng hụt và xấu hổ - có thể thỉnh thoảng trẻ sẽ đạt điểm cao và có được niềm vui tạm thời, nhưng trong hầu hết thời gian, nội tâm của chúng lại thực sự bất an và đau khổ, vì chúng không biết lần thi tiếp theo sẽ như thế nào, có làm cho bố mẹ hài lòng hay không, trong lòng chúng không dám chắc chắn, thấp thỏm bất an, một lòng nghĩ đến điểm số, lạc mất mục tiêu học tập thật sự.

Mấy hôm trước tôi có gặp lại một người bạn cũ trong một buổi họp mặt, cậu con trai của anh đang học lớp tám, thành tích học tập rất bình thường, vì thế anh tỏ ra khá buồn. Hôm đó chúng tôi đang ăn cơm, anh nhận được một tin nhắn của cậu con trai, nói môn toán thi được 97 điểm. Xem ra cậu bé rất phấn khởi, không đợi được đến lúc bố về nhà mà nóng lòng muốn báo tin vui ngay, đồng thời còn hỏi anh có vui không. Người bạn này của tôi đương nhiên là rất vui, lập tức khoe ngay với mọi người, nói con trai anh đã hai năm nay điểm toán chưa vượt được ngưỡng 90 điểm. Anh lập tức trả lời tin nhắn cho con, lúc gấp máy điện thoại lại, anh có phần đắc ý nói rằng, tôi trả lời cậu con là “Bố rất mừng, nhưng nếu con được 100 điểm bố sẽ mừng hơn nữa”. Anh còn đang say sưa với cảm giác

tuyệt vời rằng mình rất biết khích lệ con trai. Tôi không hề khách khí mà nói thẳng với anh rằng, anh trả lời như vậy đúng là điên rồi, như thế không những phá vỡ niềm vui trước mắt của con trẻ, mà sự tự tin cậu bé vừa mới có được, cũng đã bị câu nói này của anh phá vỡ.

Ví như phụ huynh yêu cầu điều gì, con trẻ sẽ thực hiện được điều đó, thì mọi trẻ em trên thế gian này đều có thành tích học tập vượt trội, thói quen tốt, đa tài đa nghệ, phẩm chất xuất chúng - như thế thì việc làm bố làm mẹ sẽ là một chuyện nhẹ nhàng dễ chịu biết bao. Nhưng Thượng đế dường như rất bất công, hiện tượng “điểm số càng mong càng thấp” mặc dù rất tàn khốc nhưng thực sự tồn tại. Một số bậc phụ huynh phải bỏ ra rất nhiều tâm huyết trong việc học hành của con nhưng con trẻ lại học kém, nhiều thói xấu; một số bậc phụ huynh thực hiện rất nhẹ nhàng, con họ lại vừa tự giác trong học tập vừa có thành tích tốt. Điều này khiến rất nhiều bậc phụ huynh thất vọng về con, than thở mình “số khổ”. Thực ra những vị phụ huynh “số khổ” này hoàn toàn có thể thay đổi “số phận”của mình, đó chính là thay đổi quan niệm điểm số không đúng đắn.

Nghiên cứu của tâm lý học cho thấy, trong học tập, động cơ thành công quá lớn hoặc quá nhỏ đều không tốt, một là bất lợi cho việc học tập; hai là bất lợi cho việc duy trì. Mục tiêu tầm thường chỉ có thể đem lại sự kích thích tầm thường cho trẻ, sẽ không thể tạo ra động lực tốt. Ngay từ khi vào cấp một đã theo đuổi điểm số, sẽ khiến con trẻ hình thành nên động cơ học tập bất thường, tầm nhìn ngắn, chỉ mong nhanh chóng thành công, từ đó làm giảm hứng thú đối với việc học, ảnh hưởng đến thành tích thi cử. Giống như một vận động viên nhảy cao, nếu trong quá trình huấn luyện hoặc trên sân thi đấu, anh ta không tập trung chú ý vào các vấn đề như chạy lấy đà như

thế nào, bật cao như thế nào, vượt xà như thế nào, mà luôn nghĩ về các vấn đề như khán giả nhìn nhận, đánh giá anh ta như thế nào, sau khi nhảy qua anh ta sẽ nhận được phần thưởng gì, không nhảy qua được sẽ mất mặt ra sao. Những suy nghĩ này sẽ khiến anh ta vô cùng lo lắng, vậy thì trên sân thi đấu anh ta sẽ không thể đạt được thành tích cao.

Thực ra "điểm số" và "thành tích" không hoàn toàn ngang bằng nhau, điểm số có thể phản ánh thành tích, nhưng điểm số không đồng nghĩa với thành tích. Nếu ngay từ khi con đi học bố mẹ chỉ tập trung để ý mỗi lần thi con được bao nhiêu điểm, mà không bồi dưỡng niềm hứng thú của trẻ đối với việc học tập, vậy thì "thành tích xuất sắc" chắc chắn chỉ là một cầu vồng hư ảo nhất thời, khiến những bậc phụ huynh không có tầm nhìn xa, không chín chắn cuối cùng sẽ thất vọng. Điều này đã giải thích vì sao rất nhiều phụ huynh thắc mắc: Con tôi hồi cấp một học rất giỏi, thường xuyên được trên 90 điểm hoặc 100 điểm, tại sao lên cấp hai lại không thích học cũng không cách biết học nữa? Xuất hiện hiện tượng này, đương nhiên sẽ có rất nhiều nguyên nhân, nhưng ở đây chắc chắn có rất nhiều em vì từ nhỏ đã hình thành nên động cơ học tập không tốt, kết quả một là làm hỏng khẩu vị học hành, hai là sự trói buộc của động cơ đã làm hạn chế tầm nhìn và khả năng của các em, khiến không gian phát triển của các em càng ngày càng hẹp.

Phụ huynh cần định hướng cho trẻ đối mặt với bản thân tri thức chứ không phải là điểm số tối đa, tiềm lực của con trẻ trong học tập mới dần dần được bùng phát. Gần như không có đứa trẻ nào càng thất bại lại càng vươn lên, chúng rất cần có những trải nghiệm thành công. Trải nghiệm thành công không phải là số điểm cao thỉnh

thoảng đạt được, mà là niềm vui sau khi giải quyết được vấn đề thông qua sự nỗ lực của chính mình.

Nhà triết học Erich Fromm cho rằng, một đặc trưng tâm lý nổi bật nhất trong cuộc sống hiện đại là rất nhiều thủ đoạn và hoạt động được áp dụng để thực hiện mục đích đã ngày càng tước đoạt vị trí của mục đích, và bản thân mục đích lại biến thành sự tồn tại mơ hồ, không chân thực… Chúng ta đã sa lầy vào mạng lưới thủ đoạn, thường xuyên quên đi mục đích của chúng ta(1).

---

(1) Erich Fromm, Người vì mình, Tôn Y Y dịch, Tam Liên thư điếm, tháng 11-1988, tr.180.

Con gái tôi Viên Viên khi học cấp một, nhà trường không đánh giá kết quả học tập bằng cách cho điểm mà chỉ ghi “giỏi”, “khá”, “đạt”, “không đạt”, 85 điểm trở lên là giỏi. Thành tích học tập của cô bé luôn không tồi, đều được “giỏi”, nhưng theo những gì mà tôi nhớ, gần như trong mỗi bài kiểm tra đều có sai sót, cũng có nghĩa là về cơ bản cô bé không đạt 100 điểm. Tôi không muốn nhấn mạnh tầm quan trọng của thi cử, nên không hỏi trực tiếp về các bài kiểm tra, bài thi lớn nhỏ của cô bé, mà chỉ âm thầm theo dõi việc học của con, thường xuyên nói chuyện với con về những việc ở trường, cũng hay liên lạc với các cô giáo để trao đổi.

Cô giáo thường xuyên yêu cầu phụ huynh ký tên những bài thi đã chấm điểm, tôi và ông xã tuyệt đối không tỏ ra phấn khởi hoặc thất vọng vì con được điểm cao hay thấp. Làm bài rất tốt, con trẻ vui, chúng tôi cũng bày tỏ niềm vui như bình thường; làm không tốt, có thể con trẻ sẽ hơi buồn, chúng tôi liền nói với con rằng: “Làm bài

không tốt, có thể phát hiện ra chỗ nào mình nắm chưa chắc, nếu như đề bài mà cô giáo ra đều là những cái mà con đã biết, mặc dù được điểm cao nhưng lại không thể phát hiện ra vấn đề của mình, như thế không phải sẽ rất đáng tiếc hay sao". Nói như thế có thể khiến con bình tâm trở lại, tập trung vào việc học.

Đồng thời tôi cũng chú ý khích lệ con trẻ, vì dù sao cô bé mới chỉ là một đứa trẻ, cần phải có cảm giác mình đã thành công. Ví dụ, một đề toán, cô bé được 85 điểm, sau khi xem lại bài, cô bé làm thêm được một câu 9 điểm nữa và chữa lại, nhưng vẫn còn một câu 6 điểm chữa chưa đúng, tôi sẽ vui vẻ đánh dấu đúng lên câu cô bé vừa chữa lại đó, sau đó dùng bút chì viết con số "94" điểm lên bên cạnh số điểm ban đầu, nói với cô bé rằng thành tích hiện tại đã biến thành 94 điểm, chứ không phải là 85 điểm nữa. Câu 6 điểm đó có thể cô bé sẽ chữa lại ngay, cũng có thể phải suy nghĩ thêm hoặc hôm sau hỏi lại cô giáo hoặc nhờ bố mẹ giảng lại. Tóm lại bất luận đến bao giờ chữa đúng, tôi sẽ xóa 94 điểm đó đi, viết vào 100 điểm. Mặc dù bài kiểm tra đã bị cô giáo thu lại, tôi cũng sẽ cho con gái 100 điểm bằng miệng, nói với cô bé rằng "Hôm qua vẫn còn một câu con chưa biết làm, được 94 điểm, hôm nay biết làm hết rồi, số điểm con đạt là 100 điểm!".

Bất kỳ bài thi nào, chỉ cần chữa lại, điểm số chắc chắn sẽ cao hơn ban đầu. Như thế, con trẻ sẽ phát hiện ra sự tương quan của quá trình và kết quả. Viên Viên nhận thức được rằng, chỉ cần giải quyết được một câu làm sai, sẽ đạt được thành tích cao hơn; nếu tiếp tục phát hiện ra những chỗ sai khác, thành tích cuối cùng của mỗi bài thi đều sẽ là 100 điểm. Điều này không những giúp trẻ nhận thức được rằng cần phải nghiêm túc, cẩn thận từng li từng tí trong

học tập, điều quan trọng nhất là qua đó cô bé sẽ biết, quyền chủ động đạt hay không đạt 100 điểm nằm trong tay mình, chứ không như cậu bé òa khóc nức nở bên trên, chỉ mong chờ đạt 100 điểm với tâm trạng thấp thỏm.

Những bậc phụ huynh không nghiêm túc suy nghĩ trong vấn đề giáo dục con trẻ, không tận tâm thấu hiểu con trẻ, chỉ ép con trong vấn để điểm số, cuối cùng phần lớn sẽ là những người thất bại.

Có một vị phụ huynh, anh rất thành đạt trong chuyện làm ăn, kiếm được không ít tiền, nhưng cậu con trai của anh luôn khiến anh đau đầu. Cậu bé này đã học lớp tám, không hề thích học. Hiện nay anh lo, ngay cả cấp ba cậu con cũng không thi vào được, chứ đừng nói gì đến những trường điểm. Trong một dịp nọ khi nghe tôi nhắc đến quan điểm “điểm số càng mong càng thấp”, anh liền tỏ ra không đồng tình, tôi thấy chị nói không đúng, con cái học giỏi hay không là do chính bản thân nó, tôi tận tâm với con biết bao, yêu cầu tôi đặt ra cho nó cũng không cao, không bao giờ yêu cầu nó phải đạt 100 điểm, nhưng nó cũng vẫn không học được.

Tình hình của vị phụ huynh này tôi nắm khá rõ, anh rất sành sỏi trong chuyện làm ăn, nhưng trong vấn đề giáo dục con lại rất ngờ nghệch. Khi con anh học lớp một, lớp hai, mỗi lần đến đợt thi giữa kỳ, cuối kỳ, anh đều mời giáo viên đến dạy thêm cho con, trước khi thi một tháng bắt đầu kèm con học. Anh nói với con rằng: “Bố không ngại việc bỏ tiền, chỉ cần con thi đạt điểm cao là được”.

Con trai anh khi còn đang học những năm dưới của trường tiểu học, thành tích vẫn còn đạt ở mức trung bình khá, để khuyến khích con đạt được thành tích cao hơn, anh luôn nói: “Trong lớp có vị phụ

huynh nào dám bỏ ra nhiều tiền mời giáo viên dạy thêm như bố không, con phải lọt vào top mười bạn đứng đầu lớp chứ". Nhưng con anh không những không lọt được vào top mười, mà bắt đầu tụt lùi. Ví dụ con anh đứng ở vị trí thứ hai mươi hai, anh liền cầm bảng điểm của con, nói những lời rất thấm thía: "Vì việc học hành của con mà bố đã phải bỏ ra nhiều tiền như vậy, kiểu gì thì con cũng phải lọt vào top hai mươi chứ". Mấy năm sau, hiện giờ câu nói mà anh nói với con đã biến thành "Thôi thì con đủ điểm để lên lớp cũng được rồi!". Vì việc học hành của con, ngoài chuyện mời giáo viên dạy thêm, anh còn thường xuyên tặng quà cho các cô giáo trước ngày thi, về đến nhà lại nói với con rằng: "Tiền bố kiếm được, đều biếu các cô hết rồi, con không học hành cho cẩn thận thì còn mặt mũi nào nhìn ai nữa?".

Vị thương gia sành sỏi này tưởng rằng bí quyết thương mại của anh có thể ứng dụng vào mọi lúc mọi nơi, có tiền sẽ "mua tiên cũng được". Trên thực tế so với mấy vị phụ huynh "coi trọng 100 điểm" phần trước, nhận thức của anh đối với việc học còn nông cạn hơn. Anh không ngừng đặt mục tiêu của việc học vào "thi cử", khiến tầm nhìn của con ngắn ngủi; không ngừng dùng "xếp hạng" để đảo lộn động cơ học tập của con trẻ; không ngừng khiến con cảm thấy áy náy, xấu hổ; không ngừng dùng tiền để khinh miệt kiến thức, khiến con học được lối tư duy dung tục; một đứa trẻ có tầm nhìn ngắn, không có động cơ tốt, tư duy dung tục, thành tích học tập làm sao không càng ngày càng tụt lùi?

Có người bố người mẹ nào không mong con mình được 100 điểm, trong đó có cả bản thân tôi, cũng rất quan tâm đến thành tích của con. Chính vì tôi vô cùng mong muốn con đạt được thành tích

tốt, nên tôi mới không đòi hỏi điểm số ở con. Bất kỳ hành vi nào chỉ đơn thuần coi trọng điểm số đều là nông cạn, đều mang tính phá hoại. Việc mà tôi cần làm là bồi dưỡng năng lượng trí tuệ cho con trẻ, đó chính là lòng hiếu kỳ đối với tri thức, tinh thần thích mày mò nghiên cứu, khả năng đưa ra vấn đề, niềm say mê tìm tòi lời giải, phương pháp học tập có hiệu quả, nghị lực bền bỉ dẻo dai… Những yếu tố này mới có thể giúp con nâng cao được thành tích học tập, mới là điều kiện mang tính quyết định giúp con chiến thắng trong các kỳ thi. Kỳ thi quan trọng nhất - thành tích tốt trong kỳ thi đại học, cũng chỉ có thể xuất hiện từ trong đó.

Bản tính của con trẻ là biết tự trọng, tự ái. “Ganh đua hiếu thắng” thực ra là một bản tính bẩm sinh. Sau khi vào học, kể cả bố mẹ không nói gì, bản thân con trẻ cũng tự mình ganh đua điểm số, tranh giành xếp hạng. Trước bài thi, mỗi đứa trẻ đều nỗ lực hết sức để thể hiện mình một cách tốt nhất, chắc chắn không có đứa trẻ nào biết rõ cách làm, nhưng lại cố tình làm sai, cố tình để mình không giành được thành tích cao.

Phụ huynh cần tạo dựng một niềm tin như thế này: Không đưa ra yêu cầu về điểm số hoặc xếp hạng, sẽ không ảnh hưởng đến thành tích học tập của trẻ - qua thái độ của bố mẹ, con trẻ biết được rằng, học tập không phải là vì điểm số, không phải là để so sánh với người khác, mà là để tự mình hiểu được. Trẻ không so bì tị nạnh về mặt điểm số, cuối cùng mới đạt được thành tích tốt.

Đây là một định luật kỳ lạ - muốn đạt “100 điểm” thì đừng yêu cầu con trẻ thi được 100 điểm - nghe giống như một nghịch lý, nhưng nó lại là thực sự.

Lưu ý đặc biệt

Phụ huynh cần định hướng cho trẻ đối mặt với bản thân tri thức chứ không phải là điểm tối đa, tiềm lực của con trẻ trong học tập mới dần dần được bùng phát. Gần như không có đứa trẻ nào càng thất bại lại càng vươn lên, chúng cần có những trải nghiệm thành công. Trải nghiệm thành công không phải là số điểm cao thỉnh thoảng đạt được, mà là niềm vui sau khi giải quyết được vấn đề bằng sự nỗ lực của chính mình.

Tôi không bao giờ tỏ ra phấn khởi hoặc thất vọng vì con được điểm cao hay thấp. Làm bài tốt, con trẻ vui, chúng tôi cũng bày tỏ niềm vui như bình thường; làm không tốt, có thể con trẻ sẽ hơi buồn, chúng tôi liền nói: “Làm bài không tốt, có thể phát hiện ra chỗ nào mình nắm chưa chắc, nếu như đề bài mà cô giáo ra đều là những cái mà con biết, mặc dù được điểm cao nhưng lại không thể phát hiện ra vấn đề của mình, như thế không phải sẽ rất đáng tiếc hay sao”. Nói như thế có thể giúp con bình tâm trở lại, tập trung vào việc học tập.

“Hôm qua con còn một câu chưa biết làm, được 94 điểm, hôm nay làm được rồi, biến thành 100 điểm!”.

Việc mà tôi cần làm là bồi dưỡng năng lượng trí tuệ cho con trẻ, đó chính là lòng hiếu kỳ đối với tri thức, tinh thần thích mày mò nghiên cứu, khả năng đưa ra vấn đề, niềm say mê tìm tòi lời giải, phương pháp học tập có hiệu quả, nghị lực bền bỉ dẻo dai… Những yếu tố này mới có thể giúp con nâng cao được thành tích học tập, mới là điều kiện mang tính quyết định giúp con chiến thắng trong các kỳ thi.

Thi tốt không khen thưởng

Coi phần thưởng là mồi dụ của việc học, là một hành vi hối lộ mà người lớn yêu cầu trẻ dùng thành tích để báo đáp mình. Nó sẽ khiến trẻ không còn có trái tim chân thành đối với việc học, mà lại tập trung chú ý vào vấn đề làm thế nào để lấy được phần thưởng, làm thế nào để lấy lòng bố mẹ. Điều này khiến cho trái tim con trẻ luôn lơ lửng trong không trung, suy hơn tính thiệt, nông nổi, trong học tập rất khó đạt tới trạng thái chuyên tâm, thiết thực.

Chúng tôi rất chú ý khích lệ Viên Viên về mọi mặt, nhưng chỉ là sự khích lệ về mặt tinh thần, gần như không bao giờ khích lệ về vật chất. Trong học tập lại càng thực thi chính sách “không khen thưởng”.

Trong một bài viết khác có tên Chỉ lập sổ ghi công, không lập sổ ghi tội, tôi đã nêu ra rằng, sự khích lệ của chúng tôi đối với Viên Viên là thường xuyên ghi lại những việc đáng biểu dương của cô bé vào một cuốn sổ nhỏ, vẽ một đóa hoa đỏ xinh xắn. Kể cả cách “vẽ cá gỗ giúp no bụng” này, cũng không được áp dụng để khích lệ trong việc học tập, trong cuốn sổ tôi không tặng cho Viên Viên đóa hoa đỏ nào khi cô bé đạt được thành tích cao trong thi cử.

Áp dụng chính sách “thi tốt không khen thưởng”, đương nhiên cũng có chính sách đi kèm là “thi kém không phê bình”. Có nghĩa là, trong gia đình tôi, việc cô bé thi tốt hay không tốt đều là điều bình thường, không phải vì cô bé làm bài thi tốt mà chúng tôi tỏ ra hào hứng phấn khởi, thi không tốt liền bực mình thất vọng, lại càng không có các biện pháp thưởng phạt có liên quan.

Không phải trong lòng chúng tôi thật sự không quan tâm đến thành tích học tập của con, là người làm bố làm mẹ, chúng tôi cũng vô cùng mong muốn con có được thành tích học tập tốt, nhưng nguyện vọng này luôn được giấu kín trong lòng, chuyển hóa thành việc suy nghĩ và xử lý từng chi tiết nhỏ trong cuộc sống hàng ngày, chứ không phải thường xuyên bộc lộ nó qua lời nói và nét mặt.

Có thể các bậc phụ huynh lo ngại nếu không nhắc nhở hoặc kích thích trong việc học tập, con trẻ sẽ không chịu khó học hành, sự lo lắng này là thừa.

Đối với cuộc sống xã hội hiện nay, tầm quan trọng của thi cử đã bị tuyên truyền đến nước không còn gì để nói. Từ khi bước vào lớp một, con trẻ đã biết rằng thành tích học tập tốt vô cùng quan trọng. Bố mẹ không cần phải nói gì, con trẻ cũng sẽ cố gắng hết sức để đạt được một thành tích cao. Kể cả bố mẹ không khích lệ, bản thân thành tích cao cũng sẽ đem lại cho trẻ niềm vui to lớn, cũng đủ để tạo nên tác dụng khích lệ.

Thái độ “thờ ơ” của bố mẹ trong vấn đề thành tích chính là tạo thế cân bằng trước hiện tượng xã hội, nhà trường tuyên truyền quá nhiều về thành tích học tập, kéo con trẻ về với việc học thực sự, tránh để chúng có áp lực trong học tập hoặc biến thành con người nông nổi.

Theo cảm nhận của chúng tôi, phụ huynh không tuyên truyền việc thi cử, không nhấn mạnh điểm số, sẽ khiến tâm lý con trẻ khá thoải mái trong chuyện thi cử, khiến chúng không bị phân tán sự chú ý, không có áp lực trong học tập, không những không ảnh hưởng

đến thành tích của trẻ, xét về lâu dài sẽ thúc đẩy trẻ tiến bộ hơn trong học tập.

Về cơ bản là chúng tôi hài lòng với thành tích học tập của Viên Viên, mỗi lần đến cuối kỳ, giở bảng điểm của cô bé ra, chúng tôi luôn rất phấn khởi. Nghỉ hè, có thể chúng tôi sẽ đưa cô bé đi mua một bộ quần áo rất đẹp, nhưng chỉ là vì bộ quần áo này đẹp, đồng thời lúc này cũng nên mua cho cô bé một bộ, chắc chắn chúng tôi sẽ không gắn thành tích thi cử của cô bé với bộ quần áo này.

Bản thân điểm thi chính là phần thưởng, khi gập bảng điểm lại, một câu nói “rất tốt” và vẻ phấn khởi trong ánh mắt của bố mẹ đã đủ để khích lệ con trẻ tiếp tục cố gắng rồi.

Một người mẹ nói với tôi rằng, chị đã dùng rất nhiều biện pháp để khích lệ con chị. Con thi tốt đưa con đến khu vui chơi giải trí, mua quần áo thể thao hàng hiệu, ăn đồ ăn Tây, thậm chí còn hứa nếu thi đạt được một mức nào đó sẽ đưa đi du lịch nước ngoài. Nhưng mỗi biện pháp chỉ có thể áp dụng một, hai lần, sau đó không còn tác dụng nữa, chính vì thế việc học của con chị không có gì khởi sắc.

Dường như người mẹ này đã áp dụng rất nhiều biện pháp, nhưng phân tích các biện pháp của chị, thực ra chỉ có một loại, đó chính là sự khích lệ bằng vật chất, điểm khác biệt chỉ là phần thưởng không giống nhau.

Mức độ yêu thích phần thưởng của con người được quyết định bởi sự thiếu thốn và nhu cầu của anh ta trên phương diện này. Lối tư duy phổ biến ở các bậc phụ huynh - những người sinh ra trong những năm tháng nghèo nàn về vật chất là khích lệ về vật chất, đây là quan niệm được để lại từ thời thiếu thốn vật chất.

Đối với con trẻ sống ở thời hiện đại, về vật chất không có gì là quá thiếu thốn, chính vì thế sự khích lệ bằng vật chất không thể kích thích được lòng nhiệt tình trong chúng. Kể cả có tạo ra được một số động lực, nhưng cũng chỉ là mang tính giai đoạn, duy trì không được lâu, trong khi học tập lại cần có một thái độ bền bỉ, lâu dài.

Khích lệ bằng vật chất không thể giải quyết triệt để vấn đề, mà lại gây ra không ít tác dụng phụ.

Trước hết, nó làm thay đổi mục đích học tập của trẻ.

Một đứa trẻ nếu chỉ vì một đôi giày trượt patin mới chịu học, thì em đó sẽ bắt đầu trở nên vụ lợi trong việc học tập. Trong thời gian ngắn có thể sẽ đạt được thành tích cao, nhưng khi đã có được đôi giày này, em sẽ trở nên lơ là trong việc học. Sự khen thưởng tầm thường chỉ có thể đem lại động cơ tầm thường, nó khiến con trẻ không thể chuyên tâm trong bản thân việc học, coi phần thưởng là mục đích, nhưng lại coi học tập là một thủ đoạn, đã đánh mất mục tiêu thực sự.

Thứ hai, nó làm hư hại tinh thần học tập thực sự cầu thị của trẻ.

Học tập cần nhất là niềm say mê tìm tòi, khám phá nguồn tri thức và thái độ học tập thiết thực, đây là động lực căn bản và phương pháp căn bản để duy trì thành tích tốt. Coi phần thưởng là mồi dụ của việc học, là một hành vi hối lộ mà người lớn yêu cầu trẻ dùng thành tích để báo đáp mình. Nó sẽ khiến trẻ không còn có trái tim chân thành đối với việc học, mà lại tập trung chú ý vào vấn đề làm thế nào để lấy được phần thưởng, làm thế nào để lấy lòng bố mẹ. Điều này khiến cho trái tim con trẻ luôn lơ lửng trong không trung, suy hơn tính thiệt, nông nổi, trong học tập rất khó đạt tới trạng

thái chuyên tâm, thiết thực. Thứ ba, nó khiến trẻ nảy sinh tư tưởng đối lập với việc học.

Bất kỳ một kỳ thi nào cũng đều có điểm số, không ai có thể dám chắc chắn mỗi lần thi đều đạt được thành tích cao. Nếu một đứa trẻ từ lâu đã thích có được một đôi giày trượt patin, phụ huynh nói nếu thi được vào top mười của lớp sẽ mua cho cậu. Kết quả là cậu bé đứng thứ mười hai, phụ huynh liền nói đợi đến kỳ thi sau lọt được vào top mười sẽ mua. Phụ huynh cho rằng làm như thế có thể khuyến khích con trẻ tiếp tục cố gắng. Con trẻ vì đã có giao kèo trước với bố mẹ, cũng đồng ý đợi lần thi sau cố gắng lọt vào top mười người đứng đầu, nhưng trong lòng cậu sẽ cảm thấy lo lắng về kỳ thi sau. Lần sau cậu lọt vào được top mười, sẽ có cảm giác vui vẻ tạm thời, nhưng chẳng bao lâu nữa, chắc chắn phụ huynh lại đưa ra điều kiện mới trong đợt thi tiếp theo. Mỗi kỳ thi đều là một cái ngưỡng cao, đòi hỏi trẻ phải vượt qua, nếu thực hiện không được như mong muốn, trẻ sẽ thấy mình thất bại. Dần dần, trẻ sẽ phản cảm với việc học, căm ghét thi cử. Việc sử dụng những biện pháp khích lệ con trẻ trong học tập, nhất thiết phải xem xét mối quan hệ nội tại giữa phương thức và học tập, không nên để hai yếu tố này xung đột với nhau. Cùng là chuyện mua đôi giày trượt patin, nếu thay bằng cách làm khác, hiệu quả sẽ tốt hơn nhiều.

Nếu trước khi trẻ thi, phụ huynh biết trẻ muốn có một đôi giày trượt patin, đồng thời chuẩn bị mua cho trẻ, tốt nhất trước khi thi không nên nói gì cả, cũng không đặt ra bất cứ yêu cầu gì về xếp hạng. Khi trẻ mang về số điểm đứng thứ mười hai, bố mẹ nói với trẻ bằng giọng tán thưởng rằng: Không tồi, sắp lọt vào top mười rồi.

Sau đó chuyển sang chủ đề khác, hỏi trẻ có phải muốn mua một đôi giày trượt patin không, đúng dịp nghỉ hè có thời gian chơi.

Như thế sẽ biến “thế yếu” xếp thứ mười hai thành một thế mạnh (sắp lọt vào top mười), sau đó lại mua ngay đôi giày trượt patin mà trẻ đang mong đợi - hai chuyện điểm thi và mua giày trượt patin không hề xung đột với nhau, trẻ sẽ tạo được phản xạ có điều kiện tốt giữa hai sự việc này, khi nghĩ đến “học” sẽ có một trải nghiệm tinh thần vui vẻ.

Cho dù trong lòng bố mẹ nghĩ gì, cảm giác mà bạn đem lại cho trẻ nhất thiết phải khiến trẻ cảm thấy đơn giản, vui vẻ. Mua giày trượt patin cho trẻ, không phải là vì cậu lọt vào được top mười, mà là vì cậu thích trượt patin; cho cậu một trăm tệ, không phải vì môn toán cậu được một trăm điểm, mà chỉ là do cậu muốn mua album mới của Châu Kiệt Luân - không nên từ chối mọi yêu cầu, cũng không nên tùy ý khen thưởng, đặc biệt không nên kèm theo bất kỳ điều kiện gì có liên quan đến việc học trước những nhu cầu bình thường của con trẻ.

Ngoài ra còn có một tình huống phải chú ý. Tôi đã từng gặp một vị phụ huynh, chị không dùng những thứ bằng vật chất để khen thưởng con, mà dùng “thời gian” để khen thưởng. Cậu con trai mười hai tuổi của chị rất thích lên mạng Internet, chị thì muốn con chăm chỉ học tập, sau đó chị nghĩ ra một cách, quy định mỗi kỳ thi, chỉ cần có một môn đạt tám mươi lăm điểm trở lên, sẽ thưởng cho hai giờ đồng hồ lên mạng Internet.

Nhìn bề ngoài biện pháp này rất có lý, vừa có thể khiến trẻ nỗ lực học hành, lại vừa đáp ứng được nhu cầu lên mạng của trẻ.

Phương pháp của chị trong thời gian đầu dường như cũng có hiệu quả, con chị có mấy môn thi được trên tám mươi lăm điểm, chị liền thưởng cho con “thời gian” như đã hẹn. Cậu bé rất phấn khởi. Nhưng thời gian trôi qua, cậu bé ngày càng không có nhiều môn “trên tám mươi lăm điểm” như chị tưởng tượng, mà lại càng ngày càng ít, trong khi niềm say mê lên mạng lại không giảm đi chút nào. Vì chuyện này mà hai mẹ con xung đột với nhau nhiều lần. Cuối cùng phương án khen thưởng này đã thất bại hoàn toàn.

Phân tích cách khen thưởng của người mẹ này, thực ra cũng giống như hình thức khen thưởng bằng vật chất nói ở phần trên, cái mà chị tạo ra là mối quan hệ đối lập. Con trẻ thiếu nhất là thời gian, vậy thì sẽ để trẻ dùng điểm số để trao đổi. Ở đây thời gian đã trở thành sự biến tướng của vật chất. Vấn đề là mối quan hệ này thường xuyên vì nguyên nhân “học tập” mà không được thực hiện, hoặc thực hiện không được như người ta mong muốn, con trẻ không có được quỹ thời gian dồi dào để chơi điện tử, trong lòng sẽ nảy sinh tư tưởng đối lập với “việc học”. Tư tưởng đối lập này khiến thành tích của trẻ càng không được như ý, thời gian mà trẻ được thưởng lại càng ít, sau đó học hành càng kém hơn - sự việc bước vào vòng tuần hoàn xấu.

Người mẹ này hỏi tôi nên làm như thế nào, tôi nói, bình thường mà nói trẻ chơi điện tử cũng là một nhu cầu cần thiết, nếu có thể cho trẻ chơi thì cố gắng cho trẻ chơi, không nên tùy tiện tước đoạt một sở thích của trẻ. Nếu quả thật là con trẻ chơi quá độ, ảnh hưởng đến việc học hành bình thường, bạn có thể để việc chơi điện tử đối lập với một đồ vật mà trẻ muốn có được, để việc chơi điện tử trở

thành một “nhiệm vụ” buộc phải hoàn thành để trẻ có được đồ vật đó, có thể sẽ làm trẻ mất hứng thú đối với việc chơi điện tử.

Ví dụ, hiện giờ trẻ rất muốn mua một chiếc xe địa hình giá tám trăm tệ, bạn nói với trẻ, mỗi lần lên mạng, trẻ có thể kiếm được mười tệ, bao giờ kiếm được đủ tiền thì đi mua xe. Ở đây điều cần phải chú ý là, giọng bạn không nên tỏ ra căm ghét trò chơi điện tử, coi đây là sở thích bình thường của trẻ. Như thế lúc đầu mỗi ngày trẻ lên mạng một lần, mỗi lần lên bốn tiếng đồng hồ, dưới chính sách này, có thể sẽ biến thành mỗi ngày trẻ online bốn lần, mỗi lần một tiếng đồng hồ. Muốn kiếm được tám trăm tệ thì phải online tám mươi lần, đây không phải là điều một, hai ngày là có thể thực hiện được - tức là thiết kế trò chơi phải có độ khó nhất định, bất luận dùng cái gì để làm “phần thưởng”, cũng không nên để trẻ có thể dễ dàng đạt được - online tám mươi lần, kiểu gì cũng phải mất nửa tháng, hai mươi ngày. Trong quá trình này bạn còn không ngừng dùng xe địa hình để kích thích trẻ, để trẻ cảm thấy quá trình này khá dài, cảm thấy lên mạng đã biến thành một nhiệm vụ.

Đối với trẻ, một khi cảm thấy một việc nào đó là nhiệm vụ, trẻ sẽ đồng thời cảm thấy khổ sở khi phải hoàn thành. Làm như vậy, đến cuối cùng khi được mua xe địa hình, niềm say mê chơi điện tử đã bị giảm đi rất nhiều. Nếu qua một thời gian, trẻ lại tỏ ra hào hứng với việc chơi điện tử, bạn có thể dựa vào lối suy nghĩ này thiết kế ra “phần thưởng” tiếp theo. Chú ý trong cả quá trình không được để trẻ phát hiện ra ý đồ thật của bạn.

Tôi nghĩ nếu “phương pháp” này của tôi trước khi làm bị trẻ nghe thấy, có thể sẽ khiến trẻ nghĩ rằng là một gợi ý tồi. Nhưng trong tình huống trẻ không biết gì về nội tình, có lẽ trẻ sẽ vui vẻ chấp nhận

phương pháp này - giảm bớt một cách không khổ sở cơn ghiền Internet, giảm thiểu mối xung đột với phụ huynh, quá trình trưởng thành của trẻ vì thế mà giảm đi một số tổn hại. Đối với hiện tại và tương lai của trẻ đều rất quan trọng. Đây có lẽ là lối tư duy để giải quyết vấn đề, đồng thời cũng là lối tư duy để ngăn ngừa vấn đề xuất hiện.

Cần phải nhắc nhở phụ huynh một điều nữa là những lời khen ngợi thuần túy cũng không nên nói quá.

Chỉ trong tình huống không tin vào khả năng của mình, trẻ mới cần có lời khen ngợi và sự khẳng định từ bên ngoài để củng cố sự tự tin cho mình. Bất luận trong chuyện gì, chỉ cần trẻ đã hình thành được năng lực tương đối xác định, thì không cần phải thường xuyên khen ngợi trẻ, nếu không trẻ sẽ cảm thấy gượng ép và không đáng trân trọng nữa, từ đó lại khiến trẻ nghi ngờ mình. Ví dụ lần đầu tiên Viên Viên khâu được bộ quần áo cho búp bê, tôi biểu dương con rất chân thành, khi cô bé đã khâu được đến bộ thứ tư, tôi không cần phải dùng những lời như “con khâu đẹp quá” để khen ngợi con nữa. Tôi nói “mũi khâu của con đã đều hơn rồi, đường chỉ khâu còn thẳng hơn bộ trước”. Lời khen như thế cô bé sẽ cảm thấy thật hơn, khiến cô bé tự hào hơn vì đã thành công.

Lời khen ngợi nói quá sự thật, thà rằng không nói còn hơn. Sự khen ngợi chân thành của bố mẹ đối với trẻ có thể thông qua nhiều con đường khác nhau để thể hiện, ngoài việc trực tiếp khen ngợi con, cũng có thể thông qua những chuyện nhỏ trong cuộc sống thường nhật để biểu đạt. Không làm trẻ cụt hứng và không khen trẻ quá lời, thực ra ý nghĩa gần như nhau, đều là phụ huynh không làm đảo lộn sự tự nhận thức của trẻ.

Trong quá trình phát triển các thói quen tốt ở trẻ, việc khen thưởng lung tung sẽ không tạo ra động lực giúp trẻ bay cao hơn, mà lại trở thành tảng đá buộc lên đôi cánh của trẻ. “Thi tốt không khen thưởng” chính là để tránh giúp một hỏng mười.

Lưu ý đặc biệt

Áp dụng chính sách “thi tốt không khen thưởng”, đương nhiên cũng có chính sách đi kèm là “thi kém không phê bình”. Có nghĩa là, trong gia đình tôi, việc cô bé thi tốt hay không tốt đều là điều bình thường, không phải vì cô bé làm bài thi tốt mà chúng tôi tỏ ra hào hứng phấn khởi, thi không tốt liền bực mình, thất vọng, lại càng không có các biện pháp thưởng phạt có liên quan.

Thái độ “thờ ơ” của bố mẹ trong vấn đề thành tích, chính là tạo thế cân bằng trước hiện tượng xã hội, nhà trường tuyên truyền quá nhiều về thành tích học tập, kéo con trẻ về với việc học thực sự, tránh để chúng có áp lực trong học tập hoặc biến thành con người nông nổi.

Sự khen thưởng tầm thường chỉ có thể đem lại động cơ tầm thường, nó khiến con trẻ không thể chuyên tâm vào bản thân việc học, coi phần thưởng là mục đích, nhưng lại coi học tập là một thủ đoạn, đã đánh mất mục tiêu thực sự.

Đối với trẻ, một khi cảm thấy một việc nào đó là nhiệm vụ, trẻ sẽ đồng thời cảm thấy khổ sở khi phải hoàn thành.

Chỉ trong tình huống không tin vào khả năng của mình, trẻ mới cần có lời khen ngợi và sự khẳng định từ bên ngoài để củng cố sự tự tin cho mình. Bất luận trong chuyện gì, chỉ cần trẻ đã hình thành

được năng lực tương đối xác định, thì không cần phải thường xuyên khen ngợi trẻ, nếu không trẻ sẽ cảm thấy gượng ép và không đáng trân trọng nữa, từ đó lại khiến trẻ nghi ngờ mình.

Chương 5: Vốn trí tuệ cần phải có ở những người làm bố làm mẹ

Mình không tự nuôi con là không làm tròn bổn phận

Nếu bố mẹ có thể cảm nhận được tầm quan trọng của mỗi ngày tháng, mỗi cảnh ngộ trong quá trình trưởng thành của con trẻ, biết những cảnh ngộ này sẽ có ảnh hưởng lớn đối với con trẻ, thì khả năng và biện pháp để bố mẹ vừa chăm con vừa đi làm tự nhiên sẽ có.

Muốn làm một việc gì đó sẽ luôn có lý do, không muốn làm một việc gì đó cũng luôn có cái cớ.

Khi Viên Viên mười lăm tháng tuổi, bố cô bé xin nghỉ không lương ở cơ quan cũ, về Hạ Môn công tác. Lúc đó tôi vẫn còn đang đi làm ở đơn vị cũ, một mình nuôi con, phải đối mặt với rất nhiều khó khăn. Trong khi lúc đó ông bà hai bên không thể đến giúp.

Bà ngoại của Viên Viên sống ở một huyện bên cạnh, cách thành phố Tập Ninh thuộc khu tự trị Nội Mông Cổ mà chúng tôi đang sống hồi đó bảy, tám tiếng đồng hồ xe chạy, hơn nữa lúc đó ông ngoại cô bé đã phải sinh hoạt tại chỗ, cần có người chăm sóc. Bà nội cô bé còn sống ở một huyện xa hơn, nhà cũng rất nhiều việc, không thể bỏ đó mà đi. Nhưng khi Viên Viên chưa chào đời bà nội bé đã nói với chúng tôi rằng, nếu như công việc bận thì đưa con về quê để bà trông nom. Hiện giờ biết bố Viên Viên chuẩn bị đi công tác xa, bà lại càng sốt sắng bảo tôi đưa con về quê, nói bà chắc chắn sẽ chăm sóc Viên Viên chu đáo.

Tôi biết mẹ chồng là người vừa sạch sẽ lại vừa nhanh nhẹn, cũng rất nhân hậu, chắc chắn chăm sóc việc ăn uống ngủ nghỉ của Viên Viên chu đáo hơn tôi. Nhưng tôi đã từ chối, tôi muốn tự mình chăm con.

Lúc đó chúng tôi đã tìm một bà cụ ở gần nhà, buổi sáng trước khi đi làm đem con đến gửi, buổi trưa và buổi tối đón con về nhà, một ngày đưa đi đón về bốn lần. Sau khi ông xã đi Hạ Môn, tôi lại thương lượng với bà cụ, gửi thêm cho bà ít tiền, buổi trưa không đón con về nữa.

Nhưng không vì thế mà tôi được rảnh rỗi hơn. Từ khi có con, việc nhà dường như tăng lên gấp ba lần. Trước đây có bố Viên Viên ở nhà, hai chúng tôi một người làm, một người trông con, mà còn bận bù đầu, hiện giờ một mình tôi vừa làm vừa phải trông bé, cảm thấy việc nhà giờ lại bận thêm gấp đôi.

Lúc đó Viên Viên vừa mới biết đi, giai đoạn trông vất vả nhất, bé chập chà chập chững đi hết góc nọ đến góc kia, không nghỉ phút nào. Đó cũng là độ tuổi đầy tính hiếu kỳ, cái gì cũng muốn động vào. Mắt tôi không được rời cô bé nửa phút, đứng làm ở đâu phải tha con đến đó.

Lúc nấu cơm, mang bô xi tè vào bếp, tìm cách dỗ bé ngồi yên trên đó; lúc lau nhà, vừa phải trêu con ngồi trong xe tập đi một lát, vừa phải cầm cây lau nhà để lau; lúc giặt quần áo, đầu tiên là phải đặt bé vào lồng máy giặt, tranh thủ lúc bé còn đang thấy mới lạ trước “môi trường mới”, tôi vội phải vò quần áo.

Nhưng bé vẫn không chịu nghe theo sự điều khiển của tôi, thường là lúc tôi đang vội phải nấu cơm, bé liền ôm chặt chân tôi bắt

bế; tôi muốn rửa bát, bé không chịu chơi đồ chơi mẹ đưa, bắt tôi phải kể chuyện; tôi đang vội muốn ăn cơm rồi đi làm, bé lại làm đổ cơm vào người, phải thay quần áo mới… Tôi bận từ sáng đến tối không có thời gian nghỉ ngơi, thực sự cảm thấy phải mọc ra ba đầu sáu tay mới đối phó kịp.

Trước đây tôi không biết làm việc nhà lắm. Tôi là con út trong nhà, bên trên có hai chị gái và hai anh trai. Từ nhỏ được nuông chiều chỉ biết rong chơi; sau khi lấy chồng lại gặp được ông xã chăm chỉ, mọi việc trong nhà gần như đều để ông xã làm. Giờ thì một mình vừa bận trông con vừa bận việc nhà, lại còn phải đi làm, thực sự là quá mệt. Huyết áp của tôi hạ thấp xuống mức bác sĩ không thể tưởng tượng, cho rằng tôi phải nằm trên giường nghỉ ngơi, nhưng tôi vẫn phải làm không thiếu một việc.

Mẹ chồng không yên tâm, lại chuyển lời đến, bảo tôi đưa con về nhà. Chị cả tôi sống ở thành phố khác cũng muốn trông con hộ tôi, lúc đó con trai chị đã vào cấp một, công việc của chị không bận lắm và bản thân chị cũng là người nhanh nhẹn. Tôi biết họ đều rất biết cách chăm sóc con trẻ, nhưng tôi vẫn quyết định tự mình lo cho con, từ chối mọi ý tốt của họ.

Tôi kiên quyết đòi làm như vậy, chủ yếu là do có hai suy nghĩ. Một là giáo dục vỡ lòng cho con trẻ. Mẹ chồng không được đi học, chắc chắn trong vấn đề này bà không thể bằng tôi. Hai là nghĩ đến tình cảm của con trẻ. Tôi nghĩ đối với một đứa trẻ, bà nội và bác dù thương bé đến đâu, bé cũng vẫn cần phải ngày ngày được nhìn thấy mẹ, về mặt nhu cầu tình cảm của trẻ, không ai thay thế được người mẹ.

Xung quanh tôi có không ít người đưa con về cho ông bà ở quê chăm, một tháng hoặc vài tháng về thăm con một lần. Họ đều nói con trẻ chưa biết gì, khóc vài ngày là hết nhớ mẹ, quen rồi là ổn. Tôi không cho rằng sự việc đơn giản như vậy, điều này có thể cảm nhận được qua vẻ hoảng hốt của Viên Viên khi đột nhiên không nhìn thấy bố đâu.

Mặc dù bé chưa biết nói, nhưng nhìn nét mặt và một số từ mà thỉnh thoảng bé bập bẹ, tôi có thể cảm nhận được rằng trái tim nhỏ bé của bé chắc chắn rất buồn vì một thời gian dài không được gặp bố. Nếu đột nhiên lại không được nhìn thấy mẹ nữa, và bé với bà nội, bác lại không gần gũi nhau từ trước, thật sự khó có thể tưởng tượng nếu mà như vậy, trái tim nhỏ bé của con trẻ sẽ đau khổ biết bao. Đồng thời tôi cũng suy nghĩ rằng, nếu hiện giờ dứt lòng mà gửi con cho bà nội hoặc bác, hai ba năm sau tôi đón bé về, không biết bé sẽ phải hẫng hụt bao nhiêu thời gian về mặt tình cảm nữa.

Nhà tâm lý học trẻ em của Mỹ Benjamin Spock cho rằng: “Sau khi chào đời vài tháng, trẻ sẽ bắt đầu yêu quý và tin tưởng vào một, hai người chăm sóc mình, coi họ là chỗ dựa tin cậy an toàn của mình. Kể cả em bé mới nửa tuổi, cũng sẽ vì sự ra đi đột ngột của người bố hoặc người mẹ chăm sóc mình mà mất đi hứng thú đối với con người và sự vật, không muốn cười đùa, không thiết ăn uống, tinh thần vô cùng buồn bã… Trẻ em sau khi trưởng thành, cách xử thế trong suốt cuộc đời là lạc quan hay bi quan, cách đối nhân là nhiệt tình hay lạnh lùng, làm người cả tin hay đa nghi… ở một mức độ rất lớn được quyết định bởi thái độ của người phụ trách công việc chăm sóc chúng trong hai năm đầu đời”(1).

_____

(1) Benjamin Spock, Bách khoa toàn thư mới về giáo dục trẻ em, Trác Hồng Bưu dịch, NXB Xây dựng Trung Quốc, năm 1989, tr.37.

Kể cả những điều lo lắng này đều không tồn tại, chỉ vì muốn được tận mắt chứng kiến sự trưởng thành từng ngày của con, tôi cũng muốn tự mình nuôi con. Trong vấn đề này gần như tôi chưa bao giờ do dự cả.

Một năm sau khi ông xã về Hạ Môn, tôi cũng làm thủ tục xin nghỉ không lương ở đơn vị, bắt đầu những ngày tháng đi nam về bắc. Mấy năm liền chúng tôi không ổn định được, công việc rất bận rộn, mệt mỏi; nhưng chúng tôi luôn luôn để Viên Viên ở bên, không để bé phải xa mình ngày nào.

Không phải cả quá trình chúng tôi cảm thấy khó khăn, vất vả, mệt mỏi; hoàn toàn ngược lại, thời gian “gian khổ” rất ngắn, nhanh chóng trôi qua. Trên thực tế con trẻ càng lớn càng nhàn. Dưới sự nuôi dạy, chăm sóc của bố mẹ, Viên Viên phát triển rất đều trên cả hai phương diện tình cảm và trí tuệ, cô bé không có điểm xấu nào khiến chúng tôi phải đau đầu, khó giải quyết. Bao gồm trong mọi mặt ăn uống ngủ nghỉ, chúng tôi đều cảm thấy vừa đơn giản, vừa thuận lợi.

Con trẻ càng lớn bố mẹ càng cảm thấy nhàn hơn, thanh thản hơn. Thậm chí tự đáy lòng chúng tôi còn cảm thấy tiếc rằng - tại sao con gái mình lại lớn nhanh như vậy, vui chơi chưa đủ đã trưởng thành rồi.

Một số người xung quanh nhìn thấy chúng tôi dường như không bao giờ phải lo lắng gì về chuyện của con, nhưng con lại vừa học

tốt, vừa hiểu biết, cảm thấy chúng tôi làm bố mẹ một cách thanh thản, nhẹ nhàng, liền ngưỡng mộ chúng tôi số sướng.

Lúc này tôi thường nhớ đến một số phụ huynh, khi con trẻ còn nhỏ, họ thờ ơ với con biết bao. Có người "một lòng vì công việc"; có người bận rộn với việc uống rượu tiếp khách; có người suốt ngày say sưa bên bàn cờ. Thậm chí tôi còn từng được gặp một bà mẹ, chỉ vì ghen tị với việc mẹ chồng trông con cho chị dâu, mà cũng đưa đứa con đã ba tuổi của mình về cho mẹ chồng sống ở một huyện khác trông. Những người bố người mẹ như vậy, khi con trẻ còn nhỏ, họ không quan tâm đến nhu cầu tình cảm và nhu cầu giáo dục của con trẻ, đợi đến khi con lớn, xuất hiện vấn đề nọ vấn đề kia, mới phàn nàn trách móc con trẻ, than thở số mình khổ, than thở làm bố mẹ thật không dễ dàng.

Bố mẹ phải vất vả hy sinh chăm sóc con khi con còn nhỏ, nhưng sự "hy sinh" này là sự "đầu tư" kinh tế nhất thế gian. Nếu làm ngược chuyện này, khi con còn nhỏ không chú ý, không coi trọng vấn đề giáo dục con trẻ, đợi đến khi con lớn, không biết sẽ gây ra bao điều rắc rối. Ai có thể lau sạch được một bức tranh đã vẽ đủ thứ linh tinh.

Năm 2007, tôi có đọc được một câu chuyện đăng trên tờ báo Thanh niên Bắc Kinh. Một cậu bé người Thượng Hải tên là Trần Vũ, đang học trong trường đại học thì bỏ học, bỏ nhà ra đi, năm năm trời không có tin tức gì. Bố mẹ cậu đã nhiều lần đi tìm nhưng không có kết quả, đến giờ vẫn không biết tung tích cậu ở đâu. Bố mẹ của Trần Vũ đều là trí thức cao cấp, Trần Vũ sinh năm 1987, sau khi chào đời, bố mẹ cậu đều bận rộn với sự nghiệp riêng của mình, gửi cậu cho cô ruột nuôi, đến khi Trần Vũ năm tuổi mới đón cậu về nhà. Có thể tưởng tượng, ngay từ khi còn rất nhỏ con trẻ đã phải rời xa bố mẹ

đã là một điều bất thường. Đến năm năm tuổi - độ tuổi đã hình thành nên tình cảm ổn định, thì cậu lại bị tách khỏi người cô, đưa cậu vào một môi trường mới lạ lẫm.

Bố mẹ chỉ dựa theo nhu cầu của mình để điều khiển con trẻ, họ đã bao giờ suy nghĩ rằng đây không phải là một cái cây hoặc một con vật nhỏ, mà là một người có tình cảm tư tưởng phong phú hay chưa; làm sao họ có thể nghĩ được rằng, trong quá trình này, sẽ để lại vết thương tâm lý như thế nào trong lòng con trẻ.

Từ những câu chữ trong bài báo có thể nhận thấy, trong quá trình sống với bố mẹ sau này, Trần Vũ và họ thiếu sự chia sẻ về mặt tình cảm, giữa con trai và bố mẹ có một khoảng cách rất lớn - rất nhiều đứa trẻ do được người khác nuôi dưỡng, sau khi quay về với bố mẹ, đều thể hiện rõ sự không hòa hợp. Từ việc Trần Vũ kiên quyết bỏ nhà ra đi, thà để mình biến thành “cô nhi”, có thể đoán được nỗi đau khổ trong lòng em nhiều năm qua. Hiện giờ bố mẹ Trần Vũ đều đã nghỉ hưu, họ mới ý thức được rằng, có thể họ sẽ vĩnh viễn mất người con trai này. Đây là câu chuyện khiến người ta đau lòng biết bao.

Nhiều năm nay, phương thức nuôi dưỡng “theo kiểu Trần Vũ” không được dư luận quan tâm nhiều lắm. Ủy thác con cho một người đáng tin cậy, còn mình thì chuyên tâm dốc lòng cho công việc, sự chia tách giữa “sinh” và “dưỡng” này không những không bị phê bình, mà còn trở thành tấm gương sáng được ca ngợi đối với một số người, đặc biệt là những người đạt được nhiều thành tựu trong công việc.

Vài năm gần đây, cùng với sự xuất hiện của thời đại bố mẹ sinh "sau thập kỷ bảy mươi, tám mươi" và hàng loạt người nông dân đổ về thành phố trong tiến trình đô thị hóa, hiện tượng sinh nhưng không dưỡng trở thành một trào lưu phổ biến.

Mỗi khi lợi ích của người lớn xung đột với lợi ích của con trẻ, người lớn luôn là người chủ động trong việc lựa chọn, là phe mạnh; con trẻ luôn luôn là người bị động trong việc lựa chọn, là phe yếu, chính vì thế người phải hy sinh và nhượng bộ luôn là con trẻ.

Đẩy trách nhiệm dưỡng dục sang cho người khác, phương thức dạy dỗ này tác động xấu đến con trẻ như thế nào sẽ không được thể hiện ra ngay, nhưng con trẻ sẽ không hy sinh và nhượng bộ một cách không phải trả giá, bất kỳ quá trình trưởng thành không tốt nào đều sẽ để lại dấu vết trong cuộc đời chúng, trở thành một bệnh trạng ảnh hưởng đến chất lượng cuộc đời của trẻ sau này, đồng thời cũng gây ra rất nhiều rắc rối cho gia đình.

Vấn đề "trẻ em sống xa bố mẹ ở nông thôn"(1) bắt đầu được dư luận quan tâm, bởi thế hệ trẻ em sống xa bố mẹ ở nông thôn đầu tiên đã trưởng thành, một số vấn đề tồn tại phổ biến trong chúng đã được bộc lộ, và vấn đề "giao con cho người khác nuôi hộ" ở thành phố lại chưa được dư luận quan tâm.

---

(1) Chỉ những đứa trẻ có bố hoặc mẹ, thậm chỉ cả bố và mẹ ra thành phố làm thuê, còn mình thì ở lại nông thôn sống với ông bà hoặc những người thân khác (ND).

“Giao con cho người khác nuôi hộ” ở thành phố không nhất thiết đều là gửi trẻ đến khu vực khác, phần lớn là sống chung với bố mẹ; chỉ có điều người chăm sóc chúng là ông bà hoặc người giúp việc. Xét về mặt ý nghĩa không gian là trẻ sống cùng với bố mẹ, ngày ngày có thể gặp hoặc một tuần gặp một lần. Nhưng thực chất là, do bố mẹ không quan tâm nhiều đến chúng, chúng có cảnh ngộ giống những trẻ sống xa bố mẹ ở nông thôn. Tình trạng này càng cần phải được quan tâm, chú ý.

Ba năm trước tôi có tiếp xúc với trường hợp, một cô bé mười tuổi, tính tình rất kỳ quặc, thành tích học tập không tốt. Một mặt tỏ ra rất quyến luyến với bố mẹ, rất quan tâm đến thái độ của bố mẹ đối với cô; mặt khác lại ngày ngày cãi nhau với bố mẹ, xung đột không ngừng, không bao giờ chịu nghe lời bố mẹ. Bố mẹ cô bé đều rất giỏi giang, đều là người có vị trí quan trọng trong cơ quan, điều kiện kinh tế gia đình rất khá giả, ngay khi con vừa chào đời đã thuê một người giúp việc đến nhà để chăm sóc con. Người mẹ sau khi sinh con ba tháng liền đi làm, giao toàn bộ việc chăm con cho người giúp việc.

Nhìn từ bề ngoài con trẻ luôn sống cùng bố mẹ, nhưng do bố mẹ công việc bận rộn, hàng ngày đi sớm về khuya, và thường xuyên đi công tác, con trẻ từ sáng đến tối đều ở với người giúp việc, ngay buổi tối cũng ngủ cùng người giúp việc, con trẻ sống ở nhà mình, nhưng lại giống như một đứa trẻ sống cuộc sống “tầm gửi”, thiếu cơ hội chuyện trò, tâm sự với bố mẹ. Cứ như vậy, con trẻ ngày càng tỏ ra lệ thuộc vào người giúp việc, người giúp việc cũng rất yêu quý cô bé, tình cảm giữa hai người rất gắn bó. Mỗi lần người giúp việc về quê thăm nhà, cô bé đều không muốn cho về, còn buồn hơn cả khi mẹ đi công tác. Nhưng khi cô bé bốn tuổi, bố mẹ cô và người giúp

việc đã nảy sinh mâu thuẫn xung quanh vấn đề trả lương, họ đã kiên quyết cho người giúp việc nghỉ việc và tìm một người giúp việc khác. Cô bé và người giúp việc mới không hợp nhau, hai bên lục đục với nhau suốt ngày, bố mẹ cô lại thay người giúp việc khác, vẫn không hợp, đành phải thay người khác.

Sau vài lần thay đổi người giúp việc, cô bé cũng đã lớn thêm vài tuổi, cô không còn gây chuyện nữa, nhưng bất luận người giúp việc nào đến nhà, đều từ chối nói chuyện với người giúp việc. Như thế, thực tế là cô bé hàng ngày chỉ ở nhà một mình. Bố mẹ cô vẫn bận rộn với công việc, rất ít khi có thời gian chuyện trò với con. Thỉnh thoảng có dịp, liền hỏi con thi cử thế nào hoặc đưa con ra ngoài ăn bữa cơm. Mãi cho đến khi nhà trường thông báo với phụ huynh con họ bỏ học ra ngoài gặp người bạn quen qua mạng, bố mẹ cô bé mới sốt sắng, lo lắng.

Bà mẹ đưa con đến gặp tôi, nhưng lời nói của chị không hề tỏ ý gì là kiểm điểm lại mình, chỉ cho rằng bản thân con trẻ có vấn đề, mong tôi làm “công tác tư tưởng” cho cô bé, chính vì thế trước quan điểm mà tôi đưa ra là tình trạng của con chị có liên quan đến thái độ nuôi dưỡng của bố mẹ, chị tỏ ra không đồng tình.

Khi tôi nhắc nhở chị không nên hoàn toàn giao con trẻ cho người giúp việc, và đồng thời lại coi nhẹ mối quan hệ gắn bó đã hình thành từ lâu giữa con trẻ và người giúp việc đầu tiên, chị có vẻ không vui, nói rất nhiều con của các gia đình khác đều do người giúp việc trông coi, có nhà nào không thay đổi người giúp việc, con người ta cũng không có vấn đề gì. Khi tôi đề nghị hàng ngày chị nên dành thời gian chuyện trò, chơi đùa, đọc sách cùng con, chị có phần tức giận, nói tôi công việc bận như thế, làm sao có thời gian cho nó được, đồng

thời nói hồi nhỏ bố mẹ cũng không quản tôi, không phải cũng vẫn trưởng thành như ai đó sao. Và cuối cùng tôi đề nghị, nếu công việc của chị khiến chị bận rộn hơn rất nhiều so với người bình thường, thực sự không có thời gian quan tâm đến con trẻ thì chị nên nghĩ cách để thay đổi công việc đi, trước đây chị quá thờ ơ với con, hiện giờ buộc phải dùng rất nhiều thời gian và công sức để bù đắp lại, con trẻ đã mười tuổi rồi, tôi lo ngại nếu tiếp tục để thế vài năm nữa có thể sẽ không còn cơ hội cải thiện nữa đâu. Câu nói "thay đổi công việc" đã khiến người mẹ này thực sự tức giận, lúc đó chị đã tỏ rõ thái độ, đồng thời từ đó trở đi không đếm xỉa gì đến tôi nữa.

Gần đây tôi nghe nói cô bé này bị bố mẹ đưa đến một ngôi trường "quân sự". Công việc chính của "ngôi trường" này là tiến hành "huấn luyện quân sự" đối với học sinh, tức hàng ngày phải hành quân một đoạn đường rất dài, luyện tập đứng nghiêm theo tác phong quân đội, tập hợp khẩn cấp, ai không chịu nghe lời sẽ bị đánh. "Nhà trường" thu học phí rất cao, nhưng tuyển sinh được rất đông học sinh. Rất nhiều em như cô bé này, bố mẹ rất bận, điều kiện kinh tế gia đình khá giả, con trẻ học hành rất tệ, liền bị đưa đến đây cải tạo. Tôi còn nghe nói hiệu trưởng của "ngôi trường" này cũng có một cậu con không ra gì, từ chỗ huấn luyện cậu con trai mà anh này thành lập được "ngôi trường quân sự" này. Con trai anh không được huấn luyện thành công, vẫn không có gì thay đổi, chỉ có điều giúp người bố trở thành "hiệu trưởng", và kiếm được không ít tiền.

Tôi không nén nổi liền than thầm trong lòng, bỏ tiền mua "giáo dục" là chuyện rất dễ dàng, chỉ có điều không biết cuối cùng họ sẽ mua được cái gì.

Một vấn đề rất lớn trong giáo dục gia đình hiện đại là, bố mẹ có thể hy sinh cuộc đời cho con, nhưng lại không chịu hy sinh thời gian và công sức cho con.

Những người coi sự nghiệp và công việc nuôi dạy con trẻ là hai vấn đề đối lập với nhau, những người không coi trọng thời gian và chất lượng ở bên con, những người không lưu tâm để ý đến mọi suy nghĩ, cảm nhận của trẻ, không phải là do họ không yêu con, mà tự đáy lòng họ không cho rằng việc gần gũi với con là một chuyện quan trọng. Trong mắt họ, con trẻ chỉ là một báu vật hoặc một con vật nhỏ, có thể tạm thời gửi gắm ở một người đáng tin cậy, sau đó có thể lấy về một cách hoàn hảo, không chút sứt mẻ bất cứ lúc nào. Họ không thấy được rằng trẻ em là một cơ thể sống có tư tưởng, tình cảm, mọi cảnh ngộ trong quá trình trưởng thành, mọi sự buồn vui đều sẽ để lại dấu ấn sâu sắc trong con trẻ - chú cún nhỏ bị gửi nuôi ở nhà người khác, nó sẽ tỏ ra không thích nghi vì sự thay đổi đột ngột của người chăm sóc, con trẻ càng không phải là một chiếc bình sứ hoàn toàn không có tư tưởng.

Một em bé gọi bạn là bố là mẹ, đó không phải chuyện có thể ậm ờ đáp lại một câu, nó đòi hỏi bạn phải bỏ ra rất nhiều thời gian, công sức và trí tuệ. Nếu đã quyết định có con, thì phải có trách nhiệm với con, coi việc gần gũi với con là một công việc hết sức quan trọng để nghiêm túc thực hiện.

Không nên tùy tiện đưa con nhỏ về quê, để ông bà hoặc người thân chăm sóc hộ. Phải cố gắng nghĩ cách để giữ con trẻ ở bên cạnh mình, tốt nhất là có thể ngày ngày được nhìn thấy con. Nếu có khó khăn, nên để bố mẹ tự khắc phục, không nên để con trẻ phải đứng ra gánh vác.

Kể cả khi sống cùng với con, cũng cần chú ý rằng, không nên chỉ đặt công việc và những vấn đề liên quan đến các mối quan hệ xã giao ở trong đầu, chỉ dành một lượng thời gian và công sức còn thừa rất ít cho con. Không nên thờ ơ trước những nhu cầu của con, nên nghiêm túc nhìn nhận về chuyện gần gũi với con, không nên để con của bạn thui thủi trong gian phòng mà bạn đã dày công trang trí, nhưng lại biến thành "đứa trẻ bị gửi nuôi" về mặt tinh thần.

Nếu xuất phát từ nguyên nhân khách quan, buộc phải thường xuyên xa con, cũng nhất thiết phải nghĩ cách để cố gắng giảm bớt sự hụt hẫng về mặt tình cảm ở trẻ, ví dụ để cho trẻ và ông bà hoặc người chăm sóc trẻ tạm thời tạo dựng được tình cảm trước, thời gian xa trẻ nên thường xuyên gọi điện thoại cho trẻ, nói chuyện nhiều với trẻ, định kỳ về thăm trẻ, để trẻ cảm nhận được rằng bố mẹ rất quan tâm đến trẻ, cố gắng giảm bớt cảm giác hẫng hụt cho trẻ.

Thượng Đế tạo ra con người, để con người yêu thương con của mình một cách rất tự nhiên, chính là vì để bố mẹ có thể tận tâm nuôi dưỡng con mình. "Công việc bận" hay bất kỳ nguyên nhân gì khác, đều không nên trở thành lý do khiến bạn không tận tâm với con trẻ.

Chúng ta nỗ lực làm việc vốn là để gây dựng một tương lai tươi đẹp hơn, nhưng cuối cùng lại để công tác giáo dục trẻ em - "tương lai của đất nước" xảy ra nhiều rắc rối, với nước với nhà, ý nghĩa của việc gây dựng "sự nghiệp" này là gì?

Vai trò của bố mẹ quan trọng biết bao, nếu nói một cách đơn giản thì nó liên quan đến vận mệnh của một đứa trẻ, nếu nói trên góc độ vĩ mô thì nó liên quan đến tương lai của toàn dân tộc, chính

vì thế phải làm một cách nghiêm túc, không được lơ là, nếu không chính là phạm lỗi không làm tròn bổn phận.

Nếu bố mẹ có thể cảm nhận được tầm quan trọng của mỗi ngày tháng, mỗi cảnh ngộ trong quá trình trưởng thành của con trẻ, biết những cảnh ngộ này sẽ có ảnh hưởng lớn đối với con trẻ, thì khả năng và biện pháp để bố mẹ vừa chăm con vừa đi làm tự nhiên sẽ có.

Muốn làm một việc gì đó sẽ luôn có lý do, không muốn làm một việc gì đó cũng luôn có cái cớ.

Nhà văn nổi tiếng của Trung Quốc Trì Lợi nói, “Tôi phát hiện ra rằng từ cổ chí kim, con trẻ đều giống nhau, nhưng phụ huynh lại có sự thay đổi rất lớn. Hiện nay có quá nhiều bố mẹ chỉ muốn bỏ tiền ra cho con, nhưng lại không muốn bỏ ra thời gian, công sức và trí tuệ. Thực chất là bố mẹ đã trở nên ngớ ngẩn, ích kỷ, mù quáng, ngu xuẩn, lười nhác”(1). Câu nói của bà khá gay gắt, nhưng lại nhằm trúng tim đen.

———————————

(1) Trì Lợi, Đến đây con yêu, NXB Nhà văn, tháng 6-2008, tr.55.

Đừng nên chỉ phê bình các bậc phụ huynh, tôi cũng muốn nói với thế hệ các cụ già - ông bà nội hoặc ông bà ngoại của đứa trẻ, có thể cô bác có kinh nghiệm dày dạn trong việc chăm sóc trẻ, có thể cô bác vừa mới nghỉ hưu, sức khỏe còn rất tốt, có thể con cái các bác hiện giờ rất cần sự giúp đỡ của các bác, nhưng cho dù thế nào, các bác cũng không cần thiết phải “thầu toàn bộ” trong chuyện chăm sóc thế hệ cháu của mình.

Cô bác không thể để cho con cô bác cảm thấy rằng trong nhà có thêm một em bé là có thêm một “con vật nhỏ nuôi trong nhà”, nhưng lại không cần phải trải qua quá trình nuôi con tỉ mỉ quần cứt tã đái; không thể để cho họ mặc dù đã làm bố làm mẹ, nhưng về mặt tâm lý vẫn mút núm vú và không nghĩ được rằng, đối với sinh linh bé nhỏ này, ngoài việc mình phải có trách nhiệm đảm bảo sự đầy đủ về mặt kinh tế, còn phải có trách nhiệm tạo dựng tình cảm và giáo dục. Chính vì thế trong chuyện này cô bác nên làm ít đi một chút, đẩy nhiều việc cho con cái cô bác tự làm, để trong quá trình học làm bố làm mẹ, họ cũng từng bước trở nên chín chắn. Điều này đều là chuyện hết sức quan trọng, hết sức có ý nghĩa đối với hai thế hệ của họ.

Lưu ý đặc biệt

Một vấn đề rất lớn trong giáo dục gia đình hiện đại là, bố mẹ có thể hy sinh cuộc đời cho con, nhưng lại không chịu hy sinh thời gian và công sức cho con.

Không nên tùy tiện đưa con nhỏ về quê, để ông bà hoặc người thân chăm sóc hộ. Phải cố gắng nghĩ cách để giữ con trẻ ở bên cạnh mình, tốt nhất là có thể ngày ngày được nhìn thấy con. Nếu có khó khăn, nên để bố mẹ tự khắc phục, không nên để con trẻ phải đứng ra gánh vác.

Kể cả khi sống cùng với con, cũng phải chú ý rằng, không nên chỉ đặt công việc và những vấn đề liên quan đến các mối quan hệ xã giao ở trong đầu, đồng thời dành ra lượng thời gian và công sức còn thừa rất ít cho con. Không nên thờ ơ trước những nhu cầu của con, nên nghiêm túc nhìn nhận về chuyện gần gũi với con, không nên để

con của bạn thui thủi trong gian phòng mà bạn đã dày công trang trí, nhưng lại biến thành “đứa trẻ bị gửi nuôi” về mặt tinh thần.

Nếu xuất phát từ nguyên nhân khách quan, buộc phải thường xuyên xa con, cũng nhất thiết phải nghĩ cách để cố gắng giảm bớt sự hụt hẫng về mặt tình cảm ở trẻ, ví dụ để cho trẻ và ông bà hoặc người chăm sóc trẻ tạm thời tạo dựng được tình cảm trước, thời gian xa trẻ nên thường xuyên gọi điện thoại cho trẻ, nói chuyện nhiều với trẻ, định kỳ về thăm trẻ, để trẻ cảm nhận được rằng bố mẹ rất quan tâm đến trẻ, cố gắng giảm bớt cảm giác hẫng hụt cho trẻ.

Đẩy trách nhiệm dưỡng dục sang cho người khác, phương thức dạy dỗ này tác động xấu đến con trẻ như thế nào sẽ không được thể hiện ra ngay, nhưng con trẻ sẽ không hy sinh và nhượng bộ một cách không phải trả giá, bất kỳ quá trình trưởng thành không tốt nào đều sẽ để lại dấu vết trong cuộc đời chúng, trở thành một bệnh trạng ảnh hưởng đến chất lượng cuộc đời của trẻ sau này, đồng thời cũng gây ra rất nhiều rắc rối cho gia đình.

Mái nhà hạnh phúc là khách sạn năm sao

Chúng ta sinh ra một em bé, không những phải có trách nhiệm nuôi em bé lớn, mà còn có trách nhiệm để cho em được hạnh phúc.

Sau khi chúng tôi chuyển về sống ở Diêm Đài, mỗi lần về quê Nội Mông Cổ phải chuyển tàu ở Bắc Kinh, thường không kịp đổi sang ngay chuyến tàu ngày hôm đó, mà phải ở lại Bắc Kinh một đêm. Lần đầu tiên đi theo lộ trình này về nhà là khi Viên Viên mới năm tuổi, đúng vào dịp trước Tết.

Tôi và ông xã mỗi người dắt một tay Viên Viên, bàn tay còn lại xách hành lý, ra khỏi nhà ga Bắc Kinh trong dòng người đông đúc. Tết là thời điểm người đi lại nhiều, đông như kiến. Ra khỏi nhà ga, khó khăn lắm mới tìm được một chỗ đất trống, đặt hành lý xuống, bàn xem nên nghỉ đêm ở đâu. Trên quảng trường có rất nhiều người của các nhà nghỉ nhỏ đến quảng cáo, chào mời khách, chúng tôi không dám tìm họ, sợ bị lừa, cũng sợ phải đi xa, muốn tìm một nhà nghỉ vừa rẻ lại vừa sạch sẽ, ngày hôm sau đi tàu cũng tiện.

Ngó ra xung quanh, nhà cao tầng dày đặc, chúng tôi không biết nên thuê ở đâu. Viên Viên sốt sắng hỏi: “Bố mẹ ơi, chúng ta sẽ nghỉ ở đâu ạ?”.

Trên tàu chúng tôi đã bàn sơ qua vấn đề nên nghỉ ở đâu. Ở trong khách sạn sang trọng vừa sạch sẽ vừa dễ kiếm thì đắt quá, tiếc tiền; ở chỗ nào rẻ, thì lại sợ không sạch sẽ; những chỗ giá cả vừa phải, e rằng mấy ngày nay đều đã kín chỗ, chỗ gần có lẽ sẽ không dễ tìm. Cuối cùng chúng tôi than thở, nếu như có tiền thì đã không phải băn khoăn như vậy, tìm thẳng đến khách sạn năm sao mà ở là xong. Mặc dù Viên Viên không tham gia vào cuộc nói chuyện, nhưng cô bé cũng cảm nhận được nỗi băn khoăn của bố mẹ. Hồi ba tuổi Viên Viên đã từng ở trong nhà nghỉ nhỏ một lần, không biết tại sao lại cảm thấy không thoải mái, ngay cả ga trải giường ở đó cũng không dám chạm vào, chúng tôi phải ôm bé, bé mới chịu ngủ, sau đó mới đặt được bé xuống giường. Chính vì thế câu hỏi của bé lúc này cũng tỏ rõ vẻ lo lắng, chúng tôi cũng nhận ra được vẻ sốt ruột này.

Ông xã cúi người xuống xách va ly lên, chỉ vào một khách sạn sang trọng cao tầng ngay trước mặt, nói với giọng khoa trương: “Đi

nào, chúng ta vào ở khách sạn năm sao!". Viên Viên bất ngờ lắm, thật ạ? Nhìn thấy vẻ thành khẩn của cô bé, chúng tôi đều cười, vội nói với bé rằng bố đang đùa đấy, chúng ta vẫn nên tìm một nhà nghỉ rẻ tiền gần đây thôi, ở tạm một đêm là được. Viên Viên có vẻ hơi buồn.

Kéo va ly và dắt tay cô bé, vừa đi vừa để ý xem chỗ nào có nhà nghỉ phù hợp. Lúc đi qua khách sạn cao cấp mà ông xã vừa chỉ ban nãy, nhìn thấy các chú bảo vệ mặc đồng phục chỉnh tề, lịch sự mở cửa xe cho khách, đưa khách vào sảnh lớn, trông rất phong độ, lịch lãm. Ánh mắt Viên Viên lộ rõ vẻ ngưỡng mộ. Tôi cười thầm cô nàng, liền vẽ ra một con cá gỗ giúp bé "no bụng": Đợi con lớn lên kiếm được nhiều tiền, rồi ta sẽ vào ở khách sạn năm sao nhé. Điều này khiến Viên Viên rất phấn khởi, lên kế hoạch nói: Lớn lên con sẽ kiếm thật nhiều thật nhiều tiền, ngày ngày được ở khách sạn năm sao! Tôi và ông xã đều cười, nói: "Giỏi, có tiền rồi ngày ngày sẽ ở khách sạn năm sao!".

Đột nhiên Viên Viên sực nhớ ra điều gì, liền hỏi: "Khách sạn năm sao nhìn như thế nào ạ, có gì bên trong ạ?".

Tôi nói: "Có giường rất sạch sẽ, ga trải giường, gối, chăn đều rất sạch, ngủ trên đó rất dễ chịu".

Điều này khiến Viên Viên có phần bất ngờ, "Như thế không phải là giống nhà của mình đó sao mẹ, giường của nhà mình vừa sạch sẽ vừa dễ chịu". Rõ ràng là câu trả lời này không làm thỏa mãn cô bé.

Tôi nghĩ một lát, nói: "Và còn có nhà vệ sinh rất sạch sẽ, bồn rửa mặt và bồn tắm đều có thể yên tâm sử dụng, không giống như nhà

nghỉ nhỏ, không dám dùng cả bồn rửa mặt của họ".

Lời bổ sung của tôi vẫn nằm ngoài sự dự đoán của Viên Viên, nhưng khiến cô bé có vẻ yên lòng hơn. "Nhà vệ sinh của nhà mình cũng sạch, có thể yên tâm sử dụng... Còn gì nữa hả mẹ?".

Tôi lại nghĩ một lát nói: "Có nước nóng hai mươi tư giờ, lúc nào muốn tắm cũng được". Viên Viên lại lập tức so sánh, nói: "Nhà mình cũng có thể muốn tắm là tắm, ngày nào cũng có nước nóng!".

Tôi cười, đúng vậy, tại sao những gì khách sạn năm sao có, nhà mình đều có nhỉ! Để mẹ nghĩ thêm nữa xem sao. Lúc này bố cô bé liền tiếp lời, nói: "Trong phòng của khách sạn năm sao còn có tủ lạnh, bên trong có đựng bia và đồ uống, thích uống là uống".

Viên Viên vừa nghe thấy thế, càng kinh ngạc hơn: "Thế thì cũng giống như nhà mình, nhà mình cũng có tủ lạnh, bên trong cũng có bia và đồ uống, muốn uống là uống. Tủ lạnh nhà mình còn đựng rất nhiều đồ ăn ngon nữa... Còn có gì nữa ạ?".

Chúng tôi nghĩ tiếp, cũng không nghĩ được ra cái gì mới nữa, liền nói trong khách sạn năm sao có gì, gần như nhà mình đều có, cũng chỉ thế thôi. Lần này thì Viên Viên đã thực sự thở phào, cô bé than một câu "Hóa ra nhà mình giống hệt như khách sạn năm sao!". Tôi và ông xã đều bật cười. Tôi nói, "Đúng thật, sao trước đây mình không chú ý đến nhỉ, hóa ra nhà mình giống hệt như khách sạn năm sao".

Viên Viên tỏ ra vô cùng phấn khởi vì sự phát hiện bất ngờ này, không còn tỏ vẻ lo lắng và ngưỡng mộ như ban nãy nữa. Cô bé

muốn chứng thực thêm một bước nữa, liền hỏi bố: “Bố ơi, bố bảo nhà mình có giống với khách sạn năm sao không?”.

Lúc này bố của bé cũng chợt hiểu ra vấn đề, “Ờ, đúng là giống thật. Hóa ra từ trước tới giờ chúng ta được ở khách sạn năm sao mà không hề hay biết, may mà con đã phát hiện ra!”.

Hai má đỏ hồng vì lạnh của Viên Viên rất rạng rỡ, cô bé vô cùng phấn khởi. Lúc này chúng tôi đi đến trước một nhà nghỉ nhìn bề ngoài trông cũng gọi là tạm ổn, chuẩn bị vào trong xem. Lúc này Viên Viên đã tỏ ra rất bình thản. Mình ngày ngày được ở trong khách sạn năm sao, hôm nay mới có dịp được ở nhà nghỉ nhỏ cũng không có gì là ghê gớm. Tôi dùng câu nói ban nãy trêu cô bé: “Sau này con phải kiếm thật nhiều thật nhiều tiền, là có thể ngày ngày được ở khách sạn năm sao, không cần phải đến những nơi như thế này nữa”.

Viên Viên nói: “Con không ở khách sạn năm sao đâu, ngày nào cũng ở nhà thôi”. Tôi hỏi tại sao, cô bé nói: “Nhà mình chính là khách sạn năm sao, trong nhà còn có bố và mẹ nữa”.

Trẻ em thực sự là thiên thần, lời nói của em do Thượng đế dạy. Đúng vậy, có sự hào hoa sang trọng nào so được với việc cả nhà vui vẻ sống bên nhau. Mái nhà có được tình yêu mới được gọi là nhà, một gia đình sống hạnh phúc bên nhau, đó chính là thiên đường đặt giữa nhân gian!

Học giả nổi tiếng của Đài Loan Phụ Bội Vinh nói: Nếu con người không có một môi trường gia đình tốt, rất khó có thể sống một cuộc đời bình thường(1).

_____

(1) Phụ Bội Vinh, Dùng cái gì để tưới mát cho tâm hồn, NXB Văn hóa quốc tế, tháng 9-2006, tr.3.

Tất cả các bậc phụ huynh đều đang nỗ lực tạo ra một cuộc sống tốt đẹp cho con, đều muốn xây dựng mái nhà thành thiên đường hạnh phúc của con. Nhưng có bao nhiêu người lại dùng sai phương pháp, song song với việc ra sức mua đồ về nhà, vô tình họ đã phá hỏng bầu không khí trong gia đình, khiến gia đình động một chút là biến thành đấu trường lợi ích của vợ chồng. Một cung điện lạnh lẽo không có sức sống. Niềm hạnh phúc đáng lẽ con trẻ phải được hưởng, không biết đã thất thoát đi bao nhiêu trong những gia đình như vậy.

Tôi có quen một gia đình, cả hai vợ chồng đều rất khá, người chồng thành đạt trong sự nghiệp, người vợ xinh đẹp giỏi giang, có một cô con gái lanh lợi đáng yêu. Cuộc sống của họ đáng lẽ phải dễ chịu như khách sạn năm sao, nhưng họ lại biến nó thành "nhà nghỉ nhỏ".

Giữa hai vợ chồng họ không có mâu thuẫn gì lớn lắm, hai vợ chồng rất quan tâm nhau, nhưng trong một số chuyện vặt vãnh lại không nhường nhịn nhau, thường xuyên cãi nhau, không ai chịu thua ai, luôn cho rằng đối phương phải nhượng bộ. Trong những năm tháng kinh tế gia đình còn chưa khá giả lắm, họ thường xuyên cãi nhau về vấn đề kinh tế; đến khi gia đình đã mua được xe hơi và hai căn hộ, điều kiện vật chất đã khá ổn định, họ lại cãi nhau vì quan điểm dạy con khác nhau. Tóm lại, trong cuộc sống có mâu thuẫn gì cần phải giải quyết thì đó chính là nguyên nhân khiến họ cãi nhau.

Sau khi cãi nhau thường là chiến tranh lạnh, một, hai tháng không nói chuyện với nhau. Đã từng nảy ra ý định ly hôn, nhưng lại không có mâu thuẫn gì quá lớn, cả hai người không muốn chia tay nhau, cuộc sống cứ trôi qua trong bất hòa như vậy. Hiện giờ, hai người đã bước vào tuổi trung niên, cuối cùng đã hiểu ra những cuộc tranh cãi trước đây thật vô nghĩa, quan hệ giữa hai người được cải thiện rõ rệt và đã bắt đầu một cuộc sống mới, nhưng những ảnh hưởng xấu trong quá trình trưởng thành của con trẻ đã không thể cứu vãn được nữa.

Phải sống trong một bầu không khí gia đình như vậy, cô bé lúc nào cũng tỏ ra thấp thỏm, bất an, cô không biết bao giờ bố mẹ lại cãi nhau, trở nên nhạy cảm, bất luận trong hoàn cảnh nào, chỉ cần có ai nói to một chút là cô bé lại tỏ ra sợ hãi. Từ nhỏ cô bé đã rất mong một trong hai bên bố hoặc mẹ đi công tác, như thế gia đình sẽ được yên ổn mấy ngày. Phải sống giữa các cuộc tranh cãi và chiến tranh lạnh bất tận của bố mẹ, hiện giờ cô bé này đã vào cấp ba, tính tình u uất, nóng nảy, thành tích học tập không tốt, không tự tin, khiến bố mẹ vô cùng đau đầu. Hiện giờ điều khiến họ lo lắng nhất là cô bé không thi được vào đại học, không thể tự lập thì sẽ thế nào. Hiện giờ họ càng ra sức kiếm tiền, dường như muốn kiếm đủ cho con một nguồn tài sản dùng cả đời cũng không hết. Nhưng bất luận kiếm được bao nhiêu tiền, mỗi khi nghĩ đến vấn đề của con họ lại cảm thấy không an toàn, không thỏa mãn.

Đương nhiên trong cuộc sống gia đình không thể không có xung đột, tục ngữ nói bát đũa còn có lúc xô huống chi vợ chồng, mối quan hệ gia đình tốt không đồng nghĩa với việc gia đình lúc nào cũng êm ấm.

Tôi và ông xã cũng thường xuyên có mâu thuẫn, nhưng thông thường chúng tôi đều cố gắng tránh Viên Viên, cố gắng giải quyết nhanh vấn đề trong phạm vi hai người. Nếu thực sự không tránh nổi, cũng phải cố gắng kìm chế mình, ít nhất không để cuộc tranh cãi làm con trẻ sợ. Có lúc cũng nhờ Viên Viên đứng ra làm trọng tài, chúng tôi tin rằng cách nhìn nhận vấn đề của con trẻ tương đối khách quan. Chúng tôi lắng nghe ý kiến của cô bé một cách rất chân thành, đứng trên góc độ của con để phát hiện vấn đề của mình. Mặc dù hồi nhỏ cô bé thường "xử án không công minh", thường vô tình thiên vị tôi, nhưng điều này ít nhất giúp bố cô bé ý thức được nguyện vọng của con trẻ, xuất phát từ nguyện vọng của con, anh cũng chủ động nhận sai. Và tôi cũng thường xuyên nhượng bộ bố Viên Viên, nếu phát hiện ra anh vô cùng giận dữ, hoặc vì muốn nhanh chóng kết thúc cuộc chiến, tôi sẽ gạt những "nguyên tắc" và "lý do" của mình sang một bên, chủ động nhận sai, hòa giải với anh. Cuộc tranh cãi giữa chúng tôi từ trước tới giờ đều là tốc chiến tốc quyết, không bao giờ để kéo dài đến ngày hôm sau, không để bầu không khí ức chế bao trùm lên cả gia đình. Hành vi của bố mẹ khiến con trẻ thấy được rằng, giữa con người với con người có mâu thuẫn là điều bình thường, điều quan trọng là giải quyết bằng thái độ như thế nào.

Hôn nhân là một mối quan hệ sâu sắc giữa con người với con người, sự chân thực của nhân tính, tố chất văn hóa, giá trị quan, khả năng yêu... đều được thể hiện rất rõ trong mối quan hệ này. Nó là cuốn tự truyện do hai người lớn viết chung, là cuốn sách vỡ lòng để đứa con mà họ yêu thương nhất cảm nhận hạnh phúc của cuộc sống, cảm nhận cái đẹp của sinh mệnh, nhận thức được mối quan hệ giữa con người với con người.

Cho dù ly hôn, chỉ cần lý trí và thể diện, cũng còn tốt hơn việc bắt con trẻ phải chịu đựng những cuộc tranh cãi, giày vò không biết đâu là điểm dừng. Nhà triết học Erich Fromm nói: “Khi một cuộc hôn nhân bất hạnh phải đối mặt với nguy cơ tan vỡ, luận cứ cũ kỹ giữa hai bố mẹ là, họ không thể chia tay, để khỏi phải cướp đi niềm hạnh phúc mà một gia đình trọn vẹn đem lại cho con trẻ. Tuy nhiên, bất kỳ đề tài nghiên cứu sâu sắc nào cũng cho rằng, đối với con trẻ, bầu không khí căng thẳng và không vui vẻ trong gia đình còn có hại hơn cả sự tan vỡ công khai, bởi sự tan vỡ công khai này ít nhất giáo dục được trẻ rằng, con người có thể dựa vào sự quyết đoán dũng cảm để kết thúc một trạng thái sống không thể chấp nhận”(1).

---

(1) Erich Fromm, Người vì mình, Tôn Y Y dịch, Tam Liên thư điếm, tháng 11-1988, tr. 310.

Bố mẹ thường muốn tích cóp nhiều tiền hơn cho con, nhưng thực tế bao nhiêu tiền cũng không thể mua được niềm vui cho trẻ. Hôm nay tài sản mất đi, ngày mai có thể kiếm lại được, nhưng niềm hạnh phúc, cơ hội giáo dục trong quá trình trưởng thành của trẻ, nếu đã mất đi sẽ mãi mãi không thể tìm lại được nữa. Cho con trẻ một gia đình hạnh phúc, để chúng được trưởng thành một cách lành mạnh trên cả hai phương diện sinh lý và tâm lý, trở thành một con người phát triển hài hòa, đây mới là kho báu dồi dào nhất, suốt đời dùng không hết mà bố mẹ có thể đem lại cho con.

Nếu nói trạng thái của gia đình cũng có thể gắn số sao như khách sạn, không có cấp bậc nào cao hơn bầu không khí gia đình hài hòa, hạnh phúc. Nhà ở có thể nhỏ đi một chút, đồ gia dụng có

thể cũ một chút, đồ điện tử có thể ít một chút, nhưng tình yêu và sự thân mật nhất thiết phải nhiều - gia đình hạnh phúc chính là khách sạn năm sao.

Tôi muốn trích dẫn một đoạn văn mà nhà triết học Erich Fromm đã từng nói ở đây, để chia sẻ với các bậc bố mẹ:

Mảnh đất mà Thượng đế hứa sẽ ban tặng cho Abraham và hậu duệ của ông (mảnh đất thường là sự tượng trưng cho tình yêu của người mẹ) được miêu tả là "đâu đâu cũng có sữa và mật chảy". Sữa là sự tượng trưng trên phương diện thứ nhất của tình yêu, là điều tượng trưng cho sự quan tâm và khẳng định. Còn mật lại tượng trưng cho sự ngọt ngào của sinh mệnh, niềm hạnh phúc của cuộc sống và tình yêu đối với sinh mệnh. Hầu hết mọi người mẹ đều có thể cho "sữa", nhưng chỉ có một số ít người mẹ có thể cho "mật". Để có thể cho con mật, một người mẹ không những buộc phải là một "người mẹ tốt", mà còn buộc phải là một người mẹ hạnh phúc - sự ảnh hưởng này của người mẹ đối với con trẻ nói thế nào cũng không có gì là quá. Tình yêu của người mẹ đối với sinh mệnh giống như sự lo lắng, thấp thỏm của bà ngấm dần vào con trẻ. Hai thái độ này đều có sự ảnh hưởng sâu sắc đối với nhân cách của trẻ. Đúng vậy, giữa đám con trẻ - và cả người lớn, người ta có thể phân biệt ra được những người nào chỉ có được "sữa", còn người nào đồng thời có được cả "sữa" và "mật"(1).

---

(1) Erich From, Người vì mình, Tôn Y Y dịch, Tam Liên thư điếm tháng 11-1988, tr.270.

Chúng ta sinh ra một em bé, không những phải có trách nhiệm nuôi em bé lớn, mà còn có trách nhiệm để cho em được hạnh phúc.

Lưu ý đặc biệt

Mái nhà có được tình yêu mới gọi là nhà.

Nếu con người không có một môi trường gia đình tốt, rất khó có thể sống một cuộc đời bình thường.

Hôn nhân là một mối quan hệ sâu sắc giữa con người với con người, sự chân thực của nhân tính, tố chất văn hóa, giá trị quan, khả năng yêu... đều được thể hiện rất rõ trong mối quan hệ này. Nó là cuốn tự truyện do hai người lớn viết chung, là cuốn sách vỡ lòng để đứa con mà họ yêu thương nhất cảm nhận hạnh phúc của cuộc sống, cảm nhận cái đẹp của sinh mệnh, nhận thức được mối quan hệ giữa con người với con người.

Cho dù ly hôn, chỉ cần lý trí và thể diện, cũng còn tốt hơn việc bắt con trẻ phải chịu đựng những cuộc tranh cãi, giày vò không biết đâu là điểm dừng.

Đối với con trẻ, bầu không khí căng thẳng và không vui vẻ trong gia đình còn có hại hơn cả sự tan vỡ công khai, bởi sự tan vỡ công khai này ít nhất giáo dục được trẻ rằng, con người có thể dựa vào sự quyết đoán dũng cảm để kết thúc một trạng thái sống không thể chấp nhận.

Chỉ lập “sổ ghi công”, không lập “sổ ghi tội”

Lập “sổ ghi công” là một phương pháp tương đối tốt, chúng tôi chưa bao giờ dùng tiền để thưởng cho Viên Viên, phần thưởng của

bố mẹ chính là những bông hoa đỏ trong cuốn sổ này, nó không thể dùng tiền để tính toán giá trị, nhưng lại vô cùng quý giá, hỗ trợ cho chúng tôi bồi dưỡng rất nhiều phẩm chất tốt ở con trẻ.

Kể từ khi Viên Viên bốn tuổi, tôi mua cho cô bé một cuốn sổ nhỏ, chuyên ghi lại những việc tốt mà cô bé đã làm. Cuốn sổ không lớn lắm, mỗi trang chỉ ghi một chuyện, những việc được ghi rất đơn giản, về cơ bản chỉ có mấy chữ, ví dụ “thu dọn đồ chơi”, “vứt rác”, “tự kể chuyện”, “tối một mình vào bếp bật đèn lấy tăm”, “học được cách xem đồng hồ”..., mỗi trang đều dùng bút đỏ vẽ một bông hoa xinh xắn - đây chính là phần thưởng dành cho cô bé. Chúng tôi gọi cuốn sổ này là “sổ ghi công”. Tôi phát hiện ra mỗi lần “ghi công” cho Viên Viên, cô bé đều rất phấn khởi. Cách một thời gian lại đi đếm xem mình đã có được bao nhiêu bông hoa.

Phương pháp này rất có ích cho quá trình trưởng thành của trẻ. Một là trẻ được biểu dương, cảm thấy rất vinh dự; hai là những việc được ghi trong sổ có tác dụng nhắc nhở bé, giúp bé từ sau không quên làm những việc tốt này; ba là tất cả những chữ ghi trên cuốn sổ nhỏ này, Viên Viên đều nhớ được, cô bé thường xuyên đọc lại những thành tích của mình khi đếm số bông hoa, cũng biết thêm được không ít mặt chữ.

Đến khi Viên Viên vào cấp một, cô giáo trong trường thường xuyên thưởng hoa đỏ, tức là đóng một cái dấu in hình bông hoa đỏ lên tờ giấy nhỏ, tích đủ mười bông hoa đỏ là có thể đổi được một “mặt cười”. Phía cuối lớp có một bảng khen thưởng, dưới tên của ai có dán nhiều “mặt cười” nhất thì chứng tỏ người đó thực hiện tốt nhất. Trong cả thời gian học cấp một, Viên Viên luôn có tên trong bảng vàng, và tổng số “mặt cười” đứng vị trí số một, số hai của hớp.

Trong lòng chắc chắn chúng tôi rất mừng, nhưng không bao giờ chúng tôi đi rêu rao về chuyện này, chỉ tỏ ra đây là điều bình thường, không có gì đáng nói. Làm như vậy là vì sợ cô bé sẽ cảm thấy mình hơn các bạn, sợ cô bé sẽ quá chú trọng vào vấn đề kiếm "mặt cười", từ đó mất đi sự tự nhiên và hài hòa trong hành động.

Song song với đó, "sổ ghi công" trong nhà vẫn được bổ sung thêm một số nội dung, nhưng không có lần nào ghi cô bé đạt điểm cao. Chúng tôi luôn cho rằng giai đoạn tiểu học quan trọng nhất là bảo vệ niềm hứng thú đối với việc học tập của con trẻ. Nếu quá quan tâm đến vấn đề điểm số, so sánh chuyện xếp hạng, thực ra đều là phá vỡ niềm hứng thú đối với việc học của trẻ. Khi con trẻ được người lớn định hướng sang quan tâm đến điểm số, xếp hạng, trẻ sẽ không còn hứng thú đối với việc học nữa. Phía nhà trường đã quá chú trọng vào vấn đề thành tích, nếu phụ huynh lại tiếp tục hùa vào, không những không thúc đẩy cho việc học của trẻ trong tương lai, mà còn gây phản tác dụng.

Chính vì thế trong thời gian Viên Viên học cấp một, những nội dung được ghi trong cuốn sổ vẫn chỉ là những chuyện nhỏ nhặt, ví dụ "giúp mẹ rửa bát, rửa rất sạch", "chơi đàn nhị hay", "học được cách thái khoai tây"... Đến cuối kỳ, cũng ghi lại cô bé đạt được những giải gì trong học kỳ này, đây chủ yếu là để lưu giữ con số. Ngoài ra còn ghi lại một số bài "thơ" do cô bé viết, rất ngây ngô.

Năm mười tuổi Viên Viên vào lớp bảy, nội trú ở trường, cuối tuần về nhà một lần, lúc đầu không quen, nhớ nhà đến phát khóc. Tuần thứ hai về nhà cô bé nói tuần này không khóc, tôi vội ghi lại "tuần thứ hai ở trường không khóc nữa". Trong thời gian này, "thành tích" về cơ bản đều là những cái có liên quan đến cuộc sống ở trường

của cô bé: “gấp chăn gọn gàng, được cô giáo khen”, “tự mình giặt quần áo, giặt sạch”... Đây là một số sự tiến bộ bên ngoài trong quá trình trưởng thành của cô bé, đồng thời cũng ghi lại sự trưởng thành và tiến bộ bên trong của con. Một lần tôi và Viên Viên xảy ra tranh cãi, trong quá trình tranh luận chúng tôi đều tỏ ra không vui. Nhưng cô bé không bảo vệ quan điểm của mình một cách quá khích, mà biết vừa tranh luận vừa suy nghĩ, đến khi nhận thức được mẹ nói có lý liền ngừng tranh luận, sau đó cùng mẹ sắp xếp lại tư duy. Đây là sự chín chắn của cô bé, cũng là một vẻ đẹp. Chính vì thế tôi cũng ghi lại chuyện này vào cuốn sổ, đồng thời thưởng cho một bông hoa đỏ. Điều này khiến Viên Viên hiểu thêm được rằng, tranh luận là để làm rõ đúng sai, chứ không phải phản bác, hạ gục đối phương.

Rồi cô bé bước vào tuổi dậy thì, con trẻ ngày càng có chính kiến, cá tính hơn và nhanh chóng trở nên chín chắn, phần thưởng vẽ hoa đỏ giờ đã quá con nít. Điều chủ yếu nhất là các phương diện như cá tính, suy nghĩ, học tập... Viên Viên đều thể hiện trạng thái rất ổn định, chúng tôi chú trọng hơn đến việc chuyện trò, tâm sự với con. Chính vì thế sau khi Viên Viên lên lớp tám, cuốn sổ gần như không ghi thêm gì nữa mà dừng lại rất tự nhiên. Hiện giờ Viên Viên đã vào đại học, “sổ ghi công” đã trở thành một món “đồ quý” của gia đình tôi, trở thành minh chứng cho quá trình trưởng thành hạnh phúc của cô bé. Chúng tôi có cảm giác rằng, lập “sổ ghi công” là một cách tương đối tốt, chúng tôi chưa bao giờ dùng tiền để thưởng cho Viên Viên, phần thưởng của bố mẹ chính là những bông hoa đỏ trong cuốn sổ này, nó không thể dùng tiền để tính toán giá trị, nhưng lại vô cùng quý giá, hỗ trợ cho chúng tôi bồi dưỡng rất nhiều phẩm chất tốt ở con trẻ.

Trẻ em cũng như người lớn, đều thích được khẳng định, được khích lệ. Trong môi trường khẳng định và khích lệ, chúng mới dễ tự tin hơn, dễ tiến bộ hơn. Sai lầm của rất nhiều bậc phụ huynh là ở chỗ luôn thích dùng vật chất để thưởng cho con trẻ, điều này chứng tỏ họ không hiểu con trẻ - đối với những đứa trẻ ngày nay không phải trải qua sự thiếu thốn về mặt vật chất, tác dụng khích lệ không lớn, có thể sẽ đem lại sự thỏa mãn nhất thời, nhưng cũng sẽ kéo dài không lâu; chỉ có niềm vui về tinh thần và sự thỏa mãn rằng mình đã thành công, mới có thể đem lại niềm hạnh phúc và động lực thực sự.

Tôi nói cho một số bậc phụ huynh nghe về phương pháp này, có người thậm chí nói: Đó là do con chị từ nhỏ đã có những biểu hiện tốt. Con tôi ngày nào cũng khiến tôi đau hết cả đầu, làm gì có việc tốt nào đáng để ghi lại.

Cách suy nghĩ này thật là sai lầm.

Thực ra ưu điểm của mỗi đứa trẻ đều nhiều như nhau, đặc điểm của chúng thường chính là ưu điểm của chúng. Những ưu điểm này là những hạt giống ẩn giấu trong lòng con trẻ, cần phải được vun tưới một cách thích đáng trong thời điểm thích hợp mới có thể nảy mầm, bén rễ, đơm hoa, kết trái. Một điều đáng tiếc là không ít phụ huynh chỉ giỏi phát hiện khuyết điểm của trẻ, trong khi lại rất thờ ơ với ưu điểm của chúng, suốt ngày chỉ phê bình và ra lệnh cho trẻ. Hạt giống vốn có thể phát triển trong lòng con trẻ, luôn bị băng giá, sương gió vùi dập, không thể lớn lên, mãi cho đến khi héo khô hoặc chết đi - đây chính là lý do tại sao rất nhiều đứa trẻ đến cuối cùng thật sự lại khuyết điểm đầy mình, rất khó tìm ra ưu điểm.

Có câu danh ngôn nói rằng, thế gian không thiếu cái đẹp, chỉ thiếu đôi mắt phát hiện ra cái đẹp. Cho dù bố mẹ không có thời gian ghi chép lại cụ thể, nhưng ít nhất trong lòng cũng phải lập một cuốn "sổ ghi công" như vậy. Trong lòng có cuốn sổ như thế, ánh mắt và lời nói của bạn sẽ bộc lộ ra, con trẻ sẽ hoàn toàn cảm nhận được. "Thành tích" mà bạn ghi cho trẻ càng nhiều, bạn sẽ đem lại càng nhiều niềm vui và sự tự tin cho trẻ, điều này sẽ khiến trẻ ngày càng trở nên tốt hơn.

Có bậc phụ huynh trong vấn đề ưu khuyết điểm của con, cái nào tốt sẽ biểu dương, mặt nào xấu cũng sẽ kịp thời chỉ ra. Xét về lý không có gì là sai, nhưng nếu phương pháp thao tác không đúng, cũng có thể sẽ xuất hiện một số vấn đề.

Dưới đây là một ví dụ mà tôi gặp, khá điển hình.

Chuyện này cần phải bắt đầu từ Viên Viên. Hồi cô bé học cấp hai, một lần tôi kể cho cô bé nghe chuyện của chúng tôi hồi nhỏ, nhắc đến quê của tôi, mọi người khi chế giễu những người tưởng rằng mình đạt được thành tựu ghê gớm lắm sẽ nói, "ghi một thành tích vào đáy bô cho anh". Viên Viên cảm thấy câu nói này rất hay, tưởng tượng ra hình ảnh đó rất thú vị, chúng tôi liền bàn nhau đã không còn dùng "sổ ghi công" nữa, từ nay ghi hết công lao lên đáy bô. Tôi tìm một tờ giấy, Viên Viên vẽ hình một cái bô rất to lên trên, lại viết thêm ba chữ "sổ ghi công"; tôi viết lên đó mấy "việc tốt" mà gần đây cô bé làm. Chuyện này chỉ là một trò đùa của chúng tôi chứ không phải là để khích lệ. Bởi Viên Viên không thiếu những lời khen, cô bé cũng đã khá chín chắn rồi. Chính vì thế, tôi cũng không "ghi công" nhiều cho cô bé lên "chiếc bô" này, sau đó lại ghi thêm hai

chuyện nữa, tổng cộng cũng chỉ có năm, sáu việc, sau đó lười nên cũng không ghi nữa.

Tờ giấy này dán trên tường một thời gian rất dài, bị một người bạn thân của tôi nhìn thấy, lúc đó chị đang rầu rĩ vì vấn đề quản lý cô con gái. Tiện thể tôi liền kể cho chị nghe mặt tốt của việc lập sổ ghi công. Chị cảm thấy phương pháp này rất mới lạ, rất tốt, nói cũng sẽ về nhà kiếm một tờ giấy dán lên tường, khích lệ cô con gái mười tuổi của chị. Sau đó một hôm tôi đến nhà chị, thấy quả nhiên chị đã làm, nhưng trong khâu thao tác lại có một số vấn đề.

Tờ giấy này được chia thành hai cột, một bên viết ưu điểm, một bên viết khuyết điểm. Đúng là chị cũng rất có dụng ý, vừa muốn để con biết ưu điểm của mình, đồng thời cũng muốn để con ghi nhớ những khuyết điểm của mình. Nhưng làm như thế này rõ ràng là không phù hợp.

Bởi vì lập “sổ ghi công” là để nhằm đạt tới tác dụng xúc tác, khiến con trẻ có được niềm vui và sự tự tin sau khi thỉnh thoảng có những biểu hiện tốt, khiến những hành vi thỉnh thoảng mới có này cuối cùng trở thành một hành vi ổn định của chúng. Cũng với cái lý như vậy, đem những khuyết điểm của trẻ viết ra bằng giấy trắng mực đen rồi dán lên tường, không ngừng nhắc nhở, cũng có thể khiến những hành vi này ổn định lại - vốn là những cái xấu muốn vứt bỏ, dưới sự kích thích này rất dễ khiến con trẻ tự ám thị với mình, tưởng rằng những thói quen xấu đó là hành vi tất yếu của mình. Kết quả cuối cùng là, ưu điểm sẽ củng cố thành ưu điểm thật sự; khuyết điểm cũng sẽ được củng cố, trở thành khuyết điểm không thể sửa được.

Giáo dục nằm trong các chi tiết, thật là sai một ly, đi một dặm.

Ý thức tự kiểm điểm và khả năng tự kiểm soát của trẻ em chưa được hình thành, chúng dễ bị chi phối bởi sự ám thị và niềm hứng thú. Người lớn tưởng rằng viết ra những khuyết điểm của trẻ, dán ở trước mặt, con sẽ thường xuyên tự nhắc nhở mình, uốn nắn những sai sót của mình. Suy nghĩ này thực sự không hiểu đặc điểm của con trẻ. Hơn nữa, tất cả các vị khách đến chơi nhà chị đều nhìn thấy tờ giấy này, bao nhiêu khuyết điểm ghi trên đó, cũng sẽ làm tổn thương đến lòng tự trọng của trẻ.

Chính vì thế tôi nhắc nhở người bạn này rằng, sao phải ghi những cái trẻ không muốn để lộ ra lên tường. Trên giấy chỉ ghi ưu điểm, không ghi khuyết điểm, chỉ ghi “công” không ghi “tội”, hiệu quả sẽ tốt hơn.

Chị hỏi tôi với vẻ lo lắng, con chị có rất nhiều tật xấu mà chị muốn con phải sửa, thế thì làm thế nào, lẽ nào viết ra như thế để nhắc nhở cô bé không tốt hay sao? Tôi nói, dĩ nhiên là có thể nhắc nhở, nhưng phải thay bằng một cách nói khác, biến hết mọi cái “tội” của trẻ thành “công” để nói, tức trước hết phụ huynh phải ý thức được rằng “chỉ lập sổ ghi công, không lập sổ ghi tội”.

Ví dụ một đứa trẻ không chịu chăm chỉ luyện đàn, bố mẹ phải nhắc nhở mới chịu luyện, bạn không nên ghi “không tự giác luyện đàn”, mà phải nhìn thấy rằng ít nhất con trẻ ngày nào cũng luyện, liền ghi “kiên trì luyện đàn hàng ngày”; tiếp sau đó cô bé vẫn lười biếng, không muốn luyện đủ một tiếng đồng hồ, bạn không nên viết “không chơi đủ một tiếng đồng hồ”, mà ghi “mặc dù chỉ luyện được bốn mươi phút, nhưng chơi rất tiến bộ”; cô bé phát hiện ra rằng chơi

bốn mươi phút bạn cũng có thể chấp nhận được, thời gian sau đó chỉ luyện bốn mươi phút. Và thế là trước hết bạn hãy tránh vấn đề thời gian, ghi “luyện đàn rất chuyên tâm, trình độ đang dần dần được nâng cao” - Cũng có nghĩa là, trong những mặt không tốt của con trẻ, luôn tìm ra được điểm đáng để biểu dương, luôn tạo sự ám thị và kích thích tốt cho trẻ. Cứ như thế, con trẻ sẽ dần dần cảm thấy mình cũng không tồi, thay đổi cách luyện cho đủ thời gian thành cách luyện cho đúng kỹ năng. Khi trẻ không còn chống đối lại bố mẹ, trong lòng thực sự muốn luyện tốt một bản nhạc, trẻ sẽ không để tâm đến việc chơi lâu một chút hay chơi ít một chút nữa; hơn nữa nếu chơi nửa tiếng đồng hồ mà chuyên tâm, nghiêm túc sẽ tốt hơn là chơi lấy lệ một tiếng đồng hồ. Người bạn của tôi vẫn còn đôi chút lo lắng, hỏi tôi, không nên vạch ra khuyết điểm của trẻ ư? Không chỉ ra thì trẻ sẽ không thể sửa được, tình hình sẽ càng ngày càng nghiêm trọng, như thế thì làm thế nào?

Tôi nói, một số bậc phụ huynh sở dĩ thường xuyên phê bình giáo dục con trẻ, chính là do có một suy nghĩ sai lầm ăn sâu vào máu rằng, nếu mình không nói, không thường xuyên nhắc nhở, con trẻ sẽ không biết sửa khuyết điểm, càng ngày càng sa đọa. Thực tế là, mỗi đứa trẻ đều có lòng tự trọng, chí tiến thủ là bản tính của trẻ, chỉ cần không bị bóp méo, chắc chắn sẽ phát triển bình thường. Đối với một khuyết điểm nào đó ở trẻ, có thể nhắc nhở một cách thích đáng, khi đã phát hiện ra khuyết điểm này lặp đi lặp lại nhiều lần, thì phải suy nghĩ đến việc áp dụng phương pháp khích lệ, lặng lẽ giúp trẻ khắc phục, chứ không nên phê bình một cách trực tiếp và nhiều lần, đừng nói những câu như “Mẹ đã nhắc con bao nhiêu lần rồi mà con không chịu sửa”. Phê bình lặp lại nhiều lần giống như cuốn “sổ ghi

tội” dán trên tường, sẽ cố định khuyết điểm của trẻ. Khiến trẻ khó có thể dứt bỏ khuyết điểm đó.

Để cho người bạn thân này của tôi hiểu hơn, tôi lại đưa ra một số kiến nghị cho chị.

Ví dụ con buổi sáng ngủ dậy chuẩn bị đi học nhưng luôn lề mề chậm chạp, luôn phải có chị thúc giục mặc quần áo, ăn cơm, cầm cặp sách, phải để chị kéo chạy ra ngoài mới không bị muộn giờ. Vậy thì cho dù hàng ngày chị nói câu “Mau lên, đừng lề mề nữa” hàng nghìn lần, phê bình con trẻ hàng vạn lần, cũng không thể giải quyết vấn đề; lời nhắc nhở đều đặn hàng ngày của chị chỉ khiến con trẻ hình thành một cách ổn định thói xấu này. Nếu chị thay bằng một cách khác, có thể sẽ cải thiện được vấn đề một cách căn bản. Bạn có thể nói chuyện với trẻ một lần một cách nghiêm túc, thân thiện, bảo với trẻ rằng bắt đầu từ ngày mai, buổi sáng phải tự mình sắp xếp thời gian đi học. Sau đó từ ngày hôm sau, bạn sẽ không thúc giục nữa. Bạn chỉ hoàn thành những việc mà bạn cần phải làm, như chuẩn bị đồ ăn sáng, thu dọn tươm tất cho mình, chuẩn bị đưa con đi học. Còn về phần con, thời gian của con, con tự sắp xếp, bạn cứ bình thản đợi cô bé lề mề.

Ngày đầu tiên con trẻ không quen, có thể để muộn một tiếng đồng hồ, trên đường lo phát khóc, nổi cáu với bạn, trách bạn không nhắc nhở mình. Lúc này, bạn liền biểu dương con rằng: “Mẹ phát hiện ra con là một cô bé ngoan, có chí tiến thủ, không muốn đi học muộn. Hôm nay là ngày đầu tiên con tự mình sắp xếp thời gian, vẫn chưa quen lắm; từ lần sau chắc chắn sẽ sắp xếp ổn thỏa hơn”. Chú ý, khi nói câu này, bạn phải tỏ rõ thành ý, không nên nói trái với lòng mình. Chỉ cần phụ huynh kiên trì, nhẫn nại, trong quá trình này

không nổi cáu, không chỉ trích, không làm thay, kiên trì để trẻ tự quản lý mình, thường xuyên “ghi công” cho con trẻ; khi con trẻ lại lặp lại lỗi cũ, bạn vẫn có thể tìm ra được điểm tích cực trong những biểu hiện tiêu cực của trẻ, chân thành biểu dương trẻ. Như thế, ý thức quản lý tự giác của trẻ nhất định sẽ hình thành, thói xấu lề mề nhất định sẽ sửa được.

Cho dù bằng hình thức thật hay ở trong lòng mình, bố mẹ cũng đều nên lập cho con một cuốn sổ nhỏ. Chỉ lập “sổ ghi công”, không lập “sổ ghi tội”. Trân trọng cảm giác tự hào vì đạt được thành tích của trẻ, tránh ghi lại những điều mang tính trừng phạt. Con trẻ không sai, chỉ là chưa chín chắn; và không chín chắn sẽ đồng nghĩa với việc có không gian và khả năng phát triển. Bố mẹ nên tán thưởng sự không chín chắn của con trẻ một cách thực sự tự đáy lòng, nhìn thấy cái đẹp trong cái không chín chắn. Như thế bạn mới dễ dàng mở ra “sổ ghi công”, chứ không phải vừa nhìn thấy lỗi lầm của trẻ, liền tự động mở ra “sổ ghi tội”.

Mỗi khi bạn chuẩn bị áp dụng biện pháp gì để giáo dục con trẻ, bạn đều phải suy nghĩ một chút về biện pháp mà bạn áp dụng: Cái bạn muốn nhấn mạnh rốt cục là cái gì, phương pháp mà bạn áp dụng là điều mà trẻ thích hay phản cảm, ảnh hưởng của nó tới trẻ là tích cực hay tiêu cực, mang tính khích lệ hay làm nhụt chí, là trước mắt hay lâu dài, là cao thượng hay dung tục? Không suy nghĩ những điều này, chỉ dựa vào tâm trạng và thói quen để làm việc, không những không đạt được mục đích, mà có thể còn phá hoại mục đích một cách căn bản.

Lưu ý đặc biệt

Đối với những đứa trẻ ngày nay không phải trải qua sự thiếu thốn về mặt vật chất, tác dụng khích lệ không lớn, có thể sẽ đem lại sự thỏa mãn nhất thời, nhưng cũng sẽ kéo dài không lâu; chỉ có niềm vui về tinh thần và sự thỏa mãn khi mình đã thành công, mới có thể đem lại niềm hạnh phúc và động lực thực sự.

Cho dù bố mẹ không có thời gian ghi chép lại cụ thể, nhưng ít nhất trong lòng cũng phải lập một cuốn “sổ ghi công” như vậy. Trong lòng có cuốn sổ như thế, ánh mắt và lời nói của bạn sẽ bộc lộ ra, con trẻ sẽ hoàn toàn cảm nhận được. “Thành tích” mà bạn ghi cho trẻ càng nhiều, bạn sẽ đem lại càng nhiều niềm vui và sự tự tin cho trẻ, điều này sẽ khiến trẻ ngày càng trở nên tốt hơn.

Một số bậc phụ huynh sở dĩ thường xuyên phê bình giáo dục con trẻ, chính là do có một suy nghĩ sai lầm ăn sâu vào máu rằng, nếu mình không nói, không thường xuyên nhắc nhở, con trẻ sẽ không biết sửa khuyết điểm, càng ngày càng sa đọa. Thực tế là, mỗi đứa trẻ đều có lòng tự trọng, chí tiến thủ là bản tính của trẻ, chỉ cần không bị bóp méo, chắc chắn sẽ phát triển bình thường.

Phê bình lặp lại nhiều lần giống như cuốn “sổ ghi tội” dán trên tường, sẽ cố định khuyết điểm của trẻ, khiến trẻ khó có thể dứt bỏ khuyết điểm đó.

“Không quản” là biện pháp “quản” tốt nhất

Một đứa trẻ bị kiểm soát quá nhiều, nó sẽ dần dần từ một “tay sai” nằm dưới bàn tay quyền uy của phụ huynh biến thành một “kẻ nô lệ” của nhiều thói xấu; thói xấu của trẻ chính là xiềng xích trói buộc trẻ, khiến trẻ đau khổ. Không phải trong lòng trẻ không muốn

thoát khỏi sự trói buộc này, mà là do trẻ không có đủ khả năng để giải thoát.

Một hôm, một người bạn của tôi hẹn tôi đến nói chuyện, chị muốn nói về một vấn đề của một cô bạn đồng nghiệp.

Cô bạn đồng nghiệp này cũng là một người bạn rất thân của chị, gặp khó khăn trong chuyện giáo dục con, vô cùng khổ tâm. Đồng thời, bản thân chị cũng gặp những nỗi phiền muộn tương tự, muốn gặp tôi để nói chuyện về vấn đề giáo dục con. Câu chuyện của chúng tôi được bắt đầu từ cô bạn đồng nghiệp của chị.

Cô bạn đồng nghiệp này của chị tốt nghiệp ở một trường đại học nổi tiếng, giỏi giang trong công việc, người cũng xinh đẹp, mọi việc đối nhân xử thế đều rất ổn, gần như là một người mười phân vẹn mười, chính vì thế cũng là người theo chủ nghĩa lý tưởng, trong tình yêu tôn thờ phương châm thà không có chứ không chịu xài tạm, mãi cho đến năm ba mươi sáu tuổi mới lấy chồng. Sau khi kết hôn sinh được một cậu con trai, muộn mằn mới có con nên yêu con vô cùng. Những năm qua con của các bạn cùng học đã đi học cả, thậm chí có cháu còn đã vào cấp hai, mọi người tụ họp thường than thở rằng tại sao dạy con lại khó như vậy. Lúc đó chị ngồi bên cạnh nghe nhưng thấy không tin, giáo dục trẻ con khó như vậy ư!

Khi con chị còn đang nằm trong nôi, chị đã đọc thơ Đường cho bé nghe. Chị tìm đọc rất nhiều sách về giáo dục gia đình, biết giáo dục vỡ lòng giai đoạn đầu vô cùng quan trọng. Con trẻ vừa mới học nói, hàng ngày chị đều nói chuyện với bé bằng tiếng Anh và tiếng Trung. Con trai chị cũng tỏ ra rất thông minh lanh lợi, sau khi đi học trường mầm non, có một viện nghiên cứu tâm lý đến trường để thu

thập số liệu, họ đã kiểm tra chỉ số IQ cho các bé, kết quả đương nhiên là phải giữ bí mật. Nhưng sau đó hiệu trưởng trường mầm non lén nói với chị rằng, con trai chị đứng đầu trường về chỉ số IQ. Chị cảm thấy mình là một bậc phụ huynh thành công, tin rằng chỉ cần mình tận tâm tận lực, chắc chắc sẽ giáo dục được một đứa con xuất sắc, thậm chí là thần đồng.

Chị dồn hết mọi tâm huyết vào công việc giáo dục con, từ những việc lớn như phát âm thế nào mới chuẩn, đến những việc nhỏ như cầm đũa như thế nào, chơi đùa ra làm sao, đều chỉ bảo từng li từng tí, chỉ cần con trẻ có chỗ nào làm không đúng, chị lập tức chỉ ra ngay, đồng thời nói với con rằng nên làm thế nào mới đúng. Nếu một khuyết điểm con trẻ tái phạm ba lần, thì sẽ bị phê bình, phê bình ba lần trở lên, mỗi lần tái phạm sẽ đánh lên mu bàn tay con một cái. Hàng ngày con chị luôn phạm những lỗi phải đánh mu bàn tay, ví dụ làm vỡ bát, sữa uống chưa hết đã bỏ đi chơi, gặp người lớn không chào, từ mới tiếng Anh học hôm qua, hôm nay đã quên mất một nửa… Chị nói, tôi đánh mu bàn tay con một cái cũng không có gì là đau, chỉ mong thông qua sự dạy bảo nghiêm khắc này để con trẻ nhớ lâu, chị tự tin rằng dưới những yêu cầu như thế con chị sẽ ngày càng hoàn hảo.

Chị bạn tôi nói, chị đã mấy lần đến chơi nhà người bạn này, phát hiện thấy chị ấy thực sự hết lòng với con. Mặc dù đang ngồi nói chuyện với bạn, nhưng có cảm giác là đầu óc chị không rời cậu bé, liên tục nói với con một câu gì đó, ví dụ “đến giờ làm bài tập rồi”, “chưa lau sạch nước trên tay, lau lại đi”, “đừng đi đôi giày đó, đôi này hợp với bộ quần áo của con hơn…”.

Chị bạn tôi than thở nói, người mẹ đã hết lòng tới mức độ này rồi, nhưng không hiểu tại sao con chị càng ngày càng kém, hồi mới vào cấp một, là một trong ba học sinh đứng đầu lớp, đến khi hết lớp sáu, tốt nghiệp tiểu học(1), đứng đội sổ thứ ba từ dưới lên. Hiện giờ em này đã vào cấp hai, mọi phương diện vẫn không có gì khởi sắc, kể cả từ nhỏ đã học tiếng Anh, thành tích học tập cũng rất kém, tóm lại là không có dấu hiệu gì chứng tỏ chỉ số IQ cao. Hơn nữa tính cách của em cũng rất nội tâm, vừa không chịu nghe lời, nhưng lại vừa tỏ ra rất nhút nhát. Mẹ em thực sự không hiểu nổi, mình đã dồn hết tâm huyết giáo dục con, tại sao hiện giờ lại ra nông nỗi này, chị cảm thấy số phận như đang đùa cợt với chị.

---

(1) Theo chương trình giáo dục phổ thông của Trung Quốc, bậc tiểu học gồm từ lớp một đến hết lớp sáu (ND).

Chị bạn hỏi tôi rằng: Chị thử nói xem vấn đề nằm ở đâu, phải làm gì với cậu bé này?

Tôi nghĩ một lát rồi nói: Vấn đề vẫn nằm ở người mẹ. Phương pháp cải thiện rất đơn giản, nhưng tôi nghĩ rằng, chính vì đơn giản nên e rằng người mẹ này rất khó thực hiện, hoặc là chị ấy không hề muốn làm như vậy. Trước ánh mắt hồ nghi của chị bạn, tôi nói với chị rằng, vấn đề của người mẹ không chịu thua chị kém em này chính là quản con quá chặt chẽ, quá nghiêm khắc. Phương pháp điều trị đương nhiên phải là ngược lại, tức là “không quản”.

“Không quản?”. Chị bạn tròn mắt.

Tôi nói, có lẽ chúng ta thường xuyên phát hiện những tình huống như thế này: Những phụ huynh quản con quá chặt chẽ, quá nghiêm khắc, phần lớn đều là những người rất chỉn chu trong công việc, trong cuộc sống, động cơ thành công của họ rất mạnh mẽ, khả năng tự quản của họ rất tốt, trong công việc hoặc sự nghiệp đều là những người đặt ở đâu cũng làm tốt, đạt được những thành tựu nhất định. Cũng chính vì thế, trong việc giáo dục con trẻ, họ càng khát khao thành công hơn, cũng rất tự tin, mang mô hình quản lý mình áp dụng vào con trẻ. Tuy nhiên, về cơ bản họ đều thất vọng.

Chị bạn gật đầu, nói đúng vậy, đúng là như vậy, nhưng tại sao lại như thế nhỉ?

Tôi nói, ở đây có một vấn đề, trẻ em không phải là một tảng đá, những đường nét chạm khắc trên đó, không hoàn toàn là suy nghĩ của riêng người thợ. Giả dụ nếu nhất thiết phải ví bố mẹ như một nhà điêu khắc, thì những vết tích mà công việc điêu khắc, giáo dục này để lại được hình thành trên sự tác động qua lại giữa hai bên. Bố mẹ với vai trò là người thợ điêu khắc nếu không nhìn thấy sự tác động qua lại này, coi nhẹ cảm giác của con trẻ, cho rằng trong vấn đề chịu sự giáo dục, trẻ em là một tảng đá không có tính đàn hồi, điêu khắc như thế nào sẽ như thế đó, vậy thì hòn ngọc trong tay anh ta cũng sẽ biến thành một hòn đá, hoặc một đám vật liệu vụn - không nhìn thấy sự tác động qua lại này, sẽ không thể nói đến việc tôn trọng trẻ. Một biểu hiện điển hình nhất của sự không tôn trọng trẻ chính là quản thúc trẻ quá nhiều, hay cũng chính là chỉ đạo hoặc can thiệp quá nhiều, rất nhiều trình tự phát triển bình thường của trẻ bị đảo lộn.

Chị bạn gật đầu như đang có suy nghĩ gì.

Tôi nói tiếp, qua lời tường thuật của chị, tôi có thể cảm nhận được rằng, vị phụ huynh này đúng là rất tận tâm, nhưng thực tế là yếu tố giáo dục trong hành vi của chị ấy chiếm rất ít, mà phần lớn là "mệnh lệnh" và "giám sát". Mệnh lệnh và giám sát là giáo dục ư? Không phải! Nếu giáo dục mà đơn giản như vậy, vị phụ huynh nào cũng có thể thỏa lòng ước nguyện, thế giới đã không còn những lời than thở con không thành tài nữa. Thành phần chủ yếu của mệnh lệnh và giám sát là quản thúc, kiểm soát. Hiện nay về cơ bản mỗi gia đình chỉ có một đứa con, phụ huynh có rất nhiều thời gian và công sức để quản lý con trẻ. Và người ta càng ngày càng nhận thức được rằng sự khác biệt trong giáo dục trẻ em chủ yếu được thể hiện trong giáo dục gia đình, chính vì vậy mỗi bậc làm bố làm mẹ thời gian đầu đều tập trung hết mọi sức lực, muốn giáo dục tốt đứa con của mình. Tuy nhiên giáo dục trẻ em quan trọng nhất là vấn đề nghệ thuật, chứ không phải là vấn đề bỏ ra bao công sức, vất vả hay không vất vả. Chỉ có những người chú trọng nghệ thuật giáo dục mới có thể giáo dục tốt con trẻ. Nếu chăm chỉ một cách bừa bãi, áp dụng một cách không khoa học, sẽ chỉ khiến sự việc càng làm càng hỏng - điều này có thể giải thích tại sao cậu con của cô bạn đồng nghiệp của chị càng ngày càng đi xuống.

Tiếp đó tôi phân tích rằng, thực ra trước mặt con trẻ, người mẹ này luôn đóng vai trò của một nhân vật quyền uy, vì chỉ có nhân vật quyền uy mới có đủ tư cách không ngừng mệnh lệnh và giám sát người khác. Trong khi xét về bản tính của con người, không ai thích suốt ngày có một nhân vật quyền uy đứng lừng lững trước mặt mình. Mọi sự phục tùng đối với quyền uy đều bao hàm sự ức chế và không vui, đều sẽ hình thành nên mối xung đột trong nội tâm - đương nhiên con trẻ sẽ không có nhận thức rõ ràng về vấn đề này,

trẻ thường xuyên cảm thấy không thoải mái, cảm thấy làm việc gì cũng không được tự do, thường xuyên không thể làm cho người lớn hài lòng, điều này khiến trẻ cảm thấy rất bực bội. Và thế là chúng dần dần trở nên không nghe lời, không có khả năng tự kìm chế, không tự tin, ngờ nghệch và buồn khổ. Chính vì thế phụ huynh nhất thiết phải cảnh giác trước sự "thái quá bất cập" này, không nên đóng vai trò như một kẻ quyền uy trước mặt con trẻ (mặc dù xuất hiện dưới hình thức tình yêu ôn hòa). Một đứa trẻ bị kiểm soát quá nhiều, nó sẽ dần dần từ một "tay sai" nằm dưới bàn tay quyền uy của phụ huynh biến thành một "nô lệ" của nhiều thói xấu; thói xấu của trẻ chính là xiềng xích trói buộc trẻ, khiến trẻ đau khổ. Không phải trong lòng trẻ không muốn thoát khỏi sự trói buộc này, mà là do trẻ không có đủ khả năng để thoát khỏi nó. Không phải người lớn chúng ta cũng thường xuyên có cảm giác này đó sao?

Chị bạn nói, đúng vậy, nghe em phân tích như vậy, cảm thấy đúng là như thế. Xem ra từ sau phải quản con trẻ ít đi thôi.

Tôi gật đầu nói đúng là phải như vậy, chính vì thế, chúng ta có thể tổng kết những suy nghĩ ở trên thành một câu nói: "Không quản" là biện pháp "quản" tốt nhất.

Chị bạn tôi cười, nói câu này tổng kết hay quá, đồng thời nói mình phải ghi nhớ câu này khi giáo dục con trẻ, và chị cũng sẽ nói để cô bạn đồng nghiệp đó ghi nhớ điều này. Tôi nói, chị có thể phân tích cho cô bạn nghe câu nói này, nhưng không nên kỳ vọng chắc chắn cô ấy sẽ tiếp nhận. Tôi đã từng nói với không ít phụ huynh, không hiểu tại sao, một số phụ huynh vừa nghe đến từ "không quản" liền tỏ ra phản cảm.

Thấy chị bạn có vẻ kinh ngạc, tôi liền kể cho chị nghe câu chuyện dưới đây.

Mấy hôm trước tôi gặp một vị phụ huynh giáo huấn cậu con trai của mình rằng, hồi nhỏ nhà ông bà nội đông con, ông bà lại bận, có ai quản bố đâu, bố được như ngày hôm nay, không phải dựa vào tính tự giác của mình đó sao. Bố và mẹ con quan tâm đến con như vậy, hàng ngày bỏ ra bao nhiêu thời gian kèm con học hành, nhưng con lại không hề cố gắng, tại sao con lại thiếu tự giác như thế?

Vì tôi và vị phụ huynh này biết nhau khá rõ, nên tôi nói thẳng với anh rằng: Anh nói đúng, chính vì hồi nhỏ không có ai quản anh, nên anh mới học được tính tự giác; con trai anh không tự giác, chính là do cháu bị quản một cách thái quá. Những việc mà đáng lẽ cháu phải nghĩ, thì đều có bố mẹ nghĩ thay rồi; những điều mà cháu cần phải tự mình cảm nhận, thì đã có bố mẹ nhắc nhở cho rồi, việc gì cháu còn phải tự mình để ý những chuyện này nữa, cháu làm gì có cơ hội để học cách tự quản lý mình nữa? Người bố này không hài lòng với câu nói của tôi, bèn phản bác “Nếu nói như chị, không quản con trẻ, là có thể làm tròn bổn phận của người làm bố làm mẹ ư, sự hết lòng của chúng tôi là sai ư?!”. Vì chuyện này mà một thời gian dài anh không thèm chuyện trò gì với tôi.

Phản ứng của vị phụ huynh này không có gì là bất ngờ. Tôi đã gặp không ít bậc phụ huynh quản thúc con quá nhiều, luôn muốn thuyết phục họ cho trẻ một ít không gian và thời gian tự do, để cho trẻ có cơ hội phạm một số sai lầm, liền đề nghị họ từ sau quản lí con trẻ ít thôi - đây là con đường buộc phải kinh qua để có thể giải quyết vấn đề này. Tuy nhiên lời đề nghị của tôi phần lớn vấp phải những lời chất vấn của phụ huynh. Trong mắt họ, để phụ huynh “không

quản” con trẻ đồng nghĩa với việc bắt họ từ bỏ quyền nuôi dưỡng con, họ cảm thấy rất chối tai và phản cảm. Thực tế là họ không muốn đi lý giải cái “không quản” mà tôi nói ở đây là gì - nó không phải là bỏ bớt trách nhiệm của bố mẹ, mà là một phương thức giải quyết vấn đề, một phương thức tư duy tôn trọng con trẻ mà phụ huynh cần phải tạo dựng trong lòng.

Chị bạn tôi gật đầu, phụ huynh luôn yêu cầu con trẻ phải sửa khuyết điểm này khuyết điểm nọ; nhưng đối với những khuyết điểm mà người khác chỉ ra cho họ, họ lại không chịu chấp nhận, trong lòng không chịu thừa nhận mình có khuyết điểm này. Tôi cũng gật đầu, đây chính là lý do vì sao làm công tác tư tưởng cho phụ huynh vô cùng khó, cũng là nguyên nhân căn bản khiến rất nhiều vấn đề ở trẻ khó được giải quyết.

Chúng tôi trầm ngâm trong giây lát, chị bạn nói, những điều em nói chị đã hiểu hết rồi. Tuy nhiên, chị có một vấn đề cụ thể. Giả dụ con trẻ chuẩn bị thi đến nơi rồi, ví dụ sắp thi vào cấp ba hoặc thi đại học, mà con vẫn không chịu học, hoặc là chuẩn bị phải thi hết học phần môn đàn piano rồi, mà con vẫn không chịu tập trung luyện đàn, thế thì phụ huynh nên làm thế nào, lẽ nào cũng không nói gì ư?

Tôi nói, đối với một đứa trẻ, sắp có kỳ thi quan trọng đến nơi mà vẫn không chăm chỉ học tập, đây thực sự là một vấn đề khá nghiêm trọng. Nhưng sự “không tự giác” này chỉ là hiện tượng bên ngoài, đằng sau phản ánh một loạt vấn đề, ví dụ không đủ lý trí, chán ghét, khả năng tự kiểm soát kém, giá trị quan không chín chắn, thiếu lòng tự trọng, tự ti… Nói thật là hàng loạt vấn đề này có mối quan hệ nhân quả nhất định với cách quản lý không phù hợp của phụ huynh từ lâu nay. Nếu bố mẹ muốn quản, thì nhất thiết phải thay đổi

phương pháp, dùng phương pháp trước đây chắc chắn là không ổn, bởi tình trạng hiện nay của trẻ chính là kết quả của biện pháp “quản” mà bạn áp dụng từ lâu nay. Còn về chuyện dùng phương pháp gì để quản, tôi không thể đưa ra một biện pháp có hiệu quả ngay lập tức, chỉ có thể nói phải dựa vào tình hình cụ thể của từng đứa trẻ, bệnh nhẹ trị nhẹ, bệnh nặng trị nặng, vấn đề của trẻ càng nghiêm trọng, bố mẹ càng phải thay đổi phương pháp giáo dục một cách căn bản, càng phải có đủ độ kiên nhẫn, tìm cách bồi dưỡng ý thức tự giác của trẻ. Về điểm này, tôi vẫn muốn nêu ra kinh nghiệm của mình. Có thể sẽ là một sự gợi ý cho các bậc phụ huynh.

Khi con gái Viên Viên của tôi vào lớp mười, nhân dịp lễ Giáng sinh chúng tôi đã tặng cho cô bé một chiếc máy CD bỏ túi, ý định của chúng tôi là muốn để con nghe nhạc sau những giờ học căng thẳng. Nhưng cô bé thường xuyên vừa làm bài tập vừa nghe nhạc, cách vài ngày lại đi mua đĩa, thuộc như lòng bàn tay những ca sĩ, ca khúc nổi tiếng thời đó. Theo kinh nghiệm của chúng tôi, học như vậy chắc chắn sẽ bị phân tâm. Nếu còn đang ở giai đoạn tiểu học, cô bé làm như vậy chúng tôi cũng không sốt ruột. Nhưng giờ đã lên cấp ba, thời gian quý giá như vậy, cạnh tranh khốc liệt như vậy, chỉ cần lơ là một chút, người khác sẽ vượt lên trước mình ngay. Tôi và ông xã có phần sốt ruột, liền nhắc nhở con trong lúc học tốt nhất không nên nghe nhạc, giải thích cho con rằng, bài tập ở cấp ba và ở cấp một không giống nhau, không phải là để hoàn thành, mà là để suy nghĩ và lý giải vấn đề trong quá trình làm.

Lần đầu chúng tôi nói, Viên Viên đáp rằng con biết rồi, đồng thời nói cô bé cảm thấy không ảnh hưởng đến việc học. Mấy ngày sau, chúng tôi nhìn thấy con gái ngày ngày vẫn vừa đeo tai nghe vừa làm

bài tập, không kìm được, lại nhắc con. Lần này cô bé tỏ ra hơi bực, trách chúng tôi nói nhiều, nói cô bé tự biết như thế nào mới là tốt, bảo chúng tôi đừng quản cô bé nữa.

Một thời gian rất dài sau đó, mặc dù miệng chúng tôi không nói gì, nhưng trong lòng vẫn vô cùng sốt ruột. Không chỉ mỗi chuyện nghe nhạc, chủ yếu là thái độ lơ là trong học tập mà cô bé thể hiện ra đã khiến chúng tôi lo lắng. Lúc này, rất nhiều lần chúng tôi cũng đã nảy ra ý định “quản”, nhưng cuối cùng vẫn kìm lại. Sau khi bàn bạc, tôi và ông xã quyết định, chuyện này không quản cô bé nữa, mặc kệ con.

Chúng tôi có suy nghĩ như thế này: Có lẽ là do cô bé chỉ cảm thấy mới lạ, hơn nữa hiện tại việc học chưa quá mức căng thẳng, lớp mười một, mười hai học hành sẽ căng thẳng hơn, đồng thời cảm giác mới lạ cũng sẽ hết, tự nhiên cô bé sẽ thấy lo lắng. Có lẽ là do cô bé bị ức chế về mặt tâm lý, muốn dùng phương pháp này để thả lỏng mình, sự lơ là mà cô bé đang thể hiện ra là một trạng thái mà cô bé buộc phải trải qua khi tự điều chỉnh mình. Có lẽ cô bé chỉ say mê âm nhạc, rất nhiều người trong độ tuổi thanh thiếu niên đều tỏ ra rất say mê một thứ gì đó ở một giai đoạn nào đó, nếu ngăn chặn thô bạo sẽ không tốt - với bao giả thuyết “có lẽ” này, chúng tôi phân tích rằng hành vi học tập của con người do hai hệ thống hợp thành, một hệ thống là cơ thể, một hệ thống là tâm lý. Dùng phương pháp ép buộc có thể khiến một đứa trẻ ngồi xuống trước bàn học, mắt nhìn vào sách vở, tay cầm bút - kể cả mọi bộ phận trên cơ thể em đó đã vào vị trí, nhưng không ai có thể khiến suy nghĩ của em cũng vào được vị trí. Nếu không xuất phát từ tính tự giác tự nguyện, kể cả chúng tôi có yêu cầu Viên Viên cất máy CD đi, cô bé cũng sẽ không

vì thế mà chuyên tâm học hành hơn, ngược lại, đầu óc có thể càng cách xa việc học. Nếu Viên Viên nói không ảnh hưởng đến việc học đồng thời nói mình biết thế nào mới là tốt, chúng tôi phải nghe theo lời con.

Chính vì thế, tôi và ông xã đã nhắc nhở nhau, quản chặt cái miệng của mình, không nói về chuyện này nữa. Trong quá trình này chúng tôi cảm nhận được rằng, "không nói" là một chuyện còn khó thực hiện hơn cả "nói". Hành vi của con trẻ hàng ngày đều là sự thách thức về tâm lý đối với bạn, điều đó thực sự đòi hỏi phụ huynh phải có đủ lí trí và lòng nhẫn nại để giải quyết chuyện này. Đương nhiên, thời gian trôi qua, chúng tôi đã thực sự không để tâm đến nữa, quên hẳn việc quản cô bé. Không biết từ bao giờ, Viên Viên không còn nghe nhạc trong lúc học nữa, mãi cho đến khi chúng tôi phát hiện ra chiếc máy CD trên giá sách của cô bé đã bám rất nhiều bụi.

Sau khi vào đại học tôi đã hỏi Viên Viên chuyện này. Viên Viên nói vừa nghe nhạc vừa làm bài tập chắc chắn sẽ bị phân tâm, điểm này thực tế cô bé cũng biết, nhưng lúc đầu lại cứ thích nghe, không kiểm soát được mình. Đến năm lớp mười hai học hành căng thẳng như vậy, trong lòng không muốn để việc gì ảnh hưởng đến việc học nữa, khi làm bài tập đương nhiên cũng sẽ không nghe nữa. Xem ra trong lòng con trẻ cũng hiểu rất rõ mọi việc, chỉ cần trẻ có chí tiến thủ, có tinh thần trách nhiệm đối với mình, chắc chắn sẽ tự điều chỉnh mình.

Chị bạn tôi nói: Ừ, càng nghe chị càng hiểu rõ hơn, đây chính là phương pháp "vô vi nhi trị"(1) của Lão Tử.

---

(1) Vô vi nhi trị: Tư tưởng cơ bản của Đạo gia, không làm mà vẫn cai trị được (BTV).

Tôi cười nói, cũng gần như là vậy. Thấy chị vẫn chưa tỏ ra chán, tôi liền say sưa nói tiếp, con người sinh ra không phải là để người khác "quản", tự do là cái mà mỗi chúng ta ai cũng trân trọng nhất. Trẻ em càng nên phải để chúng thể hiện bản tính của mình, được trưởng thành một cách tự do, không có gì trói buộc. Trẻ em là một thế giới tồn tại độc lập hoàn mỹ, trong cơ thể bé nhỏ chúng ẩn chứa sức sống mạnh mẽ vô biên, trong quá trình trưởng thành chúng có một tiềm lực biểu đạt tự mình nhào nặn, tự mình thành hình, giống như bên trong một hạt giống có ẩn chứa rễ, lá, hoa, trong điều kiện thích hợp, tự nhiên sẽ phát triển. Nếu phụ huynh có niềm tin của người nông dân và sự quản lý phù hợp, con trẻ chắc chắn sẽ trưởng thành tốt hơn.

Chị bạn than rằng, bình thường đến trường họp phụ huynh, hiệu trưởng hoặc các cô giáo vừa nhắc đến vấn đề của các con liền nhấn mạnh phụ huynh phải quan tâm nhiều đến con, phải bỏ ra nhiều thời gian gần gũi với con, quản lý con. Thông qua buổi nói chuyện ngày hôm nay tôi mới biết rằng, thực ra hiện nay, vấn đề của rất nhiều trẻ không phải là do bố mẹ quản ít, mà ngược lại là vì bố mẹ quản quá nhiều.

Tôi cười nói, chị đã chạm đến điểm mấu chốt của vấn đề rồi. Phụ huynh phải nhận thức được giới hạn của mình, biết rằng ở một giai đoạn phát triển và phương diện phát triển nào đó của trẻ, chị sẽ không thể làm được gì, hoặc là không cần phải làm gì cả - ở điểm

này, nếu chị không sợ làm mất lòng người khác, thì chị nên về kiến nghị với người bạn đồng nghiệp của chị rằng, với tình hình như chị ấy hiện nay, “không làm gì cả” mới là biện pháp tốt nhất, “không quản” chính là biện pháp quản tốt nhất.

Lưu ý đặc biệt

Một biểu hiện điển hình nhất của sự không tôn trọng trẻ chính là quản thúc trẻ quá nhiều, hay cũng chính là chỉ đạo hoặc can thiệp quá nhiều, rất nhiều trình tự phát triển bình thường của trẻ bị đảo lộn.

Những phụ huynh quản con quá kỹ lưỡng, quá nghiêm khắc, phần lớn đều là những người rất chỉn chu trong công việc, trong cuộc sống, động cơ thành công của họ rất mạnh mẽ, khả năng tự quản của họ rất tốt, trong công việc hoặc sự nghiệp đều là những người đặt ở đâu cũng làm tốt, đạt được những thành tựu nhất định. Cũng chính vì thế, trong việc giáo dục con trẻ, họ càng khát khao thành công hơn, cũng rất tự tin, mang mô hình quản lý mình áp dụng vào con trẻ. Tuy nhiên, về cơ bản họ đều thất vọng.

Mệnh lệnh và giám sát là giáo dục ư? Không phải! Nếu giáo dục mà đơn giản như vậy, vị phụ huynh nào cũng có thể thỏa lòng ước nguyện thì thế giới đã không còn những lời than thở rằng con không thành tài nữa. Thành phần chủ yếu của mệnh lệnh và giám sát là quản thúc, kiểm soát.

“Không nói” là một chuyện còn khó làm hơn cả “nói”. Hành vi của con trẻ hàng ngày đều là sự thách thức về tâm lý đối với bạn, điều này thực sự đòi hỏi phụ huynh phải có đủ lí trí và lòng nhẫn nại để giải quyết chuyện này.

Trẻ em là một thế giới tồn tại độc lập hoàn mỹ, trong cơ thể bé nhỏ của chúng ẩn chứa sức sống mạnh mẽ vô biên, trong quá trình trưởng thành chúng có một tiềm lực biểu đạt tự mình nhào nặn, tự mình thành hình, giống như bên trong một hạt giống có ẩn chứa rễ, lá, hoa, trong điều kiện thích hợp, tự nhiên sẽ phát triển. Nếu phụ huynh có niềm tin của người nông dân và sự quản lý phù hợp, con trẻ chắc chắn sẽ trưởng thành tốt hơn.

Hãy làm những người bố người mẹ biết “nghe lời”

Cho dù các bậc phụ huynh yêu thương con mình đến đâu, nếu thường xuyên đặt ra yêu cầu “phải biết nghe lời” với trẻ, đồng thời luôn yêu cầu trẻ phải phục tùng mình, thì thực chất anh ta chính là người của chủ nghĩa quyền uy. Những người như thế gần như không bao giờ nghi ngờ về tính chính xác và tính không thể phủ định đối với yêu cầu mà họ đặt ra cho con trẻ, trong tiềm thức của anh ta chưa bao giờ bình đẳng thật sự với con. Nhưng trong mắt con trẻ, họ chỉ là những bậc phụ huynh “không chịu nghe lời”.

Yêu cầu con trẻ phải biết “nghe lời” là chuyện hết sức bình thường trong cuộc sống của chúng ta. Nghe lời hay không, ngoan hay không, đã trở thành một tiêu chuẩn rất đơn giản để người ta đánh giá một đứa trẻ. Nhưng trong gia đình tôi, có lẽ là do tôi và ông xã luôn có ý thức, chính vì thế chúng tôi rất ít khi sử dụng từ “nghe lời” với Viên Viên; ngược lại, chúng tôi lại muốn làm người bố người mẹ biết “nghe lời” hơn.

Khi Viên Viên khoảng hai tuổi, một lần tôi và một người bà con đưa cô bé đến quảng trường Thiên An Môn chơi. Trên đường đến bến xe bus phải đi qua một cây cầu bộ hành. Viên Viên không đi trên

bậc thang, mà lại đòi đi trên bệ xi măng ở hai bên lan can cố định chỉ rộng khoảng mười centimet, cô bé luôn thích đi những con đường "độc đạo" như vậy. Người bà con nói, chúng ta đừng đi cái này, đi lên bậc thang có được không, mau còn lên xe bus. Viên Viên không nghe. Tôi nói với người bà con rằng, kệ con bé, bé thích đi như vậy cứ kệ bé.

Đôi bàn tay nhỏ của Viên Viên nắm vào lan can, chầm chậm lê bước lên trên, tôi đứng bên cạnh trông cô bé, đề phòng trượt ngã.

Lúc này, lại có một cậu bé lớn hơn Viên Viên một chút đi đến, thấy Viên Viên đi như vậy, liền đòi sang đường trượt bên cạnh men theo lan can để đi, mẹ cậu bé nói "Đi cẩn thận, nghe lời nào!". Rồi kéo cậu bé đi.

Phải mất rất nhiều công sức Viên Viên mới leo được lên trên cầu, cô bé rất phấn khởi, vẫn muốn men theo lan can đi từ đầu cầu bên này sang đầu cầu bên kia. Người bà con nói, Viên Viên ngoan nào, mình cũng nghe lời như bạn nhỏ vừa rồi nhé, không đi đường này nữa, được không. Nghĩ đến thái độ của người bà con, tôi cũng nói với Viên Viên rằng: "Xuống đây đi con, mình đi nhanh lên một chút được không, đi như thế chậm lắm". Viên Viên không chịu, lại bám vào lan can, lê từng bước một. Nhìn thấy cô bé rất hào hứng, tôi cũng không quản nữa.

Cuối cùng đã qua hết mặt cầu, đến lúc đi xuống, Viên Viên vẫn hiếu kỳ muốn thử cảm giác men theo lan can đi xuống. Đi được nửa đường cô bé hình như không thấy mới lạ nữa, cũng cảm thấy thực sự không tiện, mới chịu xuống.

Đi qua cây cầu này đáng lẽ chỉ mất một phút bây giờ phải mất khoảng mười phút. Tôi có thể cảm nhận được sự sốt ruột của người bà con. Cô ấy cười nói với tôi rằng, chị thật là một người mẹ tốt, con không chịu nghe lời như vậy mà chị vẫn có đủ kiên nhẫn, em thấy chị luôn nghe lời con, con bé đòi làm gì chị đều để bé làm như vậy.

Tôi rất hiểu ý cô ấy, lúc đó cô ấy còn chưa có con, không biết mỗi đứa trẻ đều "không biết nghe lời". Tôi đành phải thầm xin lỗi cô ấy. Giữa lợi ích của người lớn và lợi ích của con trẻ, trước tiên tôi sẽ lựa chọn lợi ích của trẻ, cho dù lúc đó người mà tôi dẫn đi không phải là con gái tôi, là con gái của cô ấy, tôi cũng sẵn lòng cùng trẻ chậm rãi đi qua cầu - chúng ta đưa trẻ đi chơi, tại sao cứ nhất thiết phải coi việc đến quảng trường Thiên An Môn mới là có ý nghĩa, coi việc qua cầu là vô nghĩa, con trẻ chơi ở đâu chẳng là chơi. Có lẽ trong mắt Viên Viên, cầu bộ hành còn thú vị hơn nhiều so với quảng trường Thiên An Môn.

Trong mắt người khác, việc tôi và bố Viên Viên làm người bố người mẹ biết nghe lời có lúc hơi thái quá. Tết năm Viên Viên mười hai tuổi, chúng tôi từ Bắc Kinh về Nội Mông Cổ ăn Tết. Kế hoạch ban đầu là mùng tám đi, ăn sáng xong xuôi, chúng tôi xách túi lớn túi bé chuẩn bị lên đường, Viên Viên lề mề mặc quần áo, tỏ ra không muốn đi, nói ở nhà ông bà nội bao nhiêu ngày, ở nhà bà ngoại mới được hai ngày, chưa được chơi thỏa thích với hai người chị đã phải đi. Nhìn thấy vẻ lưu luyến giữa cô bé với hai người chị, cả ba như muốn khóc. Chúng tôi nghĩ về muộn một hôm cũng không có gì đáng ngại, chỉ có điều tôi và ông xã về đến Bắc Kinh không có thời gian nghỉ ngơi, ngày hôm sau đã phải đi làm ngay. Thế là chúng tôi quyết định không đi ngày hôm đó nữa, cởi bớt quần áo ra, đồ đạc đã

chuyển lên xe lại bê xuống. Ba đứa trẻ mừng rỡ nhảy tâng tâng. Bà ngoại Viên Viên sợ chúng tôi làm như thế quay về sẽ rất mệt, thấy chúng tôi quá nuông chiều con. Nhưng sự "nuông chiều" của chúng tôi không phải để Viên Viên biến thành một người coi mình là trên hết, mà hoàn toàn ngược lại, cô bé rất hiểu người khác, tất cả những người đã từng gặp Viên Viên đều nói cô bé vừa hiểu biết vừa chín chắn. Thực sự cô bé phát triển toàn diện hơn bố mẹ. Chúng tôi thực sự rất tôn trọng suy nghĩ của con, đặc biệt là khi cô bé lớn dần lên, ngày càng trở nên hiểu biết, có vấn đề gì không biết cách giải quyết, chúng tôi lại bàn bạc với con, nghe ý kiến của con, trước mặt con biến thành những vị phụ huynh "biết nghe lời" thực sự.

Là phụ huynh, đương nhiên không phải chúng tôi chuyện gì cũng đều "nghe lời", trong quá trình trưởng thành của Viên Viên cũng có rất nhiều xung đột với cô bé. Nhưng hiện giờ nghĩ lại, dường như tất cả mọi xung đột đều phản ánh lên vấn đề của phụ huynh, hay có nghĩa là đều bao hàm sự không thấu hiểu hoặc phương thức giải quyết vấn đề không thích đáng của phụ huynh đối với con trẻ.

Năm Viên Viên bốn tuổi, tôi và người bạn Tiểu Vu đưa Viên Viên và cô con gái của Tiểu Vu là Huyên Huyên đến công viên núi Long Hổ chơi. Chúng tôi leo núi trên con đường đất nhỏ, hai cô bé chạy đằng trước, cả hai đều mặc quần áo sạch đẹp, gọn gàng. Tôi và Tiểu Vu đi sau, vừa nói chuyện vừa để mắt đến con.

Hai cô bé đi trước đột nhiên bò ra đất. Tôi và Tiểu Vu nhìn thấy, vội gọi con đứng dậy. Hai đứa trẻ không chịu nghe, vẫn cứ bò như vậy, chúng tôi liền chạy đến, kéo chúng dậy, phủi đất cho chúng, phê bình chúng làm bẩn quần áo. Cả hai cô bé đều tỏ ra không vui. Chuyện này cũng giống như bao chuyện nhỏ khác trong cuộc sống,

chẳng mấy chốc mà tôi đã lãng quên. Mãi cho đến sau này, khi Viên Viên học lớp bốn, lớp năm, có một lần cô bé phê bình tôi không hiểu cô bé, đột nhiên lại nhắc đến chuyện này.

Viên Viên nói lần đó hình như là lần đầu tiên cô bé leo núi, lúc đó cô bé và Huyên Huyên đi đằng trước, tự nhiên lại cảm thấy hiếu kỳ, đây rõ ràng là đang đi lên núi mà, tại sao gọi là "leo núi". Chúng cảm thấy từ "leo"(1) này rất thú vị, để mình được "leo núi" thực sự, chúng quyết định dùng tứ chi để bò. Kết quả là chúng vừa mới bắt đầu "bò", chúng tôi liền gọi chúng đứng dậy, khiến cả hai đều cụt hứng.

---

(1) Từ "leo" (爬) trong tiếng Trung còn có nghĩa khác là "bò" (ND).

Nghe Viên Viên nói vậy, tôi mới nhớ ra hình như đúng là có chuyện như vậy. Tôi vừa thương con vừa hối hận, hỏi: Tại sao lúc đó con không nói ra suy nghĩ của mình, nếu mẹ biết các con nghĩ như vậy, chắc chắn sẽ không ngăn cản các con, suy nghĩ của các con rất đáng yêu. Viên Viên nói hồi đó bọn con còn bé, trong lòng nghĩ như thế, nhưng không thể diễn đạt ra bằng lời ngay được. Nếu như mẹ từ từ hỏi con tại sao lại làm như vậy, có thể chúng con sẽ nói ra được. Tiếp đó Viên Viên lại phê bình, người lớn thường xuyên không chịu động não, chỉ thích chỉ huy trẻ con, lại còn luôn miệng trách trẻ con không chịu nghe lời.

Lời phê bình của Viên Viên khiến tôi tâm phục khẩu phục, đúng vậy, tại sao leo núi lại không thể "bò", "bò" là một chuyện thú vị biết bao. Quần áo bẩn có thể giặt, nếu bị rách cũng không có gì nghiêm

trọng. Vì một lý do rất nhỏ là sợ làm bẩn quần áo, mà phá hoại một cuộc thí nghiệm đầy niềm vui như thế của trẻ, thật đúng là sai lầm.

Có bao nhiêu điều sai lầm như thế, tôi cũng ngại nhớ lại. Giá như thời gian có thể quay trở lại, chắc chắn tôi sẽ làm tốt hơn, sẽ không đối xử với con một cách độc đoán như vậy nữa.

Sự phát triển của ý thức và khả năng diễn đạt của con trẻ thường không đồng bộ, rất nhiều thứ đã nghĩ đến nhưng lại không nói được ra, hoặc là những điều nói ra có một khoảng cách rất lớn so với ý định ban đầu của chúng. Phương thức biểu đạt mà chúng sử dụng nhiều nhất là nghe lời hay không nghe lời, phục tùng hoặc chống đối, cười hoặc khóc. Người lớn không nên đơn giản cho rằng cứ nghe lời, phục tùng hay cười là tốt, không nghe lời, chống đối hoặc khóc là không tốt, không nên không phân biệt trắng đen phải trái mà bắt con trẻ phải “nghe lời”. Nhất thiết phải thông qua các cách biểu đạt của chúng, phát hiện ra nguyện vọng của trẻ. Và còn phải nghĩ cách để giúp chúng dùng ngôn ngữ để trình bày suy nghĩ của mình.

Tôi nhớ đến một câu chuyện khi Viên Viên ba tuổi rưỡi.

Hồi đó bố bé đang công tác ở địa phương khác, mấy tháng mới về một lần. Cô bé rất nhớ bố, thường xuyên hỏi bao giờ bố về, tại sao bố của bạn Triết hàng xóm lại không đi công tác xa.

Lúc đó ti vi đang chiếu một bộ phim truyền hình có tên Chỉ cần em sống hạnh phúc hơn anh. Kể về câu chuyện một người mẹ ở làng SOS tận tâm chăm sóc mấy em bé mồ côi, yêu một chàng trai nhưng không đến được với nhau. Viên Viên cũng xem bộ phim này với tôi tuy thỉnh thoảng cũng có lúc bỏ giữa chừng.

Tập phim hôm đó có nội dung như sau, các con không chịu nghe lời, mẹ bực quá bỏ nhà ra đi, mấy đứa trẻ không có ai chăm sóc, không được ăn cơm, lại nhớ mẹ, rất đáng thương. Dường như Viên Viên xem tập phim này rất chăm chú.

Sau khi xem xong, đã đến giờ đi ngủ, tôi bảo cô bé uống một chút nước trước rồi đi đánh răng. Cô bé vừa không cầm cốc nước, cũng không để ý đến lời tôi nói, mà hỏi liên mồm về các tình tiết trong phim, tôi đã nghe ra được ý là cô bé muốn biết tại sao người mẹ lại bỏ nhà ra đi, tại sao lại không cần các con của bà nữa, mẹ có còn quay về nữa không? Bị hỏi nhiều quá tôi cũng bực, nói đừng hỏi nữa, mau uống nước đi ngủ đi. Viên Viên miễn cưỡng cầm cốc nước, định nói gì xong lại thôi, rồi đột nhiên òa khóc.

Bình thường cô bé rất ít khóc, điều này khiến tôi vô cùng sửng sốt, tưởng rằng cô bé sốt ruột thay cho những em bé trong phim, liền vội nói, mẹ của các bạn ấy chắc chắn sẽ về, ngày mai chúng ta lại xem, chắc chắn sẽ về con ạ. Tiếng khóc của Viên Viên không nhỏ đi, xem ra điều mà cô bé nghĩ không phải là điều này.

Tôi tin chắc rằng không phải cô bé khóc vì lý do sức khỏe như đau bụng gì đó, bèn hỏi: Tại sao con gái mẹ lại khóc, con nói cho mẹ nghe được không? Tôi lau nước mắt cho cô bé, lại hỏi mấy lần nữa, cô bé mới vừa khóc vừa nói: “Thế bố của các bạn ấy đi đâu rồi ạ?”. Tôi bế cô bé lên, nói con gái đừng khóc nữa, có phải con nhớ bố rồi không, tháng sau bố sẽ về, ngày mai chúng ta sẽ gọi điện cho bố nhé. Cô bé vẫn vừa khóc vừa lắc đầu. Xem ra câu trả lời mà cô bé cần cũng vẫn không phải là câu này.

Tôi thấy rất lạ, thơm lên má cô bé, khuyến khích cô bé nói ra nguyên nhân. Có lẽ là cô bé muốn nói, cố gắng thôi không khóc nữa, nhưng lại không nói ra được, trông rất luống cuống.

Tôi liền thay đổi cách hỏi: Có phải con muốn mẹ làm một việc gì đó không, con nói ra đi, mẹ sẽ đi làm, có được không? Viên Viên gật đầu, rồi cô bé lại nghĩ một cách rất khó khăn, nói “Mẹ ơi chúng ta đổi sang ngôi nhà khác đi, ngôi nhà này không tốt”. Nói xong lại òa khóc.

Câu nói của cô bé khiến tôi không biết đâu mà lần, xem ra Viên Viên vừa ấm ức lại vừa hoảng hốt. Tôi hỏi cô bé tại sao phải đổi nhà khác, cô bé lại khóc nức nở nói, “Ngôi nhà này không tốt, con muốn đổi sang nhà khác”.

Tôi không biết trong lòng cô bé đang nghĩ cái gì, liền tìm một chiếc khăn lau mặt cho cô bé, dỗ cô bé nín khóc, để cô bé nói ra muốn đổi sang một ngôi nhà như thế nào. Viên Viên cố gắng ngừng khóc, xem ra rất muốn trả lời tôi, nhưng lại không nói ra được, ấp a ấp úng rất tội.

Tôi nghĩ một lát, hỏi: Có phải con không thích nhà của chúng ta không? Cô bé gật gật đầu. Điều này thực sự khiến tôi không tài nào hiểu nổi, tại sao đột nhiên cô bé lại không thích ngôi nhà của chúng tôi nữa, chắc chắn phải có nguyên nhân khác. Tôi lại lựa lời hỏi tiếp: “Có phải con không thích đồ dùng gì đó ở trong nhà mình không? Con không thích cái gì, nói cho mẹ biết được không?”.

Viên Viên nghĩ một lát, rồi lại òa khóc, vừa khóc vừa nói “Không như trong ti vi, không thích ngôi nhà có chậu đỏ, mẹ ơi mình đổi sang nhà khác đi!”. Tôi hỏi cô bé thế nào là “ngôi nhà có chậu đỏ”,

bé vừa khóc vừa nhìn xuống dưới, chỉ tay vào chiếc chậu nhựa màu đỏ đựng đồ chơi dưới đất.

Giờ thì tôi đã hiểu ra được nguyên nhân. Trong ti vi có một cô bé tên là Á Á, cũng chừng ba, bốn tuổi, đồ chơi của cô bé được đựng trong một chiếc chậu nhựa màu đỏ. Chậu đồ chơi của Á Á lại giống hệt với chậu đựng đồ chơi của Viên Viên. Chiếc chậu đựng đồ chơi màu đỏ đó nhiều lần xuất hiện trước ống kính, tôi còn chỉ cả cho Viên Viên xem, nói cô bé và Á Á đều có một chậu đồ chơi. Hôm nay cô bé xem phim thấy Á Á không có mẹ nữa, trông rất tội nghiệp, nhưng cô bé lại không hiểu được các tình tiết cụ thể trong bộ phim, có lẽ trái tim non nớt đã suy luận rằng - ngôi nhà có chậu màu đỏ đó, bố sẽ không ở nhà, mẹ sẽ bỏ nhà ra đi - chính vì thế cô bé vô cùng lo lắng.

Sau khi hỏi chuyện, gợi ý cho cô bé từ từ nói ra suy nghĩ của mình, quả nhiên đúng là nguyên nhân này.

Tôi liền dùng những lời cô bé có thể hiểu để an ủi cô bé, cuối cùng khiến cô bé tin rằng, mẹ sẽ mãi mãi không bao giờ bỏ nhà ra đi, sau này hàng ngày bố cũng sẽ sống cùng bé, những điều này không liên quan gì đến chiếc chậu đỏ.

Sau khi trút được gánh nặng, Viên Viên vui vẻ đi ngủ. Ngắm nhìn gương mặt thanh thản đang ngủ rất ngon của con gái, tôi cảm thấy hiểu được suy nghĩ của trẻ thật vô cùng quan trọng. Giả dụ người lớn cảm thấy trẻ nhỏ không biết gì, không chịu gạn hỏi xem trẻ muốn nói gì, dỗ dành hoặc mắng vài câu cho qua chuyện, nỗi thắc mắc trong lòng trẻ không được tháo gỡ, trẻ sẽ đau khổ và bất an trong bao lâu nữa.

Trong cuộc sống đúng là thường xuyên gặp phải một số đứa trẻ thực sự “không chịu nghe lời”.

Một hôm tôi và mấy người bạn đi ăn cơm, một chị bạn đưa cậu con trai bảy, tám tuổi đến. Thức ăn đã bê lên rồi, mọi người đang chuẩn bị cầm đũa, đột nhiên cậu bé đòi mẹ đưa ra ngoài mua một món đồ chơi gì đó, người mẹ nói muốn mua cũng phải đợi ăn cơm xong hãy đi. Cậu bé không chịu, đòi đi ngay, bám riết quấy rầy mẹ, khiến mọi người cũng không được thoải mái.

Cậu bé này xem ra đúng là “không chịu nghe lời” như người mẹ nói, dường như cậu không biết thấu hiểu và thông cảm với bất kỳ ai. Mọi người dùng mọi cách để khuyên cậu ăn cơm xong hãy đi, muốn trêu cho cậu vui, muốn cậu ăn ít cơm, nhưng cậu không chịu ăn miếng cơm nào, không chịu nghe theo lời khuyên của ai. Bà mẹ không động đến cậu con nữa, bảo mọi người cứ để mặc cậu.

Sau đó có một chú trêu muốn “chạm cốc” với cậu, tiện tay với lấy một lon Coca Cola đưa cho cậu, cậu bé đón lấy, xem ra cũng đã ưng bụng. Đang lúc con trẻ chuẩn bị mở lon Coca, mẹ cậu liền vội ngăn lại nói đừng uống Coca Cola, uống nước hạnh nhân đi. Cậu bé nói muốn uống Coca Cola, người mẹ liền giằng lấy lon Coca, đưa một lon nước hạnh nhân cho con, nói, uống cái này mới tốt. Cậu bé không chịu, hậm hực nói: Mẹ chẳng bao giờ cho con uống Coca Cola, ngày nào cũng bắt con uống sữa chua và nước hạnh nhân! Người mẹ nói: Đã nói với con bao nhiêu lần rồi, Coca Cola không bổ béo gì cả, uống cái đó làm gì!

Bên cạnh có người khuyên người mẹ, hay là hôm nay phá lệ một lần, cho con uống Coca Cola, uống ít thôi. Vẻ mặt người mẹ tỏ ra rất

kiên quyết, nói không thể để con trẻ thích làm gì thì làm, tuyệt đối không được uống ngụm Coca Cola nào. Nói rồi bật lon nước hạnh nhân ra, rót một cốc đặt xuống trước mặt cậu con, nói: “Nghe lời mẹ nào, uống cái này đi!”. Cậu con lại hậm hực không chịu uống.

Tôi thầm than trong lòng, có một bà mẹ “không chịu nghe lời” như thế, có đứa con trai chịu nghe lời mới là lạ!

Bố mẹ là tấm gương đầu tiên đồng thời cũng là tấm gương quan trọng nhất của con trẻ. Nếu bất kỳ việc nào bố mẹ cũng muốn thuyết phục con trẻ làm theo suy nghĩ của mình, suốt ngày bắt con trẻ phải phục tùng mình, vô hình trung sẽ dạy cho con trẻ cũng dùng phương pháp giống như thế để đối xử với người khác. Con trẻ sẽ học được rất nhanh cách trói buộc bố mẹ, “không nghe lời” chính là sợi dây chão mà chúng thường dùng, tiêu cực nhưng có hiệu quả. Những sự việc như thế này tích tụ quá nhiều, sẽ hình thành nên tâm lý cực đoan, phát triển thành một bản tính quá khích.

Rất nhiều cách làm tưởng chừng rất quen thuộc trong giáo dục, phía sau thực ra có rất nhiều sai lầm mà người ta không nhìn thấy được. Nhiều năm nay người ta đã quen với việc yêu cầu con trẻ phải biết “nghe lời”, đây dường như là muốn tốt cho con, nhưng nếu phân tích sâu, có thể thấy đây là sự bất bình đẳng giữa người lớn và trẻ em. Không phải phụ huynh không muốn đối xử với con trẻ một cách bình đẳng, mà là không cảnh giác trước ý thức quyền uy của mình, không ý thức được rằng mình đã đóng vai trò của một nhân vật quyền uy trước mặt con trẻ.

Nhà triết học Erich Fromm phê phán kịch liệt luân lý học của chủ nghĩa quyền uy, cho rằng cái mà nó chủ trương chính là “phục tùng

là cái thiện lớn nhất, không phục tùng là cái ác lớn nhất. Trong luân lý học của chủ nghĩa quyền uy, tội ác không thể tha thứ chính là đối kháng"(1).

---

(1) Erich Fromm, Người vì mình, Tôn Y Y dịch, Tam Liên thư điếm, tháng 11-1988, tr.32.

Cho dù các bậc phụ huynh yêu thương con mình đến đâu, nếu thường xuyên bắt trẻ phải "nghe lời", đồng thời luôn yêu cầu trẻ phải phục tùng mình, thì thực chất anh ta chính là người của chủ nghĩa quyền uy. Những người như thế gần như không bao giờ nghi ngờ về tính chính xác và tính không thể phủ định đối với yêu cầu mà họ đặt ra cho con trẻ, trong tiềm thức của anh ta chưa bao giờ có sự bình đẳng thật sự với con. Nhưng trong mắt con trẻ, họ chỉ là những bậc phụ huynh "không chịu nghe lời".

Về cơ bản có thể khẳng định rằng, tất cả những người luôn tưởng mình là đúng, tính cách quá khích, cực đoan, trong tuổi thơ của anh ta chắc chắn có một thời gian khá dài phải sống trong sự phục tùng ý chí của người khác, nguyện vọng cá nhân không ngừng bị đè nén. Đây là vết thương tâm lý mà môi trường thời ấu thơ để lại cho anh ta, suốt đời khó có thể chữa lành. Rất nhiều người đã áp dụng sự cực đoan, quá khích này lên thế hệ sau của mình, rồi lại để lại dấu vết cực đoan lên thế hệ sau nữa.

Đương nhiên, làm một phụ huynh biết "nghe lời" chắc chắn không phải là bảo sao nghe vậy, không thể phá vỡ ranh giới đạo đức. Đối với những hành vi ra lệnh, yêu cầu bất lịch sự, những điều kiện trao đổi quá giới hạn, những lời nói thô lỗ không lễ phép, một

câu cũng không thể nghe. Nếu không chính là dung túng. “Biết nghe lời” và dung túng là hai vấn đề hoàn toàn trái ngược nhau. Thực chất của “biết nghe lời” là nên hiểu con như thế nào, đối xử bình đẳng với con ra sao; dung túng chỉ là nuông chiều. Biết “nghe lời” sẽ đào tạo ra được những công dân có khí chất dân chủ; dung túng chỉ có thể cho ra lò những bạo quân ngạo mạn.

Rousseau nói: “Khi con trẻ hoạt động, đừng dạy trẻ phải phục tùng người khác như thế nào; đồng thời, khi bạn làm việc cho trẻ, cũng đừng để trẻ học được cách bắt ép người khác. Hãy để cho trẻ cảm nhận được sự tự do của mình trong hành động của trẻ và hành động của bạn”(1). Dùng cách nói của bài viết này để trình bày, chính là phụ huynh và con trẻ đều không nên khống chế đối phương, cần phải làm một người “biết nghe lời”. Và phụ huynh với vai trò là người chiếm thế mạnh và thế chủ động, là người khai sáng ra cục diện - muốn có một đứa con biết nghe lời, nhất thiết phải ghi nhớ rằng: Trước mặt con trẻ trước hết hãy làm một vị phụ huynh “biết nghe lời”.

---

(1) Jean-Jacques Rousseau, Emile, Lý Bình Âu dịch, NXB Giáo dục nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.80 (Bản dịch tiếng Việt Jean-Jacques Rousseau, Emile hay là về giáo dục Lê Hồng Sâm, Trần Quốc Dương dịch, Bùi Văn Nam Sơn giới thiệu, NXB Tri thức, xuất bản tháng 7 -2008, 692 trang).

Lưu ý đặc biệt

Vốn là chúng ta đưa trẻ đi chơi, tại sao cứ nhất thiết phải coi việc đến quảng trường Thiên An Môn là có ý nghĩa, coi việc qua cầu là

vô nghĩa, con trẻ chơi ở đâu chẳng là chơi. Có lẽ trong mắt Viên Viên, cầu bộ hành còn thú vị hơn nhiều so với quảng trường Thiên An Môn.

Quần áo bẩn có thể giặt, nếu bị rách cũng không có gì nghiêm trọng. Vì một lý do rất nhỏ là sợ làm bẩn quần áo, mà phá hoại một cuộc thí nghiệm đầy niềm vui như thế của trẻ, thật đúng là sai lầm.

Hiểu được suy nghĩ của trẻ thật vô cùng quan trọng. Giả dụ người lớn cảm thấy trẻ nhỏ không biết gì, không chịu gạn hỏi xem trẻ muốn nói gì, dỗ dành hoặc mắng vài câu cho qua chuyện, nỗi thắc mắc trong lòng trẻ không được tháo gỡ, trẻ sẽ đau khổ và bất an trong bao lâu nữa.

Nếu bất kỳ việc nào bố mẹ cũng muốn thuyết phục con trẻ làm theo suy nghĩ của mình, suốt ngày bắt con trẻ phải phục tùng mình, vô hình trung sẽ dạy cho con trẻ cũng dùng phương pháp giống như thế để đối xử với người khác. Con trẻ sẽ học được rất nhanh cách trói buộc bố mẹ, “không nghe lời” chính là sợi dây chão mà chúng thường dùng, tiêu cực nhưng có hiệu quả. Những sự việc như thế này tích tụ quá nhiều, sẽ hình thành nên tâm lý cực đoan, phát triển thành một bản tính quá khích.

Học cách mở cuộc “họp phụ huynh”

Hiện nay có một thực tế khiến người ta phải đau lòng là, rất nhiều học sinh tiểu học, cấp hai, cấp ba rất sợ họp phụ huynh, ngày nhà trường tổ chức họp phụ huynh thường trở thành ngày “khổ sở” của con trẻ, đặc biệt là một số học sinh nam có thành tích học tập không tốt lắm, buổi họp phụ huynh thực sự là “lệnh trừng phạt” giáng xuống đầu trẻ. Trong kinh nghiệm của chúng, buổi họp phụ

huynh chính là “buổi họp nghe điểm phẩy” và “buổi họp mách tội” của cô giáo. Hậu quả là, sau buổi họp phụ huynh, nhẹ thì bị mắng, nặng thì ăn đòn.

Năm Viên Viên học lớp bốn, có một lần tôi đi họp phụ huynh cho cháu. Cô giáo chủ nhiệm biểu dương mấy em học sinh, nhắc đến Viên Viên, nói cô bé nhảy cóc từ lớp hai lên, tuổi nhỏ nhất lớp, nhưng vẫn là một trong những học sinh học giỏi nhất của lớp. Điểm cần lưu ý là trong giờ học có lúc không tập trung nghe giảng, cô gợi ý cho tôi sau khi họp xong đến gặp cô giáo dạy các môn khác để trao đổi. Và thế là sau khi họp xong, tôi liền lên văn phòng gặp các cô để tìm hiểu tình hình của con.

Trong đó cô giáo dạy môn đạo đức nói Viên Viên học rất tốt, chỉ có điều trên lớp thường không chú ý nghe giảng, thỉnh thoảng lại còn cãi lời cô giáo, có cảm giác cô bé này rất kiêu ngạo. Cô giáo dạy môn “xã hội” ngồi bên cạnh nghe thấy thế, liền tiếp lời, cảm thấy học sinh này đúng là khá kiêu ngạo, có lúc cô giáo giảng bài, cô bé tỏ ra rất không phục, ngồi dưới lẩm bẩm gì đó, gọi đứng dậy phát biểu, cô bé còn nói cô giáo giảng không đúng.

Nghe thấy cô giáo nói như vậy, tôi cũng thấy sốt ruột. Về chuyện Viên Viên trên lớp không chú ý nghe giảng, tôi không cho là nghiêm trọng lắm, với những gì mà tôi hiểu về con gái, biết con khá chắc chắn trong việc học, những gì buộc phải chăm chú nghe, những gì chỉ cần chú ý một chút để nghe, những gì hoàn toàn có thể không nghe, cô bé đều biết rõ. Thậm chí tôi còn cho phép con đọc trộm tiểu thuyết trong những giờ mà cô bé không thích học, như thế một là có thể tiết kiệm thời gian, hai là có thể tránh nói chuyện riêng với các bạn. Điều mà tôi lo là vấn đề kiêu ngạo mà cô giáo nói. Từ khi đi học

mẫu giáo Viên Viên đã tỏ ra thông minh, lanh lợi, luôn được các cô giáo quý mến, tôi sợ con bé thấy mình hơn các bạn nên coi mình quá cao chăng. Tôi mong con luôn luôn có một thái độ bình thường, chín chắn. Hiện giờ các cô giáo đánh giá như vậy, thật sự là rất tồi tệ.

Thế là sau khi về nhà tôi liền nói với con, hôm nay mẹ đi họp phụ huynh, các cô giáo phản ánh con học rất khá, nhưng có phần kiêu ngạo, còn cãi lời cô giáo, có phải như vậy không?

Viên Viên tỏ rõ vẻ sửng sốt, nói con không cãi cô giáo, hỏi cô giáo nào nói như vậy. Tôi không muốn nói với con là cô giáo nào nói, sợ sau này con sẽ có ác cảm với cô giáo đóng góp ý kiến, liền nói, không chỉ một cô nói như vậy. Ai nói không quan trọng, quan trọng là tự mình phải kiểm điểm lại xem có phải mình có tư tưởng kiêu ngạo hay không, đừng nghĩ rằng mình giỏi giang, hơn người.

Nét mặt Viên Viên tỏ ra rất khó hiểu, nói với giọng rất không vui, con không kiêu ngạo, kiêu ngạo là gì chứ? Tôi biết cô bé đang hỏi những chuyện mà mình làm, chuyện nào có thể gọi là kiêu ngạo. Bèn nói, cô giáo cũng không nêu ra chuyện cụ thể, con thử nghĩ xem, cãi cô giáo từ bao giờ, con nói như thế nào, có phải tỏ ra giỏi giang trước mặt cô giáo hay không. Viên Viên bực lắm, nói lớn: “Con không có, con không nghĩ mình giỏi giang!”. Thái độ này của cô bé khiến tôi rất không vui, liền phê bình, con không thế, thế tại sao các cô giáo đều nói như vậy, không chịu kiểm điểm mình, mà đã nóng nảy lớn tiếng rồi!

Viên Viên tỏ ra vô cùng ấm ức, im lặng một lát, lẩm bẩm một câu trong miệng “Tại sao các cô lại đều nói như vậy” rồi khóc òa lên.

Bình thường Viên Viên rất ít khóc, giây phút này, cô bé không những tỏ ra ấm ức, ánh mắt còn lộ rõ vẻ sợ hãi.

Cô bé khóc như vậy, đột nhiên tôi ý thức ra rằng mình đã trầm trọng hóa vấn đề, vượt quá khả năng chịu đựng của con trẻ.

Một đứa trẻ mới chín tuổi làm sao có đủ khả năng kiểm điểm lại mình có kiêu ngạo hay không, nếu ở trường có một số việc nào đó cô bé làm không ổn, thì cũng nên tìm cách để cô bé nhận thức được vấn đề, vui vẻ sửa lại. Và tôi nói như vậy, sẽ chỉ khiến con trẻ thêm không biết đâu mà lần. Thời gian sau đó, có thể cô bé không còn "kiêu ngạo" nữa, nhưng cũng sẽ trở nên mất tự tin, tưởng rằng các cô giáo đều chỉ trích mình, đều nghi ngờ các cô, không còn giữ được tâm trạng bình thường khi tiếp xúc với cô giáo.

Tôi vội bế cô bé lên đùi mình, nói: Mẹ xin lỗi con gái, mẹ nói không chuẩn, nói hơi quá sự thật. Không phải các cô giáo đều nói như vậy, chỉ có hai cô nói thôi, là cô dạy môn đạo đức và cô dạy môn xã hội. Các cô giáo khác đều không nói đến vấn đề này. Nghe thấy tôi nói như vậy, thái độ của Viên Viên mới dịu đi được một chút và ngừng khóc.

Tôi nói, mẹ và cô giáo trực tiếp đưa định nghĩa "kiêu ngạo" ra với con là không đúng. Nhưng con thử nghĩ lại xem mình có cãi cô giáo bao giờ không, không lễ phép khi nói chuyện với cô, hoặc là gặp cô không chào chẳng hạn?

Viên Viên nghĩ một lát, nói, trong giờ học đạo đức, cô giáo yêu cầu trả lời "ý nghĩa của việc xem ti vi", không có bạn nào giơ tay phát biểu, cô giáo liền gọi Viên Viên đứng lên trả lời, Viên Viên không nghĩ ra được "ý nghĩa" nào, liền trả lời "Xem ti vi không có ý

nghĩa gì ạ”. Rất nhiều bạn đã cười. Cô giáo không vui, nói xem ti vi có thể học được kiến thức, đây không phải là ý nghĩa hay sao, sao lại nói là không có ý nghĩa? Viên Viên liền phản bác, thế tại sao bố mẹ lại không muốn cho con xem ti vi, đều nói xem ti vi ảnh hưởng đến học hành. Lời phản bác của Viên Viên khiến cô giáo không vui, phê bình cô bé rằng tưởng mình biết nhiều hơn cô giáo.

Còn về cô giáo dạy môn xã hội, Viên Viên không nhớ lại được có vụ xung đột cụ thể nào, cô bé chỉ không thích cô giáo này. Viên Viên nói cô giáo này giảng bài thường nói những câu không chính xác, ví dụ nói người miền Nam khôn, người miền Bắc đều là người hẹp hòi, còn thường xuyên chửi học sinh, các bạn trong lớp đều không thích cô dạy môn xã hội, chính vì thế khi gặp cô giáo này Viên Viên cũng không thích chào.

Tôi không biết phải nói gì, chỉ biết là phải khen ngợi tinh thần thích chất vấn của con gái, trong mắt một số cô giáo, ưu điểm này chính là khuyết điểm. Từ trước đến nay Viên Viên luôn là người bụng sao miệng vậy, ở độ tuổi này, cô bé còn chưa biết cách giấu những suy nghĩ của mình. Nhưng chắc chắn là cần phải giải quyết vấn đề ấn tượng mà cô bé để lại cho cô giáo.

Trong lúc đó tôi không biết nên nói chuyện này với con như thế nào, liền đợi đến tối ông xã về, sau khi bàn bạc, ngày hôm sau chúng tôi lại nói chuyện này với con.

Trước hết chúng tôi nói với con rằng câu trả lời của cô bé trong giờ học đạo đức không có gì là sai, nghĩ thế nào thì trả lời như thế, đây là một ưu điểm. Nhưng do hầu hết các cô giáo cấp một không quen với việc tranh luận với học sinh, chính vì thế từ lần sau không

cần thiết phải nói như vậy trong giờ học nữa. Chúng tôi gợi ý cho con về sau nếu có suy nghĩ gì, sau khi hết giờ có thể tìm cô để trao đổi, nếu cô giáo tỏ ra không muốn nghe, thì về nói chuyện với bố mẹ, bố mẹ rất thích nghe “quan điểm” khác của con. Chúng tôi còn bàn luận một lát về “ý nghĩa của việc xem ti vi”, để Viên Viên nhận thức được câu hỏi của cô giáo có phần vô vị, nhưng câu trả lời của cô bé cũng có phần tuyệt đối quá.

Để giúp cô bé có thể tiếp nhận một cách tốt hơn các cô giáo khác nhau, chúng tôi nói thêm với con rằng, nghề giáo viên cũng như bao ngành nghề khác, có người có tố chất cao, có người có tố chất thấp, đây là điều bình thường, không nên yêu cầu tất cả những cô giáo mà mình gặp đều khiến mình hài lòng. Nhưng đối với mỗi thầy cô trong trường chúng ta đều phải tôn trọng, không phải là tôn trọng thói xấu của họ, mà giống như tôn trọng bất kỳ người nào khác trên thế giới, chỉ cần người này không làm việc xấu, dù có một số điểm xấu mà mình không thích, thì chúng ta cũng vẫn phải tôn trọng người đó. Người có tố chất không cao vốn đã rất bất hạnh rồi, đó là vì từ nhỏ anh ta không được gặp một môi trường giáo dục tốt, nếu được giáo dục tốt, chắc chắn anh ta sẽ không có những biểu hiện như sau này. Nếu bây giờ chúng ta không tôn trọng anh ta, anh ta sẽ càng bất hạnh hơn, càng khó nâng cao tố chất hơn.

Những câu nói này của chúng tôi khiến Viên Viên cảm thấy có thể chấp nhận, nói xong cô bé liền đi làm việc của mình, xem ra tâm trạng rất thoải mái.

Chúng tôi cảm thấy sau này phải trao đổi thường xuyên với cô giáo hơn, tìm hiểu nhiều hơn tình hình của con ở trường, nhưng không thể sau khi về nhà, chưa chuyện trò nghiêm túc với con đã

vội vàng giáo dục hoặc giáo huấn con ngay. Tất cả mọi việc đều phải nhìn từ hai phía, vừa phải xem xét ý kiến của giáo viên, cũng phải nghĩ đến cảm nhận của trẻ. Sau cuộc họp phụ huynh lần này, nếu chưa biết đúng sai phải trái đã phê bình con một trận, bắt con phải tôn trọng cô giáo, thì sẽ khiến mâu thuẫn càng trầm trọng thêm, làm cho mối quan hệ giữa con và cô giáo ngày càng xấu đi. Lúc đó cô bé sẽ tức giận, cảm thấy oan ức; từ đó sẽ không tự tin nữa, trở nên nịnh bợ, a dua. Mục đích của chúng ta là nên để con học được cách tiếp xúc với cô giáo, điều chỉnh mình cho phù hợp với môi trường hiện tại, hài hòa với môi trường, nhưng phải giữ được sự tự tin, không để mất đi tính độc lập trong suy nghĩ.

Từ đó, chúng tôi rất chú ý đến vấn đề đem những chuyện trong buổi họp huynh về nhà chia sẻ cùng con trẻ, cho dù là những ưu điểm hay khuyết điểm của con, đều chú ý sao cho để cuộc nói chuyện có tác dụng giúp cô bé hoàn thiện mình, chứ không phải là để đả kích con.

Cuối học kỳ một năm lớp mười, nhà trường tổ chức họp phụ huynh, nội dung chủ yếu là thông báo tình hình thi cuối kỳ, điểm tổng kết của Viên Viên rất khá, chỉ có điểm phẩy môn toán hơi kém. Từ cấp một đến cấp hai, môn toán không phải là môn học sở trường của Viên Viên, sau khi vào cấp ba, các bạn trong lớp thực nghiệm tự nhiên của cô bé đều học khá môn toán, so với các bạn, điểm phẩy môn toán của Viên Viên không được tốt lắm. Cô giáo chủ nhiệm chính là cô giáo dạy toán, sau khi họp xong, tôi ở lại nói chuyện với cô, cô chủ nhiệm cũng nhắc đến chuyện Viên Viên hơi yếu môn toán, cho rằng cô bé nên tìm cách để nâng cao khả năng học toán, cần phải nắm vững kiến thức cơ bản hơn. Trên đường về nhà tôi

suy nghĩ một hồi lâu, gạt đi ý định cho cô bé đi học thêm toán. Một là học sinh cấp ba đã bận lắm rồi, cuối tuần không để cho cô bé có ít thời gian tự do, sẽ không có lợi cho việc sắp đặt kế hoạch học tập chung của cô bé. Có thể điểm môn toán sẽ được nâng lên, nhưng các môn học khác sẽ bị ảnh hưởng. Hai là tôi cảm thấy Viên Viên học không tốt môn toán, không phải là vấn đề số lượng giờ học, mà là vấn đề niềm say mê và sự tự tin. Hai cô giáo dạy toán mà Viên Viên gặp ở cấp một và cấp hai đều ảnh hưởng đến niềm say mê học toán của cô bé, nếu đánh thức được sự tự tin và niềm say mê của Viên Viên đối với môn học này, chắc chắn thành tích học tập sẽ được cải thiện. Hiện tại một điều kiện có lợi là cô giáo chủ nhiệm chính là cô giáo dạy toán, cô giáo này dạy rất hay, công tác chủ nhiệm cũng rất tốt, rất được các bạn trong lớp yêu quý và tôn trọng. Có lẽ đây là cơ hội cải thiện.

Sau khi về đến nhà tôi thông báo nội dung của cuộc họp phụ huynh cho Viên Viên nghe, đưa bảng điểm cho cô bé xem. Bảng điểm thống kê rất đầy đủ, ghi rõ các nội dung như điểm phẩy các môn của từng học sinh, điểm trung bình của các môn trong khối, điểm trung bình của các môn trong lớp, xếp thứ tự của từng học sinh trong lớp, đều liệt kê cụ thể. Lớp của Viên Viên là lớp thực nghiệm đầu tiên của trường, các bạn đều học rất giỏi, điểm phẩy các môn đều cao hơn thành tích trung bình của khối. Trong khi điểm phẩy các môn của Viên Viên đều cao hơn điểm phẩy trung bình của lớp, chỉ có điểm phẩy môn toán thấp hơn điểm phẩy trung bình của lớp. Xem xong bảng điểm Viên Viên không nói gì, tôi biết cô bé không hài lòng với điểm môn toán, nhưng vì từ xưa đến nay không mạnh ở môn toán nên cũng không biết phải làm thế nào.

Tôi nghĩ lúc này tôi tuyệt đối không nên nói lại những điều cô giáo dạy toán đã trao đổi với tôi cho con nghe. Mặc dù lời của cô giáo là thực tế khách quan, nhưng con trẻ cũng đã biết thực tế này, ngoài việc nhấn mạnh một lần nữa điểm yếu của Viên Viên ở môn toán, để cô bé thêm mất tự tin, không có ý nghĩa gì đối với sự tiến bộ của cô bé. Phụ huynh không nên giả thiết con trẻ đều là những vị anh hùng biết khắc phục khó khăn, khi bị chỉ ra điểm yếu nhất định sẽ khắc phục được điểm yếu; hoàn toàn ngược lại, nếu một điểm yếu nào đó của trẻ bị nhắc đi nhắc lại nhiều lần, sẽ khiến chúng nghĩ rằng bẩm sinh mình đã yếu cái đó, mình hoàn toàn bất lực, đành phải chấp nhận số phận. Mục đích của tôi là muốn tạo dựng lòng tự tin cho con, khích lệ cô bé học tốt môn toán, chính vì thế cần phải thay đổi cách nói.

Tôi nói với Viên Viên rằng: “Cô giáo nói mấy bài thi toán mặc dù con thi không được lí tưởng lắm, nhưng cô cảm thấy thực ra con rất có tiềm năng trong môn toán”. Nghe tôi nói như vậy, Viên Viên tỏ ra hơi kinh ngạc: Thật ạ, môn toán con thi kém như vậy, tại sao cô giáo lại cảm thấy con có tiềm năng nhỉ? Tôi nói: Cô giáo dạy toán của con dạy tốt như vậy, dạy hết học sinh khóa này đến khóa khác, dựa vào kinh nghiệm và cảm giác của mình, chắc chắn cô sẽ biết học sinh nào có tiềm năng, nếu không tại sao cô lại nói như vậy.

Tôi nhận ra được vẻ xúc động trong lòng Viên Viên. Cô giáo chủ nhiệm nói như vậy, khiến cô bé cảm thấy bất ngờ, có được nhận thức mới về khả năng học toán của mình, hóa ra mình cũng có tiềm năng.

Tôi lại nói với con rằng, cô giáo bảo con không nên sốt ruột, trước hết không nên sốt sắng so bì thành tích với các bạn, mình cần

phải bình tâm lại, chú ý đi theo chương trình dạy của cô. Không nên quá chú trọng việc giải đề khó, khi đã nắm vững kiến thức cơ bản, gặp vấn đề gì cần đào sâu suy nghĩ, cho đến khi nào hiểu rõ được vấn đề, giải quyết được vấn đề mới không còn vấn đề nữa - những câu nói liên quan đến học tập này, thực ra là do cô giáo nói với tất cả các phụ huynh, chắc chắn nó sẽ thích hợp với tất cả các học sinh. Tạo cho con sự tự tin, đem lại cho con một điều kỳ vọng, đây là sự khích lệ lớn lao đối với con trẻ. Còn cụ thể phải học như thế nào, tôi biết mình không có đủ khả năng để chỉ đạo con, nhưng tôi tin rằng tâm trạng ổn định, chín chắn sẽ giúp con trong vấn đề này. Có được tâm trạng ấy, cô bé sẽ chủ động tìm ra những phương pháp phù hợp với mình, sẽ phát huy được tối đa năng lực của mình.

Viết đến đây, tôi nghĩ, có một số phụ huynh, rõ ràng là sự nhận thức của họ đối với một số môn học rất hời hợt, nhưng lại tưởng rằng mình có đủ khả năng chỉ đạo con trẻ, đưa ra những lời gợi ý linh tinh, chỉ huy bừa bãi. Ví dụ có bậc phụ huynh muốn con học được cách làm văn, liền giằng lấy cuốn tiểu thuyết con trẻ đang say sưa đọc, bắt con đọc cuốn những bài văn mẫu; có bậc phụ huynh dựa vào quảng cáo hoặc cách làm của các bậc phụ huynh khác, đi mua cho con trẻ các đề luyện thi khác nhau, quy định mỗi ngày con trẻ phải làm mấy câu; có bậc phụ huynh lại đặt ra mục tiêu bắt con mỗi ngày học mười từ mới tiếng Anh, một tháng học thuộc được ba trăm từ, một năm học thuộc ba nghìn từ... Chính vì thế tôi muốn nhấn mạnh một lần nữa rằng, là phụ huynh, không nên coi mình là nhà thông thái, nếu không nắm được toàn bộ vấn đề, đừng nên chỉ đạo bừa bãi trong việc học hành của con. Điều mà bố mẹ cần làm chính là bảo vệ niềm say mê học tập của trẻ, tạo dựng lòng tin cho

trẻ trong việc học. Có được niềm say mê và sự tự tin, bạn còn sợ trẻ không học tốt ư, còn sợ trẻ không tìm được phương pháp ư.

Thực tế đã chứng minh rằng, trong thời gian sau đó, Viên Viên đã có sự khởi sắc rất lớn trong môn toán, thành tích càng ngày càng ổn định. Đương nhiên giữa chừng cũng có lúc thi không tốt, cô bé sẽ tỏ ra hơi chán nản, chúng tôi liền ngầm cho cô bé biết, cô bé có tiềm năng toán học. Nói với con rằng thi cử luôn mang tính ngẫu nhiên, hơn nữa bản thân việc phát hiện vấn đề chính là thu hoạch, để cô bé có thể bình tâm trong việc học. Cô giáo dạy toán của Viên Viên cũng đã khích lệ cô bé. Tự tin và bình tâm chính là “lớp học thêm” tốt nhất, để cô bé có sự tiến bộ lớn trong việc học môn toán, thành tích từ tốp dưới của lớp vượt lên tốp đầu.

Phụ huynh và giáo viên chuyện trò, trao đổi về tình hình học tập của con là một biện pháp tìm hiểu con trẻ có hiệu quả. Nhưng bố mẹ nên “truyền đạt” như thế nào thì phải động não một chút, không nên vấn đề nào cũng đều truyền đạt một cách “chân thực” toàn bộ tình hình cho con nghe. Nhất thiết phải để ý đến cách đặt vấn đề và ngôn từ mà bạn sử dụng khi “truyền đạt” sẽ ảnh hưởng như thế nào đến con trẻ, mang tính xây dựng, hay mang tính phá hoại, có tác dụng khích lệ hay ức chế đối với con trẻ.

Hiện nay có một thực tế khiến người ta phải đau lòng là, rất nhiều học sinh tiểu học, cấp hai, cấp ba rất sợ họp phụ huynh, ngày nhà trường tổ chức họp phụ huynh thường trở thành ngày “khổ sở” của con trẻ, đặc biệt là một số học sinh nam có thành tích học tập không tốt lắm, buổi họp phụ huynh thực sự là “lệnh trừng phạt” giáng xuống đầu các em. Trong kinh nghiệm của chúng, buổi họp phụ huynh chính là “buổi họp nghe điểm phẩy” và “buổi họp mách

tội” của cô giáo. Hậu quả là, sau buổi họp phụ huynh, nhẹ thì bị mắng, nặng thì ăn đòn.

Những phụ huynh đánh mắng con sau buổi họp phụ huynh chắc chắn là những người bố, người mẹ thô bạo, đơn giản. Phần lớn trong số họ bình thường không chủ động tiếp xúc, tìm hiểu qua thầy cô, chỉ khi đến ngày họp phụ huynh hoặc giáo viên “mời bố mẹ”, mới nghe được một số tình hình ở trường của con. Giáo viên phản ánh với họ một số vấn đề của con như không chấp hành kỷ luật, thành tích học tập không tốt…, đều là lý do khiến họ tức giận, họ không suy nghĩ xem vấn đề của con nên giải quyết như thế nào, không kiểm điểm lại trong quá trình giáo dục mình có gì sai sót không, không suy nghĩ xem nên giúp đỡ con trẻ như thế nào cho có hiệu quả, họ chỉ muốn nhanh chóng tìm con để tính sổ. Những vị phụ huynh như thế bình thường đã đối xử với con một cách thô bạo, đơn giản, họp phụ huynh xong về đến nhà liền trừng trị con trẻ, làm như thế không phải là để “giáo dục” trẻ mà đúng hơn là họ chỉ muốn trút cơn thịnh nộ của mình, muốn hả giận mà thôi. Nhưng hành động này chỉ có thể khiến cho vấn đề của trẻ càng thêm tồi tệ.

Con trẻ rất nhạy cảm và yếu đuối, nếu các cuộc gặp gỡ giữa phụ huynh và giáo viên biến thành sự kiện khủng bố khiến con trẻ cảm thấy mất mặt, dễ bị chửi mắng, hậu quả chỉ có thể khiến cho trẻ căm hận giáo viên, chán ghét nhà trường; khiến trẻ mất đi chí tiến thủ và khả năng phán đoán trong các phương diện như học tập, sự tự tin, đạo đức; và cuối cùng những vấn đề này phần lớn sẽ phản ánh trong học tập, ảnh hưởng đến thành tích học tập của trẻ.

Kể cả thông qua buổi họp phụ huynh, bố mẹ phát hiện ra các vấn đề nghiêm trọng như con trẻ học hành tụt lùi, không giữ kỷ luật,

đánh nhau với bạn, thậm chí là bỏ học, về đến nhà cũng không nên đánh chửi con trẻ. Trước hết cần phân tích, trao đổi với giáo viên, cố gắng tìm ra nguyên nhân của vấn đề. Không phải tự nhiên mà con trẻ lại có những chuyện đó. Xảy ra điều này, chắc chắn là do một số vấn đề tích tụ lâu ngày không được giải quyết hoặc là một nhân tố bên ngoài nào đó khiến một số vấn đề nhỏ trở nên xấu đi. Ví dụ một đứa trẻ đột nhiên không muốn học nữa, cần phải suy nghĩ xem có phải quan hệ giữa trẻ và bạn bè cùng lớp xuất hiện vấn đề gì không, có phải bị một cô giáo nào đó phê bình mà cảm thấy ấm ức, hoặc bị người nào đó đe dọa; thành tích của con trẻ tụt dốc, thì nên suy nghĩ xem cách quản lý việc học hành của trẻ có phù hợp hay không, quan sát xem gần đây tinh thần của trẻ thế nào, có hứng thú với cái gì, chủ yếu quan hệ với những ai, trẻ có bị người nào đả kích hoặc dụ dỗ hay không… Điều quan trọng nhất là cần chú ý chuyện trò, gần gũi với trẻ, trước hết phải để trẻ tin tưởng bạn, tâm sự được với bạn những điều thắc mắc hoặc khó khăn mà trẻ đang gặp phải, sau đó nhận được sự khích lệ và giúp đỡ của bạn.

Con trẻ có những biểu hiện không tốt, chửi một bài, đánh một trận là chuyện dễ dàng, và thực hiện xong cũng cảm thấy rất hả hê, vị phụ huynh nào cũng có thể làm được - chính vì thế nó được rất nhiều phụ huynh yêu thích và áp dụng. Chỉ có điều, nó không thể giải quyết bất kỳ vấn đề gì; chính vì thế, nó cũng sẽ khiến những bậc phụ huynh đã quen với việc giải quyết vấn đề một cách “hả hê”, “dễ dàng” đó dần dần sẽ cảm nhận được rất nhiều điều không hả hê và không dễ dàng trong những năm tháng sau này do không có phương pháp dạy con.

Và sau khi nghe được vấn đề của con, biết cách bình tĩnh giải quyết, biết tự kiểm điểm mình, nói chuyện chân thành với con trẻ, cố gắng thấu hiểu con trẻ, tìm mọi cách để khích lệ con trẻ, khéo léo giúp trẻ giải quyết vấn đề - những điều này sẽ có phần hơi khó thực hiện, đòi hỏi phụ huynh phải bỏ ra rất nhiều lý trí và suy nghĩ - những vị phụ huynh có thể quan tâm đến sự trưởng thành suốt cuộc đời của con, lẽ nào không thể hy sinh những điều này cho con hay sao - giáo dục chính là nằm trong những chi tiết nhỏ này. Lúc này bạn bỏ ra một chút lý trí, suy nghĩ và trí tuệ, giải quyết, xử lý một cách khéo léo, nghệ thuật các vấn đề, con trẻ sẽ báo đáp bạn bằng sự xuất sắc gấp mười lần.

Lưu ý đặc biệt

Con trẻ rất nhạy cảm và yếu đuối, nếu các cuộc gặp gỡ giữa phụ huynh và giáo viên biến thành sự kiện khủng bố khiến con trẻ cảm thấy mất mặt, dễ bị chửi mắng, hậu quả chỉ có thể khiến cho trẻ căm hận giáo viên, chán ghét nhà trường; khiến trẻ mất đi chí tiến thủ và khả năng phán đoán trong các phương diện như học tập, sự tự tin, đạo đức; và cuối cùng những vấn đề này phần lớn sẽ phản ánh trong học tập, ảnh hưởng đến thành tích học tập của trẻ.

Họp phụ huynh xong về đến nhà là trừng trị con trẻ, làm như thế không phải là để “giáo dục” trẻ mà đúng hơn là họ chỉ muốn trút cơn thịnh nộ của mình, muốn hả giận. Nhưng hành động này chỉ có thể khiến cho vấn đề của trẻ càng thêm tồi tệ.

Điều mà bố mẹ cần làm chính là bảo vệ niềm say mê học tập của trẻ, tạo dựng lòng tin cho trẻ trong việc học. Có được niềm say

mê và sự tự tin, bạn còn sợ trẻ không học tốt, còn sợ trẻ không tìm được phương pháp ư?

Con trẻ có những biểu hiện không tốt, chửi một bài, đánh một trận là chuyện dễ dàng, và thực hiện xong cũng cảm thấy rất hả hê, vị phụ huynh nào cũng có thể làm được - chính vì thế nó được rất nhiều phụ huynh yêu thích và áp dụng. Chỉ có điều, nó không thể giải quyết được bất kỳ vấn đề gì; chính vì thế, nó cũng sẽ khiến những bậc phụ huynh đã quen với việc giải quyết vấn đề một cách "hả hê", "dễ dàng" đó dần dần sẽ cảm nhận được rất nhiều điều không hả hê và không dễ dàng trong những năm tháng sau này do không có phương pháp dạy con.

Không làm người rừng mặc áo complet

Đánh chửi con có thể sẽ giải quyết được một vấn đề nhỏ trước mắt, nhưng lại gây ra tai họa ngầm lớn cho quá trình trưởng thành của trẻ, vết thương sẽ bám theo trẻ suốt đời.

Giáo dục bằng bạo lực có thể khiến con trẻ trở nên phục tùng, nhưng không giúp trẻ trở nên thông minh và hiểu biết hơn; có thể khiến trẻ trở nên nghe lời, nhưng sẽ không khiến chúng trở nên tự giác và có chí tiến thủ - giáo dục bằng bạo lực có thể thu được một số kết quả tạm thời, bề ngoài, nhưng nó phải trả giá bằng sự sa đọa và suy sụp của con trẻ. Trên ti vi có chương trình thảo luận có nên đánh con hay không. Khi hai phe "chủ trương đánh" và "phản đối đánh" tranh luận với nhau, tôi cảm thấy, vấn đề này đưa vào đây để thảo luận, bản thân đã là một chuyện đáng sỉ nhục - giống như một trăm năm trước thảo luận vấn đề có nên áp dụng chế độ một vợ một chồng hay không, phụ nữ có nên bó chân hay không - vì nó đã trở

thành một chủ đề gây tranh cãi, cho thấy xã hội hiện nay vẫn thờ ơ và cho phép bố mẹ “đánh con”.

Văn minh nhân loại phát triển đến ngày hôm nay, nông nghiệp sẽ không quay trở lại thời đốt rừng làm nương, quân sự sẽ không quay trở về thời sử dụng cung tên, búa rìu, y học sẽ không tụt lùi về thời phù thủy làm phép, chỉ có giáo dục gia đình động một tí là quay về thời thô bạo, dã man. Trẻ sống trong cùng một thời đại nhưng ở các gia đình khác nhau, do sự khác biệt trong quan niệm giáo dục của bố mẹ, môi trường sinh thái giáo dục của chúng có sự khác biệt rất lớn từ nguyên thủy đến văn minh.

Đánh con là một hủ tục và một thói xấu. Một người lớn dùng vũ lực để chinh phục trẻ em, cho dù tài sản giàu có, địa vị hiển hách đến đâu, học vấn uyên thâm đến đâu, lý do đánh người đầy đủ đến đâu, đều là những biểu hiện của sự thiếu trí tuệ. Trong giây phút này, bạn tưởng rằng mình mạnh mẽ và chính nghĩa, thực ra là thiếu lý trí, cậy mạnh hiếp yếu; trước mặt con trẻ yếu đuối, bạn hoàn toàn thất thủ về mặt tâm lý, chỉ có thể tìm sự cân bằng cho mình về mặt thể lực - sử dụng bạo lực dưới danh nghĩa của tình yêu, lúc này hành vi của bạn thô lỗ như vậy, chỉ là một người rừng mặc áo complet.

Mọi người đều nói trẻ em hiện nay được nuông chiều từ bé, tưởng rằng con trẻ suốt ngày được ngâm trong đường mật, trên thực tế, hiện tượng bạo lực trong giáo dục trẻ em ở Trung Quốc hết sức nghiêm trọng. Năm 2007, hai giáo sư của trường Đại học Luật Trung Quốc đã tiến hành một cuộc điều tra “hiện tượng bạo lực trong gia đình”, kết quả cho thấy, gần hai phần ba trẻ em đã từng gánh chịu bạo lực gia đình. Trong số bốn trăm chín mươi tám sinh

viên đại học được điều tra, năm mươi tư phần trăm số người thừa nhận mình đã từng bị bố mẹ đánh trong giai đoạn học cấp một, cấp hai, cấp ba.

Trước mặt kẻ yếu, dễ bộc lộ ra tính tình thật của một con người nhất. Rất nhiều người, trong mắt cơ quan, bạn bè, họ đều rất ôn hòa và có giáo dục, chỉ khi đứng trước mặt đứa con thân yêu nhất của mình, họ lại bộc lộ ra sự thô bạo một cách bất tự giác.

Có một đôi vợ chồng, cả hai đều là đồng hương của tôi, hai người đều công tác ở những công ty nổi tiếng tại Bắc Kinh, là dân văn phòng chính hiệu. Viên Viên nhà tôi và con trai họ tuổi xấp xỉ nhau. Điều từ lâu khiến họ không thể chấp nhận được là, tại sao con trai họ lại vô tích sự như vậy. Khi ngồi nói chuyện với nhau, họ luôn than thở thành tích học tập của con mình kém, ý thức kỷ luật kém, tính tình nóng nảy, ngưỡng mộ tôi có cô con gái ngoan, nói số họ hẩm hiu. Tôi biết họ thường xuyên đánh chửi con, luôn khuyên họ không nên đối xử với con như vậy, đồng thời nói với họ rằng con cái có được như ý hay không, không phải là dựa vào việc bốc xổ số để kiếm vận may, mà phải dựa vào giáo dục mới đào tạo được con trẻ. Họ luôn tỏ ra không đồng tình, cho rằng tôi không ở trong chăn, không biết chăn có rận.

Có một lần chị bạn đồng hương đó kể chuyện hồi con chị còn nhỏ, chị nói từ nhỏ con trai chị đã không chịu nghe lời, vào siêu thị đòi mua hết cái này đến cái khác, không mua sẽ nằm lăn ra đất ăn vạ. Chị rất bất bình nói: “Chỉ vì chuyện này, không biết đã đánh nó bao nhiêu lần!”. Nếu đã là “không biết đã đánh bao nhiêu lần”, chứng tỏ vấn đề này không được giải quyết triệt để. Mặc dù vì vấn đề này con trẻ phải chịu rất nhiều trận đòn, nhưng vẫn không có

được một quan niệm đúng đắn, không hình thành nên sự lý trí, đứng giữa sự khuất phục và phản kháng không tìm được lối thoát, càng ngày con trẻ càng không biết phải làm sao.

Những vấn đề không thể giải quyết ở con trẻ, đằng sau chắc chắn phải do phương pháp giáo dục của bố mẹ. Đánh chửi là một phương pháp mà các bậc phụ huynh áp dụng nhiều nhất và áp dụng thành thạo nhất, nhưng nó cũng là cách giải quyết vô hiệu quả nhất, mang tính phá hoại nhất.

Mỗi đứa trẻ đều có những lúc "không chịu nghe lời". Tôi tin rằng sự "không chịu nghe lời" của mỗi đứa trẻ đều không cần phải sử dụng biện pháp đánh chửi để giải quyết.

Tôi cũng đã từng gặp nhiều em vào siêu thị đòi mua đồ. Còn nhớ khi Viên Viên ba, bốn tuổi, một lần cùng tôi vào siêu thị, cô bé muốn mua một loại đồ uống rất màu mè. Có lẽ là do cô bé nhìn thấy có bạn nhỏ khác uống cái này, trong khi tôi lại kiên quyết phản đối. Tôi nói với cô bé bằng giọng rất quả quyết rằng không thể mua cái này, không vệ sinh, bất cứ lúc nào cũng không được uống cái này. Lúc đó cô bé rất tức mẹ vì chuyện này, không chịu rời khỏi chỗ đó, cuối cùng nằm lăn ra đất ăn vạ.

Tôi không tức giận, coi như chuyện cô bé nghịch cát lúc bình thường, đợi cô bé như không có chuyện gì xảy ra. Trong quá trình này tôi vẫn ngó nghiêng các mặt hàng khác, nói chuyện với người bán hàng. Thấy tôi không tức giận, không để tâm đến hành động của cô bé, Viên Viên càng khóc hăng hơn.

Nền nhà rất lạnh, cũng rất bẩn, quần áo của Viên Viên đã lấm lem hết, mọi người đi qua đều nhìn cô bé. Tôi bình thản đứng đợi,

không sốt ruột, đợi đến khi cô bé hết khóc, tôi mới ngồi xuống, hỏi với giọng thương lượng, chúng ta đi chứ? Thấy tôi tỏ ra quan tâm, Viên Viên lại bắt đầu khóc, tôi lại đứng dậy như không có chuyện gì xảy ra, đi lại trước mặt cô bé chờ đợi.

Mấy lần như vậy, cô bé không còn hào hứng nữa, tôi lại ngồi xuống mỉm cười hỏi, xong chưa, đi được chưa con? Ý thức ra được rằng có ăn vạ nữa cũng vẫn thế, Viên Viên liền ngoan ngoãn đứng dậy. Tôi kéo tay con, vui vẻ bước đi như không có chuyện gì xảy ra. Tôi không phê bình Viên Viên câu nào, cũng không giải thích phân tích gì thêm, vì lý do đã nêu ra rồi. Sau lần ấy Viên Viên không còn đòi mua loại đồ uống đó nữa. Hơn nữa, tất cả những gì tôi trả lời một cách kiên quyết là không mua, cô bé sẽ không đòi hỏi nữa, rất nghe lời.

Đối phó với trẻ thực ra đơn giản biết bao, cần gì phải động đến việc đánh chửi. Mỗi lần xung đột nhỏ đều là một cơ hội học tập của chúng, bố mẹ giải quyết một xung đột nhỏ một cách kiên nhẫn và chân thành, cũng chính là giải quyết được hàng loạt vấn đề về sau. Đánh chửi là biện pháp tồi nhất trong giáo dục, tôi không bao giờ tin rằng những người rêu rao tư tưởng “không đánh không nên người”, “roi vọt cho người con hiếu thảo” lại thực lòng nghĩ như vậy. Phương pháp giáo dục dã man này thực ra hoàn toàn không có “yếu tố” giáo dục nào, nó chỉ giúp bố mẹ trút cơn thịnh nộ mà thôi.

Sau đó lại có một lần, anh bạn đồng hương này của tôi trong lúc vô tình đã nói đến chuyện gần đây lại đánh cho cậu con trai đang học cấp hai một trận, vì cậu con làm mất chiếc xe địa hình nhập khẩu hơn một nghìn tệ vừa mới mua xong, xe mới đi được một tháng.

Haizz, đây cũng là lý do để đánh con ư? Lúc này đây tôi nghĩ đến chuyện, tôi vừa mới bỏ ra bảy nghìn tệ để mua một chiếc máy quay phim, ống kính liền bị Viên Viên làm vỡ, thay một cái ống kính phải mất hai nghìn tệ, nhưng tôi không nói cô bé câu nào. Thậm chí ngay cả câu nhắc nhở như "lần sau phải chú ý" cũng không có. Trong tích tắc làm vỡ, con trẻ đã nhìn thấy tôi buồn biết bao, bản thân cô bé cũng rất buồn, thế là đủ rồi. Lẽ nào vì tôi không nhắc nhở và cảnh cáo cô bé một câu, lần sau cô bé sẽ không biết cẩn thận. Bố mẹ không nên nói những lời thừa, con trẻ mới nghiêm túc tiếp thu những câu nói hữu dụng của bạn.

Con trẻ gây tai họa đều là vô tình, tại sao chúng ta không thể tha thứ cho sự vô tâm hoặc những sai phạm bất đắc dĩ của trẻ? Hơn nữa, sau khi gây ra tai họa trong lòng trẻ đã rất đau khổ, cảm thấy rất xấu hổ rồi. Sự đánh chửi của bố mẹ chỉ khiến chúng mất đi lòng tự trọng, cảm thấy người lớn yêu những đồ vật và số tiền mất đi hơn, trẻ sẽ cảm thấy bố mẹ không thông cảm cho mình, trong lòng xuất hiện tâm lý chống đối, đồng thời cũng mất đi cảm giác áy náy, xấu hổ - thường xuyên "giáo dục" con trẻ như vậy, làm sao chúng có thể không biến thành người càng ngày càng không chịu nghe lời, càng ngày càng bất cần?

Tôi cười hỏi đùa anh bạn đồng hương này, lần trước anh mất điện thoại di động, hình như chiếc điện thoại đó rất đắt thì phải, về nhà vợ anh có đánh anh không? Anh biết tôi đang ám chỉ chuyện anh đánh con trai, cười nói: Làm sao có thể đặt chuyện của tôi và con lại với nhau được, nó là trẻ con, tôi là người lớn. Đánh nó là để nó nhớ, là tốt cho nó - trong giáo dục gia đình tồn tại rất nhiều kiểu logic phi lý như thế, đánh con thì nói là "vì muốn tốt cho con", trút

giận thì nói là “giáo dục con”. Đánh người lại còn nói đây là “yêu nên cho roi cho vọt”, để người bị đánh còn phải cảm kích - thật là phi lý!

Đứng trước một người vị thành niên, văn minh lớn nhất của người lớn chính là đứng trên góc độ của con trẻ, cố gắng hiểu những điều trẻ nghĩ trẻ làm, giáo dục, định hướng cho trẻ bằng phương pháp mà chúng sẵn lòng tiếp nhận. Bạn buộc phải coi trẻ là một “con người” để đối xử bình đẳng, chứ không phải coi là một “con người yếu đuối” để chinh phục.

Đương nhiên phụ huynh không phải là thánh nhân, cũng sẽ có sự bột phát trong suy nghĩ vì những vấn đề liên quan đến con trẻ. Nhưng chúng ta nhất thiết không được thích gì làm nấy, phải học được cách kìm chế trước mặt con trẻ, không thể lúc vui thì chiều con lên tận trời xanh, không vui liền đánh chửi thỏa thích. Bố mẹ phải xác định được rằng: Bất kể con lớn bằng ngần nào, trong bất cứ thời điểm nào, vì bất cứ nguyên nhân nào, đều không được đánh chửi con. Cần nhớ rằng, phàm là những vấn đề có thể giải quyết bằng biện pháp đánh chửi, thì phương pháp giáo dục, thái độ ôn hòa cũng có thể hoàn thành.

Đánh chửi con trẻ cũng có thể trở thành một thói quen, khi đã hình thành, cũng sẽ không dễ sửa.

Một vị phụ huynh của em học sinh đang học cấp một đến gặp tôi để tư vấn. Chị thường xuyên đánh con. Chị nói với tôi rằng, mỗi lần đánh con xong đều vô cùng hối hận, nhưng tính tình nóng nảy, cứ gặp chuyện gì mà con làm chị bực mình, liền không kìm chế được. Sau khi gợi mở ra một số điều có liên quan, tôi đã hỏi một số câu khá kích thích chị, hỏi chị xem có thể thành thật trả lời những câu

hỏi sau không: Khi lãnh đạo cơ quan làm chị tức giận, chị có chửi ông ta không? Khi anh chị em hoặc đồng nghiệp của chị khiến chị không vui, chị có ra tay đánh họ không? Thực ra, khi chuẩn bị thực hiện một hành động gì, trong tích tắc con người đã phán đoán ra được kết quả của hành động đó. Nếu phụ huynh nói không kìm chế được tính nóng nảy của mình trước mặt con trẻ, thì đó là vì trong lòng chị đã biết rất rõ rằng, đánh con trẻ một trận, vừa được hả giận, đồng thời trẻ sẽ không làm gì được mình. Trước mặt con trẻ, chị là nhân vật có quyền uy, là người chủ, chị không phải quan tâm đến hậu quả của việc đánh người, chính vì thế chị thường "không kìm chế được".

Mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình là mối quan hệ sâu sắc nhất trong cuộc đời mỗi con người, những điều cảm nhận được trong mối quan hệ này, hoặc tốt hoặc xấu, đều sẽ để lại ấn tượng và ảnh hưởng suốt đời cho con trẻ. Tôi đoán vị phụ huynh trên cũng đã từng gặp không ít hành động bạo lực gia đình khi còn nhỏ.

Nếu một đứa trẻ từ nhỏ đã bị đánh, mặc dù bản thân anh ta chính là người bị hại của giáo dục bạo lực gia đình, nhưng sau khi lớn lên rất có khả năng anh ta sẽ dùng chính phương pháp này để đối xử với con cái mình, cũng sẽ không quan tâm đến cảm nhận của con trẻ. Không phải anh ta không yêu thương con mình, mà là không biết yêu, thiếu khả năng yêu. Chúng ta thường nghe người khác nói rằng: Tính nết tôi nóng nảy, hưởng gene di truyền từ bố mẹ. Dường như cái "tính nết" này mang theo từ khi còn trong bụng mẹ. Trên thực tế "tính nết" không phải được di truyền theo dòng

máu, mà là sự truyền tải về tâm lý xuất phát từ những trải nghiệm đối với cuộc sống.

Nhà giáo dục Liên Xô Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky nói, “Lớn tiếng quát mắng là một nét đặc trưng cơ bản rất tệ trong mối quan hệ giữa con người với con người. Tất cả những nơi xuất hiện những hành động lớn tiếng trách mắng, sẽ có những hành vi thô lỗ và hiện tượng thờ ơ trong tình cảm. Những đứa trẻ được giáo dục từ những lời trách mắng (trong gia đình còn có những cú đấm), mất đi khả năng cảm nhận được tình cảm tinh tế nhất của người khác, chúng không nhìn thấy cũng không cảm nhận được cái đẹp ở xung quanh, chúng vô cùng lạnh lùng, lãnh đạm, không hề có lòng thương, trong hành vi của chúng có lúc sẽ xuất hiện biểu hiện đáng sợ nhất ở con người - sự tàn nhẫn”(1).

_____

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Sự chào đời của công dân, Hoàng Chi Thụy, Trương Bội Trâm dịch, NXB Khoa học giáo dục, tháng 4-2002, tr.338.

Một người bạn gái học cùng với tôi, mọi phương diện như công việc, quan hệ với mọi người... đều rất xuất sắc, nhưng lại thường xuyên đánh chửi con ở nhà. Một lần chúng tôi nói chuyện với nhau, khi nhắc đến người bố của mình, chị chỉ trích rất nhiều điểm xấu ở ông. Hồi nhỏ bố chị rất hay đánh chị. Chị cảm thấy những lý do mà ngày trước ông đánh chị đều rất vô lý, chị thực sự coi thường, thậm chí căm thù những hành động của ông. Sau đó chúng tôi lại nói chuyện đến con của chị, chị lại chỉ trích con chị không ra gì, kể ra một loạt những tội đáng đánh của con. Khi tôi nói rằng thái độ đối

với con của chị bắt nguồn từ sự thô bạo của bố chị, chị liền phản đối ngay. Nói chị không giống với người bố của mình, bố chị đánh chị một cách rất vô lý, còn việc chị đánh con trai đều có lý do cả. Đúng vậy, hồi còn nhỏ nhà chúng ta chủ yếu thiếu lương thực, chính vì thế con nấu cơm khê sẽ bị ăn đánh. Hiện nay chắc chắn trẻ em sẽ không bị đánh vì chuyện này, nguyên nhân khiến chúng bị đánh có thể là do làm bài thi không tốt hoặc lên Internet - nhưng đây có gì là khác biệt đâu? Thực ra chị bạn này và người bố của chị đều vì cùng một nguyên nhân mà đánh con, đó là con trẻ làm mình không vui. “Phương pháp giáo dục” chung của họ đối với con trẻ chính là nắm đấm. Xét về vấn đề tu dưỡng đạo đức của phụ huynh, thực ra họ rất giống nhau.

Đánh chửi con có thể sẽ giải quyết được một vấn đề nhỏ trước mắt, nhưng lại gây tai họa ngầm lớn cho quá trình trưởng thành của trẻ, vết thương sẽ bám theo trẻ suốt đời. Những đứa trẻ thường xuyên bị đánh, thể xác và tinh thần của chúng đều bị tổn thương. Điều mà chúng cảm nhận được từ phía phụ huynh là nỗi sỉ nhục, là sự tự ti, khiến chúng học được cách đối xử thô bạo, kích động tâm lý phản nghịch trong chúng. Giống như khi gặp lạnh, người ta sẽ sởn gai ốc vậy, sẽ xảy ra hàng loạt sự thay đổi về mặt tâm lý và sinh lý ở trẻ một cách vô thức.

Nhà giáo dục người Italia, tiến sĩ Maria Montessori nói: “Khiếm khuyết của mỗi loại tính cách đều là do trẻ em phải chịu sự đối xử sai lầm nào đó hồi còn nhỏ gây ra”(1).

_____

(1) Maria Montessori, Phương pháp giáo dục trẻ em của Montessori, Nhậm Đại Văn dịch, NXB Giáo dục nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.522.

Phương thức đánh chửi chắc chắn không thể khiến trẻ phát triển lành mạnh, chỉ có thể khiến tâm lý của chúng bị bóp méo. Một người bị tàn tật về mặt tâm lý, sẽ tệ hơn rất nhiều so với một người bị tàn tật về mặt sinh lý, hơn nữa đó còn là một điều hết sức đáng sợ. Năm 2008, nước Áo đã xảy ra một sự kiện chấn động toàn thế giới, khiến cả đất nước phải xấu hổ, một người bố tên là Josef Fritzl đã giam cầm con gái ruột trong căn hầm không có cửa sổ dưới nhà mình hai mươi bốn năm, ông này đã cưỡng hiếp con gái và khiến cô gái này sinh ra bảy đứa con. Người đàn ông này còn ngược đãi mẹ ruột của mình, giam bà trên tầng, thường xuyên để bà phải nhịn đói mặc rét, cho đến khi chết đi. Tại sao xã hội hiện đại lại còn tồn tại những "người rừng khủng khiếp" như vậy? Một số bài báo mà các phương tiện thông tin đại chúng moi ra đã có thể giải thích được vấn đề: Hồi còn nhỏ, Josef Fritzl thường xuyên bị mẹ đánh đập và ngược đãi.

Đây là một ví dụ cực đoan, cho thấy, giáo dục gia đình dị dạng sẽ gây ra hậu quả ác nghiệt như thế nào.

Những đứa trẻ lớn lên trong môi trường gia đình hà khắc, sẽ trở nên tự ti, sống nội tâm, thiếu khả năng giao tiếp với mọi người, thiếu khả năng tự kiểm điểm và tự quản mình, tính tình nóng nảy, thậm chí sa đọa… Cũng có một số phản ứng về mặt sinh lý, như nôn mửa, đi ngoài, bệnh đường ruột, mất ngủ…

Mỗi sự trải nghiệm thuở thiếu thời đều có thể để lại vết tích trong cuộc đời, đối với con trẻ không có “chuyện nhỏ”, mỗi chuyện nhỏ đều là chuyện lớn ảnh hưởng sâu sắc đến sự trưởng thành của trẻ. Mỗi chuyện nhỏ đều là nắm tuyết đầu tiên nắm trong lòng bàn tay, càng lăn càng biến thành một quả bóng tuyết lớn hơn, ảnh hưởng lớn đến tương lai - đồng thời cũng giống như cách ví von nói rằng, một con bươm bướm ở Nam Mỹ vỗ cánh, có thể sẽ gây ra một cơn bão ở Bắc Mỹ.

Đương nhiên trong cuộc sống hiện thực cũng có một số ví dụ chứng minh cho quan điểm “không đánh không nên người”.

Năm 2005 tôi đọc được một bài báo trên mạng Internet, nói ở Thẩm Dương có một cô bé mười ba tuổi, đạt được giải nhất trong một cuộc thi đàn piano thanh thiếu niên quốc tế, và thành tích này có được là nhờ bố cô bé đánh con bốn trăm cái bạt tai trong ba năm trời. Đây dường như là một ví dụ “không đánh không nên người” điển hình, không biết nó sẽ khiến bao vị phụ huynh tin rằng dùng những cái bạt tai có thể thúc đẩy con “nên người”. Tuy nhiên, một đứa trẻ trung bình hai, ba ngày lại bị ăn một cái bạt tai, đặc biệt là bé gái, cô bé sẽ phát triển thành một con người như thế nào? Dấu vết của cái bạt tai hằn trên da sẽ nhanh chóng mất đi, nhưng vết sẹo trong tâm hồn có mất được đi hay không? Cô bé phải trưởng thành, cô sẽ không chỉ là một “người chơi piano”, mà còn là người đóng rất nhiều vai trò. Với những vai trò đó, cô sẽ thể hiện một diện mạo như thế nào? Ví dụ này không đại diện cho một phương pháp giáo dục thành công, mà chỉ đại diện cho một cách làm nguy hiểm dưới một giá trị quan dị dạng. Nó dùng một thành tựu đơn lẻ, để đánh cược

với sự hoàn thiện về nhân cách và hạnh phúc cả cuộc đời của con trẻ.

Tôi từng gặp một người mẹ, chị rất đắc ý nói với tôi rằng: Con là phải đánh, thằng con tôi đó, chỉ cần đánh một trận, hoặc chửi cho một trận tơi bời là liền nghe lời ngay. Có thể khẳng định, người mẹ này chỉ có thể có được vẻ đắc ý này khi con trẻ còn đang trong độ tuổi vị thành niên, khi nhìn vào một sự việc riêng lẻ, đồng thời khi chị không hề quan tâm đến niềm hạnh phúc của con. Vẻ đắc ý của chị không chân thực, cũng sẽ không thể kéo dài.

Tôi còn quen một cô gái, rất xinh xắn, học hành xuất sắc, năng lực công tác tốt, xem ra tính cách cũng sôi nổi, hoạt bát. Dường như ở cô không tìm được khuyết điểm gì. Chỉ có điều là từ trước đến nay đường ruột và dạ dày của cô không tốt, năm hai mươi tuổi đang học đại học thì bị thủng dạ dày cấp tính, suýt nữa thì mất mạng, dạ dày phải cắt đi một phần ba. Từ lâu y học đã phát hiện ra rằng, bệnh dạ dày mãn tính có liên quan đến tinh thần tiêu cực và sức ép của con người. Từ căn bệnh của cô gái và một số đặc điểm tính cách thỉnh thoảng bộc lộ ra, tôi đoán rằng chắc chắn hồi nhỏ cô phải chịu sức ép tâm lý rất lớn, có vết thương tâm lý. Quả nhiên, sau đó có một lần chúng tôi nói chuyện với nhau, cô gái bảo từ nhỏ mẹ cô đã đánh cô, đánh rất quyết liệt. Ví dụ có một lần sau khi tan học cô đến cơ quan mẹ để lấy chìa khóa nhà, lúc về quên chào cô bạn cùng phòng với mẹ. Chỉ vì chuyện nhỏ này mà mẹ cô nửa đêm đi làm về, lôi cô từ chăn ra, đánh một trận tơi bời. Cô nói lúc đó cô đang ngủ rất ngon, tự nhiên lại bị đánh, không biết là vì sao, và những chuyện tương tự như thế xảy ra rất nhiều lần.

Có lẽ là do muốn giữ thể diện cho mẹ, cô gái nói không trách gì mẹ, thậm chí nói chính vì sự nghiêm khắc của người mẹ mà cô mới được như ngày hôm nay. Tôi phát hiện ra cô gái ăn liên tục các loại đồ ăn vặt, đặc biệt là những đồ ăn khó tiêu hóa. Sau khi cắt dạ dày không lâu, bất chấp lời dặn của bác sĩ, cô vẫn ăn uống vô độ, lại để chảy máu dạ dày, một thời dài không được ăn cơm, đến khi khá hơn được một chút, lại bắt đầu ăn vô độ. Tôi khuyên cô nên giảm ăn vặt, cô liền nói mình thường xuyên không vui, ăn vặt giảm bớt được sức ép tâm lý, chính vì thế cũng mặc kệ - cô gái rắn rỏi này, thực sự để mình gánh hết mọi sự đau khổ, đồ ăn vặt đã biến thành liều thuốc giảm đau về tâm lý cho cô từ bấy lâu nay. Tôi không biết sau khi mẹ cô biết được mối quan hệ nhân quả giữa các sự việc này, khi nghĩ đến sức khỏe của con gái, có còn tự hào được nữa hay không?

Rất nhiều người quả quyết rằng cần phải đánh con trẻ, lý do là bản thân mình từ nhỏ cũng bị đánh, và mình phát triển không đến nỗi tồi. Trong các tài liệu, cũng thường xuyên gặp một số người thành đạt nói rằng vì bị đánh mà họ trở nên hiểu biết hơn. Tôi không nghi ngờ tính chân thực của việc họ bị đánh và tính chân thực trong sự thành công của họ, nhưng không cho rằng giữa hai yếu tố này có mối quan hệ nhân quả.

Đúng là có những người sau khi bị đánh một trận có rất nhiều thay đổi, nhưng động lực tạo ra sự thay đổi đó không phải là chuyện anh ta bị đánh, mà là một số yếu tố đã được tích tụ lâu ngày và tương đối toàn vẹn, sở dĩ trận đánh chửi này đạt được kết quả như mong muốn, khiến một người thức tỉnh, cũng chính là do “sự ngẫu nhiên” này, nếu hành vi đánh chửi diễn ra thường xuyên, còn có tác dụng nữa hay không?

Trước đây tôi đã từng đọc được một bài báo, viết rằng một đứa trẻ sau khi chào đời mãi vẫn không biết nói, một hôm đứa trẻ này không may bị rơi xuống một cái giếng khô, lập tức kêu lên “cứu với”, từ đó trở đi thì biết nói - một sự trùng hợp ngẫu nhiên cũng phải có một số điều kiện gì đó mới thực hiện được. Nói đánh chửi có thể giúp một người nên người sẽ chẳng khác gì nói đẩy người xuống giếng khô có thể chữa được bệnh câm - điều này không thể thành lập mà là sự quy kết nguyên nhân không có căn cứ.

Giáo dục bằng bạo lực có thể khiến con trẻ trở nên phục tùng, nhưng không giúp trẻ trở nên thông minh và hiểu biết; có thể khiến trẻ trở nên nghe lời, nhưng sẽ không thể giúp chúng trở nên tự giác và có chí tiến thủ - giáo dục bằng bạo lực có thể thu được một số kết quả tạm thời, bề ngoài, nhưng nó phải trả giá bằng sự sa đọa và suy sụp của con trẻ. Dùng biện pháp đánh chửi để bắt con trẻ tiến bộ trong học hành, kết quả chỉ có thể khiến trẻ chán ghét việc học; dùng hành vi đánh chửi để bắt trẻ nghe lời, con trẻ sẽ trở nên lì lợm, cố chấp hơn; dùng thủ đoạn đánh chửi để bắt trẻ làm người tốt, tâm lý của trẻ sẽ trở nên bất thường, biến thái mà thôi.

Khi phân tích sự thành công và thất bại của một người, người ta thường quen với việc bắt tay từ góc độ và bối cảnh vĩ mô. Trên thực tế, những đứa trẻ lớn lên trong một hình thái văn hóa chung và chịu sự ảnh hưởng của một phương châm giáo dục chung, sở dĩ sau khi trưởng thành, giữa chúng có sự khác biệt lớn về mặt đạo đức, nhân cách và năng lực, là do môi trường sinh hoạt quan trọng nhất của chúng - gia đình, thái độ nuôi dạy của bố mẹ - người thầy vỡ lòng đầu tiên trong cuộc đời chúng không giống nhau.

Một người có phẩm chất đạo đức tốt, chúng ta không phủ nhận là do sự nỗ lực của cá nhân anh ta và sự đào tạo của xã hội, nhưng chúng ta cũng đừng quên trao cho người nuôi dưỡng anh ta từ nhỏ một tấm huy chương.

Ngược lại với điều này, một số tội phạm, đặc biệt là những tội phạm hình sự, bố mẹ của anh ta không có lý do gì để đáng được thương hại. Mặc dù về mặt chủ quan, bố mẹ anh ta không có ác ý dẫn con mình vào con đường tội lỗi, cho dù là kẻ xấu cũng vẫn mong con mình trở thành một người tốt. Nhưng phương pháp nuôi dạy thô bạo của họ đã bóp méo tâm hồn con trẻ, lời nói và hành động của chính bản thân họ đã dạy cho con trẻ cách đối xử tệ bạc với người khác như thế nào.

Nếu chỉ quy kết hành vi phạm tội của một số người nào đó cho xã hội, thời đại, hoặc nhà trường, thì chẳng khác gì tung roi vào không khí, không thể tìm ra căn nguyên của vấn đề, không thể đốc thúc phụ huynh kiểm điểm lại hành vi của mình. Xét về tính kế thừa và tính tiếp nối của sự phát triển nhân cách, bố mẹ của mỗi một phạm nhân đều nên sám hối trước con mình, sám hối trước xã hội và nhân loại.

Đừng nên vì con trẻ biết nghe lời mới yêu con, đừng nên vì trẻ đạt được một thành tích nào đó mới khen ngợi trẻ, càng không nên vì chúng không làm mình toại nguyện mà đánh chúng. Tình yêu của bố mẹ cần phải vô điều kiện, sự tôn trọng đối với con trẻ cũng phải là vô điều kiện.

Qua sách vở và những người xung quanh, chúng ta có thể thấy được rằng, phụ huynh của những đứa trẻ xuất sắc, thường là những

người rất dân chủ, gặp chuyện gì đều có thể bình tĩnh, ôn hòa cùng trẻ bàn bạc cách giải quyết, họ rất coi trọng phương pháp - thái độ cơ bản nhất là tôn trọng con, tìm cách hiểu con. Kể cả khi con phạm lỗi cũng chỉ bàn riêng đến việc đó, không lôi ra các vấn đề khác, đương nhiên, càng không thể đánh chửi. Kết quả mà họ đạt được chính là, con cái họ dường như rất hiểu biết, không cần họ phải lo lắng, mất nhiều công sức.

Nhà giáo dục kiệt xuất người Liên Xô Makarenko nói: “Ngay từ đầu, chế độ sinh hoạt gia đình đã được phát triển một cách hợp lý, xử phạt sẽ không còn cần thiết nữa. Trong gia đình tốt, mãi mãi sẽ không bao giờ có cảnh xử phạt, đây chính là con đường giáo dục đúng đắn nhất”(1).

---

(1) Makarenko, Tuyển tập giáo dục của Makarenko, Ngô Thức Dĩnh biên soạn, NXB Giáo dục nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 1-2005, tr.507.

Luật pháp của một số nước Âu Mỹ nghiêm cấm việc đánh con. Sở dĩ tình trạng đối xử vũ phu với con ở Trung Quốc vẫn còn khá phổ biến, trước hết là do ảnh hưởng của quan niệm truyền thống, cho rằng bố đánh con là chuyện đương nhiên; thứ hai là do thiếu sự trói buộc về mặt pháp lý.

Hiện nay Trung Quốc có một số đạo luật bảo vệ thiếu niên nhi đồng, nhưng đều là một số khái niệm sơ bộ, không mang tính bắt buộc. Đánh con được cho là việc riêng của gia đình, không cần người khác phải can thiệp; chỉ cần không đánh con tàn tật, không đánh chết, sẽ không cần phải giải quyết trên góc độ luật pháp. Toàn

xã hội hầu hết rất thờ ơ trước sự tổn thương về mặt tinh thần của trẻ vị thành niên, rất ít người cho rằng bố mẹ đánh chửi con là ngược đãi trẻ em. Đằng sau tấm mặt nạ của “yêu cho roi cho vọt”, chỉ có trẻ em mới cảm nhận được đó là sự gớm ghiếc, khủng bố.

Tố chất của phụ huynh quyết định đến tố chất của các công dân tương lai, Chính phủ nên đẩy mạnh triển khai giáo dục gia đình, nâng cao tố chất giáo dục cho phụ huynh; đồng thời cũng nên nhanh chóng lập pháp, nghiêm cấm hành vi đánh chửi trẻ em, tước đoạt quyền nuôi dạy của những bậc phụ huynh không đủ tiêu chuẩn. Ví dụ tước quyền nuôi dạy của bố mẹ những đứa trẻ bị ép phải bỏ nhà ra đi nhiều lần, chứ không phải là bắt trẻ lại để giáo dục một hồi, sau đó lại đưa về nhà.

Không phải cứ mặc áo complet là biến thành người thanh lịch, không phải cứ sinh con ra là biết làm bố mẹ. Làm bố mẹ cần phải học, học cách yêu thế nào. Học cách yêu là một mệnh đề rất lớn, đòi hỏi phải học dần dần, bước đầu tiên đơn giản nhất chính là không đánh chửi con trẻ nữa, không làm người rừng mặc áo complet.

Lưu ý đặc biệt:

Đánh chửi là biện pháp tồi nhất trong giáo dục, tôi không bao giờ tin rằng những người rêu rao tư tưởng “không đánh không nên người”, “roi vọt cho người con hiếu thảo” lại thực lòng nghĩ như vậy. Phương pháp giáo dục dã man này thực ra hoàn toàn không có “yếu tố” giáo dục nào, nó chỉ giúp bố mẹ trút cơn thịnh nộ mà thôi.

Con trẻ gây tai họa đều là vô tình, tại sao chúng ta không thể tha thứ cho sự vô tâm hoặc những sai phạm bất đắc dĩ của trẻ? Hơn nữa, sau khi gây ra tai họa trong lòng trẻ đã rất đau khổ, cảm thấy

rất xấu hổ rồi. Sự đánh chửi của bố mẹ chỉ khiến chúng mất đi lòng tự trọng, cảm thấy người lớn yêu những đồ vật và số tiền mất đi hơn, trẻ sẽ cảm thấy bố mẹ không thông cảm cho mình, trong lòng xuất hiện tâm lý chống đối, đồng thời cũng mất đi cảm giác áy náy, xấu hổ - thường xuyên "giáo dục" con trẻ như vậy, làm sao chúng có thể không biến thành người càng ngày càng không chịu nghe lời, càng ngày càng bất cần?

Đứng trước một người vị thành niên, văn minh lớn nhất của người lớn chính là đứng trên góc độ của con trẻ, cố gắng hiểu những điều trẻ nghĩ trẻ làm, giáo dục, định hướng cho trẻ bằng phương pháp mà chúng sẵn lòng tiếp nhận. Bạn buộc phải coi trẻ là một "con người" để đối xử bình đẳng, chứ không phải coi là một "con người yếu đuối" để chinh phục.

Mỗi sự trải nghiệm thuở thiếu thời đều có thể để lại vết tích trong cuộc đời, đối với con trẻ không có "chuyện nhỏ", mỗi chuyện nhỏ đều là chuyện lớn ảnh hưởng sâu sắc đến sự trưởng thành của trẻ. Mỗi chuyện nhỏ đều là nắm tuyết đầu tiên nắm trong lòng bàn tay, càng lăn càng biến thành một quả bóng tuyết lớn hơn, ảnh hưởng lớn đến tương lai - đồng thời cũng giống như cách ví von nói rằng, một con bươm bướm ở Nam Mỹ vỗ cánh, có thể sẽ gây ra một cơn bão ở Bắc Mỹ.

Chương 6: Chuyện nhỏ chính là chuyện lớn

“Chuyện riêng tư” của con gái

Trái tim nhỏ bé vừa phải chứa đựng một sự thật thần kỳ, đồng thời buộc phải gánh vác trách nhiệm giữ điều bí mật liên quan đến tính mạng, đối với một đứa trẻ bảy tuổi, đây là một điều khó khăn và khổ sở biết bao.

Một hôm, cô con gái Viên Viên bảy tuổi của thôi thấy ti vi bàn đến chủ đề chuyện riêng tư, liền hỏi thế nào là “chuyện riêng tư”. Tôi liền nói: “Tức là điều bí mật của riêng mình và không thể kể cho người khác”. Cô bé hỏi tôi: “Mẹ có chuyện riêng tư không?”. Tôi nói có chứ. Bé lại hỏi tiếp: “Bố con có không?”. Tôi nói chắc là cũng có chứ. Viên Viên định nói gì đó xong lại thôi. Tôi cười thầm trong lòng, không gặng hỏi chuyên gia này đang nghĩ gì mà tiếp tục quay sang lau bàn. Một lát sau, nghe thấy cô bé khẽ nói một câu: “Con cũng có chuyện riêng tư…”.

Tôi đứng thẳng người lên, chăm chú nhìn con, “Thế thì con phải cẩn thận đấy, đừng để bố mẹ biết”. Viên Viên cũng nói rất nghiêm túc: “Suốt đời con sẽ không nói cho ai biết, con cũng không nói với mẹ đâu”. Tôi cố gắng nhịn cười, “Ngay cả mẹ mà cũng không muốn kể, xem ra chuyện riêng tư của con không nhỏ đâu nhỉ”. Nghe ra ý đùa trong câu nói của tôi, Viên Viên nói với vẻ không hài lòng: “Chuyện riêng tư của con không phải là chuyện nhỏ đâu, lớn lắm”. Tôi hỏi lớn thế nào, cô bé dùng hai tay làm động tác to như một cái nhà hoặc to như bầu trời, cũng cảm thấy không so sánh được, liền

nói với vẻ bực bội: “Thôi mẹ đừng hỏi nữa, con không muốn nói chuyện này nữa đâu”.

Tôi cầm giẻ lau đi vào nhà vệ sinh, đang giặt thì Viên Viên bước vào theo. Cô bé hỏi tôi bằng giọng bí hiểm, thăm dò: “Mẹ, chuyện riêng tư của mẹ là gì?”. Tôi nói: “Chuyện riêng tư của mẹ cũng không thể nói cho ai được, nếu nói ra thì không còn là chuyện riêng tư nữa”. Cô bé càng tò mò hơn, bám riết lấy tôi bắt tôi kể. Tôi cũng không tìm ra được nội dung gì để đối phó cho qua chuyện, bèn nói: “Con kể chuyện riêng tư của con cho mẹ trước, rồi mẹ sẽ nói cho con”. Viên Viên dẩu môi, “Không được, chuyện của con không nói được”. Tôi nói: “Chuyện của mẹ cũng không nói được”. Cô bé liền bắt đầu bầy nhầy, ôm ngang eo tôi mè nheo, “Nói cho con đi, nói cho con đi”. Tôi muốn bịa ra một “chuyện riêng tư” để cô bé mau ra chỗ khác, bèn nói: “Mẹ sẽ nói cho con trước, sau đó con lại kể cho mẹ nghe nhé?”. Với những gì mà tôi hiểu về Viên Viên, cô bé thường vui vẻ chấp nhận cuộc trao đổi này. Nhưng vừa nghe thấy vậy, cô bé vẫn không chịu, mà quay ra đọc sách. Điều này khiến tôi hơi bất ngờ, cô bé thà bỏ đi cơ hội nghe “chuyện riêng tư” của tôi, chứ không chịu kể cho mẹ nghe “chuyện riêng tư” của mình. Có chuyện gì mà lại có thể khiến một cô bé kín như bưng trước sự dụ dỗ này?

Tôi đang thắc mắc thì nghe thấy ông xã từ phòng khách bước ra, trêu con gái: “Con kể điều bí mật của con cho bố nghe, chỉ có hai ta nói thầm với nhau thôi, không cho mẹ nghe thấy”. Đột nhiên Viên Viên nổi cáu, hai gót chân đập vào ghế sofa, “Haizz, con vừa mới quên bố lại nhắc lại, không nhắc đến chuyện này nữa, được không ạ!”.

Tôi thấy Viên Viên có vẻ nổi cáu, bước đến, ôm cô bé, nhìn vào mắt con hỏi: “Chuyện riêng tư của con là chuyện khiến con vừa nghĩ đến là cảm thấy không vui ư?”. Cô bé nghĩ một lát, khẽ lắc đầu. Tôi hỏi: “Vậy thì, là chuyện vui ư?”. Cô bé cũng lắc đầu, trông có phần nặng nề. Tôi nói: “Nếu con cảm thấy không vui, nói ra sẽ thoải mái hơn”. Cô bé nói: “Bình thường con cũng không sao cả. Những lúc con đi học, hoặc là trong lúc chơi, hoặc là lúc đọc sách sẽ không nhớ đến nó. Lúc nào nhớ đến thì con sẽ mau chóng làm việc khác”.

Tôi và ông xã đưa mắt nhìn nhau.

Tôi cố gắng nói bằng giọng thoải mái nhất: “Cả ba chúng ta đều nói ra chuyện riêng tư của mình nhé. Một gia đình không nên giữ bí mật với nhau”. Bố cô bé cũng hùa theo tôi. Nhìn thấy hai chúng tôi về một phe, Viên Viên liền giãy giụa thoát ra khỏi lòng tôi, chạy đến một góc cách chúng tôi xa nhất, vừa chạy vừa hét “Con không nói, bố mẹ đừng hỏi nữa”, sau đó lại quay đầu nhìn chúng tôi như bị giật mình. Nét mặt, động tác của cô bé khiến tôi hơi giật mình, trí tò mò lại nổi lên.

Một tuần sau đó, chúng tôi vẫn băn khoăn không biết có nên làm rõ “chuyện riêng tư” của con gái hay không. Vừa sợ xét hỏi ráo riết quá làm tổn thương lòng tự trọng của con, nhưng rồi lại lo ngại nếu có chuyện gì đó cần sự giúp đỡ của bố mẹ thì sao. Tôi có linh cảm rằng, chuyện này không nói được với bố mẹ, nhưng lại khiến cô bé phải để tâm, đồng thời là “chuyện riêng tư” “rất lớn” khiến cô bé cảm thấy nặng nề, có sức ép về tâm lý đối với cô bé. Tôi lại thăm dò nhắc lại một lần nữa, vừa phát hiện ra tôi có ý định hỏi gì đó, Viên Viên liền chạy đi ngay. Điều này càng khiến chúng tôi coi trọng hơn.

Tôi và ông xã bàn với nhau mấy lần, vẫn cảm thấy không yên tâm, liền nghĩ cách giăng bẫy hòng dụ con khai ra.

Một hôm, trong bữa ăn trưa, chúng tôi nói chuyện với nhau, tôi nói với Viên Viên rằng: “Mẹ và bố đã trao đổi “chuyện riêng tư” với nhau rồi”. Cô bé trợn tròn mắt, “Thật ạ?” rồi nhìn sang bố, bố gật đầu. Viên Viên có vẻ ghen tị, “Chỉ có bố mẹ nói thầm với nhau, không cho con biết”. Tôi nói: “Bố mẹ đang chuẩn bị nói với con”. Mắt cô bé sáng lên, hào hứng, sốt sắng hỏi tôi: “Mẹ, chuyện riêng tư của mẹ là gì ạ?”. Tôi liền kể “chuyện riêng tư” của mình ra một lượt. Trước yêu cầu của con gái, ông xã cũng nói ra “chuyện riêng tư” của mình. Nghe xong, Viên Viên tỏ ra khá hài lòng, nói với vẻ đầy ẩn ý: “Chuyện riêng tư của bố mẹ đều là chuyện tốt…”. Chúng tôi liền tranh thủ cơ hội tấn công luôn, “Nhà mình không nên giữ bí mật gì cả, nếu cả nhà không có lòng tin với nhau, thì chúng ta còn tin tưởng được ai chứ, con bảo có đúng không? Ai có chuyện vui, nói ra mọi người đều vui; nếu có chuyện buồn, nói ra chia sẻ với nhau, cùng nhau giải quyết, con bảo thế có đúng không?”. Viên Viên nghe ra được dụng ý của chúng tôi, lẩm bẩm: “Nếu như con nói với bố mẹ, cũng sẽ không tốt cho bố mẹ”. Chúng tôi vội nói: “Bố mẹ không sợ, quan trọng là sợ con bị tổn thương”. Cô bé nói: “Con không nói sẽ không bị tổn thương, nói ra mới bị tổn thương”. Chúng tôi hỏi vì sao, cô bé ngần ngừ trong giây lát, đột nhiên lại nổi cáu, “Hai ngày hôm nay con đang không nghĩ về chuyện này, bố mẹ vừa nhắc, con lại phải nhớ đến…”. Rồi cô bé không chịu ăn cơm nữa, để thừa lại nửa bát cơm rồi rời bàn. Điều này khiến tôi và ông xã cũng thấy mất cả ngon.

Ăn cơm xong, tôi không rửa bát ngay mà bế Viên Viên đang ngồi trên ghế sofa lên đùi mình, nói bằng giọng nghiêm túc với cô bé: “Mẹ cảm thấy, điều bí mật của con không phải là chuyện tốt, mẹ rất sợ nó sẽ làm tổn thương đến con, con nói ra có được không?”. Cô bé lặng lẽ lắc đầu. Tôi nói: “Con chỉ nói với một mình mẹ thôi, không cho người khác biết nữa được không?”. Ông xã vội giả vờ đi vào phòng lên giường ngủ. Viên Viên vẫn lắc đầu. Tôi nói: “Con còn quá nhỏ, rất nhiều chuyện chưa đủ khả năng xử lý, nếu như con có chuyện mà không nói ra cho mẹ nghe, chẳng may chuyện này làm tổn thương con thì con làm thế nào, mẹ không biết sẽ không có cách nào giúp con cả”.

Viên Viên nói: “Nói ra mới là gây tổn thương mẹ ạ, không nói sẽ không sao cả”. Tôi hỏi, tại sao? Cô bé trả lời với vẻ bất lực: “Dù thế nào cũng không thể nói ra”. Vừa nói vừa đòi thoát khỏi lòng tôi, tôi liền ôm chặt con gái, dồn cô bé đến nước không kể không được, đồng thời vừa nhẹ nhàng, vừa nghiêm giọng nói: “Nói ra đi, nói cho mẹ nghe, có được không?”.

Viên Viên cúi đầu im lặng, vân vê cục tẩy trong tay, có thể nhận ra cô bé đang đấu tranh tư tưởng rất quyết liệt. Tôi không dám lên tiếng, lặng lẽ chờ đợi. Bầu không khí vô cùng căng thẳng, tôi chỉ mong sự căng thẳng này có thể giúp con gái trút ra được bí mật của mình. Cô bé dùng cục tẩy để giảm bớt sức ép, kéo dài thời gian im lặng, đến khi cảm thấy bầu không khí đã dịu đi đôi chút, cô bé lại tìm cách giãy ra, tôi lại ôm chặt cô bé, lại giảng giải cho cô bé hiểu vấn đề. Trước sự kiên trì của tôi, mấy lần cô bé định nói gì xong lại thôi, nhìn như đã chuẩn bị nói ra rồi, lại ngập ngừng dừng lại. Tôi không

hiểu cô bé đã gặp phải chuyện gì mà khó mở miệng như vậy. Sự ngoan cường của cô bé khiến tôi vô cùng kinh ngạc.

Chúng tôi cứ giằng co như vậy hết lần này đến lần khác, một tiếng đồng hồ đã trôi qua. Cô bé hàng xóm đến gõ cửa, gọi Viên Viên đi học. Viên Viên nhảy ngay xuống đất, vừa nói “Mẹ ơi con đi học đây!” vừa chạy ra cửa. Một nỗi lo lắng trào dâng trong lòng tôi. Trong lúc quay đầu chào tôi, chắc chắn là có cái gì trong mắt tôi làm cô bé cảm động, khiến cô bé cảm thấy không nỡ lòng, trong tích tắc cuối cùng, đột nhiên cô bé lại thoả hiệp, nói: “Mẹ ơi, tối đi học về con sẽ nói cho mẹ biết được không?”. Tôi gật gật đầu. Cô bé tung tăng chạy xuống dưới, ông xã từ phòng ngủ đi ra, thắc mắc, “Người bé bằng bàn tay, có chuyện gì mà bí hiểm như thế nhỉ?”.

Buổi chiều tôi đến trường gặp cô chủ nhiệm tìm hiểu tình hình học hành thời gian gần đây của Viên Viên, biết mọi việc ở trường của cô bé đều rất tốt, không có chuyện gì cả. Nhưng tôi vẫn lo lắng, thậm chí lo buổi chiều hôm nay không biết có chuyện gì xảy ra hay không. Đợi mãi mới đến giờ Viên Viên tan học, tôi quan sát thấy tinh thần của con không có gì khác với ngày thường, mới yên tâm được phần nào. Nhưng dũng khí xét hỏi của tôi đã vơi đi rất nhiều. Vẻ nhượng bộ mà Viên Viên thể hiện ra lúc trưa khiến tôi cảm thấy xấu hổ, chính vì thế tôi không sốt sắng hỏi con, vẫn chào con như bình thường rồi vào bếp. Cô bé cũng bật ti vi lên xem phim hoạt hình như mọi bận.

Trước giờ ăn tối có chút thời gian trống, xem xong ti vi Viên Viên chơi đồ chơi. Tôi gọi cô bé vào phòng làm việc. Cô bé biết tôi đang định làm gì, dường như có vẻ ngượng nghịu, lại có vẻ bất đắc dĩ, dựa vào chân tôi, do dự trong giây lát, xem ra vẫn đang đấu tranh tư

tưởng, cuối cùng nói: “Chuyện đó con viết trong cuốn nhật ký ấy, mẹ tự đọc đi”. Trong cuốn nhật ký có bốn đoạn, mỗi đoạn đều có một số chữ viết bằng phiên âm, đó là những chữ Viên Viên chưa biết viết. Cô bé chỉ cho tôi đoạn ghi “chuyện riêng tư”, toàn văn như sau:

Lý Văn Văn nói với tôi rằng nhà bạn ấy có một thanh kiếm Thanh Tỏa và một thanh kiếm Tử Ẩn. Bạn ấy nói, nếu cậu nói với người khác, kiếm Thanh Tỏa và kiếm Tử Ẩn sẽ đâm vào dạ dày cậu. Nhưng tôi vẫn muốn nói.

Tôi đọc đi đọc lại mấy lần, ngẩng đầu lên.

Viên Viên thấy tôi có vẻ không hiểu, liền nói: “Lý Văn Văn nói hai thanh kiếm này ba nghìn năm mới xuất hiện một lần”. Tôi vẫn chưa hiểu, hỏi cô bé có nghĩa là gì. Viên Viên nói, tức là hai thanh kiếm này ba nghìn năm trước ở một nhà nào đó, sau ba nghìn năm lại xuất hiện trên thế giới, hiện giờ đang nằm ở nhà Lý Văn Văn. Nói xong, cô bé còn bổ sung thêm một câu, “Lý Văn Văn nói hai thanh kiếm này có phép thần! Ai biết rồi đều không được kể với người khác, nếu kể thì sẽ bị đâm thủng bụng”.

Tôi hỏi: “Chỉ mỗi chuyện này thôi ư?”.

Viên Viên gật đầu.

“Không còn chuyện gì nữa ư?”.

“Không còn ạ”. Ánh mắt cô bé ngây thơ và thành khẩn.

Bất giác tôi liền thở phào, bật cười.

Đoạn nhật ký này thực ra trước đây tôi đã vô tình đọc được, lúc đó chỉ cười vì sự ngây thơ của con gái, không hề nghĩ rằng trong

đoạn văn ngắn này lại ẩn chứa một tâm trạng nặng nề biết bao. Tôi thơm lên má con gái, thương bé không biết phải nói gì.

Cô bé đã đã giấu kín chuyện này trong lòng hơn ba tháng. Trái tim nhỏ bé vừa phải chứa đựng một sự thật thần kỳ, đồng thời buộc phải gánh vác trách nhiệm giữ điều bí mật liên quan đến tính mạng, đối với một đứa trẻ bảy tuổi, đây là điều khó khăn và khổ sở biết bao. Tôi không có ý định giễu cợt sự ngây ngô của con trẻ bằng vốn kiến thức của người lớn, nhưng đã thực sự cảm nhận được nỗi dày vò mà cô bé phải chịu đựng, đặc biệt là sức ép mà những lời tra hỏi của chúng tôi và nỗi sợ hãi bị kiếm thần đâm thủng bụng gây ra cho cô bé.

Tôi hỏi Viên Viên: “Con có tin không?”. Cô bé gật đầu, lại nói: “Có lúc tin cũng có lúc không tin, con chỉ thấy sợ…”. Tôi chậm rãi nói: “Những điều mà Lý Văn Văn nói giống như truyện thần thoại, nhưng mọi truyện thần thoại đều là giả. Truyện thần thoại chỉ là một câu chuyện, không có thật, chính vì thế chúng ta không cần phải tin, cũng không cần phải lo lắng, con bảo có đúng không?”. Viên Viên gật đầu, đôi mắt lấp lánh, nghĩ gì đó đột nhiên hưng phấn reo lên: “Đúng rồi, mẹ ơi, điều này chắc chắn là giả! Lý Văn Văn nói chỉ cần con nói ra, kiếm sẽ đâm thủng bụng con. Từ nãy đến giờ, không phải là không có chuyện gì xảy ra đó sao”. Cô bé sờ vào bụng mình, tự an ủi nói: “Về sau chắc chắn càng không sao cả”.

Tôi cảm thấy xấu hổ, do hồi còn nhỏ chúng tôi quá thiếu truyện cổ tích, nên luôn muốn tạo cho con một thế giới cổ tích, nhưng lại quên rằng cổ tích có thể gây ra hiệu ứng ngược, xem ra sau này phải lưu tâm hơn, bổ sung thêm cho con một số kiến thức về cuộc sống, để cô bé không bị lẫn lộn giữa thế giới cổ tích và thế giới đời

thường. Nghĩ vậy, tôi liền tiếp lời con gái: “Nào, để mẹ xem có bị đâm thủng dạ dày không nào”, rồi đưa tay cù bụng cô bé. Viên Viên cười ngặt nghẽo.

Lưu ý đặc biệt

Không phải trẻ em cả ngày vô lo vô nghĩ, chúng thường xuyên có tâm sự và những điều thắc mắc của mình, thậm chí khổ sở và buồn rầu. Bố mẹ nên chú ý quan sát con, phát hiện vấn đề qua những chi tiết, bằng phương pháp khéo léo chỉ dẫn từng bước, gợi ý để con nói ra vấn đề, đồng thời giúp trẻ giải quyết bằng biện pháp phù hợp.

Không nên lấy những kiến thức của người lớn để chế nhạo sự ngây thơ của trẻ, không nên lấy lối tư duy chín chắn của người lớn để phê bình sự ấu trĩ, nực cười trong suy nghĩ của con trẻ. Mỗi chi tiết khi sống chung với trẻ đều là một bài học giáo dục đạo đức, cũng là một tiết học phụ đạo về tâm lý.

Làm thế nào để con không lười ăn

Ăn là một bản tính của con người, làm sao phải mất nhiều công sức như vậy để bắt một đứa trẻ há miệng?

Mười năm trước có một câu quảng cáo rất nổi tiếng: “Uống vào Wahaha, ăn cơm sẽ thấy ngon”, quảng cáo cho một loại thuốc siro nghe nói có thể kích thích trẻ ăn ngon miệng. Sản phẩm này đã giúp một công ty nhỏ không có tiếng tăm kiếm được xô vàng đầu tiên, và đó là một xô vàng rất lớn, công ty nhỏ nhanh chóng biến thành công ty lớn, cuối cùng cả công ty và người sáng lập ra công ty đều nổi tiếng khắp đất nước - điều này đã cho thấy một hiện tượng khiến

người ta phải sửng sốt: Hiện tại, có quá nhiều trẻ em mắc chứng lười ăn.

Con trẻ lười ăn hiện đã trở thành một trong những vấn đề khiến bố mẹ đau đầu nhất, tôi đã từng gặp không ít phụ huynh khổ sở, rầu rĩ vì chuyện này, vì chuyện ăn uống của con mà họ thực sự đã mất bao công sức, nghĩ ra đủ mọi cách.

Tôi còn nhớ khi Viên Viên hai mươi tháng tuổi phải nằm viện vì viêm phổi, cùng phòng bệnh có một cậu bé ba tuổi rất lười ăn, một bát cơm mà ăn hết hơn một tiếng đồng hồ, gần như phải mất rất nhiều công sức mới ăn được một miếng. Mẹ cậu, bố cậu và bà nội mỗi ngày vì chuyện ăn cơm của con trẻ mà phải áp dụng rất nhiều chiêu, vừa dỗ vừa lừa, mềm có rắn có, lúc thì hứa sẽ mua cái gì đó cho cậu, lúc lại khen cậu ngoan như thế nào, lúc lại quát mắng bắt cậu phải há miệng, cả quá trình khiến người ngoài nhìn cũng cảm thấy khổ sở.

Trong quá trình ăn, cậu bé tìm đủ mọi cách để hành hạ người lớn, để kéo dài sự ép buộc của người lớn đối với cậu. Đầu tiên cậu đòi mẹ bón, để bố và bà nội đi ra đứng ở ngoài cửa; mẹ vừa bón được hai miếng, lại bắt mẹ đi ra, đòi bố vào bón. Một bữa cơm khiến ba người lớn cứ phải ra ra vào vào như đèn kéo quân. Bữa cơm nào cậu bé cũng đưa ra điều kiện, không ngừng đổi mới “thủ đoạn” hành hạ mọi người. Sau khi hành hạ người nhà xong xuôi, nhìn thấy các bạn nhỏ khác chơi món đồ chơi nào đó, liền yêu cầu phải mua ngay cho cậu món đồ chơi đó, nếu không sẽ không ăn cơm, ngày hôm sau mua cũng không được. Bố mẹ cậu liền mượn bạn nhỏ khác đồ chơi, mỗi món đồ chơi cầm trên tay một lát là chán, lại đòi cái mới, bố mẹ cậu không ngừng phải mượn đồ chơi của các bạn

khác. Có bạn nhỏ không chịu cho cậu mượn, cậu bé liền lấy việc không ăn cơm để bắt chẹt bố mẹ, và thế là bố mẹ cậu phải dày mặt làm công tác tư tưởng cho các bạn nhỏ đó. Và đến khi cậu bé lấy được món đồ chơi mà bố mẹ mượn, buộc phải há miệng ra ăn cơm, dường như có mối thù với món đồ chơi trong tay, tranh thủ lúc người lớn không để ý, liền vứt ngay xuống đất, chính vì thế cậu bé này luôn khiến phòng bệnh ồn ào không được yên, khiến các bạn nhỏ khác phải khóc. Đợi đến khi cậu ta đã chơi hết số đồ chơi trong phòng bệnh của chúng tôi, bố mẹ cậu lại bắt đầu sang phòng bệnh bên cạnh tìm đồ chơi cho con, lại khiến các bạn trong phòng khác khóc nhè.

Cuối cùng tôi không nhịn được nữa liền nói với mẹ cậu bé, con trẻ đang ốm không muốn ăn cơm là chuyện bình thường, người lớn cũng thế mà. Bắt ép con ăn cơm sẽ không tốt cho con, cứ để tự nhiên sẽ tốt hơn. Người mẹ này không thích nghe tôi nói như vậy, chị nói, con trai chị bình thường đã lười ăn, chính vì lười ăn, không có sức đề kháng nên mới thường xuyên bị ốm. Hiện giờ ốm rồi, muốn bình phục thì phải ăn cơm, nếu không làm sao có sức đề kháng.

Đúng là nhìn cậu con trai của chị rất bủng beo. Tôi thầm nghĩ, họ cứ tiếp tục làm như vậy, không những con không chịu ăn, mà e ngay cả phẩm chất đạo đức cũng bị ảnh hưởng.

Ăn là một bản tính của con người, làm sao phải mất nhiều công sức như vậy để bắt một đứa trẻ há miệng?

Rất nhiều bậc phụ huynh rầu rĩ vì chuyện con lười ăn mà không suy nghĩ một vấn đề hết sức đơn giản: Ở Trung Quốc, những đứa

trẻ sinh ra trong những năm 1950, 1960, thậm chí là cả thập niên 1970, làm gì nghe thấy đứa trẻ nào lười ăn? Thời đó gia đình nào cũng đông con, có đứa trẻ nào phải đuổi theo để bón cơm hay không? Từ thập niên 1980 trở lại đây, đặc biệt là sau những năm 1990, đời sống ngày càng được nâng cao, tại sao trẻ em lại đồng loạt mắc bệnh lười ăn?

Bác sĩ nhi khoa nổi tiếng, nhà tâm lý học người Mỹ Benjamin Spock đã trình bày rất rõ về vấn đề này, ông nói, “Tại sao có nhiều đứa trẻ không chịu ăn như vậy? Nguyên nhân chủ yếu là do cũng có không ít bố mẹ ép con ăn”(1) - Câu nói này đã giải thích sự việc rất rõ ràng, nguyên nhân chủ yếu khiến con trẻ lười ăn chính là vì phụ huynh để tâm quá nhiều đến việc ăn uống của con, quá miễn cưỡng trong vấn đề này. Cảm giác thèm ăn bình thường của trẻ đã bị lòng tốt của người lớn - những người khá dồi dào về vật chất và thời gian phá hoại.

Không phải bản tính của những đứa trẻ sinh ra trong thời hiện đại thay đổi, mà là bố mẹ có đủ thời gian và công sức đi làm những việc trái với bản tính.

Benjamin Spock cho rằng, “Mỗi đứa trẻ sinh ra đều có một cơ chế sinh lý kỳ diệu tự điều tiết số lượng và chủng loại thực phẩm ăn vào, đáp ứng nhu cầu phát triển bình thường”(2). Cũng có nghĩa là bản thân trẻ biết rõ nhất mình muốn ăn gì, nên ăn bao nhiêu. Người lớn không quản trẻ, trẻ sẽ có thể phát triển bình thường chức năng ăn uống của mình; và nếu bố mẹ thường xuyên can thiệp, sự việc sẽ trở nên tồi tệ. “Trẻ em có một bản năng là bị bắt ép sẽ chống đối. Ăn cái gì cũng vậy, nếu như ăn không vui, lần sau nhìn thấy sẽ chán

ghét… Thúc ép con trẻ ăn là vô ích, từ đó lại còn làm giảm cảm giác thèm ăn, khiến nó không hồi phục được trong một thời gian dài”(1).

_____

(1) Makarenko, Tuyển tập giáo dục của Makarenko, Ngô Thức Dĩnh biên soạn, NXB Giáo dục nhân dân tái bản lần thứ nhất tháng 1-2005, tr.507

(2) Benjamin Spock, Bách khoa toàn thư nuôi con mới, Trác Hồng Bưu dịch, NXB Trung Quốc ngày nay, năm 1989, tr.429.

(1) Benjamin Spock, Bách khoa toàn thư nuôi con mới, Trác Hồng Bưu dịch, NXB Trung Quốc ngày nay, năm 1989, tr.427.

Tôi đã từng gặp một em học sinh lớp năm, bà nội em là chuyên gia nghiên cứu thực phẩm ở Viện khoa học nông nghiệp nọ, rất có tiếng tăm trong ngành. Sau đó một lần tôi và mẹ em nói chuyện, nghe chị nói mỗi buổi tối nhà chị đều nấu tám món thức ăn và một món canh, thực đơn của mỗi tuần đều do bà nội em dày công sắp xếp, chủ yếu là dựa vào nhu cầu phát triển của trẻ để đưa ra, và tay nghề nấu ăn của cô giúp việc cũng rất khá. Chúng ta có thể tưởng tượng, em bé được sống trong gia đình có điều kiện như vậy, sức khỏe em chắc chắn là sẽ rất khỏe mạnh, vượt trội so với các bạn.

Nhưng một điều lạ là, so với bạn bè cùng lớp, cậu bé này vừa gầy vừa nhỏ, giống như con em dân tị nạn đói ăn. Hơn nữa tính tình cậu rất kỳ cục, nóng nảy, thành tích học tập cũng không tốt lắm. Nhắc đến con, mẹ cậu tỏ ra rất phiền muộn.

Qua nói chuyện, sau khi tìm hiểu một số chi tiết trong cuộc sống của gia đình chị, cảm thấy đúng là “sự việc thành công hay thất bại

đều do con người gây ra".

Họ đã tận tâm xây dựng thực đơn rất khoa học, cũng chăm sóc con trai rất chu đáo. Hàng ngày ngoài việc phải ăn cái gì, mỗi loại ăn cho đủ bao nhiêu cũng có quy định. Con trẻ ăn không đủ tiêu chuẩn, phụ huynh không chịu để yên, nhất định phải nghĩ cách ép con "hoàn thành nhiệm vụ". Nếu phương pháp của họ dùng để sản xuất một cỗ máy hoặc để trồng một cây ngô, chắc chắn sẽ thành công, chỉ tiếc rằng trước mặt họ là một đứa trẻ có ý thức độc lập.

Khi tôi có ý định khuyên người mẹ này không nên quá theo đuổi "những thao tác tiêu chuẩn hóa" trong vấn đề ăn uống của trẻ, không nên bắt ép con trẻ trong bàn ăn, người mẹ liền lập tức lắc đầu, nó có rất nhiều mánh khóe, có mấy ngày nói nếu không kêu ca, chỉ trích nó trong việc ăn uống, nó sẽ ăn tử tế; kết quả là mỗi lần gắp chỉ gắp một chút thức ăn, mỗi miếng đưa vào miệng nhai bao nhiêu lâu, một bữa cuối cùng tính ra chỉ ăn được rất ít. Đột nhiên người mẹ này hậm hực nói: "Hiện giờ chúng tôi đều mặc kệ nó rồi".

Nhưng qua những câu nói phía sau của chị tôi mới hiểu, thực ra cái gọi là "mặc kệ" chỉ là thay đổi phương pháp quản, mỗi bữa cơm đều xới cho con một bát to rồi cho thức ăn vào, bất luận con trẻ ăn trong bao lâu, đều buộc phải ăn hết - người mẹ cảm thấy cách làm của mình rất cao tay, không còn để xảy ra xung đột với con vì chuyện ăn cơm như trước nữa. Nhưng điều khiến chị vô cùng bực mình là, có hôm đến lúc đi ngủ, cậu con mới ăn hết bát cơm này.

Tôi vẫn muốn khuyên vị phụ huynh này, muốn chị đặt mình vào địa vị của trẻ để suy nghĩ, cảm nhận được cảm giác mình không muốn ăn mà vẫn bị người khác nhét vào miệng, khuyên chị không

nên ngày ngày ép con như vậy nữa, cho phép con ăn ít đi một chút. Vị phụ huynh này liền lập tức phản bác, nó là con trai, không cao lớn thì làm thế nào, vì chuyện này mà cả nhà sốt ruột chết đi được, không ăn đủ làm sao mà lớn được!

Tôi hiểu được nỗi sốt ruột của chị, nên rất muốn chị hiểu rằng, tinh thần của trẻ và cảm giác thèm ăn có quan hệ rất lớn với nhau, trước hết phải giải quyết được vấn đề chán ăn của trẻ, sau đó mới giải quyết được vấn đề ăn nhiều hay ăn ít, và căn nguyên của chứng chán ăn chính là do bố mẹ quá so bì tị nạnh về chuyện ăn uống của con.

Người mẹ này không có hứng thú với những gì tôi nói, giọng chị tỏ ra là tôi không hiểu gì về dinh dưỡng thực phẩm, không biết một đứa trẻ đang ở trong tuổi ăn tuổi lớn mỗi ngày cần những loại dinh dưỡng nào, buộc phải đạt đến số lượng nào. Chị cho rằng trong vấn đề này mẹ chồng chị hiểu rõ hơn ai hết, cảm thấy không cần người khác phải chỉ bảo. Trước những bậc phụ huynh như thế này, tôi cũng bó tay.

Một hôm, tôi đã lưu ý quan sát cậu bé này trong giờ ăn trưa ở trường. Đĩa cơm của cậu chỉ lấy rất ít thức ăn, gần như không ăn miếng nào, suốt bữa ăn cậu chỉ ra vẻ như đang ăn mà thôi, khều khều vài miếng, nhưng không đưa vào miệng miếng nào. Đến khi các bạn đã ăn xong, cậu liền đổ tất cả cơm và thức ăn vào thùng rác rồi ra khỏi nhà ăn. Cô giáo chủ nhiệm nói cậu bé này gần như ngày nào cũng vậy, không bao giờ ăn cơm ở trường. Trước đây cô đã từng phản ánh với phụ huynh, phụ huynh liền yêu cầu cô giáo phải giám sát cậu ăn cơm, đồng thời tỏ ý trách móc cô giáo. Cô giáo phải quản lý cả lớp, làm sao có thể ngày nào cũng giám sát cậu được,

chính vì thế bây giờ cũng không phản ánh với phụ huynh chuyện này nữa.

Nhìn thân hình gày gò, ánh mắt vô định và vẻ đối địch của cậu bé, trong lòng tôi cảm thấy vô cùng đáng tiếc. Bố mẹ kỳ vọng nhiều vào em, không những mong em có được thành tích học tập tốt, tương lai vào được trường đại học nổi tiếng; họ cũng mong em có được tâm lý lành mạnh, được sống hạnh phúc; đồng thời còn mong em có một sức khỏe tốt, khôi ngô tuấn tú. Nhưng chỉ riêng chuyện ăn uống làm không đúng sẽ có bao nhiêu tác động xấu đến các phương diện này. Từ chuyện ăn uống này có thể đoán được cách làm của bố mẹ em trong một số chuyện khác, e rằng cũng cứng nhắc và thiếu sự thấu hiểu con. Nếu đúng là như vậy thì bao niềm mong mỏi của họ, e rằng cũng sẽ chỉ là con số không.

Giống như trong vấn đề học tập, tôi nói với các bậc phụ huynh can thiệp quá nhiều rằng “không nên quản con trẻ”, thường khiến một số phụ huynh tỏ ra phản cảm, trong vấn đề ăn uống nói với những bậc phụ huynh quan tâm từng tí một rằng “đừng quản”, cũng sẽ bị người khác lườm nguýt. Trong mắt rất nhiều bậc phụ huynh, “không quản” là một việc rất khó thực hiện. Nguyên nhân là do họ không cho rằng sự “quản” của mình là thừa, cũng không tin đây được gọi là “can thiệp”, họ tin rằng đây là quan tâm và chỉ bảo. Chính vì thế nếu có người bảo họ không nên “quản” con trẻ, họ sẽ thấy khó chịu như việc bắt họ từ bỏ quyền và trách nhiệm làm bố làm mẹ.

Nhưng thực tế là, giống như việc càng “quản” càng tồi tệ trong việc học, “Áp dụng biện pháp mạnh trong vấn đề ăn uống của con, không có người bố người mẹ nào là không thất bại”(1).

_____

(1) Benjamin Spock, Bách khoa toàn thư nuôi con mới, Trác Hồng Bưu dịch, NXB Trung Quốc ngày nay, năm 1989, tr.429.

Làm thế nào để trẻ có được cảm giác thèm ăn bình thường? Thực ra rất đơn giản, chính là bốn chữ: Cứ để tự nhiên.

Trong vấn đề ăn uống của trẻ bố mẹ không nên ép buộc, không nên tỏ ra sốt ruột, tin rằng con trẻ tự biết mình cần ăn bao nhiêu. Một ngày nào đó con trẻ thấy ngon miệng, cái gì cũng muốn ăn, nhưng một hôm nào đó lại không muốn ăn gì cả, đây là điều bình thường. Ngay từ đầu bạn chỉ cần chú ý đến vấn đề kết hợp các món ăn sao cho đủ chất, đặt lên bàn ăn những món trẻ cần ăn, nhưng trẻ ăn món nào, ăn bao nhiêu chỉ là việc của trẻ, vậy thì sẽ không xuất hiện tình trạng chán ăn ở con trẻ nữa, trong việc này bạn vừa thực hiện đơn giản lại vừa thành công.

Nếu con bạn đã xuất hiện triệu chứng chán ăn, học giả Benjamin Spock đã có những lời gợi ý cụ thể rất hay trong vấn đề này như sau:

Thứ nhất, bố mẹ cần thay đổi thái độ. Trong chuyện ăn uống của con bố mẹ nên tỏ thái độ bình thản, ăn nhiều không khen ngợi, ăn ít không phê bình, luôn tỏ ra vui vẻ, thoải mái trong chuyện này, để con trẻ không cảm thấy áp lực trong vấn đề này. Khi bưng bát cơm lên, trẻ cảm thấy thoải mái về mặt tâm lý, mới có thể cảm thấy thèm ăn.

Thứ hai, nếu trẻ đã xuất hiện chứng chán ăn, thì không nên kỳ vọng nửa tháng, hai mươi ngày trẻ có thể phục hồi. Bố mẹ cần có

lòng kiên trì, sự kiên trì này không phải là sự trấn tĩnh tạm thời do bạn cố gắng kìm chế nỗi lo lắng, sốt ruột của mình, mà là sự thản nhiên của bạn sau khi đã nhận thức được đầy đủ vấn đề. Sự phục hồi của trẻ đòi hỏi một quãng thời gian rất dài, vài tháng, thậm chí vài năm. Trong quá trình này, nếu bố mẹ chỉ từ chỗ cưỡng ép công khai chuyển sang nấp vào chỗ kín để theo dõi, đến một thời gian nhất định sẽ không chịu được nữa lại đi càu nhàu con trẻ, vậy thì mọi sự cố gắng đều sẽ trở thành con số không.

Thứ ba, không nên nói cái này nhiều chất nên ăn nhiều, cái kia ít chất nên ăn ít. Nếu không có chất thì bố mẹ phải điều chỉnh khi nấu cơm. Cần cho phép trẻ lựa chọn các món đã đặt lên bàn ăn. Đối với những món trẻ không thích ăn không được dùng điều kiện để ép trẻ, không nên nói với những đứa trẻ thích ăn thịt không thích ăn rau rằng “Nếu không chịu ăn rau thì mẹ sẽ không cho ăn thịt đâu”. Những câu nói này chỉ có thể khiến trẻ càng ghét ăn rau hơn. Bố mẹ có thể nói ngược lại: “Ăn hết thịt mới cho con ăn rau”, như thế có thể sẽ kích thích niềm hứng thú của trẻ đối với rau xanh.

Thứ tư, để trẻ tự ăn cơm, không nên bón. Tầm một tuổi rưỡi trở đi trẻ đã có thể tự mình ăn cơm, bố mẹ không nên khổ sở bón cơm cho con, chỉ cần thu dọn “chiến trường” mà con để lại sau khi ăn là đủ. Thường xuyên bón cơm sẽ ảnh hưởng đến cảm giác thèm ăn của trẻ, hơn nữa còn ảnh hưởng đến sự phát triển kỹ năng tay của trẻ. Có đứa trẻ ba, bốn tuổi đã hình thành nên thói quen xấu, bố mẹ không bón không chịu ăn, bón thì ăn vài miếng. Tình hình này phải thay đổi ngay lập tức, nói với trẻ rằng từ nay trẻ cần phải tự mình xúc cơm. Nếu trẻ không chịu, cho đói vài bữa, chắc chắn thói xấu sẽ sửa được.

Thứ năm, không nên đưa ra điều kiện trong chuyện ăn uống của trẻ. Ví dụ có bậc phụ huynh thường xuyên nói nếu con chịu ăn, mẹ sẽ mua đồ chơi hoặc cho con đi chơi, những câu nói như thế này sẽ ảnh hưởng xấu đến trẻ, hơn nữa sẽ dạy cho trẻ cách dùng các yêu cầu vô lý để bắt chẹt bố mẹ.

Tháng 4 năm 2008, tôi có xem một chương trình nuôi dạy con của đài truyền hình địa phương ở Hồ Nam, nói đến vấn đề con trẻ lười ăn thì làm thế nào.

Cậu bé trong chương trình chỉ độ năm, sáu tuổi, bố mẹ rất mong con cao lớn, nhưng con trẻ rất lười ăn, ông bà nội, bố mẹ cậu đều rất phiền muộn vì điều đó.

Đài truyền hình mời một vị giáo sư ở trường đại học nọ đến hướng dẫn cách giải quyết, vị giáo sư đã đưa ra một "phương pháp trị liệu bằng bi ve". Tức là chuẩn bị một cái lọ và hai mươi hòn bi ve, trong lọ đặt trước mười viên bi ve, hôm nào con trẻ chịu ăn sẽ cho thêm một viên, lười ăn sẽ giảm đi một viên. Lúc đó con trẻ đang nóng lòng muốn mua một đĩa phim siêu nhân, nhưng trong bình buộc phải tích đủ được hai mươi viên bi mới được đi mua.

Đài truyền hình đã coi đây là phương pháp hay để giới thiệu cho khán giả - nhưng đây là một lời "gợi ý tồi" điển hình, là một cách dụ dỗ dị dạng - nó khiến cho con trẻ coi ăn cơm là một hành vi vụ lợi, dạy trẻ cách dùng chuyện ăn cơm để ngã giá với bố mẹ. Chương trình này không nêu ra hiệu quả của cách làm này thế nào, nhưng tôi có thể khẳng định, cùng lắm nó chỉ đạt được "hiệu quả" trong thời gian ngắn, tức kéo dài đến khi đĩa phim siêu nhân mua được về nhà. Tiếp theo đó đương nhiên là phụ huynh có thể tiếp tục lợi dụng

nhu cầu mới của con trẻ, đặt ra yêu cầu ăn cơm đối với trẻ. Nhưng con trẻ sẽ không có được nghị lực lớn như vậy, chúng sẽ không kiên trì mà nhanh chóng thấy chán chơi “trò chơi” này.

Phương pháp này không những không giải quyết được vấn đề lười ăn một cách căn bản của trẻ, mà còn khiến trẻ luôn cảm thấy thất bại vì khó có thể tích đủ được số lượng bi ve, từ đó càng căm ghét chuyện ăn cơm hơn.

Có bậc phụ huynh không ép con, nhưng lại thường xuyên có những ngôn từ ám chỉ, cũng sẽ gây ra hiện tượng lười ăn hoặc kén ăn ở trẻ.

Tôi có một người bạn, khi con chị còn nhỏ, chị thường xuyên tỏ ra lo lắng, phàn nàn với người khác trước mặt con rằng con chị lười ăn. Tôi đã nhiều lần nhắc chị không nên nói như vậy, kể cả có muốn nói, cũng nên nói sau lưng trẻ, đừng để trẻ nghe thấy. Nhưng chị không chịu để ý, hoặc là đã thành thói quen, luôn đứng trước mặt con càu nhàu chuyện con không chịu ăn cơm. Hiện giờ con chị đã hơn mười tuổi, nhưngvẫn không thể tự giác trong chuyện ăn uống.

Tôi còn nghe có người bạn nói rằng, hồi nhỏ con trai chị vốn rất thích ăn thịt dê, nhưng chồng chị lại không thích ăn. Sau đó có hai lần nhà nấu thịt dê, con trẻ đang định ăn, vô tình người bố liền nhắc “Đó là thịt dê đấy”, hàm ý muốn nói rằng “Con có dám chắc là mình ăn được không?”. Qua lời của bố con trẻ biết được bố mình bài xích thịt dê, cảm nhận được ý của bố là “Cái đó khó ăn lắm”, từ đó cậu bé không còn chịu ăn thịt dê nữa.

Chính vì vậy khi con trẻ tỏ ra không thích ăn cơm hoặc không thích ăn thứ khác, bạn không nên nói ra chuyện này, càng không

nên vì chuyện này mà trách mắng trẻ, cũng không nên vội vàng tìm món khác để thay thế. Coi như không biết gì, vẫn bưng ra bàn ăn như bình thường; thậm chí nên tìm cơ hội cố tình dùng lời nói ám chỉ rằng trẻ rất thích ăn cái này. Ví dụ trước mặt đứa trẻ không thích uống sữa khoe với người khác rằng, con trai tôi cái gì cũng ăn được, không kén ăn, uống một hơi là hết một cốc sữa to.

Khi Viên Viên năm, sáu tuổi, tôi đưa cô bé về nhà bà ngoại, bị ảnh hưởng từ con gái của anh trai tôi, Viên Viên không thích ăn thịt dê nữa. Sau khi về đến nhà, tôi nấu thịt dê cô bé không ăn. Tôi không tỏ ra quan tâm, cũng không nói gì, giả vờ không chú ý đến vấn đề này, hôm nào cần nấu thịt dê vẫn cứ nấu. Tôi làm hai lần sủi cảo nhân thịt dê, trước khi ăn cô bé luôn hỏi thịt gì, tôi bảo thịt dê, cô bé không ăn nữa. Tôi liền làm thứ khác cho cô bé ăn, không nói gì cả.

Tôi biết Viên Viên rất thích ăn món mì sốt thịt, tiếp theo đó tôi liền dùng thịt dê để làm món thịt băm sốt cà chua để trộn với mì. Trước đây nấu mì sốt thịt, nhà tôi chưa bao giờ dùng thịt dê, lần này Viên Viên cũng không hỏi là thịt gì, ăn rất ngon. Ăn xong, tôi mới giả vờ nói với ông xã, hôm nay nhà hết thịt lợn, em dùng thịt dê để làm thịt băm sốt cà chua, ngon thật. Nghe thấy tôi nói vậy Viên tỏ vẻ không chịu, nhưng đã ăn vào bụng rồi, không còn cách nào cả, đành phải chịu.

Tôi còn mua cả thịt dê xiên sẵn ở siêu thị về, về đến nhà nướng bằng lò vi sóng thơm nức nhà. Ông xã nói, ăn thịt dê nướng thơm như vậy, phải uống cốc bia mới đã; tôi cũng nói lâu lắm rồi không ăn thịt dê nướng, thơm thật. Không kìm được cơn thèm, cuối cùng Viên Viên đã cầm xiên thịt lên ăn ngon lành.

Cuối cùng cần nhắc phụ huynh phải chú ý rằng, cố gắng ít cho trẻ ăn quà vặt. Lượng ăn của trẻ vốn không nhiều, ăn chút quà vặt là no ngay, ngồi vào bàn ăn đương nhiên sẽ không còn thèm ăn nữa.

Ngoài ra còn các yếu tố khác cũng sẽ ảnh hưởng khẩu vị của trẻ, như không khí trong gia đình có thoải mái không, quan hệ giữa bố mẹ có hòa thuận không… Ngoài ra, khi con trẻ đố kỵ với anh chị em hoặc những bạn bè xung quanh, cảm nhận được sự đối xử không công bằng, hoặc bị ảnh hưởng bởi các trạng thái tinh thần tiêu cực khác, cũng sẽ xuất hiện chứng chán ăn. Bố mẹ nên lưu tâm nhiều hơn trong các vấn đề này.

Một người bạn gọi điện cho tôi, nói đứa con đang trong độ tuổi mầm non của chị lười ăn cơm, chị gọi điện thoại cho mẹ chồng ở quê kể khổ, mẹ chồng bình thản nói, “Cho nó nhịn đói hai hôm là hết thôi”. Câu nói này khiến cô con dâu không hài lòng, nói tại sao bà nội lại nói ra được những lời như thế. Tôi cười, nói, nếu như chị hỏi tôi, tôi cũng trả lời như thế: Không tin cho cậu bé đói hai ngày thử xem!

Đương nhiên, không nhất thiết phải cho con chịu đói hai ngày, nhưng câu nói này truyền đạt một phương châm thoải mái, là một bí quyết vàng, có thể khiến con trẻ “ăn cơm sẽ thấy ngon”, hiệu quả chắc chắn sẽ vượt trên cả loại thuốc chữa biếng ăn đó. Chắc chắn là mẹ chồng chị đã dựa vào kinh nghiệm phong phú của mình để đưa ra tuyệt chiêu này.

Lưu ý đặc biệt

Nguyên nhân chủ yếu khiến con trẻ lười ăn chính là vì phụ huynh để tâm quá nhiều đến việc ăn uống của con, quá miễn cưỡng

trong vấn đề này. Cảm giác thèm ăn bình thường của trẻ đã bị lòng tốt của người lớn - những người khá dồi dào về vật chất và thời gian phá hoại.

Áp dụng biện pháp mạnh trong vấn đề ăn uống của con, không có người bố người mẹ nào là không thất bại.

Khi con trẻ tỏ ra không thích ăn cơm hoặc không thích ăn thứ khác, bạn không nên nói ra chuyện này, càng không nên vì chuyện này mà trách mắng trẻ, cũng không nên vội vàng tìm món khác để thay thế. Coi như không biết gì, vẫn bưng ra bàn ăn như bình thường; thậm chí nên tìm cơ hội cố tình dùng lời nói ám chỉ rằng trẻ rất thích ăn cái này.

Ngủ không sợ ồn ào, học không sợ ồn ào

Căn phòng vô khuẩn không thể tạo ra những con người mạnh mẽ, cường tráng, cách làm muốn loại bỏ tất cả các âm thanh bình thường xung quanh để giúp đỡ cho việc học của con cũng sẽ không khả thi. Một đứa trẻ bị ảnh hưởng trong môi trường bình thường, trong môi trường yên tĩnh cũng sẽ bị ảnh hưởng, yếu tố ảnh hưởng đến trẻ không phải là âm thanh đó, mà là thói quen tìm kiếm âm thanh của trẻ.

Mấy năm qua tôi thường xuyên đến thăm họ hàng, bạn bè hoặc đồng nghiệp mới sinh em bé, phát hiện thấy không ít người chăm lo rất cẩn thận cho giấc ngủ của em bé. Nói chuyện giọng thầm thì, rút điện thoại ra, sợ có tiếng động gì đó làm con trẻ thức giấc. Sự quan tâm săn sóc của bố mẹ là điều có thể lý giải, nhưng làm như vậy là sai lầm, có thể sẽ gây rắc rối cho giấc ngủ sau này của trẻ.

Tôi rất may mắn khi được đọc một cuốn sách có tên là Bách khoa toàn thư nuôi con mới, cuốn sách này rất hay, do một bác sĩ nhi khoa, nhà tâm lý học trẻ em nổi tiếng của Mỹ viết. Lúc đó tôi cũng đã mua mấy cuốn sách về nuôi dạy con do người Trung Quốc viết, sau khi đọc xong, mới thấy cuốn sách "nhập khẩu" này luôn theo đuổi cái gọi là "tự nhiên", nhưng lại khoa học khách quan, rất phù hợp với khẩu vị của tôi. Ví dụ trong vấn đề giấc ngủ của em bé, lúc đó tôi thấy mấy cuốn sách do người Trung Quốc viết đều nói rằng, sau khi em bé chào đời, cần cố gắng tạo cho bé một môi trường yên tĩnh, để bé có giấc ngủ ngon. Trong khi cuốn sách này lại viết như sau:

"Trong nhà có một vài tiếng động thường không ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ. Bố mẹ đi lại trong phòng không cần phải rón ra rón rén, nói chuyện không cần phải thì thầm, nếu không trẻ sẽ quen với môi trường yên tĩnh, đột nhiên nghe thấy một tiếng động gì đó sẽ rất dễ giật mình, tỉnh giấc. Cho dù là trẻ sơ sinh hay trẻ nhỏ, chỉ cần bình thường đã quen với một số tiếng động và tiếng nói chuyện trong nhà, kể cả có tiếng cười nói của khách đến thăm, hoặc radio, ti vi vẫn đang bật, thậm chí có người bước vào phòng ngủ của trẻ, trẻ vẫn có thể ngủ rất ngon lành"(1).

---

(1) Benjamin Spock, Bách khoa toàn thư nuôi con mới, Trác Hồng Bưu dịch, NXB Trung Quốc ngày nay, năm 1989, tr.177.

Một đoạn văn ngắn khiến tôi học hỏi được rất nhiều điều.

Đoạn văn này nhắc nhở tôi rằng, giấc ngủ của con trẻ hoàn toàn không bị ảnh hưởng bởi các hoạt động bình thường của người lớn,

một môi trường có một vài tiếng động còn có lợi cho việc giúp trẻ hình thành nên thói quen tốt đi ngủ không sợ ồn ào. Chính vì thế sau khi Viên Viên chào đời, chúng tôi phải làm gì vẫn làm như bình thường, tiếng nói chuyện, volume của ti vi bình thường để thế nào vẫn giữ nguyên như thế. Và dường như em bé sơ sinh trên giường này cũng tỏ ra không hề sợ tiếng động. Những biểu hiện của Viên Viên trong bức ảnh chụp cô bé đầy tháng càng để lại ấn tượng sâu sắc trong tôi.

Hồi đó nhà tôi vẫn chưa có máy ảnh, khi Viên Viên đầy tháng, tôi nhờ một thợ chụp ảnh đến chụp cho con. Thợ chụp ảnh đến rồi nhưng cô nàng vẫn đang ngủ. Vì sau đó anh thợ chụp ảnh vẫn còn phải đi chụp ảnh cho một nhà khác nên không chịu đợi, chúng tôi quyết định sẽ gọi con dậy.

Đầu tiên tôi sờ lên má bé, gọi bé bằng giọng như bình thường, kết quả không có phản ứng gì.

Và thế là tôi lật chăn ra, vừa nắn chân nắn tay cho bé vừa nói chuyện với bé bằng giọng to hơn, bé vẫn làm ngơ.

Ông xã đứng bên cạnh nói, bế lên chắc là sẽ tỉnh đấy. Tôi liền bế lên, vỗ vào mông và lưng bé, vỗ bên nọ vỗ bên kia, đầu bé tựa vào ngực tôi ngủ càng ngon hơn.

Mọi người vừa thấy lạ vừa buồn cười, ngay cả anh thợ chụp ảnh cũng nói lạ thật, sao gọi mà không chịu tỉnh nhỉ. Sau đó chúng tôi lại lấy tay cù vào cổ bé, đầu và cổ bé chỉ hơi nhúc nhích một chút, lại còn mỉm cười, nhịp thở vẫn đều đặn, vẫn tiếp tục giấc mơ đẹp của mình.

Cuối cùng, bà ngoại liền đưa ra tuyệt chiêu, lấy một chiếc khăn mặt rửa mặt cho bé, chiếc khăn mát lau trên làn da non nớt, nhưng cô nàng chỉ hơi chun mũi một cái, sau đó vẫn bình thản say sưa giấc nồng.

Vần đi vần lại nửa tiếng đồng hồ mà vẫn không gọi được cô bé, không còn cách nào khác, chúng tôi đành phải để thợ chụp ảnh đến nhà khác chụp trước, quay về sẽ chụp cho chúng tôi. Nhưng anh thợ vừa đi chưa đầy mười phút, Viên Viên tỉnh giấc, đầu tiên cô bé hơi vặn người, mở mắt ra, sau đó ngoác miệng ra khóc, đòi ti. Chúng tôi vừa tức vừa buồn cười - quá đáng thật.

Chuyện này khiến chúng tôi phát hiện ra rằng, con trẻ đâu phải "không sợ ồn ào", mà là "thực sự không sợ ồn ào". Bởi vì bình thường người ta không cần thiết phải gọi một em bé sơ sinh đang ngủ say dậy, chính vì thế hiện tượng này cũng không dễ bị phát hiện. Từ đó trở đi, chúng tôi càng không lo ngại có tiếng động gì đó có thể làm ảnh hưởng đến con, và thực sự cô bé cũng có thể ngủ say trong bất cứ âm thanh nào.

Trên thực tế, sau khi lớn lên một chút Viên Viên rất dễ dàng bị đánh thức. Từ khi hơn một tuổi, mấy lần chúng tôi phải đi tàu lúc nửa đêm, chỉ cần chúng tôi khẽ gọi một tiếng, cô bé liền tỉnh dậy ngay, không khóc lóc gì, rất ngoan. Nhưng bình thường, cô bé luôn ngủ rất sâu giấc, chỉ cần âm thanh đó không phải gọi cô bé, thì sẽ không làm cô bé tỉnh giấc được. Dường như tai cô bé có một chức năng đặc biệt, có thể lọc hết những âm thanh không có liên quan.

Khi Viên Viên khoảng hai tuổi, một buổi tối tôi và ông xã lớn tiếng tranh luận với nhau một chuyện nào đó trước khi đi ngủ, lúc đó Viên

Viên ở cùng phòng với chúng tôi, đã ngủ say rồi. Lúc đầu chúng tôi vẫn lo làm tỉnh cô bé, nhưng phát hiện thấy cô bé ngủ rất say, không hề có dấu hiệu gì cho thấy bị làm phiền, thế là giọng chúng tôi mỗi lúc một to hơn, cãi nhau một trận thoải mái. Bố mẹ lớn tiếng với nhau như vậy, thế mà từ đầu đến cuối, Viên Viên vẫn ngủ ngon lành như đang được nghe hát ru.

Có một số em bé, khi ngủ chúng dường như thực sự sợ tiếng ồn, tình huống này, ngoài những em bé đặc biệt nhạy cảm, thông thường là do thói quen xấu rèn trong thời gian sau khi sinh vài tháng. Còn có một số em bé trong ba tháng đầu thường dễ bị đau bụng, điều này cũng sẽ khiến chúng đột ngột tỉnh giấc và khóc thét lên, và người lớn thường lầm tưởng là chúng bị đánh thức. Cho dù là tình huống nào, bố mẹ cũng không nên để chúng có thói quen sợ tiếng động trong lúc ngủ, nên nghĩ cách để trẻ dần dần thích nghi với tiếng ồn của cuộc sống, học được cách đi ngủ không sợ tiếng ồn.

Một vấn đề sinh lý đơn giản nếu được giải quyết trong sự ngộ nhận, cuối cùng có thể sẽ biến thành một vấn đề tâm lý.

Tôi nghe một cô bạn đang học nghiên cứu sinh nói, phòng ký túc xá của cô có một người bạn, ngủ rất sợ tiếng ồn. Trong phòng có bốn người, mặc dù ba người kia rất giữ ý, nhưng người bạn này luôn phàn nàn rằng những tiếng động mà ba cô bạn cùng phòng gây ra khiến cô không thể ngủ ngon; khi ba người kia đều không ở trong phòng, cô lại kêu ca rằng tiếng nói chuyện của mọi người ngoài hành lang làm ảnh hưởng đến cô; đến lúc nửa đêm hành lang không còn người nữa, cô cũng vẫn không ngủ ngon được, bởi ngoài cửa

sổ vẫn thỉnh thoảng có tiếng động gì đó. Vấn đề ngủ của cô dường như chỉ đến khi làm Robinson mới giải quyết được.

Có thể tưởng tượng được rằng cô bạn này đã gây ra rất nhiều rắc rối cho bạn bè cùng phòng, và người khổ sở nhất chính là cô. Nghe nói mẹ của cô bạn này cũng rất sợ tiếng ồn khi ngủ, từ nhỏ đã rất giữ gìn cho con gái trong vấn đề này. Nhưng sự giữ gìn này không đem lại điều tốt cho con, mà là đem lại những rắc rối có thể bám theo cô suốt cuộc đời.

Giống như trong môi trường ngủ thường có yêu cầu phải "yên tĩnh", mọi người cũng quen với việc phải yên tĩnh trong môi trường học. Nhưng cũng như việc những tạp âm phù hợp có lợi cho việc rèn rũa thói quen ngủ tốt, những tiếng động phù hợp cũng có thể bồi dưỡng cho trẻ khả năng chống chọi với sự ồn ào trong học tập. Chính vì thế trong vấn đề học tập của trẻ, cũng không nên coi trọng quá mức sự yên tĩnh, để tránh thái quá bất cập.

Hiện nay có một khuynh hướng khá phiền hà là, trong nhà trường hoặc gia đình, chúng ta luôn cố gắng tạo ra môi trường học "yên tĩnh", ngoài việc lớp học lấy "yên tĩnh" làm tiêu chuẩn thẩm mỹ, coi ồn ào là hiện tượng xấu, thậm chí ngay cả giờ sinh hoạt của học sinh tiểu học cũng yêu cầu học sinh không được lên tiếng. Trong vấn đề này thường làm hơi quá đà.

Tôi thấy tại một trường tiểu học nọ ở Bắc Kinh, thời gian hoạt động trước khi tan học là thời gian "tự quản", thời gian này vốn là thời gian để học sinh tự do hoạt động, nhưng thực tế nó lại biến thành giờ tự học. Mỗi lớp đều có một giáo viên quản học sinh, nếu có em nào nói chuyện, liền bị giáo viên phê bình một hồi. Có lớp kỷ

luật không tốt, giáo viên phải liên tục quát nạt hoặc gõ bàn để duy trì "trật tự" - thực ra hiện tượng nhà trường yêu cầu phải giữ yên lặng từ sáng đến tối rất phổ biến, từ khi tôi học cấp một đã như vậy, hiện giờ dường như còn nghiêm ngặt hơn.

Kể từ khi lên lớp hai, Viên Viên bắt đầu có thói quen tự học vào buổi chiều, không phải cô giáo lúc nào cũng ở trong lớp, hầu hết thời gian là do cán bộ lớp duy trì trật tự. Hồi đó Viên Viên là lớp trưởng, cô giáo yêu cầu cô bé giữ tốt kỷ luật cho giờ tự học. Con trẻ đã bị quản một ngày, lúc này mới được cô giáo thả lỏng, làm sao chịu nghe lời lớp trưởng, giờ tự học lúc nào cũng như chợ vỡ. Viên Viên quản bạn này, bạn kia lại bắt đầu nói chuyện, đặc biệt là khi cô bé vừa cúi đầu xuống làm bài tập, lớp học lại như được tháo khoán, cô bé lại phải đứng dậy duy trì trật tự. Tiếng ồn ào trong lớp thường nuốt chửng tiếng của cô bé, Viên Viên lại phải hò hét, mới giữ yên lặng được một lát.

Cách làm này thực sự không phù hợp với bản tính của Viên Viên, trong khi cô giáo lại luôn yêu cầu cô bé phải có trách nhiệm đối với vấn đề "kỷ luật" trong giờ tự học, điều này khiến cô bé rất khó xử. Một thời gian sau, không ngờ cô bé lại viết "đơn xin từ chức", xin được thôi làm lớp trưởng, muốn làm quản ca. Tôi hỏi tại sao, Viên Viên nói làm quản ca không cần phải quản người khác trong giờ tự học. Sự việc ép con trẻ đến mức không muốn làm "quan" nữa!

Trường tiểu học là môi trường hoạt động của trẻ em, bản tính của con trẻ là hoạt bát, hiếu động. Ồn ào thì có sao, lẽ nào nó có thể ảnh hưởng đến việc học của ai ư? Không ít những người công tác trong ngành giáo dục đều hình thành nên "sở thích thích yên tĩnh", thậm chí sở thích này đã đến mức làm tổn thương con trẻ.

Tôi nghe một người bạn nói, trường tiểu học mà con chị học muốn phấn đấu trở thành "trường văn minh", để thực hiện mục tiêu này, trường đã phát động phong trào thi đua tạo "hành lang không có tiếng ồn". Tức là sau khi hết tiết học không cho phép học sinh gây ồn ào ở hành lang. Hàng ngày nhà trường cử các cán bộ lớp nhỏ tuổi tuần tra ở hành lang, tóm gọn kẻ gây chuyện. Các cán bộ lớp nhỏ tuổi không nắm rõ tiêu chuẩn, thường xuyên là bạn nhỏ nào không để ý nói hơi to liền bị ghi lại, sau đó sẽ trừ điểm thi đua của lớp. Kết quả là vì muốn tránh để lớp bị trừ điểm, sau khi hết tiết học, các cô giáo chủ nhiệm nhốt học sinh trong lớp, không cho học sinh ra ngoài hành lang, ai muốn đi vệ sinh trước hết phải xếp hàng trong lớp, người này đi xong quay về, người khác mới được đi. Nghe nói hàng lang của trường này thực sự rất yên tĩnh, kinh nghiệm còn được phổ biến sang các trường khác…

Những đứa trẻ lớn lên trong "hành lang không tiếng ồn", nhưng điều mà chúng cảm nhận được, thực chất là sự dã man của giáo dục nhà trường, hoạt động xây dựng "trường văn minh" như thế này, sẽ khiến trong lòng con trẻ phát triển thành một nền "văn minh" như thế nào?

Giáo dục cần bồi dưỡng cho học sinh làm việc theo thói quen, không nên theo đuổi sự chỉnh tề bề ngoài và hùa theo một sở thích tiêu cực nào đó. Trong môi trường học tập, vừa không cần thiết phải cố tình tạo ra sự ồn ào, cũng không nên quá đòi hỏi phải yên tĩnh, tự nhiên mới là tốt nhất. Nếu môi trường học tập phù hợp với bản tính của con trẻ, trẻ sẽ hình thành được một cách tự nhiên khả năng chống lại sự "quấy rối" trong học tập, trong vấn đề này chúng có sức

sinh trưởng phi thường. “Học không sợ ồn ào” và “ngủ không sợ ồn ào” chính là một vấn đề, có thể có lối giải quyết giống nhau.

Xin hãy nhìn xem trường tiểu học này đã làm như thế nào.

Học sinh trong ngôi trường này tự do như vậy, hàng ngày muốn học giờ học nào đều là do học sinh tự quyết định. Ngôi trường này không bao giờ lấy nguyên tắc “không gây ồn ào cho người khác” để ngăn cấm học sinh làm những việc mà mình muốn làm, chính vì thế trong thư viện của trường, có người đọc sách, có người hát ca, có người đọc diễn cảm, có người vẽ tranh. Trong mắt người bình thường, ở đây vô cùng ồn ào, nhưng thực tế con trẻ lại không làm ảnh hưởng đến nhau, người nào làm việc đấy, tự tìm niềm vui cho mình. Nhà trường làm như vậy, mục đích là để bồi dưỡng khả năng chống lại sự “quấy rối” trong học tập, mục đích là để cho học sinh học được cách “cho dù xung quanh ồn ào như thế nào, đều có thể lập tức tập trung tinh thần!”(1).

---

(1) Kuroyanagi Tetsuko, Tottochan - cô bé bên cửa sổ, Triệu Ngọc Kiểu dịch, Công ty xuất bản Hải Nam, tháng 1-2003, tr.167 (Bản dịch tiếng Việt, Tottochan - cô bé bên cửa sổ, Iwasaki Chihiro minh họa, Trương Thùy Lan dịch, Nhã Nam, NXB Văn học, tháng 4-2011, 360 trang).

Ngôi trường này khiến học sinh cảm thấy vui vẻ, mỗi đứa trẻ sau khi tan học đều không muốn ra về, sáng hôm sau lại muốn đến trường thật sớm. Học sinh mà ngôi trường này tuyển đều rất bình thường, thậm chí có một số học sinh bị tàn tật hoặc bị các trường khác khai trừ, nhưng sau khi được hưởng chương trình giáo dục

tiểu học ở đây, học sinh của trường gần như tất cả đều nên người - đây chính là ngôi trường rất có tiếng mà cuốn Tottochan - cô bé bên cửa sổ miêu tả - trường Tomoe, nó tồn tại ở Nhật Bản từ hơn bảy mươi năm về trước, người sáng lập là nhà giáo dục Nhật Bản Sosaku Kobayashi, ngày nay, tư tưởng giáo dục của ông được coi là vô cùng tiên tiến, đáng được phổ biến.

Trong gia đình, đương nhiên phụ huynh nên cố gắng tạo cho trẻ một môi trường học tập không ồn ào, nhưng trong vấn đề này chỉ cần bình thường là được, không nên quá nghiêm ngặt; nếu bố mẹ quá lưu tâm trong vấn đề này, thậm chí tỏ ra lo lắng, không những không đạt được hiệu quả tốt, mà còn có tác động xấu.

Tôi đã từng gặp một người hàng xóm, nhà chị nằm ở tầng dưới nhà tôi. Khi Viên Viên đang học cấp hai, con gái chị chuẩn bị thi đại học. Lúc đó Viên Viên chuẩn bị thi lấy chứng chỉ môn đàn nhị, do nội trú trong trường, chỉ cuối tuần về nhà mới luyện được đàn. Kết quả, chỉ cần tiếng đàn nhị của Viên Viên vang lên, tầng dưới liền gõ đường ống lò sưởi. Lúc đầu chúng tôi không nghĩ rằng âm thanh đó là nhằm vào chúng tôi, bởi tòa nhà đó mặc dù cách âm không tốt lắm, nhưng nhà nào có tiếng động gì, chỉ láng máng nghe thấy mà thôi, âm lượng đó không thể ảnh hưởng đến mình được. Sau đó lại mấy lần tiếp diễn như vậy, chúng tôi mới biết âm thanh đó là để ngăn không cho Viên Viên luyện đàn. Sau đó tôi có gặp một số người hàng xóm khác trong thang máy, qua lời chuyện trò của mọi người mới biết người mẹ này phàn nàn rằng tiếng động ở các nhà khác làm ảnh hưởng đến việc học của con gái chị, chính vì thế thường xuyên gõ đường ống lò sưởi, thậm chí còn “lên thăm nhà” một số người. Trong lòng mọi người có thể cũng cảm thấy chị làm

hơi quá, nhưng vẫn ủng hộ việc thi đại học của con trẻ, đều tự giác giảm bớt các âm thanh trong nhà.

Viên Viên không thể luyện đàn vào buổi tối, mà chỉ được luyện vào chiều thứ bảy, tức là khi cô bé kia đến trường. Thời gian đó cũng không nghe thấy tiếng đàn piano của nhà hàng xóm nữa, chỉ thỉnh thoảng vẫn nghe thấy tiếng gõ đường ống lò sưởi, xem ra không thể dẹp hết được những âm thanh ảnh hưởng đến việc học của con gái chị. Lúc đó tôi thấy lo thay cho cô gái học lớp mười hai này, bố mẹ gõ đường ống lò sưởi, thực ra là không ngừng nhắc con rằng chỗ này có tiếng ồn, chỗ kia có tiếng động. Cả ngày dỏng tai lên tìm tiếng ồn, làm sao có thể tập trung vào việc học được?

Một điều đáng tiếc là cô bé đó không vào được đại học thật, kết quả mà tôi biết là cô bé lại phải ôn thi lại.

Đương nhiên cũng có thể là con trẻ không muốn học, tìm cớ nói người khác làm ảnh hưởng đến cô, trong tình huống này, bố mẹ càng không nên dung túng cho thói xấu của con.

Căn phòng vô khuẩn sẽ không thể tạo ra con người mạnh mẽ, cường tráng, cách làm muốn loại bỏ tất cả các âm thanh bình thường xung quanh để giúp đỡ cho việc học của con cũng không khả thi. Một đứa trẻ bị ảnh hưởng trong môi trường bình thường, trong môi trường yên tĩnh cũng sẽ bị ảnh hưởng, yếu tố ảnh hưởng đến trẻ không phải là âm thanh đó, mà là thói quen tìm kiếm âm thanh của trẻ.

Trong quá trình trưởng thành con trẻ sẽ gặp phải rất nhiều vấn đề, phụ huynh không thể tạo cho trẻ mọi điều kiện phát triển lý tưởng. Bồi dưỡng cho con trẻ khả năng thích nghi với môi trường,

đồng nghĩa với việc tạo cho trẻ môi trường tốt, có thể mang theo bên người mọi lúc, mọi nơi.

Khi Viên Viên học cấp ba, bà ngoại đến nhà chúng tôi, bà luôn sợ tiếng ti vi sẽ ảnh hưởng đến việc học của cháu. Chúng tôi liền nói nhiều lần với bà rằng không sao cả, lúc nào bà thích xem bà cứ xem thoải mái.

Những điều chúng tôi nói là thật lòng, chỉ cần không bê ti vi vào phòng Viên Viên, đóng cửa phòng của cô bé lại, cô bé sẽ không bị bất kỳ chuyện gì làm phiền nữa. Chúng tôi luôn bồi dưỡng cho cô bé khả năng chống lại sự ồn ào một cách vô tình hay hữu ý, hồi cô bé học cấp một thậm chí còn xúi cô bé vừa xem ti vi vừa làm bài tập.

Hai tháng trước khi Viên Viên thi đại học, cách nhà tôi chưa đầy một trăm mét, người ta động thổ xây dựng một tòa nhà mới. Vì các loại xe ô tô tải trọng lớn ban ngày không được vào thành phố, tối đến mới được hoạt động. Chính vì vậy cứ đến mười một, mười hai giờ đêm, bên ngoài lại bắt đầu vang lên tiếng xe chạy, tiếng dỡ bỏ bê tông sắt thép, tiếng kêu gọi của công nhân trong quá trình thao tác, kéo dài đến tận ba, bốn giờ sáng. Cùng khu nhà với chúng tôi còn có hai thí sinh khác, phụ huynh của các em đã đến gặp chủ công trường, nhưng không có kết quả gì. Dường như thành phố Bắc Kinh có quy định, trong thời gian chuẩn bị thi đại học, công trường ở gần khu dân cư không được phép thi công vào ban đêm, nhưng công trường đó không nghỉ làm việc ngày nào. Đơn vị thi công chỉ không ngừng dán thông báo xin lỗi về sự bất tiện này ở khu dân cư, mong mọi người thông cảm.

Tôi và bố Viên Viên cũng có phần sốt ruột, nhưng nghĩ đơn vị thi công cũng có cái khó của họ, cảm thấy đi tìm họ cũng chẳng giải quyết được gì. Điều mà chúng tôi làm ở nhà, là cố gắng tránh nhắc đến chuyện đó, chứ không phải là đi kêu ca, phàn nàn.

Trước mặt Viên Viên chúng tôi không nói một câu nào liên quan đến tiếng ồn của công trường. Quan sát biểu hiện của cô bé hàng ngày, đoán có lẽ cô bé không để ý gì đến vấn đề này, chúng tôi cũng giả vờ như không có chuyện gì, không hề tỏ ra sốt ruột trước tiếng ồn.

Giai đoạn đó Viên Viên ngủ cũng rất tốt, đây cũng có thể là do thói quen ngủ không sợ tiếng ồn mà cô bé rèn được từ khi còn nhỏ. Trước khi thi đại học Viên Viên nói tại sao mình lại không cảm thấy căng thẳng lắm. Sau khi kết thúc kỳ thi đại học, cô bé còn thắc mắc tại sao trôi qua nhanh thế nhỉ, cũng không mất ngủ ngày nào.

Mãi cho đến lúc này, chúng tôi mới dám hỏi cô bé có bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn của công trường hay không. Trước lời nhắc của chúng tôi Viên Viên mới phát hiện ra công trường đang thi công, cô bé nói thời gian qua có lúc cảm thấy bên ngoài rất ồn ào, nhưng cũng không có thời gian để ý, không phát hiện thấy nó lại ồn như vậy.

Bố mẹ nên tạo ảnh hưởng tích cực cho con, để trẻ học được cách sống hài hòa với môi trường xung quanh, chứ không phải cái gì cũng trách móc, cái gì cũng muốn cải tạo.

Đem theo suy nghĩ này để nhìn về “tiếng ồn”, chúng sẽ không còn là tiếng ồn - tiếng ti vi, tiếng cãi nhau vọng ra từ nhà hàng xóm, tiếng xe cộ chạy qua chạy lại, tiếng còi, tiếng máy móc trên công

trường - chúng là những âm thanh của thành phố, chúng ta thực sự không cần thiết phải để những âm thanh này ảnh hưởng đến chúng ta.

Trong rất nhiều vấn đề nhỏ tương tự như vậy, đều có thể có một thái độ thản nhiên như thế này, từ đó vấn đề được giải quyết có thể là vấn đề lớn.

Nói “đi ngủ không sợ tiếng ồn” là một vấn đề sinh lý, không chính xác bằng nói, ở một mức độ nào đó nó cũng và vấn đề giáo dục.

Lưu ý đặc biệt

Giấc ngủ của con trẻ hoàn toàn không bị ảnh hưởng bởi các hoạt động bình thường của người lớn, một môi trường có một vài tiếng động còn có lợi cho việc giúp trẻ hình thành nên thói quen tốt đi ngủ không sợ ồn ào.

Bố mẹ không nên chiều thói quen đi ngủ sợ tiếng ồn của trẻ, nên nghĩ cách để trẻ dần dần thích nghi với tiếng ồn của cuộc sống, học được cách đi ngủ không sợ tiếng ồn.

Một vấn đề sinh lý đơn giản nếu được giải quyết trong sự ngộ nhận, cuối cùng có thể sẽ biến thành một vấn đề tâm lý.

Giáo dục cần bồi dưỡng cho học sinh làm việc theo thói quen, không nên theo đuổi sự chỉnh tề bề ngoài và hùa theo một sở thích tiêu cực nào đó. Trong môi trường học tập, vừa không cần thiết phải cố tình tạo sự ồn ào, cũng không nên quá đòi hỏi phải yên tĩnh, tự nhiên mới là tốt nhất.

Trong quá trình trưởng thành con trẻ sẽ gặp phải rất nhiều vấn đề, phụ huynh không thể tạo cho trẻ mọi điều kiện phát triển lý tưởng. Bồi dưỡng cho con trẻ khả năng thích nghi với môi trường, đồng nghĩa với việc tạo cho trẻ môi trường tốt có thể mang theo bên người mọi lúc, mọi nơi.

Không sợ động vật

Không nên để trẻ “sợ” cái gì đó. Không sợ động vật, không sợ “sói xám”, cũng không sợ “cảnh sát”, không sợ “ma” - lý do cũng đều giống nhau.

Rất nhiều người đều sợ một loài động vật gì đó, đó là một sự trải nghiệm khổ sở. Những người không sợ hoặc không quá sợ, sẽ không cảm nhận được nỗi giày vò này.

Tôi rất sợ một loài động vật, không những sợ ở ngoài đời, mà còn sợ cả hình ảnh, thậm chí sợ cả những đoạn văn miêu tả. Tôi vốn rất thích xem chương trình thế giới động vật trên ti vi, một lần tình cờ nhìn thấy loài động vật này trên đó, từ đó trở đi không dám xem chương trình này nữa. Chính vì thế bàn đến vấn đề này, không được viết ra tên của loài động vật đó, nếu không sẽ không thể viết hết được bài viết này.

Tôi biết như thế rất bệnh hoạn, nhưng không khắc phục được. Nó không phải là chuyện nghị lực, giống như việc người ta không thể dựa vào nghị lực để chữa khỏi bệnh.

Tôi đã từng chọn một môn học về tư vấn tâm lý ở trường đại học. Có một tiết học giảng về vấn đề làm thế nào để khắc phục chứng sợ động vật. Thầy giáo đã áp dụng “phương pháp trị liệu cảm

thụ”, bảo chúng tôi nhắm mắt lại, tưởng tượng ra con vật mà mình sợ đó đang đứng ở một nơi rất xa, sau đó nó dần dần tiến gần về phía mình. Mỗi khi cảm thấy sợ, liền dừng lại một lát, để mình quen hơn, khi đã quen rồi lại để cho nó tiến lại gần.

Thông qua phương pháp này, một số người bạn dần dần cảm thấy con vật mà mình sợ không còn quá đáng sợ nữa, có thể chấp nhận được. Chỉ có mấy người không làm được điều đó, trong đó có tôi. Bởi vì tôi không thể chấp nhận được sự tồn tại của con vật đó, càng đừng nói đến chuyện cho nó lại gần, chỉ cần vừa tưởng tượng đến, liền sợ đến nỗi vội mở mắt ra ngay.

Dùng tâm lý học để chữa trị bệnh sợ của tôi e rằng tương đối khó. Tôi thường nghĩ, nếu vấn đề này được giải quyết từ thuở tôi còn nhỏ, có lẽ sẽ dễ hơn rất nhiều.

Tôi nghĩ lại căn nguyên của nỗi sợ hãi này, cảm thấy có thể là do mẹ tôi cũng sợ loài động vật này.

Tôi còn nhớ mang máng rằng khi tôi còn rất nhỏ, mẹ tôi tỏ ra rất sợ hãi khi nhìn thấy loài động vật này. Khi bà phát hiện ra tôi cũng sợ nó, bà rất chú ý bảo vệ tôi để tôi khỏi sợ. Ví dụ nếu anh tôi đưa món đồ chơi hình con vật này ra dọa tôi, mẹ tôi sẽ mắng anh rằng, con không biết em con sợ cái này ư? Đây có thể cũng là một sự ám thị tâm lý đối với tôi.

Bất kể là nguyên nhân gì, nếu đã bị nỗi sợ hãi này ám ảnh, đồng thời khổ sở vì chuyện này, thì tôi mong rằng con tôi sẽ không phải khổ vì những chuyện tương tự. Đặc biệt là con gái, rất dễ sợ cái gì đó, chúng tôi rất lưu tâm trong vấn đề này, cố gắng để Viên Viên không sợ gì cả.

Tôi đưa cô bé đi quan sát và ngắm nhìn các con vật nhỏ, rắn trong tủ kính, sâu bi dưới đất, thậm chí cả nhện.

Vốn tôi cũng hơi sợ nhện, nhưng không phải sợ quá mức, có thể chịu được, để cho Viên Viên không sợ, liền nhắm mắt đi quan sát cùng cô bé, sau đó thậm chí còn mạnh dạn lấy tay bắt. Bề ngoài tôi luôn tỏ ra không hề sợ, thậm chí còn tỏ vẻ thích thú. Còn đối với con vật mà tôi sợ đó, thì nhiều lần để ông xã dẫn đi xem.

Khi cùng Viên Viên xem con vật này, ông xã cố gắng nói bằng giọng vui vẻ, tỏ ra rằng con vật nhỏ này đáng yêu biết bao.

Không biết là do di truyền hay đã từng bị ám thị bởi một hành động nào đó của tôi, lần đầu tiên nhìn thấy con vật này, dường như Viên Viên cũng có vẻ muốn tránh. Được bố gợi ý, dần dần cô bé đã chấp nhận. Hiện giờ cô bé không sợ loài động vật này, cũng không sợ những con vật khác. Có những con vật cô bé không thích, nhưng cùng lắm là không lấy tay để bắt chúng, không cần phải chịu đựng bất kỳ sự sợ hãi khổ sở nào.

Mấy kinh nghiệm mà tôi rút ra được trong vấn đề này là:

Thứ nhất, người lớn sợ cái gì, không nên thể hiện ra trước mặt con trẻ, đặc biệt là khi trẻ còn nhỏ. Ví dụ khi Viên Viên còn nhỏ tôi không bao giờ để cô bé biết tôi sợ con vật đó. Khi kể chuyện cho bé, thỉnh thoảng cũng có gặp con vật đó trong sách. Nếu như trước đây, tôi sẽ vứt ngay sách đi. Nhưng để không làm cho Viên Viên sợ, tôi cố gắng chịu đựng, tìm cớ để mau chóng lật qua trang này. Khi ông xã dắt Viên Viên đi xem con vật đó, tôi chỉ giả vờ làm việc khác, không để cô bé biết tôi vì sợ mới không dám đến xem. Đợi đến khi

lớn lên cô bé mới biết tôi sợ cái đó, thế cũng không ảnh hưởng gì đến con nữa.

Thứ hai, nếu con trẻ đã tỏ ra sợ cái gì đó, cần tạo cơ hội để trẻ dần dần được tiếp xúc với cái đó. Tiếp nhận từng chút một, nếu nghĩ ra cách để bé tiếp nhận được lần đầu, về sau sẽ ngày càng dễ dàng. Tôi còn nhớ hồi nhỏ một lần suýt nữa thì tôi đã tiếp nhận con vật này rồi, vì các bạn nhỏ khác đều chơi nó, tôi cũng bắt đầu có chút hứng thú, nhưng lúc đó không có ai khuyến khích tôi, đến lúc tôi chuẩn bị tiếp nhận thì bị người lớn nhắc nhở, con sợ cái này, đừng chơi nữa.

Thứ ba, không nên xuất phát từ sự bảo vệ con trẻ mà nhấn mạnh nỗi sợ hãi của trẻ đối với một cái gì đó, chỉ cần thay đổi sự chú ý là đủ. Ví dụ khi trẻ tỏ ra sợ hãi một cái gì đó, không nên an ủi trẻ rằng “Đừng sợ, chúng ta không sợ nó”, sự an ủi này là một sự khích lệ vô thức, để trẻ cảm thấy sợ là điều nên làm; lúc này người lớn nên nói sang chuyện khác bằng một giọng thoải mái, thay đổi sự chú ý ở trẻ, để trẻ cảm thấy bố mẹ không để tâm đến nỗi sợ hãi của trẻ, như thế trẻ sẽ thấy sự sợ hãi của mình là không cần thiết.

Thứ tư, không nên đứng trước mặt con trẻ và nói với người khác rằng chúng sợ cái gì đó. Sự bình phẩm này của người lớn càng khiến trẻ thêm sợ hãi.

Dường như có một câu nói nói rằng, trong tất cả những cảm nhận tiêu cực, ví dụ buồn bã, lo lắng, ức chế, sợ hãi là cái dày vò người ta nhất. Cuộc đời “không sợ” cũng là một điều đáng quý, điều này cần bắt đầu từ khi còn đang ở thuở thiếu thời, bắt đầu từ những chuyện nhỏ cụ thể.

Không nên để trẻ “sợ” cái gì đó. Không sợ động vật, không sợ “sói xám”, cũng không sợ “cảnh sát”, không sợ “ma” - lý do cũng đều giống nhau.

Lưu ý đặc biệt

Mấy kinh nghiệm mà tôi rút ra được trong vấn đề này là:

Thứ nhất, người lớn sợ cái gì, không nên thể hiện ra trước mặt con trẻ, đặc biệt là khi trẻ còn nhỏ.

Thứ hai, nếu con trẻ đã tỏ ra sợ cái gì đó, cần tạo cơ hội để trẻ dần dần được tiếp xúc với cái đó. Tiếp nhận từng chút một, nếu nghĩ ra cách để bé tiếp nhận được lần đầu, về sau sẽ ngày càng dễ dàng.

Thứ ba, không nên xuất phát từ sự bảo vệ con trẻ mà nhấn mạnh nỗi sợ hãi của trẻ đối với một cái gì đó, chỉ cần thay đổi sự chú ý là đủ.

Thứ tư, không nên đứng trước mặt con trẻ và nói với người khác rằng chúng sợ cái gì đó. Sự bình phẩm này của người lớn càng khiến trẻ thêm sợ hãi.

Làm thế nào để trẻ giảm bớt việc xem ti vi một cách tự giác

Hành động của bố mẹ có sức thuyết phục hơn lời nói. Cần phải cố gắng giảm bớt các yếu tố dụ dỗ trong môi trường, chứ không phải là khuyên trẻ phải chống lại sự dụ dỗ đó; cần phải dùng “nhân tính” để thông cảm cho con trẻ, chứ không phải dùng “thần tính” để yêu cầu trẻ. Tôi cho rằng mỗi đứa trẻ đều rất biết biết ơn, nếu trong quá trình sống với trẻ, bố mẹ biết thấu hiểu suy nghĩ và nguyện vọng

của trẻ, trẻ cũng sẽ biết dùng sự “hiểu biết” và “nghe lời” của mình để báo đáp bố mẹ.

Nhà văn Đài Loan Lý Ngao đã từng chỉ trích gay gắt rằng: “Ti vi là cỗ máy sản xuất ra hàng loạt kẻ ngốc”. Câu nói của ông không phải là không có lý.

Tài liệu nghiên cứu cho thấy, sóng điện não của con người khi xem ti vi rất giống với sóng điện não của con người trong trạng thái ngủ. Ngồi trước màn hình ti vi, đại não không phải chủ động phản ứng với bất kỳ vấn đề gì, cơ thể cũng ở trong trạng thái thả lỏng, điều này rất không có lợi cho thiếu nhi, thiếu niên - những người đang ở trong giai đoạn phát triển về đại não và sức khỏe.

So sánh những em thường xuyên xem ti vi và thường xuyên đọc sách trước độ tuổi đi học sẽ thấy sự khác biệt rõ nét về trí tuệ sau khi đi học.

Bởi giáo dục trẻ em giai đoạn đầu là cơ hội tốt nhất để phát triển trí tuệ, và phát triển trí tuệ cần phải không ngừng được thông tin kích thích. Xem ti vi là hoạt động bị động, sinh hoạt hóa, trẻ em có thể nắm bắt được một số kiến thức qua ti vi, nhưng so với việc đọc sách, tác dụng kích thích đối với trí tuệ của trẻ là rất nhỏ, chính vì thế hiệu quả của phát triển trí tuệ cũng rất nhỏ. Dùng ti vi để tiến hành giáo dục vỡ lòng mà không chú ý đến hoạt động giáo dục vỡ lòng thông qua đọc sách là ham một đĩa, bỏ cả mâm.

Và còn vấn đề về thói quen. Từ nhỏ trẻ đã ngồi lì trước màn hình ti vi, dễ hình thành nên trạng thái không biết phải làm gì nếu phải xa ti vi; bất kỳ công việc nào cần phải bỏ ra sự nỗ lực về ý chí, đối với trẻ đều khó khăn, đều không tạo được hứng thú. Thói quen này xâm

nhập vào việc học, khiến trẻ cảm thấy chùn bước trước hoạt động đòi hỏi phải có ý thức chủ động và sự nỗ lực về ý chí.

Thông thường, Viên Viên muốn làm việc gì chúng tôi đều không ngăn cản, duy nhất trong chuyện xem ti vi, đã từng khống chế cô bé khá nghiêm.

Nhưng sự "khống chế" này không bao giờ bị cô bé phát hiện, bởi về cơ bản chúng tôi không bao giờ nói những câu như "đừng xem ti vi nữa" với Viên Viên, cũng không quy định mỗi ngày cô bé chỉ được xem ti vi mấy tiếng đồng hồ, càng không bắt ép phải tắt ti vi. Chính vì thế, theo trải nghiệm cá nhân, cô bé chưa bao giờ có cảm giác rằng bố mẹ quản lý việc xem ti vi của mình. Ngược lại, một số hành vi của chúng tôi nhìn lại có vẻ giống như dung túng.

Ví dụ hồi cô bé học tiểu học, ti vi có chiếu bộ phim truyền hình Hoàn Châu cách cách, rất hot. Gia đình tôi vốn rất ít xem phim truyền hình, tôi cảm thấy xem phim truyền hình rất lãng phí thời gian. Quan niệm này đã ảnh hưởng tới Viên Viên ngay từ khi cô bé còn nhỏ, thông thường cô bé sẽ không chủ động xem một bộ phim nào đó. Lúc Hoàn Châu cách cách mới chiếu, chúng tôi cũng không biết, ở trường cô bé được nghe bạn bè nói bộ phim này rất hay, về đến nhà liền tìm kênh chiếu phim này, cô bé rất thích nhân vật Tiểu Yến Tử trong phim.

Mỗi tối ti vi chiếu ba tập, từ bảy giờ ba mươi phút đến mười giờ, và thời gian này vốn là thời gian Viên Viên làm bài tập, luyện đàn nhị và đọc tiểu thuyết. Theo thói quen của cô bé là hàng ngày về nhà sẽ làm bài tập trước, sau đó luyện đàn nhị, cuối cùng là đọc tiểu thuyết hoặc chơi, chín giờ ba mươi phút đi ngủ. Bây giờ, đến giờ có phim,

thường cô bé mới chỉ vừa làm xong bài tập, đợi đến khi hết phim, đã quá thời gian đi ngủ, chắc chắn sẽ không luyện đàn nhị được nữa, cũng không có thời gian để đọc tiểu thuyết .

Tạm thời không đọc tiểu thuyết cũng không có vấn đề gì, cô bé mới học chơi đàn nhị không lâu, buộc phải tập hàng ngày. Tôi thấy hơi sốt ruột, lúc này đương nhiên sẽ nghĩ đến việc muốn bảo con mỗi ngày xem bớt đi một tập. Nhưng suy nghĩ này lập tức bị phủ định, cô bé thích xem như vậy, tình tiết nọ nối tiếp tình tiết kia, hôm nay xem rồi không đợi được đến mai nữa, làm sao nỡ lòng nào bắt cô bé xem bớt đi một tập. Hơn nữa, kể cả tôi có nỡ lòng làm như thế, bắt con phải xem bớt đi một tập, nhưng cô bé cũng không có tâm trạng nào để luyện đàn trong thời gian đó, không có tâm trạng làm sao luyện tốt được?

Thực ra Viên Viên cũng rất sốt ruột. Lúc xem ti vi cô bé rất say sưa, đợi đến khi xem xong, phát hiện ra đã quá giờ luyện đàn, bản thân cô bé cũng rất áy náy. Nhưng với ý chí hồi đó của cô bé, cô vẫn chưa làm được việc chủ động yêu cầu xem bớt đi một tập.

Tôi bắt đầu động não tìm một biện pháp giải quyết.

Sau khi cân nhắc, tôi bàn với Viên Viên rằng, sau khi về đến nhà, liệu con có thể luyện đàn trước, sau đó hãy làm bài tập. Có nghĩa là, luyện đàn trước khi có phim, luyện đàn xong, ti vi cũng chuẩn bị chiếu phim, sau đó vừa xem ti vi vừa làm bài tập - có thể trong mắt nhiều người, lời gợi ý này của tôi thực sự là điên rồ, làm sao có thể xúi giục con vừa làm bài tập vừa xem ti vi, với con trẻ điều đáng sợ nhất là học bài không chuyên tâm, từ nhỏ nên rèn cho chúng thái độ học tập tốt.

Tôi thì nghĩ như thế này: Bài tập ở bậc tiểu học phần lớn là hình thức lao động thể lực, khi hoàn thành bài tập, trẻ không cần phải động não quá nhiều, không cần phải đào sâu suy nghĩ, con trẻ chỉ cần chú ý một chút là có thể hoàn thành bài tập; và bản thân việc xem ti vi là việc không phải bỏ ra bất kỳ sự nỗ lực nào cũng có thể hoàn thành. Hai việc làm bài tập và xem ti vi này đều tương đối đơn giản, cũng không nghiêm trọng, cân nhắc thấy vẫn là biện pháp tốt.

Vừa nghe xong lời đề nghị của tôi, Viên Viên tỏ ra rất sẵn lòng, như thế cô bé có thể hoàn thành cả hai công việc quan trọng nhất là làm bài tập và luyện đàn, nhưng lại không bỏ lỡ việc xem phim. Do có sự tin tưởng của bố mẹ, trong lòng con trẻ không có gì áy náy, quả nhiên cô bé điều hòa rất tốt hai việc này. Trước khi có phim bắt đầu luyện đàn, sau đó vừa xem ti vi vừa làm bài tập.

Trên thực tế, trong quá trình chiếu phim, Viên Viên thường xuyên quên làm bài tập vì xem quá say sưa, nhưng chỉ cần đến lúc có quảng cáo hoặc ca sĩ hát bài hát đầu phim, cuối phim, cô bé liền tranh thủ thời gian viết một lúc. Tốc độ làm bài của cô bé tăng lên rõ rệt. Đồng thời cô bé cũng càng biết cách tranh thủ thời gian khi ở trường. Để tối về nhà có thể xem ti vi tiện hơn, ở trường cô bé đã biết cách tranh thủ những lúc rỗi, sau khi về đến nhà lại lợi dụng mọi lúc có thời gian viết thêm chút nữa, bài tập đều được hoàn thành.

Mấy tháng sau hoặc một năm sau, ti vi lại bắt đầu chiếu Hoàn Châu cách cách phần hai, Viên Viên lại bắt đầu cao trào xem ti vi. Tôi không nhớ sau khi về đến nhà cô bé đã phân bổ thời gian cụ thể như thế nào, vì tôi cũng không phải nhúng tay hoặc hỏi han về chuyện này, chỉ biết cô bé không bỏ lỡ tập nào, cũng hoàn thành bài tập, ngày nào cũng luyện đàn nhị, lại còn mua một bộ tiểu thuyết

Hoàn Châu cách cách đồng bộ với bộ phim truyền hình, hình như mười hay hai mươi tập, trước khi phim kết thúc cũng đã đọc xong. Một số phụ huynh có thể lo lắng nói rằng, con tôi không chịu nghe lời, nếu tôi để thả lỏng như vậy, nó sẽ không thể quản được mình, nó sẽ mãi mãi vừa làm bài tập vừa xem ti vi, xem hết bộ phim này đến bộ phim khác, chắc chắn điều này sẽ ảnh hưởng đến thành tích học tập.

Tôi hiểu được nỗi lo lắng của những bậc phụ huynh này, trong mắt phụ huynh, những đứa trẻ này dường như rất không hiểu biết, không hề tự giác. Tôi muốn nói với những bậc phụ huynh này rằng, không nên nhìn nhận một cách riêng lẻ một sự việc hoặc một hiện tượng nào đó, có rất nhiều nguyên nhân tạo nên sự "không tự giác" ở trẻ, phần lớn nó phản ánh nên vấn đề giáo dục đã được tích tụ từ lâu trong gia đình. Điều chủ yếu nhất, chính là khi gặp việc gì, phụ huynh đều tỏ rõ thái độ gia trưởng trong cách xử lý, không quan tâm, chú ý đến suy nghĩ, thể diện, khả năng, nguyện vọng của trẻ, phần lớn là áp dụng phương pháp nói trực tiếp để dạy dỗ hoặc phê bình trẻ. Ví dụ trách móc con trẻ xem ti vi quá nhiều thời gian, ra lệnh bắt tắt ti vi, yêu cầu con về phòng học bài…

Những bậc phụ huynh áp dụng những phương pháp giải quyết này thử nghĩ mà xem, tắt ti vi đồng nghĩa với việc tắt được nguyện vọng xem ti vi của trẻ ư? Để trẻ rời khỏi màn hình ti vi và ngồi vào bàn học, thì trẻ sẽ đi học ư? Nếu không xuất phát từ sự tự giác, tự nguyện, không những bài học ngày hôm đó không thể chuyên tâm, mà những ngày tiếp theo trẻ cũng không muốn chú tâm vào chuyện học hành. Trong sự ức chế, nguyện vọng xem ti vi của trẻ càng mãnh liệt hơn, nội tâm của trẻ tràn đầy mâu thuẫn và khổ sở giữa

việc xem hay không xem - như thế không phải là đang giáo dục trẻ, mà chỉ là làm tổn thương sự tự giác và lòng tự tin của trẻ hết lần này đến lần khác.

Xin hãy tin rằng con trẻ là một cây mạ non, sự giáo dục lặng lẽ, âm thầm sẽ có ích nhất đối với trẻ.

Trong con người trẻ vốn có một bản tính tích cực là tự hoàn thiện mình, nếu một sự “khống chế” không làm tổn thương cá tính và ý chí của trẻ, mà giúp trẻ thích ứng với một số sự việc một cách tốt hơn, trẻ sẽ phát triển một cách lành mạnh hơn bản tính của mình trong sự thích ứng này, đồng thời chúng sẽ có được luồng sức mạnh “tự khống chế” - đây chính là nguồn gốc của sự “hiểu biết”, “tự giác” ở trẻ.

Chính vì thế, sự “dung túng” của tôi chỉ là định hướng, định hướng cũng là một kiểu khống chế, nó là một sự khống chế không làm cho trẻ khó chịu. Viên Viên chưa bao giờ rầu rĩ vì chuyện xem ti vi, gia đình tôi chưa bao giờ xảy ra chuyện xung đột với con vì chuyện xem ti vi.

Còn nhớ khi Viên Viên học cấp hai, ti vi có chiếu một bộ phim truyền hình tên là Lấy chồng ở châu Phi. Kể về một cô gái Thượng Hải yêu một lưu học sinh châu Phi, vượt qua mọi trở ngại, cùng chàng trai sang châu Phi, sau đó trải qua một quá trình từ không thích nghi đến thích nghi với mảnh đất này. Câu chuyện này rất đặc biệt, chúng tôi vô tình xem được trong một ngày nghỉ cuối tuần, sau đó cùng bị cuốn hút. Bộ phim đó mỗi ngày chiếu hai tập, nhưng hồi đó Viên Viên nội trú trong trường, chỉ có thể về nhà xem vào hai ngày nghỉ. Tôi phát hiện ra ánh mắt cô bé tỏ vẻ tiếc nuối, lúc đó

chúng tôi cũng chưa có thiết bị quay lại, và thế là tôi liền nghĩ ra một cách, tôi sẽ ghi lại toàn bộ nội dung từ thứ hai đến thứ sáu ra sổ, cuối tuần về nhà cô bé sẽ được đọc lại toàn bộ nội dung mà mình bỏ lỡ.

Mặc dù không muốn con xem phim, nhưng khi đã xem rồi, tôi rất hiểu suy nghĩ muốn được xem tiếp của con, bản thân mình cũng vậy thôi, đang xem một bộ phim, giữa chừng bị đứt đoạn cũng rất khó chịu, chắc chắn con trẻ cũng như vậy. Thế là hàng ngày tôi vừa xem ti vi vừa ghi chép vào sổ, mỗi tình tiết, lời đối thoại giữa các nhân vật, thậm chí là một số cảnh, tôi đều cố gắng ghi lại. Cuối tuần về nhà, Viên Viên "xem" mấy tập trong sổ trước, sau đó cùng tôi ngồi trước màn hình ti vi để xem. Cộng hai cách "xem" lại với nhau, không bỏ lỡ tập nào.

Trong mắt Viên Viên, cách làm này của tôi rất bình thường, cô bé đã quen với những kiểu "dung túng" của mẹ, nhưng không bao giờ lợi dụng sự "dung túng" đó. Nói tóm lại, Viên Viên kiểm soát mình rất tốt, chuyện nên xem ti vi vào lúc nào, thời gian nào không nên xem. Đặc biệt là khi đã lên lớp cao, cô bé ngày càng biết quý trọng thời gian, càng không để ti vi làm lãng phí thời gian của mình một cách vô lối nữa.

Nếu ngay từ khi con trẻ còn rất nhỏ, bố mẹ đã áp dụng hành động hạn chế xem ti vi thì việc thực hiện sẽ được tiến hành rất dễ dàng. Hơn nữa bố mẹ nhất thiết phải lấy mình làm gương. Nếu khi con còn nhỏ, bố mẹ đã dung túng cho trẻ xem ti vi một cách vô độ, thì trên thực tế chính là đang gây cho trẻ một rắc rối lớn.

Ti vi nhà tôi ngày nào cũng bật, nhưng thời gian xem không nhiều. Thông thường là xem vào lúc trước và sau khi ăn cơm, ăn cơm xong chúng tôi đều có việc riêng phải làm, ti vi cũng tắt đi. Chuyện này làm không nghiêm khắc lắm, khá tùy ý, thỉnh thoảng gặp chương trình đáng xem, cũng sẽ bỏ ra không ít thời gian để xem, nhưng không tạo thành thói quen ngày ngày ngồi trước màn hình ti vi. Tóm lại thời gian xem ti vi của gia đình tôi ít hơn rất nhiều so với các gia đình khác, những bộ phim hay trên ti vi mà mọi người bàn luận, hầu hết chúng tôi đều không xem. Từ nhỏ Viên Viên đã chịu sự ảnh hưởng này, hình thành được một cách rất tự nhiên quan niệm “ti vi không thể xem một cách vô độ”, chương trình bình thường cô bé sẽ không xem, trừ phi là cái đặc biệt thích.

Không ít phụ huynh khi con còn nhỏ thường không quan tâm nhiều đến chuyện con xem ti vi bao lâu, tùy ý để trẻ xem từ sáng đến tối cùng ông bà, thậm chí có người không muốn cho con nghịch ngợm, quấy rồi, liền dùng ti vi để dỗ trẻ yên. Chỉ đến khi con bắt đầu đi học, có bài tập và thi cử, mới bắt đầu quản chặt vấn đề này.

Nếu trước độ tuổi đi học trẻ đã quen với chuyện “xem ti vi”, không có niềm say mê khác, sau khi đi học tự nhiên bị hạn chế xem ti vi, trẻ sẽ rất khó thích nghi. Thói quen của trẻ đột nhiên bị kiểm soát, sự hưởng thụ của chúng đột nhiên biến thành điều sai trái; đáng lẽ hàng ngày chúng được sống thoải mái tự do, đột nhiên người lớn yêu cầu trẻ phải “tự giác”, “cố gắng”, nhưng trẻ không biết tìm những thứ này ở đâu, đành phải “không tự giác”, “không cố gắng”. Cho dù bề ngoài chúng chống đối bố mẹ như thế nào, thực ra trong lòng chúng cũng rất khổ sở vì việc này.

Tôi nói ra quan điểm này cho một số phụ huynh nghe, không ít người tỏ ra không đồng tình.

Một vị phụ huynh nói, thằng con tôi còn lâu mới thấy khổ sở. Nó toàn kiếm cớ để ra chạy ra khỏi phòng, sau đó tìm cớ để được đứng vài phút trước màn hình ti vi, kể cả là vài giây. Ví dụ lấy một quả táo trên tràng kỷ, gọt vỏ thì chậm ơi là chậm. Khó khăn lắm mới gọt xong, tôi bảo nó quay về phòng ăn, nó liền chậm rãi đứng dậy, đi giật lùi vào phòng mình, chỉ là để được xem thêm một lát. Nó đâu có khổ sở đâu, được xem thêm một lát là nó mừng chết đi được.

Vị phụ huynh này chỉ nhìn nhận vấn đề một cách bề nổi, chị không biết khi đi giật lùi vào phòng, trong lòng con trẻ khổ sở biết bao; càng không biết nỗi khổ này đến từ đâu, cũng không chịu nghĩ cách nên giúp đỡ trẻ như thế nào để giải quyết nỗi khổ này. Điều này thực sự đáng tiếc.

Tại sao bố mẹ không thể thay đổi một chút phương pháp, lấy sách lược để thu phục lòng trẻ?

Khi tôi viết bài này thì nhận được email của một người bạn. Chị nói có một lần sau khi ăn cơm con trai chị cứ ngồi xem ti vi mà không chịu đi làm bài tập, chị đang định ra lệnh như mọi bận, trong đầu lại chợt nhớ đến câu “vờ tha để bắt” mà tôi đã từng nói với chị. Và thế là chị liền kìm lại, đặt chiếc điều khiển ti vi vào tay cậu con trai nói: Mẹ không xem nữa đâu, lúc nào con không xem nữa thì giúp mẹ tắt ti vi đi nhé. Nói xong chị ra khỏi phòng khách, quay về phòng ngủ đọc sách. Trong khoảnh khắc đó, con chị tỏ ra rất bất ngờ, nhưng lập tức lại đáp vâng rất vui vẻ, đón lấy chiếc điều khiển - dụng cụ mà trước đây mẹ không bao giờ dám giao cho cậu. Lúc mới

vào phòng người mẹ vẫn còn hơi lo lắng, điều khiến chị không thể ngờ được là chưa đầy năm phút sau, liền nghe thấy tiếng con trai tắt ti vi. Cậu còn thò đầu vào phòng mẹ, thấy mẹ đang cầm một quyển sách để đọc, tin rằng mẹ không giận cậu, liền nói bằng giọng vui vẻ, tinh nghịch: Mẹ, con đi làm bài tập đây. Người bạn này nói, trước đây toàn vì chuyện xem ti vi mà phê bình, trách móc con, không ngờ mình vừa thay đổi phương pháp, con trẻ cũng thay đổi luôn. Hóa ra là trước đây mình đã áp dụng sai biện pháp.

Trong vấn đề khống chế trẻ ít xem ti vi, tôi cho rằng cách làm đúng là, khi trẻ rất muốn xem thì để trẻ được xem một cách yên tâm, thoải mái, không nên để trẻ vừa xem ti vi vừa thấp thỏm, cảm thấy mình đang phạm lỗi; nhưng bình thường gia đình cần cố gắng ít mở ti vi, bố mẹ phải làm gương cho con, ít xem ti vi, dùng hành động để tạo sự thuyết phục, chứ không phải là dùng lời nói.

Trường hợp tệ nhất là, bố mẹ tối nào cũng ngồi ở phòng khách xem ti vi, con trẻ vừa từ phòng mình chạy ra muốn xem một lát, liền bị quạt cho một trận. Lý do là, bố mẹ đã là người lớn, cả ngày phải làm việc vất vả, vả lại bây giờ cũng không phải học hành nữa, có thể xem ti vi buổi tối; con còn nhỏ, phải chăm chỉ học tập, phải hoàn thành bài tập về nhà, chính vì thế không nên xem ti vi.

Lý lẽ này nghe ra không có gì là sai, con trẻ cũng không thể phản bác, nhưng nó sẽ tạo ra một hiệu quả rất tệ, thực tế là bạn đang nói với trẻ rằng: Ti vi là một sự hưởng thụ đặc quyền, bố mẹ đã có đủ tư cách hưởng thụ; con vẫn chưa có đủ tư cách, chỉ khi con chăm chỉ học tập, sau này mới có được tư cách này.

Cảm giác này khiến trẻ cảm nhận được sự bất bình đẳng giữa trẻ và người lớn, trẻ đã ý thức được sự bạo quyền của người lớn, cũng ý thức đến sự đối lập giữa “học tập” và “hưởng thụ”. Về lý trí trẻ biết cần phải chịu khó học tập, nhưng nguyện vọng hưởng thụ trong bản tính lại khiến trẻ rất muốn xem ti vi. Mâu thuẫn này khiến trẻ không thoải mái, nếu cảm giác không thoải mái thường xuyên kích thích trẻ, dần dần sẽ khiến trẻ ngày càng khát khao được xem ti vi và cảm thấy chán học.

Về vấn đề bố mẹ cần ít xem hoặc không xem ti vi, tôi đã từng kiến nghị với một số bậc phụ huynh đau đầu vì chuyện xem ti vi của con, không ít người bày tỏ rằng khó làm được điều này, có người không quản được mình, có người không quản được bạn đời của mình, có người ngại yêu cầu ông bà phải thực hiện như vậy, tóm lại ti vi không thể không bật, cũng không thể bật ít đi - nếu như vậy thì không còn cách nào khác. Ngay cả những chuyện phụ huynh cũng cảm thấy khó thực hiện, không muốn thực hiện, thì làm sao bắt con trẻ thực hiện được?

Hành động của bố mẹ có sức thuyết phục hơn lời nói. Cần phải cố gắng giảm bớt các yếu tố dụ dỗ trong môi trường, chứ không phải là khuyên trẻ phải chống lại sự dụ dỗ đó; cần phải dùng “nhân tính” để thông cảm cho con trẻ, chứ không phải dùng “thần tính” để yêu cầu trẻ. Tôi cho rằng mỗi đứa trẻ đều rất biết biết ơn, nếu trong quá trình sống với trẻ, bố mẹ thấu hiểu suy nghĩ và nguyện vọng của trẻ, trẻ cũng sẽ biết dùng sự “hiểu biết” và “nghe lời” của mình để báo đáp bố mẹ.

Ti vi giống như món đồ ăn ngon, bản thân nó không có gì là xấu, nhưng ăn phải điều độ. Khi giáo dục trẻ, chúng ta cần nghĩ cách để

trẻ học được cách ăn đồ ăn một cách điều độ, chứ không phải là khóa món ăn ngon đó vào tủ lạnh, khiến lúc nào trẻ cũng muốn tranh thủ thời gian ăn vụng mấy miếng.

Trong giáo dục gia đình, đối với bất cứ chuyện gì, bố mẹ và con cái đều không nên hình thành nên mối quan hệ mèo vờn chuột này. Đừng nên để trẻ vì "nghe lời" hoặc vì sợ bố mẹ mới không xem ti vi, cần bồi dưỡng cho trẻ lý trí và chí tiến thủ, để ít xem ti vi trở thành lựa chọn tự giác tự nguyện của trẻ.

Sau khi Viên Viên vào đại học, một lần tôi hỏi cô bé rằng con có cảm thấy là bố mẹ đã từng hạn chế con xem ti vi không?

Cô bé bảo không ạ, bố mẹ có bao giờ quản con đâu. Trong ký ức của cô bé, thậm chí chúng tôi còn dung túng trong chuyện này. Ngoài việc không nói gì cả, chúng tôi còn thường xuyên xem phim hoạt hình cùng con, ví dụ Chuột Mickey và vịt Donald, Chú mèo máy Doremon… đều là những bộ phim mà chúng tôi xem cùng nhau.

Tôi lại hỏi làm sao con có thể thực hiện việc xem ti vi một cách điều độ, Viên Viên nói con không biết, dường như chưa bao giờ hạn chế mình một cách có ý thức cả. Cô bé nghĩ một lát rồi nói tiếp, con cảm thấy xem ti vi cũng rất tốt, nhưng không hiểu sao con cứ có một cảm giác, không nên bỏ ra quá nhiều thời gian để xem. Xem ti vi không thú vị bằng đọc tiểu thuyết, có thời gian, con thích đọc tiểu thuyết hoặc tạp chí hơn.

Từ nhỏ rèn cho trẻ thói quen thích đọc sách, cũng là biện pháp tốt để ngăn ngừa trẻ mắc chứng nghiện ti vi. Nếu một đứa trẻ từ nhỏ thích đọc sách, trí tuệ của em sẽ phát triển rất tốt, em sẽ dễ phát hiện ra những việc thú vị khác hơn; đồng thời tư tưởng của em sẽ

chín chắn hơn, lý trí hơn, em biết được việc nào quan trọng, việc nào không quan trọng, việc nào cần gấp, việc nào không cần gấp, sẽ cảm thấy tiếc khi để ti vi làm lãng phí thời gian của mình.

Có bậc phụ huynh không tán thành việc đọc sách của con, cho rằng trẻ nhỏ nên được sống thoải mái, tự do, để trẻ đọc sách quá sớm sẽ rất mệt, nên đợi trẻ lớn lên một chút hãy đọc - những bậc phụ huynh có suy nghĩ này, thông thường là bản thân họ cũng không thích đọc sách, coi đọc sách là một chuyện lao tâm khổ tứ. Họ không biết rằng trẻ sẽ dễ dàng bị sách dụ dỗ biết bao, một đứa trẻ tâm trí bắt đầu manh nha, vẻ say sưa mà trẻ bộc lộ ra khi cầm cuốn sách lên, thậm chí còn hơn cả ti vi. Con trẻ trưởng thành trong quá trình đọc sách, hay lớn lên trước màn hình ti vi, khoảng cách về trí tuệ mà hai thứ này tạo ra sẽ có sự khác biệt rất lớn.

Nếu nói trong vấn đề xem ti vi tôi đã “khống chế” Viên Viên sẽ không đúng bằng việc nói tôi dùng lối tư duy “bồi dưỡng” để giải quyết vấn đề - không khống chế động tác cơ thể của con, mà là tìm cách để định hướng suy nghĩ cho cô bé; không thoả mãn với sự phục tùng bề ngoài của trẻ, mà là để thói quen tốt trở thành một phần trong nội tại của trẻ - đây mới gọi là giáo dục, là cái gốc rễ để giải quyết vấn đề.

Lưu ý đặc biệt

So sánh những em thường xuyên xem ti vi và thường xuyên đọc sách trước độ tuổi đi học sẽ thấy sự khác biệt rõ nét về trí tuệ sau khi đi học.

Nếu ngay từ khi con trẻ còn rất nhỏ, bố mẹ đã áp dụng hành động hạn chế xem ti vi thì việc thực hiện sẽ được tiến hành rất dễ

dàng.

Có rất nhiều nguyên nhân tạo nên sự “không tự giác” ở trẻ, phần lớn nó phản ánh nên vấn đề giáo dục đã được tích tụ từ lâu trong gia đình. Điều chủ yếu nhất, chính là khi gặp việc gì, phụ huynh đều tỏ thái độ gia trưởng trong cách xử lý, không quan tâm, chú ý đến suy nghĩ, thể diện, khả năng, nguyện vọng của trẻ, phần lớn là áp dụng phương pháp nói trực tiếp để dạy dỗ hoặc phê bình trẻ.

Trong vấn đề khống chế trẻ ít xem ti vi, tôi cho rằng cách làm đúng là, khi trẻ rất muốn xem thì để trẻ được xem một cách yên tâm, thoải mái, không nên để trẻ vừa xem ti vi vừa thấp thỏm, cảm thấy mình đang phạm lỗi; nhưng bình thường gia đình cần cố gắng ít mở ti vi, bố mẹ phải làm gương cho con, ít xem ti vi, dùng hành động để tạo sự thuyết phục, chứ không phải là dùng lời nói.

Trường hợp tệ nhất là, bố mẹ tối nào cũng ngồi ở phòng khách xem ti vi, con trẻ vừa từ phòng mình chạy ra muốn xem một lát, liền bị quát cho một trận.

Từ nhỏ rèn cho trẻ một thói quen thích đọc sách, cũng là biện pháp tốt để ngăn ngừa trẻ mắc chứng nghiện ti vi.

Hiệp sĩ nhỏ độc hành

Bởi vì một sự lo lắng nào đó, liền kiên quyết ngăn cản hành động của con trẻ, bố mẹ làm như vậy thực ra là khá ích kỷ, chỉ nghĩ đến sự lo lắng của mình, căn cứ để đưa ra quyết sách là để mình yên tâm, chứ không phải là để trẻ vui và có cơ hội rèn luyện.

Để kiểm tra tình yêu của một người mẹ dành cho đứa con có phải là tình yêu chất lượng hay không, có một hòn đá thử vàng, đó

là người mẹ có chịu buông tay con ra một cách thoải mái hay không, có chịu thúc đẩy sự tự chủ và độc lập ở con hay không.

Mấy năm trước tôi đọc được một bài báo trên mạng, kể về một cô bé tên là Mã Vũ Ca, trong thời gian học cấp một, cấp hai, cấp ba đã một mình đi khắp các tỉnh trong cả nước. Bố cô bé là một bậc phụ huynh có ý thức giáo dục rất tốt, khuyến khích con tự đi xa một mình. Trong các chuyến đi xa đó, Mã Vũ Ca không những đã tăng thêm được vốn kiến thức, mà còn rèn luyện được khả năng, trở thành một em vừa học giỏi, vừa có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực hơn người. Câu chuyện này đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tôi.

Thực ra con trẻ rất có ý thức tự bảo vệ mình, không phải chúng lúc nào cũng lơ ngơ, gặp chuyện gì cũng không biết đúng sai. Cho trẻ nhiều cơ hội rèn luyện hơn, chúng sẽ trưởng thành nhanh hơn, tốt hơn.

Lần đầu tiên Viên Viên đi xa một mình là năm cô bé chín tuổi. Lúc đó bố cô bé đã về Bắc Kinh làm việc, dịp nghỉ lễ mùng một tháng năm, cô bé tự ngồi tàu mười bảy tiếng đồng hồ, từ Diêm Đài về Bắc Kinh để thăm bố.

Bà ngoại Viên Viên gọi điện thoại, thấy bảo tôi cho con một mình đi tàu, vô cùng lo lắng. Nói thật là tôi và ông xã cũng rất lo, để cô bé đi một mình, chắc chắn không yên tâm bằng để tôi đưa con đi. Trong quá trình nuôi Viên Viên, điều chúng tôi lo ngại nhất là sự an toàn của con. Đặc biệt là khi Viên Viên bốn tuổi, chúng tôi đã để lạc mất con một lần, sự lo lắng này đã biến thành một căn bệnh chung của vợ chồng tôi, không thể chữa khỏi. Lần đó chúng tôi đưa cô bé đến nhà một người bạn chơi, nhà người bạn ở tầng một, ba, bốn

đứa trẻ được bố mẹ đưa đến chơi với nhau ở ngoài sân, qua cửa sổ có thể nhìn thấy chúng, chúng tôi ngồi trong phòng yên tâm uống bia. Nhưng đến khi chuẩn bị ăn xong, tôi ra ngó không thấy Viên Viên đâu, hỏi mấy bạn nhỏ kia, chúng đều không để ý. Mọi người lập tức cuống hết lên, tỉnh cả rượu, chia nhau đi tìm, hơn một tiếng đồng hồ sau mới tìm được Viên Viên. Hóa ra cô bé đi ra cổng khu dân cư để nhổ cỏ, vì không thuộc đường, lúc quay về đã đi nhầm đường, không tìm được đường về nữa. Cô bé vừa khóc vừa chạy, càng chạy càng xa, may mà được một người bán hàng tạp hóa hảo tâm ở bên đường giữ lại, cho cô bé đồ ăn, đợi bố mẹ đến tìm.

Chuyện này thực sự ám ảnh lớn đến chúng tôi, hơn mười năm sau đó, tôi và ông xã lúc nào cũng phải sống trong nỗi nơm nớp lo sợ, hơi một tí là mơ thấy để lạc mất Viên Viên, mỗi lần mơ xong giật mình tỉnh dậy, toát hết mồ hôi. Dường như mãi đến khi Viên Viên lên cấp ba, những giấc mơ như thế mới chấm dứt. Cô bé vào cấp một và cả cấp hai, chỉ cần có một lúc nào đó không xác định được con đang ở đâu, chúng tôi đều vô cùng lo lắng. Mặc dù tự đáy lòng, chúng tôi chỉ mong ngoài việc đến trường, là có thể cột chặt con ở bên mình, nhưng lại biết không thể hạn chế sự tự do của cô bé khi một mình làm một việc gì đó, chính vì thế đành phải xúi giục cô bé tự mình làm một số việc dù trong lòng không hề muốn như vậy.

Lần này cô bé một mình đi tàu là do tôi nói với Viên Viên rằng, mẹ bận công việc, không có thời gian đi thăm bố cùng con trong kỳ nghỉ này, nếu con muốn thì con có thể tự ngồi tàu đi. Nghe xong lời gợi ý này của tôi, lúc đầu Viên Viên cũng hơi ngần ngừ, nhưng không kìm chế được trước sự xúi giục đó, cô bé lại tỏ ra muốn thử xem sao.

Trước khi con gái đi, thực ra trong lòng tôi cũng rất lo lắng. Tôi đặt hết giả thiết này đến giả thiết khác, không những nói với con rằng gặp chuyện này thì phải làm thế nào, gặp chuyện khác thì nên giải quyết ra sao. Có lẽ là do tôi đặt ra quá nhiều giả thiết, đột nhiên Viên Viên nói: “Mẹ nói sợ như vậy, con không dám đi đâu”. Lúc này đây tôi mới ý thức được rằng mình lo xa quá, tuyên truyền hơi quá các mối nguy hiểm, làm con trẻ sợ.

Sau đó tôi nghĩ lại thấy rằng, bố mẹ muốn khuyến khích trẻ tự đi làm một việc, trước hết bản thân không nên tỏ ra rầu rĩ và không yên tâm. Cần phải nghiêm túc đánh giá khả năng của con trẻ và tính khả thi của sự việc, nếu cảm thấy khả thi, thì nên tỏ ra tin tưởng con trẻ, tỏ ra vui vẻ thoải mái; giấu sự căng thẳng và nỗi lo lắng ở trong lòng.

Trên thực tế, chuyến đi của Viên Viên rất thuận lợi, mặc dù cả hai đầu đều có người đưa đón, nhưng chuyến đi xa một mình này vẫn khiến cô bé cảm thấy tự hào, có lòng tin đối với mình.

Năm sau khi cô bé mười tuổi, chúng tôi đã chuyển nhà đến Bắc Kinh, nghỉ hè cô bé lại muốn từ Bắc Kinh đi Thanh Đảo để thăm một người bạn chơi thân từ nhỏ tên là Tiểu Triết, cũng là tự đi tự về một mình. Khi chúng tôi đưa con ra ga Bắc Kinh, cô bé nói lượt về bố mẹ không cần phải ra ga đón con đâu, cô bé muốn tự mình đi từ ga về nhà. Lúc đó tôi đã đồng ý, nhưng vẫn có phần không yên tâm. Từ ga Bắc Kinh về nhà đầu tiên phải ngồi tàu điện ngầm, sau đó lại phải đổi xe bus, lên xuống xe bus đều phải đi một đoạn khá xa, quãng đường này thực ra còn phức tạp hơn so với đoạn từ Bắc Kinh đi Thanh Đảo. Chính vì thế hôm cô bé từ Thanh Đảo về, tôi vẫn ra ga đón. Ngoài việc không yên tâm, còn có một nguyên nhân khác nữa là mấy ngày không được gặp tôi cũng rất nhớ con, muốn được gặp

ngay, tưởng rằng như thế cũng sẽ tạo cho con một niềm vui bất ngờ. Kết quả, từ trên tàu xuống nhìn thấy tôi, Viên Viên tỏ ra rất bất ngờ, mặc dù có vẻ vui, nhưng nhiều hơn là vẻ trách móc. Trách tôi tại sao lại ra ga đón cô bé. Trên đường về nhà, tôi phát hiện ra con đã nắm bắt được hết vấn đề nên đi xe về nhà như thế nào, và cũng rất chú ý đến vấn đề an toàn. Ví dụ khi xuống tàu điện ngầm, người đông, cô bé sẽ lập tức men theo tường để đi, lại còn nhắc tôi đi vào trong. Chính vì thế hoàn toàn sẽ không có vấn đề gì nếu cô bé tự đi một mình.

Tôi rất hối hận vì chuyện này, sự "nhiệt tình" của tôi đã phá vỡ cảm giác trọn vẹn của con khi cô bé muốn một mình hoàn thành một chuyến du lịch. Tôi chỉ quan tâm đến tâm trạng của mình, mà không xem xét đến nguyện vọng của con gái. Tôi nghĩ, nếu thực sự lo lắng cho sự an toàn của con, tôi đến ga rồi nấp ở phía sau cô bé, không để cô bé nhìn thấy, rồi bám đuôi về nhà, như thế có thể sẽ tốt hơn.

Năm học cấp hai, Viên Viên còn cùng bạn đi mua sắm mấy lần, toàn là bảy, tám giờ sáng đi, chơi đến năm, sáu giờ chiều mới về. Nói thực lòng là tôi không muốn cho con đi, đường phố loạn như vậy, mấy đứa trẻ mười một, mười hai tuổi đi với nhau có lo được cho mình không? Nhưng sau khi cân nhắc tình hình, nói hết các vấn đề về an toàn với Viên Viên, cảm thấy ý thức an toàn của con cũng khá ổn, liền vui vẻ đồng ý. Thực ra mỗi lần con đi chơi cả ngày, tôi cảm thấy mình như ngồi trên đống lửa. Đặc biệt là có lúc cô bé còn quên gọi điện thoại về nhà, tôi vô cùng lo lắng, đứng ngồi không yên, gần như không thể làm bất cứ việc gì, điều mà tôi có thể làm chỉ là thầm cầu nguyện. Đồng thời cũng sẽ tức giận, chuẩn bị đợi con về sẽ mắng cho con một trận. Nhưng mỗi lần vừa nghe thấy

tiếng chuông cửa, nhìn thấy cô bé chơi đùa thoải mái một ngày bình an trở về, trong lòng tôi lại cảm thấy vô cùng biết ơn và vui vẻ, cơn giận bay biến đi đâu mất. Lần sau cô bé muốn đi chơi, tôi lại vui vẻ đồng ý.

Đứng trên góc độ của phụ huynh, buông tay để con tự mình làm việc, thực ra là để thử thách chính mình hơn là để rèn luyện trẻ. Bố mẹ nên dũng cảm hơn một chút, có đủ can đảm để tiếp nhận sự thử thách này.

Tôi có một người bạn, con chị đã học lớp tám, kỳ nghỉ đông nhà trường tổ chức một trại đông, do cô giáo dẫn học sinh đi Cáp Nhĩ Tân ngắm băng đăng, trượt tuyết. Con chị muốn đăng ký tham gia, người mẹ vì chưa bao giờ xa con, cho rằng khả năng tự chăm sóc mình của cậu con trai còn kém, không yên tâm nên không cho cậu đi, nói là đợi mẹ xin nghỉ phép, mẹ sẽ đích thân đưa con đi, vì thế mà cậu con trai rất không vui. Người mẹ cho rằng đằng nào cũng là đi Cáp Nhĩ Tân, đều là đi ngắm băng đăng, trượt tuyết, thời gian khoảng một tuần, mẹ đưa con đi còn có thể chăm sóc con, có gì là không tốt.

Sự lo lắng của người mẹ này dĩ nhiên là có lý, vị phụ huynh nào khi phải đối mặt với vấn đề này, đều sẽ nghĩ đến các vấn đề như con trẻ đi xa có biết chăm sóc mình hay không, có an toàn không. Nhưng sự sắp đặt này có mấy sai lầm sau:

Một là bố mẹ không nghĩ rằng con trẻ có nhu cầu xã giao, muốn đi cùng với các bạn cùng trang lứa. Xem băng đăng, trượt tuyết chỉ là mấy hoạt động trong cả đợt tổ chức trại đông, trong khi niềm vui của con trẻ lại nằm trong cả quá trình đi xa cùng bạn bè này. Hai là

đã bỏ lỡ cơ hội rèn luyện của con trẻ. “Khả năng tự chăm sóc mình của con kém” không phải là do trẻ thiếu các cơ hội rèn luyện như thế này đó ư; khó khăn lắm mới có được cơ hội bồi dưỡng khả năng tự chăm sóc mình của con trai, bố mẹ lại cướp đi mất; ba là vì chuyện này mà bố mẹ với con xung đột với nhau, đồng thời cuối cùng bắt trẻ phải phục tùng trước sự sắp đặt của bố mẹ, điều này khiến trẻ cảm thấy ý kiến của mình luôn không được tôn trọng; điều này sẽ khiến cho trẻ hoặc là có tâm lý đối địch, hoặc là không hề có chính kiến, hơn nữa cũng rất dễ hình thành nên lối tư duy chỉ quan tâm đến mình, không chú ý đến cảm nhận của người khác.

Bởi vì một sự lo lắng nào đó, liền kiên quyết ngăn cản hành động của con trẻ, bố mẹ làm như vậy thực ra là khá ích kỷ, chỉ nghĩ đến sự lo lắng của mình, căn cứ để đưa ra quyết sách là để mình yên tâm, chứ không phải là để trẻ vui và có cơ hội rèn luyện.

Buông tay không phải là mạo hiểm, mà là để trẻ thông qua các cơ hội thực tiễn, rèn luyện lòng can đảm và khả năng, từ đó cũng học được cách phòng tránh nguy hiểm. Nếu bố mẹ luôn sợ rằng có chuyện gì đó ngoài ý muốn xảy ra đối với trẻ, luôn bảo vệ con chặt chẽ, tương lai nếu quả thật trẻ gặp chuyện gì đó, có thể vẫn chưa có đủ khả năng và dũng khí để đối phó. Điều này cũng giống như việc sợ con trẻ vấp ngã, nên không cho phép trẻ học đi, kết quả là sau này trẻ sẽ bước đi càng khó khăn hơn. Xét theo ý nghĩa này, sự bao bọc một cách quá độ cũng để lại tai họa ngầm cho sự an toàn của trẻ.

Về vấn đề an toàn, bố mẹ nên thảo luận cùng với nhà trường, nghiên cứu cẩn thận phương án đi xa, cân nhắc từng chi tiết, đảm bảo cho hoạt động được diễn ra thuận lợi; ngoài ra bình thường bố

mẹ cũng nên giáo dục an toàn cho trẻ, để trẻ học được cách tự chăm sóc mình, bảo vệ mình. Trên cơ sở này, cần cố gắng để trẻ sớm được độc lập hoạt động. Một khi cảm thấy khả thi, thì hãy nên vui vẻ để trẻ làm. Tôi có quen một đôi vợ chồng, họ đều rất thành đạt trong sự nghiệp, cậu con trai của họ cũng rất giỏi giang. Từ nhỏ đến lớn thành tích học tập của con rất xuất sắc, năng lực công tác tốt, luôn đảm nhận các chức vụ quan trọng như lớp trưởng… Trong giai đoạn học cấp ba, mặc dù việc học rất bận rộn, nhưng cậu bé này không những gánh vác rất nhiều công việc của trường lớp, mà còn đến các công ty để xin tài trợ, tổ chức cho lớp mình xuất bản tờ nội san. Tôi đã tìm một cơ hội để nói chuyện với mẹ cậu, qua lời của chị đã phát hiện ra trí tuệ của người làm bố làm mẹ. Nếu khái quát cách làm của họ, cơ bản nhất chính là “để cho trẻ tự làm”, họ thực hiện chuyện này rất đơn giản, giống như một kỳ tích vậy, nói ra nhiều người sẽ không tin. Ngay từ khi con còn đang học mẫu giáo, từ trường mầm non đến nhà chị phải ngồi xe bus qua ba bến. Đến khi con trai năm tuổi vào lớp mẫu giáo lớn, họ cảm thấy con mình đã hoàn toàn biết cách đi xe bus từ nhà đến trường như thế nào, hơn nữa lên xe và xuống xe đều không phải qua đường, cách bến không xa là trường mầm non, các vấn đề cần chú ý trên đường cũng đã nói nhiều lần, và thế là bố mẹ liền đề nghị buổi sáng con trẻ tự mình đi học. Buổi tối về cần phải qua đường bắt xe, bố mẹ chỉ đến đón cậu vào buổi tối. Mấy ngày đầu họ không yên tâm, lén đi theo sau con để theo dõi, xác định không có vấn đề gì, từ đó liền không quản nữa. Cậu bé đã thực hiện rất tốt nhiệm vụ của mình. Con trai họ chín chắn hơn rất nhiều so với bạn bè cùng tuổi. Đến kỳ nghỉ hè năm cậu bảy tuổi, họ liền cho con ngồi tàu mười tiếng đồng hồ để đến thăm ông bà nội. Từ đó trở đi, kỳ nghỉ nào cậu bé cũng tự mình

đi xa, về nhà ông bà nội hoặc đến một nơi nào đó để du lịch. Những nơi cậu bé đi du lịch đều có họ hàng hoặc những người bạn tin cậy, họ đón cậu về nhà an toàn, đồng thời đưa cậu đi chơi mấy ngày, sau đó lại đưa cậu lên tàu. Cậu bé này cũng giống như Mã Vũ Ca, khi học cấp một, cấp hai, cấp ba đã đi du lịch được rất nhiều nơi. Ngoài ra, bố mẹ cũng cho cậu làm rất nhiều việc trong nhà, phàm là những việc con trẻ có thể tự làm, bố mẹ đều không giúp đỡ; ngược lại do bố mẹ công việc rất bận, thường xuyên nhờ con trẻ làm việc nhà. Ví dụ, cuối tuần hoặc nghỉ hè, nghỉ đông bảo con đi chợ, nấu cơm, bố mẹ hết giờ làm việc về nhà, bữa tối đã chuẩn bị tạm ổn rồi. Thực ra bố mẹ của cậu bé này không phải là mẫu người vì bận rộn với sự nghiệp của mình mà lơ là trong chuyện chăm sóc con. Nhìn bề ngoài, họ có vẻ không làm gì ở nhà, thực ra đây chính là điểm tận tâm của họ. Họ không chỉ đạo trong những việc đơn giản, mà bỏ nhiều thời gian và công sức vào việc nghiên cứu những vấn đề như làm thế nào để con trẻ làm việc một cách an toàn, độc lập. Người mẹ này nói, người lớn làm việc thay cho con trẻ, đó là điều rất dễ dàng, người lớn nào cũng có thể làm được điều này; cái khó là không làm thay cho trẻ. Chị nói, ví dụ trong chuyện để con tự mình đi học mẫu giáo, trước đó họ đã nghiên cứu rất kỹ, cân nhắc kỹ càng từng chi tiết một, chắc chắn con trẻ đã nắm bắt được những kiến thức thông thường về sự an toàn, khi đã cảm thấy yên tâm về vấn đề an toàn của con, mới mạnh dạn buông tay ra. Để con tự về thăm ông bà nội và đi du lịch xa cũng là như vậy. Và quá trình này thực tế là khó khăn hơn rất nhiều so với việc tự mình đưa con đi. Tôi hiểu được những gì chị nói, sự “không làm gì cả” này, nhìn từ bề ngoài thì tưởng rằng bố mẹ được giải phóng, nhưng thực tế những thách thức về mặt tâm lý mà họ phải chịu đựng lại lớn hơn rất nhiều.

Ngược lại, phàm là những bậc phụ huynh nghĩ thay làm thay cho con trong tất cả mọi việc, thậm chí ngay cả về mặt suy nghĩ cũng không cho trẻ được độc lập, bề ngoài thì tưởng là họ phải hy sinh rất nhiều, nhưng thực ra phương thức tư duy của họ lại luôn coi mình là trung tâm, cái đầu tiên mà họ muốn thỏa mãn là suy nghĩ của mình, không nghiêm túc xem xét đến nhu cầu tâm lý của con trẻ, không ý thức được tính độc lập của trẻ cần phải phát triển; mà là dùng sự "bao bọc" và "chỉ đạo" kín như bưng, để lấp đầy mọi không gian trưởng thành của trẻ, cướp đi hết lần này đến lần khác cơ hội tự giáo dục và tự trưởng thành của con. Đợi đến khi con lớn, sau khi rất nhiều khả năng tiềm ẩn của con trẻ bị thoái hóa nghiêm trọng, bố mẹ lại kêu ca con trẻ "không hiểu biết", "vô tích sự", "lười biếng"…

Ví dụ mà tôi nói đến ở đây, chỉ là muốn nhấn mạnh phương châm giáo dục "cho trẻ cơ hội, để trẻ được độc lập làm việc". Chúng ta không thể nhìn nhận một cách riêng lẻ chuyện để trẻ tự đi mẫu giáo một mình, càng không thể bắt chước tùy tiện. Vì ở đây có rất nhiều nhân tố hạn chế, các yếu tố như khả năng của trẻ, độ an toàn của khu dân cư, độ tiện lợi của phương tiện giao thông, điều kiện khí hậu… đều phải xem xét.

Cho dù muốn để trẻ làm việc gì, nhất thiết phải cân nhắc, xem xét mọi tình huống, lựa chọn những việc có hệ số an toàn cao cho trẻ làm. Là người giám hộ, trước hết bố mẹ phải chịu trách nhiệm về sự an toàn của trẻ.

Về hình thức có phải để trẻ tự đi một mình hay không không phải là điều quan trọng nhất, quan trọng nhất là thường xuyên để trẻ có cơ hội tự mình làm việc, tự mình gánh vác trách nhiệm, tự mình giải quyết vấn đề. Kể cả trẻ có cùng đi du lịch, cùng làm việc với bố mẹ,

phàm là những việc có thể để trẻ tự làm một mình, bố mẹ không nên làm thay, phàm là những việc có thể để trẻ tự suy nghĩ, bố mẹ không nên vội vàng gợi ý cách giải quyết cho trẻ. Trước mặt trẻ, bố mẹ cần giả vờ ngờ nghệch một chút, vô tâm một chút, nhường lại cơ hội cho con.

Ví dụ, ra ga tàu, nếu chỉ đem theo một chiếc ba lô và con và bố mẹ đều có thể mang được, thì để cho con đeo, bố mẹ có thể hai tay để không lên tàu một cách thoải mái. Đến nhà nghỉ, có thể để bố mẹ ngồi trông hành lý nghỉ ở sảnh lớn, để trẻ tự đi làm thủ tục nhập phòng. Khi đọc các tài liệu giới thiệu về các điểm du lịch, để trẻ tìm những tài liệu cần thiết và đưa cho bố mẹ.

“Độc lập” là từ đồng nghĩa với tự lập, nó là điều kiện mà một người buộc phải có trong quá trình trưởng thành. Hiện nay có một quan điểm cho rằng, thanh niên đã chuẩn bị lập gia đình, lập nghiệp rồi, nhưng về tâm lý vẫn chưa rời xa được núm vú. Rất nhiều người chỉ coi hiện tượng này là một chủ đề vui để nói, thực ra những điều ẩn chứa sau đó là nỗi bi ai của một con người thậm chí là cả một dân tộc. Nỗi bi ai này nhìn thì tạm thời chưa có gì là nghiêm trọng, nhưng tương lai e rằng sẽ ngày càng khiến người ta phải lo lắng. Nhà triết học Erich Fromm cho rằng, để kiểm tra tình yêu của một người mẹ dành cho đứa con có phải là tình yêu chất lượng hay không, có một hòn đá thử vàng, đó là người mẹ có chịu buông tay con ra một cách thoải mái hay không, có chịu thúc đẩy sự tự chủ và độc lập ở con hay không(1).

Yêu con, hãy dũng cảm buông tay ra, để hiệp sĩ nhỏ tuổi này “một mình tung hoành khắp thiên hạ”!

_____

(1) Erich Fromm, Nghệ thuật của tình yêu, Lý Kiện Minh dịch, NXB Văn dịch Thượng Hải, tháng 4.2008, tr.48.

Lưu ý đặc biệt

Bố mẹ muốn khuyến khích trẻ tự đi làm một việc, trước hết bản thân không nên tỏ ra rầu rĩ và không yên tâm. Cần phải nghiêm túc đánh giá khả năng của con trẻ và tính khả thi của sự việc, nếu cảm thấy khả thi, thì nên tỏ ra tin tưởng con trẻ, tỏ ra vui vẻ thoải mái; giấu sự căng thẳng và lo lắng ở trong lòng.

Người lớn làm việc thay cho con trẻ, đó là điều rất dễ dàng, người lớn nào cũng có thể làm được điều này; cái khó là không làm thay cho trẻ.

Phàm là những bậc phụ huynh nghĩ thay làm thay cho con trong tất cả mọi việc, thậm chí ngay cả về mặt suy nghĩ cũng không cho trẻ được độc lập, bề ngoài thì tưởng là họ phải hy sinh rất nhiều, nhưng thực ra phương thức tư duy của họ lại luôn coi mình là trung tâm, cái đầu tiên mà họ muốn thỏa mãn là suy nghĩ của mình, không nghiêm túc xem xét đến nhu cầu tâm lý của trẻ, không ý thức được tính độc lập của trẻ cần phải phát triển; mà là dùng sự “bao bọc” và “chỉ đạo” kín như bưng, để lấp đầy mọi không gian trưởng thành của trẻ, cướp đi hết lần này đến lần khác cơ hội tự giáo dục và tự trưởng thành của trẻ. Đợi đến khi trẻ lớn, sau khi rất nhiều khả năng tiềm ẩn của trẻ bị thoái hóa nghiêm trọng, bố mẹ lại kêu ca con trẻ “không hiểu biết”, “vô tích sự”, “lười biếng”…

Điều quan trọng nhất là thường xuyên để trẻ có cơ hội tự mình làm việc, tự mình gánh vác trách nhiệm, tự mình giải quyết vấn đề. Kể cả trẻ có cùng đi du lịch, cùng làm việc với bố mẹ, phàm là những việc có thể để trẻ tự làm một mình, bố mẹ không nên làm thay, phàm là những việc có thể để trẻ tự suy nghĩ, bố mẹ không nên vội vàng gợi ý cách giải quyết cho trẻ. Trước mặt con trẻ, bố mẹ cần giả vờ ngờ nghệch một chút, vô tâm một chút, nhường lại cơ hội cho con.

Bị lừa ở Thượng Hải

Cuộc sống chính là giảng đường tốt nhất, mỗi sự trải nghiệm đều là một tài sản quý giá. Chúng ta cần để cho trẻ cảm nhận sự tốt đẹp của cuộc sống nhiều hơn, nhưng cũng nên cho trẻ biết cuộc sống vẫn còn những cái tối tăm, nguy hiểm. Như thế, chúng mới có thể bảo vệ mình một cách tốt hơn.

Mấy năm trước tôi có đọc được ở trên báo một vụ án kể rằng, một cô bé học sinh cấp hai ở Bắc Kinh, trên đường về nhà gặp một phụ nữ hỏi cô bé chuyện gì đó, cô bé không nghe rõ câu hỏi của người phụ nữ này, nhưng trong lòng rất muốn giúp bà ta, liền hỏi lại xem có chuyện gì. Người phụ nữ đó tỏ ra sốt ruột, nói một lúc một nhát không thể nói rõ được vấn đề, lên xe sẽ nói chuyện, sau đó liền đẩy cô bé này lên một chiếc xe ô tô đang đỗ bên vệ đường. Kết quả cô bé này bị bán về vùng nông thôn của tỉnh Hà Bắc, lúc đó cô bé mới mười ba, mười bốn tuổi, sáu, bảy năm sau, cô đã hai mươi tuổi, mới may mắn trốn được về nhà. Bạn bè của cô đều đã vào đại học, còn cô chỉ có trình độ văn hóa cấp hai, ở nông thôn sinh được một đứa con, thiệt thòi đủ đường. Chuyện này có thể nói là hủy hoại cả cuộc đời của cô gái, đọc mà thấy vô cùng đau xót.

Trên báo hoặc ti vi thường xuyên đăng những chuyện một số trẻ em bị lừa, có những chuyện thực sự đem lại hậu quả khôn lường. Những chuyện như vậy, chỉ cần đọc được, là tôi nhất định phải kể cho Viên Viên nghe. Các vụ án gây tổn thương cho trẻ em, sở dĩ xảy ra, là do người lớn và trẻ em thiếu những kiến thức cơ bản về cuộc sống, không đề cao cảnh giác.

Trong vấn đề giáo dục an toàn, những chuyện mà người khác vấp phải cũng có thể giúp mình hiểu thêm về cuộc sống. Mặc dù chúng tôi luôn cố gắng để con trẻ cảm nhận được rằng thế giới rất tươi đẹp, con người xung quanh chúng ta rất đáng yêu; nhưng chúng ta cũng không nên để lỡ thời cơ cho con trẻ biết mặt trái của xã hội, để trẻ biết rằng thế giới cũng có những mặt xấu như tham lam, lừa đảo, bạo hành…

Con trẻ ngây thơ như vậy đó, hầu hết chúng chỉ biết có một loại người được gọi là “kẻ xấu” trong những câu chuyện cổ tích, nhưng lại không biết trong cuộc sống hiện thực, những người này có thể hoạt động ngay bên cạnh mình. Một điều mà tôi vẫn chưa cảm thấy yên tâm là, cô bé chưa được gặp “kẻ xấu” nào, sợ cô bé lầm tưởng rằng kẻ xấu giống như trên ti vi, vừa nhìn là nhận ra ngay, từ đó luôn có thiện cảm với tất cả những người mà mình gặp, không đề cao cảnh giác.

Cuộc sống quả là một giáo trình giảng dạy tốt nhất, năm Viên Viên tám tuổi, tôi đưa cô bé đến Thượng Hải chơi, “may mắn” gặp được hai kẻ lừa đảo, đây là hai bài học rất tốt cho Viên Viên.

Cả quá trình đi và về chúng tôi đều đi tàu. Lúc đi, người có vé trên chiếc giường đối diện với giường của mẹ con chúng tôi là một

người đàn ông tuổi trung niên nhìn rất phong độ, ông ta nói tiếng phổ thông pha giọng Thượng Hải, bắt chuyện với mọi người xung quanh rất lịch sự. Ông ta nói mình là một trưởng phòng của một cơ quan nọ ở Thượng Hải, rất thông thạo các nơi ở Thượng Hải. Lúc đó chúng tôi chưa đặt nhà nghỉ, ở Thượng Hải cũng không có người quen, chuẩn bị sau khi xuống tàu sẽ tìm nhà nghỉ, tiện thể tôi liền hỏi thăm người này khu vực nào giao thông thuận tiện, đồng thời có thể tìm được nhà nghỉ có mức giá vừa phải. Ông ta liền nói với tôi tên một nhà nghỉ, bảo ở đó vừa sạch sẽ vừa rẻ. Tôi hỏi ông ta phải đi như thế nào, ông ta nói cùng hướng với nơi mà ông ta chuẩn bị đến, sau khi xuống tàu có thể cùng bắt một chiếc taxi, ông ta sẽ đưa chúng tôi đến đó.

Mặc dù trong lòng tôi cũng có phần lo, nhưng nhìn người này trông không giống người xấu, hơn nữa cảm thấy giữa ban ngày ban mặt, kể cả ông ta có là người xấu cũng không có gì đáng sợ; và đối với các trò lừa đảo, tôi cũng đã có sự cảnh giác. Chính vì thế tôi liền cảm ơn ông ta, đồng thời nghĩ chắc là người ta vô tư muốn giúp mình, mình không nên tùy tiện nghi ngờ người khác.

Sau khi xuống tàu, đến bãi đỗ taxi gọi một chiếc taxi, ông ta nói với lái xe cần đến địa điểm nào, tôi không nghe rõ. Xe chạy vào khu trung tâm, đường phố mỗi lúc một nhộn nhịp, đông đúc, tôi cũng càng yên tâm hơn. Khoảng nửa tiếng sau, ông ta nói ông ta đến nơi rồi nên sẽ xuống xe trước. Xe vừa dừng lại, ông ta liền đẩy cửa xuống xe, không dặn thêm lái xe nên đến khu vực nào. Tôi vội hỏi ông ta, nhà nghỉ mà chúng tôi cần đến phải đi như thế nào, ông ta chỉ tay bâng quơ ra phía trước nói, “Đi một đoạn không xa nữa là tới thôi”. Tôi còn đang định hỏi kỹ hơn, thì ông ta đã đóng sầm cửa lại,

đầu không ngoái lại mà bỏ đi ngay. Lái xe hỏi tôi đi đâu, tôi nói với anh ta tên nhà nghỉ đó, lái xe bảo chưa bao giờ nghe thấy, anh rất thông thạo khu vực này, phía trước không có nhà nghỉ mà người kia nói đâu. Và thế là tôi mới hiểu ra rằng, tôi đã gặp một kẻ lừa đảo "đi xe chùa". Lúc đầu Viên Viên không hiểu đã xảy ra chuyện gì, rõ ràng ở đây không có nhà nghỉ đó, tại sao người đó lại nói có nhỉ? Đến khi chúng tôi phải qua mấy ngã năm ngã bảy mới tìm được một nhà nghỉ, cô bé mới hiểu ra vấn đề, hỏi tôi có phải người đó bịa ra một cái tên nhà nghỉ, chỉ muốn ngồi xe không phải trả tiền hay không hả mẹ? Tôi liền cười nói: Con đoán đúng rồi.

Sau đó tôi và Viên Viên đã thảo luận chuyện này, cảm thấy bản thân sự việc cũng không có gì to tát, nhưng thử đặt giả thiết trong đó có mối nguy hiểm gì lớn hơn, nếu gặp phải sẽ phải xử lý như thế nào. Sau đó lại phân tích ngay từ đầu chúng tôi nên làm thế nào thì tránh được những rủi ro này, từ lần sau đi ra ngoài nên đề phòng những chuyện này như thế nào…

Lúc đó tôi có phần bực, liền buông ra một câu "Thảo nào người ta nói người Thượng Hải tinh ranh", đột nhiên phát hiện ra mình cực đoan quá, tôi nói thế, không những khiến Viên Viên có ấn tượng rằng "người Thượng Hải không tốt, người Thượng Hải chẳng ra gì", mà còn khiến cô bé không còn có thiện cảm với thành phố này nữa, trong những ngày tiếp theo, e rằng suy nghĩ này sẽ ảnh hưởng đến chuyến đi chơi của cô bé.

Thế là tôi lại nói, thực ra tinh ranh là một từ có nghĩa tốt, người tinh ranh thực sự là người dùng sự thông minh của mình làm việc tốt, việc lớn. Con xem Thượng Hải đông đúc nhộn nhịp như thế này, chính là vì ở đây có rất nhiều người dùng sự tinh ranh của mình vào

những việc chính nghĩa. Hành vi của người này chỉ có thể gọi là ranh mãnh, suốt đời cũng sẽ chỉ dừng lại ở đó mà thôi. Khắp đất nước đâu đâu cũng có những người ranh mãnh như vậy, họ mãi mãi không thể trở thành đại diện cho một khu vực. Chắc chắn Thượng Hải cũng có nhiều người tốt, con xem chú lái xe taxi cũng là người tốt đúng không, nhân viên làm việc trong nhà nghỉ này cũng rất tốt.

Thấy tôi nói như vậy, Viên Viên cũng đã cảm thấy yên lòng. Tôi nghĩ, trong chuyện này chúng tôi không bị thiệt hại gì, lại còn có thu hoạch.

Một tuần ở Thượng Hải, Viên Viên chơi rất vui. Trước khi về chúng tôi cùng nhau ra ga mua vé tàu, lại gặp một chuyện khác, lại được học một bài.

Chúng tôi đang bước trên con đường đi về phía quảng trường nhà ga, một thanh niên vội vàng đi qua chúng tôi, kiểu như đang có việc gấp. Anh ta rút từ túi quần sau ra một vật gì đó, lôi cả ví tiền ra, làm rơi xuống đất, nhưng anh ta không phát hiện ra, vẫn tiếp tục tiến về phía trước. Tôi và Viên Viên vội gọi người thanh niên đó lại, anh ta không nghe thấy, vẫn tiếp tục bước đi. Thấy không gọi được, Viên Viên liền cúi người xuống định nhặt túi tiền rồi đuổi theo, trong đầu tôi thoáng qua một ý nghĩ, kéo ngay cô bé lại. Ví tiền trông rất dày, tiếng rơi xuống đất phải khá nặng, hơn nữa chúng tôi gọi anh ta to như vậy, anh ta không thể không nghe thấy - tuy nhiên, có thể anh ta không nghe thấy thật - tôi kéo Viên Viên đuổi theo anh ta, nói với anh ta rằng ví tiền rơi rồi, chúng tôi chỉ vào chiếc ví nằm dưới đất cách đó hơn mười mét. Lúc này anh ta mới đứng lại, giận nhìn chúng tôi một cái, không nói gì cả, quay lại nhặt ví tiền rồi đi thẳng sang đường đối diện.

Viên Viên thực sự cảm thấy khó hiểu trước hành động của người thanh niên, không hiểu tại sao anh ta không hề nói lời cảm ơn, lại còn tỏ thái độ như vậy. Tôi nói với con gái, đây là kẻ lừa đảo đích thực. Sau đó cùng cô bé ôn lại những trò lừa đảo mà chúng tôi đã từng đọc được qua sách báo, có trò khá giống với trường hợp này. Kẻ lừa đảo dùng một ví tiền làm mồi dụ, gài một cái bẫy trong đó, đợi bạn nhặt ví tiền lên, anh ta sẽ dùng thủ đoạn đã chuẩn bị từ trước, hoặc là lừa bạn một số tiền, hoặc là bắt chẹt bạn một khoản tiền. Chúng tôi tổng kết rằng, mặc dù các trò lừa đảo khác nhau về hình thức, nhưng quanh đi quẩn lại vẫn là một, đó là lợi dụng lòng tham của con người.

Trước đây những lời nhắc nhở của tôi đối với Viên Viên về việc đề phòng kẻ lừa đảo chỉ là những chuyện đọc được trên báo chí, sau lần va chạm này, cô bé thực sự đã có được một số kinh nghiệm để phòng kẻ xấu. Tôi hỏi con về sau nếu gặp người khác rơi đồ sẽ làm như thế nào. Viên Viên nói như thế cũng không thể không quan tâm, có thể có người rơi đồ thật thì sao, nhưng không thể tự mình nhặt món đồ đó. Tôi khen con trả lời đúng rồi.

Tôi luôn lo rằng trước đây Viên Viên chưa bao giờ gặp kẻ lừa đảo thật, đến khi gặp lại mất cảnh giác. Chuyện này xảy ra thật đúng lúc, hai người này nhìn bề ngoài không có vấn đề gì. Vì thế tôi hỏi, lúc đầu nhìn thấy hai người này, con có nghĩ rằng họ là kẻ lừa đảo không. Viên Viên trả lời không. Tôi liền nói, không có kẻ lừa đảo hoặc kẻ xấu nào có đặc điểm nhận dạng cả, họ giống như người bình thường, thậm chí có lúc còn khiến người ta cảm thấy họ là người tốt, chính vì thế, trong tình huống không hiểu gì về nội tình, trong lòng vẫn phải đề phòng một số người và một số chuyện.

Mặc dù hai sự việc xảy ra trong chuyến đi chơi Thượng Hải không phải là chuyện tốt đẹp gì, nhưng nó cũng giống như viện bảo tàng tự nhiên, triển lãm văn minh Ai Cập cổ, tòa tháp Kim Mạo, Bãi Ngoài… mà chúng tôi tham quan mấy ngày hôm đó, đều trở thành nội dung đáng ghi nhớ trong chuyến du lịch này của chúng tôi, giúp cho chuyến đi trở nên phong phú, tôi nghĩ chúng có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với Viên Viên.

Một chuyện xảy ra sau khi từ Thượng Hải về không lâu khiến mỗi lần nhớ lại tôi lại cảm thấy vừa sợ vừa may mắn. Tôi rất cảm ơn sự nhanh nhạy của con gái. Tôi nghĩ có lẽ chuyến đi chơi Thượng Hải đã thực sự khiến cô bé học được một số điều.

Hôm đó là thứ bảy, giống như bao ngày cuối tuần bình thường, tôi đưa Viên Viên đi xe bus đến nhà cô giáo dạy đàn nhị để học đàn. Học xong chúng tôi ra về, cả hai đều muốn đi vệ sinh, liền vào một khách sạn mà chúng tôi vẫn hay vào như mọi bận.

Khách sạn đó không lớn lắm, trước đây chúng tôi cũng đã từng vào nhà vệ sinh của nó mấy lần. Khách sạn làm ăn khá tốt, khách ra vào rất đông. Sảnh lớn ở tầng một của nó tuy không nhỏ, nhưng lại không có nhà vệ sinh, nhà vệ sinh công cộng đặt ở tầng hai, chính vì vậy lần nào chúng tôi cũng phải chạy lên tầng hai. Nhà vệ sinh đó nằm hơi khuất, nhưng đèn rất sáng, cũng rất sạch sẽ.

Hôm đó, khi đi đến cổng khách sạn, chúng tôi cảm thấy không giống với bình thường lắm, cổng đóng, bên trong tối om. Đẩy cửa vào, sảnh lớn cũng rất tối, không có đèn, cũng không một bóng người. Chúng tôi kinh ngạc nhìn xung quanh, không biết ở đây làm sao vậy. Khi nhìn quanh lần nữa, mới phát hiện ra trên chiếc ghế

sofa trong góc tường có một người ngồi, ông ta nhìn chúng tôi bằng ánh mắt lạnh lùng. Tôi thắc mắc hỏi ở đây làm sao vậy, ông ta nói "Chuẩn bị sửa chữa, không kinh doanh nữa". Tôi nói chúng tôi đến đây không phải để thuê phòng, mà muốn vào nhà vệ sinh một lát. Ông ta lạnh lùng nhìn chúng tôi, sau đó chỉ tay lên trên "Ở tầng trên". Xem ra người này là người gác cổng ở đây, sau khi cảm ơn ông ta, tôi liền dẫn Viên Viên đi lên tầng hai.

Cả tòa nhà tĩnh lặng như tờ, cầu thang không có đèn, rất tối. Chúng tôi vừa lên được hai bậc cầu thang, đột nhiên Viên Viên nói, mẹ ơi đừng lên nữa, mình mau rời chỗ này thôi! Câu nói này của con gái chạm đúng vào nỗi bất an trong lòng tôi, tôi khẽ rùng mình, toát mồ hôi hột, quay người kéo con đi ra. Tôi nhìn thấy người đó đứng dậy nhìn chúng tôi, tôi cười với ông ta, vừa đi vừa chỉ ra cổng: "Bố con bé đang đợi ở cổng, chắc là anh ấy cũng muốn đi vệ sinh".

Không kịp để người kia phản ứng gì, tôi kéo Viên Viên đi nhanh ra cửa, cố gắng không để mình luống cuống. Đến khi chúng tôi bước qua cánh cửa đó, cảm giác an toàn mới vây lấy chúng tôi.

Không có chuyện gì xảy ra cả, có lẽ nếu chúng tôi đi vệ sinh cũng sẽ không sao. Nhưng thực sự là quá mạo hiểm. Cho dù chuyện đã xảy ra rất lâu rồi, nhưng mỗi lần nhớ đến nó, tôi vẫn cảm thấy sợ hãi, hơn nữa luôn tự trách mình, không hiểu tại sao lúc đó mình lại lẩm cẩm như vậy. Đồng thời cũng vô cùng cảm ơn con gái Viên Viên của tôi, một đứa trẻ mới có tám tuổi, thế mà lại đề cao cảnh giác như vậy, tôi thực sự khâm phục cô bé.

Cuộc sống chính là giảng đường tốt nhất, mỗi sự trải nghiệm đều là một tài sản quý giá. Chúng ta cần để cho trẻ cảm nhận sự tốt

đẹp của cuộc sống nhiều hơn, nhưng cũng nên cho trẻ biết cuộc sống vẫn còn những cái tối tăm, nguy hiểm. Như thế, chúng mới có thể bảo vệ mình một cách tốt hơn.

Lưu ý đặc biệt

Xem trên báo hoặc ti vi có chuyện một số người bị lừa, nhất thiết phải kể cho con trẻ nghe. Các vụ án gây tổn thương cho trẻ em, sở dĩ xảy ra, là do người lớn và trẻ em thiếu những kiến thức cơ bản về cuộc sống, không đề cao cảnh giác.

Tôi nói với Viên Viên rằng, không có kẻ lừa đảo hoặc kẻ xấu nào có đặc điểm nhận dạng cả, họ giống như người bình thường, thậm chí có lúc còn khiến người ta cảm thấy họ là người tốt, chính vì thế, trong tình huống không hiểu gì về nội tình, trong lòng vẫn phải đề phòng một số người và một số chuyện.

Chương 7: Hãy thoát ra khỏi những ngộ nhận trong giáo dục

Dòng sông có thể vẽ màu hồng

Viên Viên hiếu kỳ đặt một ngón tay xuống hứng, để nước chảy qua ngón tay. Nước chảy xuống hết rồi, cô bé ngẩng đầu lên trầm trồ: “Nước không có màu gì cả!”.

Khi Viên Viên còn học mẫu giáo, có một học kỳ nhà trường mở một số lớp bồi dưỡng năng khiếu, mỗi tuần học hai buổi, mỗi học kỳ nộp ba trăm tệ, ai thích học thì học. Các bạn nhỏ trong lớp đều thi nhau đăng ký, người này đăng ký lớp múa, người kia thích học hát. Từ nhỏ Viên Viên đã thích học vẽ, cô bé nói muốn học lớp vẽ, chúng tôi liền đăng ký cho con.

Sau khi lớp năng khiếu được mở ra, mỗi tuần Viên Viên mang từ trường về hai bức tranh do cô bé vẽ, đều là những bức tranh vẽ các con vật nhỏ bằng bút chì. Những bức tranh này đều dựa vào những hình cô giáo đã vẽ mẫu để bắt chước, cô giáo chấm điểm ngay trên đó. Qua những bức vẽ của cô bé tôi biết, tiêu chí cho điểm của cô giáo là vẽ giống hay không, vẽ càng giống, điểm sẽ càng cao.

Từ đó trở đi, khi vẽ tranh, Viên Viên bắt đầu cố gắng theo đuổi cái gọi là “giống”. Cô bé rất thông minh, trước yêu cầu của cô giáo, tranh do cô bé vẽ càng ngày càng giống, điểm cũng càng ngày càng cao. Nhưng tôi cũng hơi tiếc khi phát hiện ra rằng, đường nét trong bức tranh cô bé vẽ càng ngày càng rụt rè. Để vẽ cho giống, Viên Viên phải liên tục dùng tẩy để xóa, chỉnh sửa hết lần này đến lần

khác. So với những bức tranh phóng khoáng, tự nhiên mà cô bé vẽ ngày trước, có cảm giác câu nệ và thiếu phóng khoáng.

Một thời gian sau, lớp lại bắt đầu học vẽ bút màu, Viên Viên vô cùng phấn khởi. Cô bé thích vẽ tranh màu. Một hôm, cô giáo giao một bài tập về nhà cho trẻ, yêu cầu mỗi người vẽ một bức tranh một buổi đi chơi dã ngoại, nói sẽ chọn một số bức treo ở phòng triển lãm tranh của trường mầm non.

Vừa từ trường về, Viên Viên liền sốt sắng lấy ngay bút màu ra, tìm một trang giấy to để vẽ. Cô bé vẽ rất say sưa, cầm cây bút này lên rồi lại đặt cây bút kia xuống, đến khi chúng tôi gọi ra ăn cơm, cô bé còn không muốn ra. Cô bé chỉ ăn qua loa vài miếng, rồi lại quay ra vẽ. Đợi đến khi tôi rửa bát xong, Viên Viên mới vẽ xong, đắc ý mang ra cho tôi xem. Cảm giác đầu tiên của tôi là cô bé vẽ rất chuyên tâm, phối màu cũng rất đẹp. Ông mặt trời màu đỏ tỏa ánh nắng rực rỡ, giống như một đóa hoa. Lấy nền trắng của giấy làm bầu trời, bên trên có mấy áng mây màu xanh nhạt; phía dưới là thảm cỏ xanh, trên thảm cỏ có mấy cô bé đang nắm tay nhau. Bên cạnh các cô bé có một dòng sông màu hồng, đây là màu mà con gái tôi thích. Để cho mọi người biết đây là dòng sông, cô bé còn vẽ cả làn sóng và mấy chú cá nhỏ.

Nhìn bức tranh của cô bé năm tuổi này, các nét lóng ngóng, non nớt, dùng màu táo bạo, tôi cảm thấy vui vì sự ngây thơ của con gái. Tôi chân thành khen ngợi Viên Viên: “Con vẽ đẹp lắm!”. Được mẹ khen, cô bé tỏ ra rất vui.

Chưa bao giờ Viên Viên lại vẽ chuyên tâm như vậy, tự mình cũng cảm thấy vẽ rất đẹp, cảm thấy khá tin tưởng rằng sẽ được

chọn và dán ở phòng triển lãm, liền nói với tôi: “Mẹ ơi, nếu như tranh của con được dán ở phòng tranh thì hàng ngày đến đón con mẹ đều được nhìn thấy”. Tôi nói nhất định ngày nào mẹ cũng phải xem.

Tôi bảo Viên Viên mau cất tranh và đi ngủ, lúc chuẩn bị cho vào ba lô, cô bé sợ có nếp gấp, tôi liền tìm một tờ báo cuộn tranh lại, cô bé cẩn thận đặt vào ba lô.

Chiều hôm sau tôi đi đón Viên Viên, nhìn thấy cô bé vẫn vui vẻ chơi đùa cùng các bạn như mọi bận, nhìn thấy tôi, cô bé liền chạy lại. Lúc tôi dắt tay cô bé ra sảnh lớn, bất chợt cô bé sực nhớ ra điều gì, kéo tay mẹ, ngẩng đầu lên nhìn mẹ, mặt lộ vẻ ấm ức. Tôi hỏi sao vậy, Viên Viên nói, mẹ ơi, tranh của con không được chọn. Nước mắt liền trào ra.

Tôi vội lau nước mắt cho con gái, hỏi tại sao. Cô bé dẩu môi, ngừng một lát, mới lí nhí nói: “Vì con vẽ sông thành màu hồng”. Tôi hỏi: “Vẽ thành màu hồng không được sao?”. “Cô giáo nói sông phải màu xanh cơ, không được vẽ thành màu hồng. Ngoài ra, mây trắng cũng không được vẽ thành màu xanh, con vẽ sai rồi”. Con gái nói với giọng buồn buồn.

Như có một cái gì đó giáng vào lòng tôi, một bức tranh được chọn hay không cũng không quan trọng lắm, nhưng vì lý do này mà không được chọn, và khiến con trẻ phải nói mình “Vẽ sai rồi”, nhận thức này bị rót vào đầu cô bé khiến tôi cảm thấy rất buồn.

Tôi xót xa bế Viên Viên lên, thơm vào má con bé, nói: Không sao đâu con yêu ạ, con đừng để ý, không được chọn cũng không sao. Viên Viên gật đầu với vẻ bất lực.

Tôi đưa Viên Viên về nhà, trên đường đi suy nghĩ xem nên nói gì với con về chuyện này. Tôi hỏi cô bé, con đã nộp tranh cho cô chưa? Cô bé bảo không được chọn thì không phải nộp, con đang để trong ba lô.

Về đến nhà, tôi bảo Viên Viên lấy tranh ra, cô bé rút tranh từ trong ba lô ra, tranh đã bị gấp với rất nhiều nếp gấp.

Tôi bế cô bé lên đùi mình, cùng cô bé ngắm bức tranh này. Tôi hỏi: “Tại sao con lại vẽ sông thành màu hồng?”. Bé nghĩ một lát, lúng búng nói: “Con không biết là tại sao, con chỉ thấy màu hồng đẹp thôi”.

Tôi nói: “Đúng, vẽ tranh là để thấy được vẻ đẹp của tranh, chính vì thế khi nói về một bức tranh, chúng ta thường nói nó đẹp hay không, không thể nói nó sai hay đúng, có đúng không con?”. Nghe vậy, Viên Viên có vẻ tán đồng, gật đầu, đột nhiên lại phủ định nói: “Dòng sông không phải màu hồng, là màu xanh, con vẽ sai rồi”. Tôi hỏi cô bé, sao lại biết dòng sông có màu xanh chứ không phải màu hồng?

Tôi biết trên thực tế cô bé chưa bao giờ nhìn thấy dòng sông cả, kinh nghiệm của cô bé bắt nguồn từ một số bức tranh trong sách vở và quan điểm của cô giáo ngày hôm nay. Viên Viên không trả lời được câu hỏi của tôi, cô bé nghĩ một lát, nói bằng giọng hơi cáu: “Kiểu gì thì cũng là màu xanh mà mẹ”.

Tôi nói, nào, chúng ta sẽ đi xem nước có màu gì, rồi tôi đứng dậy, dắt cô bé vào bếp.

Tôi lấy ra một chiếc bát sứ màu trắng, mở vòi hứng lấy một bát nước, đặt trên bàn, hỏi Viên Viên là màu gì. Cô bé nhìn một lát, có vẻ khó trả lời, rồi lại nhìn tôi, không biết nên nói là màu gì. Tôi hỏi cô bé có phải là màu xanh không, cô bé lắc đầu. Tôi hỏi rốt cục là màu gì, cô bé nghĩ một hồi lâu, ấp úng nói ra hai chữ “màu trắng”.

Tôi lại tìm một chậu nhựa nhỏ màu đỏ, đổ nước vào, hỏi cô bé: “Có phải màu trắng không con?”. Cô bé nhìn chậu nước đỏ, ngượng ngùng, rồi lại nhìn tôi, hỏi với vẻ ranh mãnh “Mẹ bảo là màu gì cơ?”.

Tôi cười, bê chậu nước đỏ lên, đổ nước từ từ vào bình, vừa đổ vừa nói: “Con xem, nước trong suốt, không có màu gì cả, đúng không?”. Nghe tôi nói vậy, Viên Viên hiếu kỳ đặt một ngón tay xuống hứng, để nước chảy qua ngón tay. Nước chảy xuống hết rồi, cô bé ngẩng đầu lên trầm trồ: “Nước không có màu gì cả!”. Vẻ như đã hiểu ra vấn đề. Tôi nói, con nói đúng rồi, và lại quay về với chủ đề chính, đưa cô bé trở lại với bức tranh của mình.

Tôi bế cô bé lên, cầm bức tranh lên, hỏi, thế con bảo, dòng sông nên vẽ màu gì? Viên Viên không nghĩ ngợi gì mà trả lời ngay: “Vẽ không có màu gì cả”. Tôi hỏi: “Thế con nên dùng cây bút nào để vẽ?”. Cô bé đang định nói, nhưng lập tức lại ngắc ngứ, không trả lời được.

Tôi cười, “Không có cây bút nào là không có màu cả, đúng không con?”. Viên Viên gật đầu. Tôi tiếp tục hỏi, “Thế con bảo, rốt cục nên vẽ dòng sông như thế nào?”. Viên Viên chớp chớp mắt, nhìn tôi với vẻ khó hiểu, không biết phải trả lời như thế nào. Đến đây, không thể vẽ dòng sông được nữa. Thấy cô bé ngơ ngác như vậy, tôi bèn thơm lên má con.

Để trả lại cho con màu sắc của dòng sông, tôi buộc phải xóa đi màu của dòng sông trước. Thế là tôi lại chậm rãi nói với Viên Viên rằng: Không ai có thể quy định dòng sông buộc phải vẽ màu xanh, bản thân dòng sông không có màu. Nhưng khi vẽ dòng sông, chúng ta luôn muốn dùng một màu gì đó để vẽ. Nếu vẽ tranh chỉ có thể vẽ màu sắc chân thực, thì chúng ta sẽ mãi mãi không bao giờ tìm được một cây bút có thể vẽ dòng sông, đúng không con? Viên Viên gật đầu.

Tôi tiếp tục nói: Và còn rất nhiều thứ khác nữa, không thể tìm ra được màu sắc của chúng trong hộp bút màu của chúng ta, nhưng chúng ta vẫn có thể vẽ ra được chúng. Chính vì thế con nên nhớ rằng, một bức tranh chỉ có đẹp hay không đẹp mà thôi, không có đúng hay sai đâu. Con có thể mạnh dạn sử dụng các loại màu sắc - dòng sông có thể vẽ màu hồng, chỉ cần con thích, nó có thể được vẽ bằng bất cứ màu gì.

Giải thích xong vấn đề màu sắc của dòng sông, Viên Viên vui vẻ quay ra chơi. Trong lòng tôi vừa lo lắng vừa cảm thấy bất lực, tôi muốn dùng quan niệm này để gây ảnh hưởng cho con gái, bảo vệ trí tưởng tượng của cô bé. Nhưng tôi đâu dám dẫn một đứa trẻ non nớt đi nghênh chiến với những điều bất cập trong giáo dục. Đơn giản nhất là vấn đề sau này có để cho con tiếp tục theo học lớp học vẽ này nữa hay không.

Nếu tiếp tục học, thì phải nghe lời cô giáo, không thể vẽ dòng sông thành màu hồng. Mỗi lần lên lớp, cô giáo đều ra một cái khung cho con trẻ, trí tưởng tượng của trẻ sẽ bị bóp nghẹt dần dần. Những lớp học vẽ như thế này, chỉ có thể khiến trí tưởng tượng của trẻ ngày càng trở nên nghèo nàn. Nếu không học nữa, khi các bạn nhỏ

khác đều được học giờ năng khiếu, con gái ngồi trên ghế thèm thuồng nhìn các bạn đi ra, chắc chắn cô bé sẽ rất tủi thân, làm sao cô bé có thể hiểu được lý do tự nhiên lại bắt cô bé nghỉ học giữa chừng? Làm sao có thể giải thích cho cô bé hiểu sự lo lắng này của tôi?

Tôi than thầm, trong lòng chỉ muốn trường mầm non xóa lớp học vẽ, nếu như thế, dù cho có phải nộp thêm ba trăm tệ nữa tôi cũng sẵn lòng.

Lưu ý đặc biệt

Không ai có thể quy định dòng sông buộc phải vẽ màu xanh, bản thân dòng sông không có màu. Nhưng khi vẽ dòng sông, chúng ta luôn muốn dùng một màu gì đó để vẽ. Nếu vẽ tranh chỉ có thể vẽ màu sắc chân thực, thì chúng ta sẽ mãi mãi không bao giờ tìm được một cây bút có thể vẽ dòng sông.

Một bức tranh chỉ có đẹp hay không đẹp mà thôi, không có đúng hay sai đâu. Con có thể mạnh dạn sử dụng các loại màu sắc - dòng sông có thể vẽ màu hồng, chỉ cần con thích, nó có thể được vẽ bằng bất cứ màu gì.

Không vào lớp tiền tiểu học

Lớp học tiền tiểu học phát triển đến ngày hôm nay, sự tồn tại của nó đã biến thành chứng “tăng sinh xương” trong chương trình giáo dục bình thường. Nhưng cái thừa này hiện tại lại được nhiều người cho là đôi cánh trên lưng thiên thần, cho rằng cái “nhiều” này tốt hơn là “ít”, đây thực sự là một sai lầm!

Một người bà con gọi điện thoại cho tôi, chị đang phải đối mặt với sự lựa chọn có nên cho con học lớp tiền tiểu học hay không.

Con chị chỉ còn thiếu một tháng tuổi nữa là có thể vào lớp một1), nhà trường gợi ý rằng, nếu nộp một khoản tiền thì con chị có thể vào lớp một, nếu không sẽ phải học lớp tiền tiểu học. Mọi người xung quanh chị nói nên học lớp một, có người lại nói nếu phải nộp tiền thì thà đi học lớp tiền tiểu học còn hơn, con trẻ còn được học thêm một năm. Chị không biết quyết định như thế nào. Tôi biết con chị rất thông minh, với trình độ như cháu, học lớp một hoàn toàn không có vấn đề gì. Tôi liền nói với chị, học được lớp một là tốt nhất, nếu không được thì tiếp tục ở lại trường mầm non, đừng đi học lớp tiền tiểu học.

Tôi luôn phản đối cho trẻ đi học lớp tiền tiểu học.

Hầu hết phụ huynh đều không biết được nguồn gốc của lớp tiền tiểu học, thực ra chỉ cần tìm hiểu một chút nguyên nhân ra đời của nó, sẽ phát hiện ra rằng sự tồn tại của nó trong xã hội hiện nay là bất hợp lý.

Lớp tiền tiểu học là một sản phẩm của thời bao cấp ở Trung Quốc.

Nó xuất hiện sớm nhất vào thập niên 1980. Lúc đó tỉ lệ trẻ em trong độ tuổi đi mẫu giáo ở thành phố đang bùng nổ, nhưng lúc đó trường mầm non tư thục rất ít, nhu cầu đi học mầm non của trẻ không được giải quyết, vì thế đã áp dụng biện pháp để trường tiểu học mở ra một số lớp tiền tiểu học để giải quyết vấn đề giáo dục tiền tiểu học cho một số học sinh - có thể thấy sự xuất hiện của lớp tiền tiểu học chủ yếu là xuất phát từ nhu cầu giải quyết vấn đề học hành

cho học sinh ở độ tuổi mầm non, không phải là sự kế tiếp mang ý nghĩa giáo dục.

Những năm qua kinh tế Trung Quốc đã phát triển khá mạnh, tỉ lệ sinh thấp, hàng loạt trường mầm non tư thục xuất hiện. Vấn đề học sinh đi học trường mầm non không còn gì khó khăn, nhưng lớp tiền tiểu học đã tồn tại hơn hai mươi năm, và từ thành phố lan rộng ra nông thôn, ngày càng danh chính ngôn thuận, dường như là một sự thiết kế hợp lý căn cứ vào nhu cầu học tập của trẻ em. Cá biệt còn có một số địa phương thậm chí là do cơ quan chủ quản giáo dục quy định, tất cả học sinh trước khi vào trường tiểu học đều phải học lớp tiền tiểu học.

Tại sao lại xuất hiện hiện tượng đáng lẽ phải biến mất nhưng lại không biến mất này? Điều này cho thấy nó có nền tảng để tồn tại. Nền tảng này chính là: Nhà trường muốn mở lớp tiền tiểu học, phụ huynh muốn cho con vào học các lớp kiểu này.

Nhà trường mở lớp là do có mục đích rất rõ ràng. Lớp tiền tiểu học không nằm trong chương trình giáo dục bắt buộc của quốc gia, có thể tự chủ trong việc thu tiền học phí, sinh hoạt phí. Năm 1985, mức giá quy định của thành phố Bắc Kinh là mỗi em ba mươi tệ một tháng, thời kỳ đó mức giá này không hề rẻ. Mấy năm nay giá cả leo thang, đã lên tới vài trăm tệ thậm chí hàng nghìn tệ, cộng với các loại tiền khác, nguồn thu rất khả quan. Cũng có nghĩa là nó là một nguồn thu nhập của trường, là một “miếng thịt béo”. Mặc dù vài năm gần đây một số chính quyền địa phương đã ý thức được sự không cần thiết của lớp tiền tiểu học, ra công văn yêu cầu không được mở mô hình lớp học này, nhưng vì không mạnh tay, các trường tiểu học vẫn được lén lút mở.

Đứng trên góc độ của phụ huynh, phụ huynh muốn cho con vào học lớp tiền tiểu học, phần lớn là do a dua theo phong trào. Một là lầm tưởng rằng lớp tiền tiểu học là bước đệm nối liền trường mầm non và trường tiểu học, như muốn vào lớp ba thì phải học lớp hai vậy; hai là xuất phát từ sự lo lắng về thành tích học tập sau này của con, cho rằng học lớp tiền tiểu học là được "đặt nền móng trước", là đi trước một bước trong việc học. Điều này giống như việc mà người bà con này của tôi băn khoăn, chị nói, mọi người xung quanh đều cho con học lớp tiền tiểu học, đến khi vào lớp một, đã học hết phiên âm và phép cộng, trừ trong phạm vi một trăm rồi. Nếu con chị không vào lớp tiền tiểu học, nền tảng sẽ không vững bằng các bạn, như thế không phải là tụt hậu một bước so với người ta hay sao.

Suy nghĩ "đặt nền móng" này của người bà con của tôi là khá tiêu biểu, nhưng đây là một sự ngộ nhận của bố mẹ. Một là không hiểu rõ con trẻ cần phải đặt "nền móng" gì, hai là không nắm được tình hình chung về lớp tiền tiểu học.

Tôi nói với chị rằng, nếu bố mẹ bỏ tiền, nhà trường thu tiền, và kết quả là con trẻ tạo được nền móng tốt sau khi học lớp tiền tiểu học, vượt được bạn bè thì cũng rất đáng để làm. Nhưng qua thực tế của mấy năm gần đây thì thấy rằng, kết quả hoàn toàn ngược lại, đúng là giáo dục tiền tiểu học đã tạo được một "nền móng" cho trẻ, nhưng thường là nền móng xấu.

Qua điện thoại tôi có thể cảm nhận được sự kinh ngạc của người bà con, có thể đây là lần đầu tiên chị nghe thấy cách nói "nền móng xấu". Chị không thể ngờ rằng, cho con theo học lớp tiền tiểu học lại đem lại kết quả xấu. Thực tế những điều mà chị không nghĩ

tới cũng là điều mà hầu hết các bậc phụ huynh đều không nghĩ tới, vì thông thường họ không nắm được tình hình sau:

Hiện nay Bộ giáo dục Trung Quốc chỉ đưa ra ý kiến mang tính chỉ đạo đối với lớp tiền tiểu học, không thống nhất khung chương trình và giáo trình giảng dạy đối với các lớp này. Chính vì thế, lớp tiền tiểu học dạy thế nào, hoàn toàn là do trường tiểu học tự quyết định, hoặc là dựa vào cảm nhận của giáo viên. Mặc dù lớp tiền tiểu học đem lại lợi ích kinh tế cho trường tiểu học, nhưng do tính chất không phải là giáo dục bắt buộc của nó, thành tích dạy học của lớp tiền tiểu học không cần phải tính vào thành tích dạy học chung của cả trường, thông thường nhà trường không coi trọng mảng giáo dục này.

Trong quá trình quảng cáo tuyển sinh, gần như tất cả các lớp tiền tiểu học đều nói, nhà trường sẽ bố trí một đội ngũ giáo viên giỏi, giàu kinh nghiệm cho lớp tiền tiểu học. Nhưng trên thực tế, lớp tiền tiểu học “ăn nhờ ở đậu” trong trường tiểu học thường bị gạt ra rìa. Ngoài việc thiết bị dạy học khá đơn giản, điều quan trọng hơn là, nhà trường sẽ không bố trí giáo viên giỏi cho các lớp này. Theo những gì mà tôi đã từng chứng kiến, từng được nghe nói, những giáo viên mà nhà trường cử ra để dạy lớp tiền tiểu học thường là những người dạy không tốt, hoặc quan hệ với lãnh đạo không ra gì. Hiệu trưởng không thể cho họ nghỉ việc, thế là liền giao cho họ dạy lớp tiền tiểu học.

Cũng có trường thiếu giáo viên, liền thuê một số giáo viên đã nghỉ hưu ở ngoài. Thông thường người ta cho rằng, giáo viên nghỉ hưu “giàu kinh nghiệm”. Nhưng trên thực tế, họ không có nghiên cứu gì nhiều về phương pháp giáo dục dành cho trẻ em trước độ

tuổi đi học. Cái gọi là “kinh nghiệm” chỉ là một số phương pháp dạy học sinh tiểu học năm xưa. Hơn nữa mấy chục năm qua, do yêu cầu của Bộ giáo dục đối với giáo viên tiểu học không cao, rất nhiều giáo viên có tố chất văn hóa hoặc tố chất giáo dục khá thấp. Tuổi nghề của họ có thể là bốn mươi năm, nhưng không có nghĩa là có “bốn mươi năm kinh nghiệm dạy học”. Những kinh nghiệm đó vốn không thích hợp lắm với học sinh tiểu học, càng không thích hợp với các em trước độ tuổi đi học.

Chính vì thế “lớp tiền tiểu học” hiện nay không phải là “giáo dục tiền tiểu học” theo ý nghĩa của giáo dục học, về cơ bản nó chính là bản thu nhỏ của lớp một. Mặc dù số giờ học của lớp tiền tiểu học ít hơn lớp một một chút, thời gian trẻ chơi đùa chiếm nhiều hơn, thời gian đi học và tan học cũng tự do hơn các em lớp một, nhưng mô hình giáo dục tổng thể và khuynh hướng lựa chọn giá trị lại giống như lớp một.

Xét về hình thức lên lớp, mỗi em học sinh đều có một bàn học cố định của mình, có bài tập; xét về nội dung, chủ yếu là học phiên âm, viết chữ, từ tiếng Anh, phép cộng trừ trong phạm vi một trăm… Giáo viên luôn yêu cầu học sinh phải ngoan ngoãn ngồi đúng vị trí, nghiêm túc nghe giảng, hàng ngày yêu cầu học sinh phải viết chữ mới và phiên âm vào vở, đồng thời chấm điểm cho học sinh, thậm chí còn bố trí bài tập về nhà. Mục tiêu của giáo viên là rèn cho trẻ biết nghe lời, nhận được một số mặt chữ, viết bài tập thẳng hàng. Điều này khiến giáo viên cảm thấy mình đã đạt được một số thành tích, những “thành tích” này thường cũng được lãnh đạo nhà trường và phụ huynh công nhận. Đặc biệt là phụ huynh, cảm thấy trước khi

vào lớp một con mình đã nhận được mặt chữ và biết làm bài tập, cho rằng con mình không "thua trên vạch xuất phát".

Nhưng tất cả những điều này là "thắng" hay sao?

Cách học máy móc, không hề có tính sáng tạo và phát hiện niềm hứng thú của lớp học tiền tiểu học, kể cả áp dụng vào các lớp cao của khối tiểu học, cũng rất cứng nhắc, huống chi là áp dụng vào các em chưa đi học. Lớp học tiền tiểu học có lên lớp, có kỷ luật, có bài tập, nhưng lại không có hoạt động trí tuệ. Hoạt động dạy học của lớp tiền tiểu học chủ yếu bắt học sinh phải lao động trí óc một cách biến dạng, tiêu cực. Nhà giáo dục người Liên Xô Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky nói: "Phàm là những nơi không để trẻ em hàng ngày phát hiện ra mối liên hệ nhân quả giữa các hiện tượng trong thế giới xung quanh, tính hiếu kỳ và lòng ham hiểu biết của trẻ sẽ bị dập tắt"(1) - mất đi tính hiếu kỳ và lòng ham hiểu biết là điều cực kỳ nguy hiểm đối với việc học tập của trẻ.

---

(1) Theo quy định, tuổi đi học lớp một của học sinh Trung Quốc là tròn sáu tuổi (tính đến ngày 1-9 của năm em đó đi học). Cũng có nghĩa là, những em sinh trước 1- 9 mới được vào lớp một của năm đó, những em sinh sau 1-9 phải lùi lại một năm (ND).

Cũng có nghĩa là, xét về tình hình chung của "lớp tiền tiểu học" của Trung Quốc hiện nay, không những không căn cứ vào tình hình phát triển tâm sinh lý của trẻ để chúng tiến thêm một bước về trí tuệ, thói quen, tính sáng tạo, mà còn gây trở ngại cho các vấn đề này. Chính vì vậy, lớp tiền tiểu học phát triển đến ngày hôm nay, sự tồn tại của nó đã biến thành chứng "tăng sinh xương" trong chương

trình giáo dục bình thường. Nhưng cái thừa này hiện tại lại được nhiều người cho là đôi cánh trên lưng thiên thần, cho rằng cái "nhiều" này tốt hơn là "ít", đây thực sự là một sai lầm!

Mong con trẻ thắng trên vạch xuất phát, thực tế là trói chặt đôi chân của trẻ đến mức tê liệt trên vạch xuất phát.

Tôi nói sơ qua với người bà con những điều trên, chị có phần hiểu, nhưng vẫn hơi lo lắng. Chị nói: Chị cũng đã từng đọc một số sách, nói giáo dục trẻ em giai đoạn sớm rất quan trọng, nói là nếu không làm tốt giáo dục vỡ lòng, sau này con trẻ học hành sẽ rất chật vật.

Tôi hiểu ý chị, bèn nói, chị nói đúng, giáo dục trẻ em giai đoạn sớm rất quan trọng, một người được giáo dục vỡ lòng ngay từ sớm hay không, trình độ trí tuệ của anh ta sẽ có sự khác biệt rất lớn. Giáo dục vỡ lòng bắt đầu càng sớm càng tốt, thậm chí có người từng nói rằng, nếu bạn bắt đầu giáo dục trẻ từ ngày thứ ba sau khi trẻ chào đời thì bạn cũng đã chậm hai ngày rồi. Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky nói, "Huấn luyện trí tuệ bắt đầu từ thời điểm càng xa với thời gian chào đời của trẻ, thì đứa trẻ này càng khó giáo dục"(1). "Huấn luyện trí tuệ" mà ông nói tới ở đây đồng nghĩa với "giáo dục vỡ lòng".

---

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.323.

Hiện giờ điều mà chúng ta cần phải thảo luận là, học ở lớp tiền tiểu học là “giáo dục vỡ lòng” ư?

Về mặt hình thức, giáo dục vỡ lòng tốt phải mang tính trò chơi, không có gì trói buộc, phong phú, liên quan với cuộc sống. Trong nội hàm cần có hàng loạt chức năng khai sáng trí tuệ như huấn luyện kỹ năng, phát triển ngôn ngữ, gợi mở trí tưởng tượng… Nhưng công tác dạy học ở lớp tiền tiểu học hiện nay nóng vội trong việc muốn trẻ nắm được các kiến thức trong sách vở và kiến thức thi cử. Bàn học đã hạn chế sự tự do của trẻ, nội dung học mang tính khép kín đã trói buộc trí tưởng tượng của trẻ, phương thức dạy học đã đi ngược lại với bản tính của trẻ, những bài tập vô vị đã làm trẻ mất đi lòng nhiệt tình đối với việc học - đó là một cách học mang tính vụ lợi, mang tính nô dịch, nó khiến trẻ cách xa huấn luyện trí tuệ, đi về mặt trái của “giáo dục trí tuệ”, là hành vi phản giáo dục trí tuệ, cùng lắm nó chỉ được gọi là “học trước”, chứ không thể gọi là “giáo dục vỡ lòng”.

Người họ hàng của tôi im lặng ở đầu bên kia điện thoại, có lẽ chị đang suy nghĩ điều gì. Một lát sau, chị nói, lần đầu tiên chị được nghe thấy cách phân tích như thế này, chị cần phải được tiêu hóa từ từ. Chỉ có điều vẫn còn một vấn đề - chị ngập ngừng một lát, sau đó nói: Không chỉ là nghe người khác nói, bản thân chị cũng được tận mắt nhìn thấy một số em đã từng học lớp tiền tiểu học, sau khi vào học, các em vẫn giỏi hơn những em không đi học.

Đúng là có chuyện như vậy, đây chính là điều mà tôi chuẩn bị nói với chị.

Tôi nói, em hiểu cái “giỏi” mà chị nói ở đây là nhận biết mặt chữ, tính toán và thi, nhưng sự phán đoán này rất phiến diện. Hiện nay

vấn đề lớn nhất tồn tại trong giáo dục tiểu học là mô hình dạy học và khuynh hướng lựa chọn giá trị. Từ nhà trường đến giáo viên và cuối cùng là phụ huynh, mọi người đều không hiểu rõ phương pháp và mục đích, lý giải một cách bề mặt các vấn đề giáo dục, hình thành nên một số cách phán đoán giá trị dị dạng và nông cạn trong giáo dục trẻ em. Và công tác dạy học ở lớp tiền tiểu học đã hùa theo khuynh hướng lựa chọn giá trị sai lầm này, để trẻ sớm tỏ ra "thành thạo" trong việc làm bài tập, thi cử hoặc giữ kỷ luật. Nhưng đó là "giỏi" ư?

Tạm thời không nói trong sự "thành thạo" này bao hàm bao nhiêu hành vi phản giáo dục, để lại bao nhiêu hậu họa, chỉ riêng những cái gọi là "thế mạnh trong học hành" mà trẻ biểu hiện ra cũng ngắn ngủi, trạng trái không duy trì được bao lâu. Chiến lược bồi dưỡng cả đời một con người cũng như chiến lược chạy dài, người lúc đầu chạy trước không có nghĩa sẽ mãi mãi dẫn đầu. Nếu không tin có thể vào các lớp ba, lớp bốn để điều tra, sự khác biệt về thành tích học tập của các em có mối quan hệ nhân quả với vấn đề có tham gia lớp học tiền tiểu học hay không.

Những lời phân tích của tôi có thể đã làm chị động lòng, chị nói, ừ, hình như đúng là như vậy, tại sao lại như thế nhỉ?

Tôi nói, trong giáo dục đã có phát hiện như thế này từ lâu, nếu trong quá trình học, trẻ em không thông qua sự nỗ lực của mình để giải quyết một số vấn đề, không cảm nhận được niềm vui của việc khắc phục khó khăn, mà chỉ nhai đi nhai lại những cái đã biết, sẽ khiến chúng trở nên lãnh đạm và có thái độ khinh miệt đối với tri thức. Những em đã từng học "lớp tiền tiểu học" sẽ nắm trước được một số kiến thức so với các em khác; vậy thì các em sẽ không có

cảm giác mới mẻ, hứng thú phát hiện cái mới, khắc phục khó khăn. Các em rất dễ trở nên nông nổi, không chăm chỉ trong học tập. Người lớn tưởng rằng học lại một lần những cái đã học, cái gốc của con trẻ sẽ chắc hơn, thực tế lại thường không như vậy.

Hơn nữa, do trình độ của đội ngũ giáo viên ở các lớp tiền tiểu học khá kém, hầu hết giáo viên có tố chất không cao, phương pháp dạy học không phù hợp, dễ gây ảnh hưởng tiêu cực cho con trẻ, khiến trẻ chán học, dễ khiến trẻ mất hứng thú đối với chuyện học, thậm chí nảy sinh tâm lý sợ hãi. “Hứng thú chính là thiên tài”, trong học tập có sự “thông minh” hoặc “chạy trước” nào địch được với hai chữ “hứng thú” này? Chính vì vậy, “thái độ học tập” và “hứng thú học tập” mới là những thứ quý giá nhất, mới là “nền móng” quan trọng nhất, tiềm năng và trí tuệ mà trẻ thể hiện trong tương lai cũng bắt nguồn từ hai phương diện này; và cách giáo dục muốn mau chóng thành công lại biến trẻ thành một quả pháo hoa, chỉ có thể rực rỡ trong thời gian rất ngắn.

Xem ra những gì tôi nói đã ảnh hưởng thực sự đến người bà con, chị nói, lúc đầu suy nghĩ của chị cũng rất đơn giản, không có ý định để cho con học được bao nhiêu kiến thức trong lớp tiền tiểu học, chỉ có điều học ở trường mầm non là chơi, ở lớp tiền tiểu học cũng là chơi, lớp tiền tiểu học ít nhiều gì thì cũng còn học được một số thứ, học được bao nhiêu hay bấy nhiêu. Hiện giờ xem ra, kể cả là nghĩ như vậy, cũng không cần thiết phải cho con theo học ở lớp tiền tiểu học nữa ư?

Suy nghĩ ban đầu này của chị quả thực rất phổ biến. Có lẽ rất nhiều phụ huynh cũng nghĩ như vậy. Cho rằng lớp tiền tiểu học “ít nhiều cũng học được một số thứ”. Suy nghĩ này bao hàm một sự

ngộ nhận rất điển hình trong giáo dục hiện nay, đó chính là coi nhẹ quyền chơi đùa của trẻ. Coi chơi đùa là cái vô giá trị, cho rằng chơi đùa có thể ít có thể nhiều, có thể có có thể không, cho rằng "học kiến thức" là có giá trị, học bao giờ cũng tốt hơn là không học. Những bậc phụ huynh có quan điểm này không biết rằng, đối với những đứa trẻ đang còn non nớt, sự trưởng thành về trí tuệ không phải được tiến hành trước bàn học, mà nằm trong quá trình chơi.

Trong cuốn sách Emile của mình, Jean-Jacques Rousseau đã đề ra một nguyên tắc giáo dục "táo bạo nhất, quan trọng nhất và hữu dụng nhất", tức trong việc học tập của trẻ giai đoạn đầu, "Không những không nên tranh thủ thời gian, mà còn buộc phải để thời gian trôi qua một cách thoải mái"(1). Điều mà ông nhấn mạnh là, cần phải để con trẻ được chơi trò chơi một cách thoải mái, phản đối việc dùng thời gian học để lấp kín thời gian chơi trò chơi của trẻ. Đối với việc dạy học ở lớp tiền tiểu học hiện nay, cho dù bạn có đặt ra yêu cầu học tập đối với trẻ hay không, chỉ cần đưa trẻ vào lớp tiền tiểu học, môi trường này sẽ tước đoạt quyền chơi đùa của trẻ.

———————————

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.323.

Trẻ em tuổi càng nhỏ, tính cấp bách của giáo dục vỡ lòng càng lớn, càng cần phải có một môi trường phát triển trí tuệ tốt. Thời gian vàng phát triển trí tuệ của trẻ bị cướp đi một năm, sau này không biết sẽ có bao nhiêu tổn thất. Tâm lý học cho rằng thời kỳ tốt nhất để phát triển trí tuệ của trẻ em là trước sáu tuổi, xét về ý nghĩa này

“thời gian thực sự là vàng là bạc”, làm sao chúng ta có thể biến quãng thời gian quý như vàng này thành một thanh sắt rỉ. Cho dù chỉ là chơi đùa thuần túy không phải học gì hết, cũng tốt hơn là việc “học trước” đi ngược lại với bản tính của trẻ.

Trên thực tế, vấn đề tồn tại ở các lớp tiền tiểu học hiện nay đã bắt đầu được mọi người chú ý, vài năm gần đây các địa phương thi nhau xóa bỏ lớp tiền tiểu học. Thành phố Bắc Kinh đã ra công văn, quyết định sẽ từng bước xóa bỏ lớp tiền tiểu học trước năm 2010. Quyết định này rất tốt, nhưng không hiểu sao phải tiến hành chậm như vậy, có lẽ là do có quá nhiều vấn đề lợi ích dính dáng vào chăng.

Đầu năm 2008, một tờ báo ở Bắc Kinh đã phối hợp với một kênh giáo dục Internet nổi tiếng tiến hành một cuộc điều tra, kết qua cho thấy, trong vấn đề có nên học lớp tiền tiểu học hay không, chỉ có mười tám phần trăm phụ huynh cho rằng “không cần thiết phải học”, và trên năm mươi phần trăm phụ huynh cho rằng nên cho con theo học lớp tiền tiểu học - con số này quả là rất lớn, có thể tưởng tượng, đằng sau nó, là một thị trường béo bở biết bao.

Hiện tại không chỉ mỗi trường tiểu học mới mở lớp tiền tiểu học, một số nơi khác như cung thiếu nhi, cơ sở dạy thêm tư thục cũng tổ chức. Tiểu học hóa trường mầm non, đây thậm chí đã trở thành “nét đặc sắc” của rất nhiều trường mầm non, những trường mầm non này, khi nói đến thế mạnh của trường mình, sẽ lấy các nội dung như “dạy học song ngữ”, dạy nhận biết mặt chữ, toán học... làm trọng điểm để tuyên truyền.

Mệnh lệnh hành chính có thể khiến lớp tiền tiểu học hiện nay biến mất, nhưng có thị trường như thế này, chắc chắn nó sẽ xuất hiện những biến chủng mới, diện mạo mới. Trong lúc chính quyền thành phố Bắc Kinh quyết định từng bước xóa bỏ lớp tiền tiểu học, trường dạy thêm nổi tiếng của thành phố "Trường học Vĩ Nhân" lại bắt đầu quảng cáo tuyển sinh "lớp tiền tiểu học bán trú", qua danh mục các môn học mà họ cung cấp có thể thấy, cũng là lấy việc học văn hóa làm nội dung chính. Kế hoạch PR của trường học này thực hiện rất tốt, họ luôn nắm bắt được trái tim của phụ huynh.

Giáo dục vỡ lòng có thể khiến con trẻ trở thành thiên tài, trong khi việc "học trước" không thích hợp chỉ có thể biến trẻ thành kẻ bất tài. Mục đích của việc phản đối "lớp tiền tiểu học", là muốn trả lại cho trẻ chương trình giáo dục tốt trước khi đi học.

Sau cuộc nói chuyện dài qua điện thoại với người họ hàng, cuối cùng đã khiến chị tin rằng không nên cho con theo học lớp tiền tiểu học, tôi cảm nhận được sự hài lòng của chị, tâm trạng rất vui, điều này cũng khiến tôi rất vui.

Vừa cúp máy, tôi lại nhận được một cú điện thoại của một người bà con khác.

Người bà con này gọi điện đến để trách tôi.

Hồi đầu tôi cũng tư vấn cho chị vấn đề không nên cho con theo học lớp tiền tiểu học, tôi nói với chị rằng không nên học, đồng thời khuyên chị nên mua nhiều sách, bồi dưỡng cho con niềm say mê đọc sách. Hiện giờ con chị đã lên lớp ba. Nghe chị nói cậu bé này chữ viết không đẹp, làm bài tập cẩu thả; suốt ngày chỉ thích đọc sách. Giọng chị tỏ ý phàn nàn vì không cho con theo học lớp tiền

tiểu học, không học viết chữ trước; nói con hàng xóm nhà chị học lớp tiền tiểu học, tạo được nền móng tốt, chữ viết đẹp hơn chữ con chữ, học giỏi hơn con chị.

Tôi hỏi kỹ lưỡng tình hình của con chị và hỏi cả vấn đề chị gần gũi, chuyện trò với con như thế nào, trong lòng về cơ bản đã hiểu ra vấn đề.

Phụ huynh hễ sốt ruột là liền quy kết không đúng, giống như một người không may giẫm chân xuống một rãnh nước, nhưng lại trách tất đi không đúng màu. Tôi rất hiểu sự sốt ruột của chị, cũng muốn giúp chị thật lòng, chính vì thế buộc phải phê bình chị.

Tôi nói, hiện giờ con trẻ không thích học, làm bài tập không cẩn thận, đây không phải là vì không theo học lớp tiền tiểu học, mà vì kể từ khi cháu vào lớp một, chị đã quá coi trọng chuyện làm bài tập, thi cử. Chị quá căng thẳng trong những vấn đề này, luôn nghiêm khắc phê bình con, khiến con cảm thấy gánh nặng về tinh thần quá lớn, nảy sinh tâm lý phản kháng. Điểm này chị cần phải thay đổi.

Người họ hàng này vẫn nói với giọng đầy trách móc rằng, tôi cảm thấy nó không được đặt nền móng tốt, không hào hứng với việc học, từ sáng đến tối chỉ thích đọc sách linh tinh, kiếm được một tờ báo cũng đọc cả nửa ngày. Trước đây chị nói với tôi rằng, những đứa trẻ thích đọc sách sẽ làm văn hay; nhưng nó không thích làm văn, cũng không thích viết nhật ký, nói chung là không thích viết chữ.

Tôi nói, con trẻ có niềm say mê đọc sách và cái gốc như vậy, đáng lẽ phải thích làm văn, biết cách làm văn, hiện giờ chỉ là quá sợ vì những lời chỉ trích thường xuyên của chị. Hơn nữa chị không hiểu

được giá trị của việc đọc sách, khi nói đến chuyện con thích đọc sách, giọng chị tỏ ra chán chường và bất lực. Trên thực tế, con trẻ thích đọc sách, sẽ tốt hơn rất nhiều so với việc học ba lớp tiền tiểu học, đáng lẽ chị phải thấy may mắn vì điều đó mới phải.

Người bà con nói, thành tích học tập của nó không bằng những đứa đã từng theo học lớp tiền tiểu học, đây là thực tế rất rõ ràng.

Tôi hỏi, chị đã bao giờ điều tra chưa, trong lớp cháu có bao nhiêu em đã từng học lớp tiền tiểu học, có bao nhiêu em không học; có phải là tất cả những em đã từng học đều có thành tích tốt hơn những em không học không? Những em đi học lớp tiền tiểu học mà thành tích tụt hậu là vì sao? Những em không đi học mà học vẫn giỏi là vì sao?

Chị không trả lời được.

Tôi nói, thành tích cao hay thấp là một vấn đề khá phức tạp, không thể do một nhân tố đơn lẻ nào đó gây ra. Hiện nay con chị đã học lớp ba, tôi có thể khẳng định, nếu con chị trước đó có đi học lớp tiền tiểu học, trong khi các nhân tố giáo dục khác xung quanh trẻ không thay đổi, thì tình hình của cháu cũng sẽ vẫn như hiện nay thôi. Cũng còn may là cháu thích đọc sách, có được nền móng như vậy, chỉ cần bố mẹ và giáo viên không làm cháu mất tự tin, không ngăn cản việc đọc sách của cháu, thế mạnh của cháu dần dần sẽ bộc lộ ra.

Tôi lại phân tích thêm rằng, vấn đề hiện nay của con trẻ rõ ràng là thiếu hứng thú học tập và thiếu sự tự tin. Chính vì thế, muốn thay đổi tình hình này chỉ có thể bắt tay từ việc tạo cho trẻ niềm hứng thú và sự tự tin, phương pháp quan trọng nhất là, bố mẹ không nên suốt

ngày chỉ phê bình, càu nhàu và can thiệp vào việc học của con trẻ, cần khích lệ và khen ngợi trẻ.

Thấy tôi nói như vậy, người bà con này cuối cùng đã nói từ nay sẽ phải chú ý phương pháp giáo dục con, không nên thô bạo như vậy nữa. Nhưng tôi cũng cảm nhận được rằng chị không tự tin vào mình và con. Nghĩ đến việc muốn cải thiện phương pháp giáo dục, bố mẹ phải bắt đầu từ những việc cụ thể và các chi tiết nhỏ, tôi dặn đi dặn lại người bà con này rằng, gặp vấn đề cụ thể nếu không biết phải làm thế nào, chị cứ gọi điện thoại cho em để bàn bạc. Tôi nghĩ đây là biện pháp trực tiếp nhất mà mình có thể giúp chị.

Tôi rất muốn đưa ra những lời kiến nghị cho các bậc phụ huynh khác, tuy nhiên, có rất nhiều cái, buộc phải để bố mẹ tự mình suy nghĩ, lý giải. Ví dụ chuyện có nên theo học lớp tiền tiểu học hay không.

Lưu ý đặc biệt

Bàn học đã hạn chế sự tự do của trẻ, nội dung học mang tính khép kín đã trói buộc trí tưởng tượng của trẻ, phương thức dạy học đã đi ngược lại với bản tính của trẻ, những bài tập vô vị đã làm trẻ mất đi lòng nhiệt tình đối với việc học - đó là một cách học mang tính vụ lợi, mang tính nô dịch, nó khiến trẻ cách xa huấn luyện trí tuệ, đi về mặt trái của “giáo dục trí tuệ”, là hành vi phản giáo dục trí tuệ, cùng lắm nó chỉ được gọi là “học trước”, chứ không thể gọi là “giáo dục vỡ lòng”.

Cho rằng lớp tiền tiểu học “ít nhiều cũng học được một số thứ”. Suy nghĩ này bao hàm một sự ngộ nhận rất điển hình trong giáo dục hiện nay, đó chính là coi nhẹ quyền chơi đùa của trẻ. Coi chơi đùa là

cái vô giá trị, cho rằng chơi đùa có thể ít có thể nhiều, có thể có có thể không, cho rằng “học kiến thức” là có giá trị, học bao giờ cũng tốt hơn là không học. Những bậc phụ huynh có quan điểm này không biết rằng, đối với những đứa trẻ đang còn non nớt, sự trưởng thành về trí tuệ không phải được tiến hành trước bàn học, mà nằm trong quá trình chơi.

Giáo dục vỡ lòng có thể khiến con trẻ trở thành thiên tài, trong khi việc “học trước” không thích hợp chỉ có thể biến trẻ thành kẻ bất tài. Mục đích của việc phản đối “lớp tiền tiểu học” là muốn trả lại cho trẻ chương trình giáo dục tốt trước khi đi học.

Bài tập bạo lực chính là “tai nạn giáo dục”

Bài tập bạo lực có ảnh hưởng tiêu cực đến lòng tự tin, ý chí, phẩm chất đạo đức của trẻ em. Tác dụng xấu của nó không đơn giản như mặc thừa một chiếc áo thì hơi nóng, ăn thêm một cái bánh thì quá no. Nó có thể làm thay đổi trạng thái của sự việc, khiến con trẻ mắc một căn bệnh mãn tính gọi là “chán học”, làm chúng mất đi chí tiến thủ, nuốt chửng tính sáng tạo, xóa đi cảm giác hạnh phúc của chúng, trong đó “tính bạo lực” thậm chí còn có thể phá hoại đạo đức của trẻ.

Người ta luôn cho rằng, bài tập mà giáo viên bố trí đều là đúng đắn, đều cần thiết cho việc học, học sinh đều phải hoàn thành nghiêm túc. Thực tế là, hiện nay con trẻ phải làm quá nhiều bài tập không hiệu quả. Đâu chỉ mỗi không hiệu quả, mà còn phản tác dụng. Những bài tập này thật sự vô vị, nó làm trẻ mất hứng thú trong việc học, gây trở ngại cho sự phát triển trí tuệ của trẻ, trở thành những thứ phản giáo dục. Tôi gọi loại bài tập này là “bài tập bạo lực”.

Bài tập bạo lực chủ yếu gồm ba loại sau.

Loại thứ nhất là số lượng lớn.

Xin hãy nhìn một lần bài tập ngữ văn rất bình thường của một em học sinh lớp một. Năm chữ mới cộng với phiên âm, mỗi chữ viết hai mươi lần, vở A, B mỗi cuốn viết một lần, tổng cộng phải viết hai trăm phiên âm, hai trăm chữ Hán. Ngoài ra còn đặt ba câu. Nếu ngày đầu tiên trong vở viết chữ mới có chữ viết sai, lại phải viết ba dòng chữ viết sai đó nữa, tức là viết sai một chữ sẽ phải viết thêm ba mươi phiên âm, ba mươi chữ Hán, ngày đầu tiên sai hai chữ, thì phải viết sáu mươi phiên âm, sáu mươi chữ Hán - đây chỉ là bài tập môn ngữ văn. Bài tập môn toán, tiếng Anh cũng không ít, về số lượng không hề kém chút nào. Thử nghĩ xem một buổi tối trẻ phải viết bao nhiêu thời gian trong khi trẻ mới học lớp một.

Loại thứ hai là mang tính trừng phạt.

Tôi đã từng nhìn thấy bài kiểm tra môn ngữ văn của một em học sinh lớp tám, trên đó có một số chỗ sai, bài tập của ngày hôm đó là sửa lại cho đúng tất cả những chỗ sai trong bài kiểm tra, mỗi đáp án đúng phải viết hai mươi lần. Ví dụ một chữ viết không đúng, phải viết lại hai mươi lần chữ này, thế vẫn còn là tốt, nếu giải thích sai một thành ngữ, thì phải viết lại thành ngữ này hai mươi lần. Ví dụ trong một đoạn văn mà giáo viên đọc cho học sinh chép có hai câu trở lên không viết đúng, hoặc viết sai năm chữ trở lên, thì bị coi là sai toàn bộ, phải chép lại đoạn văn này hai mươi lần.

Lượng bài tập của những học sinh có điểm cao và học sinh có điểm thấp cách biệt nhau rất lớn. Rõ ràng, dụng ý của giáo viên là để học sinh biết, làm bài không tốt, sẽ không được yên thân.

Thứ ba là sự đánh giá ác ý.

Khi Viên Viên học cấp hai, một cô giáo tiếng Anh của cô bé, mỗi lần kiểm tra từ mới, chỉ cần học sinh viết sai một từ, liền cho "0" điểm. Viên Viên cũng không ít lần bị điểm 0. Có thể cô giáo muốn thông qua cách này để học sinh biết rằng, nếu không muốn ăn điểm 0 thì chỉ có thể giành 100 điểm. Đây lẽ nào không phải là một lối tư duy rất nực cười hay sao? Nhà giáo dục người Liên Xô Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky nói: "Chỉ khi mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh được xây dựng trên nền tảng tin tưởng lẫn nhau và có ý tốt, việc cho điểm mới có thể trở thành yếu tố kích thích, thúc đẩy học sinh tích cực lao động trí óc"(1). Kiểu đánh giá ác ý này chỉ khiến cho học sinh càng không nghiêm túc trong bài kiểm tra. Học sinh phát hiện ra rằng, bài kiểm tra kiểu này, viết sai một từ mới và chỉ viết đúng một từ mới có số điểm như nhau, mọi người cũng không còn quan tâm đến việc đúng mấy từ hoặc sai mấy từ nữa.

---

(1) Jean-Jacques Rousseau, Emile, Lý Bình Âu dịch, NXB Giáo dục nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.93 (Bản dịch tiếng Việt Jean-Jacques Rousseau, Emile hay là về giáo dục Lê Hồng Sâm, Trần Quốc Dương dịch, Bùi Văn Nam Sơn giới thiệu, NXB Tri thức, xuất bản tháng 7 -2008, 692 trang).

Ba kiểu bài tập bạo lực này thường đi liền với nhau, giống như ba thói tham lam, ích kỷ, đố kỵ thường song hành với nhau vậy. Nó không những khiến trẻ đau khổ trong cuộc sống hiện tại, mà còn phá hoại niềm hứng thú và ý chí học tập của trẻ, ảnh hưởng tiêu cực đến tình cảm, thái độ học tập của trẻ trong suốt cuộc đời.

Mỗi đứa trẻ trong giai đoạn mới đi học đều vô cùng mong đợi cuộc sống nhà trường, đầy sự hiếu kỳ và khát vọng đối với việc học, bạn hãy nhìn xem, giai đoạn đầu, khi mới tiếp xúc với từ “bài tập”, chúng tỏ ra phấn chấn và tự hào biết bao, người lớn không cho chúng viết cũng không được. Tuy nhiên, chẳng mấy chốc, chúng bắt đầu tỏ ra chán ghét - một số chữ đã biết cách viết từ lâu, nhưng vẫn phải viết hết lần này đến lần khác, vừa không có thời gian chơi, cũng không được đi ngủ sớm. Dù viết cẩn thận đến đâu, cũng vẫn phải có chỗ sai, sai rồi thì bị cô giáo phạt viết nhiều hơn, một chữ thậm chí phải viết một trăm lần… Cái gọi là “học tập” dường như lúc nào cũng cố tình gây khó dễ cho chúng. Trái tim nhỏ bé của chúng bắt đầu oán hận học tập, chúng bắt đầu chán ghét học hành.

Chán ghét là kẻ thù hung ác nhất, đáng sợ nhất gặp phải trong quá trình học tập, bài tập bạo lực chính là phương tiện giao thông nhanh nhất đưa kẻ thù này đến với con trẻ. Một thực tế khiến người ta phải đau lòng là, rất nhiều giáo viên đã vận dụng rất thành thạo “phương tiện giao thông” này, họ tưởng rằng mình đang vận chuyển tri thức đến với con trẻ mà không biết trên cỗ xe đó đang chở “kẻ thù”. Và lúc này lại có không ít phụ huynh đứng ở bên để giúp đỡ, bắt ép con trẻ tiếp nhận các loại bài tập bạo lực này, khiến con trẻ càng thêm chán học.

Có hai nguyên nhân trực tiếp khiến một số giáo viên và phụ huynh yêu thích bài tập bạo lực.

Một là trong đầu óc họ có một kiểu logic, ở đây tôi không hề khách khí mà gọi kiểu logic này là “logic ngớ ngẩn” - cho rằng viết nhiều sẽ học được nhiều kiến thức. Họ cho rằng một chữ nếu viết hai mươi lần sẽ tốt hơn là viết hai lần, một câu làm năm lần sẽ tốt

hơn là làm một lần. Đây thật sự là coi học tập - một hoạt động trí tuệ phức tạp như việc mài kim vậy. Họ không biết rằng, nhận thức của đại não là một quá trình kỳ diệu, có quy luật riêng của nó, trong đó sự tham gia của tình cảm có một vai trò vô cùng quan trọng. Chính vì thế làm bài tập không phải càng nhiều càng tốt, mà là phù hợp mới tốt. Chắc chắn chúng ta từng có có trải nghiệm rằng, một chữ viết ba lần vẫn chưa nhớ, viết đến ba mươi lần có thể sẽ cảm thấy càng viết càng không đúng.

Những giáo viên và phụ huynh mang theo kiểu logic ngớ ngẩn đó đều không hiểu rằng phải dùng các phương pháp khác nhau để kích thích niềm hứng thú học tập của trẻ, chỉ biết dùng một khối lượng bài tập nặng nhọc để cố định cơ thể trẻ vào bàn ghế; họ không biết hậu quả của việc làm này là trong lòng trẻ sẽ xảy ra một phản ứng hóa học, sẽ sinh ra một chất gọi là “chán học”.

Nguyên nhân thứ hai là tâm lý muốn nhanh chóng gặt hái được thành công của giáo viên. Tôi đã từng được tiếp xúc với một số giáo viên dạy ngữ văn ở trường tiểu học nọ. Một cô giáo khi bố trí bài tập viết chữ mới cho học sinh, luôn bắt học sinh phải tách một chữ hoàn chỉnh ra thành mấy phần để viết, ví dụ chữ “语” (ngữ), trước hết là viết một dòng “讠” (ngôn), sau đó là viết một dòng “五” (ngũ), cuối cùng là viết một dòng “口” (khẩu), cuối cùng ghép thành một chữ “语”, viết hai dòng. Phiên âm cũng tách thành ba phần thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu, sau đó lại gộp lại để viết - chỉ một chữ này mà tổng cộng viết thành chín dòng. Cô làm như vậy, thực sự trong thời gian ngắn có thể khiến cho học sinh nhớ được những chữ mà mình viết, trong bài kiểm tra sẽ đạt thành tích tốt, khiến phụ huynh rất phấn khởi. Trong khi một cô giáo khác lại tổ chức hoạt động đọc

sách trong lớp, hàng ngày giao rất ít bài tập, để học sinh về nhà đọc sách, trong quá trình đọc, học sinh vừa nâng cao được trình độ ngữ văn, đồng thời lại cảm thấy vui vẻ. Cách làm của cô cho dù là bảo vệ niềm hứng thú của học sinh, hay nâng cao lực học, đều có ảnh hưởng tốt và lâu dài.

Nhưng vì đề thi mà nhà trường ra đều chỉ kiểm tra nội dung trong sách, về cơ bản đều là những kiến thức học thuộc lòng, điểm thi của học sinh lớp “cô giáo chú trọng đọc sách” thường kém hơn “cô giáo tách chữ”. Ngoài sức ép từ phía nhà trường, còn có sức ép từ phía phụ huynh.

Một số phụ huynh đã đóng góp ý kiến với “cô giáo chú trọng đọc sách” là giao bài tập quá ít và để học sinh về nhà đọc nhiều sách lãng phí thời gian. Cô giáo này vẫn cố gắng chịu sức ép và tiếp tục làm như vậy. Học sinh của cô ở giai đoạn đầu của bậc tiểu học không thấy được điểm gì nổi bật, đến những năm trên của tiểu học, đặc biệt là trong các bài kiểm tra kiến thức từ cấp một lên cấp hai, vượt trội hơn hẳn so với những học sinh chỉ chúi đầu vào học sách giáo khoa. Cô nói đã tiến hành cuộc điều tra với một số học sinh của mình, những học sinh mà cô dạy đều có lực học khá tốt trong giai đoạn học trung học cơ sở, gần như không có cái gọi là “học sinh cá biệt”. Trong khi thành tích của các học sinh do “cô giáo tách chữ” dạy lại rất mông lung, sau này gặp rất nhiều vấn đề, không ít học sinh lên đến khối lớp lớn của bậc tiểu học đã tỏ ra chán học, sau khi vào trung học cơ sở, các yếu tố như thành tích học tập, phẩm chất đạo đức, sự phát triển về tâm lý đều xuất hiện không ít vấn đề. Kết quả điều tra càng khiến cô vững tin hơn. Tuy nhiên cô cũng phải than thở rằng, sau khi bước vào trung học cơ sở, thành tích học tập

của học sinh cao hay thấp, có hứng thú với việc học hay không, ai quy công cho cô giáo tiểu học? Người ta chỉ nói một đứa trẻ nào đó càng ngày càng hiểu biết hoặc càng ngày càng không hiểu biết. Người ta chỉ có thể nghĩ rằng, sau khi vào trung học cơ sở trẻ gặp được cô giáo tốt, hoặc gặp phải cô giáo kém.

Tôi cũng đã từng nói chuyện với “cô giáo tách chữ”, không phải cô giáo này không biết những mặt xấu khi cô làm như vậy. Cô nói, đằng nào thì tôi cũng chỉ dạy các em mấy năm mà thôi, những năm đó thành tích học tập của các em cao hơn lớp khác là được rồi, sau này thế nào, đó không phải là việc của tôi nữa. Cô giáo bắt học sinh uống thuốc độc giải khát trong quá trình giảng dạy này là “giáo viên giỏi” của trường, phụ huynh luôn thi nhau tìm đủ mọi cách để đưa con vào lớp cô. Cái mà mọi người nhìn thấy là, trong thời gian cô giảng dạy, số học sinh trong lớp đạt 100 điểm môn ngữ văn thường vượt quá nửa lớp.

Hai nguyên nhân gây ra bài tập bạo lực đã phản ánh lên hai vấn đề vĩ mô trong giáo dục hiện nay ở Trung Quốc, một là vấn đề định hướng đánh giá giảng dạy; hai là vấn đề tố chất giáo viên. Tôi cho rằng đây là hai vấn đề then chốt trong công tác cải cách giáo dục hiện nay ở Trung Quốc để giải quyết hàng loạt vấn đề. Nhưng hiện nay mọi trách nhiệm đều đổ cho “thi đại học”, thi đại học đã trở thành tội đồ gây ra mọi vấn đề trong giáo dục; và mọi cái gọi là “cải cách giáo dục” đều chỉ là bình mới rượu cũ, hoặc là đau đâu chữa đó - đây là một chủ đề rất lớn, không thể mang ra bàn luận ở đây.

Nếu con trẻ gặp phải bài tập bạo lực, nhưng lại không nói với phụ huynh, không tìm kiếm sự giúp đỡ từ phía phụ huynh, thì vẫn cần tìm nguyên nhân từ phía phụ huynh.

Có một học sinh lớp bảy vì nghịch ngợm trong giờ học, bị cô giáo phạt chép bài khóa mười lần, cậu bé này liền chép mười lần bài khóa trong một buổi tối. Con trẻ thà chịu phạt còn hơn là nói với bố mẹ, đây có thể là do trẻ linh cảm trước được thái độ của bố mẹ. Nếu bình thường gặp chuyện gì đó, bố mẹ không tỏ ra thông cảm, thấu hiểu con trẻ, phê bình trẻ một cách tùy ý, tôn sùng một cách mù quáng phương pháp giảng dạy của nhà trường, vậy thì dựa vào trực giác của mình, trẻ sẽ nghĩ rằng, nói với bố mẹ cũng bằng không, không những không giải quyết được vấn đề, mà có thể còn bị ăn mắng, chết trâu lại mẻ thêm rìu. Con trẻ phải chịu đựng bài tập bạo lực, một buổi tối trẻ phải chép xong mười lần bài khóa, ngày hôm sau vẫn đi học bình thường, dường như không có chuyện gì xảy ra, không bị thiếu cái gì cả. Thậm chí có bậc phụ huynh sau khi biết được chuyện này còn thấy mừng, tưởng rằng con mình chép nhiều bài khóa tức là được học nhiều hơn người khác. Họ không nhìn thấy con trẻ đã bị tổn thương ở bên trong, thậm chí suốt đời vết thương không bao giờ lành được.

Bài tập bạo lực có ảnh hưởng tiêu cực đến lòng tự tin, ý chí, phẩm chất đạo đức của trẻ em. Tác dụng xấu của nó không đơn giản như mặc thừa một chiếc áo thì hơi nóng, ăn thêm một cái bánh thì quá no. Nó có thể làm thay đổi cả trạng thái của sự việc, khiến con trẻ mắc một căn bệnh mãn tính gọi là “chán học”, làm chúng mất đi chí tiến thủ, nuốt chửng tính sáng tạo, xóa đi cảm giác hạnh phúc của chúng, trong đó “tính bạo lực” thậm chí còn có thể phá hoại đạo đức của chúng. Chính vì thế nó không phải là chuyện nhỏ, mà là “tai nạn giáo dục”.

Một điều khiến người ta đau lòng là những tai nạn này đang ngày ngày xảy ra trên khắp cả nước. Chỉ cần nói chuyện với các em học sinh cấp bậc phổ thông và phụ huynh của chúng, sẽ phát hiện ra rằng “tai nạn” không những nhiều, mà nguyên nhân để xảy ra tai nạn cũng rất đa dạng, thực sự khiến người ta phải hãi hùng.

Nhiều năm trở lại đây, trẻ em có gặp bài tập bạo lực hay không, hoàn toàn dựa vào sự may mắn, xem trẻ gặp phải những giáo viên như thế nào. Chỉ cần các giáo viên này không thích bài tập bạo lực cũng đã là may mắn lắm rồi.

Hàng năm chính phủ Trung Quốc rót nguồn kinh phí khổng lồ cho các hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục. Các trường sư phạm, viện nghiên cứu khoa học giáo dục không ngừng triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học, hiện giờ các trường tiểu học và trung học cũng “nghiên cứu khoa học”, dường như giới giáo dục đều đang chuyên tâm nghiên cứu các vấn đề. Tại sao lại không có ai quan tâm đến sự việc cụ thể, bức xúc như vậy? Một người bạn thời trung học phổ thông của tôi là giáo viên dạy giỏi ở một trường tiểu học, từng đạt danh hiệu nhà giáo ưu tú cấp quốc gia nói rằng, kinh nghiệm công tác bao năm của tôi cho thấy, con trẻ viết chữ mới, mỗi chữ viết ba lần là hiệu quả nhất. Một kinh nghiệm đơn giản và hữu hiệu biết bao - tôi cho rằng đây mới là “thành quả học thuật” - nếu được phổ biến rộng ra, cả nước sẽ có bao nhiêu học sinh được giảm bớt gánh nặng bài tập về nhà, thậm chí từ đó mà trở nên thích học. Dường như nó đơn giản đến mức không có bất kỳ hàm lượng kỹ thuật nào, nhưng trên thực tế lại bao hàm một hệ thống lý luận giáo dục học, tâm lý học và khoa học nhận thức rất hoàn thiện. So với những “thành quả nghiên cứu khoa học” hoàn toàn không có

quan hệ gì với cuộc sống nhà trường được in trong những cuốn sách dày, kinh nghiệm của nhà giáo ưu tú này thật đơn giản, bình dị, nhưng lại giá trị biết bao. Chỉ tiếc rằng, thành quả không được phổ biến rộng rãi, người được hưởng lợi quá ít.

Còn cơ quan hành chính giáo dục luôn dùng "tư tưởng hành chính" để quản lý nhà trường, rất ít khi xem xét đến việc dùng "phương châm khoa học giáo dục" để phục vụ nhà trường. Điều này khiến cho một số biện pháp hành chính giáo dục không những không đạt được kết quả gì, mà còn trở thành gánh nặng mới cho giáo viên và học sinh. Năm 2007 tôi đọc trên báo thấy nói rằng một cơ quan hành chính giáo dục nọ đã cho ra đời phương án "giảm bớt gánh nặng" cho học sinh tiểu học, yêu cầu cặp sách, ba lô đi học của học sinh tiểu học không được vượt quá ba kilôgam. Họ đưa thông báo đến nhà trường, đồng thời cử nhân viên xuống các trường để kiểm tra. Điều này khiến học sinh đành phải nghĩ cách đối phó, trước hết là đeo chiếc cặp nặng hai kilôgam vào lớp rồi đặt xuống, sau đó lại ra cổng trường đón lấy một chiếc ba lô nặng hai phảy năm kilôgam vào nữa. Thực ra "giảm bớt trọng lượng cặp sách cho học sinh" là một cách nói mang tính ví von, "cặp sách" ở đây chỉ là một sự tượng trưng cho học tập. Trọng lượng thực tế của cặp sách và gánh nặng bài tập của học sinh có một số mối liên hệ bề ngoài, nhưng không có nghĩa là tương đương. Cần dùng suy nghĩ và phương châm để thực hiện chương trình "giảm bớt gánh nặng", làm sao có thể dùng cái cân để thực hiện? "Nếu giáo viên chỉ nghĩ đến việc làm thế nào để bắt ép học sinh dành nhiều thời gian hơn cho việc ngồi gặm sách giáo khoa, làm thế nào để có thể kéo học sinh từ bỏ các hoạt động khác và chúi mũi vào việc học, thì không thể tránh khỏi hiện tượng gánh nặng quá nặng"(1). Câu nói này của

Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky đã cho chúng ta thấy nguồn gốc và phương án giải quyết vấn đề gánh nặng của học sinh quá nặng, tại sao không suy nghĩ vấn đề từ đây.

---

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.37.

Ngăn ngừa và chấm dứt hiện tượng bài tập bạo lực ở các mức độ khác nhau mới là hành động giảm bớt gánh nặng quan trọng nhất. Coi bài tập bạo lực là “tai nạn”, có thể khiến cho người ta nhìn thấy sức phá hoại của nó, để mọi người đề cao cảnh giác.

Để ngăn chặn và chấm dứt tình trạng tai nạn lao động xảy ra ở các ngành nghề khác nhau, chính phủ Trung Quốc đã không ngừng xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn quản lý và thực thi những biện pháp tương ứng như không được phép khai man tai nạn hầm mỏ, đồng thời sẽ truy cứu trách nhiệm của những người có liên quan. Nhưng hàng ngày cả nước xảy ra bao nhiêu vụ tai nạn bài tập bạo lực, lại vẫn được tồn tại một cách hợp lý, bình thường.

Ai sẽ là người vạch trần ra sự việc này, có bao nhiêu người nghe thấy tiếng rên rỉ của hàng triệu trẻ em? Nói nhẹ đi một chút, là nó sẽ phá hoại vĩnh viễn lòng nhiệt tình và niềm hứng thú đối với học tập của rất nhiều học sinh; nếu nói nặng hơn, là nó đang ăn mòn và bóp méo tương lai của dân tộc và quốc gia. Bao giờ mới có thể ban hành một bộ “biện pháp” khoa học như thế này, để các em không phải chịu sự bức hại của bài tập bạo lực?

Lưu ý đặc biệt

Dùng một khối lượng bài tập nặng để cố định cơ thể trẻ vào bàn ghế. Hậu quả của việc làm này là trong lòng trẻ sẽ xảy ra một phản ứng hóa học, sẽ sinh ra một chất gọi là “chán học”.

Điều mà người phụ huynh tốt và người giáo viên tốt cần chú ý nhất là tránh không để trẻ gặp kẻ thù “chán ghét” này, chính vì thế điều họ dốc toàn bộ công sức để làm là bảo vệ niềm hứng thú học tập cho con trẻ.

Điều quan trọng nhất là bản thân phụ huynh phải có nhận thức đúng đắn về bài tập bạo lực, nếu bạn thường xuyên có ý thức, dày công bảo vệ niềm say mê học tập của con trẻ, thì đương nhiên sẽ có biện pháp đối phó với loại bài tập này.

Ngăn ngừa và chấm dứt hiện tượng bài tập bạo lực ở các mức độ khác nhau mới là hành động giảm bớt gánh nặng quan trọng nhất.

Không phải lỗi của trò chơi điện tử

Nếu một đứa trẻ chúi đầu vào trò chơi điện tử một thời gian dài không chịu thoát ra, đến nỗi trở thành bệnh hoạn, đó là vì thế giới bên ngoài trò chơi điện tử khiến trẻ cảm thấy vô vị, không hấp dẫn hoặc tự ti. Nếu một đứa trẻ vì trò chơi điện tử mà để lỡ mất tiền đồ của mình, thì kể cả trẻ sống trong thời đại không có máy tính điện tử cũng sẽ có những thứ khác cám dỗ em. Tôi tin rằng cái khiến người ta trở nên sa đọa không phải là bản thân trò chơi điện tử, mà là sự trống trải trong tâm hồn, hoặc thiếu một số tố chất nào đó. Những người sa đọa trong trò chơi điện tử kể cả không có trò chơi điện tử

cũng sẽ có những cái khác khiến họ lún sâu vào và không thể thoát ra.

Năm mười tuổi học lớp bảy, Viên Viên bắt đầu chơi trò chơi điện tử trong máy tính, thường chơi đến mức quên ăn quên ngủ, mỗi lần đến cuối tuần, chơi mỗi lần bốn, năm tiếng đồng hồ, đến dịp nghỉ hè nghỉ đông, mỗi lần có thể chơi liền bảy, tám tiếng đồng hồ. Hai năm đó, tạp chí mà cô bé mua hầu hết đều liên quan đến trò chơi điện tử, nói chuyện điện thoại với bạn bè, cũng thường là những nội dung liên quan đến trò chơi điện tử.

Cô bé chơi điện tử là do tôi xúi giục.

Khi còn đang học tiểu học ở Diêm Đài, bạn bè Viên Viên chưa rộ lên phong trào chơi điện tử, cũng có thể là do hồi đó số gia đình có máy tính chưa nhiều, có thể do lúc đó các em còn quá nhỏ. Cô bé biết chuyện này nhưng không hào hứng lắm. Đến khi chuyển về Bắc Kinh học trung học cơ sở, phong trào chơi điện tử bắt đầu rộ lên trong giới học sinh. Một mặt, qua lời bạn bè Viên Viên biết trò chơi điện tử rất thú vị, mặt khác lại nghe thấy quá nhiều lời phê bình, chỉ trích trò chơi điện tử từ phía báo chí, các bậc phụ huynh và nhà trường. Có thể cô bé cũng có phần băn khoăn, cảm thấy mâu thuẫn, nên không chủ động đòi chơi. Đến học kỳ hai năm lớp bảy, tôi hỏi con gái rằng, có phải trong lớp con có bạn đang chơi trò chơi điện tử không, nếu con muốn con cũng có thể chơi. Cô bé hơi bất ngờ, nhưng rồi vui vẻ đồng ý ngay, lập tức đi mua đĩa trò chơi điện tử.

Suy nghĩ của tôi là, nếu trò chơi điện tử có thể làm cho trẻ em say mê đến như vậy, chắc chắn trong đó cũng chứa đựng niềm vui lớn. Con trẻ cũng cần phải chơi gì đó, tôi muốn con gái tôi được vui

vẻ, có được niềm vui mà mỗi giai đoạn cần phải có. Bởi hiện nay trẻ em rất ít bạn chơi, trò chơi cũng nghèo nàn, đơn điệu, nếu không có chuyện gì thú vị cho chúng làm, chắc chắn chúng sẽ đốt thời gian vào việc xem ti vi. Thà để Viên Viên lãng phí thời gian vào việc chơi điện tử, còn hơn là để cô bé chúi đầu vào ti vi. Có quá ít chương trình thích hợp với cô bé, xem ti vi lại hoàn toàn là sự tiếp nhận bị động, xem thường xuyên sẽ khiến đại não con người trì trệ; trò chơi điện tử lại là sự tham gia chủ động, trong quá trình chơi mình phải đầu tư trí tuệ; hơn nữa trò chơi điện tử có thể giúp cô bé làm quen với máy tính. Một vấn đề khác nữa là, bạn bè cùng trang lứa với Viên Viên đều đang chơi, nếu cô bé không chơi, sẽ thiếu một chủ đề quan trọng để giao lưu. Còn về chuyện có bé có nghiện hay không, không phải là tôi không lo lắng, nhưng không muốn vì sợ nghẹn mà bỏ cả bữa ăn. Nói tóm lại là tôi có lòng tin, lòng tin này bắt nguồn từ sự nhận thức của tôi đối với trò chơi điện tử và những gì mà tôi hiểu về con gái.

Trò chơi điện tử cũng chính là trò chơi, không phải là ma túy, về bản chất, nó không có gì khác những trò chơi mà chúng ta chơi hồi nhỏ, chỉ có điều trò chơi này thú vị hơn, phức tạp hơn. Thử nghĩ mà xem, có trẻ em nào không nghiện trò chơi? Hồi nhỏ chúng ta cùng bạn bè chơi đánh trận hoặc chơi trốn tìm, thường xuyên mải chơi đến mức quên về nhà ăn cơm, quên đi ngủ, mãi cho đến khi người lớn đến, lôi cổ chúng ta về. Lúc đó chúng ta cũng không muốn giải tán, thậm chí bị ăn một trận đòn mới chịu về. Trong khi hiện nay con em chúng ta không thể tìm được nhiều bạn bè để chơi ở dưới sân khu chung cư, đành phải chơi với các bạn chơi ảo trên máy tính. Chúng cũng sẽ thường chơi say sưa đến mức quên thời gian, luôn cảm thấy chơi không đủ. Hai cách chơi này không có gì khác nhau.

Niềm say mê trò chơi và “cơn nghiện” bệnh hoạn là hai trạng thái khác nhau. Tôi tin rằng hầu hết chỉ là say mê trò chơi, chỉ có một số ít trẻ sẽ phát triển thành trạng thái nghiện. Nghe nói Diêu Minh(1) cũng thích chơi game, ngoài ra còn có một số thanh niên trẻ tuổi rất thành đạt trong sự nghiệp và học hành cũng thích chơi game. Chính vì thế không phải là bản thân trò chơi điện tử có vấn đề, mà do con trẻ thiếu khả năng làm chủ mình, khiến sự việc trở nên tồi tệ. Đây là một quan niệm mà trước hết bố mẹ cần phải xác định.

---

(1) Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tái bản lần thứ nhất tháng 6-1984, tr.67.

Nghiện trò chơi điện tử thực ra còn phản ánh một vấn đề khác của con trẻ nằm ngoài trò chơi. Nếu một đứa trẻ chúi đầu vào trò chơi điện tử một thời gian dài không chịu thoát ra, đến nỗi trở thành bệnh hoạn, đó là vì thế giới bên ngoài trò chơi điện tử khiến trẻ cảm thấy vô vị, không hấp dẫn hoặc tự ti. Một đứa trẻ nếu vì trò chơi điện tử mà để lỡ mất tiền đồ của mình, thì kể cả trẻ sống trong thời đại không có máy tính điện tử, cũng sẽ có những thứ khác cám dỗ trẻ. Tôi tin rằng cái khiến người ta trở nên sa đọa không phải là bản thân trò chơi điện tử, mà là sự trống trải trong tâm hồn, hoặc thiếu một số tố chất nào đó. Những người sa đọa trong trò chơi điện tử kể cả không có trò chơi điện tử cũng sẽ có những cái khác khiến họ lún sâu vào và không thể thoát ra.

Trên thực tế, trò chơi điện tử đã trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống của trẻ em đương đại. Cho dù phụ huynh có

thích hay không, cuối cùng chúng vẫn sẽ chơi, chính vì thế, trong vấn đề có nên cho trẻ chơi trò chơi điện tử hay không, về cơ bản phụ huynh đã không cần phải đưa ra quyết sách nữa. Trào lưu chung muốn ngăn cũng không ngăn được. Cái mà phụ huynh cần phải suy nghĩ là làm thế nào để trẻ vừa được chơi điện tử lại vừa biết cách làm chủ mình, làm thế nào mới có thể vừa được vui vẻ, vừa được trưởng thành?

Thật là "vạn sự khởi đầu nan". Sau khi Viên Viên bắt đầu chơi điện tử, cũng giống như những đứa trẻ khác, cô bé rất say mê. Gần như không có thời gian đọc sách, đến giờ luyện đàn nhị cũng không muốn tắt máy, vẫn cứ muốn chơi tiếp; gọi cô bé ăn cơm, mãi cho đến khi tôi và ông xã ăn xong hết, cơm nguội hết rồi vẫn không chịu ra. Những biểu hiện này của cô bé khiến tôi cũng sốt ruột, nhắc vài lần, nhưng sau khi phát hiện thấy không ăn thua gì, tôi nói với con rằng nên sắp xếp hợp lý thời gian, làm hết những việc cần phải làm, sau đó không nói gì nữa. Mấy lần con ra ăn cơm, chúng tôi đều đã ăn xong, bàn ăn cũng dọn rồi, tôi nói với rằng cơm ở trong bếp, muốn ăn thì tự đi mà hâm nóng. Khi nói những điều này tôi vẫn tỏ ra vui vẻ, không hề tỏ ý trách móc.

Trong lòng càng sốt ruột lại càng không thể hầm hầm quát mắng con, càng phải đứng về phía con, tuyệt đối không được đứng về phía đối lập với con. Chúng tôi thường vui vẻ hỏi con gái một số chuyện liên quan đến trò chơi điện tử, chia sẻ với con một cách chân thành niềm vui khi con chơi; lễ Noel chúng tôi còn tặng cô bé đĩa trò chơi mới. Tôi biết can thiệp sẽ chỉ khiến cô bé chơi càng vô độ hơn, cái mà cô bé cần là phải học được cách làm chủ bản thân.

Chính vì thế tôi có đủ kiên nhẫn để cô bé trải nghiệm các cảm giác khác nhau trong quá trình tự mình phân bổ thời gian.

Vì bình thường Viên Viên ở nội trú trong trường, chỉ đến cuối tuần mới về nhà luyện đàn nhị. Ngày thứ nhất làm bài tập xong cô bé liền chơi điện tử, chơi quên hết trời đất, quên luyện đàn nhị, liền nói ngày thứ hai sẽ luyện thêm một lúc. Ngày thứ hai đến khi buộc phải tắt máy mới nhớ ra, lại quên luyện đàn nhị, thế là đành phải đợi đến tuần sau để luyện. Lúc này cô bé cũng tỏ ra áy náy - đây thực ra là thời điểm bắt đầu tự điều chỉnh của một đứa trẻ. Tuần thứ hai quả nhiên có nhớ luyện, nhưng thời gian rất ngắn, kết quả đến nhà cô giáo học, chơi rất tệ, lúc ra khỏi nhà cô giáo, cô bé tỏ ra rất rầu rĩ, nói xem ra phải cố gắng luyện cho tốt. Tôi không trách con, chỉ hùa theo nói, cố gắng luyện cho tốt. Tiếp sau đó, về cơ bản Viên Viên đã có thể dành thời gian cho việc luyện đàn như trước kia. Để có thời gian chơi điện tử, cô bé chú ý nhiều hơn đến năng suất công việc. Đương nhiên cũng có lúc tái phạm, thỉnh thoảng có một, hai ngày phân bổ thời gian rất tệ, nhưng tôi vẫn không gây xung đột với con, có lúc bình tĩnh nói với cô bé chuyện này, đưa ra niềm mong mỏi của tôi.

Thời gian mới bắt đầu chơi điện tử, cũng có một số ảnh hưởng đến thành tích học tập của cô bé, nhưng tôi tin rằng, con trẻ phải được chơi; tin rằng trong lòng con gái mình biết rất rõ học và chơi cái nào quan trọng hơn, chỉ cần tôi không can thiệp linh tinh, không càu nhàu, chắc chắn cô bé sẽ dần dần điều chỉnh được mình. Hơn nữa, cũng chưa đến gần thời gian thi đại học, thành tích của cô bé lên xuống một chút cũng không có gì đáng ngại. Chỉ cần không để trò chơi điện tử xung đột với việc học, không để cô bé mất hứng thú

đối với việc học, tôi tin rằng lúc cần phải học chắc chắn cô bé sẽ biết cách học một cách chuyên tâm.

Hơn một năm sau khi chơi điện tử, Viên Viên vẫn rất say mê những trò chơi này, nhưng dần dần cô bé đã học được cách tự kiểm soát mình, làm hết những việc cần phải làm, hơn nữa năng suất cũng cao hơn - tôi cho rằng, đây là thu hoạch quan trọng nhất của cô bé, quan trọng hơn cả việc chỉ đơn thuần là thi được điểm cao.

Những năm trung học cơ sở, Viên Viên chỉ chơi trò chơi điện tử trong máy tính, không chơi game online. Sau khi lên lớp chín, việc học hành trở nên căng thẳng hơn. Một ngày nọ của năm lớp chín, cô bé cho tất cả các đĩa điện tử vào một hộp giấy, nói trước khi thi vào cấp ba sẽ không chơi nữa. Tôi không nói gì, mặc dù đây là hành động mà tôi mong chờ từ lâu, nhưng tôi không tỏ ra xúc động, cũng không khen ngợi con, chỉ tỏ ra đồng tình, giúp con vui vẻ dùng băng dính dán hộp giấy lại, đặt dưới gầm giường.

Sau khi kỳ thi vào cấp ba kết thúc, đáng lẽ Viên Viên đặt ra rất nhiều kế hoạch: đọc tiểu thuyết, luyện chữ, luyện đàn. Nhưng sau khi hộp đựng đĩa trò chơi điện tử được mở ra, cô bé lại dành nhiều thời gian nhất cho việc chơi điện tử, kết quả kế hoạch ban đầu về cơ bản không được thực hiện.

Mặc dù tôi thấy hơi tiếc vì con gái “lãng phí” thời gian như vậy, nhưng cũng không nói gì. Tôi nghĩ kỳ thi vào cấp ba đã gây áp lực lớn cho con trẻ, tiếp sau đó lại là giai đoạn học cấp ba còn căng thẳng hơn, chính vì vậy kỳ nghỉ này nên để cho cô bé chơi thoả thích, tại sao tôi lại phải bắt con tôi học trong kỳ nghỉ chứ.

Chỉ khi kỳ nghỉ kết thúc, tôi đã có một cuộc chuyện trò với Viên Viên, ôn lại kế hoạch đặt ra lúc đầu hè, hỏi con có cảm thấy chơi trò chơi điện tử lãng phí thời gian hay không, sẽ phá vỡ hoàn toàn kế hoạch của một người hay không. Tôi lại phân tích với con rằng, quỹ thời gian chỉ có như vậy, làm việc này sẽ không thể làm được việc khác. Ba năm học cấp ba tới là ba năm quan trọng nhất trong cuộc đời con người, chính vì thế chúng ta nên sử dụng tốt ba năm này, đây thực ra cũng là để tương lai có điều kiện chơi tốt hơn.

Một kỳ nghỉ trôi qua, thấy mình không thực hiện được theo kế hoạch, Viên Viên cũng tỏ ra rất hẫng hụt, hơn nữa cơn nghiện chơi điện tử cũng đã vơi đi khá nhiều, lúc này cô bé đã hiểu được lời của bố mẹ, không cãi lại tôi nữa. Nói lên trung học phổ thông chắc chắn học hành sẽ rất bận, nên sẽ phải chơi ít thôi. Đúng là cô bé đã nói là làm, lên trung học phổ thông cô bé có chơi mấy lần, chúng tôi cũng không nói gì. Đến năm lớp mười một, Viên Viên liền cho tất cả các đĩa điện tử vào hộp, nói thi đại học xong sẽ chơi. Hai năm sau đó không động gì đến trò chơi điện tử nữa.

Đợi đến khi kỳ thi đại học kết thúc, hầu hết thời gian Viên Viên dành cho việc đọc sách, xem đĩa, lên mạng chat với bạn bè, đi chơi cùng bạn bè. Thỉnh thoảng có chơi điện tử một lát, là những trò chơi mới mượn được của bạn bè. Hộp giấy đó cũng không mở ra nữa, có lẽ cô bé thấy những trò chơi đó đã quá cũ hoặc quá trẻ con. Hiện giờ trong trường đại học, ngoài việc học tập căng thẳng, Viên Viên còn tham gia hai câu lạc bộ, không bỏ bê việc đọc sách, cuộc sống rất phong phú cũng rất bận rộn, nghe nói thời gian lên mạng chat với bạn cũng rất ít. Thỉnh thoảng cũng có chơi điện tử, nhưng nếu bắt cô bé chơi điện tử triền miên, cô cũng không chịu.

Có thể có phụ huynh sẽ nói, con chị tự giác, lúc nào không nên chơi sẽ không chơi nữa. Con tôi nếu quả thực mà thả lỏng như vậy, nó sẽ không chịu làm gì cả, mãi mãi không bao giờ chịu dừng lại.

Giả thiết này sẽ không thành lập.

Sở dĩ sự "thả lỏng" của các bậc phụ huynh này không có tác dụng. Nguyên nhân thứ nhất là bình thường bố mẹ đã quen với việc "quản" con trẻ trong rất nhiều chuyện, chỉ riêng chuyện chơi điện tử không biết đã nói bao nhiêu lần, xảy ra bao nhiêu cuộc xung đột. Vậy thì một ngày nào đó đột nhiên bạn thả lỏng (thực ra chủ yếu là nấp ở một góc làm trinh thám), đương nhiên là trẻ sẽ chơi cho thật đã rồi. Đột nhiên vắng chủ nhà, gà không vọc niêu tôm hay sao; cảnh sát nghỉ việc hết, kẻ trộm không hoành hành hay sao? Tốt nhất giữa bố mẹ và con không nên hình thành nên mối quan hệ quản thúc và bị quản thúc này, thời gian thiết lập mối quan hệ này càng dài, càng vững chãi, tính tự giác của trẻ sẽ càng kém.

Nguyên nhân thứ hai là phụ huynh thiếu kiên nhẫn, chỉ mong mình vừa thay đổi, con trẻ cũng sẽ thành anh hùng ngay, chỉ cần mấy ngày là mọi chuyện sẽ tốt đẹp; nếu trong một thời gian con trẻ không chịu thay đổi, phụ huynh sẽ không chịu nổi nữa. Tật xấu cũng là "bệnh", bệnh đến như núi đổ, bệnh đi như kéo tơ(1). Chỉ cần mất một ngày là có thể nhiễm tật xấu, nhưng để sửa có thể sẽ phải mất ba ngày, huống chi trẻ đã nhiễm tật xấu trong mấy năm, làm sao bạn thả lỏng ba ngày là trẻ đã thay đổi ngay được.

---

(1) Ý nói rằng bệnh đến sẽ rất nhanh, quá trình khỏi bệnh lại diễn ra rất chậm (ND).

Giống như cách ví von của học giả Đào Hành Tri, có người bắt đầu tiếp nhận một quan niệm, biết chim chóc sẽ phát triển tốt hơn trong môi trường tự nhiên, liền kiếm một ít hoa cỏ, cành cây đặt vào lồng chim, tưởng làm như vậy chính là tạo môi trường tự nhiên cho chim. Tại sao lại không mở lồng chim ra? Bố mẹ muốn sửa một tật xấu nào đó của con, thứ nhất phải có thành ý, thứ hai phải có lòng kiên nhẫn.

Còn có một số phụ huynh, bình thường quản con rất chặt, không cho lên mạng Internet, đến khi trẻ đạt được điểm cao hoặc làm tốt một việc gì đó, thấy vui quá, bố mẹ liền lấy việc cho trẻ lên mạng hoặc lên mạng quá giờ làm phần thưởng - một mặt phụ huynh rất căm hận game online, một mặt lại coi việc lên mạng Internet là "phần thưởng" để tặng cho con. Và những thứ được coi là "phần thưởng", làm sao có thể là đồ xấu được - và thế là con trẻ đã bị đảo lộn trong nhận thức, niềm hứng thú chơi game của chúng càng được kích thích mạnh hơn.

Tôi thường nghĩ, sự việc có thể làm ngược lại, coi lên mạng là "nhiệm vụ" hoặc "biện pháp trừng phạt", chứ không nên coi là "phần thưởng" để tặng cho trẻ, phải chăng sẽ đạt được hiệu quả khống chế tốt hơn? Ví dụ, con trẻ rất thích chơi điện tử, vậy thì mỗi lần con trẻ làm sai một chuyện gì đó, bố mẹ liền nói sẽ trừng phạt trẻ, lên mạng đi, buộc phải chơi đủ mười tiếng đồng hồ, không đủ sẽ phạt tiếp mười tiếng nữa, cho đến khi nào trẻ mệt quá xin tha. Như thế, dần dần trẻ sẽ cảm thấy lên mạng không còn là một thú vui, mà là một sự trừng phạt. Nhiều lần như vậy, có thể sẽ khiến trẻ nảy sinh tâm lý đối nghịch với mạng Internet.

Hiện nay game online dường như đã trở thành một vấn đề xã hội, các cơ quan chuyên cai nghiện mạng Internet đang mọc lên như nấm. Có bệnh viện đã mở dịch vụ chữa trị bệnh "nghiện mạng Internet", coi con trẻ như bệnh nhân bình thường và phải nằm viện, điều trị bằng phương pháp uống thuốc, tiêm. Cũng có nơi tổ chức "trường quân sự" hoặc "trại huấn luyện", không thiếu thủ đoạn nào - đây thực sự là phương pháp đau đâu chữa đó. Tiêu chuẩn "chữa nghiện thành công" mà các cơ quan này tuyên truyền là một tiêu chuẩn như thế nào? Rốt cục là game chứ không phải là ma túy, họ đã theo dõi những đứa trẻ này bao nhiêu thời gian, những đứa trẻ này sau này thế nào? Những cơ quan hoặc sản phẩm này khiến bố mẹ phải mất tiền oan còn là chuyện nhỏ, nghiêm trọng hơn là không những không giải quyết được vấn đề gì, mà còn gây tổn thương cho con trẻ.

Năm 2007 báo chí phanh phui vụ việc "trường Đại Đông Phương" của Tứ Xuyên tuyên truyền có thể giúp trẻ cai được chứng nghiện Internet. Nhưng nó đâu phải là trường học, mà chẳng khác gì một "lò gạch đen". Nhân viên có tố chất thấp, hành vi "giáo dục" khiến người ta vô cùng phẫn nộ; "giáo viên" của họ tùy ý đánh chửi, sỉ nhục học sinh, biến nhà trường thành trại tập trung, cuối cùng buộc học sinh phải nhảy lầu tự tử. Nó không những gây tổn thương về mặt thể xác cho con trẻ, mà còn làm tổn thương về mặt tinh thần. Sự việc này có tính chất hoàn toàn giống với "vụ việc lò gạch đen"(1) mà báo chí phanh phui thời điểm đó, cuối cùng cũng vẫn bị làm ngơ cho qua chuyện, không thấy người nào bị xử phạt. Sự thờ ơ này, có thể là do những người bị hại này đều là các "thiếu niên hư hỏng", họ không thể được người khác cảm thông, thương xót như các công nhân đáng thương trong "lò gạch đen".

---

(1) Vận động viên bóng rổ nổi tiếng nhất Trung Quốc (ND).

Có người nâng “vụ việc lò gạch đen” lên tầm cao của an ninh quốc gia, nhưng không có ai phát hiện ra những hành vi như “trường Đại Đông Phương” mới là sự kiện an ninh quốc gia thực sự - sự ngu dốt của bố mẹ, hành vi bạo lực của giáo viên đã gieo mầm thù hận trong lòng con trẻ, tâm lý của chúng bị bóp méo. Những đứa trẻ học từ trường này ra ngày càng đắm mình vào game online, và còn có em thề sẽ giết vị “hiệu trưởng” đó - đây mới là quả bom hẹn giờ, thực sự khiến người ta phải lo lắng.

Bố mẹ tuyệt đối không nên nhẹ dạ cả tin vào các quảng cáo chữa trị bệnh nghiện game online, cái gọi là “nghiện mạng Internet” là một vấn đề giáo dục, không thể giải quyết ở bề nổi như vậy.

Chúng ta thường xuyên đọc được những bài báo nói về thanh thiếu niên say sưa với trò chơi điện tử không thể dứt ra được. Nhìn từ bề ngoài vấn đề đều nằm ở thanh thiếu niên và các trò game, nhưng qua mỗi bài báo đều có thể nhìn thấy hoặc cảm nhận thấy những khiếm khuyết trong giáo dục gia đình. Các “hành động tích cực” mà rất nhiều bậc phụ huynh áp dụng cho thấy họ hết lòng với con cái biết bao, chỉ tiếc rằng các biện pháp này chứa đầy yếu tố phản giáo dục, phản khoa học - tức là những hành vi phản giáo dục, phản khoa học này không những khiến sự cố gắng của bố mẹ không đạt được kết quả gì (cùng lắm chỉ đạt được hiệu quả tạm thời, bề ngoài), lại còn khiến trẻ càng lún càng sâu.

Tôi cho rằng, muốn giải quyết một cách căn bản vấn đề “nghiện mạng Internet” của trẻ, chỉ có thể bắt đầu từ giáo dục gia đình. Đòi

hỏi bố mẹ phải thay đổi phương châm giáo dục và phương pháp giáo dục của mình một cách căn bản. Không có sự thay đổi của bố mẹ, sẽ không thể có sự cải thiện của con trẻ.

Một là bố mẹ phải có thái độ đúng đắn với game online, bình thản tiếp nhận nó chỉ là một trò chơi của con trẻ, là một phương thức vui chơi giải trí. Không nên để trẻ cảm thấy có tội hoặc áy náy khi chơi game, không nên để thái độ của bạn kích động tâm lý đối nghịch ở trẻ. Tâm lý đối nghịch chỉ khiến trẻ càng ham chơi hơn.

Hai là để trẻ có hoạt động đọc sách ngoài giờ học phong phú. Cho dù là trẻ em hay người lớn, bất kỳ sự buông thả nào đều có liên quan với sự trống trải trong tâm hồn và suy đồi trong đạo đức. Chỉ ở những đứa trẻ có tinh thần trống rỗng, game online mới biến thành liều thuốc phiện. Hoạt động đọc sách ngoài giờ phong phú sẽ khiến thế giới tinh thần của trẻ trở nên phong phú, chúng sẽ trở thành những đứa trẻ thông minh hơn, lý trí hơn, hình thành nên ý thức đạo đức tốt hơn, sức mạnh dữ dội của nó sẽ chiếm lĩnh mặt trận, không để lại nhiều không gian cho game. Một đứa trẻ ngay từ nhỏ đã có thói quen đọc sách tốt, đối với trẻ, hoạt động đọc sách có sức hấp dẫn vô cùng, sẽ làm chúng thờ ơ với game.

Ba là để trẻ học được cách tự quản lý mình. Đây là điều then chốt, cũng là điều khó nhất. Hầu hết những đứa trẻ nghiện game online, đặc điểm chung của bố mẹ chúng là thường xuyên đi “quản” con trẻ, không ngừng đưa ra những yêu cầu mang tính hạn chế đối với trẻ. Mục đích của họ cũng là muốn để cho trẻ học được cách tự quản lý mình, liền thường xuyên nói với trẻ rằng con nên như thế này, như thế kia. Nhìn những điều mà bố mẹ sắp xếp cho con, đúng là rất tốt, rất hợp lý. Chính vì bố mẹ tin rằng những cái mà mình sắp

xếp sẽ biến thành sự sắp xếp của trẻ, chính vì thế không ngừng nhắc nhở đến lúc làm việc này rồi, đến lúc làm việc kia rồi. Thực tế là, nếu bạn gánh vác hết mọi sự “quản lý”, làm sao con trẻ còn cơ hội nào để học cách tự quản lý mình nữa.

Bốn là trong các hành động, lời nói cụ thể nên vận dụng nhiều lối tư duy theo chiều ngược, ví dụ ở trên tôi đã nói đến, coi lên mạng là “nhiệm vụ” hoặc “biện pháp trừng phạt”, chứ không phải là biện pháp khen thưởng để vận dụng. Đây được coi là một kỹ xảo nhỏ.

Mấy điều trên rất dễ hiểu. Trong quá trình thao tác cụ thể, phụ huynh cần lưu ý mấy điểm sau:

Mỗi câu nói, mỗi hành động của bạn sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả của phương pháp. Ví dụ, bạn muốn con đọc nhiều sách ngoài giờ học, liền kéo trẻ ra khỏi máy tính, nhét vào tay trẻ một quyển sách, nói với trẻ rằng phải đọc sách nhiều, chơi game ít - làm như thế thực ra càng phá hoại niềm hứng thú đọc sách của trẻ hơn, càng khiến trẻ ham chơi game hơn. Còn có những bậc phụ huynh nóng lòng muốn con học được cách tự quản lý mình, quy định nghiêm khắc thời gian học tập và nghỉ ngơi của trẻ, đặc biệt là thời gian chơi game, đến khi trẻ sắp xếp không ổn, liền phê bình trẻ không biết tự quản lý mình - như thế sẽ cướp đi cơ hội để trẻ học cách tự quản lý mình. Nếu chỉ để “quản chặt” con trẻ, bạn hoàn toàn có thể làm như vậy, và thực hiện cũng rất đơn giản; nếu muốn “giáo dục” trẻ, để trẻ học được cách tự quản lý mình, thì bố mẹ phải động não rất nhiều.

Bố mẹ nên cố gắng ngăn trẻ đang trong độ tuổi vị thành niên chơi những trò game đầy yếu tố bạo lực và tình dục. Đồng thời định hướng đúng cho trẻ, để trẻ lựa chọn một số trò chơi có nội dung

lành mạnh. Bạo lực và tình dục không phải là thuộc tính bản chất của game, giống như có những loại sách vở cũng chứa đầy nội dung bạo lực và tình dục, nhưng đây không phải là thuộc tính bản chất của sách vở. Chúng ta không cho phép trẻ đọc những cuốn sách có nội dung xấu, nhưng không thể vì thế mà không cho trẻ đọc sách.

Lưu ý đặc biệt

Can thiệp sẽ chỉ khiến con trẻ chơi game càng vô độ hơn, cái mà trẻ cần là phải học được cách làm chủ bản thân. Bố mẹ cần có đủ kiên nhẫn để trẻ trải nghiệm các cảm giác khác nhau trong quá trình tự mình phân bổ thời gian.

Tốt nhất giữa bố mẹ và con không nên hình thành nên mối quan hệ quản thúc và bị quản thúc này, thời gian thiết lập mối quan hệ này càng dài, càng vững chãi, tính tự giác của trẻ sẽ càng kém.

Khi trẻ đạt được điểm cao hoặc làm tốt một việc gì đó, bố mẹ vui quá, liền lấy việc cho trẻ lên mạng hoặc lên mạng quá giờ làm phần thưởng - một mặt phụ huynh rất căm hận game online, một mặt lại coi việc lên mạng Internet là “phần thưởng” để tặng cho con. Và những thứ được coi là “phần thưởng” làm sao có thể là đồ xấu được - và thế là con trẻ đã bị đảo lộn trong nhận thức, niềm hứng thú chơi game của chúng càng bị kích thích mạnh hơn.

Mỗi lần con trẻ làm sai một chuyện gì đó, bố mẹ liền nói sẽ trừng phạt trẻ, lên mạng đi, buộc phải chơi đủ mười tiếng đồng hồ, không đủ sẽ phạt tiếp mười tiếng nữa, cho đến khi nào trẻ mệt quá xin tha. Như thế, dần dần trẻ sẽ cảm thấy lên mạng không còn là một thú

vui, mà là một sự trừng phạt. Nhiều lần như vậy, có thể sẽ khiến trẻ nảy sinh tâm lý đối nghịch với mạng Internet.

“Bệnh tăng động ở trẻ em” là một lời dối trá

“Bảng điểm chẩn đoán bệnh tăng động”, cái liên quan đến số phận và sức khỏe của hàng triệu trẻ em này đã ra đời như thế nào, ai đã lập ra nó, nó đã được kiểm nghiệm và luận chứng như thế nào? Cái thứ thô thiển, ngu xuẩn này lại được coi là công cụ kiểm tra chủ yếu để sử dụng cho trẻ em. Nó đâu chỉ là một bảng điểm, mà thực sự là cái bẫy chẩn đoán.

Chính vì vậy “nguyên nhân gây bệnh” thực sự của “bệnh tăng động” là hai sai lầm mà người lớn mắc phải: quan niệm sai lầm về trẻ em và phương pháp giáo dục sai lầm.

Vài năm gần đây, “bệnh tăng động ở trẻ em” dường như đã trở thành một căn bệnh phổ biến. Chỉ riêng ở xung quanh tôi, đã có không ít trẻ tự nhiên lại mắc căn bệnh này, trong đó có một số em bắt đầu uống thuốc để chữa bệnh.

Tuy nhiên, rõ ràng là tôi đã được nhìn thấy xuất xứ của các “triệu chứng” ở những đứa trẻ này - bố mẹ chúng hoặc là quá nghiêm khắc hoặc là quá nuông chiều, phương pháp giáo dục bộc lộ rõ những sai lầm. Chính vì những sai lầm này, đã gây sức ép tâm lý cực lớn cho trẻ. Các “triệu chứng” ở con trẻ gần như đều là những biểu hiện của sự phản kháng phương pháp giáo dục không đúng cách. Đồng thời, tôi không nhìn thấy đứa trẻ nào chỉ dựa vào việc uống thuốc mà chữa khỏi “bệnh tăng động”, ngược lại, có không ít trẻ sau khi uống thuốc càng ngày càng giống bệnh nhân, “bệnh tình” ngày càng nặng hơn.

Cụm từ “bệnh tăng động ở trẻ em” ngày càng giống như một cái gai đâm vào tôi, thôi thúc tôi phải quan tâm đến vấn đề này.

Mấy năm trước tôi được tiếp xúc với một em học sinh nam ở một trường tiểu học. Lúc đó cậu bé này đang học lớp hai, bị coi là mắc chứng “bệnh tăng động” nặng.

Trước đây cậu bé này học ở một trường tiểu học khác, ngay từ khi học lớp một đã bắt đầu tỏ ra không yên phận. Ở lớp thì chạy lung tung khắp lớp, không ai quản được cậu, lớp học thường xuyên bị cậu làm cho náo loạn, khiến giáo viên không thể giảng bài. Cậu luôn tấn công bạn bè một cách vô cớ, tệ đến mức ấn đầu bạn vào bồn cầu, châm hương muỗi vào bạn. Còn những chuyện cào cấu bạn bị trầy da xước thịt là chuyện thường ngày. Sự việc này đã vấp phải sự phản đối của rất nhiều phụ huynh, trường tiểu học đầu tiên thực sự không có cách nào khác, yêu cầu cậu phải chuyển trường. Lên lớp hai cậu liền bị chuyển đến trường tiểu học hiện nay.

Nhưng sau khi chuyển trường tình hình vẫn không có gì thay đổi, trường học mới cũng không có biện pháp nào, đành phải để cho người nhà cậu bé đi học cùng cậu. Hàng ngày bà nội cậu bé theo sát cậu như hình với bóng, không rời nửa bước. Trên lớp ngồi cùng bàn với cậu, ấn chặt không cho cậu đứng dậy gây mất trật tự; hết giờ túm chặt tay cậu đứng ở hành lang, không cho cậu chơi với bạn bè cùng lớp, sợ cậu gây chuyện với bạn. Ở trường cậu bé này rất nổi tiếng, ngay cả hiệu trưởng cũng rất rầu rĩ, không biết phải làm gì với cậu.

Lần đầu tiên tôi gặp cậu bé này là ở ngoài hành lang lớp học, sau khi đến giờ giải lao, các bạn đều túm năm tụm ba tung tăng vui

đùa. Chỉ có cậu, hai tay bị bà nội kìm chặt, không được làm gì cả. Nhìn cậu lúc nào như cũng muốn giãy ra, nhưng lại không giãy được; ánh mắt nhìn bạn bè vừa tỏ ra thèm muốn lại vừa tỏ ra bất lực, kèm cả sự đối địch, giống như một tù nhân nhỏ.

Cô giáo chủ nhiệm lớp cậu bé nói một cách quả quyết rằng học sinh này mắc bệnh tăng động, cô nói với tôi rằng, người nhà cậu bé đã đưa cậu đến khoa tâm thần của bệnh viện để khám bệnh và được bác sĩ chẩn đoán như vậy. Bác sĩ yêu cầu cậu phải uống thuốc, đồng thời nói ít nhất phải uống ba năm. Cậu uống được ba tháng, không có kết quả gì, và thuốc lại rất đắt, có lẽ ông bà nội cậu suy nghĩ đến vấn đề kinh tế nên đã cho cậu ngừng uống thuốc. Hai ông bà chỉ có một người có lương hưu.

Sau khi nói chuyện vài câu đơn giản với bà nội của cậu bé, không hiểu sao, trực giác mách bảo tôi rằng cậu bé này hoàn toàn là một đứa trẻ bình thường. Sau khi tìm hiểu một chút về hoàn cảnh gia đình cậu, về cơ bản tôi có thể khẳng định được rằng, “nguyên nhân gây bệnh” chính là vấn đề giáo dục gia đình của cậu.

Bố mẹ cậu bé sống chung với nhau khi chưa kết hôn, sau khi cậu chào đời họ liền chia tay. Mẹ cậu bé là một cô gái người miền Nam đi làm thuê, sau khi quay lại miền Nam thì không có tin tức gì nữa; bố cậu không biết lang thang ở đâu, không cho gia đình biết địa chỉ, nửa năm hoặc một năm mới về nhà một lần, không hề quan tâm đến con. Ông nội cậu bé là người tính tình nóng nảy, năm xưa thường xuyên đánh chửi con trai, hiện giờ lại áp dụng phương pháp dạy dỗ con trai vào “giáo dục” cháu, đặc biệt là thường xuyên trút lên đầu cháu sự bất mãn của mình đối với con trai. Bà nội cậu thì suốt ngày làm thay cho cháu tất cả mọi việc, đồng thời lại muốn sớm

gặt hái được thành quả, chỉ muốn nuôi dạy cháu nên người, để bù đắp lại những nỗi xấu hổ mà con trai đem lại cho gia đình, chính vì thế suốt ngày yêu cầu cậu bé phải như thế này như thế kia, còn thường xuyên quở trách cậu.

Đứa trẻ lớn lên trong "môi trường hoang dại" này, làm sao có thể không là một người rừng? Nhìn thấy cậu bé nhỏ như vậy mà đã phải sống như một kẻ xấu và tội phạm, tôi rất lo, cảm thấy nếu không nghĩ cách cải thiện, tương lai cậu chỉ có thể có hai nơi để đi, nhà tù hoặc bệnh viện tâm thần. Và thế là tôi liền tiến hành công tác trị liệu tâm lý kéo dài gần một năm cho cậu.

Nhưng tôi không làm "công tác tư tưởng" trực tiếp cho cậu bé, mà bắt đầu từ việc xóa bỏ "nguồn gốc căn bệnh", tập trung công sức vào việc cải thiện môi trường sống cho cậu bé. Người giám hộ và nuôi dưỡng cậu bé là ông bà nội cậu, chính vì thế đối tượng công tác chủ yếu của tôi cũng là hai cụ già này. Thời gian đầu, tôi thường xuyên nói chuyện với hai cụ, sau đó định kỳ tiếp xúc với hai cụ. Thực ra mục đích của tôi rất đơn giản, là yêu cầu họ không đánh chửi cháu, tôn trọng cháu, không gây sức ép cho cháu. Yêu cầu nhìn thì rất đơn giản, nhưng thực tế là hai cụ già này rất khó thực hiện được, họ đã quen với phương pháp giáo dục trước đây. Tôi nói đi nói lại rất nhiều lần với họ, để họ hiểu rằng phương pháp giáo dục thô bạo có mối liên hệ nhân quả với hành vi giáo dục trẻ, đồng thời bằng hình thức quy tắc đưa ra một số nguyên tắc hành vi cơ bản. Đồng thời hướng dẫn tỉ mỉ cho họ cách gần gũi với con trẻ, nói chuyện với con trẻ như thế nào.

Thay đổi người lớn khó khăn hơn nhiều so với việc thay đổi trẻ em, nhưng nếu không thay đổi người lớn, con trẻ sẽ không thể thay

đổi. Trong cả quá trình, tôi đặc biệt chú ý đến việc nắm bắt tinh thần của họ, trước hết là để họ chấp nhận tôi, không có thành kiến với tôi, tiếp đó là chấp nhận quan điểm của tôi. Dần dần hai cụ bắt đầu tin tưởng tôi, cộng với công việc mà tôi đã làm, cuối cùng đã khiến họ tin rằng phương pháp giáo dục của mình có mối quan hệ nhân quả tất yếu với vấn đề của con trẻ, dần dần thay đổi quan niệm giáo dục, từ bỏ phương pháp thô bạo ban đầu, không còn chửi đánh cháu nữa, sau đó cậu bé đã có sự thay đổi rất lớn.

Đồng thời, tôi cũng thường xuyên tìm đến cô giáo chủ nhiệm của cậu bé, cố gắng làm thay đổi cách nhìn của cô giáo chủ nhiệm đối với cậu bé, để cô chủ nhiệm tin rằng cậu không có bệnh mà là một đứa trẻ bình thường. Tôi và cô giáo chủ nhiệm đã cùng nhau nghĩ cách, để cậu bé được làm một số việc cho lớp, giúp cậu cảm thấy mình là một người có ích, gặt hái được nhiều thành công, tạo nên sự khích lệ và khẳng định đối với cậu. Khi cô giáo chủ nhiệm không nhìn cậu với ánh mắt khác lạ nữa, các bạn cùng lớp cậu bé cũng bắt đầu thay đổi thái độ.

Tôi cũng đã có mấy lần nói chuyện với cậu bé này, nội dung của các cuộc nói chuyện giữa tôi và cậu bé chủ yếu là phim hoạt hình và vẽ tranh, bởi cậu thích hai thứ này; ngoài ra còn kể chuyện. Tôi còn mời cậu và bà nội cậu đến nhà tôi chơi, đồng thời dán tranh mà cậu vẽ lên tường nhà tôi. Chỉ cần đến nhà tôi, tôi liền để cậu bé cảm thấy mình là một đứa trẻ hết sức bình thường, để tinh thần cậu vui vẻ và thoải mái. Cứ như thế, sau vài lần nói chuyện, gần gũi với tôi, cậu bé không những không còn tỏ vẻ đối địch, mà thậm chí còn tỏ ra dựa dẫm về mặt tình cảm. Khi tôi tin rằng giữa tôi và cậu bé đã xây dựng được mối quan hệ thân thiện, tin tưởng, tôi liền lựa chọn thời

điểm thích hợp và đưa ra yêu cầu không được đánh bạn, trong giờ học không được rời khỏi chỗ ngồi. Khi chấp nhận ý kiến của tôi, cậu bé không hề tỏ ra miễn cưỡng, ánh mắt cậu lộ rõ vẻ vui vẻ và hạnh phúc.

Công tác của tôi đã đạt được hiệu quả rất rõ rệt. Bốn tháng sau, cậu bé không còn cần người đi học cùng nữa, cậu bắt đầu làm chủ được mình, không chủ động tấn công người khác nữa. Một năm sau, cậu bé không còn đánh nhau nữa. Mặc dù cậu bé khỏe hơn người khác, nhưng dường như cậu có ý thức né tránh xung đột hơn các em học sinh khác. Có hai lần có học sinh khác đánh cậu, cậu lại có thể ngồi thụp xuống đất ôm chặt đầu.

Tôi phân tích sức chịu đựng của cậu bé có thể bắt nguồn từ việc cậu rất trân trọng mình “là một đứa trẻ bình thường, chứ không phải là một đứa trẻ bị bệnh”; kể cả thỉnh thoảng bị đánh, cũng còn tốt hơn so với việc bị người khác nhìn mình bằng ánh mắt khác. Hiện nay cậu bé này đã sắp lên lớp năm, thành tích học tập ở mức trung bình, trong các phương diện khác như kỷ luật đều hoàn toàn bình thường. Đôi tay nhỏ của cậu cũng không bị người khác kìm kẹp nữa, cậu đã có được tự do, có được bạn bè thực sự.

Cậu bé mắc “bệnh tăng động” nặng này đã được chữa khỏi như vậy, điều này khiến tôi càng nghi ngờ về “bệnh tăng động”.

Mùa hè năm 2007, một trong những tờ báo lớn của Trung Quốc - báo Thanh niên Trung Quốc đã đăng tải bài báo có tên Mùa hè, số trẻ mắc bệnh tăng động đến khám bệnh đã tăng 30% của nhà báo Triệu Tân Bồi. Bài viết đã trích lời của giáo sư Trịnh Nghị - Chủ nhiệm khoa tâm thần trẻ em bệnh viện An Định Bắc Kinh: “Hiện nay

tỉ lệ phát bệnh của trẻ em mắc chứng tăng động ở Bắc Kinh đã lên tới 4%-5%". Ngày 7-10-2007, cũng trên tờ báo này còn có một bài viết của tác giả Chu Châu nói rằng: "Theo kết quả điều tra đáng tin cậy, hiện nay tỉ lệ mắc bệnh tăng động ở trẻ em Trung Quốc lên tới 4,31%-5,83%". Theo tỉ lệ này, ước tính cả nước có gần hai triệu trẻ em mắc bệnh. Tôi lại lên mạng Internet tìm một số tài liệu, nói rằng vài năm gần đây các nước trên thế giới đều có số liệu thống kê về số trẻ em mắc bệnh tăng động, chiếm khoảng từ 4%-14%, ví dụ tỉ lệ phát bệnh của Mỹ là 10%-20%, có một số quốc gia thậm chí con số thống kê lên tới 40% - tỉ lệ phát bệnh của bệnh gì mà lại cao như vậy, bệnh truyền nhiễm cũng không đến nỗi như thế. Căn bệnh chung mang tính toàn cầu xảy ra trên diện rộng này rốt cục là một loại bệnh như thế nào?

Lúc này tôi đọc được hai cuốn sách, một cuốn là Người phát minh bệnh tật của Jorg Blech - nhà khoa học tự nhiên, phóng viên nổi tiếng của Đức; một cuốn nữa là Lời nói dối trăm năm của phóng viên nổi tiếng người Mỹ Randall Fitzgerald, hai cuốn sách này đều dùng những tài liệu tường tận, xác thực và cách phân tích triệt để, vạch trần ra những "cái bẫy" và "màn tối" xuất hiện trong y học hiện đại. Họ đều tỏ ra nghi ngờ đối với "bệnh tăng động ở trẻ em", cho rằng đây là một loại "bệnh" bị thổi phồng một cách vô cớ.

---

(1) Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006, tr.88-91.

Sau khi đọc xong hai cuốn sách này, tôi lại lên mạng Internet và tra cứu một số tài liệu, đồng thời đọc lại tác phẩm giáo dục của nhà

giáo dục học, tiến sĩ tâm thần học nổi tiếng người Italia Maria Montessori, tổng hợp tất cả các tài liệu lại, về cơ bản đã có thể có được một nhận thức rõ ràng - có lẽ không thể nói một cách tuyệt đối rằng căn bệnh "tăng động" này không tồn tại, bởi cho đến nay nó vẫn là một chuyện vẫn treo ở đó chưa được giải quyết; nhưng với khái niệm chẩn đoán hiện nay, nó không chân thực. Hiện nay những lời chẩn đoán đối với căn bệnh này vô lý như việc kết luận tất cả những người ho vài tiếng đều là bệnh nhân mắc bệnh ung thư phổi - xét về ý nghĩa này, "bệnh tăng động ở trẻ em" là một lời dối trá.

1. Từ cách thay đổi tên gọi đánh giá sự bịa đặt căn bệnh

Sự phát triển của y học hiện đại đã khiến người ta rất muốn dùng y học để giải thích tất cả các hiện tượng muốn cải thiện và chữa trị. Từ xưa đến nay sự "không ngoan" của trẻ em đã khiến rất nhiều người đau đầu, và thế là vấn đề này liền lọt vào tầm quan sát của các bác sĩ. Ngay từ năm 1845, bác sĩ tâm thần người Đức Heinrich Hoffmann đã viết tác phẩm Peter tóc rối, miêu tả một đứa trẻ quá mức hiếu động, điều này đã nhắc nhở người ta quan tâm đến hiện tượng hiếu động, bất an ở trẻ em. Một thế kỷ sau, năm 1947, có chuyên gia dự đoán rằng một số trẻ em hoạt động quá độ là do sự tổn thương ở não gây nên, vì thế đã đặt tên cho hiện tượng này là "hội chứng tổn thương não". Do cách định nghĩa này không đủ để giải thích những biểu hiện hiếu động ở những trẻ mà đại não chưa bao giờ bị tổn thương, thuyết tổn thương não đã không được thành lập, liền có người đưa ra đây là kết quả của việc "não bị tổn thương nhẹ". Tuy nhiên, thuyết "não bị tổn thương nhẹ" không tìm thấy trong quá trình kiểm tra sinh lý ở rất nhiều trẻ em, trong quá trình trưởng thành cũng không có dấu vết gì, cách đặt tên này cũng

không khả thi. Và thế là mọi người liền bỏ đại não và đề ra cách gọi "trở ngại chức năng hành vi" - tên gọi này đã tránh đi sự bất tiện do không tìm được nguyên nhân gây bệnh, dùng chính những "biểu hiện" để đặt tên. Do tên gọi này có khái niệm quá mơ hồ, nên đã bị Cơ quan quản lý an toàn thực phẩm và dược phẩm Mỹ nghiêm cấm. Nhưng hành vi không ngoan ở trẻ em đã được giới y học nhận định là một căn bệnh cần phải chữa trị. Năm 1962, một hội nghị công tác khoa học thần kinh trẻ em quốc tế đã quyết định trước khi căn bệnh này được làm rõ, tạm thời đặt tên là "rối loạn chức năng não nhẹ" (Minimal Brain Dysfunction, gọi tắt là MBD). Năm 1980, trong cuốn Sổ tay chẩn đoán và thống kê trở ngại tâm thần do Mỹ công bố, đặt tên cho bệnh này là "Trở ngại thiếu chú ý" (Attention Deficit Disorder, gọi tắt là ADD). Cuối cùng, năm 1987, bác sĩ khoa tâm thần của Mỹ đã phát minh ra cách gọi phổ biến nhất hiện nay "Chứng tăng động thiếu chú ý" (Attention Deficit - Hyperactivity Disorder, gọi tắt là ADHD)(1).

---

(1) Tháng 5-2007, cảnh sát Sơn Tây phá được một vụ án ngược đãi công nhân trong lò gạch đen, giải cứu ba mươi mốt công nhân, trong đó có một số là trẻ em. Sau đó, hàng trăm vị phụ huynh có con bị thất lạc đã lên mạng Internet để thông báo tìm con (ND).

Những diễn biến của tên gọi này đã thực hiện được hai mục đích, thứ nhất là thoát khỏi những trở ngại trong chẩn đoán học; thứ hai là trở thành một căn bệnh phổ biến.

Do bản thân căn bệnh vẫn còn nằm trong dự đoán, làm thế nào để chẩn đoán đã trở thành một vấn đề. Nhưng thực tế là, rất nhiều

trẻ em bị chẩn đoán là mắc “bệnh tăng động thiếu chú ý” (ADHD). Vậy thì, chúng ta hãy xem xem căn bệnh này đã được chẩn đoán như thế nào.

2. Sự thiếu suy nghĩ và giản đơn trong chẩn đoán

Qua các tài liệu có thể thấy, việc kiểm tra “bệnh tăng động” về cơ bản đều là những phán đoán về mặt chủ quan, có rất ít căn cứ khách quan. Có bác sĩ cũng sẽ kiểm tra thần kinh não và xét nghiệm chỉ số sinh hóa, nhưng những điều này không có ý nghĩa gì nhiều đối với hầu hết những trẻ em không có biểu hiện gì rõ nét về mặt sức khỏe, hơn nữa mối quan hệ giữa các chỉ số sinh hóa và sự hình thành bệnh tật cũng chỉ là dự đoán, không có ý nghĩa chẩn đoán lâm sàng thiết thực.

Tôi đã hỏi phụ huynh của một số em bị chẩn đoán là mắc bệnh tăng động, có cả người Trung Quốc và người nước ngoài. Phương pháp chẩn đoán gần giống nhau, chủ yếu là bác sĩ hỏi phụ huynh các vấn đề, nói chuyện với trẻ, đồng thời quan sát hành vi của trẻ; ngoài ra còn sử dụng “bảng điểm chẩn đoán”, căn cứ vào số điểm có được, phán đoán trẻ có mắc chứng tăng động hay không.

Ba bảng điểm dưới đây được nhiều bệnh viện trong nước và các website y tế như website Sức khỏe trẻ em Trung Quốc, website Nuôi con Trung Hoa… sử dụng. Để nói rõ vấn đề, xin hãy tha lỗi cho tôi đã liệt kê dài dòng ra ở đây.

Bảng điểm hành vi của trẻ mắc bệnh tăng động của trường đại học Cornell ở Mỹ (mỗi câu dựa vào mức độ khác nhau và cho điểm từ 0 đến 10, bảng dưới cũng giống như vậy).

1. Hoạt động quá nhiều, không nghỉ phút nào ( )

2. Hoạt động hưng phấn, dễ phấn khích ( )

3. Gây sự với các trẻ khác ( )

4. Làm việc không thể có đầu có cuối ( )

5. Đứng ngồi không yên ( )

6. Không tập trung chú ý, dễ phân tâm ( )

7. Đòi lập tức được thoả mãn yêu cầu, dễ chán nản ( )

8. Hay khóc, dễ khóc ( )

9. Tâm trạng thay đổi nhanh chóng và mạnh mẽ ( )

10. Dễ có những hành vi nổi khùng hoặc không thể lường trước

Chẩn đoán: Cách tính điểm: Không có - không điểm; có một chút - một điểm; khá nhiều - hai điểm; rất nhiều - ba điểm; tổng số điểm trên mười điểm là dương tính, tức mắc bệnh tăng động.

Bảng điểm hành vi của trẻ mắc bệnh tăng động do nhóm nghiên cứu bệnh tăng động ở thành phố Thượng Hải xây dựng

1. Trong giờ học đứng ngồi không yên ( )

2. Trong giờ học thường xuyên nói chuyện ( )

3. Trong giờ học thường làm việc riêng ( )

4. Phát biểu không giơ tay ( )

5. Không tập trung, nhìn ngó xung quanh, dễ bị phân tâm bởi các yếu tố bên ngoài ( )

6. Tâm trạng nhanh thay đổi, dễ tranh cãi với người khác ( )

7. Thường làm ảnh hưởng đến người khác ( )

8. Không thể tĩnh tâm để chơi đùa ( )

9. Thường làm việc theo cảm hứng, muốn làm gì thì làm, thường không có đầu có cuối ( )

10. Khi làm việc không tính đến hậu quả ( )

11. Tùy tiện lấy tiền của bố mẹ hoặc ăn cắp ở ngoài ( )

12. Đãng trí, hay quên ( )

13. Thành tích học tập kém ( )

14. Nói dối, đánh chửi người khác ( )

Chẩn đoán: Cách tính điểm: Không có - không điểm; có một chút - một điểm; khá nhiều - hai điểm; rất nhiều - ba điểm; tổng số điểm trên mười điểm là dương tính, tức mắc bệnh tăng động.

Tiêu chuẩn chẩn đoán do Hiệp hội bệnh tâm thần của Mỹ đưa ra

1. Tay chân thường xuyên hoạt động không ngừng hoặc liên tục ngọ ngoạy trên ghế ngồi (thiếu niên có thể chỉ biểu hiện ở sự đứng ngồi không yên về mặt chủ quan) ( )

2. Dễ bị yếu tố bên ngoài kích thích và phân tán tư tưởng ( )

3. Khi bị yêu cầu phải ngồi yên thì rất khó ngồi yên ( )

4. Trong trò chơi hoặc các hoạt động tập thể không thể kiên nhẫn xếp hàng chờ đến lượt mình ( )

5. Thường xuyên người khác chưa hỏi xong câu hỏi đã tranh trả lời ( )

6. Rất khó làm theo chỉ thị của người khác, không phải do chống đối hoặc không hiểu, như không làm việc nhà ( )

7. Khi làm bài tập hoặc chơi trò chơi rất khó tập trung chú ý ( )

8. Thường xuyên một việc chưa làm xong lại đòi làm việc khác ( )

9. Rất khó chơi đùa một cách yên tĩnh ( )

10. Nói nhiều ( )

11. Thường xuyên ngắt lời hoặc làm ảnh hưởng đến hoạt động của người khác, ví dụ phá rối trò chơi của các em nhỏ khác ( )

12. Khi người khác nói chuyện với em, em tỏ ra rất lơ là ( )

13. Thường xuyên để mất đồ dùng học tập hoặc các vật dụng khác, như đồ chơi, sách, vở bài tập… ( )

14. Thường xuyên tham gia vào các trò chơi nguy hiểm và không nghĩ đến hậu quả, ví dụ chạy lung tung trên đường mà không nhìn xung quanh ( )

Chẩn đoán: Mắc bệnh trước năm bảy tuổi, bệnh sử từ nửa năm trở lên, đồng thời có tám triệu chứng nói trên trở lên là dương tính, tức mắc bệnh tăng động.

Gần như tất cả mọi hành vi bình thường của trẻ em đều trở thành “biểu hiện lâm sàng”!

Theo kết luận của những tấm bảng này, “bệnh tăng động ở trẻ em” đâu chỉ có tỉ lệ mắc bệnh đề cập ở trên, gần như tất cả các trẻ em đều trở thành “bệnh nhân”, trong đó đương nhiên cũng bao gồm cả con gái tôi - Nếu dùng mấy tấm bảng này để chấm điểm cho cô bé thời còn nhỏ, mỗi nội dung đều không nghiêm trọng, nhưng đều có một chút, trung bình mỗi nội dung được “một” điểm, vậy thì cũng được chẩn đoán là “dương tính” rồi.

Vậy thì, có trẻ em nào không là “bệnh nhân” đâu?

Tác giả của cuốn Người phát minh bệnh tật đã vạch trần và chỉ trích hiện tượng chẩn đoán quá độ, lạm dụng thuốc men của giới y học hiện nay, gọi hiện tượng này là “phát minh bệnh tật”. Trong đó, “bệnh tăng động” là một “căn bệnh bị phát minh” điển hình. Ông nói: “Bác sĩ thường xuyên không hiểu rõ, vì thế thường xuyên sử dụng những công cụ hỗ trợ chẩn đoán gây tranh cãi một cách sai lầm. Ngay cả những người ủng hộ bệnh tăng động đều dự đoán, một phần ba số trẻ bị chẩn đoán mắc bệnh tăng động là vật hy sinh của mô hình chẩn đoán. So sánh các nước cũng có thể phát hiện ra rằng, việc gắn mác bệnh tăng động cho trẻ thật là chuyện tùy ý biết bao. Theo nghiên cứu, Brazil có 5,8% trẻ em mắc bệnh tăng động, Phần Lan 7,1%, Ả rập Xê-út 14,9%. Tại sao lại có sự khác biệt lớn như vậy? Ai biết? Hàng ngày trẻ em phải uống thuốc một cách mù quáng như vậy, nhưng người ta tỏ ra rất mơ hồ, không biết mình đang chống chọi với căn bệnh nào. Cái mác “bệnh tăng động” nặng nề thường căn cứ vào ấn tượng chủ quan của bác sĩ; một số nguyên tắc chẩn đoán hành vi tăng động cũng có thể được tìm thấy

ở đa số những trẻ em khỏe mạnh, ví dụ thường không thể tập trung lắng nghe người khác nói, làm bài tập và tổ chức hoạt động thường xuyên gặp khó khăn, trả lời câu hỏi thường không suy nghĩ. Đây là những triệu chứng ư? Hoặc chỉ là hành vi khiến (một số) người lớn khó chịu?”(1).

_____

(1) Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006, tr.94-95.

“Bảng điểm chẩn đoán bệnh tăng động”, cái liên quan đến số phận và sức khỏe của hàng triệu trẻ em này đã ra đời như thế nào, ai đã lập ra nó, nó đã được kiểm nghiệm và luận chứng như thế nào? Cái thứ thô thiển, ngu xuẩn này lại được coi là công cụ kiểm tra chủ yếu để sử dụng cho trẻ em. Nó đâu chỉ là một bảng điểm, mà thực sự là cái bẫy chẩn đoán!

3. “Nguyên nhân gây bệnh” khiến người ta hoa mắt

Thực ra đằng sau sự chẩn đoán vô trách nhiệm có ẩn chứa một thực tế khó nói, một căn bệnh chung “phổ biến này”, cơ chế hình thành của nó rốt cục là như thế nào, nguyên nhân nào khiến trẻ mắc bệnh? Sau hơn một trăm năm “nghiên cứu”, ngày càng có nhiều cách giải thích, nhưng cho đến nay không ai có thể nói rõ được.

Từ những tài liệu hiện có, có mấy thuyết nói về nguyên nhân gây bệnh như sau:

Thứ nhất, tổn thương nhẹ ở tổ chức não - điểm này chủ yếu tập trung xung quanh cách chào đời của trẻ để dự đoán. Trước khi sinh mổ phổ biến thì người ta cho rằng do trong quá trình sinh, não bộ

của trẻ bị chèn ép; sau khi hình thức sinh mổ phổ biến thì người ta lại nói rằng do sinh mổ gây ra. Ngoài ra còn một cách giải thích nữa là trong quá trình mang bầu, người mẹ bị mắc bệnh truyền nhiễm, cao huyết áp, hoặc quá trình cho bú và các hoạt động khác khiến não bộ bị tổn thương. Tóm lại, mỗi tình huống trong thời kỳ mang bầu, trong quá trình trưởng thành đều bị dự đoán là khả năng gây bệnh, dường như chỉ cần con người đã từng "chào đời", trải qua thời kỳ thai nhi và thời kỳ sơ sinh, não của trẻ đều bị tổn thương. Một điều rất khéo là, những sự "tổn thương" này về cơ bản đều là không thể dự đoán.

Thứ hai, hiện tượng trúng độc chì do tình trạng ô nhiễm môi trường trong thành phố gây ra - nguyên nhân này nghe thì có vẻ rất có lý. Nhưng trong đó có mấy điểm đáng ngờ: Điểm đáng ngờ thứ nhất là, hơn một trăm sáu mươi năm trước khi vấn đề được đưa ra, vấn đề ô nhiễm môi trường thành phố chắc là chưa tồn tại; điều đáng ngờ thứ hai là, trẻ em ở mỗi thành phố đều hít thở nguồn không khí chung, tại sao chỉ có một số em mắc bệnh; điều đáng ngờ thứ ba là, những em sống ở các làng quê xa xôi không mắc căn bệnh này ư?

Thứ ba, nhân tố sinh lý di truyền - cách nói này dường như là rất chuyên ngành, nhưng sau khi phân tích có thể thấy, dưới tiền đề không có được chứng cứ đầy đủ, lấy một sự khác biệt nhỏ về một chỉ tiêu sinh hóa nào đó của đại não để giải thích một nguyên nhân gây bệnh, đây chẳng qua chỉ là dự đoán mà thôi. Giữa con người với con người vốn có một số điểm khác biệt trong chỉ tiêu sinh lý, điều này rất bình thường; cùng là một người sống trong các điều kiện khí hậu, môi trường, có tâm trạng, độ tuổi, điều kiện ăn uống

khác nhau, rất nhiều chỉ tiêu sinh lý sẽ khác nhau. Vì không có được lý do thuyết phục nên đành phải lấy điều này làm lý do.

Thứ tư, thiếu vitamin, dị ứng thực phẩm, thiếu nguyên tố vi lượng, môi trường ô nhiễm, chất bảo quản thực phẩm… gây ra bệnh - có rất nhiều lời dự đoán như thế này, khiến người ta hoa cả mắt. Gần như trong cuộc sống của xã hội đương đại có vấn đề gì, thì đó đều trở thành nguyên nhân gây bệnh. Nếu những nhân tố này đều có thể khiến trẻ mắc bệnh tăng động, thì câu hỏi duy nhất còn sót lại là: Sau này có còn trẻ em khỏe mạnh nữa hay không?

Thứ năm, nhân tố giáo dục trong gia đình hoặc nhà trường, khiến tâm lý trẻ bị tổn thương - đây là nguyên nhân duy nhất thông qua quan sát trực tiếp, dựa trên cơ sở của rất nhiều ví dụ để rút ra, chứ không phải rút ra thông qua dự đoán. Nguyên nhân này có sức thuyết phục nhất, nhưng luôn bị đặt ở vị trí không quan trọng nhất. Tất cả các tài liệu nói về bệnh tăng động trước hết đều muốn nói nguyên nhân gây ra căn bệnh này là do vấn đề của não bộ, là một vấn đề sinh lý, còn vấn đề giáo dục, nguyên nhân tâm lý lại chỉ thỉnh thoảng mới được các tài liệu nhắc đến rất sơ sài.

Nhưng dưới nguyên nhân bị nhắc đến một cách sơ sài này, không ai có thể giải thích, một vấn đề hình thành trên cơ sở giáo dục, tại sao lại bắt trẻ phải uống thuốc chữa bệnh. Vài năm gần đây tỉ lệ ly hôn gia tăng khiến tỉ lệ “trẻ em mắc bệnh tăng động” cũng tăng lên dường như đã trở thành một bằng chứng, người ta phát hiện ra rằng, trẻ sinh ra trong gia đình đơn thân dễ “mắc bệnh” hơn trẻ sinh ra trong một gia đình đầy đủ cả bố lẫn mẹ - nhưng vết thương tâm lý mà vấn đề ly hôn của bố mẹ gây ra cho trẻ, uống thuốc có thể giải quyết được hay không? Các trận cãi vã giữa bố mẹ

đã khiến trẻ bị tổn thương trong lòng, sau đó trẻ lại được thông báo rằng chúng mắc bệnh, đây lẽ nào không phải là họa vô đơn chí ư?

Tạp chí Y học nhi khoa của Đức do Tập đoàn y dược Novartis tài trợ đã xuất bản một chuyên san Hội chứng thiếu chú ý và tăng động, trong đó thậm chí còn suy đoán rằng, bệnh tăng động là di sản của thời kỳ đồ đá. Đồng thời nói với mọi người rằng "bệnh tăng động có thể là một công cụ hành vi có ích (do di truyền quyết định) trong thời kỳ đầu của nhân loại, trong xã hội hiện đại lại trở thành khuyết điểm, đe dọa đến sự phát triển và tính thích ứng xã hội của trẻ"(1) - ngay cả đặc điểm di truyền được giữ gìn từ hàng triệu năm nay của nhân loại cũng đã biến thành bệnh.

---

(1) Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006, tr.97.

4. Mối quan hệ giữa hậu quả bệnh tật và logic hoang đường

Mặc dù không rõ nguyên nhân gây bệnh, trong khi hậu quả của căn bệnh này luôn được miêu tả rất rõ ràng, nghe rất đáng lo. Các tài liệu khác nhau đều nói rằng, nếu trẻ mắc bệnh tăng động không được điều trị kịp thời, hầu hết sẽ phạm tội trong độ tuổi dậy thì, khả năng tự làm chủ kém, xốc nổi, thích ngồi mát ăn bát vàng, hình thành nên nhân cách phản xã hội, sau khi trưởng thành trở thành người dễ lạm dụng cồn và các chất ma túy, tỉ lệ phạm tội cao. Tóm lại, tương lai của chúng đều rất tối tăm, thậm chí là tội ác.

Một căn bệnh cuối cùng lại phát triển thành một vấn đề đạo đức!

Mối quan hệ nhân quả giữa bệnh tăng động và nhân cách phản xã hội đã hình thành như thế nào, mối quan hệ logic giữa “bệnh tật” và “phạm tội” đã được suy đoán như thế nào, cơ chế chuyển biến giữa chúng là gì, không ai có thể giải thích được. Tuy nhiên, những thông tin y tế có liên quan đều nói như vậy.

Một trạng thái tinh thần của con người có thể sẽ ảnh hưởng đến một số chỉ tiêu sinh lý, đồng thời một số thay đổi về sinh lý cũng có thể sẽ gây ra những thay đổi trong trạng thái tinh thần. Tuy nhiên bệnh tật sinh lý và đạo đức nhân cách có thể hình thành nên mối quan hệ nhân quả trực tiếp ư, chúng ta có thể nói những người mắc bệnh cao huyết áp và giãn phế nang cuối cùng hầu hết đều biến thành kẻ xấu ư? Thực tế là những bệnh nhân từng mắc bệnh về não như viêm màng não, u não, teo não…, sự phát triển về đạo đức của họ không hề liên quan đến bệnh tật, tại sao chỉ mỗi căn bệnh tăng động lại gây ra sự biến dị trong đạo đức?

Lùi một bước nói, giả dụ những điều này đều là sự thật, một căn bệnh bắt nguồn từ yếu tố di truyền hoặc môi trường xuất hiện ở thời kỳ thơ ấu, cuối cùng lại chuyển hóa thành một diện mạo đạo đức sau khi trưởng thành, vậy thì phải chăng người bệnh không cần phải chịu trách nhiệm về hành vi phản xã hội của anh ta sau khi trưởng thành, vì bản thân anh ta chính là một người bị hại của bệnh tật. Không phải những người mắc bệnh tâm thần nếu giết người đều bị miễn tội chết đó sao? Nếu suy luận như vậy, một tên tội phạm chỉ cần chứng minh được rằng, thời ấu thơ mắc “bệnh tăng động”, phải chăng có thể miễn giảm trách nhiệm hình sự?

5. Tại sao ngày càng có nhiều người được chẩn đoán là mắc bệnh

Cho đến nay, vẫn chưa có cách giải thích nào đáng tin cậy về nguyên nhân gây bệnh tăng động, vậy thì rốt cục là nguyên nhân nào khiến số người mắc bệnh tăng động càng ngày càng nhiều. Lẽ nào chỉ là sự chẩn đoán sai ư?

Thực ra hơn một thế kỷ kể từ khi Heinrich Hoffmann "phát hiện" cho đến nay, "bệnh tăng động" không được mọi người đặc biệt quan tâm, chú ý, mãi cho đến khi Methylphenidate (hay còn gọi là Ritalin) xuất hiện. Sắp xếp lại lịch sử phát triển của Methylphenidate, về cơ bản có thể hiểu được sự thật tại sao "bệnh nhân" càng ngày càng đông.

Năm 1944, công ty Ciba (cũng chính là nhà sản xuất Methylphenidate hiện nay) đã sản xuất ra Methylphenidate. Thời gian đầu, loại thuốc này chỉ kê đơn cho người lớn, chuyên trị các chứng bệnh như mệt mỏi quá độ, tâm trạng ức chế, rối loạn sinh lý ở người cao tuổi. Hơn hai mươi năm đầu, loại thuốc này không nổi tiếng, lượng tiêu thụ cũng không nhiều, vì chứng bệnh thích ứng cụ thể của nó không rõ ràng. Năm 1961, Cơ quan quản lý an toàn thực phẩm và dược phẩm Mỹ cho phép sử dụng Methylphenidate để chữa trị cho những trẻ em có vấn đề trong hành vi. Loại thuốc này đã từng được đưa đến hai ngôi trường của trẻ em da đen ở bang Maryland, sau khi học sinh uống, hiện tượng chen lấn ồn ào trong trường đã giảm đi đôi chút. Điều này đã khuyến khích một nhóm bác sĩ Mỹ sử dụng rộng rãi loại thuốc này cho trẻ em, để phát hiện ra những người nào cần phải uống thuốc. Thời gian đầu sử dụng thuốc là để kiểm tra trẻ có mắc bệnh hay không. Nếu uống vào, hành vi có nhiều thay đổi tức là có bệnh, ngược lại, những em nào không có phản ứng gì với thuốc tức là khỏe mạnh. Sau đó được coi là một

loại thuốc trị bệnh được sử dụng trên diện rộng ở trẻ em. Năm 1970 Mỹ có khoảng hai trăm nghìn đến ba trăm nghìn trẻ em uống Methylphenidate(1); đến giữa thập kỷ tám mươi thế kỷ XX, có một triệu trẻ em uống Methylphenidate; đến đầu thế kỷ XXI, số trẻ em Mỹ uống loại thuốc này lên tới sáu phảy sáu triệu em, trong đó có gần một nửa dùng nó để chữa bệnh tăng động thiếu chú ý(2).

_____

(1) Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006, tr.89.

(2) Randall Fitzgerald, Thực phẩm và dược phẩm gây tổn hại đến sức khỏe của bạn như thế nào, Mộ Dịch dịch, NXB Đại học Sư phạm Bắc Kinh, tháng 6-2007, tr.151.

Nếu rất nhiều năm về trước vì trẻ không ngoan nên bắt chúng uống thuốc, thì đó chắc chắn là một điều không thể tưởng tượng, Methylphenidate đã biến không ngoan thành một căn bệnh cần phải điều trị bằng thuốc.

Hiện nay có rất nhiều loại thuốc điều trị bệnh tăng động, có thể chia thành thuốc kích thích trung khu thần kinh, thuốc chống trầm cảm, thuốc chống bệnh tâm thần, thuốc chống động kinh, nhưng Methylphenidate vẫn được sử dụng nhiều nhất. Một điều cần lưu ý là giá bán của các loại thuốc này đều không rẻ.

Tài liệu cho thấy, thị trường dược phẩm và điều trị cho trẻ em mắc bệnh tăng động ở Mỹ lên tới ba tỉ USD mỗi năm. Đến năm 2012, thị trường dược phẩm và điều trị cho trẻ em mắc bệnh tăng động ở Anh cũng sẽ lên tới một trăm lẻ một triệu Euro. Và mỗi năm,

các công ty sản xuất thuốc lớn còn đầu tư một lượng kinh phí lớn cho đội ngũ vận động hành lang, yêu cầu chính phủ nới lỏng quản lý đối với thuốc chữa bệnh tăng động ở trẻ em.

Hiện nay thuốc chữa bệnh tăng động ở trẻ em còn được tiêu thụ sang các nước trên thế giới, bệnh ADHD cũng bắt đầu phổ biến ở Trung Quốc. Một website y tế nọ ở Trung Quốc đã viết như sau: “Methylphenidate điều trị bệnh tăng động ở trẻ em rất có hiệu quả, khuyết điểm duy nhất của Methylphenidate là không thể điều trị tận gốc căn bệnh này, chỉ có thể uống trong thời gian dài”. Trên mạng Internet bán mỗi lọ từ ba trăm bảy mươi tệ đến ba nghìn bốn trăm tệ. Ở nước ngoài, nếu trong nhà có trẻ phải uống thuốc, đây cũng là một khoản chi không nhỏ.

Bánh ngon ai cũng muốn cắt một miếng. Công ty dược phẩm nổi tiếng có vốn đầu tư nước ngoài tại Trung Quốc là Yangsen ở Tây An tuyên bố họ đã nghiên cứu và chế tạo ra một loại thuốc có hiệu quả lâu dài trong việc điều trị bệnh tăng động - Methylphenidate Hydrochloride Controlled Release, cách tuyên truyền của họ cũng rất đi vào lòng người. Mùa hè năm 2007, hai tờ báo có ảnh hưởng lớn nhất ở Bắc Kinh là Bắc Kinh buổi tối và Thanh niên Bắc Kinh đều đưa tin, thuốc kích thích trung khu thần kinh do công ty Eli Lilly của Mỹ sản xuất Atomoxetine Hydrochloride chính thức có mặt ở thị trường Trung Quốc. Các bài báo này tuyên truyền rằng, “Chữa bệnh bằng thuốc là sự lựa chọn hàng đầu” để điều trị bệnh tăng động ở trẻ em. Sang đến mùa đông, lại xuất hiện một bài báo tuyên truyền khác, ngày 30-11, tờ Thanh niên Bắc Kinh lại đăng tải bài viết Bệnh tăng động ở trẻ em nếu không kịp thời điều trị sẽ ảnh hưởng đến suốt đời, nhắc nhở bố mẹ không nên thờ ơ đối với căn bệnh này,

nhất thiết phải điều trị, “chữa bệnh bằng thuốc là sự lựa chọn hàng đầu”, sau đó nói với mọi người có một loại thuốc tên là Atomoxetine Hydrochloride, “mỗi ngày uống một viên có thể kiểm soát bệnh tật không gián đoạn trong cả ngày, thích hợp cho việc uống lâu dài nhưng lại không lệ thuộc vào thuốc”.

Ngày 5-7-2008, tờ báo này lại đăng tải bài viết Khả năng tập trung của con trẻ, bố mẹ đã chú ý hay chưa?, nhắc nhở bố mẹ không chịu tập trung chính là mắc bệnh tăng động ADHD, nếu không kịp thời chữa trị, ngoài việc sẽ gặp nhiều khó khăn trong học tập, 50%-65% số người mắc bệnh tương lai sẽ gặp một số vấn đề: Có những biểu hiện không như ý trong công việc, khái niệm thời gian kém, khả năng giao tiếp kém, dễ nổi cáu, tính tình nóng nảy, nghiện rượu hoặc thuốc men, tỉ lệ phạm tội cao… Sau đó cực lực giới thiệu rằng: “Gần đây, Hiệp hội Thần kinh trẻ em Trung Hoa, Hiệp hội Bảo vệ sức khỏe trẻ em Trung Hoa và Hiệp hội Tâm thần trẻ em Trung Hoa đã phối hợp và đưa ra phương án điều trị bệnh ADHD ở Trung Quốc. Trong phương án này, Methylphenidate được coi là loại thuốc điều trị được lựa chọn ở tuyến đầu, có các đặc điểm như hiệu quả tốt, ít tác dụng phụ, dần dần được các bệnh viện coi là sự lựa chọn hàng đầu trong việc điều trị bệnh tăng động, đã được đưa vào danh mục bảo hiểm y tế trẻ em của quốc gia”. Những bài tuyên truyền tương tự còn xuất hiện trên các tờ báo như Dương Thành buổi tối, Bắc Kinh buổi sáng... hồi tháng sáu, tháng bảy, các bài báo này đều nhắc đến ba “Hiệp hội” này và loại thuốc này. Nhưng ngoài ba cái tên được nhắc tới trong các bài viết này, trên mạng Internet không tìm thấy website của ba “Hiệp hội” này và các thông tin có liên quan. Tôi đã hỏi mấy người bạn trong ngành y, họ bảo chưa bao giờ nghe thấy tên của những “Hiệp hội” này.

Hiện nay có một loại quảng cáo tên là “quảng cáo mềm”, đây là chuyện mà mọi người trong giới quảng cáo biết rất rõ, tức là nhà sản xuất quảng cáo sản phẩm bằng hình thức đưa tin, đưa bài. Đương nhiên, chỉ cần là quảng cáo, bất luận xuất hiện dưới hình thức nào, đều phải trả tiền cho các phương tiện truyền thông.

Một bác sĩ người Mỹ đã từng nói một câu rất kinh điển rằng: “Biện pháp marketing thuốc men tốt nhất chính là mở rộng độ ảnh hưởng của bệnh tật”, đây thực chất là một bí mật trong ngành sản xuất thuốc. Do mỗi năm chỉ có một lượng ít thuốc mới có thành phần mới được đưa vào thị trường, để các thuốc cũ hoặc thuốc có lượng tiêu thụ kém cũng được bán đi, các nhà sản xuất thuốc buộc phải tạo ra bệnh tật(1).

_____

(1) Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006, tr.109.

Một căn bệnh có “tiền đồ” lớn như vậy, không phát triển thành phong trào cũng khó.

6. Tác dụng phụ đáng sợ của thuốc chữa bệnh tăng động

Những loại thuốc này có thật là không có tác dụng phụ giống như quảng cáo nói hay không?

Về tác dụng phụ của các loại thuốc kích thích trung khu thần kinh dành cho trẻ em như Methylphenidate và các loại thuốc khác, thường bao gồm: Giảm cảm giác thèm ăn, mất ngủ, đau đầu chóng mặt, giảm trọng lượng, ngoài ra còn có thể xuất hiện các triệu chứng như dị ứng, thần kinh hưng phấn mang tính vận động, ảo giác sợ

hãi và bị theo dõi, đôi khi đau bụng. Những tác dụng phụ này thường chỉ được viết trong tờ đơn giới thiệu thuốc, đây chưa phải là những tác dụng phụ xấu nhất, nghiêm trọng hơn cả là những tác dụng không được ghi trên đơn giới thiệu:

Thuốc kích thích trung khu thần kinh ức chế sự tăng trưởng về thể trọng và chiều cao, những đứa trẻ uống liên tục hai năm loại thuốc thần kinh này, chiều cao trung bình thấp hơn so với trẻ cùng tuổi một phẩy năm centimet(1), uống thuốc trong thời gian dài có thể khiến cơ thể thấp bé.

_____

(1) Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006, tr.99.

Viện Nghiên cứu sức khỏe tâm lý quốc gia của Mỹ đã công bố một kết quả nghiên cứu về thần kinh học, những trẻ không uống thuốc điều trị bệnh tăng động thiếu chú ý, đến năm bảy tuổi rưỡi, lớp vỏ đại não ở não phải đạt tới mức dày nhất, trong khi đó, ở những trẻ uống thuốc, thời gian để lớp vỏ đại não ở não phải đạt tới mức dày nhất muộn hơn trẻ không uống thuốc ba năm. Cũng có nghĩa là, uống thuốc Methylphenidate sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển trí tuệ của trẻ.

Trọng lượng của trẻ em tương đối nhẹ, chúng đang ở trong giai đoạn phát triển, các cơ quan trong cơ thể vẫn chưa hoàn thiện, sức đề kháng của chúng đối với các chất hóa học rất yếu, sử dụng lâu dài loại thuốc này sẽ có ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của các cơ quan, thậm chí để lại hậu họa.

Ngày 22-2-2007, diễn đàn Sohu đã trích tin từ tờ Luật pháp buổi tối và viết rằng, Cơ quan Quản lý an toàn thực phẩm và dược phẩm Mỹ (FDA) thông báo, từ năm 1999 đến năm 2003, trong số các bệnh nhân sử dụng thuốc chữa bệnh ADHD, có hai mươi lăm người tử vong, trong đó có mười chín trẻ em; đồng thời, một bản báo cáo của FDA cho thấy, xác suất nguy hiểm đối với những người sử dụng thuốc chữa bệnh ADHD xuất hiện các triệu chứng về bệnh tâm thần lên tới một phần nghìn, ví dụ những người sử dụng thuốc sẽ xuất hiện các vấn đề về bệnh tâm thần như ảo giác thính giác, nghi ngờ vô cớ, nôn nóng bất an. FDA kiến nghị, Methylphenidate cần bổ sung thêm những lời cảnh cáo đen trong tờ đơn giới thiệu thuốc, nhắc nhở mọi người loại thuốc này có thể gia tăng nguy hiểm cho người sử dụng như gây thiệt mạng hoặc gây ra các tổn thương về mặt tinh thần.

Ngoài những tác dụng phụ đáng sợ nói trên, tôi cho rằng, tác hại lớn nhất của loại thuốc này đối với trẻ em là về tâm lý. Ngày nào cũng uống một viên thuốc tức là ngày nào cũng nhắc nhở rằng: Em là người mang bệnh, em phải uống thuốc.

Tuổi thơ trôi qua sẽ không bao giờ trở lại, những thuốc đã từng uống cũng sẽ để lại vết tích trong cơ thể; bị gắn cái mác “bệnh tăng động” cũng sẽ để lại dấu vết trong tâm hồn. Tôi đã từng gặp một số em, sau khi uống thuốc một giai đoạn, các em không chịu dừng thuốc, sợ rằng nếu dừng thuốc mình sẽ càng trở nên tồi tệ hơn. Thuốc không những gây hại cho sức khỏe của trẻ, mà còn hủy hoại lòng tự tin của em - lẽ nào tác dụng phụ này không phải là đáng sợ nhất hay sao?

7. Phụ huynh và giáo viên trở thành “tay sai” gây rắc rối

Những thông tin về “bệnh tăng động ở trẻ em” càng ngày càng nhiều, nó khiến cho rất nhiều người tin rằng, đúng là có một loại bệnh đang đe dọa đến sức khỏe của trẻ em, và hơn nữa đang có chiều hướng lây lan rộng, ngay cả trẻ trong trường mầm non “không giữ kỷ luật, không ngủ trưa” cũng bị nói là triệu chứng của bệnh tăng động. Tôi đã từng gặp không ít phụ huynh, nói đến chuyện con họ không chịu nghe lời, liền lo lắng và nói rằng có thể con mình mắc bệnh tăng động. Bởi những “triệu chứng” của bệnh tăng động rất dễ khiến phụ huynh gắn con mình với căn bệnh này.

Hầu hết những vị phụ huynh tin vào “bệnh tăng động” lại không hiểu nhiều về căn bệnh này, thậm chí chưa từng tìm hiểu qua các tài liệu, thông tin của họ chủ yếu bắt nguồn từ bác sĩ, báo chí hoặc nghe người nọ người kia nói. Rất nhiều phụ huynh đưa con đi khám bệnh tăng động sau khi được giáo viên gợi ý hoặc đề nghị. Bởi hành vi của trẻ ở trường hoặc trường mầm non không phù hợp với yêu cầu, gây phiền hà cho giáo viên. Giáo viên không muốn bị một số học sinh gây phiền hà quá nhiều, không muốn hoặc không đủ khả năng tìm kiếm mấu chốt của vấn đề trong giáo dục, và thế là liền tìm biện pháp giải quyết đơn giản nhất là để cho phụ huynh đưa con đi khám bác sĩ. Chỉ cần đưa trẻ đến bác sĩ để kiểm tra, rất nhiều trẻ liền trở thành “bệnh nhân”, chúng phải uống thuốc hàng ngày. Như thế giáo viên liền có thể được giải thoát một cách nhẹ nhàng trước sự quấy rối của một số học sinh.

Không ít phụ huynh cũng muốn quy kết một số “vấn đề” của con trẻ cho nguyên nhân khách quan, lối suy nghĩ này không đòi hỏi bố mẹ phải tự trách mình, thực hiện cũng giản tiện nhất. Thậm chí tôi còn gặp phụ huynh của một em học sinh cấp ba, con chị không chịu

học hành chăm chỉ, không thích ngồi trước bàn học, chỉ muốn đi đá bóng hoặc xem ti vi, chị cho rằng con mình mắc bệnh tăng động, liền bắt con đi khám bác sĩ khoa tâm thần, ngày ngày bắt con uống thuốc. Và với tư cách là phụ huynh, chị không hề muốn kiểm điểm lại những sai lầm trong phương pháp giáo dục của mình bao nhiêu năm qua, càng không muốn thay đổi phương pháp giáo dục của chính bản thân mình.

Những phụ huynh hoặc giáo viên có con hoặc học sinh mắc "bệnh tăng động", nếu biết quan tâm và thấu hiểu con trẻ, chăm chú lắng nghe "ngôn ngữ hành vi" của trẻ, mọi thứ của trẻ đều trở nên bình thường. Trên lớp trẻ không chú ý nghe giảng là vì không thích cách giảng bài của giáo viên hoặc không có hứng thú với nội dung bài giảng; thành tích học tập kém, là vì trẻ không học các nội dung trong bài thi; tấn công bạn bè, là vì trẻ muốn bảo vệ mình hoặc cảm nhận được niềm vui ở trong đó; có những hành động nguy hiểm, là vì chúng muốn thể hiện mình hoặc không biết nguy hiểm là gì - hàng triệu trẻ em khác nhau sẽ có hàng triệu ý thức về mình khác nhau, hành vi của chúng cũng có những biểu hiện khác nhau. Chúng vẫn chưa có được quan niệm đạo đức, quan niệm giá trị, khả năng chịu đựng và khả năng dự đoán được hậu quả như người lớn, chính vì thế chúng rất khó dùng những cái này để kiểm soát mình.

Người lớn tiếp nhận một đứa trẻ ở mức độ như thế nào, được quyết định bởi anh ta hiểu được "lời tâm sự" của đứa trẻ ra sao.

Phụ huynh và giáo viên đều yêu trẻ, nhưng chỉ có tình yêu thôi thì chưa đủ. Sự khác biệt trong phương châm giáo dục, cách xử lý vấn đề sẽ dẫn đến sự khác biệt lớn của chất lượng của tình yêu. Chỉ

khi hiểu con trẻ, mới có thể giáo dục tốt trẻ, mới có thể yêu trẻ một cách có chất lượng.

8. Rốt cục trẻ mang “bệnh tăng động” đã mắc chứng bệnh gì?

Nếu nói quả thật con trẻ biểu hiện ra một số vấn đề trong hành vi hoặc phẩm chất nhân cách, về cơ bản những vấn đề này đều có thể dùng giáo dục học để giải thích.

Một phần do phụ huynh hoặc giáo viên coi sự hiếu động, hoạt bát bình thường của trẻ là có vấn đề, không có chuyện gì mà gây chuyện. Phần lớn do trong cuộc sống gia đình trẻ phải chịu sức ép tâm lý lớn, khi chống lại sức ép, trẻ đã để nảy sinh và phát triển ra nhiều hành vi dị dạng. Đương nhiên những hành vi dị dạng này sẽ khiến người ta cảm thấy khó chịu, muốn tìm nguyên nhân gây ra nó, buộc phải quay trở về với môi trường trưởng thành trong gia đình.

Ngày càng có nhiều trẻ mắc “bệnh tăng động” chỉ có thể chứng minh một điều rằng, ngày càng có nhiều vấn đề tồn tại trong giáo dục gia đình hiện nay.

Sự theo đuổi đối với sự tiêu chuẩn hóa của xã hội hiện đại khiến xã hội nảy sinh tâm lý a dua trong mọi phương diện. Bố mẹ luôn mong con mình phát triển theo hướng “tấm gương”, chứ không phát triển theo hướng mà trẻ muốn. Người lớn đã đặt ra quá nhiều tiêu chuẩn cho con trẻ, cho rằng đào tạo trẻ trong khuôn mẫu tiêu chuẩn, tương lai mới có thể thành công. Ví dụ “ham học”, “lễ phép”, “giữ kỷ luật”, “đa tài đa nghệ”… Trẻ tỏ ra “nghe lời” trong những phương diện này, làm theo yêu cầu của phụ huynh, tức là tốt, nếu chúng không nghe lời, không đạt theo yêu cầu của người lớn, liền bị trách mắng, nghiêm trọng hơn là chửi đánh. Có bậc phụ huynh gặp phải

những cảnh ngộ không được như mong muốn hoặc có khiếm khuyết về mặt nhân cách, thường đổ sự không như ý của mình vào con trẻ, giao "lý tưởng" của mình cho con trẻ thực hiện.

Thái độ của những người lớn này đối với trẻ đã thể hiện cảm giác lo lắng và không an toàn của người lớn. Nó ắt sẽ phát triển thành mối xung đột xảy ra liên tục giữa người lớn và trẻ em. Bố mẹ của những em mắc "bệnh tăng động" thường có nhân cách quá khích, một mặt họ đã dùng mô hình tư duy của mình để can thiệp một cách lâu dài, không tốt vào đặc tính tự nhiên của trẻ, lấy danh nghĩa "tình yêu" để không ngừng đảo lộn nhịp điệu sinh trưởng vốn có ở trẻ, khiến chúng sa vào nỗi buồn khổ và sợ hãi; mặt khác ý thức bảo vệ cái tôi của họ rất mạnh, người lớn muốn vừa vấp phải thử thách, liền đưa ra phản ứng ngay, thường đối xử với trẻ một cách hà khắc. Phương pháp giáo dục này có lợi cho việc giúp người lớn trút bỏ tâm trạng, nhưng không có lợi cho sự phát triển của trẻ, gây tổn thương về mặt tâm lý cho trẻ.

Phân tích mọi "triệu chứng" trong bảng điểm chẩn đoán, đều phản ánh sự điều chỉnh của trẻ em đối với mối quan hệ giữa bản thân chúng và thế giới. Chúng dùng các "triệu chứng" khác nhau để trút bày những trải nghiệm tự ti, bất an, chán ghét, thất vọng, thờ ơ, căm hận, nghi ngờ… sau khi không ngừng bị tổn thương về mặt tâm lý. Vết thương tâm lý sẽ khiến trẻ chịu sức ép lớn về mặt tinh thần, hành vi trở nên biến thái, hoặc là trở thành một đứa trẻ ngang ngạnh, khó bảo; hoặc là trở thành một kẻ bù nhìn hoàn toàn đánh mất chính mình; hoặc sẽ trở thành một con người cô độc, quá khích, không thể sống chung với người khác - đằng sau tất cả những điều này đều là do trẻ mất cảm giác an toàn, mất tự tin.

Con người là sinh vật nhạy cảm biết bao, ngay từ khi còn rất nhỏ trẻ em đã có cảm nhận mạnh mẽ về tình yêu và sự tôn trọng. Bất kỳ cảnh ngộ nào trong cuộc sống đều có thể tạo nên những thay đổi trong các chỉ tiêu sinh hóa trên cơ thể trẻ, kể cả trong đại não của những trẻ được gọi là mắc "bệnh tăng động" có thiếu Dopamine làm cho trẻ yên tĩnh, ai có thể nói rõ đây là nguyên nhân hay kết quả? Chính vì vậy "nguyên nhân gây bệnh" thực sự của "bệnh tăng động" là hai sai lầm mà người lớn mắc phải: Quan niệm sai lầm về trẻ em và phương pháp giáo dục sai lầm.

Nói như thế này khiến rất nhiều phụ huynh và giáo viên cảm thấy không vui, thậm chí phản cảm. Họ đã quen quy kết vấn đề cho một nguyên nhân khách quan, đồng thời đi tìm phương án giải quyết khách quan. Lời chẩn đoán của bác sĩ đã giảm nhẹ cảm giác có tội đối với sự thất bại trong giáo dục của phụ huynh và giáo viên, giữ thể diện cho họ. Đồng thời, so với việc lưu tâm quan sát, hạ quyết tâm tự thay đổi mình, uống thuốc là biện pháp đơn giản nhất, ít đòi hỏi bố mẹ và giáo viên phải mất công sức nhất - nó rất phù hợp với hành vi của những phụ huynh vốn thiếu quan tâm, thấu hiểu con trẻ, coi mình là nhất. Những phụ huynh và giáo viên tự coi mình là nhất tin vào thuốc hơn là tin vào giáo dục. Sai lầm mà người lớn mắc phải, lại trút toàn bộ lên đầu trẻ, bắt trẻ phải gánh chịu. Bị chẩn đoán là "có bệnh" đã gỡ tội cho bố mẹ và giáo viên, nhưng nó lại vĩnh viễn làm tổn thương con trẻ.

Hiện nay những căn bệnh phổ biến trong trẻ em còn có bệnh hội chứng Tourette(1), Rối loạn khả năng điều hòa ngũ quan(2) triệu chứng của chúng khá giống với bệnh tăng động. Có người đã đưa hai loại bệnh này vào nội hàm của bệnh tăng động, có người thì xếp

chúng ngang hàng với bệnh tăng động. Sử dụng thuốc cũng đều là những loại thuốc kiểm soát trung khu thần kinh.

---

(1) Hội chứng Tourette là chứng rối loạn hệ thần kinh có những biểu hiện như có những động tác co giật không tự chủ, cứng nhắc, gặp trở ngại trong ngôn ngữ, hành vi, như liên tục chớp mắt, làm trò hề, lắc đầu, nhún vai, hắng giọng, phát tiếng ho…

(2 Rối loạn khả năng điều hòa ngũ quan (Sensory integration dy sfunction) là chỉ tín hiệu kích thích cảm giác bên ngoài không thể được tổ hợp một cách có hiệu quả trong hệ thống thần kinh đại não ở trẻ em, khiến cho cơ thể không thể vận động một cách hài hòa, dần dần hình thành nên các bệnh về tâm lý. Trẻ có những đặc điểm như không chịu tập trung, trí nhớ kém, hay quên, thành tích học tập kém, làm bài tập lề mề, xốc nổi, mạo hiểm, gặp khó khăn trong những công việc đòi hỏi sự kiên nhẫn, tỉ mỉ, nói lắp, không diễn đạt được ý của mình; có trẻ lại dễ căng thẳng, nhút nhát, hay khóc, không hòa đồng, kén ăn hoặc ăn uống vô độ…, (ND).

Thực ra, điều bất hạnh thực sự của những em mắc “bệnh tăng động”, “Hội chứng Tourette” hoặc “Rối loạn khả năng điều hòa ngũ quan” đều là sau khi chào đời, mọi bản tính bình thường của trẻ đều bị tước đoạt. Có một vị phụ huynh khi con học đi, sợ con làm bẩn quần áo, sợ con bị ngã nên bế trên tay suốt ngày, không cho con xuống đất. Còn rất nhiều sự hạn chế tương tự như thế, không cho phép trẻ làm việc này hay việc khác. So với những trẻ cùng trang lứa, động tác của con chị không hài hòa, năm mười tuổi buộc phải vào “lớp trị liệu Rối loạn khả năng điều hòa ngũ quan”. Cũng giống

như vậy, rất nhiều tài liệu và kinh nghiệm có thể chứng minh được rằng, những đứa trẻ thường xuyên bị đánh mắng, do sức ép quá lớn, cũng sẽ xuất hiện hiện tượng co giật ở tứ chi hoặc ngũ quan, tức cái gọi là “hội chứng Tourette”.

Những đứa trẻ này đã “ốm” rồi, nhưng uống thuốc có giải quyết được vấn đề gì không? “Lớp trị liệu” có trị liệu được không? Tôi đã từng gặp một số em tham gia “lớp trị liệu Rối loạn khả năng điều hòa ngũ quan”, bố mẹ của các em đã bỏ ra rất nhiều tiền, nhưng tình trạng của các em không có gì cải thiện.

9. Các bác sĩ đại diện cho khoa học và sự quyền uy

Đứng trên góc độ của bác sĩ để xem xét vấn đề. Từ trước đến nay, giới y học luôn tranh cãi về căn bệnh này, có rất nhiều bác sĩ cho rằng đây là căn bệnh do người ta phát minh ra, là bệnh giả. Tuy nhiên nhiều bác sĩ tâm thần không phản đối việc kê thuốc cho trẻ.

Một mặt bác sĩ không đứng trên góc độ giáo dục để suy nghĩ vấn đề, mặt khác thông thường bác sĩ không muốn nói với người đến khám bệnh rằng anh không có bệnh, không kê thuốc mà cho bệnh nhân về. Người bệnh có bệnh, không chẩn đoán ra được bệnh, bác sĩ sẽ phải gánh trách nhiệm; nhưng người bệnh không có bệnh, bị nghi ngờ là có bệnh và tiến hành điều trị, kể cả cuối cùng được chẩn đoán chính xác là không có bệnh, bác sĩ cũng sẽ không gặp rắc rối gì. Những bác sĩ có thể tóm bắt được những triệu chứng mơ hồ và đưa ra lời chẩn đoán, mới được người ta tôn trọng hơn. Đây là nguyên nhân đầu tiên. Nguyên nhân thứ hai là, xét về nghiên cứu y học, bác sĩ phải không ngừng đưa ra thành quả nghiên cứu học thuật của mình, nhưng không phải mọi thành quả đều từ nghiên cứu

mà ra. Trong cuốn Người phát minh bệnh tật có một đoạn rất hay, xin trích ra như sau: “Sự ra đời của một căn bệnh thường bắt nguồn từ việc một bác sĩ nào đó tuyên bố đã quan sát được một tình trạng bất thường. Lúc đầu chỉ có một số ít bác sĩ tin vào triệu chứng của bệnh mới, tiếp theo đó những người này tham gia một hội nghị nào đó, trong cuộc hội nghị giao cho một nhóm chuyên gia phụ trách công tác xuất bản kỷ yếu, dựa vào các bài viết trong kỷ yếu để mở rộng độ ảnh hưởng của căn bệnh mới đồng thời gây hứng thú cho người khác. Đến đây, các bác sĩ khác cũng chú ý tới hiện tượng mới, sau đó cố gắng tìm kiếm những bệnh nhân có triệu chứng tương tự. Trong quá trình khám bệnh mang tính lựa chọn này, đã có thể xuất hiện một dịch bệnh mới. Tiếp sau đó rất nhiều bài viết và báo cáo nghiên cứu bắt đầu khiến người ta nảy sinh một ấn tượng: Bác sĩ đã phát hiện ra căn bệnh mới thật. Nhóm bác sĩ này tự xuất bản chuyên san phát biểu kết quả nghiên cứu của mình - trong đó cam đoan là không có những báo cáo mang tính phê bình”(1).

---

(1) Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006, tr.55.

Nguyên nhân quan trọng thứ ba là mối quan hệ tế nhị giữa bác sĩ và nhà sản xuất thuốc. Rất nhiều quốc gia, trong đó bao gồm Mỹ, Anh, Đức, hiện tượng các nhà sản xuất thuốc tài trợ cho các tạp chí y học thanh thiếu niên, các cuộc hội thảo khoa học là rất phổ biến. Nhà sản xuất thuốc tài trợ cho hội thảo y học, sau khi các cuộc hội thảo kết thúc liền tổ chức tiệc chiêu đãi mời các bác sĩ tham gia, tổ chức các buổi du lịch. Hiện nay công tác tu nghiệp của bác sĩ theo luật định ở Đức, phần lớn là do các nhà sản xuất thuốc sắp xếp. Sau

khi kiếm được một khoản tiền lớn từ nhà sản xuất thuốc, giáo sư y học và bác sĩ tư nhân liền phát biểu trong cuộc họp báo. Biện pháp hiệu quả nhất, ghê gớm nhất của các nhà sản xuất thuốc là tài trợ cho các tạp chí y học, phát biểu công trình nghiên cứu khoa học trên tạp chí, những báo cáo này rất chặt chẽ, không thể phản bác, không những thường xuyên đối chiếu xem thuốc mới có phát huy được tác dụng quan trọng hay không, mà còn ảnh hưởng đến việc sử dụng thuốc và phạm vi sử dụng thuốc của các bác sĩ sau này(1).

---

(1) Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006, tr.26-34.

Vài năm gần đây, không ít nhà sản xuất thuốc nổi tiếng quốc tế đã tiến quân mạnh mẽ vào thị trường Trung Quốc, ngành sản xuất thuốc trong nước cũng phát triển nhanh chóng. Cùng với đó, mô hình marketing y dược phổ biến trên thế giới không những bén rễ ở Trung Quốc, mà còn phát triển rất mạnh. Đội ngũ dược sĩ khổng lồ mới nổi, giống như những nút thắt dày đặc, gắn kết doanh nghiệp sản xuất với bác sĩ. Một số nhà sản xuất thuốc có thực lực đã mời bác sĩ thông qua việc kê đơn hoặc tuyên truyền để tiếp thị sản phẩm của mình, đây là chuyện không hề khó khăn.

Từ lâu nay, lời nói của ai cũng có thể nghi ngờ, nhưng chúng ta không nghi ngờ lời của bác sĩ. Vì họ là những người đại diện cho khoa học, là bậc quyền uy quan tâm đến sức khỏe và số phận của con người. Nhưng sự thôi thúc của lợi ích giống như dòng nước lũ có thể thay đổi và hủy hoại rất nhiều thứ.

Giới y học Australia đã tổng kết ra năm phương thức bán triệu chứng bệnh trên lâm sàng:

Coi quá trình sinh mệnh bình thường là vấn đề y tế;

Coi vấn đề cá nhân và vấn đề xã giao là vấn đề y tế;

Coi rủi ro gây bệnh là triệu chứng của bệnh;

Coi những triệu chứng hiếm gặp là bệnh dịch lây lan khắp nơi;

Coi những triệu chứng nhẹ là điềm báo của căn bệnh nặng(1).

_____

(1) Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006, tr.3.

10. Vứt thuốc vào thùng rác là khởi đầu để chữa khỏi bệnh

Nhà giáo dục học nổi tiếng người Italia Maria Montessori là một tiến sĩ y học, bà từng là bác sĩ thần kinh trẻ em. Trong quá trình tiếp xúc với các bệnh nhân khác nhau, càng ngày bà càng cảm thấy rằng, thuốc không thể giải quyết được vấn đề, vấn đề nằm ở giáo dục, giáo dục mới là biện pháp hiệu quả nhất để giải quyết vấn đề tinh thần và hành vi của trẻ. Sau nhiều năm nghiên cứu thực tiễn, bà đã rút ra được kết luận sau: “Những khiếm khuyết về mặt tâm lý và bệnh tinh thần ở trẻ chủ yếu là vấn đề giáo dục chứ không phải là vấn đề y học, huấn luyện giáo dục sẽ có hiệu quả hơn là huấn luyện y tế”(2). Kết luận này đã làm thay đổi số phận của vô số trẻ em.

_____

(2) Montessori, Phương pháp giáo dục trẻ em khoa học của Montessori, Nhậm Đại Văn dịch, NXB Giáo dục nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.4.

Bà đã thành lập "ngôi nhà tuổi thơ" chuyên chữa trị vết thương tâm lý cho trẻ em, chủ yếu chữa trị cho những em có vấn đề về mặt tinh thần, trí tuệ và trẻ em lang thang cơ nhỡ. Bà đã phát minh ra rất nhiều phương pháp dạy học và đồ dùng dạy học để cải thiện trí tuệ và tinh thần của trẻ, huấn luyện một cách có hiệu quả đối với học sinh. Bà đã coi những đứa trẻ này như những đứa trẻ bình thường và gần gũi với chúng, dành cho chúng sự quan tâm và phương pháp giáo dục phù hợp với bản tính tự nhiên của con người. Montessori đã rất thành công khi giúp được những em bước vào "ngôi nhà tuổi thơ" thoát khỏi những khó khăn và tương lai đen tối, các phương diện như phát triển ngôn ngữ, động tác hài hòa, quan hệ với mọi người, học hành đều như trẻ bình thường, dưới sự giám sát của chính phủ, vượt qua được các kỳ thi về đọc, viết, tính toán cùng trình độ với các em cùng trang lứa trong trường công lập. Thành quả giáo dục của bà đã gây chấn động trong giới giáo dục toàn cầu.

Nguyên tắc cơ bản của lý luận và phương pháp giáo dục của Montessori là "cố gắng giảm thiểu sự can thiệp vào tính chủ động của trẻ"(1), tức là tạo cho trẻ sự tự do lớn nhất, tôn trọng trẻ, phát triển tiềm năng của trẻ, để trẻ học được cách làm việc, phán đoán một cách độc lập. Giáo sư trường đại học Havard, nhà giáo dục E.G.Holmes nói: "Cái tinh hoa trong hệ thống lý luận của Montessori là có sự nhận định đúng đắn về chân lý dưới đây: Trừ phi trong bầu không khí tự do, trẻ em vừa không thể phát triển được mình, cũng không nhận được sự nghiên cứu có ích!".

---

(1) Montessori, Phương pháp giáo dục trẻ em khoa học của Montessori, Nhậm Đại Văn dịch, NXB Giáo dục nhân dân, tái bản lần thứ nhất tháng 5-2001, tr.12.

“Giảm thiểu can thiệp”, tạo cho trẻ “bầu không khí tự do” mới có thể bồi dưỡng ra những đứa trẻ khỏe mạnh về mặt thể xác và tâm hồn, hài hòa, điều này về logic là trùng khớp với vấn đề hầu hết trẻ em mắc “bệnh tăng động” đều sinh ra trong một gia đình có sự quản giáo nghiêm khắc nói đến ở trên. Nếu nói thật sự có một loại thuốc có thể chữa được bệnh cho trẻ, thì có lẽ “giảm thiểu can thiệp” và “bầu không khí tự do” là hai loại thuốc tốt nhất.

Trong cuốn Tâm hồn mang tính hấp thu, Montessori nói: Con người là một loài động vật có trí tuệ, vì thế nhu cầu đối với nguồn lương thực tâm lý gần như lớn hơn nhu cầu đối với nguồn lương thực vật chất. Không cần phải dọa nạt hoặc dỗ dành, chỉ cần làm cho điều kiện sinh hoạt của trẻ được “bình thường hóa”, bệnh tật của chúng sẽ tiêu tan, cơn ác mộng của chúng sẽ tuyệt tích, chức năng tiêu hóa của chúng sẽ trở lại bình thường, tính tham lam của chúng sẽ giảm đi. Sức khỏe của chúng được bình phục, bởi tâm lý của chúng đã trở lại bình thường.

Cuộc sống xã hội trở nên tinh tế như vậy, biết sinh con không đồng nghĩa với việc biết làm bố mẹ, phụ huynh thời hiện đại cần phải học một cách ngoan đạo cách làm bố mẹ. Nếu trong gia đình bạn có một đứa trẻ mắc “bệnh tăng động”, muốn thay đổi con trẻ, trước hết và quan trọng nhất là phải thay đổi bố mẹ. Bước thứ nhất là kiên quyết vứt ngay thuốc vào thùng rác, dũng cảm thừa nhận với

con trẻ rằng, bố mẹ đã sai. Ngày này chính là khởi đầu mới cho cuộc sống của bố mẹ, cũng là khởi đầu mới cho cuộc sống của con trẻ!

Lưu ý đặc biệt

Tuổi thơ trôi qua sẽ không bao giờ trở lại, những thuốc đã từng uống cũng sẽ để lại vết tích trong cơ thể; bị gắn cái mác “bệnh tăng động” cũng sẽ để lại dấu vết trong tâm hồn trẻ.

Những khiếm khuyết về mặt tâm lý và bệnh tinh thần ở trẻ chủ yếu là vấn đề giáo dục chứ không phải là vấn đề y học, huấn luyện giáo dục sẽ có hiệu quả hơn là huấn luyện y tế.

Vết thương tâm lý sẽ khiến trẻ chịu sức ép lớn về mặt tinh thần, hành vi trở nên biến thái, hoặc là trở thành một đứa trẻ ngang ngạnh, khó bảo; hoặc là trở thành một kẻ bù nhìn hoàn toàn đánh mất chính mình; hoặc sẽ trở thành một con người cô độc, quá khích không thể sống chung với người khác - đằng sau tất cả những điều này đều là do trẻ mất cảm giác an toàn, mất tự tin.

Nếu nói thật sự có một loại thuốc có thể chữa được bệnh cho trẻ, thì có lẽ “giảm thiểu can thiệp” và “bầu không khí tự do” là hai loại thuốc tốt nhất.

Lời kết

Một vị phụ huynh thường xin tài liệu mới của tôi, khi cuốn sách này chưa được xuất bản, chị đã đọc hết mọi bài viết trong đó.

Chị nói: “Trước đó tôi cũng đã đọc một số cuốn sách về giáo dục gia đình, nhưng thường xuyên cảm thấy thất vọng. Lúc đọc thấy câu nào cũng có lý, sau khi đặt sách xuống lại cảm thấy không biết làm gì cả. Có cuốn sách thậm chí chỉ “khoe khoang” sự thành công, khiến người ta càng đọc càng cảm thấy tự ti, càng đọc càng không biết nên làm bố mẹ như thế nào. Đọc những bài viết này của chị, tôi mới thực sự biết khi phải đối mặt với con trẻ thì nên suy nghĩ gì và làm thế nào. Hiện giờ con tôi đã lên cấp hai, tôi chỉ tiếc rằng không được đọc những bài viết này sớm hơn, tại sao chị lại không cho chúng ra đời sớm hơn!”.

Tôi viết tương đối nhanh, bỏ ra gần một năm để viết được cuốn sách dài hai trăm nghìn chữ này, nhưng quả thực là tôi đã chuẩn bị trong một thời gian rất dài, ít nhất phải mười mấy năm, từ công tác đến nghiên cứu, và cuối cùng là đích thân nuôi con từng ngày. Tôi biết, có rất nhiều bậc phụ huynh khát khao được học hỏi. Những năm qua trên thị thường không thiếu sách về giáo dục gia đình, điều này cũng phản ánh được nhu cầu của mọi người trong vấn đề này. Kể từ khi có con, bản thân tôi cũng đã đọc không ít sách về giáo dục gia đình. Có cuốn do chuyên gia viết, có cuốn do những bậc phụ huynh thành công trong vấn đề nuôi dạy con viết, cũng có cuốn dịch từ sách nước ngoài ra, thậm chí có cả “bịa” mà ra. Những cuốn sách này, có cuốn khiến người ta thu hoạch được khá nhiều điều, nhưng phần lớn lại làm cho người ta thất vọng, thậm chí còn có những

cuốn rất sơ sài, đọc mà thấy tức. Mỗi lần đứng trong cửa hàng sách, nhìn thấy bao nhiêu sách về giáo dục gia đình, hoa hết cả mắt, tôi luôn than thầm rằng: Giáo dục gia đình quan trọng biết bao, đúng là bố mẹ thực sự rất cần một số cuốn sách hay để định hướng cho hoạt động giáo dục con của mình, nhưng muốn chọn được một cuốn không dọa dẫm tinh thần người khác, không lừa dối người khác, không nói những lời sáo sỗng, không gây hiểu nhầm, vừa khoa học lại vừa thực dụng, thông tục dễ hiểu, lại mang tính khả thi thật không dễ chút nào!

Là một bậc phụ huynh, tôi biết cuốn sách nào cần thiết với mình. Chính vì thế, sau một thời gian thai nghén và chuẩn bị rất dài, khi tôi bắt đầu viết cuốn sách này, trong lòng vô cùng thành khẩn. Tôi buộc phải làm thế nào để khi các bậc phụ huynh mua sách của tôi, họ cảm thấy rằng cuốn sách này cần thiết, có tác dụng với họ, nếu không, thà không viết còn hơn.

Một số bạn bè họ hàng xung quanh tôi, và nhiều hơn là “họ hàng của họ hàng”, “bạn của bạn”, sau khi đọc được những bài viết này, đã có những phản hồi rất tích cực. Điều này càng khích lệ tôi chuyên tâm viết cho tốt từng bài viết.

Cảm ơn Nhà xuất bản Nhà văn đã tạo điều kiện để cuốn sách này được chính thức xuất bản, để cho càng nhiều bậc phụ huynh biết đến nó hơn nữa. Nếu cuốn sách này khiến nhiều bậc phụ huynh cảm thấy rất “thực dụng”, thì đó là điều mà tôi vui nhất.

Cái tên Người mẹ tốt hơn là người thầy tốt, không hề có ý định so sánh “người mẹ” với “người thầy”, càng không có ý đồ coi nhẹ chức năng giáo dục con người của người thầy. Ở đây chỉ muốn

nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục gia đình - mỗi đứa trẻ là một cá thể độc lập, gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên của trẻ, cũng là môi trường giáo dục quan trọng nhất, bố mẹ chính là người thầy, người cô đầu tiên ảnh hưởng sâu sắc nhất đến trẻ. Một người nếu không có được nền tảng giáo dục gia đình tốt, giáo dục nhà trường phần lớn rất khó có thể thực hiện một cách bình thường ở họ - Xét trên ý nghĩa này, tầm quan trọng của "người mẹ" sẽ lớn hơn cả "người thầy".

Trong cuốn sách này nói rất nhiều đến con gái Viên Viên của tôi, thể hiện nhiều ưu điểm của cô bé. Tôi không có ý xây dựng một "tấm gương điển hình", mà chỉ muốn thông qua trường hợp giáo dục con gái tôi, để trình bày một số phương châm giáo dục đúng đắn, để chia sẻ với các bậc phụ huynh một số kinh nghiệm giáo dục có hiệu quả. Con gái tôi là một đứa trẻ bình thường, bản thân cô bé cũng có rất nhiều khuyết điểm và thói xấu. Do cuốn sách này không phải tập trung viết về cô bé, chính vì thế những nội dung không có liên quan sẽ được "bỏ qua". Đồng thời, cũng xuất phát từ suy nghĩ con gái tôi không phải là một "tấm gương", mà chỉ là nhân vật chính trong trường hợp này, cuốn sách này chỉ gọi cô bé bằng tên gọi ở nhà, một số thông tin không có liên quan đã bị lược đi - đây cũng là vì muốn tôn trọng ý kiến của con, tôi tin rằng mọi người có thể thông cảm. Ở đây tôi muốn cảm ơn con gái mình, chính cô bé đã giúp tôi có được rất nhiều "kinh nghiệm" có liên quan.

Đồng thời, tôi cũng rất cảm ơn lời giới thiệu của giáo sư Tiền Lý Quần trường Đại học Bắc Kinh và giáo sư Chu Thăng Đông trường Đại học Sư phạm Bắc Kinh, có được sự khẳng định và ủng hộ từ phía họ, tôi cảm thấy vô cùng vinh hạnh. Đặc biệt là giáo sư Tiền Lý

Quần, mặc dù ông không quen biết tôi, cũng không có ai giới thiệu, nhưng giáo sư vẫn tranh thủ thời gian đọc bản thảo mà tôi gửi đi. Giáo sư không những góp ý để tôi chỉnh sửa một vài chỗ bất hợp lý, mà còn vui vẻ đồng ý giới thiệu cuốn sách này, tiêu chuẩn duy nhất để ông đưa ra sự lựa chọn của mình là chất lượng của bản thảo. Sau khi về hưu, giáo sư vẫn dành rất nhiều thời gian cho sự nghiệp công ích giáo dục, lúc này, tôi đã trở thành người được trực tiếp hưởng lợi; tôi biết, giáo sư nhiệt tình và giới thiệu cuốn sách này một cách rất vô tư, thực sự là vì trong lòng ông luôn chứa đựng những vấn đề về giáo dục ở Trung Quốc, mục tiêu phục vụ của ông là nhằm vào đông đảo các bậc phụ huynh và giáo viên. Tại đây tôi muốn tỏ lòng kính trọng và cảm ơn ông một lần nữa!

Nếu các bạn độc giả cảm thấy nghi ngờ hoặc có quan điểm trái ngược với những quan điểm của tôi trong cuốn sách này, hoặc có điều gì cần tư vấn, phản hồi, rất mong các bạn hãy liên lạc với tôi qua địa chỉ email và blog của tôi in trong lời giới thiệu về tác giả. Tôi rất muốn trao đổi, giao lưu, học hỏi với các bạn trong khả năng cho phép.

Chúc tất cả trẻ em trong xã hội đều được hưởng một nền giáo dục tốt, chúc tất cả các bậc phụ huynh đều cảm nhận nhận được cái đẹp và niềm hạnh phúc trong quá trình giáo dục con.

Chúc cho cuộc sống ngày càng tươi đẹp hơn, ngày mai sẽ tươi đẹp hơn!

Bắc Kinh, tháng 10 năm 2008

Những vấn đề liên quan

(Đây là những vấn đề theo từng chủ đề liên quan, mục đích là để giúp độc giả dựa vào nhu cầu của mình, dễ dàng tìm được bài viết tương ứng để tham khảo, nhận thức và lý giải một cách tổng hợp một vấn đề. Con số phía sau mỗi câu hỏi chính là số trang tương ứng với mỗi bài viết)

Bồi dưỡng tư tưởng và phẩm chất đạo đức

Về vấn đề đối nhân xử thế

1. Từ nhỏ nên bồi dưỡng cho trẻ khả năng xử lý các mối quan hệ với mọi người như thế nào? 38, 365, 388

2. Tại sao có những đứa trẻ không biết thông cảm, đồng tình với cảnh ngộ của người khác? 38, 388

3. Làm thế nào để bồi dưỡng cho trẻ tinh thần hợp tác ngay từ nhỏ? 38

4. Tại sao con trẻ lại nói dối? 31, 178, 200, 212

5. Làm thế nào để trị tận gốc tật nói dối của trẻ? 67, 200, 231, 344

6. Trong trường có bạn bắt nạt con bạn thì làm thế nào? 224

7. Nhà trường hoặc cô giáo làm không đúng thì làm thế nào? 178, 212, 268, 469

8. Làm thế nào để bồi dưỡng ý thức phán đoán cho trẻ? 178, 212, 376, 469

9. Làm thế nào đề bồi dưỡng cho trẻ sự chín chắn khi làm việc? 231, 178, 281, 302

10. Sĩ diện hão có hại biết bao, làm thế nào để ngăn ngừa trẻ nảy sinh tâm lý thích sĩ diện hão? 231, 302

11. Làm thế nào để bồi dưỡng cho trẻ khả năng và sự tự tin khi làm việc một mình? 451, 246, 344

12. Làm thế nào để giáo dục cho trẻ khỏi bị “mắc lừa”? 461

13. Khi giáo viên phản ánh con bạn có vấn đề, phụ huynh nên làm như thế nào? 376

Về vấn đề sức khỏe tâm lý

1. Làm thế nào để giúp con vui vẻ, tự tin? 38, 48, 67, 376, 365

2. Nên phê bình trẻ như thế nào để không làm tổn thương lòng tự trọng của trẻ? 67, 344

3. Phương pháp giáo dục của bố mẹ ảnh hưởng gì đến sức khỏe tâm lý của trẻ? 21, 56, 231, 322, 335, 388

4. Chuyện nhỏ hàng ngày ảnh hưởng gì đến sức khỏe tâm lý của trẻ? 31, 38, 212, 411, 423

5. Khi trẻ cần phải đối mặt với một khó khăn, cần làm công tác tư tưởng như thế nào? 21, 281, 451

6. Làm thế nào để giúp trẻ khắc phục sự sợ hãi một loài động vật nào đó? 435

7. Những trở ngại về mặt tâm lý ở trẻ em nảy sinh như thế nào? Hậu quả là gì? 246, 231, 335, 388, 512

8. Tại sao nói “bệnh tăng động ở trẻ em” là một lời dối trá? 512

9. Tại sao nói đầu tư sự “tận tâm” vào con trẻ là sự đầu tư có lời nhất? 322

10. Làm thế nào để xóa bỏ hiện tượng “trẻ em bị gửi nuôi” từ gia đình? 322

11. Tại sao bố mẹ bỏ ra rất nhiều tâm huyết nhưng lại đào tạo ra đứa con “vô tích sự”? 354, 365, 388

12. Hậu quả của việc đánh chửi con trẻ là gì? 376, 388, 512

13. Bố mẹ thường xuyên nổi cáu với con, rốt cục vấn đề nằm ở đâu? 388, 365

14. Nguồn tài sản có giá trị nhất mà bố mẹ để lại cho con là gì? 231, 335, 388

Về vấn đề giáo dục giới tính

1. Làm thế nào để nói chuyện về mối quan hệ với bạn khác giới với con trẻ? 56

2. Có được những kiến thức về giới tính sẽ không phạm những sai lầm về giới tính ư? 190

3. Nên giáo dục giới tính cho con trẻ như thế nào? 190

Phát triển trí tuệ và bồi dưỡng năng lực học tập

Về vấn đề giáo dục vỡ lòng

1. Dạy con biết chữ nên bắt đầu từ thời điểm nào? 91

2. Làm thế nào để dạy con biết chữ một cách có hiệu quả nhất? 91, 475

3. Cách “giáo dục vỡ lòng” nào là không tốt? 91, 100, 475

4. Tại sao không tán thành việc cho trẻ đi học “lớp tiền tiểu học”? 475

5. Bắt trẻ học sớm kiến thức trong bài học là giáo dục vỡ lòng ư? 475

6. Làm thế nào để thực hiện giáo dục vỡ lòng toán học cho trẻ? 100

Về vấn đề lực học và niềm say mê học tập

1. Làm thế nào để trẻ đạt được thành tích cao một cách nhẹ nhàng, thoải mái? 91, 100, 112, 165, 291, 302,489

2. Lợi ích của việc để trẻ “giảng bài” cho bố mẹ là gì? Tại sao nó có thể thôi thúc trẻ học tập? 100

3. Tại sao có những đứa trẻ học rất cố gắng, nhưng thành tích lại không cao? 112, 489

4. Tại sao có những đứa trẻ khi còn nhỏ thành tích học tập rất tốt, sau khi vào cấp hai càng ngày càng đi xuống? 112, 125, 475, 67, 165

5. “Học lệch” đồng nghĩa với điều gì? 12

6. Tại sao nói học một cách máy móc sẽ làm tổn hại đến trí tuệ? 91, 165, 281, 475

7. Trong chuyện học hành nên khen ngợi và khích lệ con trẻ như thế nào? 302, 312, 344, 376

8. Học thuộc lòng thơ cổ có lợi gì cho con trẻ, trẻ nên học thuộc lòng thơ cổ từ khi nào? 77

9. Trong quá trình dạy trẻ học thơ cổ nên chú ý vấn đề gì? 77

Về vấn đề đọc sách ngoài giờ học

1. Đọc sách ngoài giờ học sẽ ảnh hưởng đến thành tích học tập ư? 112, 125, 165

2. Tại sao những đứa trẻ đọc nhiều sách lại có lực học tốt? 112, 137, 165

3. Làm thế nào để bồi dưỡng niềm say mê đọc sách cho trẻ ngay từ nhỏ? 91, 137, 147

4. Tại sao có những đứa trẻ không thích đọc sách? 112, 125, 137, 147

5. Tác hại của việc ít đọc sách là gì? 112, 125, 165, 439

6. Lượng sách mà học sinh cấp một, cấp hai, cấp ba nên đọc là bao nhiêu? 125

7. Tại sao khi kể chuyện cho trẻ không nên dùng lối văn nói mà nên dùng lối văn viết? 137

8. Khi định hướng cho trẻ đọc sách cần chú ý những vấn đề gì? 137, 154

9. Làm thế nào để giúp con trẻ lựa chọn sách? 137, 147, 154

10. Những yêu cầu nào của phụ huynh sẽ phá hoại niềm say mê đọc sách của trẻ? 137, 147, 154

Về vấn đề học ngữ văn

1. Trình độ ngữ văn có vai trò quan trọng như thế nào đối với sự phát triển của con người? 77, 165

2. Tại sao nói học “ngữ văn” chứ không phải là học “sách giáo khoa ngữ văn”? 165

3. Làm thế nào để học tốt môn ngữ văn? 125, 154, 165

4. Làm thế nào để bồi dưỡng khả năng viết văn của trẻ? Làm thế nào để nâng cao kỹ xảo làm văn? 125, 154, 178

5. “Lớp làm văn siêu tốc” có nâng cao được trình độ viết văn cho trẻ hay không? 125

6. Làm thế nào để bài văn của trẻ thể hiện được tình cảm chân thực, có chiều sâu? 125, 178

7. Tại sao nói khuyến khích trẻ đọc sách là một trong những biện pháp thực dụng nhất của giáo dục tố chất? 224, 112, 125, 499

8. Kỹ xảo lớn nhất trong khi viết văn là gì? 154, 178

9. Con đường ắt phải kinh qua để nâng cao trình độ viết văn cho trẻ là gì? 125, 154, 178

Về vấn đề bồi dưỡng thói quen

Thói quen trong học tập

1. Làm thế nào để bồi dưỡng cho trẻ thói quen tĩnh tâm học bài trong sự ồn ào? 423

2. Làm thế nào để bồi dưỡng cho trẻ thói quen tốt tự giác học bài? 246, 258, 291, 302, 354, 439

3. Làm thế nào để trẻ thích học? 100, 258, 291, 302, 475, 489

4. Tại sao có những đứa trẻ không thích học? 91, 258, 268, 281, 291, 302, 312

5. Đâu là “thói quen tốt” trong học tập? 246, 291, 302

6. Thói quen xấu trong học tập của trẻ được hình thành như thế nào? 246, 268, 302, 489

7. Hậu quả của việc trừng phạt trẻ làm bài tập là gì? 258, 268, 489

8. Làm thế nào khi con trẻ không chịu làm bài tập nghiêm túc? 258, 268, 281, 489

9. Nên vận dụng lối tư duy ngược chiều để kích thích tính chủ động của trẻ trong học tập như thế nào? 258, 268, 291

10. Làm thế nào để trẻ giữ được tình cảm đối với việc học, tránh tình trạng chán học? 258, 268, 281, 291, 376, 475

11. Làm thế nào để bồi dưỡng tinh thần chịu khó và tâm lý chín chắn cho trẻ trong học tập? 291, 302, 312, 344

Về thói quen hành vi

1. Làm thế nào để nhìn nhận về những “tật xấu nhỏ” ở trẻ? 67, 365

2. Làm thế nào để giúp trẻ sửa được thói quen xấu bạ đâu vứt đó? 67, 246, 354

3. Tác hại của việc trẻ em xem ti vi từ nhỏ là gì, làm thế nào để trẻ bớt xem ti vi một cách tự giác? 137, 147, 439

4. Khi việc làm bài tập và xem ti vi của trẻ có xung đột thì làm thế nào? 439

5. Bồi dưỡng thói quen đọc sách tại sao có thể ngăn ngừa bệnh nghiện xem ti vi? 147, 439

6. Ham thích chơi game gọi là “nghiện Internet” ư? 499

7. Biện pháp căn bản để cai “nghiện Internet” là gì? 312, 499

8. Tại sao con trẻ không chịu nghe lời? Bố mẹ nên làm thế nào? 354, 365, 499

Về thói quen sinh hoạt

1. Làm thế nào để trẻ không sợ tiêm? 21

2. Nguyên nhân khiến trẻ lười ăn là gì? 411

3. Có nên bón cơm cho trẻ ? Làm thế nào để trị chứng kén ăn? 411

4. Tại sao nói thói quen tốt khi đi ngủ phải bắt đầu thực hiện từ khi còn ở trong thời kỳ sơ sinh? 423

5. Làm thế nào để bồi dưỡng cho trẻ thói quen tốt ngủ không sợ ồn ào? 423

6. Khi bồi dưỡng cho trẻ một thói quen nào đó làm thế nào để tránh những “lời nhắc nhở tiêu cực”? 411, 423

Tài liệu tham khảo

1. Đào Hành Tri, Văn tập giáo dục Đào Hành Tri, NXB Giáo dục Tứ Xuyên, tháng 5-2005.

2. Tiền Lý Quần, Ngoại đàm giáo dục ngữ văn, NXB Đại học Sư phạm Quảng Tây, tháng 7-2003.

3. Trần Hạc Cầm, Giáo dục gia đình, NXB Đại học Sư phạm Hoa Đông, tháng 5-2006.

4. Trần Kỳ, Lưu Nho Đức chủ biên, Tâm lý học giáo dục đương đại, NXB Sư phạm Bắc Kinh, tháng 4-1997.

5. Phụ Bội Vinh, Dùng cái gì để tưới mát cho tâm hồn, NXB Văn hóa quốc tế, tháng 9-2006.

6. Lý Khai Phục, Làm chính mình tốt nhất, NXB Nhân dân, tháng 9-2005.

7. Lý Trấn Tây, Dân chủ và giáo dục, NXB Thiếu niên nhi đồng Tứ Xuyên, tháng 3-2004.

8. Vương Lệ chủ biên, Chúng ta nên học môn ngữ văn như thế nào, NXB Nhà văn, tháng 10-2002.

9. Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Sự chào đời của công dân, Hoàng Chi Thụy, Trương Bội Trâm dịch, NXB Khoa học giáo

dục, tháng 4-2002.

10. Vasyl Olexandrovych Sukhomlynsky, Lời kiến nghị với các nhà giáo, Đỗ Điện Khôn dịch, NXB Khoa học giáo dục, tháng 6-1984.

11. Makarenko, Tuyển tập giáo dục của Makarenko, Ngô Thức Dĩnh biên soạn, NXB Giáo dục nhân dân, tháng 1-2005.

12. John Dewey, Chủ nghĩa dân chủ và giáo dục, Vương Thừa Tự dịch, NXB Giáo dục Nhân dân, tháng 5-2001.

13. John Dewey, Chúng ta nên tư duy như thế nào - Kinh nghiệm và giáo dục, Khương Văn Mẫn dịch, NXB Giáo dục Nhân dân, tháng 1-2005.

14. Erich Fromm, Người vì mình, Tôn Y Y dịch, Tam Liên thư điếm, tháng 11-1988.

15. Erich Fromm, Nghệ thuật của tình yêu, Lý Kiện Minh dịch, NXB Văn dịch Thượng Hải, tháng 4.2008.

16. Jean-Jacques Rousseau, Emile, Lý Bình Âu dịch, NXB giáo dục Nhân dân, tháng 5-2001.

17. Benjamin Spock, Bách khoa toàn thư nuôi con mới, Trác Hồng Bưu dịch, NXB Trung Quốc ngày nay, năm 1989.

18. Maria Montessori, Phương pháp giáo dục trẻ em của Montessori, Nhậm Đại Văn dịch, NXB Giáo dục nhân dân, tháng 5-2001.

19. Jorg Blech, Người phát minh bệnh tật, Trương Chí Thành dịch, NXB Hải Nam, tháng 6-2006.

20. Kuroyanagi Tetsuko, Tottochan - cô bé bên cửa sổ, Triệu Ngọc Kiểu dịch, Công ty xuất bản Hải Nam, tháng 1-2003.

21. Randall Fitzgerald, Thực phẩm và dược phẩm gây hại đến sức khỏe của bạn như thế nào, Mộ Dịch dịch, NXB Đại học Sư phạm Bắc Kinh, tháng 6-2007.

Phụ lục

Một số thông tin về hệ thống giáo dục của Trung Quốc

1. Các thông tin chung

Trung Quốc thực hiện chế độ giáo dục gồm bốn giai đoạn: Giáo dục trước tuổi đi học, giáo dục sơ cấp, giáo dục trung cấp và giáo dục cao cấp.

Giáo dục trước tuổi đi học hay còn gọi là giáo dục mầm non dành cho trẻ em từ ba đến sáu tuổi.

Giáo dục sơ cấp hay còn gọi là giáo dục tiểu học (cấp một) dành cho trẻ em từ sáu đến mười hai tuổi.

Giáo dục trung cấp lấy nền tảng là giáo dục sơ cấp, gồm có hai bộ phận: giáo dục trung cấp phổ thông và giáo dục trung cấp chuyên nghiệp. Trong đó giáo dục trung cấp phổ thông là bộ phận chủ yếu. Giáo dục trung cấp phổ thông hay còn gọi là giáo dục trung học chia làm hai giai đoạn là sơ trung và cao trung (tương đương với trung học cơ sở và trung học phổ thông của Việt Nam). Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp nhận học sinh tốt nghiệp sơ trung vào các trường trung cấp chuyên nghiệp, thời gian học là ba năm (hai năm học và một năm thực tập). Hiện nay các trường trung cấp chuyên nghiệp thông thường bao gồm trường kĩ thuật, trường sư phạm và các trường về nghệ thuật, y dược, thể dục, tài vụ.

Giáo dục cao cấp hay còn gọi là giáo dục cao đẳng, đại học và sau đại học là giáo dục chuyên nghiệp dựa trên nền tảng giáo dục trung cấp, gồm hai bộ phận: Giáo dục cao cấp chính quy và giáo dục

cao cấp theo chế độ tại chức. Giáo dục cao cấp chính quy tuyển sinh học sinh tốt nghiệp cao trung với phương thức học tập toàn thời gian. Giáo dục cao cấp theo chế độ tại chức dành cho những người đã đi làm theo ba hình thức sau: tạm nghỉ việc đi học, vừa làm vừa học và học hàm thụ.

2. Giáo dục trước tuổi đi học

Giáo dục trước tuổi đi học hay còn gọi là giáo dục mẫu giáo là nền tảng vô cùng quan trọng cho cả quá trình giáo dục sau này. Theo quy định trong Luật giáo dục của Trung Quốc, trẻ em tròn ba tuổi trở lên mới được đi học mẫu giáo. Trường mẫu giáo có ba khối lớp: nhỏ, nhỡ và lớn. Lớp nhỏ dành cho các em từ ba đến bốn tuổi, lớp nhỡ là các em bốn đến năm tuổi, lớp lớn là các em từ năm đến sáu tuổi.

3. Giáo dục phổ thông

Giáo dục phổ thông của Trung Quốc được chia làm hai giai đoạn: tiểu học và trung học. Giai đoạn tiểu học gồm sáu lớp từ 1 đến 6, trẻ em tròn sáu tuổi (tính đến ngày 1/9 năm đó) mới được vào học lớp 1.

Giai đoạn trung học gồm hai cấp học: sơ trung và cao trung tương đương với trung học cơ sở (cấp hai) và trung học phổ thông (cấp ba) ở Việt Nam, sơ trung có ba lớp 7, 8, 9, cao trung có ba lớp 10, 11, 12. Khi học hết lớp 10, học sinh Trung Quốc thường chia lớp theo khối tự nhiên và khối xã hội để chuẩn bị cho kì thi đại học sau đó.

Theo Luật giáo dục (năm 2006) của Trung Quốc, giáo dục tiểu học và giáo dục sơ trung là các cấp học phổ cập. Mọi công dân trong độ tuổi đi học có nghĩa vụ học tập để đạt trình độ giáo dục phổ cập.

4. Giáo dục đại học chính quy

Các trường đại học chính quy ở Trung Quốc được chia làm hai bộ phận: trường đại học tổng hợp và trường cao đẳng. Một trường đại học tổng hợp có rất nhiều học viện, mỗi học viện có một lĩnh vực chuyên ngành khác nhau, thời gian học là bốn đến năm năm. Còn trường cao đẳng là từ hai đến ba năm, sinh viên sau khi tốt nghiệp trường cao đẳng có thể thi chuyển tiếp lên trường đại học tổng hợp, vào các học viện có chuyên ngành đã học ở cao đẳng.

Kì thi đầu vào đại học chính quy của Trung Quốc diễn ra vào đầu tháng sáu hàng năm (bắt đầu từ năm 2011). Cũng giống như ở Việt Nam, đây là kì thi chung đề thống nhất toàn quốc.

Các môn thi đại học bao gồm: ba môn bắt buộc là Ngữ văn, Toán, tiếng Anh và một môn thi tổng hợp. Khối tự nhiên thi tổng hợp ba môn Vật lí, Hóa học, Sinh học, khối xã hội thi tổng hợp ba môn Chính trị, Địa lí, Lịch sử.

Cách tính điểm như sau: ba môn bắt buộc điểm tối đa mỗi môn là 150 điểm, môn tổng hợp tổng điểm là 300. Như vậy điểm thi đại học tối đa của một thí sinh là 750 điểm. Thông thường, các trường đại học hàng đầu Trung Quốc như Đại học Bắc Kinh, Đại học Thanh Hoa có điểm đầu vào ở khoảng trên dưới 600 điểm tùy theo từng khoa.

MỤC LỤC | TABLE OF CONTENTS

Tác giả
Lời giới thiệu
Lời tựa
Lời người dịch
Chương 1: Làm thế nào để nâng cao chất lượng cho tình yêu
Chương 2: Biến học tập thành chuyện nhẹ nhàng
Chương 3: Giáo dục phẩm chất đạo đức cần thiết cho cả cuộc đời
Chương 4: Tạo thói quen học tập tốt
Chương 5: Vốn trí tuệ cần phải có ở những người làm bố làm mẹ
Chương 6: Chuyện nhỏ chính là chuyện lớn
Chương 7: Hãy thoát ra khỏi những ngộ nhận trong giáo dục
Lời kết
Những vấn đề liên quan
Phụ lục